VĂN HỌC MỚI

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



CHIẾN BÀO CỔ SỰ tranh HẠ QUỐC HUY

TRONG SỐ NÀY

NGUYÊN VY KHANH -TRẦN VĂN TÍCH - LƯU NGUYÊN TỪ THỨC - NGUYÊN MINH TRIẾT - NGÔ NGUYÊN NGHIÊM - NGUYỄN THỊ HÀM ANH - NGUYỄN ĐÌNH TOẢN - LÂM HẢO DŨNG - NGUYỄN VĂN SÂM - HẠ QUỐC HUY - NGUYỄN HÒA TRƯỚC - CHU VƯƠNG MIỆN - NGỰ THUYẾT - TRIỀU HOA ĐẠI - SONG THAO - CHU THỤY NGUYÊN - ĐINH PHỤNG TIẾN - NGÃ PHƯƠNG HUYỀN - NGUYÊN ĐỨC TÙNG - HOÀNG XUÂN SƠN HUỲNH LIÊU NGẠN - PHAN NI TẤN - ĐỨC PHỔ - HOÀI ZIANG DUY - LÊ HỮU MINH TOẢN - NGUYÊN ĐÌNH PHƯỢNG UYÊN - SA CHI LỆ - HÀ NGUYÊN DU - BẠCH XUÂN PHÊ - NGUYÊN LƯƠNG BA - LỮ QUỲNH - HỒ XOA - LAN CHI - KHÁNH LAN - LÊ NGUYÊN NGUYÊN THỊ NGỌC LAN - MỘNG YÊN HÀ - NGUYÊN ĐÌNH TỪ LAM -THÚY AN - PHAN HẠ DU - MINH NGUYÊN - MÃ LAM - VIỄN DUNG - TRÀM CÀ MAU - TRẦN HOÀNG VY QUANG NGUYÊN - THIÊN DI-TRẦN HẠ VI - QUỲNH NGA - TRẦN THOẠI NGUYÊN TRANG THANH TRÚC - PHAN THÀNH MINH - LÊ HỮU - HUỲNH VIỆT TƯ

THÁNG 12 / 2020 SỐ 9

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

PHÁT HÀNH MỖI NĂM 4 SỐ

Điều hành: HÀ NGUYÊN DU

Phụ tá: Vương Thư Sinh (VHT)
Thư ký & Bản thảo : Bạch Xuân Phẻ
Kỹ thuật NXB Phạm Hồng Thái

ISSN 2690 - 4276
Thư từ, bài vở, ngân phiếu xin gởi về:
(Văn Học Mới - Literature Magazine)

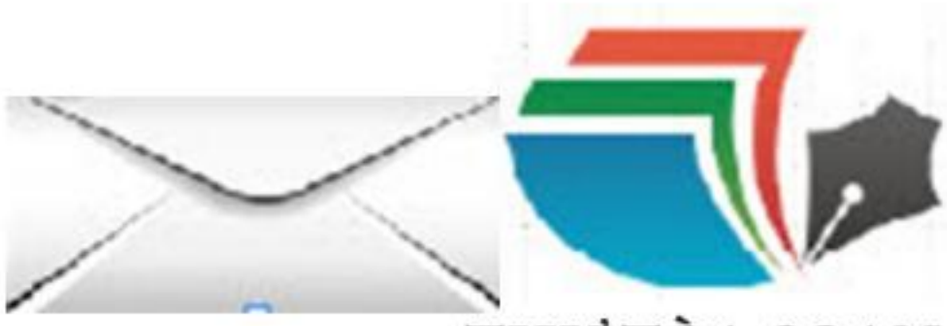
To: Ha Nguyen (Ha Nguyen Du)
10291 Arundel Ave.
Westminster, CA 92683 - 5821

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com
https://vanhocmoi.com

ĐẠI DIỆN PHÁT HÀNH

Toronto:**NguyễnVyKhanh**<nguyenvykhanh@yahoo.com>
Vancouver BC:**Nguyễn Đức Tùng**<bachnguyen@shaw.ca>
Phan Ni Tấn <phannitan@yahoo.ca>
USA:Georgia: **Đức Phổ**<dducpho@gmail.com>
Nguyễn Thị Thảo An<thaoan2009@gmail.com>
Massachusetts: **Lâm Chương** <lamchuong495@gmail.com>
Louisiana: **NgT Hồng Hải**<nhattannguyen575@yahoo.com>
Dallas: **Nguyễn Lương Ba**< bal@nguyen.us>
Houston: **Nguyễn Minh Triết**<lntt_2000@yahoo.com>
Sacramento: **Bạch Xuân Phẻ**<tamthuongdinh@gmail.com>
San Jose: **Phạm Hồng Thái**<thaihpham@gmail.com>
Paris: **Cổ Ngư** <nguyenlinhquang@gmail.com>
Germany **Trần Văn Tích**

https://tieulun.hopto.org



THƯ TÒA SOẠN
tạp chí văn học mới

Cứ mỗi 3 tháng thì tạp chí Văn Học Mới phát hành…
3 tháng là chiều dài ¼ của một năm. Nó ngắn hay dài luôn tùy thuộc vào tâm trạng mỗi chúng ta.

Trong 3 tháng qua, có thể gọi là thời gian cực kỳ sôi nổi, mang tính lịch sử chưa từng có trong quá khứ đối với nhân loại trên toàn thế giới, nhất là ở Hoa kỳ… Với chỉ một sự kiện duy nhất mang tính toàn cảnh với tính hổn loạn bởi thuyết âm mưu là việc bầu cử Mỹ năm 2020 và Covid -19

Trong bài viết này vì là tờ báo Văn Học, nên không muốn đề cập nữa với những thời sự nêu trên … Mà chúng ta có thể nói chung là một nỗi đảo điên, một niềm điêu đứng mang đến sự lo lắng của người dân như cướp mất niềm vui sống và hạnh phúc tối thiểu cần có...

Mà kỳ thực, đời sống vốn đã không có niềm vui từ khi sinh ra trên quê hương Việt đầy máu lửa trong quá khứ, khi thân tâm mang nhiếu căn bệnh tâm lý hay vết sẹo từ tinh thần đến thể xác.!!

Ở đây, chúng ta không nhắc chi chuyện dài nhiều tập của các triều đại xa xưa, mà chỉ nói đến thời đại của các thế hệ sau này vướng phải tội tình của đất nước chia cắt, của hơn hai mươi năm chiến tranh, của bao nhiêu năm tù tội và của kiếp lưu đày, tị nạn tứ phương.!!

https://tieulun.hopto.org

Giờ thì chúng ta nói đến con dân Việt còn ở lại quê nhà, không kể lại quá khứ mà chỉ nói hiện nay đang đau khổ cùng tột qua những cơn lũ lụt càn quét trầm trọng ở miền Trung: (*Lũ lụt miền Trung năm 2020 (hay còn được gọi là Lũ chồng lũ,*[1] *Lũ lịch sử)* là một đợt lũ lụt khắp miền Trung Việt Nam, bắt đầu từ đêm ngày 06, rạng sáng ngày 07 tháng 10 năm 2020, tập trung chủ yếu ở các tỉnh *Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế của Bắc Trung Bộ, một phần Nam Trung Bộ gồm Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên.* Trong khoảng thời gian tháng 10, hoàn lưu áp thấp nhiệt đới}*

Chúng ta chỉ biết ngậm ngùi xót thương cho dân mình. Xin thành tâm chia sẻ và dâng lời cầu nguyện.!!

Tất cả những dòng bổn báo viết trên đây, gọp lại và gọi chung là một nỗi buồn trong 3 tháng vừa qua.!!

Song song với những nỗi buồn kể trên thì ở Hoa kỳ, ngay lúc này đã diễn ra một niềm vui lớn … Một niềm vui cho toàn giới sáng tác văn học trên thế giới nói chung, và nói riêng là ở Mỹ. *Nhất là những người làm thơ*, có lẽ nghe ấm lòng hơn khi từ rất lâu, giải Nobel về văn chương được trao cho một nhà thơ. Trong quá khứ, vào năm 1995, giải được trao cho *Nhà thơ* Seamus Heaney, người Ireland. Và kế tiếp chỉ một năm sau nữa, giải Nobel văn chương lại được trao cho một *Nhà thơ nữ* người Ba Lan là Wislawa Szymborska, vào năm 1996. Như vậy là thời gian cách nhau 24 năm mới có được giải Nobel văn chương, nói riêng là giải về Thi ca được tôn vinh nữa, qua nữ thi sĩ người Mỹ tên ***Louise Glück*** vào năm nay 2020...

** Cho đến nay sau khi hơn 100 tác giả đã được trao Giải Nobel Văn học thì mới chỉ có *16 phụ nữ* được nhận vinh dự này, đó là Selma Lagerlöf (1909), Grazia Deledda (1926), Sigrid Undset (1928), Pearl S. Buck (1938), Gabriela Mistral (1945), Nelly Sachs (1966), Nadine Gordimer (1991), Toni Morrison (1993), ***Wisława Szymborska*** (1996) và Elfriede Jelinek (2004), Doris Lessing (2007), Herta Muller (2009), Alice Munro (2013), Svetlana Alexievich (2015), Olga Tokarczuk (2018) và ***Louise Glück*** (2020).

https://tieulun.hopto.org

Thơ của Louise Glück cũng đã chứng minh rằng ta hoàn toàn có thể biến cách diễn đạt bình thường trở thành thi ca. Âm điệu tưởng chừng thật tự nhiên ấy, thật đáng kinh ngạc.

Trong diễn từ về chủ nhân Nobel văn chương 2020 *Louise Glück*, ông Anders Olsson - chủ tịch Ủy ban Nobel - đã nói về bà, người viết nên thứ thi ca mơ màng, gợi lên những ký ức và những hành trình...

Chúng ta bắt gặp những hình ảnh thẳng thừng gần như tàn bạo về những mối quan hệ đớn đau trong gia đình. Đấy là những lời thành thật và không khoan nhượng, *chẳng cần chi sơn thơ vẽ phú.*

Những gì *Glück* trích dẫn trong các tiểu luận phê bình thơ của bà cũng nói lên rất nhiều về thi ca của bà: *giọng thơ khẩn trương của Eliot, nghệ thuật lắng nghe nội tâm của Keats hay sự im lặng tự nguyện của George Oppen.*

Để kết thúc bài viết này VHM xin kính chúc quí thân hữu cộng tác với tờ báo và quí bạn đọc, khi sắp tới mùa đông, có được sức khỏe và sự ấm nồng bên người thân trong không khí hạnh phúc…

Khi tờ báo này phát hành, chắc chắn đã qua mùa bầu cử ở Mỹ… Chúc quí vị NHƯ Ý trong niềm kỳ vọng " Giấc Mơ Mỹ" qua lá phiếu của quí vị…

VĂN HỌC MỚI

** &** Nguồn:*
https://vi.wikipedia.org/wiki

https://tieulun.hopto.org

VHM

VĂN HỌC MỚI SỐ 9.

(Từ tháng 9 đến tháng 12 / 2020)

MỤC LỤC :

THƯ TÒA SOẠN **4**
MỤC LỤC **7**
NGUYỄN VY KHANH **9 nhận định** nhà văn nhật tiến thời hải - ngoại
TRẦN VĂN TÍCH **22 tùy bút** nước Mỹ trong tim tôi
LƯU NGUYỄN TỪ THỨC **27 thơ** nụ cười hiện hữu
NGUYỄN MINH TRIẾT **28 biên khảo** học thuyết văn chương nữ quyền
NGÔ NGUYÊN NGHIỄM **54 nhận định** ý niệm về ... của NT Hàm Anh
NGUYỄN THỊ HÀM ANH **59** viết về nhà văn Trần Tuấn Kiệt ...
NGUYỄN ĐÌNH TOÀN **64** áo mơ phai (đăng lại tác phẩm đoạt giải vhnt)
LÂM HẢO DŨNG **109 thơ** đi nhặt nhạnh một khoảng đời đã mất ...
NGUYỄN VĂN SÂM **112 truyện** người em xóm giếng
HẠ QUỐC HUY **123 thơ** hỏi hư vô / sương là giọt lệ của ta...
NGUYỄN HÒA TRƯỚC **126 thơ** thu mãi sông xưa
CHU VƯƠNG MIỆN **130 thơ** tạp nhạp thi
NGỰ THUYẾT **132 truyện** đồi xanh
TRIỀU HOA ĐẠI **142 thơ** lá vàng. New York!
——————— **144** trò chuyện cùng người viết phiếm Song Thao
SONG THAO **163 truyện** còn đó bóng hình
CHU THỤY NGUYÊN **174 thơ** tất nhiên.
ĐINH PHỤNG TIẾN **176 truyện** mộng du
NGÃ PHƯƠNG HUYỀN **183 thơ** lục bát hai câu
NGUYỄN ĐỨC TÙNG **186 truyện** người đàn bà đứng trên cầu
HOÀNG XUÂN SƠN **190 thơ** quên / rain on me
HUỲNH LIỄU NGẠN **192 thơ** phơi lá ngoài sân
PHAN NI TẤN **196 truyện** thiên luân kiếp (*truyện dã sử kim cổ*)
ĐỨC PHỔ **201 thơ** khóc Huế bão tràn
HOÀI ZIANG DUY **202 thơ** bàn tay, có điều chưa nói hết
TẠP CHÍ VĂN HỌC MỚI **204** hãy trở thành độc giả dài hạn
LÊ HỮU MINH TOÁN **205 thơ** bóng nhớ
NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN **206 tùy bút:** ông táo

https://tieulun.hopto.org

SA CHI LỆ **209 thơ** quê hương mãi trong tim / lưỡi tật nguyền
HÀ NGUYÊN DU **212 thơ** tình em huyền thoại cho tim anh phục sinh.!!
GIỚI THIỆU **222** tuyển tập 120 tác giả : Nhà thơ Luân Hoán chủ trương
BẠCH XUÂN PHẺ **223 thơ** khói chiều quê ngoại
NGUYỄN LƯƠNG BA **224 thơ** quán cà phê / cánh cửa
LỮ QUỲNH **226 truyện** anh Hoán
HỒ XOA **233 thơ** theo mùa / trăng khuya
LAN CHI **236 thơ** thơ – tôi – vỗ - về - tôi – qua - đêm.
KHÁNH LAN **238** nhận định tác phẩm: một thời để yêu một thời để chết.
LÊ NGUYÊN **246 thơ** vu lan con nhớ Má / chú sóc đại náo / ký ức ...
NGUYỄN THỊ NGỌC LAN **249 tùy bút** tự tình khúc
MỘNG YÊN HÀ **253 thơ** chẳng đóa hồng tươi chỉ toàn gai nhọn!
——————— **255** sưu tầm những bài viết quanh giải Nobel Văn Học
NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM **262 truyện** một thuở đến trường
THÙY AN **270 truyện** quả báo
PHAN HẠ DU **284 thơ** một thời đã xa / mến lá sân trường / thì thầm ...
MINH NGUYỄN **286 truyện** mùa xuân trên đồn cao
MÃ LAM **294 thơ** tình vụng về như sóng
VIÊN DUNG **296 thơ** dẫn dụ thu đông / em thấy dáng xuân hành
TRÀM CÀ MAU **298 truyện** con chim già lẻ bạn
TRẦN HOÀNG VY **306 tùy bút** nói chuyện với rặng bần
——————— **309 thơ** mùa thu mưa bay / nụ hôn
QUANG NGUYỄN **310 truyện** anh nuôi
THIÊN DI **318 thơ** lòng con ốc nhỏ / tình nắng
GIỚI THIỆU **320** 108 Nhà Thơ Nhà Văn Việt Giữa Thế Kỷ 20 - Quyển thượng, do Nhà thơ / nhà biên khảo Ngô Nguyên Nghiễm biên soạn
TRẦN HẠ VI **321 tùy bút** cô và những mối tình ảo
QUỲNH NGA **326 thơ** trong vòm nắng thủy tinh / bung nở một lời ...
TRẦN THOẠI NGUYÊN **328 thơ** đời người như chiếc lá / hạt bụi trần...
TRANG THANH TRÚC **330 tùy bút** đời sống là những tình cờ
PHAN THÀNH MINH **333 thơ** thì thầm với../ thượng nguồn../ bài thơ..
LÊ HỮU **336 truyện** hoa daffodils vàng mùa dịch
HUỲNH VIẾT TƯ **342 truyện** trái tim màu hoa tím / **thơ** nên chuyện..
NXB VHM GIỚI THIỆU **347** trăm cây nghìn cành - triều hoa đại ...
TRANG CHIA BUỒN **349** những VNS đã khuất ...
GIỚI THIỆU SÁCH **350** NGÃ PHƯƠNG HUYỀN phụ trách
GIỚI THIỆU **357** bác sĩ Kelvin Mai...
GIỚI THIỆU **358** CD nhạc thơ tht
TRẢ LỜI THƯ TÍN **359** tòa soạn vhm
THỂ LỆ GỞI BÀI **360** vhm

https://tieulun.hopto.org



NGUYỄN VY KHANH

Nhà văn Nhật Tiến thời hải-ngoại

Nhật Tiến họ Bùi, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1936 tại Hà Nội. Ông có người em cũng theo nghiệp văn là Nhật Tuấn không di cư vào Nam năm 1954 và phu nhân ông, bà Đỗ Phương Khanh cũng viết văn, làm báo và nhà xuất bản. Trước 1975, ông đã xuất bản 19 tác phẩm gồm 11 tiểu thuyết hoặc truyện dài.

Sau năm 1975, ông tiếp tục dạy Lý Hóa ở trường Hưng Đạo Sài Gòn cho tới năm 1979 thì vượt biển qua Thái Lan tỵ nạn rồi định cư tại California (Hoa Kỳ) từ năm 1980. Ở đây, ông viết văn và theo học ngành điện toán rồi làm chuyên viên sửa máy vi điện toán cho một hãng Nhật và đã nghỉ hưu. Trong thập niên 1990, ông cộng tác với tạp chí *Hợp Lưu và Văn Học*. Năm 2001, ông cộng tác rồi sau làm Tổng Thư Ký cho tờ tuần báo *Việt Tide* ở Nam Cali, trong hơn 10 năm. Từ năm 2016, ông làm Tổng thư ký cho Giai Phẩm *Việt Stream* cũng ở Nam Cali. Nhà văn Nhật Tiến mất tại Irwine, Nam California ngày 14-9-2020 không lâu sau khi phu nhân Đỗ Phương Khanh qua đời, ngày 26-8-2020.

Tác phẩm đã in sau 1975: *Tiếng Kèn* (1981), *Hải Tặc Trong Vịnh Thái Lan* (viết chung với Dương Phục và Vũ Thanh Thủy, 1981; dịch giả James Banerian dịch ra Anh ngữ *Pirates in the Gulf of Siam*), *Một Thời Đang Qua* (1985), *Mồ Hôi Của Đá* (1988), *Cánh Cửa* (1990), *Quê Nhà Quê Người* (viết chung với Nhật Tuấn; Tp HCM: NXB Văn Học, 1994), *Thân Phận Dư Thừa* (2002, dịch cuốn *The Unwanted* của Kiên Nguyễn), *Hành Trình Chữ Nghĩa* (3 tập; 2012; tập 2: *Sự Thật Không Thể Bị Chôn Vùi*; tập 3: *Một Thời Như Thế*), *Nhà Giáo Một Thời Nhếch Nhác* (2012), *Mưa Xuân* (2013), *Từ Hội Bút Việt đến Trung Tâm Văn Bút Việt-Nam* (2016) – các tập sau đều do nhà Huyền Trân ở Garden Grove CA xuất bản.

https://tieulun.hopto.org

Hướng về dân tộc và tương lai

Thế giới tiểu thuyết của Nhật Tiến có hai đặc điểm chung: một thế giới của những con người bất hạnh và một không gian của nhân phẩm, con người! Tác giả của chúng là một con người giàu lòng nhân ái và ông muốn mọi người chia xẻ cái nhìn của ông! Sau 1975, Nhật Tiến ngưng viết cho đến khi vượt biển thành công và đến Hoa-Kỳ năm 1980. Khi ở trại tị nạn Songkhla, ông đã bắt đầu viết lại (nhiều truyện sau in trong tập Tiếng Kèn) và đã đem những ưu tư, suy nghĩ vào văn chương. Ngòi bút của ông trở nên phẫn-nộ dù lòng thương và tình người vẫn mạnh ở ông. Trước hết ông viết về số phận những thuyền nhân (boat people) mà ông vừa từng trãi qua, *Hải Tặc Trong Vịnh Thái Lan*, với Dương Phục và Vũ Thanh Thủy. Sau đó là các tập *Tiếng Kèn, Một Thời Đang Qua, Mồ Hôi Của Đá, Cánh Cửa* (1990). Nhật Tiến phát biểu về vai trò người cầm bút ở thời điểm mới: *"Tôi vẫn hằng quan niệm rằng thiên chức của người cầm bút là phản ảnh được môi trường xã hội mà họ đang sống, và đấu tranh cho những nguyện vọng tha thiết nhất của con người trong xã hội ấy được thể hiện. Môi trường xã hội hiện nay của người cầm bút là tình cảnh lưu vong mà họ đang sống, là anh em, bạn bè, đồng bào còn đang rên xiết ở quê nhà và những đồng bào tị nạn đang lây lất ở các trại tạm trú..."* (1)

Sau những cố gắng tố cáo tội ác hải tặc và chế độ mà nạn nhân hải tặc đã phải bỏ đi, ông đã đi đến nhận thức tình trạng mới không thể ôm hoài suy nghĩ đã mòn. Ông đưa những ý tưởng đó vào các tác phẩm mới. Tập Tiếng Kèn (1982) là bức tranh sống động về cuộc đổi đời của miền Nam. Những đối xử dã man, không nhân tính với đồng loại. Tiếng Kèn của lão mù kiếm cơm, công an chìm của cộng sản cũng phải theo bắt và kết án là CIA. Khi được thả ra, lão sợ nên thổi bài *"Như có bác Hồ..." liền bị dân trong xóm phản đói. Lão thổi bài "Việt Nam! Việt Nam nghe từ vào đời..." thì tiếng vỗ tay vang dậy, nhưng lão không nghe được gì nữa, "hồn gã bay bổng theo tiếng kèn* (...). *Gã đã đắm mình vào làn âm thanh bao phủ quanh gã, và thực sự đang nâng bổng tâm hồn của gã lên cao*" (tr. 25). Những nạn nhân khác là bà lão già còn phải lội rừng đến trại cải tạo thăm con nhưng kiệt lực ngay cổng trại chưa kịp thấy con. Là vợ một đại úy quân y nay chồng đi cải tạo, đói phải đi trộm khoai, may gặp được lão Qưới người bị mất trộm khoai nhưng may người này từng chịu ơn ông chồng bác sĩ cứu tử trước 1975 đã cho 50 chục; nhưng với số tiền này, bà nấu một nồi cháo thịt để cùng với năm con chết để *"bầy con tội nghiệp của cháu khỏi phải trầm luân trong cái xã hội đầy cơ cực này"* (Nồi Cháo Thịt). Trận Đánh Cuối Cùng Của Một Kẻ Sĩ là trận đánh về mặt văn hóa của Ba Sinh, người bị công an

https://tieulun.hopto.org

đến nhà tịch thu hơn ba ngàn cuốn sách trân quý lưu trữ. Tình cờ anh gặp lại sách của anh được bày bán "chui" do đường giây công an kiếm ăn - tịch thu rồi đem đi bán thay vì nộp theo chính sách, anh thường ra đó và đầu độc bộ đội và cán bộ cộng sản với những cuốn sách "đồi truỵ" của miền Nam. Không hiểu anh Ba Sinh này trước đã từng làm Kẻ Nổi Dậy một cách nhu nhược?

Hai truyện trong tập nói đến bộ mặt thực xã hội của kẻ thắng: Chiếc Áo Tây Vàng về một xã hội bạo lực, sự sống sót là quan trọng bất kể phương tiện, cả việc đào mả, như người thiếu nữ đào mả lấy đồ bán chợ trời kiếm tiền nuôi hai đứa em, đã khai trước tòa:*"Xã hội của chúng ta là xã hội chủ nghĩa, chủ trương duy vật mà đả phá duy tâm. Chỉ những kẻ còn đầu óc duy tâm mới quan niệm rằng đào mả lên tức là xâm phạm đến linh hồn người chết. Tôi sống bằng lao động của chính tôi. Tôi không ăn bám một ai. Tôi chỉ lấy đi những đồ dùng chôn dưới mả là những thứ mà xã hội bỏ đi, đã phế thải. Hơn thế nữa, tôi lại dùng lợi tức ấy để nuôi các em tôi ăn học, tức là bằng lao động đó, tôi đã nuôi dưỡng những mầm non của đất nước. Vì thế, tôi là người hoàn toàn vô tội"* (tr. 143). Truyện Chuyến Tàu Ngày Cuối Năm diễn tả tâm trạng những người trẻ bắt đầu ý thức, phản ứng trước những đòi hỏi hy sinh cho nghĩa vụ hoặc lý tưởng láo khoét che đậy những mưu đồ bẩn xấu như đưa thanh niên sang làm "nghĩa vụ" bên lân bang Kampuchia. Hùng và một số bạn đã phải đào ngũ và chấp nhận cuộc sống lẩn tránh và hiểm nguy chết chóc, tù tội, nhân danh ước vọng tối thiểu làm người! Trong tập truyện đầu tay xuất bản ở ngoài nước này, một mặt Nhật Tiến cho thấy đời sống cơ cực của người miền Nam sau 1975, ông vạch mặt thủ phạm là chiến tranh, bạo lực, là lòng thú giưa người đối với người, trong sự ghen tương giàu nghèo Nam Bắc càng lộ rõ khi tiếp xúc, người trong Nam không tin tưởng nơi đồng bào từ miền Bắc, họ biết những người kia sống trong một chế độ bưng bít, không hề biết sự thật, lừa dối nhau để sống còn, lãnh đạo thì tuyên truyền, đe dọa, người cùng đinh thì lừa nhau miếng ăn, cái bát và cuối cùng những cảnh tượng "chiến thắng" thực ra chỉ là trò hề tội nghiệp!

Đến *Một Thời Đang Qua* (1985) gồm hai phần *quê người* sống hối hả máy móc với những va chạm văn hóa, những người mẹ già lạc lõng ngay trong gia đình mình, trong khi *quê nhà* giữa bao thảm kịch, sĩ quan bộ đội hủ hóa, tình cờ vẫn có người thủ trưởng công an biết nói cám ơn. Người Làm Ca Đêm, Một Ngày Của Nhiều Người tả nếp sống đến lạ kỳ ở quê người, đời sống thường không còn của riêng mình mà là của guồng máy, đi làm để trả bills, vội vàng vì kẹt xe. Làm việc an ninh mà máy móc đến điên người như Vũ trong Những Mẩu Dây Leo, rồi tranh chấp, rồi bị

https://tieulun.hopto.org

người làm chung tố với xếp anh bị tâm thần, trong khi thư nhà đến đều với những vấn đề phải giải quyết. Mùa Xuân Của Nàng và Bông Hồng Nào Cho Mẹ đề cập đến những va chạm hội nhập văn hóa, trong khi đó Những Mảnh Trăng Thu đưa người đọc trở lại với những trẻ nghèo khổ nhưng biết thương yếu nhau, một đề tài quen thuộc của Nhật Tiến.

Ngoài ra, trong tập truyện này, Nhật Tiến đi bước đầu trong việc tìm hiểu và viết về con người ở miền Bắc và những người ở miền Nam sau 1975 như những con người "ruột thịt". Văn ông hiền lành nhưng ông đã nói đến những khúc mắc của con người cùng là nạn nhân của chiến tranh, ông luôn khẳng định sự thất bại của cộng sản muốn tiêu diệt nhân tính nơi con người. Ông tìm hiểu xã hội miền Bắc - của những kẻ tự cho là kẻ thắng kẻ tài giỏi, và đi đến tố cáo bộ mặt thật. Nhận chân để tìm ra những thái độ của con người miền Bắc dù là đang thuộc thành phần ưu đãi hoặc phía sưúc mạnh (cán bộ, bộ đội,..) đứng trước những thảm cảnh, thất bại của một chủ nghĩa vô nhân, của một guồng máy bạo tàn. Những Vết Chân Trâu trình bày bộ mặt thảm hại của xã hội miền Bắc, con người tàn hại nhau nhưng nhân danh những chính sách, chế độ bất nhân như tem phiếu, "*còn tem phiếu thì còn được phân phối nhu yếu phẩm theo giá chính thức. Không còn tem phiếu thì kể như đã bị gạt ra khỏi mâm cơm chung của xã hội, dù chỉ là mâm cơm được bày biện những khoai cùng sắn*" (tr. 115). Lão Thược cuối cùng mong ước được thay thế con trâu để kéo cày cho xã. Một Chuyến Đi cho thấy sự đày đọa con người bằng những biện pháp cai trị phi lý mà George Orwell từng nói đến trong 1984. Một Big Brother mất nhân tính, Quý xin giấy tờ để ra Bắc thăm mẹ bị đủ trở ngại để phải thốt lên: "*Có lẽ ở trên đời này chỉ có Quý là kẻ duy nhất đã có thể cười được khi nhận được tin mẹ mình đang thật sự hấp hối!*" (tr. 91), vì lúc đó mới có thể có giấy di chuyển. Chặng Đường Cuối phá vỡ huyền thoại con người và đạo đức cách mạng. Huyền thoại Tay Ngà mà nhân vật Lữ từng ôm ấp 30 năm về chị Thu trở nên vô hiệu khi nhìn thấy hai bàn tay chị thô nhám nhăn nhúm và khi nghe giải thích "*Chế độ mới cần đề cao tinh thần lao động trong mọi tầng lớp quần chúng, kể cả những nghệ sĩ chơi đàn. Tôi không bị cấm đánh đàn nhưng tôi cũng bị bắt buộc phải cầm thêm cái cuốc. Cơn tàn phá đối với một bàn tay chỉ trong vòng một tháng là thấy rõ những ngón tay chai cứng lại Nốt nhạc trở nên lạc lõng, xớn xác như lâm hồn lạc lõng, xớn xác của toàn thể con người...*" (tr. 66). Thân phận người phụ nữ dĩ nhiên không ra gì trong một xã hội như vậy. Chân Dung Người Nữ Diễn Viên tên Hồng đã phải sống và trình diễn giả dối cho hợp chế độ, nên khi hết thời, về sống cày ruộng bên anh chồng thương phế binh mà lại cảm thấy thoải mái hơn!

Cái Túi Bùa gây suy nghĩ nơi người đọc, khi tác giả viết về Bà Cụ

https://tieulun.hopto.org

Tám ba đời tiễn chồng rồi con rồi cháu ra đi chiến đấu không ngày về. Đến đứa cháu, bà đeo bùa vào cổ cho cháu dù đó là chuyện cấm kỵ ở một chế độ làm nhụt lòng chiến sĩ ra đi lên đường vì tổ quốc. Nhưng đứa cháu đã chứng tỏ không như hai thế hệ cha ông, bắt đầu ý thức đâu là chân lý, không chấp nhận hãi sợ vô cớ, không chịu câm lặng hy sinh vì bất cứ lý do nghĩa vụ nào:*"Kampuchia là cái xứ chó chết nào? Tại sao mình lại phải đi đánh nhau ở đó? (...). Tuổi trẻ của tao phải khác với tuổi trẻ của ông nội tao, của bố tao. Tao không muốn tiếp tục trở thành những quân cờ, những quân chốt thí muôn năm hết đời này qua đời khác..."* (tr. 110). Qua Kampuchia xong, Hải tìm đường vượt biên sang Thái Lan! Vở kịch Công Lý Xã Hội Chủ Nghĩa - kịch bản hóa truyện Chiếc Áo Tây Vàng, đóng lại tập truyện: kịch tính ở đây không do kịch bản mà do cái hiện thực của đời sống: hầu như mọi người trong xã hội Cộng sản đều phải đóng kịch để sống còn, ai đóng giỏi trở nên mạnh hơn, có lý hơn!

Nhật Tiến là nhà văn gây phản ứng chính trị (thật ra là của vài nhóm người tị nạn) ở hải ngoại khi ông xuất bản truyện dài *Mồ Hôi Của Đá* (1988) và đăng báo truyện Gặp Gỡ Cuối Năm. Trong *Mồ Hôi Của Đá,* qua chuyện của những người ở trong nước như Nguyệt, Toàn, Hoàng, ông Năm Tỏa,..., tác-giả đề nghị đối thoại và tìm hiểu trong tinh thần nhân bản và dân tộc, để xây dựng lại quê hương. Ông nói đến con người, dân tộc, muốn không phân biệt nữa, vì tương lai, cho tương lai. Cuộc chiến mới ông muốn đề ra là cuộc chiến giữa nhân bản và phi nhân, giữa lẽ phải và sai quấy và giữa dân tộc và phi dân tộc. Sau những nhận thức những tồi tệ của xã hội, chế độ, Nhật Tiến đã đi đến những nhận thức cho một Việt-Nam tương lai. *Mồ Hôi Của Đá* dưới hình thức một truyện dài, do đó tác giả có đất để trình bày rõ những suy nghĩ và giải pháp mà hai tập truyện ngắn xuất bản trước đó đã chỉ mới thử những bước đầu. Lấy nhân bản làm nền tảng, dùng khai phóng làm tâm niệm, giải pháp ở đây có một kích thước lớn hơn thường tỉnh phân biệt Bắc Nam, trong-ngoài nước. Nhật Tiến trình bày ở lời mở đầu: *"Trong một vận hội mới nhằm phục hồi và xây dựng lại quê hương đang điêu tàn, đen tối và đày rẫy nhục nhằn như hiện nay. (...). Tôi nghĩ rằng, văn hóa nói chung và Văn Học Nghệ Thuật nói riêng, có khả năng góp phần vào công cuộc tạo dựng những điều kiện qui tụ tốt đẹp trong công cuộc hình thành một sức mạnh tổng hợp, cả trong lẫn ngoài nước để hoàn thành sứ mạng giải phóng quê hương. Văn Học Nghệ Thuật, do đó sẽ có thêm một hướng đi mới, bên cạnh những hướng đi đã có, đã từng góp phần tích cực vào công cuộc tiếp nối truyền thống văn hóa của dân tộc ở hải ngoại. Chấp nhận một chiều hướng sáng tạo như thế, trong khung cảnh còn đầy rẫy những ngộ nhận như hiện nay, là chấp chấp nhận một sự thử thách..."* (2).

https://tieulun.hopto.org

Chuyện xảy ra ở miền Nam sau 1975, người hai miền sống chung, những va chạm, một bên ức hiếp, lợi dụng, một bên chịu đựng hoặc tìm cách qua cầu. Nhưng có những người trẻ lý tưởng, như Nguyệt,... không muốn cực đoan, một chiều, muốn ra tay làm một cái gì trong hoàn cảnh mới, trở thành bí thư chi đoàn thanh niên, quá tin theo tài liệu thổi chuyện làm cách mạng, để rồi thực tế phải thất vọng ê chề. Cách mạng lâu ngày như Hoàng, một nhà văn từ Bắc vào tham quan, cuối cùng đã phải chua nhát nhìn nhận chế độ cộng sản chỉ thêm phong kiến, hủ bại và phân biệt giai cấp nặng nề hơn phong kiến bị họ lật đổ, và *"tuyệt đại đa số quần chúng trong xã hội cộng sản chưa ai có quyền làm người cả"* (tr. 140).

Trước thực trạng giải phóng thành gông cùm, thống nhất để cả nước cùng đi vào tuyệt vọng, theo tác giả sinh lộ mới là phải khởi từ *"tư tưởng đi tìm một chỗ đứng mới, chẳng bên này mà cũng chẳng bên kia, một chỗ đứng chung cho toàn thể những kẻ bị áp bức dù dưới bất cứ một xuất xứ nào, một chỗ đứng trở về dân tộc, hai chữ dân tộc với đày đủ ý nghĩa trong sáng, nhân ái nhưng cũng anh dung bất khuất, vốn có từ ngàn xưa, thời kỳ chưa bị tha hóa bởi bất kỳ chủ nghĩa ngoại lai nào"* (tr. 117). Toàn, người yêu của Nguyệt, không tán đồng việc nàng làm, nhưng lại tin Hoàng và những người thức tỉnh từ long miền Bắc như Hoàng, như Năm Tõa, cán bộ về hưu, sẽ như những mầm nẩy được trong tính thế mới. Nguyệt sẽ là người đi theo con đường mới vận dụng thay đổi đầu óc của mọi con người trong một cuộc đãu tranh mới" đó! Hoàng, Toàn,... thì vận động văn hóa khởi đi với một nhóm văn nghệ có tên là "Chân Đất" đồng hành với Nguyệt. Một cuộc cách mạng bắt đầu!

Lòng nhân ái thương xót những kẻ xấu số, bần cùng trong xã hội chưa đủ, Nhật Tiến còn lên tiếng kêu gọi nhìn lại và xóa bỏ những bất công, những tàn độc của con người đối với đòng loại, ông đi xa hơn kêu gọi xóa bỏ chủ nghĩa, biên giới để xây dựng một thế giới không hận thù, chia rẽ, dân tộc là chính. Sau 1975, tác phẩm của ông có tính cách chính trị theo nghĩa áp dụng cho cả dân tộc, chứ không dừng ở một thành phần dân tộc bị đàn áp, nghèo khổ và chịu sự bất công. Một giải phóng tâm hồn, không bên này bên kia, không phân biệt kẻ thắng người thua khi cả dân tộc sẽ bị thua thiệt trước tiến bộ của nhân loại, trước bước đi của thời gian và lịch sử! Những kẻ chống Cộng tới cùng (?) hoặc kèn cựa, tranh chấp "Văn Bút" thời đó, những Nguyễn Ngọc Ngạn, Nguyễn Hữu Nghĩa, Nguyễn Thiếu Nhẫn, Nguyễn Hữu Nhật,... đã tới tấp công Nhật Tiến, theo "áp lực/áp lý" của họ, ông đã chuyển hướng theo Cộng. Thời gian chưa xa nhưng đã đủ lắng để thấy họ hiểu sai, ông có chuyển hướng là chuyển hướng về dân tộc không cần cái nhãn quốc-cộng rồi ra cũng chỉ là một thời, như di sản

https://tieulun.hopto.org

nặng nề năm-trăm-năm-phân-tranh! Theo Nhật Tiến thì đó là ngộ nhận hơn là bị chống đối (3). Ông đã in lại chứng cứ những phê bình về sự ng-hiệp và hành cử (Mai Thảo, Nguyễn Mạnh Trinh, Thụy Khuê, Nguyễn Vy Khanh, Nguyễn Vạn Hùng, Vị Giang, Bùi Ngọc Đường, Phan Nhật Nam, Đỗ Quyên,...) cùng chỉ trích, ngộ nhận (Nguyễn Hữu Nhật, Nguyễn Hữu Nghĩa, Nguyễn Thiếu Nhẫn, Hồ Công Tâm, Đỗ Thái Nhiên, Hoàng Hải Thủy,...) này trong ba tập *Hành Trình Chữ Nghĩa* (tập 2: *Sự Thật Không Thể Bị Chôn Vùi* và tập 3: *Một Thời Như Thế*, 2012).

Trong tập *Cánh Cửa* (1990), ông đi xa hơn, để cho nhân-vật Trường, một người tù cải tạo, thuyết phục, "cải tạo" lại tên cộng sản công an có trách nhiệm cải tạo chàng. Trường đã mở mắt tên công an này để suy nghĩ và sống thực con người. Xã hội miền Bắc đã đánh mất nhân tính. Nhận chân để tìm ra những thái độ của con người miền Bắc dù là đang thuộc thành phần ưu đãi hoặc đứng phía có sức mạnh (lãnh đạo, cán bộ, bộ đội,...) trước những thảm cảnh, thất bại của một chủ nghĩa vô nhân, của một guồng máy bạo tàn. Trong truyện Gặp Gỡ Cuối Năm, người anh đại tá Việt-cộng đòi thăm em đang bị cải tạo nhưng người em không chịu tiếp. Chống Cộng ở đây không còn triệt để một sống một chết như trước, nhưng bằng ý thức mới của tình thế địa lý mới của dân tộc. Cộng trở thành đồng nghĩa với những lực lượng tàn độc, vô luân, vô văn hóa và bất nhân. Từ đó, ông đã thử đưa ra những quan điểm, đề nghị - ai trước thảm cảnh có thể làm ngơ nhất là người có tâm huyết!

Nhật Tiến đồng thời có cái nhìn phê phán miền Nam trong hơn 20 năm (1954-1975) cũng có những tiêu cực cần phải nói lên, nhận chân. Ông đã nhìn thấy *"những kẻ đầu cơ, tích trữ, những đùa sống nhởn nhơ, phè phỡn trên cơn thiếu thuốc men, bệnh tật của dân nghèo khó, những đứa buôn súng đạn, bán đứng sinh mạng của chính anh em đồng ngũ của mình..."*. Xã hội miền Nam đã bị *"những kẻ bất tài nhưng có quyền thế thao túng chính trị,* thao túng thị trường, thao túng trên cả sinh mạng của binh sĩ" - nhân chân không riêng gì của ông mà còn là của nhiều người khác!

Cũng theo Nhật Tiến, thế hệ trẻ có những suy nghĩ và ước mơ chính đáng. Hoan trong Những Sự Thực Cần Được Nói Ra là những sự thực của Hoan, một bí thư đoàn thanh niên của một trường ở miền Nam sau 1975 và là con của một lãnh đạo CS, thú với người yêu của anh ta: *"Bố anh là một thành phần cao cấp trong giới lãnh đạo ở miền Bắc. Ông ấy đã được nuôi dưỡng, tôi luyện trong bầu không khí của căm thù và bạo lực. Đối với ông, căm thù và bạo lực là hai phương tiện mà ông cho rằng duy nhất có thể giải quyết mọi vấn đề trong xã hội. Từ đó, ông không thấy giá trị nhân bản của một con người. Ông chỉ tay và ra lệnh trên sinh mạng của những con*

https://tieulun.hopto.org

người, như thế ngoài ông ra, mọi người khác chỉ là những con sâu, cái kiến (...). Anh không chịu đứng chung trong một lò như người ta vẫn nói cha nào con nấy. Và có lần anh đã nói (chỉ tiếc rằng anh đã nói một cách vô cùng hỗn xược) rằng sau chiến tranh, càng sử dụng bạo lực, càng đưa đất nước đến chỗ điêu tàn. Ông ấy đã đuổi cổ anh ra khỏi nhà và công khai từ bỏ một đứa con có tư tưởng phản động...". Nhân vật Hoan nhìn thấy hy vọng:"Anh tin chắc rằng có rất đông người trẻ đang chia xẻ những điều ước mơ của mình, dù họ là những người ở ngoài nước hay trong nước, (...). Đã qua rồi cái thời gian họ tự chấp nhận thân phận của những nạn nhân trong một guồng máy (...) những nạn nhân ấy đã biết nhìn thẳng vào những đau thương đổ vỡ, thiệt thòi, không phải để than van, khóc lóc như trước nhưng là để nung nấu cho những hành động chín mùi... như em đã biết, trời đất bỗng dưng êm ả, yên tịnh một cách dị thường, đó là dấu hiệu của những cơn bão lớn..." (4). Cho một Việt Nam mới, có tự do và tình người!

Những Chuyện Bên Lề là những chuyện phi lý và bất nhân của người Việt tị nạn ở Hoa-Kỳ không nhận người đi từ miền Bắc là đồng bào, cùng là nạn nhân cộng sản. Tư, một giáo viên Sử ở Hà-Nội vượt biên tới Hương Cảng rồi được định cư ở Hoa-Kỳ, bị lạc loài, không cách gì đến gần đồng bào đi từ miền Nam, ông nghĩ *"một đàng thì quả đồng hương có nhiều, nhưng họ thuộc về một cộng đồng khác, cộng đồng của những người bên kia, những người vì đã thua cuộc nên có quyền ngẩng cao đầu tự hào về dĩ vãng chính trị của mình, còn tôi thì đâu có một chỗ đứng để chen chân vào. Nói khác đi, dù tôi đã chối bỏ chủ nghĩa cộng sản để qua vùng đất mới thì cái dĩ vãng của tôi, cộng với nền nếp tôi suy nghĩ, thói quen của những từ tôi dùng, cũng đủ để cho tôi cảm thấy lạc lõng giữa đám đông và nhẹ nhàng lắm thì cũng bị coi như một kẻ đứng bên lề...".* Cũng những tưởng kinh nghiệm giác ngộ của ông trước đó khi thống nhất vào Nam thăm gia đình họ hàng, *"cái niềm hãnh diện của một kẻ tham gia hàng ngũ đi giải phóng nó tan xèo như một que diêm"*, sẽ giúp ông đến gần những nạn nhân như ông, nhưng hoài công!

Đến năm truyện ngắn xuất bản chung với Nhật Tuấn, người em ở trong nước, tập truyện *Quê Người Quê Nhà*, Nhật Tiến tỏ ra mềm mại hơn và giọng văn u hoài, tiếc nuối hơn là tranh đấu. Ở đây là những cảnh đời của nhiều thành phần người Việt vì hoàn cảnh phải thiên cư ra ngoài nước. Những Viên Sỏi Trên đường là vợ chồng Thu-Phú đi từ 1975, Phú vẫn đấu tranh để phục hồi cái đã mất nhưng Thu muốn được sử-dụng tự do ở xứ người để đòi hỏi được tự do giúp người khuyết tật ở trong nước; một bên muốn làm cái gì bớt mặc cảm, một bên không muốn sống hết kiếp lưu vong tủi nhục! Cái Thuở Ban Đầu tức thuở gia đình ông Bửu qua California theo chương trình H.O. đã phải va chạm những giá trị của hai thế giới. Cô giáo và

https://tieulun.hopto.org

hai học sinh người Việt trong ngôi trường lớn rộng nhưng lạnh lẽo tình người, trong một môi trường mà con người chỉ biết chạy theo tiền bạc bỏ rơi giáo dục con cái. Ngày Nàng Trở Lại sau khi hai nếp suy nghĩ đã phải va chạm, gây nên những khoảng cách chua xót giữa người ở ngoài nước cày cực khổ và người trong nước ỷ lại chỉ mơ đến phung phí tiền: *"Quê hương không bao giờ hất hủi ai nhưng đời sống là như thế đó. Mỗi con người dù ở trong hay ở ngoài cũng đều góp phần theo một cung cách nào đó để trở nên nhìn nhau xa lạ nhưng âm thầm không ai muốn nói ra (...) Người ta đã sống với quê hương trong trí nhớ với tất cả những cảm giác được tô vẽ lên chứ không phải là quê hương bằng xương bằng thịt với những vật thể sờ sờ có thể va chạm tới được. Đó là nguyên do đổ vỡ, khi người ta lên đường trở lại chốn cũ để tìm lại những xúc cảm chất chứa đày ắp trong tâm hồn của mỗi người trong những ngày sống xa xứ..."* (tr. 111, 114-115). Hương Vị Ngày Xưa cho thấy đời sống "tự lập" bi đát của bậc cha mẹ già bên lề cuộc sống của các con đã thành gia thất.

Một thời gian dài từ năm 1990, Nhật Tiến không in thêm tác phẩm sáng tác nào mới nữa vì từ năm này, ông đã bị giới truyền thông "cực đoan" ở hải ngoại lên án ông chủ trương 'giao lưu văn hóa' và 'thiên Cộng', từ việc ông cộng tác xuất bản tập *Trăm Hoa Vẫn Nở Trên Quê Hương* (CA: NXB Lê Trần, 9-1990; 27 tác giả ngoài nước viết về 79 tác giả trong nước) đến các tác phẩm của ông. Con người chiến sĩ ở ông đã trung thực đối phó và nay với thời gian và sau những lắng đọng, quan điểm vị nhân sinh của ông hình như cũng là ước muốn của hơn một người có lòng với tiền dồ đất nước và văn học. Ông tin chủ nghĩa cộng sản không thể thành công tận diệt được tình người đã là căn bản còn sót lại nơi mỗi con người dù bị tuyên truyền, nhồi sọ đến mấy, như tên cộng sản cán bộ cải tạo trong Cánh Cửa, như Năm Tỏa, Hoàng trong *Mồ Hôi Của Đá,* v.v. Chính những căn Thiện còn sót lại đó chứng tỏ con người lúc nào cũng là con người, và khi có dịp sẽ trồi lên bề mặt, sẽ từ đó khởi lên những đòi hỏi chính đáng cho con người dù nhỏ nhoi, căn bản. Nói chung, tác phẩm của Nhật Tiến xuất bản ở hải ngoại vẫn một nhân đạo, nhưng quyết liệt hơn, chứng tỏ ông can đảm và tin ở sứ mệnh nhà văn của mình.

Năm 2012, Nhật Tiến xuất bản tập hồi ký *Nhà Giáo Một Thời Nhếch Nhác* và một loạt tuyển tập bài viết về ông từ những năm 1990. Năm 2013. ông cho tái bản "tiểu thuyết hồi ký" *Thuở Mơ Làm Văn Sĩ* cùng tuyển tập truyện và kịch *Mưa Xuân*. Đặc biệt là cuốn *Nhà Giáo Một Thời Nhếch Nhác* ông ghi lại thời dạy học dưới chế độ Cộng sản từ 1975 đến ngày ông vượt biển năm 1979. Trong Lời Nói Đầu, ông cho biết lý do viết: *"trước khi được gọi là nhà văn thì tôi đã là một nhà giáo. Trong suốt cuộc đời dạy học,*

https://tieulun.hopto.org

tôi đã trải qua nhiều ngôi trường, ở tại nhiều địa phương và giảng dạy cho nhiều thế hệ học trò. Rồi khi ngành giáo dục mà tôi theo đuổi, do vận nước mà bị nổi trôi theo thời cuộc thì tôi cũng vẫn còn đeo đẳng để rồi lại cũng nổi trôi theo. Đó là thời kỳ đất nước lâm vào cảnh tan hoang sau khi người CS thành công trong việc lấn chiếm miền Nam và có cơ hội ùa vào Sài Gòn như những kẻ chiến thắng. Khi thời thế thay đổi, nhất lại là sự thay đổi từ ý thức hệ này qua ý thức hệ khác thì hầu như mọi vốn liếng tinh thần của nhà giáo, tưởng sẽ tồn tại lâu dài với những chuẩn mực vốn đã trở thành truyền thống lâu đời, thì nay đã hoàn toàn bị đảo lộn, bị tróc gốc, đến độ như tôi đã có cảm giác rằng mình đang kiêm nhiệm cùng một lúc cả hai vai trò: vừa là thầy giảng dạy, vừa là tên học trò cứ bị nhà trường uốn nắn thường xuyên từ tác phong, cử chỉ cho đến lời ăn tiếng nói. (…) trải gần 4 năm trầy trợt dưới một mái nhà trường XHCN, tôi phát giác ra rằng ở đấy người ta không cho phép các thầy cô được làm trọn vẹn trách nhiệm của một nhà giáo đúng nghĩa. Bởi vì, một nhà giáo đúng nghĩa thì không dối trá với học trò ngay trên bục giảng hay ngay trong bài giảng của mình. Nhà giáo cũng không thể tiếp tay với nhà trường để xô đẩy học sinh vào những vùng trời mê muội: lôi kéo, dụ dỗ, nhồi nhét vào đầu óc non nớt của chúng những thứ không nhằm phục vụ cho tương lai của chúng cũng như của đất nước mà chỉ cho những ý đồ đen tối của một guồng máy cai trị phi nhân bản.

Nói một cách cụ thể, nếu coi tâm hồn của những trẻ thơ như là một tờ giấy trắng, thì cũng đã có một số người trong đám nhà giáo chúng tôi sau 30 tháng 4-1975, cũng đã từng bôi đen lên những tờ giấy đó bằng thái độ ươn hèn, câm nín, a dua, bợ đỡ của mình. Riêng trường hợp của tôi, cái giai đoạn hãi hùng phải kinh qua nhiều nỗi chuân chuyên ấy tuy chỉ kéo dài khoảng bốn năm, nhưng thật sự đã để lại trong tôi quá nhiều ấn tượng...".

Ông cảm thấy thực sự cần thiết phải viết lại chuyện giáo dục thời Cộng sản vì: *"Bởi nó là cội nguồn của những sự tróc gốc đạo đức sẽ diễn ra trong xã hội Việt-Nam trong nhiều năm sau đó. Khi nền tảng của chính sách giáo dục dựa trên những điều giả trá, những mưu toan ngoài giáo dục lại được điều hành bởi những đầu óc thiển cận, hẹp hòi, đầy tự kiêu, tự mãn thì thành quả của giáo dục nó sẽ ra sao, ai cũng có thể thấy trước. Thấy mà chẳng ai dám nói ra, có khi còn góp phần phụ họa làm cho bộ mặt giáo dục ấy ngày càng thêm thảm hại mà chứng cớ cụ thể là sự tuột dốc về đạo đức xã hội ngày nay đã hiện ra rõ ràng rành. Bởi vì nó đã trổ hoa, kết trái, và tiết ra nhiều độc tố hơn là hương thơm sau nhiều chục năm được vun trồng.*

Bởi chính nó, tức cái thành quả giáo dục ấy, đã tạo nên tình trạng đạo lý suy đồi ở cả trong gia đình lẫn ngoài xã hội ngày nay. Nó cũng đã thể hiện chính xác câu nói của Lénine về " quan hệ giữa người với người là chó

https://tieulun.hopto.org

sói". Các trang tin tức quốc nội bây giờ đã đăng lên không thiếu gì những câu chuyện khó tin mà có thật với nhan nhản những con người không còn mang tính người. Mấy chữ "mác-kê-nô" tức "mặc kệ nó" nghe tưởng vô thưởng vô phạt nhưng đã hàm chứa một triết lý sống cực kỳ tồi tệ và bi đát của một xã hội vô cảm mà hàng ngàn năm qua ta chưa bao giờ thấy hiện diện trên đất nước.

Và cũng bởi chính nó mà những điều kiện an toàn của xã hội đã bị đảo lộn, như luật pháp không còn nghiêm minh, tiền bạc mua được công lý, chức quyền có thể đổi trắng thay đen, tiếng kêu của dân oan từ nhiều năm qua vẫn còn vang lên từ khắp mọi miền đất nước..v..v…

Nói tóm lại, cái thành quả giáo dục trong hơn nửa thế kỷ qua dưới mái nhà trường XHCN cộng với sự tiếp tay của rất nhiều thế hệ những ngòi bút vô lương tâm, chỉ biết tô son điểm phấn cho những sai lầm to tát của chế độ nên đã đem lại cho đất nước triền miên những mùa hoa trái ung thối, nhiễm độc, kể từ khi có những vụ Cải Cách Ruộng Đất, Nhân Văn Giai Phẩm…và cho đến tận ngày nay vẫn còn xẩy ra những chuyện lạ lùng như bầy tỏ lòng yêu nước thì bị cấm đoán, triệt hạ, những người yêu nước thì lại bị bắt giữ, cầm tù.

Thành quả giáo dục đen tối như thế, chất chứa những nguyên nhân còn gây tác họa lâu dài như thế, vậy tại sao không ghi gói lại để các thế hệ sau tìm đến như tìm những vết xe đổ cần tránh xa, để không lập lại?" (tr. 9-13).

oOo

Cả sự nghiệp viết văn, Nhật Tiến luôn tin tưởng nơi con người, dù đó là đứa trẻ mồ côi, trẻ đánh giày, người đạp xích lô, hay một nữ tu, một trí thức, nhà văn hoặc một cán bộ, sĩ quan. Nhân vật của ông dù tuổi đời, hoàn cảnh, địa vị xã hội khác nhau nhưng tất cả đều có một niềm tin hoặc lạc quan nơi tình người và những giá trị nhân bản. Tâm hồn nhân ái của Nhật Tiến hướng thượng, tin ở đấng toàn năng sáng tạo vũ trụ hoặc có liên hệ nhân quả với con người ở trần thế. Niềm tin này mãnh liệt, bền vững. Với một cái nhìn tinh đời, hiểu biết nhưng không tàn độc.

Trong các tác phẩm đã xuất bản của Nhật Tiến, người đọc tìm thấy những vấn đề lớn nhỏ của xã hội Việt Nam, của dân tộc Việt Nam, nhưng sẽ không tìm thấy dấu vết của những trào lưu thời thượng như hiện sinh, Tiểu thuyết mới, cả những phân-tâm mà Võ Phiến, Dương Nghiễm Mậu, Duy Lam đã thử nghiệm. Nhật Tiến khởi nghiệp với những trẻ mồ côi, và một truyện ngắn mới đến với người đọc hải ngoại là một truyện về những đứa trẻ nghèo vá bánh xe đạp, - truyện Một Vạt Nắng Xuân Trên Hè Phố, đăng trên giai phẩm *Việt Tide* (Xuân Nhâm Ngọ 2002), sau in trong tuyển tập 8 truyện ngắn và 2 kịch bản *Mưa Xuân* (2013). Ông cũng đã phiên-dịch tiểu thuyết *Thân Phận Dư Thừa* của Nguyễn Kiên (5), một lần nữa xác

https://tieulun.hopto.org

nhận tấm lòng của Nhật Tiến đối với những đưa trẻ bất hạnh, trong cái bất hạnh chung! Dĩ nhiên ông còn tiếp tục viết như vẫn thường xác nhận trong một số phỏng vấn (6)! Kinh nghiệm sống và viết của ông theo thời gian đa dạng, tế nhị hơn, nhưng cũng cương quyết hơn khi cần! Những bước tư tưởng của Nhật Tiến chứng tỏ thêm một điều rằng nghệ thuật phải đi một nhịp với thời đại, và nếu được vậy nghệ thuật mới có thể sống lâu!

Nhật Tiến lúc trẻ năng nổ, hăng hái, hội viên rồi phó chủ tịch Văn Bút, phê bình sách, viết tổng kết văn nghệ, tình cảnh nhà văn, v.v. Ông tin nhà văn có sứ mạng đối với tập thể, tin ở vai trò nhân chứng. Lúc nào ông cũng tin tưởng liên hệ vững chắc giữa người viết với người đọc. Sáng tác là để được đọc, viết là đến với tha nhân. Trong một phỏng vấn của Mai Thảo trên tạp chí Văn hải ngoại (7), Nhật Tiến tự nhận mình là một nhà giáo hơn là một nhà văn. Thời ông, Võ Hồng cũng là một nhà giáo viết văn, sáng tác từ vị thế và kinh nghiệm của một nhà giáo, trong khi Nhật Tiến cũng hành nghề nhà giáo nhưng trong văn chương ông tự khoác thêm cho mình sứ mạng nhà giáo, như kẻ sĩ ngày xưa. Nghĩa là không làm chính trị theo nghĩa đảng phái, chế độ hay chủ nghĩa. Chính ông có lần thú nhận thời viết *Thềm Hoang* (1958-1961), ông đã có cái nhìn hạn hẹp khi nghĩ rằng *"công việc cải tạo xã hội không thuộc vào trách nhiệm của người cầm bút, nó thuộc về lãnh vực của những chính trị gia hay những nhà lãnh đạo đương quyền..."* (8). Các tác phẩm của ông trong suốt hơn 40 năm đã chứng minh điều đó, rằng Nhật Tiến có một sứ điệp, có một ước vọng chân thành! Những thị phi, chụp mũ đã và sẽ rơi vào quên lãng của dư luận, nhưng tác phẩm và ý tưởng, chân tình của ông sẽ còn sống lâu hơn! Nhật Tiến thuộc lớp nhà văn làm văn hóa với quan niệm văn hóa như là một phương tiện chứng minh sự hiện hữu cao quý của con người trong lịch sử. Trong một phát biểu ra mắt tập truyện Một Thời Đang Qua tại Washington DC, ngày 11-10-1985, Nhật Tiến cho biết *"văn hóa không thể vùi dập con người mình dưới những lằn roi của sự cực đoan, một chiều, mà trái lại nâng cao giá trị của con người, vạch rõ thực trạng đớn đau, tủi nhục, để trang bị cho con người một nhận thức mới, ở đó con người nhìn ra thân phận bị trị của mình, biết phẩn nộ trước sự phi lý về nông nỗi con người đã bị khai thác triền miên trong bao nhiêu năm ròng bởi một thiểu số đày tham vọng và quyền lực mà không biết đứng dậy làm một cuộc cách mạng mới giải phóng chính mình"* (9). Chính tập truyện *Một Thời Đang Qua* và bài phát biểu này khai mở khuynh hướng gọi là "hòa hợp hòa giải dân tộc", sau đó hơn sáu năm, tạp chí Hợp Lưu ra mắt (1-10-1991) và Nhật Tiến tham gia ban chủ biên!

Thế giới truyện/tiểu thuyết của Nhật Tiến là cánh cửa mở rộng chân trời để con người sống với hy vọng, sống xứng đáng với đồng loại và lịch sử!

https://tieulun.hopto.org

Chú-thích

1- Trích theo Nguyễn Hưng Quốc. "20 năm văn học Việt Nam ở hải ngoại" In 20 Năm Văn Học Hải Ngoại 1975-1995 (Glendale CA: Đại Nam, 1995), tr. 18.
2- Lời Tác Giả. Mồ Hôi Của Đá (Arlington VA: Cành Nam, 1988), tr. 11-12.
3- Hợp Lưu CA, 17, 6-7/1994, tr. 208.
4- Nhật Tiến. Cánh Cửa (Tustin CA: Thời Văn, 1990), tr. 45.
5- Thân-Phận Dư Thừa do Việt Tide (Westminster CA) xuất bản 2001. Nguyên tác The Unwanted của Kiên Nguyễn. Trong bài phát biểu của Nhật Tiến nhân buổi ra mắt sách tại Quận Cam ngày 9 tháng 2-2002, ông cho rằng tác giả Nguyễn Kiên - được dịch ra 19 thứ tiếng khác nhau, "đã nói với hàng triệu độc giả trên khắp thế giới lý do tại sao hàng triệu người Việt-Nam đã bỏ nước ra đi sau khi quân đội cộng-sản tiến chiếm miền Nam. (...) (Nguyễn Kiên) đã làm một công việc đầy ý nghĩa với tất cả tấm lòng nhân ái, đầy ắp cảm thông đối với nỗi niềm thống khổ của biết bao nhiêu con người đã sinh ra trong hoàn cảnh trớ trêu, trở thành những thân phận dư thừa, bị ruồng bỏ" (Việt Tide, 31, 15-2-2002, tr. 44).
6- "Phỏng vấn nhà văn Nhật Tiến". Văn Học CA, 100, 8-1994, tr. 66; Nguyễn Vạn Hùng. Việt Nam Qua Lăng Kính 24 Nhân Vật Thời Đại (Los Angeles CA: Thời Luận, 1996), tr. 35-42.
7- Văn CA, 6, 12-1982.
8- Nhật Tiến. "Chuyện trò, tản mạn với bạn đọc về công việc sáng tác cuốn Thềm Hoang". Văn Học CA, 170, 6-2000, tr. 7.
9- Nhật Tiến. "Một suy nghĩ của người cầm bút lưu vong". Quê Mẹ (Paris), 68, 11-1985.
3-1998; 2020
[Nhà Văn Việt-Nam Hải-Ngoại. San Jose CA: Nhân Ảnh, 2020, tr. 544-558]

NGUYỄN VY KHANH

3-1998; 2020

[Nhà Văn Việt-Nam Hải-Ngoại. San Jose CA: Nhân Ảnh, 2020, tr. 544-558]

https://tieulun.hopto.org

TRẦN VĂN TÍCH

nước Mỹ trong tim tôi

Niên học 1944-1945 tôi đậu kỳ thi tuyển vào lớp 6è Lycée Khai Dinh. Lúc bấy giờ có hai ban, ban Occidentale học Anh ngữ và ban Extrême-Orientale học chữ Hán. Tôi học ban Occidentale. Gia đình tôi vẫn ở tại làng Quảng lượng, tỉnh Quảng trị nên vào học ở Huế tôi ở trọ tại nhà dượng tôi, chồng người em gái của ba tôi. O và dượng tôi có người con trai đầu lòng là Chú Ngữ. Chú Ngữ lớn hơn tôi một tuổi và học trên tôi một lớp. Chú học Extrême-Orientale. Thầy giáo dạy chữ Hán cho Chú là Linh mục Sảng Đình Nguyễn Văn Thích, sau này, dưới chế độ Việt Nam Cộng Hoà, Linh mục trở thành Giáo sư Đại học Văn khoa. Một hôm ông tôi vào thăm con gái và con rể. Khi được biết là cháu ngoại học chữ Hán còn cháu nội học chữ Anh, ông tôi bảo như vậy ông tôi sẽ có hai đứa cháu, một đứa theo Tàu một đứa theo Mỹ. Ông tôi dự đoán đúng gần như 99%.Chú Ngữ đi bộ đội và tập kết nhưng vì gốc tiểu tư sản nên không được thăng cấp cao mà chỉ làm công việc thông ngôn của một sĩ quan cấp trung chuyên thẩm vấn tù binh Pháp bị bắt. Còn tôi thì đúng là theo Mỹ.

Sách tiếng Anh tôi học lúc bấy giờ là sách do các nhà xuất bản Pháp ấn hành. Đó là các cuốn *Anglais vivan*t,Édition bleue ở bậc Một Trung học và Édition beige ở bậc Hai Trung học. Tác giả là P. et M. Carpentier-Fialip, Nhà Sách Hachette. Bìa sách màu xanh lơ, có hình vẽ hòn đảo Anh quốc. Tôi còn nhớ một trong những bài học vỡ lòng tiếng Anh trong sách Anglais vivant, Édition bleue, lớp Sixième có tựa đề là *"What things are made of?"*. Thầy giáo dạy tiếng Anh cho chúng tôi là ông Richard. Chúng tôi phát âm theo giọng đọc của thầy còn trong sách thì cách đọc được ghi bằng phiên âm quốc tế. Ví dụ *I* (tôi) được ghi là [ai]. Năm đệ tứ, cả lớp lâu lâu lại lũ lượt sắp hàng dài kéo nhau ra đường để lên trụ sở chính của Trường Quốc học, vào ngồi trong audio-ampithéâtre nghe giọng đọc Anh ngữ phát ra từ một cái máy hát quay tay với dĩa là những bài thu theo cuốn *l'anglais sans peine* của hãng Assimil. Bài đầu tiên là *"My tailor is rich, my tailor is not rich"*. Đáng kể là dẫu không hề được trực tiếp đối thoại với người Mỹ từ lớp đệ thất cho đến lớp đệ nhất, rồi đây khi ra trường và có dịp tiếp xúc với các nhân viên dân sự Mỹ hay các cố vấn quân sự Mỹ, tôi không hề gặp khó khăn trở ngại nào trong giao thiệp hằng ngày với họ qua tiếng Mỹ. Cách dạy, cách học tiếng Anh-Mỹ mà tôi được truyền đạt có nhiều khía cạnh

https://tieulun.hopto.org

khác biệt với cách dạy, cách học tiếng Đức sau này ở viện Goethe Sàigòn.

Ngày neuf mars (ngày Nhật đảo chính Pháp) xảy ra, tôi tản cư về làng và mấy năm sau mới được gia đình tìm mọi cách cho vào lại Huế để tiếp tục đi học. Tôi tốt nghiệp Trung học Phổ thông khi theo học Trường Quốc học Huế niên khoá 1949-1950. Tôi đậu đầu kỳ thi đó. Buổi lễ phát phần thưởng cho toàn Trường Quốc học được tổ chức trọng thể và trong buổi lễ này tôi nhận phần thưởng lớn nhất, mặc dù còn có phần thưởng dành cho các lớp đệ tam, đệ nhị và đệ nhất. Phần thưởng có một vài cuốn sách nhưng quan trọng nhất là một chiếc máy hát quay tay hiệu La Voix de son Maitre mang hình con chó ngồi nghe tiếng chủ kèm theo mấy dĩa hát với các nhạc phẩm của Phạm Duy như Nương chiều. Xướng ngôn viên buổi lễ lớn tiếng thông báo là phần thưởng do Ông Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ ở Huế ân cấp. Khi tôi đứng dậy tiến lên lãnh thưởng thì ban nhạc sống chuyển qua một bản nhạc chào mừng rộn rã. Tôi đi xe đò về Quảng trị. Ngồi trên xe, thấy tôi ôm cái máy hát mới tinh, nhiều khách đồng hành tò mò hỏi để rồi đều biểu lộ lòng ngưỡng mộ tính hào phóng của vị đại diện ngoại giao Hoa Kỳ đang nhận nhiệm sở tại cố đô. Nước Mỹ bắt đầu đến với tim tôi.

Niên học 1954-1955 tôi theo học lớp Đệ Nhất C, Ban Văn chương, Trường Chu Văn An di cư. Sự hiện diện của Hoa Kỳ càng ngày càng rõ. Đã có sẵn vốn liếng tiếng Pháp từ thời Lycée Khai Dinh, tôi chú tâm trau dồi thêm Anh ngữ. Nội dung chương trình học của năm Đệ Nhất ban Văn chương là phong trào lãng mạn trong văn học sử Anh quốc với các tác giả Byron, Coleridge, Wordsworth. Để tìm thêm tài liệu tôi thường xuyên đến USIS, United States Information Service, Phòng Thông tin Hoa Kỳ,trực thuộc Toà Đại sứ Mỹ, mới đầu đặt trụ sở tại đường Hai Bà Trưng và Thư viện Anh quốc British Library trực thuộc sứ quán Anh đóng trên một căn nhà lầu ở đường Bonard, gần rạp hát Vĩnh Lợi. Tôi làm quen rất nhanh với các bà người Mỹ làm việc tại Phòng Thông tin Hoa Kỳ. Tôi được mời thưởng thức kem Mỹ do các bà làm lấy. Biết tôi gốc dân Trung vào Sàigòn học, một bà Mỹ bảo tôi thỉnh thoảng vẫn có những chuyến bay khứ hồi trong cùng ngày từ Sàigòn ra Huế vào buổi sáng và trở lại Sàigòn vào buổi chiều, tôi muốn ra Huế chơi một chuyến thì Bà sẽ giới thiệu. Tôi vui mừng nhận lời và xin hai chỗ, một cho tôi và một cho người bạn. Chuyến bay Air America chở chúng tôi đi về Sàigòn-Huế-Sàigòn vào một ngày thứ bảy. Sau này tôi mới biết Air America là của CIA. Mẹ tôi và em gái tôi nhân dịp đó từ Quảng trị vào Huế thăm tôi. Ngoài ra tôi đang ở trọ tại nhà người quen của ông Lê Văn Hiệp, thương gia buôn bán xe đạp ở Huế, nên ông Lê Văn Hiệp nhờ tôi khi trở lại Sàigòn thì xách theo một giỏ nặng đựng toàn lượng vàng!

https://tieulun.hopto.org

Tôi ghi tên học Dự bị Y khoa sau khi thi đỗ Tú Tài. Chương trình gồm nhiều môn học lý thuyết và thực tập. Thực tập có thực tập Lý, Hoá và Sinh. Thực tập sinh học gồm thực tập sinh học động vật và thực tập sinh học thực vật. Một hôm tôi đang ngồi trước kính hiển vi quan sát tế bào củ hành trong giờ thực tập sinh học thực vật thì có phóng viên tờ tạp chí *Thế giới Tự do* đến làm phóng sự. Người phóng viên chụp hình tôi và đưa lên báo. Bức hình trắng đen rất rõ, rất đẹp. *Thế giới Tự do* có lẽ là cơ quan thông tin tuyên truyền chính thức của USIS mà nhiệm vụ chủ yếu là giới thiệu các vấn đề, các chính sách và các thành tựu của Hoa Kỳ. Tờ báo được phổ biến rộng rãi trong giới người đọc Việt Nam. Tôi cất rất kỹ số báo đăng hình tôi học PCB, xem như của gia bảo; mãi đến sáng ngày 30.04 mới đem đi đốt!

Tôi đang học năm thứ sáu Y khoa thì chiếc tàu bệnh viện Hope đến đậu dưới bến Bạch Đằng. Trường Quân Y gửi chừng hai chục sinh viên nói được tiếng Anh xuống tàu thực tập. Lúc bấy giờ tôi đang theo môn Nhi khoa tại Bệnh viện Nhi đồng. Được tin tàu Hope đến, Bác sĩ Vũ thị Thoa yêu cầu tôi chuẩn bị sẵn hồ sơ để chuyển một cháu bé xuống tàu xin được theo dõi điều trị. Cháu bé nằm nhà thương Nhi đồng đã mấy tháng, bệnh không thuộc loại truyền nhiễm, bệnh không nặng lắm nhưng cũng không thể cho về nhà vì sợ biến chứng bất ngờ. Cháu là bệnh nhân đầu tiên của tàu Hope. Khu Nhi đồng trên tàu Hope do nữ Bác sĩ Wier phụ trách. Vài ngày sau khi tàu Hope bắt đầu lác đác nhận bệnh nhân, Ban Giám đốc Điều hành tổ chức gặp mặt giữa sinh viên thực tập và báo chí Việt Nam. Tôi được chọn thay mặt sinh viên thực tập. Bác sĩ Eliot Trưởng khu Y khoa gặp tôi và hỏi tôi dự định sẽ nói những điều gì. Tôi trả lời tôi sẽ kể chuyện y khoa Mỹ trên tàu Hope, xin Ông yên tâm. Báo chí đến rất đông. Tôi có mười lăm phút để tiếp xúc báo chí và mười lăm phút để trả lời báo chí. Đại khái nội dung buổi gặp mặt giữa cá nhân tôi và báo chí xoay quanh những mẩu chuyện về nền y khoa tân tiến của Hoa Kỳ. Tôi kể rằng lần đầu tiên tôi được sử dụng những cây kim tiêm và những ống chích bằng nhựa khử trùng sẵn, sử dụng xong là vứt bỏ (trong khi các cơ sở y khoa Việt Nam chỉ có cách dùng nồi nước đun sôi để diệt trùng các dụng cụ tiêm chích và cứ dùng đi dùng lại nhiều lần). Tôi đưa cái ống nghe tôi đang dùng tuy cũng sản xuấtở bên Mỹ nhưng là ống nghe dùng chung cho đủ loại bệnh nhân, trong khi ở khu Nhi đồng Bệnh viện Hope, tôi được phép dùng loại ống nghe nhỏ nhắn, gọn gàn, xinh xắn tương ứng với cơ thể của các cháu bé. Tôi đưa cao hai ống nghe cho báo giới nhìn rõ. Hội trường vỗ tay rộn rã liên tiếp thành nhiều đợt. Tập thể bác sĩ Mỹ đứng trong một góc phòng họp theo dõi cuộc hội báo tỏ ra rất hân hoan. Bác sĩ Wier ngỏ ý muốn thăm một cơ sở điều trị tại Sàigòn. Tôi liên lạc với Giáo sư người Pháp Auguste

https://tieulun.hopto.org

Riovalen, Trưởng khu Nội khoa Bệnh viện Nguyễn Văn Học, Gia định và xin phép Giáo sư nhận cho Bác sĩ Wier đến thăm. Tôi làm thông ngôn trực tiếp giữa chủ và khách bằng hai thứ tiếng Anh và Pháp. Buổi thăm viếng chấm dứt, Giáo sư Riovalen thân hành tiễn khách quí ra tận xe và câu cuối trước lời tạm biệt của Giáo sư là : "Nói với Bà xin đừng quên chúng ta và xin tiếp tục giúp đỡ chúng ta."

Hai năm 1966 và 1967 các chiến lược gia Hoa Kỳ bắt đầu chiến lược phản tấn công và bình định, đồng thời Mỹ cũng can thiệp mạnh mẽ hơn, cung cấp nhiều phương tiện tài chánh và quân sự hơn cho Việt Nam Cộng Hoà. MACV (Military Assistance Command in Vietnam) thiết lập và/hay củng cố bốn cơ sở quân báo hỗn hợp Việt-Mỹ mà bộ phận quan trọng là do phía Mỹ đảm trách : CDEC, Combined Document Exploitation Center, Trung tâm Khai thác Tài liệu Hỗn hợp Việt-Mỹ; CMEC, Combined Material Exploitation Center, Trung tâm Khai thác Quân dụng Hỗn hợp Việt-Mỹ; CMIC, Combined Military Interrogation Center, Trung tâm Thẩm vấn Hỗn hợp Việt-Mỹ; CICV, Combined Intelligence Center Vietnam, Trung tâm Tình báo Hỗn hợp Việt-Mỹ. Cục Quân y bố trí tôi làm việc ở CMEC, Trung tâm Khai thác Quân dụng Việt-Mỹ, trụ sở bí mật đặt trong phi trường Tân Sơn Nhứt. Tôi trở thành cố vấn cho các cố vấn Hoa Kỳ. Trong bốn năm liền, tôi làm việc chung rất mật thiết với những sĩ quan quân y và những sĩ quan hành chánh quân y Mỹ. Công việc chính của chúng tôi là phân tích những quân dụng thuộc quân y, quân dược và nghiên cứu những tài liệu sách báo y khoa tịch thu được của địch. Trong thực tế, phía Mỹ cung cấp phương tiện vật chất, phương tiện di chuyển, phương tiện nghiên cứu nhưng luôn luôn phải dựa vào phía Việt Nam vì vấn đề ngôn ngữ. Chúng tôi báo cáo cho MACV và cho Phòng Nhì Bộ Tổng Tham Mưu về các loại dược phẩm, về các dụng cụ giải phẫu do khối Đông Âu hay do Trung cộng sản xuất. Chúng tôi tường trình về hệ thống tổ chức quân y và dân y Việt cộng. Không biết bao nhiêu lần, tôi đã leo máy bay trực thăng và máy bay vận tải sao trắng để lên Pleiku, xuống Cần thơ, sang Long Bình nhằm thẩm vấn tù hàng binh Việt cộng. Mối giao tình của bản thân tôi với các bác sĩ quân y Hoa Kỳ rất chặt chẽ và thân ái. Cùng với các đồng nghiệp người Mỹ tôi viếng thăm Third Field Hospital trước cổng Bộ Tổng Tham Mưu hoặc WRAIR (Walter Reed Army Institut of Research) tại bảo sanh viện tư Dục Anh của Giáo sư Trần Đình Đệ mà người Mỹ thuê lại. Tôi được cung cấp rất đầy đủ các công trình nghiên cứu của phái đoàn WRAIR về sốt rét, về giun sán, về lãi kim. Khi tôi ngỏ ý xin phép các đồng nghiệp mũ xanh người Mỹ để sử dụng các tài liệu điều tra dịch học của họ nhằm viết luận án tốt nghiệp y khoa (chuyển sang Pháp ngữ) cho một số đàn em và sinh viên ở hai Đại học Y khoa Sàigòn và Huế thì họ rất hoan nghênh.

https://tieulun.hopto.org

Luận án về bệnh sốt rét nhan đề "Le paludisme au Sud Vietnam vu par un médecin militaire" còn nhận được cả lời khen ngợi của Hội đồng Giám khảo. Tôi nhờ bạn bè người Mỹ mua đủ thứ hàng PX. Trong túi tôi vào giai đoạn đó, lúc nào cũng có đôla đỏ. Tôi còn được Bộ trưởng Lục quân USA ân cấp Army Commendation Medal. Sau 75, có đồng nghiệp Mỹ hết sức tìm cách liên lạc lại với tôi trong khi tôi đang ở Đức. Anh bạn Mỹ hỏi thăm mãi trong giới y khoa Việt Nam tại Hoa Kỳ và một hôm tình cờ được một bác sĩ họ "Nguyen" nào đó cho biết tin tức chính xác về bản thân tôi. Qua internet, tôi nhận được lời thăm hỏi chân thành kèm theo hình ảnh ngôi nhà rộng rãi khang trang anh ta mới mua sắm được!

Đơn vị đầu đời binh nghiệp của tôi là Trường Quân Y. Tôi được xem như trưởng lớp khoá 9 Sinh viên Quân y Hiện dịch. Trước khi ra trường, chúng tôi theo học một khoá Hành chánh Quân y. Giảng viên duy nhất người Mỹ của khoá là Đại uý Hành chánh Quân y Sullivan, cựu sĩ quan tuỳ viên của Đại tướng Patton hồi Đệ nhị Thế chiến. Ông nói tiếng Mỹ rất rõ ràng, phát âm rất rành rọt.

Tất cả những gì cần truyền đạt đến cho toàn khoá học, Ông đều qua tôi, vì thế Ông rất có cảm tình với tôi. Trong một lần nói chuyện với khoá học và nói về tôi, Ông bảo "*He will go to the States*". Sau khi ra trường tôi từng phụ trách Phòng Huấn Luyện. Trong tư thế đó, lẽ ra tôi phải có cơ may sang Hoa Kỳ ít nhất một lần để thăm viếng các quân trường trên đất Mỹ. Nhưng số tử vi của tôi không có sao du ngoạn hay công du nên tôi cứ ở Việt Nam hoài để rồi lần xuất ngoại đầu tiên cũng là lần xuất ngoại cuối cùng và tôi không sang Hoa Kỳ, đất nước của niềm tin trong tim tôi, mà lại sang Tây Đức!

Hoài niệm bao giờ cũng đẹp. Renan còn bảo *Souvenir est poésie,* hoài niệm là thi ca. Nhất là những kỷ niệm cá nhân liên quan đến giai đoạn cộng tác với người Mỹ mà tôi còn giữ kỹ trong ký ức là những hồi tưởng luôn luôn mang tính tích cực. Nền văn hoá Mỹ là một nền văn hoá tuyệt vời, chế độ chính trị Mỹ là một chế độ gương mẫu, chính sách ngoại giao quốc tế Mỹ là một chính sách cao cả mã thượng. Nhớ lại thời gian khá dài tôi giao tiếp với nền văn hoá nhân bản Mỹ, với con người lính tráng Mỹ, với vật dụng y tế Mỹ, tôi không sao quên được những tình cảm đẹp đẽ, tốt lành còn tồn tại vững bền mãi mãi trong tim tôi.

TRẦN VĂN TÍCH
01.10.2020

https://tieulun.hopto.org

LƯU NGUYỄN TỪ THỨC
nụ cười hiện hữu

Đêm ngủ mơ màng
Thời gian nhìn em nằm dài trên ghế
Ngọn nến cháy bập bùng trong ánh mắt
Tay em vươn dài réo gọi trùng dương

Chim hải âu lượn vòng trên sóng nước
Cá tung tăng nhảy sóng
Mình lấp lánh trơn
Dáng hoàng hôn rừng rực khát khao

Tay em hái trái táo chín mọng
Cắn ngon lành bản thể lạc mất tự ngày nào
Cửa vườn xưa rộng mở
Ta cùng gở bỏ mặt nạ vào tìm lại tổ tông

Ta cùng vào cho hai nửa thân thành một
Cho đam mê hội tụ thành ước vọng chất ngất trời cao
Bản thể tròn lăn về bốn phương tám hướng
Chớp bể mưa nguồn dồn dập cánh buồm căng

Sấm rền vang lời đam mê
Thuyền vỡ vụn
Từng mãnh hình hài bập bềnh trôi tản mác
Vũ trụ bao la lấp lánh ánh tinh cầu xa diệu vợi

Giữa đêm đen ánh nến lung linh
Chiếu rọi nụ cười hiện hữu.

LƯU NGUYỄN TỪ THỨC

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN MINH TRIẾT

học thuyết văn chương nữ quyền

Phong trào đòi quyền bình đẳng cho nữ giới hay phong trào nữ quyền là những vận động đòi hỏi bình đẳng cho phụ nữ trong các lãnh vực chánh trị, xã hội, giáo dục, và văn học. Sở dĩ có phong trào nữ quyền là vì từ lâu người phụ nữ trong xã hội thường hay bị xem nhẹ về phương diện thể lực cũng như tinh thần. Do đó, tại Mỹ sau nhiều năm vận động, một đại hội phụ nữ đã được tổ chức tại Seneca Falls thuộc bang New York vào năm 1848 và một Tuyên ngôn độc lập cho phụ nữ đã ra đời. Phong trào này sau đó đã lan ra mau chóng cùng khắp nước Mỹ rồi vượt đại dương tràn sang Âu châu.

học thuyết văn chương nữ quyền tại Mỹ

Nhờ sự vận động tích cực của phong trào, vào năm 1920 Quốc hội Hoa kỳ thông qua Tu chánh án số 15 cho phép người phụ nữ Mỹ được quyền đầu phiếu. Nhưng phong trào nữ quyền không dừng lại ở đó mà vẫn tiếp tục tranh đấu để đòi hỏi nhiều quyền bình đẳng rộng rãi hơn và lần lần họ đã đạt được các quyền như quyền bình đẳng trong khi đi làm việc, bình đẳng trong giáo dục, trong việc chăm sóc con cái, trong việc tề gia nội trợ, bình đẳng trong việc sanh con tức việc ngừa thai hay phá thai theo ý muốn, quyền không bị sách nhiễu tình dục nơi sở làm, quyền có tài sản riêng....

Phong trào nữ quyền ngày một lớn mạnh và phổ biến khắp các quốc gia nên vào năm 1946 Liên Hiệp Quốc thành lập một Ủy ban đặc trách tình trạng phụ nữ để theo dõi sự tôn trọng quyền bình đẳng của phụ nữ trên thế giới trong các lãnh vực chánh trị, kinh tế và giáo dục. Riêng tại Mỹ phong trào nữ quyền đã chánh thức định chế hóa với sự ra đời của hội National Organization for Women (NOW) vào năm 1966 và chỉ trong vòng chưa đầy một thập niên hội đã có hơn 400 phân hội tại khắp các tiểu bang Hoa kỳ.

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên, mục tiêu của bài này không nhằm khai thác khía cạnh chánh trị và xã hội của phong trào nữ quyền mà chỉ xin thu hẹp vào khía cạnh văn học của phong trào nữ quyền hay lịch sử học thuyết văn chương nữ quyền mà thôi.

Về phương diện lý thuyết thật khó mà xác định rõ rệt được ý nghĩa của danh từ "nữ quyền" trong văn chương vì chánh các nữ lưu cổ xúy cho nữ quyền cũng mâu thuẫn với nhau và không thống nhất trong việc xác định mục tiêu. Khó khăn còn vì tìm hiểu văn chương nữ quyền không phải là nghiên cứu về người phụ nữ mà là nghiên cứu về sự can thiệp của phụ nữ vào văn hóa, vào sự hình thành của văn học, và nghiên cứu người phụ nữ bị tự nhiên hóa bởi văn hóa bằng nhiều cách khác nhau trong những giai đoạn khác nhau như thế nào. Nhưng một cách tổng quát như Adrienne Rich có lần đã phát biểu là phong trào nữ quyền muốn vận động để thoát ra khỏi sự lệ thuộc vào những nề nếp cũ trong cái thế giới đã do các bậc cha chú dựng lên, cái thế giới có rất nhiều thiếu sót, bị bóp méo, đầy những tư tưởng trọng nam khinh nữ mà trong đó người nữ đã phải bị bắt buộc suy tư, và hành động. Một số các nhà tranh đấu nữ quyền đặc biệt muốn dùng văn chương để thoát ra khỏi cái xã hội phụ quyền đó, cái xã hội mà các truyền thống về giá trị và chuẩn mực văn hóa đều được đặt ra để phục vụ cho phái nam đồng thời được dùng để kìm kẹp phái nữ. Sự bất công này thể hiện rõ ràng trong Anh ngữ qua các danh từ như chairman, spokesman, businessman, salesman, clergyman, postman, fireman, policeman, handyman, human, mankind... đều có từ tố "man" làm như mọi thứ đó đều là đặc quyền của đàn ông và chỉ đàn ông làm được mà thôi. Các nhà ngôn ngữ học phương Tây từ lâu đã nghiên cứu hiện tượng bất bình đẳng trong ngôn ngữ này và các nhà tranh đấu nữ quyền đã dùng những kết quả của các nghiên cứu đó để mạnh mẻ chỉ trích sự bất bình đẳng về phái tính vì ngôn ngữ không chỉ phản ánh sự khác biệt trong cách nói năng giữa đàn ông và đàn bà mà còn cho thấy sự khác nhau trong văn hóa và xã hội nữa.

Vì vậy, các nhà tranh đấu nữ quyền muốn dùng văn chương để xóa bỏ truyền thống nam giới và đòi lập nên một truyền thống mới, đó là truyền thống nữ giới (female tradition). Một truyền thống trong đó một trong các mục tiêu là đổi mới văn chương và ngôn ngữ để phản chiếu được tình trạng nữ quyền được tôn trọng. Một truyền thống văn hóa không chỉ có chairman, superman, mà còn có chairwoman, superwoman..., không phải chỉ có "hero" mà còn có "shero", một truyền thống văn chương trong đó không phải chỉ toàn là "chuyện của chàng" (history) mà người nữ cũng có quyền viết ra và nói về những "chuyện của nàng" (herstory) nữa.

Giai đoạn "chuyện của nàng" này được đánh dấu bằng hai nhà văn tiền phong ở Mỹ là Virginia Woolf và ở Pháp là Simone de Beauvoir.

https://tieulun.hopto.org

Hai nhà văn nữ này đã cho ra đời hai quyển sách có thể coi như đánh dấu giai đoạn mở đầu cho phong trào nữ quyền trong văn chương tại Mỹ và tại Pháp.

Virgina Woolf trong quyển A Room of One's Own ấn hành năm 1928 đã đề cập đến sự im lặng quá lâu của phụ nữ trong lãnh vực văn chương. Một sự im lặng cưỡng chế do những qui định ước lệ về phái tính, và do sự lệ thuộc về kinh tế của người phụ nữ. Tuy trong quá khứ đôi khi cũng có một vài người nói lên tình trạng bất bình đẳng này nhưng đều là những cố gắng có tánh cách cá nhân. Woolf kêu gọi giới phụ nữ cần phải nói lên nhiều nữa về tình trạng bất công này.

Simone de Beauvoir với quyển Le Deuxième Sex (The Second Sex) xuất bản vào năm 1949 đã bàn vấn đề nữ quyền một cách sâu sắc hơn. Bà đã đưa ra một quan niệm về tự do cho phụ nữ rất đặc biệt dựa trên quan niệm về tự do của triết gia hiện sinh Jean-Paul Sartre, một người bạn thân thiết lâu đời của bà. Theo triết học hiện sinh của Sartre thì con người không gì khác hơn là chánh nó và trở ngại của tự do không phải do Trời mà do nơi con người. Nói một cách khác, không phải chỉ do Trời và do "Cái Đó" (the Other) mà còn do chánh thân xác của con người đã chắn đường đi đến tự do. Theo Sartre thân xác chỉ có giá trị khi biết xóa nhòa cho tự do được thăng hoa. Áp dụng tư tưởng đó trong sự nghiên cứu sự liên hệ phái tính giữa nam và nữ de Beauvoir nhận xét là phái nữ xác định được đặc điểm khác biệt là nhờ qui chiếu vào phái nam. Phái nam là chủ thể, là tuyệt đối còn phụ nữ chỉ là một phái tính khác, một cái Đó (the Other) của đàn ông. Do đó, phụ nữ bị chối từ quyền làm chủ bản thể, và quyền ý thức trách nhiệm về hành động của mình. Phái nữ do bản chất phải mang thai, sanh con và nuôi dưỡng con cái nên không đủ tự cung so với phái nam. Trong tất cả các giống cái, phái nữ là một giống cái cảm thấy tự tha hóa nhứt, không có giống cái nào mà nhiệm vụ sanh sản lại khó khăn và phải chịu hành xác thân như vậy. So với phái nam, phái nữ luôn luôn chịu nhiều bất lợi. Simone de Beauvoir cho là phụ nữ chỉ có thể đạt được giải thoát khi biết tự giải thoát mình khỏi nữ tánh. Nữ tánh chánh là cái Đó và nó đã ngăn trở phụ nữ được trở thành một bản thể độc lập. Vì vậy, de Beauvoir kêu gọi phái nữ phải vượt lên trên các khó khăn về phái tính và phải biết tự hào về nhiệm vụ vinh quang khó khăn của một người có một cuộc sống tự do.

Trở lại với phong trào nữ quyền tại Mỹ và như trên đã trình bày phụ nữ Mỹ đã đạt được quyền bầu cử từ năm 1920. Thỏa mãn với chiến thắng đó, phong trào nữ quyền tuy vẫn còn tranh đấu nhưng có phần nào âm thầm trong các thập niên kế tiếp cho đến năm 1963 thì lại bùng lên trở lại với sự ra đời của quyển sách bán chạy nhứt lúc đó là The Feminine Mystique của Betty Friedan. Trong quyển sách này Betty Friedan đã chịu ảnh

https://tieulun.hopto.org

hưởng sâu đậm tư tưởng của de Beauvoir khi bàn về sự thần bí nữ giới. Friedan chỉ trích phong trào nữ quyền từ trước vẫn còn dựa vào các tiêu chuẩn của nam giới khi tranh đấu đòi quyền bình đẳng. Theo Friedan thì sự thần bí nữ giới rất là huyền nhiệm và gần với sự sáng tạo ra căn nguyên của sự sống mà các khoa học nhân tạo không bao giờ có thể thấu hiểu được. Theo bà, sự lầm lẫn và là cội rễ của những tệ nạn trong quá khứ là phụ nữ chỉ biết ganh với nam giới rồi bắt chước giống như nam giới thay vì chấp nhận bản chất của mình là chỉ thấy thỏa mãn trong sự thụ động tình dục, chấp nhận sự chi phối của nam giới, và ấp ủ tình mẹ. Friedan cho là cần phải phá bỏ hết các hình ảnh chuẩn đó (stereotypes) và thay vào đó bằng những hình ảnh chuẩn mới. Friedan cũng kịch liệt đả phá vai trò nội trợ của phụ nữ trong gia đình và đòi hỏi công việc gia đình phải được phân chia đồng đều giữa chồng và vợ. Qui chế gia đình truyền thống là bất công vì đặt gánh nặng gia đình lên một mình người vợ. Theo Friedan ghép phụ nữ với vai trò nội trợ là đồng nghĩa với đàn áp khả năng của phụ nữ vì hai phái nam nữ đều có khả năng như nhau. Vì vậy, đàn bà cũng như đàn ông chỉ có thể tìm ra bản thể thực của mình trong công việc khi tận dụng được khả năng mình trong công việc đó mà thôi.

Những tư tưởng của Friedan đã tạo ra được một hình ảnh nữ tính mới giúp người phụ nữ đạt được chín chắn, có bản ngã và toàn vẹn tánh. Do đó, nó đã dấy động được lòng khao khát tự do của phụ nữ và xô rất nhiều phụ nữ Mỹ ra khỏi bốn bức tường của gia đình để tham gia vào không những phong trào nữ quyền mà cả các phong trào tranh đấu bất công xã hội, các phong trào sinh viên, các phong trào phản chiến.... rất sôi động trong những năm của thập niên 1960.

Sang thập niên 1970, tiếp nối đả phá các bất công của một truyền thống nam giới nhiều nhà văn nữ đã rầm rộ cho ra đời nhiều văn bản kể lại những câu chuyện về người phụ nữ trong đó những cảnh bất công, những giới hạn, những bốc lột đối với phụ nữ được phô bày và hô hào giới phụ nữ phải cố gắng tạo dưng một truyền thống nữ giới mới. Nổi bật trong giai đoạn này có Kate Millett với tác phẩm Sexual Politics ấn hành năm 1970. Trong quyển sách này Millett đã đưa sự tranh đấu nữ quyền lên bình diện ý hệ và kịch liệt đả phá chế độ phụ quyền (patriarchy). Theo Millett, cơ chế đàn áp phụ nữ có rễ thâm sâu trong xã hội loài người không phải là cơ chế tư bản mà là cơ chế phụ quyền dành ưu quyền cho đàn ông. Chánh cơ chế phụ quyền này đã tạo ra chế độ tư bản. Cơ chế phụ quyền là một biểu hiện sai lầm có tánh cách chống lại phụ nữ. Qua cơ chế phụ quyền phụ nữ bị thích nghi hóa với ý hệ nữ tính và phải chấp nhận vai trò thua kém đàn ông.

Theo Millett ngoại trừ sự khác biệt nơi bộ phận sinh dục, đàn bà

https://tieulun.hopto.org

và đàn ông không khác gì nhau. Để cho người phụ nữ được phát triển một cách tự do và toàn vẹn bà kêu gọi cần phải xóa bỏ định chế gia đình vì nó là một dụng cụ và là một đơn vị nền tảng của cơ chế phụ quyền. Phụ quyền không phải chỉ là những phép tắc của người nam gia trưởng chi phối tất cả con cái trong gia đình mà còn là một định chế chánh trị của đàn ông dùng để đàn áp đàn bà. Millett phẫn nộ kết án chế độ phụ quyền đã dùng hình thức chánh trị phái tính (sexual politics) để duy trì sự thống trị đối với phụ nữ. Chánh trị phái tính giống như sự kỳ thị chủng tộc hay chế độ phân biệt giai cấp là một hệ thống ý hệ, một kiểu sống, có ảnh hưởng lên mọi khía cạnh tâm lý và tình cảm của cuộc sống con người. Nó tạo ra một cơ cấu tâm linh bắt nguồn sâu xa từ quá khứ và không ai hoặc chưa ai có thể trừ khử nó được.

Trước những bất công rõ rệt đó, Millett kêu gọi giới phụ nữ phải làm một cuộc cách mạng văn hóa để giải phóng cho mình, đặc biệt là phải làm một cuộc cách mạng ý thức. Phụ nữ phải ý thức là ý hệ phụ quyền có tánh cách toàn vẹn, có một quá trình lịch sử lâu dài và được biểu hiện trong mọi lãnh vực văn chương, huyền thoại, tôn giáo, và cả trong văn học dân gian. Nhờ đó, ý hệ phụ quyền đã thành công trong việc đàn áp phụ nữ từ bao nhiêu lâu nay. Tuy nhiên, dù khó khăn thế nào phụ nữ cũng phải làm cho được cuộc cách mạng văn hóa nhằm xóa bỏ ý hệ phụ quyền này.

Lời kêu gọi Millett đã làm nhiều phụ nữ tỉnh giấc sau bao nhiêu năm dài im lặng chịu thiệt thòi. Một trong các người tỉnh giấc đó là Tillie Olson. Trong tác phẩm Silences ấn hành năm 1972 bà cho thấy điều quan tâm của nhiều nhà phê bình nữ quyền là muốn đưa ra ánh sáng tất cả những văn bản của các nhà văn nữ bị quên lãng hay bị nền văn học nam tính đùn vào bóng tối, đồng thời tìm cách nâng đỡ các nhà văn nữ đương thời phô trương nữ tính, ghi nhận lại những kinh nghiệm và cảm quan của nữ giới mà từ trước tới nay chưa được nói tới.

Một người đáp ứng nồng nhiệt đến cực đoan khác là Shulamith Firestone. Trong quyển sách nhan đề The Dialectic of Sex xuất bản năm 1970, Firestone đã không những đòi xóa bỏ định chế gia đình mà còn đòi xóa bỏ luôn cả các đặc tánh của cơ quan tính dục. Bà cho rằng sự sanh sản làm người phụ nữ bị nô lệ hóa và sự mang thai tạm thời làm biến đổi hình dạng của phụ nữ. Firestone cho là y học hiện đại có thể giúp chọn giống cho bào thai, hoặc sanh con bằng ống nghiệm nên vai trò của nam giới không còn quan trọng và cần thiết nữa. Phụ nữ không nên để bị lệ thuộc vào đàn ông mãi.

Một số nhà văn nữ khác thay vì sách động phụ nữ xuống đường lại muốn đưa văn chương nữ quyền lên bình diện học thuyết và đem các học thuyết này vào bên trong các khuôn viên đại học như một môn học nghiên

https://tieulun.hopto.org

cứu về nữ quyền. Khi nói đến vấn đề học thuyết là phải nói đến vấn đề phê bình văn chương nữ quyền và vấn đề này đưa đến nhiều vấn nạn cần được đặt ra. Trước hết, phê bình văn chương nữ quyền khác với các hình thức phê bình khác ra sao? Phê bình văn chương nữ quyền có cần phải có những mục tiêu rõ rệt không? Các nhà phê bình văn chương nữ quyền có cần phải có chung một lập trường chánh trị và cách thức phê phán không? Cũng giống như đối với vấn đề xác định thế nào là một văn bản sáng tạo theo lối nữ quyền, vấn đề này không thể nào có được một định nghĩa chánh xác.

Có một khuynh hướng cho rằng phê bình văn chương nữ quyền phải dựa trên sự chánh xác và phải phát hiện được sự chân thực của bản chất nữ giới. Tác giả phải trung thực với chánh mình trình bày hết sự thực không tô vẽ về các kinh nghiệm và cảm quan nữ giới. Thêm vào đó, các văn bản phải phô bày được những kinh nghiệm nữ giới có tánh cách đại biểu khiến người đọc phải thừa nhận như là những biểu trưng chánh xác của cuộc sống phụ nữ đương thời.

Cheri Register và Wendy Martin là hai nhà văn thuộc khuynh hướng này. Cheri Register tuy chủ trương là các văn bản nữ quyền phải nên biểu tỏ được các kinh nghiệm nữ giới một cách trung thực nhưng bà lại cho rằng các tác giả không nhứt thiết phải phô bày chánh xác cuộc sống của họ. Ngoài ra, bà còn thêm là vấn đề phê bình nữ quyền và chánh trị có liên hệ với nhau nhưng bà lại không khai thác thấu đáo sự liện hệ này mà chỉ đề nghị một lối phê bình võ đoán ẩn chứa trong những ngôn từ độc tài như "muốn được sự chấp nhận của phong trào nữ quyền, văn chương phải.. v.v.". Trong khi đó Wendy Martin cho rằng văn chương phải tạo dựng nên những vai trò mẫu phản ảnh được hiện thực, và phải có những thực thể riêng không tùy thuộc vào đàn ông. Tuy nhiên, bà cũng thêm là không nên lý tưởng hóa quá đáng vượt mức khả tín.

Chủ trương này của Wendy Martin đã bi Elizabeth Wilson bài bác. Theo Wilson, sự tìm kiếm một bản ngã nữ giới chân xác, tiềm ẩn, độc lập và thống nhứt là một việc làm có vẻ cám dỗ nhưng vô ích. Theo Wilson rất khó tìm được những người đàn bà xứng đáng làm vai trò mẫu trong đời thường cũng như trong văn chương.

Một bình luận gia khác là Elizabeth Baines cũng cho chủ trương này không giúp ích gì cho sự sáng tạo của nhà văn mà còn giới hạn và làm bí ẩn thêm thủ tục viết văn thay gì làm sáng tỏ nó. Nhiều nhà văn thú nhận là họ không hiểu những điều họ viết ra là từ đâu tới, hoặc bản văn đang viết sẽ dẫn họ đi về đâu..v.v.. Thực ra không có một thực tại chân thực nào đang chờ đợi được phô bày. Viết văn là do từ một nguồn cảm hứng không giải

https://tieulun.hopto.org

thích được, không thể qui củ hóa được. Viết văn là một thủ tục rất phức tạp không thể giải thích và cũng không thể trở thành dễ dàng hơn nhờ dựa vào một mục tiêu chánh trị.

Thay vì dựa vào sự viết văn chân thực, một khuynh hướng khác do Annette Kolodny chủ trương và cho phê bình văn chương nữ giới như là một cách đọc trong nhiều cách đọc, dự phần trong một cuộc đối thoại đang diễn ra để tranh phần giữa những khả hữu tiềm ẩn. Kolodny cho là từ trước đến nay chưa có ai xác định rõ ràng thế nào là "phê bình văn chương nữ quyền". Sau khi tìm hiểu bà cho là phải xếp sự nghiên cứu các văn bản do phụ nữ sáng tác thành một môn riêng biệt vì cách viết của phụ nữ có những nét độc đáo riêng, đó là "mô thức đàn bà" (feminine mode) trái ngược với "mô thức đàn ông" (masculine mode). Trong "mô thức đàn bà" Kolodny đọc thấy được nhiều lối viết khác nhau mà hai lối viết quan trọng là lối nhận thức phản kỷ (reflexive perception) và lối đảo lộn (inversion). Lối nhận thức phản kỷ xảy ra khi một nữ nhân vật tự khám phá ra mình hay tìm thấy một số hành động của mình đã xảy ra không định trước hoặc trong tình trạng mà đương sự không hoàn toàn thấu hiểu được. Lối đảo lộn xảy ra khi các hình ảnh về người đàn bà chuẩn và truyền thống trong văn chương bị đảo ngược vì mục tiêu khôi hài hay để phô bày các thực tại bị dấu kín hoặc để ám chỉ những điều trái ngược lại.

Theo Kolodny phê bình văn chương nữ quyền phải tìm cho ra được các kinh nghiệm khác biệt được sử dụng bởi các nhà văn nữ để thấy được sự thực ẩn tàng trong các nhân vật hư cấu đó. Phê bình văn chương nữ quyền cũng cần thiết để thừa nhận những thành tựu của những người-nữ-như-tác-giả (woman-as-author) cũng như để giải mã một cách tận tình những người-nữ-như-biểu-hiệu (woman-as-sign). Kolodny cho rằng làm như vậy để làm nổi bậc thay vì chối bỏ sức mạnh của ý hệ, của vai trò của phê bình văn chương nữ giới so chiếu với các học thuyết phê bình khác, đặc biệt các học thuyết phê bình lấy nam giới làm trọng điểm. Ngoài ra, Kolodny cũng chủ trương phải đặt các nhà văn nữ vào trong dòng chánh của các học trình đại học một cách không thiên vị, không thành kiến vì phái tính trong việc phán đoán giá trị của các tác phẩm của họ.

Elaine Showalter là người ủng hộ chủ trương này của Kolodny nhiệt thành nhứt. Trong các tiểu luận nhan đề "Toward a Feminist Poetics" (1979) và "Feminist Criticism in the Wilderness" (1981) bà phủ nhận những học thuyết và những vai trò mẫu coi trọng người nam. Tất cả các học thuyết của các học giả người nam như Althusser, Barthes, Lacan đều bị Showalter phủ nhận giá trị trong việc dùng để tìm hiểu văn chương nữ quyền. Showalter đề nghị một khung chuẩn nữ giới cho việc phân tách các tác phẩm văn chương

https://tieulun.hopto.org

nữ quyền và tạo dựng những mẫu mực mới cho viện nghiên cứu các kinh nghiệm nữ giới. Phụ nữ đã hiện diện trong đủ các lãnh vực từ văn chương, báo chí đến lãnh vực đại học đã tạo được một căn bản vững chắc cho sự hiện diện của nữ quyền trong văn học. Căn bản đó là những kinh nghiệm nữ giới về viết và đọc đầy nét bản ngã riêng biệt. Những người viết và đọc phái nữ này phải kết hợp các giá trị, kinh nghiệm, cách ứng xử cá thể lại với nhau và tạo lập được một mô hình tiểu văn hóa (subculture) trong khung cảnh văn hóa rộng lớn của xã hội.

Showalter cũng nhận xét là từ trước đến nay phê bình văn chương nữ quyền rất bị cô lập, ít được biết đến, và thường hay bị chỉ trích gay gắt bởi những người quá khích chánh là do sự thiếu vắng một phương pháp luận rõ ràng, một sự thiếu vắng mà từ đầu giới phê bình nữ quyền đã ngần ngại không chịu dựa vào những học thuyết có sẵn. Nhưng thay vì đề nghị một học thuyết, Showalter đưa ra một phương pháp phê bình thực tiễn, và giống như Kolodny bà cũng phân loại văn chương nữ quyền ra làm hai lãnh vực là lãnh vực người nữ đọc văn (woman as reader) và lãnh vực người nữ viết văn (woman as writer).

Trong lãnh vực người nữ đọc văn, Showalter mong muốn các nữ đọc giả thay đổi cách thức lãnh hội văn bản và nên thăm dò tìm kiếm các học thuyết mới liên quan đến văn học như học thuyết hủy tạo của Derrida chẳng hạn trong việc khám phá ý nghĩa của văn bản nữ giới. Showalter cũng cho văn bản chỉ là một phương tiện chuyên chở những kinh nghiệm của người viết đến người đọc nên ý nghĩa của nó tùy thuộc vào người đọc. Trong lãnh vực người nữ viết văn, Showalter muốn nhấn mạnh đến sự phê bình về óc sáng tạo của các nhà văn nữ và việc sử dụng ngôn ngữ trong các văn bản nữ quyền. Lãnh vực này được Showalter gọi là Bình Luận Nữ (gynocritics) là một lối phê bình trong đó những khung chuẩn nữ giới được thiết lập để dùng làm căn bản cho việc phân tách các văn bản của phụ nữ cũng như phát triển những mẫu mực nữ giới mới căn cứ trên những kinh nghiệm phụ nữ. Bình luận nữ liên hệ đến những lãnh vực nghiên cứu của nữ giới trong các ngành như lịch sử, nhân chủng học, tâm lý học, và xã hội học vì tất cả những nghiên cứu này đều có đưa ra những giả thuyết về nhóm tiểu văn hóa nữ (female subculture). Showalter cho môn Bình Luận Nữ của bà đáng tin cậy hơn sự phê bình nữ quyền (feminist critique) thông thường vì sự phê bình này còn dựa vào những nghiên cứu của kinh nghiệm nam giới được gán ép cho là những kinh nghiệm nữ giới.

Tuy nhiên, dù rất nhiệt thành với việc tạo lập một truyền thống nữ giới và những học thuyết riêng biệt cho nữ giới, Showalter cũng phải chấp nhận là chưa có đủ học thuyết làm căn bản cho việc phê bình văn chương

https://tieulun.hopto.org

nữ quyền. Cho nên, mặc dù bài bác các học thuyết của nam giới như Lacan, Engels, Macherey... bà lại đặc biệt ca tụng các học thuyết văn học của Edwin Ardener và Clifford Geertz là thích hợp cho môn bình luận nữ (gynocritics) do bà đề xướng.

Vì vậy Showalter cũng đã phải tỏ ra dè dặt trong việc tạo lập một truyền thống nữ giới. Thứ nhứt, sự tạo lập một truyền thống nữ giới không dễ dàng vì sự phát triển của các nhà văn nữ thường không liên tục, các nhà văn nữ thường hay khi biến khi hiện nên đã tạo nên một lịch sử văn học không liên tục làm cho các nhà văn nữ đàn em phải vất vả tìm kiếm và tạo dựng lại nhiều truyền thống bị thất lạc. Mặt khác, Showalter còn cho rằng ý niệm 'sáng tạo nữ giới' cho thấy có sự khác biệt sâu xa về sự cảm nhận thế giới chung quanh giữa hai phái nam và nữ. Sự khác biệt này là do nơi yếu tố sinh lý về phái tính hơn là do nơi yếu tố văn hóa. Do đó, sự khác biệt này rất khó vượt qua cho đến bao giờ ý niệm về sự khác biệt phái tính bất lợi cho phụ nữ còn tồn tại.

Cùng quan điểm với Showalter, Michele Barrett cũng nêu ra một vài thận trọng khác trong việc tạo dựng một truyền thống nữ giới vì khi làm như vậy các người tranh đấu cho nữ quyền từ trước tới nay vẫn tiếp tục dùng những ý niệm về mỹ học của trật tự xã hội cũ mà họ muốn đả phá. Chẳng hạn như các hệ cấp trong qui luật của dòng chánh khi phê phán các nhà văn được xếp hạng là "tuyệt", "hay", và "xoàng" khi sang hệ thống phê bình trong truyền thống nữ quyền thì vì một phần muốn khuyến khích các nhà văn nữ, một phần quá nhạy cảm với những lời phê bình thô bạo, các người tranh đấu nữ quyền không dùng các cấp hạng "hay" và "xoàng" nữa mà chỉ còn có một cấp là hạng "tuyệt" mà thôi. Điều này theo Michele Barrett, họ đã vướng vào một cạnh tranh vô ích với truyền thống nam giới vì họ vẫn còn dùng các tiêu mốc của truyền thống nam giới làm chuẩn để đánh giá các văn bản của phụ nữ.

Ngoài ra, Barrett cũng cho giá trị mỹ học là một điều tương đối, không có giá trị phổ quát và trường cửu, nó cũng không ẩn tàng trong văn bản. Giá trị mỹ học tùy thuộc vào môi trường văn hóa và lịch sử và phát sinh ra do nơi sự cảm nhận của người đọc. Theo bà một quyển sách được người đọc mê thích chưa hẳn đã được các tổ chức văn hóa hoặc giới phê bình văn chương đánh giá cao. Cho nên, sự thiết lập một truyền thống nữ giới song song và "cũng tốt như " truyền thống nam giới có thể dẫn đưa tới những đòi hỏi quá viễn vong mà xem nhẹ sự phán đoán và phân tách văn học đích thực cũng như làm lãng quên sự khác biệt giữa nam và nữ.

Thay vào đó Michele Barrett đề nghị nên để tâm tìm hiểu thế nào là một văn bản sáng tạo theo lối nữ quyền (feminist imaginative writing).

https://tieulun.hopto.org

Có thể nào xem một bản văn được viết bởi phụ nữ là một văn bản thuộc phong trào nữ quyền không? Hay một bản văn được viết bởi một nhà tranh đấu nữ quyền là một văn bản nữ quyền? Hay một cuốn sách được nhiều nhà tranh đấu nữ quyền đọc có được xem là một văn bản nữ quyền không? Tất cả là những vấn nạn đó không dễ có một câu trả lời thỏa đáng.

Theo Rosalind Coward và Michele Barrett thì ta không thể xem bản văn viết bởi phụ nữ là văn bản nữ quyền vì tranh đấu nữ quyền là một chọn lựa quyền lợi chánh trị có người viết chấp nhận mà cũng có người không. Một quyển sách viết vì một mục tiêu chánh trị rõ rệt có thể khi đọc lại rất buồn nản và không thuyết phục. Ngược lại, có những sách viết bởi những tác giả không có thiện cảm gì rõ rệt với phong trào nữ quyền lại được rất nhiều đọc giả thuộc phong trào nữ quyền đọc và là nguồn cảm hứng phong phú cho nhiều nhà phê bình nữ quyền. Các tác phẩm của Doris Lessing là một thí dụ điển hình cho trường hợp này.

Tuy nhiên, khi nghiên cứu tìm xem các nhà văn nữ nào thuộc vào truyền thống nữ giới này các nhà phê bình văn học nữ quyền thấy đa số họ là những phụ nữ da trắng, thuộc giới trung lưu sống và có cuộc sống tình dục bình thường, và phần lớn sống ở Anh và ở Mỹ. Nhóm các nhà văn nữ này đã bị các nhà văn nữ đồng tính luyến ái da đen cũng như da trắng và các nhà văn nữ da màu phê bình là họ đã tạo dựng một truyền thống văn chương nữ quyền cũng tuyển chọn và giới hạn về lý tưởng gần giống như của truyền thống nam giới. Do đó, giới phê bình văn học da đen chỉ trích và không chấp nhận truyền thống nữ giới trong đó hình ảnh người phụ nữ da trắng được nổi bật như là hình ảnh phụ nữ chuẩn (female stereotype). Điều này cho thấy phong trào nữ quyền trong nội bộ cũng còn nhiều tranh cãi giữa các phe phái nên việc tìm hiểu cặn kẽ hết mọi khuynh hướng là một việc làm vượt ra ngoài giới hạn của một bài tiểu luận.

Tóm lại, cuộc tranh đấu dành một chỗ đứng xứng đáng cho nữ giới trong văn học là một việc làm dài lâu và đòi hỏi nhiều cố gắng hơn nữa của phái nữ. Và dù chưa đạt được tất cả các điều mong muốn, cuộc tranh đấu cho nữ quyền tại Mỹ nói chung, và cuộc tranh đấu cho văn chương nữ quyền nói riêng cũng đã mở ra được một không gian cho quyền uy của sự phê bình văn chương nữ quyền trong đó đòi hỏi phải thiết lập một truyền thống mới cho nữ giới để thẩm định lại toàn thể các văn bản đã viết và nói về văn chương và cuộc sống của phụ nữ.

học thuyết văn chương nữ quyền tại Anh

Bên kia bờ Đại Tây dương là Anh quốc, phong trào nữ quyền trong

https://tieulun.hopto.org

văn chương cũng đem lại nhiều kết quả đáng kể, đặc biệt là trong lãnh vực học thuyết nhiều hơn là trong địa hạt tranh đấu chánh trị. Những phát triển học thuyết quan trọng trong phê bình văn chương nữ quyền ở Anh không giống như ở Mỹ, tất cả các học thuyết này đều phát sinh từ các phong trào tranh đấu đòi tự do cho phụ nữ bắt nguồn từ các chủ thuyết xã hội và chủ thuyết Mác.

Juliet Mitchell trong bài tiểu luận: "Women: the Longest Revolution" đăng trên tạp chí New Left Review vào năm 1966 và trong quyển sách nhan đề Woman's Estate xuất bản năm 1971 đã bàn thảo vấn đề nữ quyền phần lớn dựa trên cơ sở lý luận của Mác. Theo chủ nghĩa Mác thì sự liên hệ giữa nam giới và nữ giới trong cơ chế gia đình đã phản chiếu sự áp chế của giai cấp tư bản trên giai cấp bần cố. Người chồng tượng trưng cho giai cấp "tư bản bốc lột" và người vợ là hình ảnh của giai cấp "bần cố bị áp bức". Tuy đồng ý với Mác về sự so sánh giữa chồng vợ với hai giai cấp tư bản và bần cố, Mitchell đã chỉ trích chủ nghĩa Mác đã không có một sự phân tách duy vật biện chứng nào về sự đàn áp phụ nữ. Vấn đề này đã bị các tác giả theo chủ nghĩa xã hội xem là thứ yếu nếu không muốn nói là đã bị quên lãng. Mitchell than phiền là các học thuyết về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Mác đã xem sự giải phóng phụ nữ chỉ là một phần phụ thuộc trong công cuộc đấu tranh giai cấp chung. Giống như Kate Millett ở Mỹ, Mitchell cũng cho phụ nữ đã bị đàn áp do nơi ý hệ phụ quyền, nhưng Mitchell còn đi xa hơn trong biện chứng duy vật khi bà cho là sự đàn áp này chỉ xãy ra trong một hoàn cảnh lịch sử nhứt định. Sự đàn áp sẽ đổi thay khi cơ cấu xã hội và kinh tế thay đổi như khi trải qua một cuộc cách mạng chẳng hạn. Theo Mitchell, tình trạng của phụ nữ được xác định bởi bốn cơ cấu khác biệt nhưng trùng lập: thứ nhứt là cơ cấu sản xuất như địa vị của phụ nữ nơi sở làm, thứ hai là cơ cấu sanh sản như địa vị của phụ nữ trong gia đình, thứ ba là cơ cấu tính dục như xem đàn bà là một vật thể tính dục, và thứ tư là sự xã hội hóa con cái như vai trò nuôi dưỡng con cái của phụ nữ. Phong trào nữ quyền chỉ thành công khi cả bốn cơ cấu đó phải được biến đổi trong chiều hướng có lợi cho phụ nữ vì tất cả bốn cơ cấu đó có một sự liên hệ hỗ tương. Nếu chỉ biến đổi một cơ cấu thì chỉ làm thay đổi hình thức đàn áp phụ nữ mà thôi. Chẳng hạn như phong trào giải phóng tính dục trong thập niên 1960 đã làm gia tăng tánh chất vật thể tính dục của phụ nữ và chủ nghĩa tư bản chỉ chuyển đổi mục tiêu từ sản xuất sang tiêu thụ.

Một tác giả người Anh khác là Sheila Rowbotham trong quyển sách Woman's Consciousness, Man's World xuất bản năm 1973 cũng đã có những lập luận tương tự như của Juliet Mitchell. Rowbotham chủ trương việc nghiên cứu văn học nữ quyền phải dựa vào học thuyết chánh trị tả

https://tieulun.hopto.org

phái. Bà cũng luận giải cuộc cách mạng ý thức và phân tách lịch sử của sự đàn áp phụ nữ trong khung cảnh chủ nghĩa tư bản. Theo Rowbotham, sự đàn áp không phải là một tình trạng tinh thần trừu tượng mà là một kinh nghiệm xã hội và lịch sử. Khi các phương thức sản xuất và sự tương quan xã hội giữa nam và nữ, giữa nam với nam, giữa nữ với nữ thay đổi thì hình thức của sự đàn áp cũng thay đổi theo. Do đó, phụ nữ phải tranh đấu để dành quyền chi phối trong cơ cấu sản xuất và cơ cấu sanh sản. Phụ nữ phải đoàn kết thành một giai cấp công nhân phụ nữ trong công cuộc tranh đấu này. Nhưng Rowbotham nhấn mạnh vào tranh đấu cách mạng ngôn ngữ vì ngôn ngữ phản ánh tập tục xã hội, những đấu tranh lịch sử, đồng thời ngôn ngữ cũng là nơi tích tụ những kiến thức hoặc những thống trị chánh trị. Bà cho những kinh nghiệm đấu tranh của phụ nữ trong ngôn ngữ không giống các đấu tranh của các nhóm bị áp bức khác. Sự khó khăn của cuộc đấu tranh trong ngôn ngữ là phụ nữ không thể chiếm hữu các từ ngữ có sẵn để dùng trong những học thuyết nữ quyền mà phải làm thế nào để thay đổi ý nghĩa của các từ ngữ này trước khi các từ ngữ này được dùng đến. Khi pha trộn học thuyết xã hội vào học thuyết nữ quyền, khi nhấn mạnh vào khía cạnh xã hội và vật chất của nữ tánh Rowbotham muốn đặt một nền mống cho sự nghiên cứu văn học nữ quyền và đặt vấn đề tranh đấu trong một khung cảnh chánh trị mới. Bà phân tách là hình ảnh của phụ nữ trong văn học đã bị mô tả như là những yếu tố phụ thuộc vào sự "bá quyền văn học nam giới" (masculine cultural hegemony) trong đó hình ảnh phụ nữ đã bị đồng hóa với hàng hóa. Do đó, bà kêu gọi phụ nữ phải ý thức tình trạng phụ thuộc đó và đánh đổ bá quyền của đàn ông bằng cách qua văn học phải tự làm nổi rõ khu vực kinh nghiệm cuộc sống của phụ nữ mà từ trước đến nay vẫn bị vùi sâu vào trong bản ngã.

Ngoài ra, Rowbotham cũng chịu ảnh hưởng của hai nhà tranh đấu nữ quyền tiền bối là Simone de Beauvoir và Virginia Woolf để lý luận rằng các nhà nữ quyền theo khuynh hướng xã hội chủ nghĩa phải biết tự biến cải cái thế giới bên trong của các kinh nghiệm thân xác, tâm lý, và văn hóa cũng như cái thế giới bên ngoài của tình trạng xã hội vật chất. Cải biến cái thế giới bên ngoài ở đây Rowbotham muốn nhấn mạnh là phải tạo lập một lối sống mới trong đó phụ nữ không nhìn mình qua nhãn quan của người đàn ông nữa mà phải tự tìm lại cá tánh của bản thể đã bị đánh mất, và phải khảo sát tỉ mỉ những tư tưởng kỳ quặc (fantasy) để có thể hiểu được sự liên hệ giữa kinh nghiệm của những tư tưởng kỳ quặc, của những giấc mộng, của những đam mê ngây ngất với những kinh nghiệm chỉ có thể nhận thức được qua những sách lược chánh trị.

Vấn đề đánh đổ bá quyền của đàn ông cũng được một tác giả

https://tieulun.hopto.org

người người Anh khác là Angela McRobbie khai thác sâu hơn trong tiểu luận "Working Class Girls and the Culture of Femininity" viết vào năm 1978. Trong tiểu luận này McRobbie phân chia làm ba loại áp chế mà giới phụ nữ công nhân phải gánh chịu. Thứ nhứt là sự giới hạn về phương diện vật chất. Giới phụ nữ công nhân không có được cơ hội đồng đều như nam giới trong công việc gia đình, trong trường học cũng như trong các sinh hoạt hội đoàn. Thứ hai là những guồng máy ý hệ ẩn tàng trong gia đình, trong giáo dục, trong các phương tiện truyền thông… qua đó có những giới hạn về không gian và nghề nghiệp được mặc nhận dành riêng cho phụ nữ. Cuối cùng là mức độ áp chế vô hình xuất phát từ những kinh nghiệm rõ rệt về liên hệ phái tính, đó là phụ nữ phải chịu một thái độ thành kiến phái tính hung bạo của các trang lứa nam giới. Sự áp chế và sự đề kháng của những phụ nữ công nhân này không thể nào hiểu được trong những mô hình tiểu văn hóa (subcultures) do nam giới dựng lên vì trong mô hình đó hình dáng của người phụ nữ hoàn toàn thiếu vắng. Chánh cái khung văn hóa nữ tánh mà giới phụ nữ thu mình vào để lẩn tránh như một cách phản ứng lại những giới hạn vật chất đã xác định lại vị trí đàn bà của họ, một vị trí bên ngoài lịch sử, một vị trí trung tâm của văn hóa mà lại không được thừa nhận đúng mức trong chánh nền văn hóa đó.

học thuyết văn chương nữ quyền tại Pháp

Trong khi đó tại Pháp phong trào nữ quyền được khơi dậy với Simone de Beauvoir đã tạo nên một nền móng vững chắc cho các học thuyết nữ quyền không những tại Pháp mà còn lan tràn sang các lân bang ở Âu châu và cả Hoa kỳ nữa. Trong khi tại Anh và Mỹ, các nhà phê bình nữ quyền cho là truyền thống nữ giới đã bị chôn vùi do nơi sự đàn áp của cơ chế nam giới thì các học giả người Pháp lại cho rằng khó mà biết được người phụ nữ họ là ai. Theo như Viviane Forrester thì nữ giới là giới bị áp chế và phụ nữ chỉ hiển hiện trong những gì không nhìn thấy được, trong những gì thiếu vắng. Trong khi các nhà phê bình Anh Mỹ đi tìm nữ quyền trong lịch sử, trong các cuộc nghiên cứu thực tiễn về các hình thức áp chế phụ nữ thì các tác giả Pháp lại đi tìm người phụ nữ trong vô thức, và cho rằng nơi nào có ức chế là nơi đó có bóng dáng của phụ nữ. Trong khi các nhà nữ quyền Mỹ trong thập niên 1960 mạnh mẽ bài bác học thuyết của Freud thì các nhà văn nữ Pháp lại mặc nhiên chấp nhận môn phân tâm học của Freud và những cải biến của triết gia Pháp Lacan. Theo họ môn phân tâm học có thể giúp tạo được một học thuyết giải thoát cho cá nhân và khám phá được vô thức, những thứ đó rất cần thiết để phân tách sự đàn

https://tieulun.hopto.org

áp phụ nữ trong xã hội phụ quyền. Phần khác các nhà văn nữ Pháp cũng chịu ảnh hưởng của thuyết hủy tạo của Derrida và môn ngôn ngữ luận của Levi-Strauss nên các phân tách về nữ quyền của các tác giả Pháp cũng thường dựa trên những khám phá về cơ cấu văn hóa và ngôn ngữ.

Một cách tổng quát thì lịch sử học thuyết nữ quyền tại Pháp đã chịu ảnh hưởng sâu đậm của ba nhà tư tưởng chánh là Helene Cixous, Luce Irigaray và Julia Kristeva. Ba nhà văn này có rất nhiều điều khác biệt nhưng cũng có nhiều điều tương đồng trong đó một số tương đồng rõ rệt nhứt là cả ba cùng chịu ảnh hưởng của môn phân tâm học của Sigmund Freud và của Jacques Lacan và cùng đề cập đến các ý niệm như chủ thể, tính dục, ngôn ngữ, và ước muốn. Do đó thiết tưởng cũng nên tìm hiểu sơ qua tư tưởng của Freud và Lacan trước khi tìm hiểu từng nhà nữ quyền văn học Pháp.

Freud cho phụ nữ là một thế giới huyền bí. Để trả lời người phụ nữ là gì Freud cho là phải căn cứ vào sự khác biệt tính dục và sự khác biệt tính dục được xác định bằng sự hiển thị (visibility). Nhờ mắt ta thấy rõ được sự khác biệt tính dục giữa nam và nữ, đàn ông có một phận sinh dục rõ ràng là dương vật trong khi đàn bà không có nó. Sự khác biệt này được Freud nhận định như là tượng trưng cho sự thiếu vắng, sự mất mát của người nữ. Ngoài ra, theo Freud trong giai đoạn phát triển nhân cách tiền Oedipe, không có sự khác biệt phái tính giữa đứa bé trai và đứa bé gái. Chỉ tới giai đoạn gọi là giai đoạn khủng hoảng Oedipe sự khác biệt phái tính mới xuất hiện. Khi đó, đứa bé trai tiếp tục coi mẹ như là đối tượng trong khi đứa bé gái lại xem cha là đối tượng thương yêu. Theo Freud, trong các biến chuyển phân tâm học của con người, giai đoạn tiền Oedipe là giai đoạn trong đó đứa bé tin tưởng nó là một phần của mẹ nó và không có một sự phân cách nào giữa nó và thế giới bên ngoài. Và hiện tượng khủng hoảng Oedipe xảy ra khi người cha tách ly tánh cách đơn nhứt nhị nguyên (dyadic unity) đó giữa người mẹ và con, không cho người con được hội nhập một cách siêu hình vào thân xác mẹ nữa. Freud cho biến cố do kinh nghiệm phái tính đó là hiện tượng trọng dương vật tính (phallocentrism) biểu trưng cho quyền lực và luật pháp của người cha. Hình tượng dương vật, do đó, tượng trưng cho sự chia lìa và mất mát của đứa bé. Và từ đó ước muốn của đứa bé được hội nhập về với mẹ phải bị dồn nén và sự dồn nén này bị đưa vào vô thức. Theo Freud đa số người nữ khó từ bỏ tình cảm quyến luyến tiền Oedipe để mà phát triển được một nữ tánh chín mùi và trọn vẹn.

Jacques Lacan là một đệ tử của học thuyết Freud và cũng là người đã làm cho học thuyết Freud được sáng tỏ thêm. Lacan chấp nhận những luận giải của Freud về sự phát triển nhân cách, và đặc biệt trong lãnh vực

https://tieulun.hopto.org

khác biệt phái tính ông cho người nam và người nữ chỉ có trong ngôn ngữ, ngôn ngữ xác định phái tính, và phái tính thì luôn luôn được cấu hợp và hủy tạo. Khi tập nói đứa bé nói ra niềm ước muốn được hợp nhứt với mẹ, đồng thời cũng phát biểu luôn sự hiện hữu của một sự thiếu vắng, đó là sự dồn nén ước muốn siêu hình được hợp nhứt với mẹ. Theo Lacan, khi đứa bé nói "tôi là" có thể phải hiểu "tôi là cái không phải là tôi" (I am that which I am not). Khi giải thích như vậy Lacan muốn nhấn mạnh là chủ thể "tôi" chỉ hiện hữu vì sự dồn nén ước muốn về người mẹ bị thất tung. Ngôn ngữ trở thành một thay thế cho người mẹ bị áp chế nói riêng và cho người đàn bà nói chung.

Theo Freud và Lacan khi đứa bé được 6 tới 8 tháng, nó đi vào giai đoạn mà phân tâm học gọi là giai đoạn nhìn gương (mirror stage). Nhiệm vụ của giai đoạn này là trao cho đứa bé hình ảnh một thân xác hợp nhứt. Tuy nhiên khi đứa bé nhìn nó trong gương, nó lại nhìn thấy có một con người khác hội nhập với nó, hay nói một cách khác, cái ngã đã tha hóa vào "cái Đó" (the Other). Cái Đó trong tư tưởng của Lacan có nhiều ý nghĩa khác nhau tùy trường hợp. Cái Đó có thể là ngôn ngữ, có thể là biểu hiệu, có thể là hình tượng dương vật. Cái Đó cũng có thể là cơ cấu đã tạo ra chủ thể. Cái Đó cũng có thể là sự khác biệt về cấu trúc của ngôn ngữ và các liên hệ xã hội đã tạo ra chủ thể.

Tất cả các nền văn hóa và các cuộc sống trong xã hội đều bị chế ngự bởi hình tượng dương vật biểu trưng ở trên và các chủ thể dù muốn hay không đều phải bị chi phối bởi hình tượng này. Sự mất mát mà đứa bé phải gánh chịu là sự mất mát không còn được là một phần của thân xác mẹ nữa. Từ đó, niềm ước muốn được hợp nhứt với mẹ phải bị dồn nén vào vô thức. Theo Lacan, chánh sự dồn nén tạo ra vô thức. Hay nói một cách khác, vô thức là hậu quả của sự dồn nén một ước muốn, hay gọn hơn, vô thức là ước muốn. Ngoài ra, Lacan cũng cho vô thức được cấu tạo giống như ngôn ngữ vì vô thức cũng hàm chứa những thấu hiểu quan trọng về đặc tánh của ước muốn. Ước muốn cũng hành xử y hệt như ngôn ngữ, nó chuyển dịch không ngừng từ một vật thể này đến một vật thể khác, từ một biểu hiệu này đến một biểu hiệu khác và không bao giờ tìm thấy được sự thỏa mãn đầy đủ giống như nghĩa của chữ không bao giờ dừng lại. Sở dĩ học thuyết của Lacan được nhiều nhà tranh đấu nữ quyền Pháp dùng đến là vì nó nhấn mạnh vào tiến trình trong đó nghĩa của chữ được cấu thành cùng lúc với chủ thể được tạo lập và được xác định vị trí trong các liên hệ xã hội. Điều này hàm ý là phụ nữ có thể thoát được vai trò thứ yếu vốn gắn liền với sự khám phá của Freud cho là do nơi sự khác biệt phái tính.

Một trong các tác giả Pháp chịu ảnh hưởng tư tưởng của Lacan là

https://tieulun.hopto.org

Helene Cixous. Helene Cixous là một người vừa viết tiểu thuyết vừa là một nhà phê bình văn học. Các tác phẩm và học thuyết của bà đã là đề tài cho nhiều cuộc tranh luận ở Pháp trong thập niên 1970. Các tác phẩm chánh của bà có thể kể là L'Exile de James Joyce ou l'Art du Remplacement, luận án tiến sĩ đệ trình năm 1968, Prenoms de Personne, 1974, Le Rire de la Meduse, 1975, La Jeune Née, 1975, La Venue a` L'écriture, 1977....

Giống như Derrida, Cixous nhìn thế giới chỉ gồm toàn là văn bản được cấu tạo bởi những biểu hiệu hệ cấp đối kháng như văn hóa và thiên nhiên, hành động và thụ động, mặt trời và mặt trăng, ngày và đêm, nói và viết, cha và mẹ.... Những cặp từ tố đối kháng này đã cấu tạo nên những hệ thống tư tưởng và chi phối các đường lối chánh trị của các xã hội phương tây. Trong các cặp từ tố này từ tố đầu bao giờ cũng được gắn cho vị trí trội yếu so với từ tố sau. Và trong mỗi cặp từ tố một sự tranh đấu nội tại thường diễn ra không ngừng để dành ưu thế, nhưng bao giờ phía "hành động" cũng thắng phía "thụ động", dương bao giờ cũng hơn âm. Từ những cặp từ tố đối kháng chung đó Cixous nhắc tới những cặp từ tố đối kháng quan trọng cũng chịu sự áp chế của hệ cấp bất công là đàn ông và đàn bà, nam và nữ.

Theo Cixous sở dĩ có tình trạng như vậy là do nơi sự áp đặt của hệ cấp giá trị phụ quyền trong đó phía nữ bao giờ cũng bị xem là thứ yếu, vô quyền. Trong xã hội phụ quyền, đàn bà được coi như là cái Đó (the Other) cần cho sự xác định bản ngã của đàn ông nhưng đồng thời cũng là một đe dọa cho đàn ông. Như vậy sự khác biệt về phái tính dính liền với cơ cấu quyền lực trong đó sự khác nhau hay cái Đó chỉ được dung thứ khi được dồn nén. Truyện Người Đẹp Ngủ Trong Rừng là một thí dụ điển hình. Người nữ được biểu trưng bằng sự ngủ mê, một chủ thể bị động cho đến khi được người nam hôn. Nụ hôn làm cho người nữ hiện hữu, nhưng lại là một sự hiện hữu trong tiến trình biến đổi nàng tức khắc thành một thứ dục vọng của chàng hoàng tử hào hoa.

Để chống lại hệ cấp phụ quyền đó, chiến thuật của Cixous là khai thác sự viết văn của phụ nữ. Bà kêu gọi phụ nữ hãy viết, viết thật nhiều về phụ nữ, viết để đưa người phụ nữ bị xa cách, bị quên lãng, bị đứng ngoài rìa văn học trở lại với văn chương. Trong tiểu luận *"Le Rire de la Meduse"* *Cixous đã nồng nàn tha thiết mời gọi phụ nữ "phải viết để đặt người nữ vào văn bản, đồng thời cũng để đặt người nữ vào thế giới và lịch sử".* Bà cũng nhắc nhở phụ nữ phải cảnh giác đừng để một ai cầm giữ hoặc cản trở công việc viết văn của mình, nhứt là đàn ông và chánh mình. Viết chánh là tiếng nói của phụ nữ, tiếng nói được xem như cất lên từ dục tính chớ không phải từ văn hóa, tiếng nói để tạo ra cuộc đời, tạo ra lạc thú chớ không phải để tích tụ. Hay nói như Tori Moi trong sách *Sexual/Textual Politics,* phụ nữ

https://tieulun.hopto.org

được thể hiện trọn vẹn qua tiếng nói và viết văn chẳng qua chỉ là hình thức nối dài của diễn từ.

Theo Cixous tiếng nói của mỗi phụ nữ không phải chỉ là tiếng nói của chánh mình mà là tiếng nói được vang lên từ những từng lớp sâu thẳm trong tâm linh. Diễn từ của người nữ là tiếng vọng của bài ca nguyên thủy mà nàng đã từng nghe qua, tiếng nói hiện thân của tình yêu đầu. Đó là tiếng nói của Mẹ, hình ảnh quyền uy đã ngự trị suốt giai đoạn tiền Oedipe của đứa bé trong tư tưởng của Lacan. Tiếng nói là Mẹ, là thân xác của Mẹ. Trái với người đàn ông luôn muốn áp chế Mẹ, người phụ nữ luôn luôn gần gũi thân cận với Mẹ, và xem Mẹ như cội nguồn của mọi sự tốt lành. Theo Cixous, tiếng nói là nguồn sữa vô tận mà người nữ tìm thấy lại được từ người Mẹ thất tung. Nguồn sữa vô tận này được phản ánh qua các văn bản của những người nữ nói/viết văn. Nhờ nguồn sữa đó nên người nữ viết văn là những người rất "mạnh" vì như bà đã khẳng định trong tiểu luận vừa dẫn là *"càng viết nhiều, càng cho nhiều thì càng mạnh thêm, và càng cho nhiều thì càng được nhiều"*. Theo Cixous, phụ nữ phải mạnh vì người đàn bà mạnh mới có thể làm được những gì nàng muốn, lúc nào cũng sẵn sàng để được dùng tới (available). Người phụ nữ mạnh sẽ không bị trói buộc vào những ràng buộc xã hội, và vào những liên hệ người với người.

Về hình thức viết văn, Cixious chủ trương một lối viết văn biểu hiện được tánh cách lưỡng tính (bisexuality) nhưng phải thể hiện được quyền lợi của phụ nữ. Trong quan điểm của Cixous sự tương quan giữa phụ nữ và thân xác của mình đã từ lâu ăn sâu trong văn hóa. Do đó, Cixous quan niệm là văn hóa phải được thiết lập khác nhau cho người nam và người nữ, và cách thức viết văn để công thức hóa nền văn hóa đó cũng rất quan trọng cho phụ nữ. Cách thức viết văn này được Cixous gọi là lối viết văn nữ (feminine practice of writing).

Lối viết văn nữ do Cixous đề nghị phủ nhận sự an toàn của những phạm trù cố định với các đặc tánh vững chắc. Ngoài ra, nó cũng không sợ tạo ra những chủ thể mới đa loại và biến đổi. Theo Cixous, lối viết văn nữ không thể xác định rõ ràng được. Tuy nhiên, lối viết văn này có một đặc tánh là rất gần với tiếng nói. Diễn từ được ưu thế vì nó rất gần với ca nhạc và do đó gần với vô thức. Nói là một tác động vượt lên của phụ nữ, và viết là nơi dành ưu tiên cho biến đổi.

Cixous cũng khẳng định viết và nói luôn đan kết với nhau thành một nên những sáng tạo của phụ nữ thường có liên hệ với thân xác vì khi viết cũng như nói phụ nữ vật thể hóa những điều suy nghĩ trong đầu, và biểu hiện nó với cả thân xác mình. Chúng ta thường phân chia tư tưởng và thân xác và thường có ảo tưởng là ta có thể kiểm soát được tinh thần.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng làm như vậy là ta đã phải trả một giá cho sự xóa bỏ, kiểm duyệt, và cưỡng chế thân xác.

Theo Cixous ích lợi của sự quan tâm đến mối liên hê giữa ngôn ngữ và thân xác là dẫn đưa người nữ trở về đối đầu với vô thức. Cixous thường hay dùng vừa huyền thoại vừa giấc mơ trong các văn bản của bà như là phương cách khám phá những chuyện cổ xưa và những chuyện dồn nén tình cảm, cũng như phương cách để làm đảo lộn những ảo tưởng về chủ thể tự trị và sự kiểm soát ý thức. Bà cũng muốn vượt qua lằn ranh của lý trí và nhận thức để vào lãnh vực của sáng tạo chủ quan và lãnh vực văn hóa có gốc rễ từ thân xác do sự ảnh hưởng tư tưởng của Nietzsche.

Một trong các yếu tố của huyền thoại thường được bà nhắc tới trong Le Rire de la Meduse là hình ảnh nước đại dương: *"chúng ta chánh là biển, là cát, là san hô, là rong biển, là bãi biển, là cơn thủy triều, là người bơi lội, là các trẻ nhỏ, là ngọn sóng..."*. Nước đối với Cixous ẩn chứa sự an toàn và sự thoái mái của nước trong bào thai bụng mẹ. Trong cái không gian đó, các chủ thể của Cixous ăn nói một cách tự do, di chuyển một cách thoái mái từ vị trí này sang vị trí khác, và hòa hợp cùng thế giới. Người nữ viết văn cũng như người nữ đọc văn trong thế giới của Cixous ngoài sức mạnh do nguồn sửa Mẹ còn được cảm thấy an toàn vì được cái bào thai trong bụng Mẹ hiền vô thức luôn luôn che chở và bao bọc trước mọi hiểm nguy. Do đó người nữ viết văn trong quan niệm của Cixous rất là tự do.

Cixous ngoài các sáng tạo về học thuyết còn sáng tác rất nhiều văn bản tiểu thuyết có giá trị. Trong các văn bản hư cấu của bà các nhân vật thường bất định, các quan điểm thường không ổn cố, sự trong sáng của ngôn ngữ thường bị thách đố, và tánh tạm thời thường bị đảo lộn. Trong những văn bản này bà khai thác những đề tài vẫn thường được bà đề cập tới trong học thuyết và trong các bài bình luận của bà như: tánh chủ quan, nguồn gốc thể xác của ngôn ngữ, nữ tánh, sự liên hệ đến Cái Đó, và sự khả hữu về sự thay đổi trong xã hội.

Công trình của Cixous thể hiện được sự chuyển hướng sâu sắc sự hình thành một nền văn chương nữ quyền. Mặc dầu có nhiều thăng trầm trong các quan điểm được trình bày trong các văn bản của bà, viết văn đối với bà luôn luôn mang ý nghĩa của hành động hoặc vật thể dục tính. Sự liên kết văn bản với tánh cách dục tính đã mở ra một lãnh vực mới mẻ trong sự tra cứu về nữ quyền, về sự thích đáng của ước muốn trong ngôn ngữ, không những trong các văn bản viết bởi phụ nữ mà cho cả các văn bản viết bởi phái nam nữa.

Một người nữ thứ hai cũng chịu ảnh hưởng của tư tưởng Lacan là triết gia nữ quyền Luce Irigaray. Bà viết rất nhiều sách mà đáng kể là

https://tieulun.hopto.org

Le Langage des Dements, 1973, Ce Sexe Qui N'en Est Pas Un, 1977, Et L'une Ne Bouge Pas Sans L'autre, 1979, Le Corps-à-corps avec la Mère, 1981, Passions Elementaires, 1982...Các sách của bà đều làm mọi người chú ý thảo luận nhưng đặc biệt luận án tiến sĩ nhan đề Speculum de l'autre Femme (Speculum of the Other Woman) đệ trình vào năm 1974 đã gây nhiều tranh luận sôi nổi trong giới nữ quyền thời đó.

Nói chung, văn của Irigaray thường rất khó đọc vì bà thường dựa vào phân tâm học, thường qui chiếu đến các triết lý của Đức, và dùng các từ ngữ của Lacan và Derrida sau khi được bà thay đổi hoặc xác định lại ý nghĩa. Qua các sách vở của bà, Irigaray đề cập đến nhiều chủ đề nhưng ba điểm chánh mà Irigaray quan tâm nhứt là quan niệm luận lý phụ quyền trong triết học, vấn đề phân tâm học, và sự cần thiết phải tạo lập một truyền thống ngôn ngữ cho phụ nữ.

Về vấn đề luận lý phụ quyền, Irigaray khẳng định là đặc tánh thực tại của cơ thể học phụ nữ chống lại chủ nghĩa tôn thờ dương vật. Bà cho phụ nữ là sự nối tiếp với nhịp điệu của vũ trụ và thân xác của họ có sự liện hệ không thể chối cải được với vạn vật. Bà so sánh diễn từ nữ giới với sự cấu trúc của bộ phận sinh dục phụ nữ. Bộ phận sinh dục này gồm có hai mép môi ôm liền nhau thể hiện sự liên tục và sự chối bỏ sự phân chia và tánh nhị nguyên của cái ngã và cái Đó. Bà nhận xét là văn viết của phụ nữ dồi dào và đầy sáng tạo, đa dạng và tuôn trào, lòng vòng và trùng lập; văn đó có vẻ không tưởng vì không diễn tả cho được hết, được đủ, và văn đó cũng phải được miễn trừ những cuộc kiểm tra thực tiễn. Nhưng dầu thế nào điều quan trọng hơn cả là văn đó từ chối áp dụng ngôn ngữ truyền thống và lối tạo hình ảnh phụ nữ theo khuôn thước đàn ông. Lối tạo hình đó là một cách thức thể hiện ước vọng của đàn ông là được phản chiếu hình ảnh của mình qua hình ảnh đàn bà. Lối viết theo ngôn ngữ truyền thống đàn ông đó cần và phải được chấm dứt vì như Janet Todd có nhận xét trong quyển sách của bà *Feminist Literary History là "nếu chúng ta tiếp tục nói cùng một tiếng nói như vậy thì chúng ta cũng sẽ tạo ra một lịch sử y như cũ"*.

Irigaray có một quan điểm khá cực đoan về lịch sử triết học khi cố gắng dẫn giải những gì bị áp chế và dấu kín trong truyền thống thay vì chỉ liệt kê những chứng cớ thuộc nam tính. Bà dùng học thuyết phân tâm học để phân tách và diễn giải văn bản, bà cũng khai thác những cấu kết biểu tượng của các hình ảnh và quan niệm triết học. Bà dùng những phương pháp độc đáo để lý giải những văn bản triết học kinh điển để tìm hiểu cách làm sao phụ nữ hay sự khác biệt tính dục đã bị áp chế. Irigaray cho là vì tư tưởng phụ quyền muốn trở thành phổ quát nên muốn áp chế sự khác biệt

https://tieulun.hopto.org

tính dục. Nhưng sự hiện hữu của các đối nghịch hay những bất ổn cố trong các văn bản triết học là những hiện tượng cho thấy sự thất bại của tư tưởng phụ quyền trong việc kiềm chế sự khác biệt dục tính.

Irigaray xếp loại luận lý là thuộc nam giới. Sự quá tin vào lý luận đưa tới sự đánh giá thấp những yếu tố không thuần lý trong suy luận của con người cũng như ý chí đối với quyền lực, đối với kiểm soát, vận dụng và tiêu diệt nhân danh luận lý. Theo Irigaray thì văn hóa phương tây đã sai lầm khi cho nền văn hóa đó có tánh cách đơn tính dục (monosexual), trong đó người đàn bà được xem như một người đàn ông đẹt (lesser man), một người đàn ông thấp kém và có tì vết (defective). Bà cũng cho là không có gì là trung dung hay thường hằng trong nền văn hóa phương tây. Cái mà ta tưởng là trung dung như khoa học và triết học chẳng hạn cũng có giống cái, giống đực và nó là diễn đàn của nam giới.

Nhiều tác giả thường dùng biểu tượng đối kháng nam-nữ để tả sự thuần lý là nam và vô thức là nữ. Nhưng làm như vậy liệu có nguy hiểm không khi xem phụ nữ như là sự không thuần lý và như là điều vô thức của văn hóa. Thực ra, điều quan trọng mà Irigaray khi xếp loại sự thuần lý là nam giới không phải là để chống đối mà cốt là đề nghị một nhận thức thỏa đáng hơn trong đó nam giới không áp chế hay tách ly hai ý niệm nữ giới/ vô thức mà còn thừa nhận và hợp nhứt nó lại.

Irigaray cũng phê bình sự phân loại của Mác xít và bà cho rằng khi xem trọng sự sản xuất và mối liên hệ kinh tế là đã làm mờ đi lãnh vực liên hệ biểu tượng. Bà chủ trương là cần phải giải thích tình trạng và qui chế hiện tại của phụ nữ không phải chỉ bằng ngôn từ kinh tế mà còn bằng ngôn từ biểu tượng nữa. Cách duy nhứt để qui chế của phụ nữ được thay đổi từ căn bản là sáng tạo một biểu tượng nữ giới mới có nhiều quyền uy hơn.

Sự liên hệ của Irigaray với phân tâm học thì phức tạp hơn. Bà dùng cả học thuyết của Freud và Lacan để giải thích tánh cách phân tâm học của các thành kiến trong học thuyết. Bà chỉ trích nặng nề thái độ của phân tâm học là không quan tâm đến vai trò của phụ nữ nên thành kiến có tánh cách trọng dương mới được đưa lên hàng giá trị phổ quát. Tuy nhiên, dầu chỉ trích môn phân tâm học bà cũng phải thừa nhận tiềm năng mạnh mẽ của môn phân tâm học. Bà cho việc dùng ngôn ngữ làm trợ cụ trong việc chửa bệnh có thể làm thay đổi thực tế và ảnh hưởng sâu xa đến cuộc sống của bệnh nhân. Tuy nhiên, theo bà điều quan trọng là phải suy xét và biến cải lại môn phân tâm học theo quan điểm của phụ nữ.

Và đó là điều mà bà đã làm. Công tác của bà có thể được xem như là một loại phân tâm học nền văn hóa phương tây, bà tìm hiểu xem những gì có thể được dùng để chống đỡ cho những luận lý yếu ớt và truy lùng nền

https://tieulun.hopto.org

văn hóa vô thức hay bị áp chế đó. Phương pháp của Irigaray là tìm kiếm những tư tưởng kỳ quặc đã ám ảnh các diễn từ triết học. Bà cho là từ trước tới nay nam giới trong nền văn hóa phương tây đã phóng chiếu cái ngã của họ lên thế giới và nó đã giúp nam giới nhìn đâu cũng thấy hình bóng của mình.

Bước kế tiếp là đi tìm người mẹ. Tuy người mẹ giúp đỡ cho tiến trình hình thành biểu tượng nam, nhưng người mẹ lại bị bỏ quên, một sự lảng quên theo bà phải xem như là tội giết mẹ. Irigaray đi tìm những sự đề kháng và chống đối đã che dấu tội giết mẹ nguyên thủy đó. Hai nguyên tắc của bà là đi tìm sự liên hệ đặc biệt và khai quật người mẹ bị chôn, sự tìm kiếm này là cơ sở nền tảng của bà để phân tách các triết gia. Bà rất quan tâm đến mối liên hệ mẹ con không được biểu tượng hóa, hay nói rõ hơn bà quan tâm đến sự thiếu vắng của biểu tượng này trong ngôn ngữ, trong xã hội, và trong văn hóa để nói lên mối liên hệ đó. Sự liên hệ mẹ con không được biểu tượng hóa đó đã làm cho việc đàn bà có một bản thể riêng tách biệt hẳn với nhiệm vụ của mẹ trở thành khó khăn. Theo bà văn hóa phương tây là một nền văn hóa độc thoại và đơn tính dục trong đó chỉ có đàn ông nói với đàn ông. Do đó, Irigaray muốn tạo lập ra một văn hóa tôn trọng chủ thể tánh nữ trong đó khi người nữ nói "tôi" là đích thực cái tôi của họ chứ không là cái tôi bắt nguồn từ cái tôi của người nam.

Irigaray cũng đề cập đến vai trò của chiếc gương của Lacan trong việc hình thành chủ thể tánh. Bà không đồng ý với Lacan khi dùng chiếc gương phẳng vì chiếc gương phẳng chỉ phản chiếu được cơ quan sinh dục của phụ nữ như chỉ là một cái lỗ, hay nói cách khác chiếc gương phẳng không phản chiếu được những nét đặc trưng tính dục của phụ nữ. Theo Irigaray để khám phá ra các nét đặc trưng này, phải cần đến một loại gương đặc biệt mới có thể khám phá được rõ ràng các nét sống động đẹp đẽ của bộ phận đó. Thay vì gương phẳng bà cho là nên dùng gương lõm mà các y sĩ chuyên về bịnh đàn bà vẫn dùng để khám nghiệm các vùng hốc hố (cavities) trên người nữ bịnh nhân. Theo bà, gương lõm cho ta thấy sự vật dường như đảo lộn, gương lõm hội tụ ánh sáng vào một điểm và nhờ đó mà ánh sáng được chiếu rọi vào các bí mật của các hốc hố và xuyên thấu qua được những huyền nhiệm của phụ nữ.

Về vấn đề truyền thống ngôn ngữ, Irigaray muốn phụ nữ cần có một ngôn ngữ của riêng họ. Đàn ông luôn luôn tìm kiếm và xây dựng những căn nhà ngôn ngữ cho họ khắp nơi như trong các từ: động, chòi, đàn bà, thị trấn, học thuyết, quan niệm, ngôn ngữ. Đàn bà cũng cần những căn nhà ngôn ngữ như vậy. Đàn bà cần có những căn nhà để trú ngụ chứ không phải là nơi cầm tù họ, một nơi trú ngụ an toàn trong đó đàn bà được tăng trưởng và biến đổi về văn hóa. Do đó bà muốn nhấn mạnh sự khác

https://tieulun.hopto.org

biệt trọng yếu giữa nói giống đàn bà (speaking like a woman) và nói như đàn bà (speaking as a woman) vì "nói như " không những hàm ý về vị trí tâm lý mà còn hàm ý về vị trí xã hội nữa.

Thông thường người ta tin là khi nói và viết giống đàn ông là hàm ý làm chủ, nắm thế chủ động về ý nghĩa, phù hợp với chân lý, chủ quan, và kiến thức. Còn ý niệm nói và viết giống đàn bà là chối từ quyền làm chủ, thừa nhận ý nghĩa mơ hồ hay quanh co thay đổi, không ở thế chủ động, cũng như không nắm giữ được chân lý và kiến thức. Nói một cách khác, để được khẳng định, để được yêu sách, để được đúng "giáo lý", nghĩa là muốn có một luận điểm, có một ý nghĩa, có một lập trường chánh trị thì phải nói ở tư thế "đàn ông" bất kể người nói đó thuộc phái tính nào. Irigaray cho là không thể tiếp tục chấp nhận một ngôn ngữ đầy bất công như vậy. Irigaray nhận thấy là sự nhận diện cá tánh nam, nữ đều có thể tìm thấy trong văn bản của cả hai phái, và đôi khi những tác giả hay triết gia nam lại viết về phụ nữ hay hơn phụ nữ nói về mình. Irigaray cho thí dụ các tác giả nam như Mallarme', Lautreamont, Joyce có lối viết nữ (feminine writing) và các triết gia như Nietzsche, Hegel, Derrida đều quan tâm bàn thảo đến cá tánh nữ, và những đặc tánh đàn bà của họ và tất cả những công trình của họ đều rất có giá trị.

Nữ học giả Pháp thứ ba chịu ảnh hưởng của Lacan là Julia Kristeva. Bà là nhà ngôn ngữ học đồng thời là một nhà viết tiểu thuyết gốc Bulgaria, đến định cư ở Pháp từ năm 1966 để học hỏi thêm về phân tâm học. Bà bắt đầu viết về đề tài nữ quyền từ năm 1974, đặc biệt là các đề tài về ngôn ngữ và về phân tâm học liên quan đến nữ tính và dục tính. Kristeva cũng là giáo sư tại đại học Paris, Pháp quốc và đại học Columbia ở New York, Mỹ quốc. Bà còn là cây viết chánh cho tờ báo văn học Pháp tên là Tel Quel. Bà viết nhiều sách và tiểu luận trong đó có các sáng tác sau đây đã phản ánh nhiều nhứt các tư tưởng nữ quyền của bà như luận án tiến sĩ La Révolution du Langage poétique, 1974, Des Chinoises, 1974, Pouvoirs de l'horreur, 1980, Histoires d'amour, 1983, Soleil Noir, Dépression et Mélancholie, 1987, Sens et Non-sens, 1996...

Giống như Irigaray và Cixous, Kristeva chịu nhiều ảnh hưởng của các công trình nghiên cứu phân tâm học của Freud và các học thuyết của Lacan, đặc biệt là sự liên hệ mẹ con huyền nhiệm và hình thái vô thức hình thành trong giai đoạn tiền Oedipe của đứa bé tuy bị đè nén nhưng vẫn luôn ẩn tàng đã được Freud và Lacan khám phá ra. Phương pháp phân tâm học trong đó có ý niệm về giai đoạn soi gương cũng được Kristeva dùng đến như là phương pháp căn bản và là đối tượng cho các công cuộc nghiên cứu của bà. Tuy nhiên, khác với Lacan bà cho có một sự liên kết giữa giai đoạn

https://tieulun.hopto.org

tiền Oedipe và giai đoạn tiền soi gương. Bà cũng không đồng ý với Lacan về vấn đề áp chế vì bà cho rằng trong xã hội phụ quyền không phải người đàn bà mà chánh là tình mẫu tử (motherhood) đã bị áp chế. Và bà cũng cho là sự sảng khoái (jouissance) của phụ nữ cũng không đứng độc lập như Lacan đã quan niệm mà có liên hệ thiết yếu với việc sinh sôi nẩy nở (reproduction) vì niềm vui đã giúp phụ nữ tiếp nối công việc truyền giống.

Theo Kristeva, trong giai đoạn tiền Oedipe sự khác biệt về phái tính chưa có. Sự khác biệt đó chỉ xuất hiện khi bắt đầu vào giai đoạn soi gương. Khi nhìn thấy có sự khác biệt về cơ quan sanh dục, đứa bé có hai chọn lựa là hoặc đồng nhứt hóa với biểu hiện mẹ hoặc vươn mình lên với tấm cỡ biểu tượng của cha. Trong trường hợp đầu mặc cảm tiền Oedipe liên hệ ruột thịt với mẹ đủ mạnh đã chi phối được tâm linh đứa bé và những đứa bé này được gọi là có cá-tánh-mẹ (mother-identification). Trong trường hợp sau yếu tố biểu tượng vượt trội đã thắng thế mặc cảm tiền Oedipe và xóa nhòa được hết mọi vết tích liên hệ tiềm ẩn với thân xác mẹ, những đứa bé này được gọi là có cá-tánh-cha (father-identification). Ngoài ra, Bà cũng cải đổi hai ý niệm về ảo tượng (imaginary) và trật tự biểu tượng (symbolic order) của Lacan bằng hai ý niệm mới là ký tượng (semiotic) và biểu tượng (symbolic) và gọi sự tương tác giữa hai ý niệm này sẽ tạo nên tiến trình biểu hiện (signifying process).

Ký tượng liên hệ đến các yếu tố tiền Oedipe và các bộ phận cùng các vùng nhạy cảm. Ký tượng là những "nguyên liệu" của biểu hiệu, những vấn đề dục tính cụ thể này cần phải được thuần hóa và hướng vào các qui ước xã hội vì các nỗ lực trẻ thơ này thường vô định, không rõ rệt, có thể hướng đến nhiều mục tiêu, nhiều đối tượng cùng lúc. Và Kristeva cho ký tượng có tánh cách nữ vì được hình thành trong giai đoạn còn trong thân xác mẹ.

Trái với ký tượng có tánh cách nữ, biểu tượng lại thuộc về lãnh vực của cha. Biểu tượng là lãnh vực của lập trường và dự án và là một trật tự nằm chồng lên ký tượng. Tuy nhiên, sự kiểm soát biểu tượng của nhiều tiến trình biểu hiện lại hời hợt, dễ đổ vỡ và sai sót trong những lúc quan trong có tánh cách lịch sử, ngôn ngữ, và tâm lý cho nên ký tượng hay những gì thuộc về mẹ nhiều lúc vẫn có thể vượt trội lên. Theo Kristeva, chánh tiến trình biểu hiện vượt trội này của ký tượng đã xoá nhòa được sự khác biệt giữa nam và nữ.

Tóm lại, theo mô hình của Kristeva thì tất cả văn bản và sản phẩm văn hóa là kết quả của một tiến trình biểu hiện có tánh cách biện chứng, đó là sự tương tác giữa hai sức mạnh lịch sử ảnh hưởng biến đổi lẫn nhau. Một bên là sự thiết lập một hệ thống điều hòa tại chỗ, hay "thống nhứt tánh" được coi là biểu tượng. Và sức mạnh kia chủ động bởi ký tượng là động

https://tieulun.hopto.org

tác muốn phá vỡ thống nhứt tánh đó. Trong lúc phá vỡ, canh tân, và cách mạng biểu tượng không còn có thể đủ sức mạnh để nối kết các ký tượng vào với các lề lối của xã hội đã được mã hóa. Sức mạnh phá vỡ và phân tán đó nâng cao giới hạn của biểu tượng. Và tùy theo sự đe dọa của nó mạnh hay yếu sớm muộn gì rồi các ký tượng mới cũng được tái mã và tái tạo vào hệ thống biểu tượng.

Mặt khác, Kristeva cũng cho rằng nền tảng triết lý của ngôn ngữ học tân thời có tánh cách độc tài và áp chế. Bà cũng không chấp nhận quan niệm của Saussure cho ngôn ngữ là biểu hiện của nội dung văn bản nên đối tượng của ngôn ngữ là các mã hiệu. Theo bà đối tượng của ngôn ngữ học phải là chủ thể nói (speaking subject). Mỗi một phụ nữ là một chủ thể biết suy tư và nói lên lời. Với đối tượng mới này ngôn ngữ không còn là một cấu trúc nguyên khối thuần nhứt mà là một tiến trình phức hợp và đa diện. Theo Kristeva chủ thể nói được thừa nhận không những là nơi của những cấu trúc và những biến đổi lập lại mà còn là nơi của mất mát và nơi của tiêu phí. Hơn nữa, ngôn ngữ có tánh cách sanh sôi nẩy nở chứ không phải chỉ là một phản ảnh của các mối liên hệ xã hội nghĩa là ta có thể diễn đạt được nhiều ý nghĩ hơn là những ngôn từ ta dùng.

Kristeva cũng không đồng quan niệm với Cixous và Irigaray cho rằng có một lối viết nữ. Bà cho là không có một lối viết hoàn toàn theo trật tự biểu tượng mà chỉ có một lối viết phát sinh từ sự thiếu vắng, từ sự im lặng, và từ sự thiếu mạch lạc; tất cả những thứ đó có liên hệ nối kết với nhịp điệu bài tiết các hạch tuyến của phụ nữ. Bà cho là một hình thức biểu hiện nữ không bị ràng buộc bởi cấu trúc thuần lý của trật tự biểu tượng. Tuy nhiên, không giống như Cixous, bà không cho hình thức biểu hiện nữ bắt nguồn từ ẩn ức dục tính của phụ nữ mà bà cho là bắt nguồn từ một sức mạnh cách mạng tiềm tàng trong hiện tượng ngôn ngữ bị áp chế.

Ngoài ra, Kristeva cũng cho rằng không có một học thuyết nữ mà chỉ có một chiến thuật văn phong (stylistic strategy). Do đó, hình thức biểu hiện nữ chỉ là một mô thức của ngôn ngữ có thể tìm thấy cả ở đàn ông cũng như đàn bà. Những người viết văn đàn ông cũng có thể viết theo văn phong nữ như Artaud, Lautre'amont, Mallarme'.., những người này được bà gọi là những nhà văn tiền phong (avant-garde). Nhãn giới của Kristeva không nhứt thiết là những vấn đề nữ quyền, mà còn là một vấn đề hệ cấp của ngữ nghĩa và ngôn từ được dựa vào sự tự do diễn giải của biểu hiệu. Nói một cách khác, Kristeva mong muốn một xã hội trong đó không đặt nặng vào biểu hiệu dục tính, một xã hội trong đó sanh ra làm đàn ông hay đàn bà không còn là một điều được dùng để xác định vị thế của chủ thể đối với quyền lực nữa và cũng không căn cứ vào đó để hướng sự cải đổi của

https://tieulun.hopto.org

quyền lực trong mai hậu.

Các học thuyết về phê bình văn chương nữ quyền Pháp đã có nhiều ảnh hưởng sâu rộng đến phong trào nữ quyền Mỹ trong các thập niên nửa cuối thế kỳ 20, đặc biệt là trong lãnh vực đại học. Ta thấy các tác giả nữ quyền nổi tiếng của Pháp đều được các đại học nổi tiếng tại Mỹ mời sang giảng dạy. Do đó, không lạ gì khi thấy có nhiều điểm tương đồng giữa phong trào nữ quyền Pháp và các nhà nữ quyền Mỹ. Cả hai bên đều muốn viết lại chuyện tích tây phương, một về tánh cách thần thoại, một về phương diện phân tâm học, và cả hai cũng mơ tưởng đến thiết lập một thứ ngôn ngữ riêng cho phụ nữ. Cả hai cũng đều ước muốn hủy bỏ sự đối kháng nhị nguyên trong đó có cặp đối kháng nam và nữ. Cả hai cũng đều thừa nhận căn bản về chủ thể tánh giới tính là dục tánh, sự khác biệt và sự áp chế chớ không phải là sự đàn áp vật chất và các trói buộc về xã hội và văn hóa như các phong trào nữ quyền Anh dựa theo chủ thuyết Mác và xã hội đã tuyên xưng. Và cả hai cùng đánh giá cao các mối quan hệ giữa nữ giới.

Tánh cách thiên về lý thuyết của phong trào nữ quyền Pháp đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc cho phong trào nữ quyền Mỹ. Những cột trụ về triết học, về phân tâm học, về sự quả quyết trí thức, về tánh cách đa dụng của ngôn ngữ tất cả đều mới lạ cho những nhà tranh đấu nữ quyền thực dụng chỉ quen với sự bình phẩm văn bản và những phương pháp phân tách có tánh cách lịch sử. So với phong trào văn chương nữ quyền Pháp, phong trào văn chương nữ quyền Mỹ bị coi có phần nào hạn hẹp và chậm tiến.

Tóm lại, phong trào nữ quyền sẽ còn tiếp diễn cho đến bao giờ một nửa nhân số của nhân loại này thỏa mãn mới thôi mà ngày đó chắc còn xa lắm. Do đó, các học thuyết văn chương nữ quyền cũng sẽ không thôi phát triển và chắc chắn là mỗi ngày mỗi phong phú và uyên bác hơn.

Bàn về học thuyết văn chương nữ quyền, giống như đặc tánh nữ giới là một việc làm không thể kết thúc dễ dàng vì vấn đề này luôn luôn phức tạp và đa dạng. Hơn nữa số nữ lưu tham gia nói lên tiếng nói của mình cũng rất đông đảo. Do đó, dù cố gắng hết sức người viết cũng không thể thỏa mãn được tất cả nên chỉ có thể đề cập và tìm hiểu một số giới hạn các nữ lưu này mà thôi. Đúng như Simone de Beauvoir và Betty Friedan có nói phụ nữ là một thế giới huyền bí cho nên trình bày cái thế giới huyền bí ấy một cách rõ ràng và đầy đủ là một việc làm rất khó khăn. Vì vậy, nếu bài này có giúp soi rọi được chút ít ánh sáng nào vào cái thế giới huyền bí đó thì đó là một việc may mắn và được vậy người viết cũng đủ lấy làm mãn nguyện rồi.

NGUYỄN MINH TRIẾT

https://tieulun.hopto.org

TÀI LIỆU THAM KHẢO.

1/- Mary Eagleton, Feminist Leterary Theory, A Reader (UK, Oxford: Basil Blackwell, 1986.
2/- Madan Sarup, An Introductory Guide to Post-Structuralism and Post-Modernism, Athens: The University of Georgia Press, 2nd ed., 1993.
3/- M. Shiach, Helene Cixous: A Politics of Writing, London: Rouledge, 1991.
4/- Janet Todd, Feminist Literary History, New York: Rouledge, 1988.
5/- Toril Moi, Sexual/Textual Politics, London and New York: Methuen, 1985.
6/- Sue Thornham, Feminist Theory and Cultural Studies, London: Arnold, 2000.

NGUYỄN MINH TRIẾT



https://tieulun.hopto.org

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

ý niệm về quan điểm sáng tác của NGUYỄN THỊ HÀM ANH

Trong giai đoạn thời gian qua, lúc tôi chưa lần diện kiến cùng Nguyễn Thị Hàm Anh, thì không phải là tôi chưa hề nghe và đọc tác phẩm của cô. Hàm Anh đa dạng trên lối viết tạp ký, mà hình như trong ngồn ngộn những sáng tác cô ghi chép nhanh như tia chớp, ghi lại kỹ vãng như những khúc phim trôi nổi tận cùng trong trí nhớ. Hàm Anh có lối viết ghi chép khúc chiết những sự kiện đã định hướng, như đang cầm chiếc gương soi tỉ mỉ trên từng vấn đề. Sự hiểu biết có nét thông thái, đó là điều cần thiết trong phương cách viết tạp ký, Nguyễn Thị Hàm Anh có sẵn cho mình khu vườn sáng tác đa dạng, với một kiến thức quảng bác. Từ những bài viết nghiêng nặng tính nghiên cứu hình thái nhân gian, trình bày những tư hướng văn sử, hay những ký sự bất chợt với văn nghệ sĩ… càng chứng tỏ thuyết phục sự uyên bác trong ứng xử, bộc phá khúc chiết trong hành trình ghi nhận. Hàm Anh có một văn phong bình dị và chính quan điểm sáng tác riêng biệt, nên nhiều lúc văn thể bút ký của cô đậm đà sắc thái như những tác phẩm truyện ngắn.

Đến nay, tay viết Hàm Anh chất đầy nhiều tác phẩm phong phú. Những bất chợt trên quãng đường văn chương với những người làm văn nghệ, quả thật là dịp bắt lại hình bóng, kỷ niệm và cung cách sống những người của một thời đã qua. Vì vậy, những di ảnh còn rơi rớt trong quá khứ, Hàm Anh khơi dựng lại bài viết về nhiều khuôn mặt kỳ vĩ một thời. Phải chăng đó là những vàng son còn sót lại, nên cô đọng trầm hương cho thế gian? Nghiêm chỉnh trong sáng tác, hào nhoáng bên lối sáng tạo, và thừa hưởng cả kho vốn liếng tri thức và tin cẩn của người đi trước, cũng là phương tiện tối ưu giúp Nguyễn Thị Hàm Anh lưu loát trong cách viết.

https://tieulun.hopto.org

Đến nay, Hàm Anh có cả bề dầy về tác phẩm, phần đông được đăng tải trên những tạp chí và trên mạng, giới thiệu được những điều cần thiết đáng nói, đáng lưu lại. Sức sáng tạo của nhà văn chan hòa trong sức sống cật lực với văn chương. Ngoài đa số những tạp ký viết trên những bước đường gặp gỡ, trước những đối tượng văn nghệ được Hàm Anh ghi nhận thật súc tích, dĩ vãng một thời trong tâm thức quan hoài một thuở. Hương khói của thời dư âm Nho đạo vẫn quẩn quanh trên nét bút và văn phong của Hàm Anh, có lẽ thừa hưởng sự thanh bạch *"ngự sử văn đàn"* nên sự thừa truyền như cung thỉnh y bát vậy.

Thời gian sau nầy, thỉnh thoảng tôi cũng mày mò tìm đọc những bài viết của Sài Gòn Cô Nương, sau bài cô viết về Trần Tuấn Kiệt *(Đêm Xuống Nơi Ngã Tư)*, những cái uất nghẹn chua chát hình như còn lảng vảng quanh đâu đây. Hàm Anh thành công tuyệt diệu trong một lối viết trộn lẫn giữa tản văn, ký và truyện ngắn, nên không khô khan như ký, ngắn gọn như tản văn, mà tình tiết như văn xuôi. Đi sâu vào những tác phẩm đăng rải rác trên web, logs, bất chợt nhìn ra một sức sáng tạo ngồn ngộn trong lối viết của nhà văn. Ngoài những tản mạn viết trên đường quá quan trong tâm cảnh văn nghệ với những tiền bối, Hàm Anh còn nghiên cứu nhiều trên phong tục tập quán, cổ sử, địa phương chí... Hôm tôi mở trang vườn tao ngộ vhnt, bài viết về thần Cao Lỗ giúp tôi hiểu thêm vài chi tiết hay độc đáo. Hoặc những bài ký Nguyễn Thị Hàm Anh giới thiệu trong tập V / TGTPNĐHQT đã thấy sự đa dạng trong phong thái sáng tác. *Ngày Về Chắc Cà Đao, Đóa Hồng Cho Bố, Cúc Quỳ Ở Đâu, Mùa Hạ Về Phương Bối, Tranh Thái Tuấn*... là những bài viết chọn trong 15 tạp ký, biểu tượng sự phong phú trong sáng tác, hướng đa diện cho người, cho đất và cho nghệ thuật.

Cung cách mày mò trong hướng đi viết lách của Nguyễn Thị Hàm Anh, hình như thật đa dạng. Nhà văn phóng bút trong mọi lãnh vực, tinh hoa không hàm chứa cho riêng một phương hướng nào. Hàm Anh viết dễ dàng bên mọi ngõ sống, chính vậy bài viết của cô khi sắp xếp thành tác phẩm để xuất bản, chắc chắn phải chia thành nhiều chủ đề riêng. Hiện tại, Hàm Anh cũng đã có sự minh định như vậy trong các tác phẩm đã xuất bản. Ngoài bộ *Việt Nam Thi Ca Hiện Đại* (viết với Trần Tuấn Kiệt), Hàm Anh ngoài thời gian làm thơ cũng có mặt 3 tác phẩm trong 3 thể loại khác nhau *Cõi Trú* (truyện ngắn), *Một Chốn Quê Nhà* (tản văn) và *Cào Cào Lên Phố* (phóng sự)… Cái lợi trong cách viết đa dạng của Hàm Anh là như vậy, phương cách sáng tác lập dựng cho riêng một sắc thái Hàm Anh.

Đi vào những bài viết tạp ký hay những bài nghiên cứu của tác giả, cái khô khan của ngôn ngữ không thể hiện sâu rộng trong tác phẩm. Mọi thứ như được lồng trong một phương cách dàn trải câu chuyện trong một

https://tieulun.hopto.org

khung cảnh bình dị, nên nhẹ nhàng và có khi cảm xúc chan đầy trong bài viết. Ví dụ, bài viết *Đêm Xuống Nơi Ngã Tư,* bày tỏ trực diện với hình bóng lặng thầm trong cuộc sống của nhà thơ Trần Tuấn Kiệt. Từ những đêm dài bên ngã tư Hàng Xanh, với những người thức cùng đêm sâu, bên quán cóc trầm tư cùng đèn đường và trăng sao. Diễn biến cuộc sống lặng lẽ thăng trầm, hòa lẫn vào giữa cuộc sống nhân sinh chao đảo. Nét nhìn như vậy của Hàm Anh quả thật đưa quan điểm ghi nhập đầy tâm cảm của người cầm viết. Bài viết chồng chất bao nhiêu hình ảnh nhân bản giữa tình người, sự thế và cảnh đời. Trải dài trong hơn 2500 chữ, hình ảnh hoàng hôn của một văn nhân thi sĩ một thời lừng lẫy trên văn sử Việt, được gói ghém tổng quan trong cuộc đời tài hoa cống hiến trọn vẹn cho nghệ thuật…, giờ ngồi đây gõ tay lên bàn giọng khàn khan trút vào một thoáng xa xăm mà ngâm nga quán vắng dưới đèn đỏ quạnh quẽ lấp ánh trăng non. Ký mà thanh thoát hình ảnh như thơ của Hàm Anh trong những đoạn trên, quả thật rung cảm được lòng người. Cái khô ráp của không khí văn ký sự được bảo hòa bằng lối viết cực kỳ thông minh và sáng hóa.

Trên nhiều web, logs có giá trị, bài viết của Nguyễn Thị Hàm Anh phục hưng được một lối viết tân văn cực kỳ thành công. Những chi tiết dầy đặc trong mỗi tác phẩm quả thật là sự thận trọng và cái tâm người cầm viết. Phương cách trách nhiệm trong tác phẩm, đánh giá sự thận trọng bảo tàng tâm ý trí của nghệ sĩ chân chính. Hôm nhà văn Minh Nguyễn ra mắt tập văn ký *Lên Mù Sương Xuống Mù Sương, t*ác phẩm chỉ dầy khoảng hơn 170 trang, là một phần trong bốn phần của cuộc hành hương đất nước: mảng trung du phía Bắc, mảng thắm thiết Tây Nguyên, mảng biển Việt hải đảo, và mảng sông nước đồng bằng phía Nam. Nhưng chỉ một mảng trong tập văn ký Lên Mù Sương Xuống Mù Sương, mà nhà văn Minh Nguyễn đã kỳ công gần 10 năm du hành, tài chánh và cặm cụi hoàn thành… Kết quả, tác phẩm chi tiết giá trị nầy nói lên được tài hoa và tâm trí người viết. Hàm Anh cũng chịu thương khó trong cách sáng tác như vậy, ghi nhận tất cả những hình bóng, những sự kiện trôi qua…mà lưu trữ như những tài liệu bất biến.

Thừa hưởng tinh quang văn khúc của phụ thân, nhưng Hàm Anh biết sử dụng tài hoa của riêng mình hướng đi tự lập khúc chiết, với một quan điểm sáng hóa trong các tác phẩm. Vì vậy, tài hoa của Nguyễn Thị Hàm Anh là một dấu vàng son góp phần rực rỡ trong ngôi nhà văn sử Việt hiện nay vậy.

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM
Thư trang Quang Hạnh

https://tieulun.hopto.org

TÀI LIỆU VỀ NHÀ VĂN
NGUYỄN THỊ HÀM ANH



A. TIỂU SỬ VĂN HỌC

1/ Tiểu sử

Nhà văn Nguyễn Thị Hàm Anh
Sinh ngày: 16/ 07/ 1957 tại Sài Gòn
Con gái nhà văn Thượng Sỹ
Cộng tác với các báo Việt tại Mỹ- Nhật- Úc- Canada
Bút hiệu: Hàm Anh, Nguyễn Thị Hàm Anh, Sài Gòn Cô Nương…

B. TÁC PHẨM TIÊU BIỂU

1/ Cõi Trú (Truyện ngắn)
2/ Một Chốn Quê Nhà (Tản Văn)
3/ Cào Cào Lên Phố (Phóng Sự)
4/ Việt Nam Thi Ca Hiện Đại (quyển Hạ, viết chung Trần Tuấn Kiệt).
5/ Vườn Họa Mi (tuyển tập truyện ngắn)
6/ Thơ Nguyễn Thị Hàm Anh

https://tieulun.hopto.org

*** Hiện diện trong những bộ sách nghiên cứu phê bình:**

1/ Tác Giả Tác Phẩm Người Đồng Hành Quanh Tôi V (Biên khảo Ngô Nguyên Nghiễm, NXB Thanh Niên, 2013)
2/ Chân Dung Văn Nghệ Sĩ Qua Góc Nhìn Ngô Nguyên Nghiễm, quyển thượng (Biên khảo/ từ điển, NXB Hội Nhà Văn, 2016)
3/ Đại Việt Thần Đạo (phụ soạn 2 tập, Tác phẩm nghiên cứu/ Đặt lại cơ sở văn hóa chính thống của Việt tộc của Trần Tuấn Kiệt)..

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN

Trần Tuấn Kiệt
Nguyễn Thị Hàm Anh



quyển hạ

Hải Âu xuất bản

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ HÀM ANH

VIẾT VỀ NHÀ VĂN TRẦN TUẤN KIỆT

đêm xuống nơi ngã tư

Sau phóng sự Sài Gòn giữa ngọ, tôi muốn viết về Sài Gòn midnight. Không phải đêm của các quán bar, phòng trà có thể giống nhiều nơi khác, như mọi nơi ở mọi thành phố lớn mà là ngoài vỉa hè, nơi diễn ra các sinh hoạt của thành phố một cách chân thật, gần gụi nhất. Khi tất cả cửa tiệm đã đóng cửa đi ngủ, vỉa hè không nghỉ ngơi vẫn miệt mài cuộc sống của mình. Có điều khuya khoắt tôi không dám lang thang lề đường một mình, sSài Gòn midnight mãi vẫn chưa viết được.

Rồi tôi cũng tìm được người thường hay thức cùng đêm sâu. Nhà thơ Sa Giang Trần Tuấn Kiệt cư ngụ khu Hàng Xanh, một ngày ông ra ngoài đường bất cứ lúc nào, có lẽ phần vì nhà cửa chật chội, và dù cái nắng giữa trưa miền Nam có chang chang vẫn đỡ khó chịu hơn gian gác nhỏ luôn nóng bức như lò nướng bánh. Sáng uống cà phê đương nhiên, chiều và tối đều ra ngoài. Thường khi nửa đêm về sáng không ngủ được ông cũng ra quán cóc trầm tư cùng đèn đường và trăng sao.

Tôi ngồi với ông nơi ấy. Vỉa hè Hàng Xanh thật lý tưởng để ngóng đêm thâu vì là đầu cửa ngõ xa lộ ra vào thành phố. Khi mọi nao nức của ban ngày lắng xuống, cuộc sống về đêm lặng lẽ hơn. Bà quét rác đi thu tiền góp, xe tốc hành thả xuống người khách xa lỡ độ đường, những cô gái ăn sương trắng phếch mặt phấn, tên cao bồi xấc xược xin mồi thuốc hay đứa bé quỳ gối ăn xin…

Khám phá ra thú ngồi quán, tôi theo nhà thơ đổi chỗ dài dài khắp hàng quán suốt dọc Hàng Xanh, Thị Nghè, không phải nhà hàng sang trọng hay tiệm nước cửa kính riêng rẽ, tách biệt mà là những nơi hòa lẫn vào giữa cuộc nhân sinh chao đảo. Nhà thơ thường xuyên ngồi đó trầm

https://tieulun.hopto.org

ngâm nhìn những cảnh đời chung quanh. Ông hút thuốc liên tục và chuyện trò rất vui. Khi tôi còn nhỏ, bài thơ đầu tiên của ông tôi xem là Trăng Xuân Thu.

Mai ta về sau núi
Mà cất am tị trần
Vẽ hình nàng trên gối
Ngồi ngắm suốt mùa xuân.

Về sau đọc nhiều hơn tôi mới biết thơ của ông không chỉ đượm nét hào hoa của cổ thi mà còn nhiều khuynh hướng khác: thần bí, hiện thực, tượng trưng… Không chỉ thơ tình cảm lãng mạn mà còn các vấn đề xã hội và tâm tưởng. Ông cũng thường sử dụng một loại thơ tự do mới mà nhiều người lầm tưởng Haikai hay Tanka.

Có một tiếng khua.
Trong hành lang sự sống
Bọt bể trầm tư
hay
Ta vẫn ngồi
Khắc tượng đá đời mình
Bên bờ vắng
Một hớp rượu tình người
Ồ ai ôm lấy vai gầy
Hai bàn tay thế kỷ

Bài thơ đầu tiên Tình Trương Chi đăng ở báo Sinh Lực của Đồng Tân. Sau ông cộng tác với Phổ Thông của Nguyễn Vỹ, Văn Hóa Ngày Nay của Nhất Linh, Vui Sống của Bình Nguyên Lộc, Sống, Sóng Thần… và hầu hết các báo về văn học nghệ thuật từ 1963 đến 1975. Trần Tuấn Kiệt làm thơ rất nhanh và nhiều. Thơ làm xong ông bỏ đầy lộn xộn trong ngăn tủ

Mấy tập trường ca chính: Bài Ca Thế Giới, Ngôi Đền Cổ, Trường Ca Đất đã đăng đoạn đầu trong báo Nghệ Thuật của Mai Thảo, Triều Miên ngâm khúc là khúc kinh khóc con trù định viết đủ một ngàn câu nhưng đến chín trăm chín chục câu thì ngưng, ông cho đó là ý Trời muốn cuộc đời này không bao giờ được đầy đủ toàn vẹn. Thi phẩm Lời Gửi Cây Bông Vải đoạt giải thưởng Văn học nghệ thuật quốc gia viết về chiến tranh VN lồng trong hình ảnh thần thoại dân tộc. Ngoại trừ thơ tuyển đưa vào hàng chục tập: Hồng Hạc riêng tặng người mẹ mất sớm và

https://tieulun.hopto.org

nơi chôn nhau cắt rốn, Thơ Trữ Tình, Niềm Hoan lạc Của Thần Linh và Địa Ngục, Cổng Gió… Lạc Đạo Thi đang viết hiện nay được hơn hai trăm bài. Đặc biệt trong thơ văn của ông thường xuất hiện hình ảnh của một ngôi đền cổ. Ông cho biết vì được sinh ra ở vùng sông nước nhiều cồn bãi, những ngày bé thơ giữa thiên nhiên đã tạo nên nhiều kỷ niệm và ký ức rất quan trọng trong việc hình thành nên các sáng tác chính. Một trong những kỷ niệm đó là Ngôi đền. Một buổi gió vi vu trắng xóa vườn bông vải hoang vu ở Cồn Tiên, nằm nhìn mây trắng trên cao, ông thốt bàng hoàng thấy, không phải *bức tranh vân cẩu vẽ người tang thương* mà dường hình dáng một ngôi đền vĩ đại. Hình ảnh ấy trong một chớp, in dấu ấn sâu đậm vào tâm thức để trở thành sự ám ảnh, đi vào các tác phẩm suốt cuộc đời ông.

Khi rảnh, tôi hay ngồi quán với ông, vào sớm mai cuối năm mang mang cảm giác bùi ngùi của mùa Đông, buổi chiều hoàng hôn đỏ ối mặt trời chưa bị nhà cao tầng che khuất, hay đầu hôm trước dòng xe cộ tuôn tràn như thác lũ, tôi nghe ông kể nhiều chuyện về cuộc đời. Thủa nhỏ ở Sa Đéc rồi những tháng ngày lưu lạc đất Sài Gòn. Tôi ngạc nhiên khi biết ông từng học trường Quốc gia âm nhạc khóa I cùng với cô Lê Thị Kim Ngôn, vận động viên bóng bàn nổi tiếng một thời và ông Nguyễn Văn Đời, sau này đảm nhiệm chức trưởng khoa âm nhạc dân tộc của Nhạc viện thành phố, là thầy dạy tôi môn đàn tranh. Âm nhạc đã rớt rơi trên cuộc đời lang bạt, chỉ sót lại ống sáo từ lâu chủ nhân không còn thổi, cũng không dùng để dạy nữa, treo quên trên tường nhện giăng bụi bám, năm ngoái ông đem tặng nốt cho người bạn thơ mới quen đến nhà. Không biết có phải vì thông thạo các nhạc cụ cổ truyền, vì gắn bó chặt chẽ với quê hương từng bước thăng trầm, nên thơ ông luôn phảng phất lòng hoài niệm, sự ray rứt mãnh liệt và niềm tin yêu vô bờ đối với đất nước và dân tộc.

Tôi tức cười khi nghe ông kể cây sáo của ông được chế tạo bằng đồng chứ không phải làm từ thân trúc, vì không những chỉ dùng để véo von lên những giai điệu Trương Chi mà đó còn vừa là vũ khí phòng thân. Là môn đồ của phái Tây Sơn Nhạn, một chi nhánh của dòng võ Tây Sơn, ông từng được nhắc đến trong làng võ với bộ đá Bình Sa Lạc Nhạn của Tây Sơn Nhạn và đòn Phá Dao, cũng võ cổ truyền. Vừa biết võ, vừa đọc sách võ hiệp thuở nhỏ, những bộ sách quen thuộc thời bấy giờ như Long Hinh Quái Khách, Bồng Lai Hiệp Khách… khiến ông có thể tự đặt ra nhiều thế võ thực hành trong đời sống và đưa vào các cuốn truyện võ hiệp của mình, có lúc còn mong muốn trở thành chưởng môn của một môn phái võ tự sáng lập. Một nhà thơ thậm chí đôi khi thượng đài lấy tiền vui

https://tieulun.hopto.org

chơi với bạn bè và khi cần, có thể thu nhận môn sinh để sở truyền lại các ngón võ.

Cây sáo cuối cùng đã cho đi, nói gì đến thanh âm của đàn nguyệt, đàn tranh… Dẫu sao đó chỉ là những hương vị thêm vào cuộc sống. Chung thủy đến cuối đời, như máu chảy trong huyết quản, như hơi thở tự nhiên, đối với ông, chính là thơ trên bước đường đời không gặp nhiều dễ dàng, may mắn. Ông gõ tay lên bàn, ngâm nga quán vắng dưới ánh trăng non lặng lẽ trải buồn. Giọng ngâm Thơ mới sang sảng ngày nào ở chương trình Nghệ Thuật Truyền Thanh và các trường Văn Khoa, Vạn Hạnh… cùng Tú Kếu, Nguyễn Nghiệp Nhượng, Viên Linh, Đỗ Quý Toàn, Trần Dạ Từ… giờ khàn khàn trút vào một thoáng bùi ngùi.

Em đi chân bước lạc đà
Suốt miền ải hạn giữa sa mạc người

Nhiều người nghĩ rằng ông chỉ làm thơ. Thật ra, ngoài thơ và biên khảo thơ là sở trường, ông còn viết khoảng hai trăm cuốn truyện kiếm hiệp, dã sử tình cảm ký Lan Sơ Khai, Xuân Thu, Hồng Lĩnh Sơn..., sách võ thuật lấy tên Hồng Lĩnh, Phi Long, Đại Tâm…, sách về tư tưởng dưới bút hiệu Việt Thần, Duy Thức, Việt Hoàng… không kể một số truyện: Tiếng Đồng Nội, Sa Mạc Lan Dần, Mê Cung, Màu Kỷ Niệm... Trong đó Tiếng Đồng Nội là tác phẩm mang nhiều tính độc đáo đặc trưng của văn chương Nam bộ. Vào khoảng thập niên 70, ông còn chủ trương Nhà Xuất bản Hồng Lĩnh với Mặc Tưởng, Phạm Quốc Bảo, Bùi Ngọc Tuấn chủ yếu in các tác phẩm của mình và bè bạn. Sau này, lúc bắt đầu mở cửa, có thời gian sách kiếm hiệp bán chạy, ông trở lại viết loại truyện này, đều đặn cứ mỗi đêm năm mươi trang, sáng ra có người đến lấy bản thảo trao lại năm trăm đồng. Riêng bộ Thần đạo mà tư tưởng xuyên suốt tác phẩm các loại từ trước đến giờ không nhằm viết chạy gạo, mà chính là tâm huyết cuối đời dốc kiệt sức lên trang giấy trắng.

Còn chút hơi tàn với bóng đêm
Máu rơi ba giọt dưới chân thềm

Văn thơ là vậy, ám vào người cầm bút không buông tha, một đời hiến cho nghiệp ấy, bởi vì ngoài viết lách, ông không thể mưu sinh bằng bất kỳ công việc nào khác. Ông viết mê mải cho tới khi không còn ngồi vững, nhiều lần quỵ ngã vì ngọa bệnh. Không dùng máy chữ hay vi tính, ông miệt mài trên từng xấp bản thảo dày cộm. Lãng du trong cõi thơ thật

https://tieulun.hopto.org

xa lạ với những giới hạn của đời thường, ông luôn luôn đẩy những đam mê của mình đi tới tận cùng. Không quan tâm đến tiện nghi vật chất và coi nhẹ thói thường, ông thông thạo thú nuôi chim, đá gà, chơi hoa… và chén trà tịch mặc, ly rượu ngả nghiêng, và gởi trọn niềm say đắm tới những nàng thơ… Ông sống thật ngang tàng bạt mạng, cũng thật dễ mềm lòng, cả tin, không màng lưu giữ chút gì riêng tư cho bản thân, phóng khoáng cùng bằng hữu, trải rộng lòng chẳng chút nghi hoặc với nhân gian.

Những năm tháng vui vầy bè bạn đã trôi qua. Rồi đến quãng thời gian dài khốn khó chung như mọi người. Dòng thơ không vì thế mà ngưng chảy. Ông và thơ chỉ là một. Vui hay buồn, hạnh phúc hay đau khổ, tất cả đều thể hiện qua vần điệu.

Giang hồ luân lạc tuổi xanh
Càn khôn rượu chuốc năm canh một hồ
Đầm đầm máu lệ chưa khô
Trăng thiên thu rạng cõi bờ bể dâu

Là người có tư tưởng, ông dành ra nhiều năm soạn thảo bộ Đại Việt Thần Đạo, bản thảo đồ sộ viết tay đóng lại thành mười lăm tập dày. Tác phẩm này có tham vọng đề ra một tôn giáo, một triết thuyết đặc biệt riêng cho dân tộc Việt đi từ cội nguồn Thần minh của Việt tộc tự xa xưa trong huyền sử, thần thoại đến hiện đại. Vượt lên sự thở than, chán nản mặc thời gian hoài phí trôi qua hoặc lẩn tránh trước những biến cố gai góc, thách đố như đa số mọi người cùng cảnh ngộ. Cho đến bây giờ mái tóc dù nhuốm sương, sức khỏe đã hao mòn, ông vẫn giữ được tính cách mạnh mẽ, đầy xông xáo. Cây bút vẫn cứng cỏi trong tay...

Và từng đêm lại xuống không nguôi khắc khoải, ông vẫn thao thức giữa ngã tư đời giao nhau nghìn nỗi nước non. Bình yên là điều Thượng đế không gởi đặt nơi ông. Nhưng cùng lúc lại tặng trao món quà bất biến theo thời gian, khiến nhà thơ bay bổng ngoài đời mọn để thong dong trên nghìn trùng hoa lá, chính là tình yêu gửi người mãi mãi nồng nàn.

NGUYỄN THỊ HÀM ANH.

https://tieulun.hopto.org

LTS *Sau khi phát hành Văn Học Mới số 6 - (Số đặc biệt tri ân Nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ Nguyễn Đình Toàn), thì có một số bạn đọc và thân hữu yêu cầu , xin cho đăng lại làm nhiều kỳ ... tác phẩm* ***"Áo Mơ Phai"****, một tác phẩm nổi tiếng nhất của ông, đã đoạt giải VHNT năm 1973 do Tổng Thống VNCH trao tặng. Thế là tôi phãi xin phép anh Nguyễn Đình Toàn lần nữa và được Anh vui vẻ đồng ý... Chúng tôi chân thành rất cảm ơn Nhà văn Nhạc sĩ Nguyễn Đình Toàn và không quên chúc ông trường thọ...*



NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

áo mơ phai

chương một

Hà Nội 1954

Tháng Sáu chưa hết, nhưng mùa Thu đã đầy hơi lạnh. Buổi chiều từ trong văn phòng bước ra tới cửa Tòa Đô Chính, Quang đã có thể trông thấy sương mù trên mặt hồ Gươm.

Cái mặt nước xanh biếc, nhìn qua một lớp sương mới hôm nào đỏ rực như than hồng, vì in bóng những cây phượng vĩ, những cây phượng chỉ bẵng đi mấy bữa chàng quên không để ý đến, lúc nhìn lại đã rụng hết cả hoa lẫn lá, chỉ còn trơ những cành đen đủi in trong bóng yên lặng xuống mặt hồ và bầu trời ẩm đục.

Tháp Rùa, trong ánh sáng còn sót của một ngày, giữa những lớp sóng lăn tăn, trông như đã lún sâu thêm xuống đáy hồ.

https://tieulun.hopto.org

Những cây phượng đã rụng hết lá, nhưng những cây khác quanh hồ và bên công viên Chí Linh lá vẫn xanh dày và đan liền cành với nhau.

Cái màu xanh của lá sẫm lại trong mùa Thu kéo dài sang mùa Đông sắp tới, bao giờ cũng làm cho Hà Nội có một vẻ xanh xao và ủ ê.

Cái màu xanh đã thắm lẫn vào sương đục, tản mạn trong không khí, bám trên các lớp rêu phong của gạch ngói, nhập vào linh hồn Hà Nội, trở thành một phần nhan sắc của con gái Hà Nội.

Đó cũng là điều Quang thỉnh thoảng mang nói đùa bỡn với Lan, những lúc chàng muốn che giấu sự xúc động, mỗi khi cảm thấy gần như bị huyễn hoặc bởi cái vẻ đẹp, cái vẻ xanh xao gần như yếu đuối của nàng. Những sớm mai, cùng với mặt trời mới mọc, mặt nàng bỗng rạng một chút màu hồng, những buổi Lan đi học về, mang theo trên mặt cái hơi nóng của những khu phố nắng, hoặc cái vẻ nhợt nhạt của những cơn gió lạnh trong những ngày mùa Đông, sự biến đổi không ngừng của sắc diện nàng theo với thời tiết, khiến Lan đôi lúc trở thành ngơ ngác. Có lẽ Lan không yếu lắm, nhưng chỉ vì nàng thiếu phơi nắng gió, thiếu những hoạt động ngoài trời, nên nàng có vẻ một người thiếu máu. Quang thường bảo với Lan, cô quả thật là cái hàn thử biểu tốt. Lan cười, lắm lúc em cũng muốn tập thể thao cho khỏe mạnh nhưng không dám. Tại sao không? Con gái mà chân tay gân guốc coi sao được?

Quang cũng cười bảo với nàng, dễ gì cô đã tập được đến mức ấy. Lan đề nghị với Quang cho nàng đi bơi thuyền ở Hồ Tây.

Nhưng có điều trái ngược, sau những buổi bơi thuyền không những nàng chẳng có gì khỏe mạnh hơn, ở dưới hồ lên trông nàng lại còn xanh thêm nữa.

Cũng có thể vì Lan mới bắt đầu cái môn chơi này, lại bắt đầu vào đúng mùa Thu, trời đã lạnh, nên nàng không chịu nổi, mặc dầu đó là những trò chơi nàng rất thích và vì vậy, dù có những hôm trời đã khá lạnh, nàng vẫn muốn được đưa đi bơi thuyền như thường.

Thuyền bơi ra giữa hồ, giữa những cơn gió cuốn mặt hồ dậy sóng giống như một góc biển nhỏ, Lan run lẩy bẩy nhưng nhất định không chịu vào bờ. Nàng giục Quang bơi ra xa nữa. Chỉ tới khi những hàng cây trên đường Cổ Ngư nhìn thấy đã lờ mờ trong bóng đêm gần chụp xuống, và tiếng chuông Đền Quan Thánh đổ dồn rung trên mặt hồ, Lan mới hoảng hồn kêu quay thuyền trở lại.

Cái lạnh làm cho da mặt Lan trắng nhợt lẫn với khói sóng và sương.

Cái lạnh, hơi nước, và đất ẩm quanh hồ, bám cả trên hai người, nhất là Lan dù đã lên đến bờ cứ còn chần chờ mãi chưa chịu đi về ngay, thành thử lắm lúc nàng làm cho Quang có cảm tưởng rờn rợn như là nàng bị ma quỷ của khu hồ nhập vào người, tiếng cười của Lan nghe lanh lảnh,

https://tieulun.hopto.org

hoặc có khi nàng lặng lẽ xếp lại những đồ dùng, quần áo tắm, gió từ dưới hồ thổi lên, vẫn không ngớt làm cho quần áo đầu tóc nàng bay tung, những trận gió mang theo các đám sương nặng trĩu từ rừng cây xanh đặc bên vườn Bách Thảo vẽ những đường răn reo trên mặt sóng, mùi bèo nước, mùi rễ cây thối ủng và xa hơn nữa, hương thơm của những vườn hoa trong khu Ngũ Xã trộn lẫn với nhau, lẫn khuất trong đám sương dầy đặc đến nỗi dường vây kín lấy những dư âm hồi chuông của Đền Quan Thánh vừa đổ xuống, làm cho không tan biến đi được, và khi dư âm của những tiếng chuông đó còn vương vất trên mặt sóng, trong trí tưởng bị huyễn hoặc, và ngay trên mặt da đã nổi gai vì lạnh, vì bị những ảo giác làm cho tê điếng, những tiếng chuông nhỏ hơn, nhưng gần hơn của Chùa Trấn Quốc phía bên kia con đường, bên kia những hàng cây, khuất sau con dốc cao giống như con đê nhỏ, lại chậm rãi gõ vào cái vắng lặng mênh mông đã vây quanh bốn phía, đó là lúc bóng tối đã xóa hết riềm cây xanh mờ của phía bờ hồ xa tít tắp, những âm hưởng cũ còn chưa tan hết, những thanh âm mới đã dội tới ép vào hai bên thái dương, cùng một lúc với mùi trầm hương phẳng phất, trông Lan lúc đó chỉ còn là một cái bóng mơ hồ, nàng cử động, đi lại, cười nói như trong một giấc mơ, đối với Quang và chính Lan hình như cũng có lúc chợt nhận ra như vậy, nàng đang cặm cụi buộc lại những vật dụng trong đó, bỗng ngừng tay ngửng lên nhìn Quang, hai mắt mở to dò hỏi, rồi chợt nhận ra chẳng có gì khác cả, nàng lại cúi xuống tiếp tục công việc. Nàng nói, lúc nãy đã nghe chuông rồi bây giờ lại nghe nữa. Quang bảo, chuông lúc nãy khác bây giờ khác, hai giọng chuông cũng khác mà. Lan cười, thôi về mau lên anh không có tối.

Hai người ra tới cửa Petit Đồ Sơn đã nhìn thấy những ngọn đèn đường cháy sáng trên lối đi lên quần ngựa.

Chùa Trấn Quốc nổi như một hòn đảo nhỏ trên mặt hồ, le lóiánh sáng vàng của những ngọn nến cháy, nhìn thấy sau các cành lá và sương mù, mái chùa đen, thấp, khuất tịch dưới những bóng cây, tất cả dường rung rinh theo từng tiếng mõ trầm, mà chỉ tới lúc đó hai người mới nghe thấy.

Chuyến xe điện cuối cùng đang kéo lê hai cái toa sơn hai màu xanh và vàng ngược lên phía Hàng Đậu.

Lan nói:

- Chạy mau lên anh, mình đạp xe theo chuyến xe đó.

Hai người cùng nhẩy lên xe đạp, đạp vòng con đường Cổ Ngư lại phía Đền Quan Thánh, đuổi theo xe điện.

Qua cửa chùa Lan nói:

- Mai chúng mình lên đây xin một quẻ thẻ.

Quang hỏi Lan:

- Cô muốn cầu cái gì ?

https://tieulun.hopto.org

Lan cười:

- Mọi chuyện. Tương Lai, Hạnh Phúc. Liệu có được ở lại đây không hay rồi phải đi hết.

Đó là những ngày người ta xôn xao bàn tán về cuộc chia cắt đất nước có thể xảy ra, những nhà giầu có đã mau chân thu xếp của cải bán lại nhà cửa xuất ngoại, những người khác chờ đợi, nghe ngóng, nhưng thật ra cũng chẳng biết làm chi dù cho có xẩy ra chuyện gì đi nữa. Trận đánh tại Điện Biên Phủ làm giảm bớt đi những tiếng nổ trong những vùng lân cận người ta vẫn nghe thấy, nhưng chính vì thế đêm đêm cái tiếng yên lặng khác thường đó càng tăng thêm vẻ nặng nề, bất trắc.

Phiên chợ sớm mai vẫn náo nhiệt mỗi buổi sáng tại khu Chợ Đồng Xuân nhưng người ta đã nhận thấy hiện ra cái vẻ tạm bợ trên vẻ mặt đầy lo âu của những người dân quê gánh đồ ra chợ bán, tất tưởi xếp quang gánh đổ về các khu ngoại ô hoặc đi ngược ra phía Cầu Long Biên trở về Gia Lâm. Cái rét đến sớm hơn mọi năm có lẽ cũng báo hiệu một ngày chẳng lành sắp tới. Buổi hòa nhạc được tổ chức bất ngờ ở vườn hoa Chí Linh một sớm chủ nhật vẫn thu hút một số người đến nghe. Những tiếng hát, tiếng kèn tan loãng vào trong những vạt nắng trong suốt, vượt khỏi các tàn cây bay tuốt lên bầu trời cao vút, bầu trời giống như một nỗi hoang mang chung của người Hà Nội, giọng hát lanh lảnh của Kim Nga, uyên ương chia lìa theo gió sương, những viên sỏi ướt sương trên các lối đi, đang được ánh dương làm khô dần, bên cạnh những trái bàng chín vàng mới rụng hay đã khô trơ những sợi sơ màu nâu sậm, ngồi ở trên một chiếc ghế trong công viên lúc đó, có thể nhìn suốt qua các thân cây trồng trên các lối đi quanh hồ thấy màu sơn đỏ của Cầu Thê Húc, Đền Ngọc Sơn với những mảnh tường vôi trắng vừa được quét lại và những khóm lá xanh bóng, sáng choang dưới mặt trời, trông như vừa được rửa, xa hơn nữa là những cây liễu dương phơi những chùm lá vàng trong nắng bên cạnh nhà Thủy Tạ.

Phút chốc cả khu hồ sáng rực trong ánh nắng, những hơi sương mỏng manh tan biến mau chóng, màu vôi nám đen của Tháp Rùa hiện ra rõ ràng đến nỗi thoạt trông thấy người ta có cảm tưởng trông thấy cả những mảnh vôi khô cong bong ra khỏi tường, và mặt hồ trong xanh như một con mắt long lanh nước mắt, những ngấn nước chói ánh mặt trời giống như những đồng tiền mới, và bên kia hồ, những biệt thự, những ngôi nhà mái đỏ vừa mới đây còn khuất sau những đám sương chợt hiện ra rạng rỡ, những viên ngói đỏ tươi mà hơi sương đang dần dà bốc đi mỗi lúc như càng lấy thêm được màu son thắm, trên những lối đi quanh hồ, tiếng guốc reo vang như mang cùng một nhịp với những trái tim thiếu nữ, sớm chủ nhật nghỉ học, đi dạo phố, đi thăm bạn, đi lo những công việc nhỏ nhặt trong gia đình, những cặp tình nhân trời mới hừng nắng đã mỏi chân rủ

https://tieulun.hopto.org

nhau vào ngồi trên những chiếc ghế nhỏ trong mấy quán nước bên bờ hồ, trước những ly nước đá.

Nhìn sâu về phía sau công viên, nhà ngân hàng cao, xây bằng đá xám trông như một pháo đài kiên cố.

Đó là nơi Lan mỗi buổi sáng đi học đều đạp xe ngang qua, con đường sạch sẽ, rộng và quang đãng nhất thành phố, những ngày nghỉ học các cô nữ sinh thường dựa xe trên vỉa hè trèo lên những bực thấp đứng chụp hình, phơi nắng rồi từ đó, ríu rít đi tới nhà bác cổ, ra bờ sông, băng ngược lên nhà hát lớn thành phố, vào mùa sấu trổ bông, hoa sấu rơi lấm tấm trên mặt đường, hoa sấu nhỏ mầu trắng ngà pha lẫn mầu cẩm thạch, thơm mùi thơm của trái nhiều hơn hoa, cái mùi thơm rơn rớt chua vào mùa sấu chín, những trái sấu chín vàng biến dần sang màu đồng đỏ lốm đốm những vết thâm, đó là lúc tất cả hương hoa và chất chua đã biến thành chất ngọt và rụng trên mặt đường, các cô học trò đi qua có thể ngừng xe xuống nhặt bỏ vào trong cặp mang vào lớp học.

Những chiếc áo tím, những tiếng cười trong trẻo, của các thiếu nữ vui đùa với nhau dường như được cái êm ả của sớm mai, sớm mai mà cái lạnh đã làm cho không khí trong hơn, giọng cười như những mũi nhọn xuyên thẳng vào những quãng không mềm dịu, và sương mai cùng với mặt trời vừa tẩm lạnh vừa hơ khô, những tiếng cười dường đang biến thành những giọt ánh sáng bay loang lóng trên mặt bóng của các đám lá trên lưng chừng các hàng cây, và trong những cơn mê hoặc, những thời khắc lạ lùng mà chỉ sống ở Hà Nội người là mới thấy được, những phút mà sự đổi thay của mùa màng và thời tiết đã ảnh hưởng nặng nề đến cảm giác và thần trí, người ta bỗng tưởng như nghe thấy cả mùa Thu cười nói, lớn lên, nồng nàn, óng chuốt cái óng chuốt của những sợi long măng trên những trái mơ, căng đầy thứ nước ngọt dưới lớp da mỏng của những trái nhót chín, trên những cây lúc lắc, những trái lúc lắc xanh đang bắt đầu cong lên và khô đen lại, nhưng màu đen phần lớn mới chỉ loang hết phân nửa trái, nửa kia vẫn còn giữ nguyên màu xanh, đó cũng là dấu hiệu mùa Thu chưa già, cái nắng rực rỡ mau chóng làm khô không khí, làm cho hơi thở nhẹ hơn, những tia nắng chiếu lọt qua đám lá sồi to bản bắt đầu loang trên các lối đi trong công viên, tiếng hắc tiêu nghe gắt hơn, và các khán giả ngồi nghe buổi hòa nhạc cuối cùng, đã cảm thấy hơi nắng thấm vào trong ngực đang dần dà làm cho ấm.

Lan nói:

Những chiếc áo tím, những tiếng cười trong trẻo, của các thiếu nữ vui đùa với nhau dường như được cái êm ả của sớm mai, sớm mai mà cái lạnh đã làm cho không khí trong hơn, giọng cười như những mũi nhọn xuyên thẳng vào những quãng không mềm dịu, và sương mai cùng với mặt trời

https://tieulun.hopto.org

vừa tẩm lạnh vừa hơ khô, những tiếng cười dường đang biến thành những giọt ánh sáng bay loang lóng trên mặt bóng của các đám lá trên lưng chừng các hàng cây, và trong những cơn mê hoặc, những thời khắc lạ lùng mà chỉ sống ở Hà Nội người là mới thấy được, những phút mà sự đổi thay của mùa màng và thời tiết đã ảnh hưởng nặng nề đến cảm giác và thần trí, người ta bỗng tưởng như nghe thấy cả mùa Thu cười nói, lớn lên, nồng nàn, óng chuốt cái óng chuốt của những sợi long măng trên những trái mơ, căng đầy thứ nước ngọt dưới lớp da mỏng của những trái nhót chín, trên những cây lúc lắc, những trái lúc lắc xanh đang bắt đầu cong lên và khô đen lại, nhưng màu đen phần lớn mới chỉ loang hết phân nửa trái, nửa kia vẫn còn giữ nguyên màu xanh, đó cũng là dấu hiệu mùa Thu chưa già, cái nắng rực rỡ mau chóng làm khô không khí, làm cho hơi thở nhẹ hơn, những tia nắng chiếu lọt qua đám lá sồi to bản bắt đầu loang trên các lối đi trong công viên, tiếng hắc tiêu nghe gắt hơn, và các khán giả ngồi nghe buổi hòa nhạc cuối cùng, đã cảm thấy hơi nắng thấm vào trong ngực đang dần dà làm cho ấm. Lan nói:

- Cứ nghĩ đến lúc phải bỏ Hà Nội em thấy xấu hổ quá.

Quang hỏi:

- Sao vậy ?

Lan nói:

- Một thành phố như thế này...
- Nhưng ai nói với cô là sẽ phải bỏ?
- Không. Cứ tưởng tượng như thế.
- Cô có biết bản nhạc họ đang hòa tấu đó là bản gì không?
- Bến Xuân Xanh của Dương Thiệu Tước.
- Tại sao lại chơi nhạc Xuân giữa mùa Thu?
- Cho đỡ lạnh, chắc thế.

Lan nói và cười với Quang. Lan cười và Quang nhìn thấy những chiếc răng trắng nõn của nàng kề sát ngay bên má. Hai người nói chuyện thì thầm, vì sợ những người ngồi sát bên cạnh phiền lòng, thành thử dù nghe Lan nói Quang phải tảng lờ như chẳng nghe gì hết, vì cả hai phải làm bộ yên lặng lắng nghe nhạc, Quang không biết Lan có nghe được hết khúc nhạc chăng, nhưng riêng chàng chỉ nghe loáng thoáng từng đoạn nhỏ, Quang nghe rõ nhất những đoạn có tiếng hắc tiêu, hơi thở của Lan pha lẫn nắng làm ấm một bên mặt.

Quang bảo với Lan:

- Nghe hết bản nhạc này chúng ta đi về.

Lan ghé tai Quang bảo:

- Đi, chứ không về.
- Đi đâu, cô muốn đi đâu ?

https://tieulun.hopto.org

- Đi chơi. Đi xin thẻ. Anh không nhớ hôm nọ mình đã định đến Quan Thánh xin thẻ à.

- Sao không xin ở Đền Ngọc Sơn.

- Không. Định xin ở đâu thì phải xin ở đó mới linh chứ.

- Thôi được, đâu cũng được.

Lan đề nghị:

- Hay là em xin ở Đền Quan Thánh anh xin ở Đền Ngọc Sơn. Như thế mình sẽ được cả hai thẻ, và sẽ không mất lòng ai cả.

Quang cười:

- Nhưng mà cô sợ mất lòng ai mới được chứ?

Lan đáp:

- Thì mất lòng thần thánh cũng là mất lòng.

Hai người lấy xe đạp để tựa vào nhau trên bãi cỏ đằng sau ghế ngồi, đạp ngược lên phía Hàng Đào.

Lan hỏi:

- Mình lên Đền Quan Thánh trước?

Quang không nói gì. Chàng yên lặng đạp xe bên cạnh Lan.

Ở Hà Nội các khu phố không xa nhau lắm, nên đi xe đạp trong thành phố là một cái thú. Nhất là về mùa Thu. Trời vẫn nắng đầy nhưng không còn nồng nực. Gió heo may đã thổi về là sẽ ở lại cho đến khi những trận gió lạnh của mùa Đông ào đến cuốn đi mất. Trừ những khu phố như Hàng Ngang, Hàng Đào hay Tràng Tiền, hầu hết các phố khác ở Hà Nội đều có bóng cây che hai bên lề đường. Và đi từ phố này sang phố khác là đi dưới những bóng mát và những xác lá rụng đầy đường, mặc dù những người phu lục lộ sáng nào cũng đã quét đường từ lúc trời còn sớm tinh mơ. Xe qua Chợ Đông Xuân gặp lúc hai chiếc xe điện tránh nhau, các người đáp xe đổ xuống chợ, vào chợ, tiếng chuông xe điện, chuông xe đạp, kèn xe hơi, cùng một lúc khua lên rộn rã, và từ phía trong chợ tiếng ồn ào bay thoát ra các khe hở trên tường và trên cái nóc cao lợp tôn màu xám, nghe rào rào như tiếng của một tổ ong vĩ đại, các con ong cùng cất cánh bay lên đậu xuống, cái tiếng rào rào đó, người ta còn có thể nghe thấy khi đã ra tới ngõ Hàng Khoai, hay bon theo con đường xe điện lên phía Hàng Đậu.

Ngay đầu chợ phía bên ngoài là một quán cho thuê sách mà Quang là khách hàng quen thuộc khi còn đi học. Ngày đã đi làm rồi nhưng mỗi lúc đi qua tiệm sách này, Quang vẫn thấy nhớ những buổi sáng hay những buổi chiều mưa phùn, chàng đã đứng lân la chọn những buổi sáng hay những buổi chiều mưa phùn, chàng đã đứng lân la chọn những cuốn truyện để thuê, tên những cuốn truyện được ghi trong một cuốn vở học trò dầy cộm, đóng bằng giấy dầu, lựa xem cuốn nào chưa đọc hỏi thuê, chủ tiệm một

https://tieulun.hopto.org

người đàn ông đứng tuổi, xanh xao, bên cạnh bà vợ mập mạp dò tìm các hộc gỗ, đóng thành kệ xếp sách theo vần, tất cả các cuốn sách cho thuê cũng được chủ nhân bọc thêm một lần giấy dầu ra ngoài bìa, và cuốn nào dày dày một chút sẽ được san làm hai cuốn, các truyện kiếm hiệp thì nhiều hơn mươi mười lăm tập, thường thường các sách đã cho thuê hay được người thuê trả lại, đều được ghi chép rõ ràng trong sổ, nhưng cũng có khi chủ nhân chưa kịp ghi đã có người thuê tiếp, đó là những trường hợp người sau phải chờ đợi giây phút để hai vợ chồng chủ quán phải tìm kiếm loanh quanh trong các kệ trước khi trả lời cho biết là đã có người thuê rồi. Quang là khách hàng thân của quán sách đến nỗi, có khi chàng hỏi thuê một cuốn truyện nào đó, chủ nhân trả lời ngay rằng cuốn đó cậu đọc rồi. Quang đã quên hẳn việc đó, cứ cầm cuốn sách lên xem, và quả nhiên đó là cuốn chàng đã đọc rồi thật, chàng không hiểu làm thế nào hai vợ chồng người chủ quán có thể nhớ hết được các khách hàng như vậy. Hà Nội không thiếu gì những quán cho thuê truyện nhưng chính nhờ trí nhớ đặc biệt đó của hai vợ chồng người chủ quán ở cửa Chợ Đông Xuân, mà một số lớn học trò Hà Nội thích đến đấy thuê truyện.

Riêng Quang còn cảm thấy thích cái quán sách đó vì đứng ở đấy chàng có thể ngửi mùi vị của khu bán vàng hương và hoa trong chợ, cái mùi mà khi đến đầu Hàng Mã là người ta đã có thể ngửi thấy. Chính ngay ở Phố Hàng Mã vào những ngày rằm mồng một, những người thợ mã đã mang cả hàng ra lề đường trước cửa hàng mình để làm. Mùi hồ, giấy bản, mùi tre ngâm được chẻ mỏng làm khung cho các thoi vàng, phảng phất với mùi trầm hương lưu cửu bao nhiêu năm tháng, bao nhiêu đời cha con đã tạo thành cái mùi vị đặc biệt của khu phố. Cũng vào những ngày rằm mồng một đó, những người bán hàng rong, quẩy những gánh hàng hoa đến ngả chiếc đòn gánh xuống ngồi lên trên bán hoa, những đóa hoa được hái rời ra, và khi có người mua hoa được gói chung trong các gói bằng lá chuối, những bông hoa tươi luôn luôn được rẩy nước để giữ vẹn vẻ thắm, hương của những đóa hoa đó, của những gánh hàng hoa đó, tẩm lẫn với mùi vàng mã, làm thành cái mùi ngất ngây thường thấy trong các đền miếu. Đứng ở cái quán sách đầu Chợ Đông Xuân, Quang thường bị cái mùi thơm đó huyễn hoặc, một nửa dường như nó muốn làm cho mê đi, một nửa nó gợi lại những kỷ niệm ngày còn bé được theo người lớn đi lễ chùa hat lễ đền. Đó cũng là điều Quang đã có lần mang ra hỏi Lan, đứng ở đây có ngửi thấy mùi gì lạ không. Lan nhăn nhăn cái mũi làm như đánh hơi xem có thấy gì chăng. Sau đó nàng cho rằng nếu đứng ở cổng chợ mà ngửi thì có trăm thứ bà rằn làm sao mà phân biệt được. Quang nói, vậy thì thôi. Lan hỏi, thôi sao được, anh đã hỏi thì anh phải nói cho em biết chứ. Quang cười, cùng đứng ở một nơi cô không thấy tôi nói ra sao được. Và Quang đã nhất định

https://tieulun.hopto.org

không chịu tiết lộ cho Lan biết cái mùi vị đặc biệt mà khứu giác chàng đã nhận thấy. Quang cũng ngại, bởi vì nếu chàng nói chàng ngửi thấy mùi hoa, nhưng Lan lại cho là nàng ngửi thấy mùi cá kể cũng kỳ.

Nhưng một buổi chiều, khi hai người có việc đi qua quán sách gặp cơn mưa, phải ghé vào trú mưa, nói là trú mưa nhưng thực ra quán hàng chỉ làm chìa ra ngoài một mái hiên rất nhỏ, đứng đó vẫn bị mưa hắt ướt nửa người tuy nhiên vẫn còn hơn đội mưa đi ngoài đường, lúc đó trời đã gần tối, khu chợ vắng vẻ một cách khác thường, Quang và Lan xây lưng ra đường cắm cúi coi những cuốn sách bầy ở trước mặt, lật những số truyện in từng kỳ 16 trang bán hai đồng, những tập truyện của Lý Ngọc Hưng, của Thanh Đình, Quang cũng bảo với Lan tiệm sách đó là thư viện bình dân đầy đủ nhất thành phố, và rằng Lan có thể tìm bất cứ cuốn gì của các tác giả thời danh bấy giờ đều có thể có được. Đó là điều Lan lấy làm thích thú. Nàng cũng bảo có nghe thấy nói đến truyện thuê truyện, nhưng không ngờ lại đủ cả các tiểu thuyết ở đấy. Quang cười bảo với Lan, nếu cô thuê về xem cô còn được đọc trong các truyện đó những lời phê bình thần sầu, quỷ khốc. Lan nói, anh thuê cho em một cuốn coi thử xem.

Đúng vào lúc đó trận mưa bỗng đổ xuống ào ào như thác lũ, hai người phải đứng nép mãi vào phía trong để tránh bị hắt, và chưa kịp nói với người chủ quán đưa cho cuốn sổ ghi những tên truyện. Trong một cơn gió tẩm đầy hơi nước thổi tạt, Lan bỗng bảo với Quang, ủa cái mùi gì lạ quá nhỉ. Cái mùi ấy Quang đã biết từ lâu, nhưng bây giờ Lan mới biết. Nhưng Quang vẫn giả vờ hỏi Lan, mùi gì cơ? Mùi hoa, anh không ngửi thấy à?

Trong cái lạnh lẽo của buổi chiều mưa ẩm, mùi thơm của hương hoa và nhang trầm dường như không thể bay
xa được, và do đó trở nên nồng hơn, cuốn quýt trong những hạt bụi nước.

Lan nói:

- A, em nhớ ra rồi. Đây chính là cái mùi mà anh hỏi em hôm nọ phải không?

Quang cười bảo:

- Sao bữa đó cô nói không thấy.

Lan cũng cười tiếp:

- Thấy chứ. Nhưng nó lẫn lộn nhiều mùi khác, không rõ ràng như bữa nay. Mới lại...

- Mới lại sao?

- Em cứ ngỡ là mùi thơm mình ngửi thấy đi qua Hàng Mã còn sót lại.

- Cũng có thể chứ.

- Đúng đấy, rõ ràng là mùi thơm này ở chỗ Hàng Mã cũng có mà.

- Thì ở đó người ta cũng bán cùng một thứ với khu chợ này.

- Thế hả?

https://tieulun.hopto.org

- Hổm nào chúng mình thứ vào hẳn phía trong xem.
- Sao không vào ngay bây giờ?
- Nhưng chợ sắp vãn rồi. Mình cũng còn phải đi nữa.
- Đã hết mưa đâu mà đi.

Lan nói thế nhưng hai người cũng dẹp ý định vào hẳn dẫy hàng hoa trong chợ để xem bữa đó, và phải chờ đến tuần sau mới làm được việc này. Hàng được bầy trên những kệ gỗ cao, dãy bán hoa thì được xếp trên những bục thấp hơn, và trên lối đi, những người bán hoa rẩy nước hoài đã làm cho ướt, bước đi trong dãy này giấy dính bùn láp nháp, khiến Lan xót đôi giầy mới của mình kêu ca mãi.

Nàng nói:

- Ở xa ngửi khoái hơn. Vào đây nhiều hoa quá thành thử muốn nhức đầu.

Quang bảo:

- Nhưng trông khoái mắt chứ. Cô không thấy những xấp vàng hương kia đẹp sao?

- Đẹp thì có đẹp nhưng khổ thân đôi giầy của em quá.

Bên cạnh những thẻ hương sơn son thiếp vàng, những xấp vàng lá, những thoi vàng hồ có gắn những miếng kính tròn, ánh sáng lóng lánh chiếu rọi từ mảnh gương tròn nhỏ đó làm sáng hẳn sạp hàng, cho nhìn thấy rõ hơn mặt mũi những người bán hàng.

Một cô gái, còn rất trẻ, bằng tuổi Lan, ngồi khuất trong góc một sạp hàng, nhìn Quang và Lan bằng đôi mắt tò mò, hai má cô đỏ hồng, càng đỏ hơn vì màu son của các bao hương và giấy mã ánh lên mặt.

Lan hỏi đùa Quang:

- Anh có muốn lễ bái gì không?

Quang nói:

- Giá có được vợ như cô ấy, chết khỏi làm ma đói.

Lan bảo:

- Nhưng lấy mà chưa chết thì sao?

- Thì cứ làm anh hàng mã cái đã. Nghề này cũng hay đấy chứ. Cô ấy được xông trầm hương suốt ngày thế kia ắt phải thơm lắm.

- Giá cô ấy nghe được thấy anh nói vậy nhỉ.

- Cô thử nhìn xem một người có một lúc hàng trăm chiếc gương quanh mình thế kia dù chẳng phải là người ưa làm đỏm cũng có thể trở nên đẹp, huống hồ...

- Huống hồ sao?

- Huống hồ người lại đẹp sẵn thế kia. Thật là ngàn vàng vây bọc.

- Này, coi chừng, toàn là vàng giấy cả đấy.

- Thì vàng nào chẳng là vàng. Nếu vàng của cô ấy chẳng tiêu được

https://tieulun.hopto.org

lúc này thì chết tiêu có đi đâu mà thiệt.

- Thật là chí tình, đến như thế mà anh chỉ dám nói với em có uổng đi không.

- Cô đừng lo, tôi cứ khấn khứa rồi cũng đến tai nàng mà.

Chính vào lúc hai anh em còn nói chuyện đùa cợt với nhau đó, cô hàng vàng bỗng dưng cũng nhận ra cái vẻ khác thường có người nói lén mình, mặc dầu hai người đã cố tình đóng kịch với nhau làm như không để ý gì đến nàng cả.

Song khi đứng lại trước cái quán đối diện với quầy hàng của nàng, Lan làm như tình cờ quay lại nhìn người con gái bắt gặp cái nhìn của cô ta nhìn lại mình Lan biết rằng cô đã biết đang bị hai kẻ đứng trước mặt nói lén.

Quang bảo với Lan:

- Thôi đi ra chứ.

Lan cười:

- Coi bộ thấu tai nàng thật rồi đó.

Quang vội vàng kéo Lan đi:

- Thì tôi đã bảo mà.

Lan lẳng lặng đi theo Quang và hai người đi vòng trở ra ngoài chợ.

Lan nói:

- Làm cái gì mà anh đi như bị ma đuổi thế.

Quang vẫn rảo bước, bảo:

- Tạnh mưa rồi.

Lúc đó chợ cũng bắt đầu vãn. Mọi người đã xếp dọn đồ đạc sửa soạn ra về. Nhiều quán hàng cửa đã đóng. Nhưng trong chợ cái tiếng reo hơi kỳ lạ vẫn còn nghe một cách rõ ràng. Tiếng reo hơi chứ không phải cái tiếng rì rầm của nhiều tiếng động nhỏ họp lại mà nhiều khi đi ở phía ngoài chợ, người ta cứ tưởng như vậy.

Những thanh âm nghe thấy vọng qua quãng đường vắng rộng trước mặt, từ phía trong chợ vắng tới sau lưng, tiếng bánh xe điện lăn trên đường sắt, tiếng nặng nề của những chiếc xe nhà binh chạy ào ào reo trên mặt đường ướt dính, cơn mưa làm cho bầu trời tối sẫm như rớt trong một cơn mê hoảng tất cả được cuốn bay, được cuộn tròn trong những cơn gió đã đủ lạnh để làm rởn gai ốc khắp người.

Quang hỏi Lan:

Cô có lạnh không?

Lan ngửng lên bầu trời u ám, da mặt nàng thấm hơi nước trông dường xanh hơn. Lan cười một mình, nàng có vẻ nghĩ ngợi không muốn ra đường, nhưng những tiếng động, những hình bóng xe cộ, người đi lại vùn vụt trước mắt, những người đàn bà quang gánh trên vai, nón đội rùm hụp lần lũi đi mau về các ngã, tạo thành một sự thúc đẩy mơ hồ nhưng mạnh

https://tieulun.hopto.org

mẽ khiến không thể đứng yên, Lan còn có cảm tưởng như cá7 vẻ gấp gáp, rộn ràng, cái vẻ thoi thóp của buổi chiều dường đã nhận vào nhịp đập của tim làm cho bồi hồi.

Lan nói:

- Cũng hơi lạnh.

Quang bảo:

- Cô muốn đi xe về hay tiếp tục đi bộ.

Lan bước men theo mái hiên chợ lại phía quán sách. Quang cũng đi theo nàng.

Lan nói:

- Việc gì phải đi xe. Lội mưa một lúc cũng được chứ sao.

Họ dừng lại trước quán sách. Quán đã được thu dọn gần xong. Sách đã xếp trong các thùng bọc sắt đẩy xuống dưới gầm kệ, chỉ còn lại một ít trên xạp hàng. Hai vợ chồng người chủ quán đang tiếp tục xếp những cuốn sách cuối cùng đó vào trong chiếc thùng sắt còn lại.

Thấy Quang và Lan trở lại ông ta hỏi:

- Cậu chưa về sao?

Quang nói:

- Chúng tôi vừa vào trong chợ.

Người vợ bảo Lan:

- Cuốn sách cô vừa hỏi chúng tôi đã tìm thấy nhưng bỏ vào trong hòm khóa lại rồi. Nếu cô muốn mai trở lại lấy.

Lan cười bảo:

- Được mà. Mai nếu rảnh chúng tôi sẽ quay lại.

Trời mưa loáng thoáng thế mà dai dẳng không chịu dứt. Mưa như vậy chưa biết bao giờ mới tạnh, đứng đợi sốt ruột, đi không tránh được ướt, thành thử hai người cứ chần chờ mãi chưa bước xuống đường.

Sau cùng Quang bảo với Lan:

- Mưa thế này chắc không đi bộ được đâu. Chờ chuyến xe điện tới mình leo lên đi cho rồi.

Lan lại ngửa mặt ngó trời bảo:

- Tùy anh.

Vừa nói hai người đã nghe thấy tiếng chuông leng keng của chuyến xe từ phía Hàng Đậu chạy lại.

Thỉnh thoảng nàng trăng tự ngẩn ngơ
Non xa khởi sự nhạt sương mờ
Đã nghe rét mướt luồn trong gió
Đã vắng người sang những chuyến đò
Mây vẫn từng không, chim bay đi
Khí trời u uất hận chia ly

https://tieulun.hopto.org

Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói
Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì

chương hai

Chuyến xe điện chạy đậu trước chợ, trời mưa, xe khá đông. Xe từ phía bờ hồ vẫn chưa chạy lên, nên chuyến xe vừa tới phải ngừng lại đợi. Chặng đường trước chợ cũng là quãng đường đôi để cho hai xe tránh nhau trước khi các xe lại chạy vào con đường một.

Lan nói:

- Mình đáp xe này về Chợ Hôm luôn.

Chúng tôi băng qua đường. Trận mưa làm cho bụi đất rơi rớt trên mặt lộ biến thành một lớp bùn mỏng làm dính giầy.

Lan bước đi có những vết bùn nhỏ bắn lấm rấm trên vạt áo sau.

Chúng tôi leo lên tầu kiếm được hai chỗ ngồi, ngó ra ngoài. Trận mưa vẫn còn trút xuống. Trên tàu, hành khách dường như cũng bị ảnh hưởng bởi con mưa trông vẻ mặt người nào cũng nhuộm vẻ đăm chiêu, nóng nảy hặc lạnh lùng.

Trong khói mưa của buổi chiều, Hà Nội dường như chìm trong một giấc mơ non, giấc mơ hiện tới khi giấc ngủ chưa thành, chiều chưa hết, đêm chưa qua, tất cả còn nửa chừng, nửa vời.

Hai chiếc xe đã gặp nhau từ lúc nào, tôi nhìn thấy loáng thoáng những bóng người bên kia cửa sổ, những tiếng chuông điện leng keng, những hạt mưa nhẹ bay tạt bám trên mặt và tiếng rì rầm của bánh xe lăn trên đường sắt, xe đã chạy bon gần hết Hàng Đào.

Lan cũng ngồi yên lặng bên cạnh tôi, không nói gì.

Xe ngừng lại ở bờ hồ.

Trên mặt hồ những đám sương đầu tiên đã bắt đầu tụ lại với hơi nước. Lấp lánh trên hồ những con sóng nhỏ, những ánh đèn màu của các cửa tiệm hắt xuống đã nhìn thấy qua lớp sương.

Lan hỏi Quang:

- Anh có muốn xuống đi bộ một quãng không.

Quang hỏi lại Lan:

- Cô không sợ lạnh à ?

Lan cười:

- Sợ.

- Sợ sao còn muốn đi ?

- Hồ đẹp nhỉ.

- Thì lúc nào chẳng vậy.

Lan không nói gì, nhưng trông vẻ mặt nàng, có vẻ như nàng không

https://tieulun.hopto.org

nghe thấy câu nói sau cùng của Quang. Nàng đang bị huyễn hoặc bởi cái vẻ mờ ảo của mặt hồ. Từ đó những trận gió cuốn theo những đám khói sương bay lẩn quẩn và thổi tới hai người những hơi lạnh cái lạnh rơn rớt của mùa Thu đang bị hơi nước của ngày mưa làm cho lạnh hơn một chút.

Hồ Gươm vào những ngày nắng ấm, vào mùa Xuân hay mùa Hè trông giống như trái tim của Hà Nội, lao xao những đợt xanh biếc, nhịp máu rộn ràng đập theo cơn vui hay ít nhất không vướng chút phiền muộn của thành phố. Về mùa Thu, hồ lại có vẻ giống như con mắt buồn bã, và mùa Đông đôi khi mặt hồ in bóng của bầu trời sáng lạn một cách khác thường hồ như nước mắt còn sót bao thế hệ điêu linh và hùng tráng, lúc nào cũng long lanh, cũng còn không ngừng xúc động.

Cũng có hôm mặt hồ phẳng lặng như một tờ giấy cả đến những con cá nhỏ cũng lặn đâu mất, mùa Đông lạnh cóng dường muốn làm cho cả khối nước đông lại thành một cái hố bằng cẩm thạch. Cả hồ, cả người, cả thành phố thở chung một sự giá buốt, mặt trời có khi cả ngày không thấy bóng. Các đám mây mang nặng những trận mưa rào, những trận mưa trút xuống như thác lũ, những trận mưa không thể rơi xuống vì lạnh, những buổi chiều gió và sự băng giá đã làm cho khô se da mặt dù không có một chút nắng và mọi vật cứ tưởng tượng thì dường như đều có vẻ ấm ướt, mà thực vậy, mọi người đều thở ra khói ở miệng, người ta có cảm tưởng những đám khói do chính mình thở ra đó sẽ biến thành hơi nước bám trên mặt, nhưng sờ tay sẽ chỉ thấy sự giá lạnh khô khan, mùa Đông đã làm cho những người mắc chứng đau phổi sợ hãi, cái vẻ xanh xao của họ càng trở nên nhợt nhạt, hơi lạnh người ta thở vào trong phổi dường như cái cơ thể bệnh hoạn không còn đủ nhiệt lượng làm tan ra, điều hòa, ngày này qua ngày khác, mấy tháng mùa Đông đã làm cho những người mắc phải chứng bệnh này yếu ớt thêm một cách mau chóng, người ta mong ngóng mặt trời ao ước những ngày nắng ấm, chờ đợi một cách âm thầm, buồn thảm, bởi vì mùa Đông còn rất dài, và người ta sợ hãi lẫn nhau, trốn người này người khác, soi lấy sắc da mất dần ánh máu của mình.

Quang và Lan bỏ xe điện xuống đi bộ một lát. Mưa làm cho đêm xuống mau hơn. Mặt hồ trong phút chốc chỉ còn là một khoảng tối đen, người ta phân biệt được nước và bờ nhờ những ánh đèn chiếu trên bờ hồ.

Gió mỗi lúc thêm lạnh ngắt.

Chuông nhà thờ lớn đổ ngân ga trong cái vắng lặng thoi thóp của ngày vừa đi hết và đêm buông xuống. Những giọng chuông tan trong không khí lạnh lẽo tạo nên một sự ấm áp tưởng tượng.

Đứng từ ven hồ bên này trông sang con dốc Hàng Trống, nhì sâu hơn nữa trên lối rẽ sang nhà thờ, những ánh đèn đường bị những cành cây che phủ không thấy rõ nữa, người ta chỉ còn thấy một quãng đường nhỏ

https://tieulun.hopto.org

ướt nước mưa, phản chiếu ánh điện bóng loáng.

Quang bảo Lan:

- Thôi lại trèo lên xe đi về chứ. Lội bộ thế này đến bao giờ.

Lan nói:

- Đi hết quãng đường này, đến quán hàng hoa hãy hay.

- Cô không mỏi chân à ?

- Mỏi, nhưng em còn đi được mà.

Hai người đi qua cái vòm cổng xây trên giữa lối đi, nơi hàng ngày, nhất là những ngày mùa Đông, một người Tàu già vẫn ngồi bán lạc rang, học trò và cả những người lớn nữa, đi qua quãng đường này không thể không nhớ tới người Tàu đó, mua một gói lạc bỏ trong túi, những hột lạc đã được người bán lựa chọn, hạt nào hạt ấy tròn xoe
luôn luôn được ủ nóng hổi, hơi nóng tỏa lan trong túi làm ấm người.
Người Tàu già bán lạc rang này phải được kể là tay vô địch trong nghề về cách lựa chọn lạc, cách rang và bốc bán cho khách hàng.

Lạc không bao giờ được gói sẵn. Chỉ khi nào có khách mua mới được bốc gói trong giấy đưa cho khách. Nhưng lão già có một bàn tay kỳ lạ, mỗi vốc lạc được lão giao cho khách hàng, có người đã có lần kiểm chứng bằng cách mang đếm lại, chỉ thấy chên lệch nhau một hai hột mà thôi.

Cũng trên quãng đường này, dân thành phố mỗi năm một vài lần được đọc một vài cái quảng cáo về các buổi trình diễn kịch tại Nhà Hát Lớn Thành Phố. Nét chữ viết bằng phẩm màu đã bị nước mưa làm cho nhòe nhoẹt, mặc dầu người ta đã cẩn thận để tấm biểu sát dưới một gốc cây cho đỡ ướt.

Lan nói:

- Mình phải đi xem buổi trình diễn này.

Tôi cười bảo Lan:

- Cứ theo cô thì mình có nhiều việc phải làm quá.

Lan bảo:

- Biết đâu đó chẳng là lần cuối cùng mình được coi.

Quang nói:

- Cuối cùng sao được.

- Nếu xảy ra chuyện chia cắt đất nước thật như người ta đồn, thì chẳng biết đến bao giờ mới được coi lại thật đấy chứ.

- Thì cũng một hai năm, ba năm là cùng lại đâu vào đấy cả.

- Không, anh không có cái năng khiếu của đàn bà con gái anh không biết được đâu.

- Năng khiếu gì mới được chứ?

- Chỉ có hai cách để hiểu mọi chuyện hoặc là người ta biết ngọn ngành câu chuyện đó. Hoặc người ta nhớ đến năng khiếu ấy.

https://tieulun.hopto.org

- Cô cho là nếu cuộc chia cắt xẩy ra sẽ lâu lắm hay sao?

- Em không dám đoán chắc như thế. Nhưng em linh cảm thấy ít nhất nó cũng không dễ dàng gì đâu.

- Giả thử như là có một cuộc chia cắt cô muốn đi hay ở lại?

- Điều này đối với em lại càng khó. Em làm sao quyết định được?

Mặc dù trời đã nhá nhem, nhưng bên kia đường một vào người đàn ông vẫn chúi mũi đọc những bản tin của Việt Nam Thông Tấn Xã treo trên một tấm bảng.

Thành phố trong phú chốc đèn được thắp lên khắp ngã. Những ngọn đèn thắp sáng sau những hàng cây cho nhìn thấy rõ hơn màu sương sớm. Những người thợ làm việc muộn nhất cũng đang lần lượt cuốc bộ hay đạp xetrên đường ra về, những người thợ điện mặc quần áo xanh, quán hoa đã đóng cửa, tin tức về trận đánh Điện Biên Phủ đương đè nặng trên thành phố trong suốt mấy tháng, những gia đình có thân nhân được đem đến dự trận đánh này không trở lại, những người sắp được đem đến đó, người ta được nghe kể về những chuyện nhẩy dù không còn là những chuyến nhẩy dù nữa mà chỉ còn là những vụ ném quân từ trên trời xuống bằng dù, các trận đánh bùng nổ ở nhiều chỗ trong một lúc làm cho thành phố bỗng nhiên vắng hẳn bóng những người lính Tây, thỉnh thoảng một vài chiếc xe nhà binh chạy không hay chở đầy lính nhằm ngả phi trường Bạch Mai.

Những người giàu có bỏ đi đã làm cho những người nghèo ở lại thêm lo lắng, họ chỉ còn biết chờ đợi, nghe ngóng xem chuyện gì sẽ xẩy ra, họ chẳng thể tiên liệu sẽ làm gì ngoài việc hàng ngày trông đợi đọc những tờ báo, mở máy thâu thanh đón nghe những tin tức mới nhất về cuộc hội nghị ở Genève, những tin tức được loan truyền từ các đài phát thanh ngoại quốc, sau đó mới đến lượt các đài trong nước loan truyền lại, bao giờ cũng chậm trễ, phần ớn các tin tức lại bị cắt xén hoặc có khi bỏ hẳn, cách loan truyền tin tức này càng làm cho dân chúng hoang mang, lo lắng hơn nữa.

Người ta không còn biết hoàn cảnh thật của mình ra sao. Hàng ngày đi làm, Quang đi qua các trại lính, nhìn vào trông thấy thưa vắng dần, chỉ còn lại những người lính làm văn phòng, những sĩ quan tham mưu cao cấp, những người luôn luôn giữ về mặt trầm tĩnh, bình thường, nhưng nhìn vào cái sân cờ vắng vẻ, sân cờ của trại lính đối diện với rạp chiếu bóng Majestic, một lá cờ bay trong khoảng không, cái sân cờ rộng lớn chỉ thỉnh thoảng mới thấy bóng một người lính ôm tập hồ sơ băng ngang, người ta dường trông thấy sự hoang mang, trống rỗng ở đâu đó, ở khắp mọi nơi.

Những trận đánh đã xẩy ra trong các vùng rất xa Hà Nội, nhưng đêm đêm những tiếng bom, những tiếng đại bác nổ liên hồi vẫn làm rung chuyển thành phố, những cái tiếng ì ầm đó dường như chẳng có lúc nào

https://tieulun.hopto.org

thoát ra khỏi tâm trí người ta cả, luôn luôn nó còn đủ ảnh hưởng làm cho máu trong người ta sóng sánh, gây nên sự choáng váng, mỏi mệt, âu lo.

Lan dừng lại ở chỗ quán hoa đã đóng cửa. Nàng muốn băng qua ngã tư sang hè phố bên kia, nhưng một nửa nàng lại muốn sang mé nhà Gô Đa, nơi các cửa hàng cũng đã đóng gần hết.

Quang bảo Lan:

- Nếu, cô cứ đổi ý kiến hoài thế này, đêm mới về đến nhà.

Lan bảo:

- Thì lâu lâu mới được đi chơi một lần.

Nhà hàng Taverne Royale vẫn còn đông khách như thường, những người khách ngoại quốc, những sĩ quan không quân và hải quân Pháp đang ngồi nói chuyện uống rượu quanh những người đàn bà tóc vàng và tóc đen.

Một vài người đàn ông Việt Nam ăn mặc tề chỉnh, các công chức, các người làm trong hãng thông tấn và các nhà báo, tan sở, đã làm xong những bản tin buổi chiều ra đó ngồi xả hơi đọc các bản vỗ của tờ báo sẽ phát hành, đọc lại một lần nữa những tin tức mới nhất vừa nhận được, họ ngồi túm lại với nhau, cũng có người ngồi một mình.

Dưới ánh đèn sáng choang các sĩ quan hải quân với những bộ đồ trắng làm nổi bật những huy chương đeo trước ngực và lon vàng trên vai, họ cười đùa, nói lớn với những người đàn bà cùng giống và mấy người đàn bà Việt Nam lẫn lộn trong đám, hầu hết những người đàn ông mặt đều đỏ gay, mấy người đàn bà ngửa cổ thở khói thuốc lá, cười rung rinh cả người, né tránh hay chìa má đón những cái hôn. Cảnh nhìn thấy làm Lan có vẻ ngạc nhiên.

Nàng nói:

- Bây giờ đi qua hẳn bên ấy. Anh giả bộ đi chậm để em thử nhìn cho kỹ một lần xem sao.

Quang cười bảo nàng:

- Bộ cô chưa trông thấy quán ấy bao giờ à?

Lan bước xuống lối đi dành cho khách bộ hành được đánh dấu bằng những viên đá hoa trắng.

Lan bảo:

- Qua đi anh, Thấy chứ, nhưng bao giờ cũng chỉ nhìn thấy thoáng thôi.

Hai người qua tới hè đường bên kia. Quán hàng mở rộng luôn ra tới hè đường đó, bàn ghế được kê dưới mái hiên, những bộ bàn ghế bằng mây đã lên nước bóng.

Lan làm bộ bị tuột giầy, nàng ngừng lại cong chân lên đeo lại quai giầy phía sau gót nhìn thẳng vào trong quán.

https://tieulun.hopto.org

Những tiếng cười nói bây giờ vang tới tận chỗ hai người đang đứng.

Quang hỏi Lan:

- Bây giờ cô có nhìn thấy rõ chưa?

Lan cười.

Cái bóng sáng của những ngọn đèn trong quán nước, hơi gió trên một ngã tư đường rộng lớn cùng một lúc chiếu ra, thổi tới, soi trên mặt nàng, làm bay tung vạt áo, trông Lan ngờ nghệch, nhỏ bé, xa lạ ngay với cái thành phố nàng đã sinh ra, lớn lên ở đó. Những người ngồi trong quán vẫn tiếp tục câu chuyện của họ, cắm cúi vào những tờ báo, những bản tin mở trước mặt, chẳng ai chú ý gì đến buổi tối đang bắt đầu bên ngoài.

Lan nói:

- Cái chỗ này lạ thật.

Quang hỏi:

- Lạ gì?

Lan đã bước hẳn lên hè đường, đứng thẳng như hứng trận gió vừa thổi tới, trông nàng mỏng manh muốn bay theo cơn gió.

Lan nói:

- Chỗ này gần như ngày nào em cũng đi qua nhưng đây là lần thứ nhất em nhìn thấy.

- Nhiều người như thế chứ chẳng phải mình cô đâu.

- Có lẽ tại đó là chỗ toàn những người xa lạ họ ngồi nên nó cũng trở nên xa lạ luôn với mọi người.

- Cô có muốn hôm nào vào ngồi uống một cái gì không?

Lan kêu lên:

- Chịu thôi.

- Cô sợ à?

- Chẳng sợ cái gì cả. Nhưng nếu em vào ngồi đây thì không phải là ngồi chơi mà là vào ngồi cho nó biết. Em không thích như thế.

- Thì cũng được chứ sao?

Hai anh em lại băng qua đường sang bên kia hè phố, đi dưới mái hiên nhà Gô Đa.

Đứng ở hè đường bên kia, đứng ở giữa đường, đứng ở hè đường bên này, ngước nhìn về phía cuối phố người ta đều có thể nhìn thấy nhà Hát Lớn với những bực thềm màu xám, cái công trường rộng lớn trước cửa rạp hát với những cây cảnh xanh tốt, con đường thưa vắng sạch sẽ màu sương lẫn với màu mặt nhựa đường, ánh đèn màu từ rạp chiếu bóng Eden tỏa một quãng sáng, màu xanh đỏ làm hơi nhức mắt. Khu phố vào lúc đó vắng vẻ, chỉ có một vài người đi bộ trên lề đường, một vài chiếc xe hơi chạy lướt qua gây vài tiếng động nhẹ rồi con đường trở lại yên tĩnh như cũ.

https://tieulun.hopto.org

Tiếng giầy của Lan vang dưới hành lang cái mái hiên lớn.

Tiếng gót giầy vang dưới cái mái hiên dài này phút chốc như dội lại trong lòng Quang một nỗi bồi hồi. Những cái tiếng động nhỏ ấy, những hương vị mờ nhạt ngửi thấy, cây cối trong mùa mưa, phấn hương của người quen thuộc, những món ăn, thức uống, những câu thơ, những bài hát, Hà Nội giống như một cái chuông và những tiếng kêu gọi ấy là những cách khua động, người ta tự gõ vào trí tưởng mình, tự xé lòng mình, để nhẹ bớt nỗi nhớ mong, ám ảnh của Hà Nội, Hà Nội đã biến thành khuôn mặt của người tình đầu tiên, khi người ta ghé môi hôn thì cũng là lúc cái hình ảnh ấy khắc sâu vào tâm khảm, những khu phố dịu dàng dưới sương đêm, sáng cái ánh sáng của vầng trăng lúc nào cũng vẫn giống như trăng khi còn thơ ấu, và những cơn gió nhẹ thổi trên các lối đi, thổi trên các cành cây, chẳng khác những hơi thở nồng nàn tình ái, người ta không thể biết rõ cái vẻ dịu dàng của Hà Nội được tẩm đẫm nhan sắc, cái dáng vẻ của những người đàn bà, những cô gái Hà Nội, hay chính những người này thừa hưởng cái không khí êm đềm đó, những trận gió mang đầy hơi phù sa của sông Hồng, mùi cỏ của con đê Yên Phụ, mùi rượu ngang, rêu phong của những mái nhà cũ kỹ, của những bức tường thành của ngày Hà Nội bị xâm chiếm xa xưa, của các xưởng máy, của hoa đào, hoa sấu, sắc đỏ của những bông gạo vừa tàn rụng hết trong ngày hè với muôn ngàn tiếng chim kêu hót, tất cả dường như đã tan biến trong mùa Thu vừa khởi đầu thành những màn sương mỗi ngày thêm dầy đặc, những lớp sương nổi lên hơi thở của những người tình, những lớp sương đang dần dà biến thành làn sương mù của mùa Đông sắp tới, những làn sương che kín các khu phố, mà sớm mai cùng đi trên một vỉa hè người ta có thể không nhìn rõ mặt nhau, và những đám sương có vẻ như không còn là những đám sương nữa mà đã trở thành một cơn mộng vây lấy mọi người, mùa màng đã biến đổi thời tiết, thời tiết đã biến đổi nhan sắc, tâm tính con người, trong cái lạnh lẽo, người ta ao ước được gần nhau hơn, người ta lấy nhau vào mùa Thu và mùa Đông đến là vừa ấm áp, lớp sương che kín cả con sông rộng lớn, phải đợi đến chín giờ, mười giờ, mặt trời mới làm tan đi được, và màu sắc thật của mọi vật mới hiện ra, những viên ngói đỏ tươi, những đóa hoa, lá cỏ, lá cây trong cái ánh nắng của mặt trời chói lòa tưởng như muôn ngàn con mắt vừa bừng mở ngó nhau, và ánh sáng, và những cơn gió thổi qua giống như những nụ cười rạng rỡ..

Lan bảo:

- Nhìn thấy sương mù là em buồn ngủ rồi.

Cả cái tiếng nói Lan vừa nói ra đó, nghe cũng vang vang dưới hàng mái hiên dài, lẫn với tiếng giầy.

Quang cười nhìn Lan hỏi:

https://tieulun.hopto.org

- Sao không lo về nhà ngủ còn cứ cô đi chơi mãi.

Lan níu lấy tay Quang kéo đi. Quả thật lúc đó Quang mới nhận ra chàng không theo kịp nàng. Cái bóng trắng của Lan lướt nhẹ bên cạnh chàng. Hình như những đám sương đã làm rồi hai chân chàng.

Lan nói:

- Làm sao mà anh đi như không lê nổi vậy.

Quang vui cười bảo với nàng:

- Tôi mỏi rời cả cẳng rồi.

- Đi với em thì anh kêu thế. Đi với người khác anh có kêu không?

Quang và Lan đi tới gần hơn cái cổng rạp chiếu bóng, nơi có những ngọn đèn chiếu sáng đó, đó là rạp chiếu bóng lạ nhất Hà Nội, bởi vì muốn đi vào rạp, người ta phải đi qua một cái ngõ đồng thời cũng là một cái sân lớn, bằng đất. Quang để ý thấy rạp chiếu bóng cũng khá đông khách. Một điệu nhạc từ trong một chiếc máy phóng thanh phía trong rạp hát thoát ra cái sân đất trồng vọng ra tận ngoài đường, hai người đã đi qua gần hết bức tường dài của khu rạp chiếu bóng vẫn còn nghe thấy.

Quang ngó trước ngó sau, có ý muốn tìm một chiếc xe, nhưng dĩ nhiên, từ chỗ này về Phố Huế cũng chẳng còn bao xa nữa, chàng làm thế vì phản ứng tự nhiên khi mỏi chân thôi.

Trận mưa ngớt trong chốc lát bây giờ lại đổ xuống. Những hạt mưa nhẹ như tơ, nhưng mau, làm mù trời. Một trận gió cuốn những hạt mưa bay tạt trong ánh đèn trông như một đám khói.

Lan nói:

- Thôi bây giờ đã lỡ đi đến đây rồi đi xe cũng dở, trèo lên tàu điện cũng dở, đi bộ luôn cho rồi.

Quang nói:

- Nếu cô đi nổi thì đi. Phần tôi không có gì đáng lo.

Lan bảo:

- Cũng sắp tới rồi.

Quang cảm thấy gai gai lạnh mỗi khi có gió thổi. Hai hàng cây nặng trĩu nước mưa lảo đảo trong gió.

Quang nói:

- Chưa có năm nào mùa Thu lạnh thế này.

Lan nhắm mắt hếch cái mặt lên cao hơn một chút, như muốn đón cơn gió đang thổi lướt tới.

Nàng nói:

- Chắc bão rớt.

Quang nói:

- Bữa qua tôi có việc xuống Hải Phòng thấy biển động dữ dội.

https://tieulun.hopto.org

Lan nói:

- Thế hả? Sao em không thấy anh nói.

Quang cười:

- Tôi đi sáng sớm, chiều về liền. Xe chạy tới Hải Dương mưa muốn không nhìn thấy đường nữa.

Lan nói:

- Em chưa xuống Hải Phòng lần nào.

Hai người đã đi gần đến rạp Majestic. Những người khách đi xem xuất chiều tối đang lần lượt tới rạp. Trời mưa nhỏ nên có người chẳng cần mặc áo mưa vẫn đi một cách thong dong giữa trời. Những người khác trái lại đi xe hơi tới rạp, đậu xe ở vỉa hè đường nhưng cũng dương ô lên rồi mới đi.

Qua chỗ có ánh sáng Lan bỗng đi mau hơn. Nàng dừng lại ở dưới một gốc cây xế rạp Studio một chút chờ Quang. Hai rạp chiếu bóng Majestic và Studio ở sát cạnh nhau, rạp Studio rất nhỏ, nhưng phim chiếu thường thường là những phim chọn lọc, loại phim được coi là "khô" khó coi, hầu hết là phim nói tiếng Pháp, không có phụ đề.

Mải nhìn những tấm ảnh dán trong một chiếc hộp kính quảng cáo gần trên tường ngay trước cửa rạp Studio, nhìn thấy rất mờ dưới ánh đèn néon màu tím nhạt, lúc Quang ngước lên, không thấy Lan đâu nữa. Chàng ngơ ngác ngó quanh Lan phải lên tiếng gọi Quang mới thấy.

Lan nói:

- Anh nhìn gì mà nhìn dữ thế?

Quang cười bảo:

- Thử xem họ đổi phim chưa.

Lan muốn đi mau về nhà. Nhưng trận mưa mỗi lúc lại ào ào trút xuống mạnh hơn. Hai người đành phải chạy vào núp dưới mái hiên của rạp Studio. Những trận gió quấn quanh thổi lửa trên mặt lộ, trên hè đường, dưới các chân tường đầy những vết lam nham, trên các vũng nước nhỏ, mưa làm thành những chiếc bong bóng nổi lềnh bềnh, những hạt nước khác rơi xuống làm vỡ, trên hè đường từng lớp nước bị gió thổi tạt, những tiếng rì rào, thỉnh thoảng rộ lên tựa tiếng reo sôi của một chảo mỡ lớn, bụi nước bám trên mặt, chân tay, quần áo, tạo thành một cảm giác ủ ê, những khớp xương buồn mỏi, bụng đói cồn cào, nước thấm trên vai áo Lan, làm cho lần vải dường dán chặt xuống da, mặt nàng xanh nhợt nhưng hai con mắt Lan long lanh dưới hai hàng lông mi nhỏ dài, hình như hơi ạnh làm cho cứng và cong hơn, nàng đứng yên lặng ngó những giọt nước chảy tuôn, giỏ giọt dưới mái hiên.

Những người khách ghé vào rạp coi chiếu bóng, đứng rũ áo mưa, gấp dù, cười nói với nhau, hoặc lặng lẽ đi vào trong rạp lấy vé.

https://tieulun.hopto.org

Trận mưa vẫn chưa có vẻ gì sẽ ngớt cả.

Quang hỏi Lan:

- Cô có muốn đi xe về không ?

Lan nói:

- Còn có một tí đường mà xe cộ gì nữa anh.

Quang nói:

- Sợ mưa còn lâu mới tạnh.

Lan cười:

- Thì từ chiều tới giờ trời vẫn mưa hoài. Nhưng vẫn có lúc ngớt mà.

Quang bảo:

- Tôi vừa đói vừa rét rồi.

Lan quay sang ngó Quang. Dưới ánh sáng mờ của ngọn đèn ống, trông chàng ướt rũ, Quang gò hai vai, thụt đầu trong cổ áo, khiến Lan bật cười.

Đằng sau hai người, những người khách đã vào cả trong rạp. Giờ chiếu phim hình như đã bắt đầu. Chỉ còn một vài người khách đến muộn đi thẳng vào quầy vé lấy vé, sau đó vào luôn trong rạp. Dưới mái hiên bây giờ chỉ còn hai người đứng ngóng mưa.

Trận mưa kéo dài đến nữa tiếng mới dứt. Nhưng cả khu phố đã chìm trong một màn hơi nước dầy đặc, những chiếc lá bị cơn dông rứt khỏi cảnh rớt trên các lối đi, ngâm mình trong những vũng nước. Hai bên lề đường nước mưa rút đi chảy xối trong các ống cống. Mấy tấm bích chương, khẩu hiệu, dán, kẻ trên các bức tường bị gió và nước làm rách, nhòe nhoẹt, nhìn thấy loáng thoáng qua ánh đèn dường như đã bị hơi nước làm cho nhợt nhạt.

Quang bảo Lan:

- Đi về bây giờ nước trên cây rỏ xuống cũng đủ ướt.

Lan lặng lẽ nhắm phía cuối phố đi tới. Trông nàng không còn vẻ mạnh dạn vui vẻ như lúc chiều nữa. Lan chừng muốn đi rảo cẳng về nhà

Nàng nói:

- Đi mau lên kẻo trời lại đổ mưa nữa còn khổ hơn.

Họ cùng bước mau hơn. Nhưng cả hai người chân đều mỏi rời, không muốn cất lên nữa. Gió càng về khuya càng lạnh hơn. Nhà cửa, tường, ngói, thấy đều im lìm, trời mưa, mọi người đã đi ngủ sớm.

Tiếng giày Lan đạp trên nước nghe nhóp nhép, hai người phải đi sát vào những mái hiên để tránh những hạt mưa sót, những hạt nước bám trên các cành lá bị gió thổi làm rơi xuống từng loạt, nghe tưởng như trời vẫn còn tiếp tục mưa nữa.

Lan nói:

- May ra về kịp.

https://tieulun.hopto.org

Quang ngó lên trời, bảo:

- Không mưa nữa đâu.

Lan vẫn cắm cúi bước, bảo:

- Từ chiều đến giờ chẳng mưa mấy trận rồi à.

Quang nói:

- Mới gần tháng bảy, trời đã có vẻ muốn có bão.

Lan tránh một cái ống máng nước chảy ào ào xuống góc mái hiên một căn nhà làm bắn tung tóe. Nàng bước hẳn ra ngoài hè đường. Một trận gió thổi qua Lan loạng choạng tưởng như không chịu nổi.

Nàng nói:

- Gió thế này thì bão thật chứ còn bão rớt gì nữa.

Một chiếc xích lô buông kín mui từ phía Chợ Hôm chạy lên người phu xe gò lưng đạp chiếc xe ngược chiều gió. Tiếng những mắt xích bị căng và trùng lại nghe thấy rõ, gió thổi reo trên tấm bạt che đằng trước chiếc xe, cuốn hai cái cánh gà phành phạch.

Quang còn nghe thấy cả tiếng hai chiếc bánh cao su bơm căng quay tròn trên mặt đường ướt reo xèo xèo, cái đèn bão nhỏ treo bên thành xe không đủ soi sáng cái màu sơn xanh của chiếc xe và khi chiếc xe chạy ngang qua, chiếc đèn chiếu cái ánh đỏ của mảnh kính phía sau, chiếc xe nẩy lên, dằn xuống trên mặt nhựa không được phẳng, những thanh sắt của chiếc xe va chạm kêu lách cách, cái tiếng kêu này hai người nghe vọng rất xa vì những trận gió từ phía trên thổi lại.

Những cái tiếng động ấy, dường như mọi người đã nghe trong nhiều đêm thanh vắng, nghe nhiều lần trong những lúc khác nhau đã gắn liền với những hình ảnh của thành phố quen thuộc nhìn thấy, phút chốc trong cái hoang tàn của một trận mưa, một cơn dông vừa dứt, trên lối đi vắng vẻ, những lá cây rụng đầy trên mặt đường đang dần dà hiện ra vì nước mưa đọng đã chảy theo độ nghiêng của mặt đường xuống hai bên cống, những chiếc lá me nhỏ lăn tăn, những chiếc lá sấu vàng ửng, những chiếc lá gõ xanh đen, những cành cây khô gãy, những cành cây có thể chẳng phải đã rơi ngay từ trên cành cây trên cao xuống, mà là những cành cây ở mãi tận phía xa bị gió cuốn tới vì rõ ràng cái cánh cây nào, cái khoảng cách giữa cây nọ với cây kia, chính ở cái chỗ này lại có nhiều lá rụng hơn cả, những chiếc lá, sáng mai, nếu thức giấc thật sớm, người ta sẽ nghe thấy tiếng chổi của những người phu quét đường quét đi, tiếng lẹt xẹt của những chiếc chổi cán dài, khua vào cơn nửa thức nửa ngủ, xem lẫn trong nhưng trận gió may xào xạc hay những trận gió đông thổi rít trên mái ngói, trong các khe cửa, trên mặt kính, những buổi sáng Lan thức dậy lười biếng nằm trên giường ngủ qua cửa kính lên bầu trời, một bầu trời trắng đục như

https://tieulun.hopto.org

sữa đang dần dần rạng sáng nàng không còn tin ở mắt mình nữa, vì nàng không thể biết thực ra bầu trời tối đen hay vẫn còn đủ sáng người ta có thể trông thấy vật này, vật khác, đôi khi Lan nhỏm hẳn dậy để đóng luôn cửa chớp bên ngoài, ngăn ánh sáng mặt trời rọi vào trong phòng đánh tức dậy lát nữa đây, kéo dài giấc ngủ thêm một chút, nàng thử nhìn xuống dưới mặt đường, nhìn xuống khu phố, nàng chỉ thấy một màu đen nhờ những tàn cây thì sẫn hơn, nhưng thực ra nàng cũng không thấy ở trên cái khoảng cao đó nghĩa là trên lưng chừng các ngọn cây, từ phía giường ngủ của mình nhìn thẳng ra, Có vẻ gì sáng hơn cái mặt nhựa của quãng đường bên dưới và tiếng chổi chà của những người phu quét đường đánh thức những con chim sẻ ngủ dưới các mái hiên, trong các tàn cây dậy trước nhất thường Lan cũng thức vào lúc đó nhưng rồi lại ngủ lại và khi nàng thực sự tỉnh dậy hay được người nhà lên đánh thức dậy sửa soạn ăn sáng, đi học, cũng là lúc những chiếc xe tưới đường chạy qua nhà phun rào rào trên mặt nhựa, nếu đó là những sáng mùa Hè, mùa Thu và mùa Đông, đường phố ít bụi hơn, xe nước không phải làm việc phun nước mỗi sáng, nhưng thức dậy sớm, ra đường người ta có thể được ngắm những quãng đường hết sức sạch sẽ, những trận gió may, tẩm đẫm sương sớm, thổi trên các vỉa hè làm rụng những chiếc lá mới giống như hơi thở của mùa Thu vừa làm ấm áp vừa làm lạnh thành phố, lúc mặt trời chưa lên và lúc mặt trời đã thoát ra khỏi đám mây mù, người ta không biết mình có nên mặc áo len ra đường hay không.

Qua những tiếng động, cái không khí ướt lạnh hay khô hanh của những mùa màng, người ta nhớ lại những ngày thơ ấu, nhớ lại những ngày mới lớn, nhớ lại những biến cố của đời mình, ngày đầu tiên trở thành tình nhân, những ngày thứ nhất nếm mùi vị thất vọng, những kỷ niệm không ngờ nhất, một bức tường, một chậu cây cảnh của một căn nhà hàng ngày đi qua, trông thấy, những chiếc bao lơn của một căn nhà trên lối đi, người ta có thể nhắm mắt áng chừng và khi ngửng lên sẽ trông thấy, những bao lơn bằng sắt uốn theo hình kỷ hà hay hoa lá, những mảnh chai, mảnh bát cổ muôn màu cắm ngược trên những mảnh tường, những khu phố bị chiến tranh tàn phá đã được tái thiết, nhưng ở một vài căn lầu, một vài ngõ hẻm, vẫn còn những dấu vết đổ nát chưa được xóa hết, một khu vườn bỏ không cỏ mọc um tùm lọt vào giữa một khu phố gồm những biệt thự nhà cửa khang trang, một mái nhà ngói đã cũ kỹ, còn nguyên một lỗ thủng do trái đạn phá lọt vào, cái mái ngói đã trùng hẳn xuống, một mái nhà cháy dở, giơ những kèo cột lam nham vết than, những căn nhà của bạn hữu gần như quanh năm không có ánh nắng chiếu lọt, bước chân vào căn nhà như bước vào một thế giới riêng biệt, cái không khí mát lạnh tẩm

https://tieulun.hopto.org

ngay vào da thịt, cả nhà chỉ có một chiếc sân nhỏ nối liền nhà trước với nhà sau, nhưng cả cái sân lại được phủ kín bằng một giàn hoa, một giàn trầu không, nắng chiều qua cái giàn lá xanh tươi đó, chỉ còn là một làn ánh sáng vàng nhạt, cái màu vàng được làm dịu đi bằng chất diệp lục tố, khiến cho da người cũng trở nên trắng xanh mỗi lúc đi qua, cái màu xanh bám trên da mặt những người con gái sống trong các gia đình đó, bởi vì họ ít khi ra đường và dưới bóng mát của giàn hoa là chỗ họ ngồi chơi ngó nhìn trời đất mỗi ngày, năm này qua năm khác, đó cũng là nơi mỗi tiếng động trở nên xa lạ, lạc lõng, những người trẻ tuổi ồn ào nhất đến nơi tự nhiên cũng cảm thấy e ngại không dám nói to, dưới giàn cây, trong các gia đình có những người già, những người này thường trồng thêm những chậu hoa, những cây cảnh, hàng ngày họ cặm cụi chăm bón, tưới nước, tỉa hoa cắt bỏ từng chiếc lá bị sâu, vàng hay cớm nắng, những người già nhiều khi không tin vào đôi mắt của mình nữa, họ đã bị cái màu xanh dịu dàng lưu cữu che đỡ cho thị giác và khi nhìn vào nắng chói họ cảm thấy đau nhức hai bên thái dương, họ ra đường và vội vàng trở về cái thế giới khép kín của họ, và hình như chỉ trong các thế giới đó họ mới thật sự có thể yên tâm, những người, đối với họ bầu trời thực sự bao giờ cũng có vẻ được thoa dịu bằng một lớp khói mây hay sương mù, dù đó là bầu trời nhìn thấy bất cứ lúc nào trong ngày, bởi vì đó cũng chỉ là những lúc hiếm hoi, một khoảng lá cây bị những trận gió ban đêm thổi dạt ra một góc hoặc đã rụng, và qua cái khe hở đó, họ đã ngửng lên trông thấy bầu trời, cũng qua các kẻ hở đó mặt trời rọi những tia nắng xuống bể nước, xuyên thẳng cái ánh vàng có vẩn bụi xuống mặt nước soi rõ những chiếc lá rơi rớt từ bao giờ nằm ép sát dưới đáy bể, mặc dầu bể nước bao giờ cũng được đậy kín, bao giờ nước cũng mát lạnh như được ướp đá, nước sẽ chỉ được dùng để pha trà, múc ra bát, thả vào đó một bông hoa nhài uống vào những buổi trưa hay buổi tối mùa Hè nóng nực, những chiếc lá bị ngâm lâu trong nước đã biến thành màu rêu của lớp rêu mỏng dưới đáy bể, cái bể mà trẻ con rất thích được mở nắp soi bóng mình và la hét để nghe tiếng âm vang mỗi khi đùa nghịch.

Tất cả những hình ảnh màu sắc đã trở thành một phần trí nhớ, một phần đời sống của họ và thỉnh thoảng trong những lúc bất chợt nhất, vì những nguyên cớ không ngờ nhất, nổi lên, trôi lềnh bềnh trong trí tưởng họ như những hơi gió may trong mùa Thu, đã làm cho họ cảm thấy dính liền với cái thành phố họ đang sống, nghỉ đêm chuyện một ngày nào họ sẽ không còn ở lại nơi này nữa đối với họ là một thảm kịch, họ không dám tưởng tượn nghĩ họ sẽ chịu đựng cuộc chia cắt đó như thế nào, họ sẽ sống ra sao trong một thành phố không phải là nơi họ đang sống này vì chính sự ràng buộc chặt chẽ của họ vào nơi cư ngụ trở thành mối đe dọa, đồng

https://tieulun.hopto.org

thời cũng là niềm sung sướng kiêu hãnh của họ.

Quang và Lan về đến nhà.

Nàng nói:

- Anh vào ngồi nghỉ một lát đã.

Quang nói:

- Thôi, tôi về còn thay quần áo.

Lan bấm nút chuông điện gọi người ra mở.

Nàng bảo:

- Giờ này chắc nhà ăn cơm rồi. Anh vào ăn với em.

Quang nghĩ đến quãng đường sẽ phải đi một mình trở về nhà cũng thấy ngại. Nhưng thà đi ngay bây giờ về chàng còn có thể ngả lưng xuống nghỉ, vào trong nhà Lan lát nếu trời lại mưa nữa và cho dù trời không mưa, ngồi một lúc rồi mới đứng dậy đi còn ngại hơn.

Chàng nói:

- Tôi đi luôn, vào ngồi rồi lười không muốn đi nữa.

Lan cười:

- Chốc em lái xe đưa anh về.

Quang bảo:

- Khuya rồi chứ cô tưởng còn sớm à.

Người nhà ra mở cửa. Quang nhìn sâu vào trong cái lối đi trải sỏi, nhìn thấy mấy bực thêm quen thuộc, đến chiếc cửa lớn lắp kính đằng sau những tấm kính đó là mầu trắng của những tấm màn che, ánh sáng ấm áp của những ngọn đèn chiếu ra cho nhìn thấy mấy bông hoa đó của khóm trúc đào trồng ngay trước thềm.

Lan bảo với con nhỏ giúp việc:

- Chị cứ để cửa đấy cho tôi.

Đứa con gái lặng lẽ quay vào trong nhà.

Quang bảo:

- Đứng đây một chút cũng được.

Lan nói:

- Mỏi quá. Em tưởng không lê nổi nữa.

Quang cười nhìn Lan. Mặt nàng có vẻ bơ phờ thật, những sợi tóc xõa trên trán hình như vẫn còn ướt nước mưa.

Quang nói:

- Cứ ngồi trên xe điện cho nó chạy thẳng về đây không chịu.

Lan cười cũng bảo:

- Lâu lâu cũng phải tập đi bộ một lần.

Đêm một nửa vẫn chìm trong cơn mưa còn đẫm hơi nước dù trận mưa đã ngừng trút xuống, những trận gió thổi lướt trên khu phố reo thành

https://tieulun.hopto.org

tiếng trên các ngọn cây, các bờ tường, các vũng nước đọng nghe rờn gai ốc.

Lan bảo:

- Để em ngó xem ba em về chưa, em lấy xe đưa anh đi.

Nàng bước thêm một bước vào sau cánh cửa sắt khép hờ, ngó về phía nhà để xe khuất sau những bụi cây, bên tay mặt căn nhà

Quang nhìn thấy một đường viền ánh sáng hắt từ trong thềm nhà ra rọi trên người Lan.

Chàng móc túi lấy thuốc hút. Bao thuốc bị nước mưa làm ẩm nhàu nát, Quang phải nhẹ tay lấy ra một điếu, điếu thuốc quăn queo. Quang kéo cho thẳng lại trước khi quẹt lửa châm hút.

Lan quay trở ra nói:

- Chưa, ba em chưa về.

Chiếc diêm bị gió thổi tắt, Quang chưa đốt được điếu thuốc. Chàng lấy chiếc diêm khác quẹt lại.

Bao diêm cũng bị ẩm, những que diêm ẩm quẹt bị bở hết thuốc không cháy.

Lan cười hỏi:

- Châm được không?

Quang không trả lời. Chàng lấy một lượt hai ba que diêm bén cháy rồi bùng lên. Quang châm điếu thuốc ngay trên đầu ngọn lửa xanh biếc đó.

Mùi lưu hoàng và khói thuốc lá làm thơm ngát khoảng không khí, đồng thời cho hai người cảm thưởng ấm áp trong một thoáng.

Quang thở hơi khói đầu tiên. Những sợi khói mỏng bị cơn giông thổi tan tức khắc.

Chàng nói:

- Có điếu thuốc này yên chí đi về đến nhà.

Lan bảo:

- Đứng lại một tí cho đỡ mỏi đã anh

Quang nói:

- Trời bắt đầu quang rồi.

Lan ngửng mặt trông lên trời, từng đám mây đen nặng đang cuốn theo những cơn giông bay vùn vụt, để hở ra những khoảng trời đục, nhưng chính ở sau những đám mây trắng đục đó, người ta có thể nhìn thấy cái ánh mờ tối của bầu trời đang tan hết cơn mưa. Lan có cảm tưởng như hơi thở nàng đang thở thơm ngát mùi cây cối của đêm mưa.

Những giọt nước còn sót của trận mưa vẫn thỉnh thoảng rớt theo các trận gió nghe lộp độp đâu đó.

Có lúc Quang nhìn xuống mặt đường trông rõ một hạt nước mưa rơi loang thành một cái chấm nhỏ, chàng ngạc nhiên vì trận mưa chỉ vừa

https://tieulun.hopto.org

mới dứt chưa được bao lâu mà hè đường đã có chỗ khô ráo, cái mặt xi măng đã trắng ra, và hạt nước rơi thấm thành một vết loang, tựa một giọt mực loãng.

Trong khu vườn đằng sau Lan, màu xanh của các lá cây nhìn thấy qua ánh đèn, cái màu xanh bóng của các mặt lá ướt, phản chiếu ánh sáng vàng của ngọn đèn trở nên linh động mỗi khi có cơn gió thổi qua, cái màu vàng khuất đi, hiện trở lại, cứ nhìn vào những điểm ánh sáng đó, Quang cũng có thể đoán được lúc nào trận gió đã ngừng thổi, cái ánh sáng đôi lúc tưởng như biến thành một thứ nước thấm lan ra các mặt lá, biến thành màu xanh biếc của ánh trăng và có lúc Quang tưởng như ánh sáng cũng toát ra từ những cánh lá đó nữa.

Lan đứng yên ngó Quang hút thuốc, đốm lửa trên đầu điếu thuốc đổ lên mỗi khi chàng hít vào. Lan ngửi thấy mùi khói thơm quen thuộc bay tản trong không khí. Cái dáng co ro của Quang trở nên ủ rũ vì đêm lạnh, và đầu tóc chàng bị gió thổi tung.

Lan nói:

- Anh vào ngủ ở nhà em cho rồi. Mai hãy về. Bây giờ đi từ đây về đó mệt chết.

Quang cười:

- Ăn thua gì. Tôi cũng có việc phải làm lát nữa.

Lan cố vận dụng nhãn quan để nhìn cho rõ mặt Quang trong bóng tối, nàng muốn nhận ra một vài nét biến đổi trên người, trên mặt chàng, sự già nua, mỏi mệt, đột nhiên có những hôm Lan đã nhìn thấy, những buổi chiều hay sớm mai Quang đã đi đâu biền biệt cả tháng không đến nhà, chàng thường trở lại với sự đổi thay khiến Lan sợ hãi, những sự đổi thay đối với Lan, có vẻ kỳ quặc, vô lý, mặc dầu lúc ngồi nói chuyện với chàng, Lan lại thấy Quang thật sự không có gì thay đổi cả, chàng vẫn cười nói tự nhiên, nhưng Lan vẫn không cảm thấy một sự khác lạ nơi chàng, giống như sự thay đổi thời tiết mỗi ngày trong mùa Thu, hôm qua hiển nhiên có khác với ngày hôm nay, khác với hôm trước nữa, nhưng sự khác biệt đó bắt đầu từ phút nào nàng không thể biết, nàng chỉ nhận ra sự lạnh lẽo, buồn bã hay hân hoan hơn một chút

Bên kia đường, những căn nhà cửa đã đóng kín, Khu Chợ Hôm hoàn toàn rơi ngập vào trong bóng đêm chỉ còn nhìn thấy lờ mờ hàng giậu sắt cũng là bức tường phía ngoài cửa chợ ăn liền với hè đường, đứng từ chỗ hai người nhìn sang, khu chợ khuất sau một bức tường dài phía bên phải, chỉ nhìn thấy một khe hở từ phần trong của các căn nhà sát với nóc, giống như những cái miệng đen ngòm, tít trong góc chợ, trên một chiếc cột điện bằng sắt sơn đen, một ngọn

https://tieulun.hopto.org

đèn vàng vọt chỉ đủ soi rõ cái vẻ tối tăm của khu chợ. Không còn một tiếng động nào ở một nơi mà suốt ngày ồn ào nghe bỗng có một vẻ lạ, Quang có cảm tưởng như sự yên lặng đang bốc thẳng từ những chiếc mái xám lên bầu trời ẩm sương.

Chàng cười với Lan trước khi lặng lẽ đi ngược trở lại quãng đường cũ

chương ba

Lan vào nhà, lên phòng tắm rửa thay quần áo. Lúc nàng ở trong phòng tắm ra thì mẹ nàng đã vào phòng và ngồi ở giường nàng từ lúc nào.

Bà nói:

- Quang nó về rồi hả?

Lan cười bảo:

- Vâng.
- Sao con không bảo anh nó vào ăn cơm rồi hãy về.
- Dạ con có nói rồi, nhưng anh ấy sợ khuya quá.
- Hai anh em bị ướt không?
- Lúc mưa lớn nhất chúng con đứng ở rạp Majestic.

Bà Nam cầm tấm hình bán thân của Lan để trên mặt bàn ngủ để lại cho ngay ngắn. Mỗi lần nhìn thấy bức hình ấy bà lại không khỏi nhớ đến những ngày còn con gái của mình.

Bà vẫn thường nói với Lan, hai mẹ con giống nhau như hai giọt nước, nhưng thực ra bà hơi tiếc là bà muốn cho con gái đẹp hơn mình, song Lan lại không được đẹp bằng bà xưa kia, nhưng nàng cao hơn bà một chút và cũng có vẻ khỏe mạnh hơn bà một chút

Bà nói:

- Chải đầu đi rồi đợi ba về, xuống ăn cơm.

Lan cười khoe với mẹ buổi đi chợ của mình. Nàng nói:

- Con chưa bao giờ đi hết cái chợ đó cả.

Bà Nam cũng cười bảo:

- Dễ thường cả mẹ cũng thế nữa. Mua cái gì thì vào dãy bán thức đó mua, xong rồi đi ra, chứ có bao giờ định đi xem chợ đâu mà đi hết dãy này sang dãy khác.

Lan ngồi xuống cạnh mẹ. Chiếc giường có lò so dưới sức nặng của nàng vừa ngồi xuống rung rinh mấy cái.

Lan bảo:

https://tieulun.hopto.org

- Hôm nào con với mẹ thử đi xem các chợ một lần.

Bà Nam nói:

- Thì giờ đâu mà làm việc ấy.

Lan tiếp tục chải đầu. Nàng có mái tóc dài, mượt và đen nhánh.

Lan nghe tiếng gió thổi mạnh ngoài cửa sổ, nàng ngước nhìn ra vườn, với cơn giông dai dẳng này chưa chắc trận mưa có thể chấm dứt. Nàng lắng nghe xem lẫn trong tiếng gió có tiếng mưa chăng, nhưng tai nàng không thể phân biệt cái tiếng lộp bộp nghe thấy đó vẫn chỉ là tiếng của những hạt nước còn mắc trên lá cây sau trận mưa lúc nãy bị gió thổi rớt hay những cành cây nhỏ khô gầy, những hạt sạn bị cơn lốc cuốn hay chạm vào tường, Lan mường tượng lại những giọt nước rơi thấm loang trên vỉa hè giống như những giọt mực loãng đen nàng nhìn thấy khi nãy lúc đứng với Quang ở trước cửa, với những trận gió lớn thế này, có lẽ tất cả cái vỉa hè đường lát xi măng trắng đó, chắc đã khô ráo.

Lan nghĩ đến Quang, lúc này chắc còn đang đi trên đường, anh sẽ chẳng chịu đi xe đâu, và hẳn đang lủi thủi dưới một mái hiên nào đó. "Sẽ chẳng có chuyện gì xẩy ra cho anh ấy cả", Lan nhủ thầm, mặc dầu, có ai thực sự yên tâm khi nghĩ đến người thân của mình đang đi ngoài đêm tối.

Lan nói với mẹ:

- Con có đi lễ với anh Quang.

Bà Nam cười hỏi:

- Lễ ở đâu?

Lan nói:

- Cả ở Đền Ngọc Sơn lẫn Đền Quan Thánh.
- Sao mà phải lễ ở hai nơi?
- Con xin thẻ mà.
- Bộ mày muốn xem thẻ có giống nhau không à?

Lan cười:

- Con xóc được hai số khác nhau.

Bà Nam khoanh tay trước bụng nhìn con. Bà có vẻ một nửa muốn nghe rõ chuyện của con, một nửa lơ đãng không để ý đến xem thực sự từ nãy con nhỏ đã nói mình những gì

Bà nói:

- Thế hả?

Lan thao thao kể lại chuyện đi lễ, nàng mua hoa hồng ở nơi nào, thắp hương khẩn nói ra sao, Lan cũng khoe đã thử lấy khăn tay thoa vào chân bức tượng đồng đen trong Đền Quan Thánh và ấp trên mặt theo lời đồn của khách thập phương đến lễ ở đền, mùa Hè người ta lấy khăn tay thoa vào chân bức tượng rồi ắp trên mặt sẽ được hưởng một sự mát lạnh vô cùng sảng khoái. Bà Nam cười không nói gì.

https://tieulun.hopto.org

Ngoài phố lúc đó bỗng nghe mấy tiếng nổ chát chúa khiến cả hai mẹ con đều giật mình lo sợ. Vào những ngày cuối tháng sáu, Thành Phố Hà Nội đã có nhiều sự bất an, những vụ cướp bóc, ám sát, săn đuổi của các lực lượng an ninh thành phố và những cán bộ "ở ngoài" xâm nhập hoạt động trong các tổ chức nội tuyến.

Bà Nam hỏi con gái:

- Con có đói không?

Lan nói:

- Con không đói lắm. Nhưng đi bộ từ chiều bây giờ mỏi chân quá.

Bà Nam nhìn con tư lự. Cứ như những điều bà biết, bà nghe nói lại, bà nhìn thấy, thì gần như chắc chắn thành phố này, chẳng còn bao lâu nữa, sẽ có một thay đổi.

Bà sợ.

Sự thay đổi, theo sự hiểu biết của bà, thế nào, thì hết sức mơ hồ. Nhưng linh cảm của một người đàn bà khiến bà thấy rằng, cuộc đổi thay nếu nó, sẽ chẳng có bao nhiêu hy vọng là nó sẽ tốt đẹp.

Bà có cảm tưởng nó sẽ giống như một cơn nước lũ tràn vào, và sẽ kéo theo những gì người ta không thể biết trước được, hay ít ra riêng bà, bà không thể biết được, chuyện gì có thể xẩy ra.

Bà không muốn nhìn thấy con cái, gia đình bị cuốn theo vào cuộc phiêu lưu đầy đe dọa như thế.

Nhưng làm thế nào để tránh được chuyện đó đây? Những tin tức hàng ngày, những điều người ta dự đoán, tưởng tượng, thêm bớt, càng ngày càng làm tăng thêm sức nặng lên các viễn ảnh tương lai đã không lấy gì làm sáng sủa, và đời sống giống như một cơn giông nặng nề đôi khi đã làm cho ngộp hơi.

Lan tiếp tục chải mớ tóc của mình, mớ tóc mặc dầu lúc đi đường nàng đã cuốn gọn đội kín trong mũ, nhưng bây giờ vẫn có vẻ như còn ẩm hơi nước.

Lan nói:

- Con cứ ngỡ mưa không về nổi. Cây gẫy đầy đường.

Bà Nam yên lặng ngó con. Tự nhiên bà thấy tim mình nhói đau.

Những hình bóng lờ mờ của chính bà một ngày xa xôi lớn vởn chung quanh hình ảnh con gái, khiến bà Nam ghê gai cả người.

Bà nói:

- Mấy bữa nay ở trường ra sao?

Lan nói:

- Vẫn như thường mẹ.

- Thế hả. Con không nghe các bạn nói chuyện đình chiến, di cư à?

https://tieulun.hopto.org

- Chuyện ấy thì có. Nhưng con chắc chúng cũng nói vớ vẩn thôi.
- Thì chắc người lớn ở nhà có nói chúng mới biết chứ.
- Toàn những chuyện nghe lóm cả.
- Độ này chợ búa, phố xá, việc làm ăn buôn bán xem chừng cũng có vẻ uể oải. Ai cũng nơm nớp lo sợ.
- Thì từ bao lâu nay có lúc nào con thấy mọi người thật sự yên tâm đâu.

Bà Nam lại yên lặng nhìn con. Có lẽ đúng như thế. Loạn lạc chết chóc đã kéo dài trong mấy chục năm nay, người ta đã sống thường trực trong những lo âu, sợ hãi, có lúc nào yên thân đâu?

Bà nói:

- Nhưng lần này nếu có xẩy ra chuyện gì sẽ không như ngày xưa đâu.

Lan cũng nhìn mẹ hỏi:

- Thì người ta cũng nói này nói khác, chứ sự thật ra sao có ai hay biến gì.
- Mình cũng lo lắng vậy thôi. Nhưng mẹ nghe ba nói thì có thể việc chia cắt đất nước sẽ có thật chứ chẳng chơi đâu.
- Vào Nam sống càng hay chứ sao.
- Hay là hay thế nào được. Đi biệt mông chi xứ thế biết ngày nào trở về.

Lan cười. Thực ra nàng chỉ nói câu ấy với tính cách đùa bỡn. Nàng biết gì về sự ra đi kia, nếu có, sẽ ra làm sao. Nhưng cứ nghĩ đến lúc được đi xa là nàng thích rồi. Sài Gòn, cái thành phố xa lạ đó ở chỗ nào nhỉ? Thật chẳng còn gì mơ hồ hơn là một thành phố nhìn thấy trên bản đồ. Nó chẳng ra hình thù gì cả. Lan cứ nghĩ đến cuộc đi đó như một chuyến du hành. Trong thâm tâm có khi nàng lại còn ước cho cuộc chia cắt mà hàng ngày người ta đã nói đến một cách đầy hãi hùng đó xẩy ra thật nữa. Để nàng có thể ra đi, chắc chắn được ra đi, đặt chân tới các thành phố xa lạ, nhưng cũng là một phần của đất nước, nhìn thấy nhà cửa, đường xá, phong cảnh, một thành phố thật chứ không phải chỉ là những đường chỉ xanh đỏ trên bản đồ với một dấu chấm đen và một chữ Sài Gòn vô tri.

Đêm mưa trời khuya một cách mau chóng. Trong lúc nói chuyện với mẹ, thỉnh thoảng ngưng lại, Lan nghe phố xá không còn một tiếng động nào, cái im lặng mênh mông tẩm đẫm trong cơn mưa làm cho không khí bỗng trở nên nặng nề, mặc dầu bên ngoài cửa sổ trời không ngọn gió, và tiếng gió cuốn reo không ngớt gió, làm cho hai cái cánh cửa sổ đập nhẹ trên mấy bức tường và chính cái tiếng khuya động khô khan đó làm tăng thêm sự im vắng của đêm.

Lan nhớ lại lúc vào lễ trong Đền Ngọc Sơn. Ngay khi bước qua chiếc cầu sơn đỏ Lan đã tưởng như trong đầu có tiếng sóng sánh của những lớp sóng nhỏ lăn tăn gợn trên mặt hồ.

Cái màu nước xanh thẫm đó bám chặt ngay vào trí óc đến nỗi khi

https://tieulun.hopto.org

bước vào trong Đền, nàng đâm ngờ vực cả cái vẻ dịu dàng của bầu không khí vây chung quanh ngôi đền, màu xanh của mặt hồ trải dài mãi ra phía bờ lẫn vào những đám cỏ, nối liền với những gốc cây.

Một mặt hồ không bao giờ đầy, bởi vì nước đã được khơi thông với sông Hồng Hà để giữ một mức nhất định. Khi nước ngập vì gặp mưa chẳng hạn tự nó sẽ rút ra sông, và khi gặp nắng làm cho khô cạn nước từ ngoài sông sẽ chảy vào nâng mực nước của hồ lên đứng mực cũ, thành thử hồ luôn luôn có một mực nước nhất định.

Buổi sáng đi học sớm gặp bạn, Lan thường rủ bạn đạp xe đi quanh hồ một vòng, xem những người phu lục lộ thay phiên nhau quét đường xá và lội xuống ven hồ vớt nhặt các rác rưởi bị gió cuốn hay trẻ con nghịch ngợm ném xuống hồ.

Mặt hồ sớm mai vào những lúc mặt trời vừa mọc, được chăm sóc như thế, ánh sáng chiếu rọi trên những lớp sóng hắt trả lên những tia chói gắt giống như một nỗi hân hoan, vui sướng, gió mát, sương sớm và những tà áo nữ sinh bay lẫn tạo nên vẻ thơ mộng và thanh bình của thành phố.

Vào những trưa hè trời nóng như thiêu đốt, trong khu phố những trận gió người ta mong đợi có thể làm cho người ta kinh hồn hơn nữa vì nó chẳng những không làm dịu cơn nóng nực mà còn làm cho người ta có cảm tưởng bỏng rộp cả lần da, vì thực ra dường như đó không phải là những cơn gió nữa mà chỉ là sự vận chuyển của những đám hơi nóng, nhưng lúc nào quanh hồ không khí vẫn giữ được vẻ dịu mát bởi vì hơi nước bốc tỏa quanh hồ và bởi vì cái màu xanh như cẩm thạch của nước hồ, của cỏ non và của rừng cây giăng liền lá với nhau, có nhiều chỗ không để lọt một chút nắng xuống mặt đất, hay nếu có cũng chỉ là những đốm, những mảnh nắng giống như những đóa hoa vàng nhỏ hay những chiếc khăn tay rơi rớt trên mấy đám cỏ, những mỏm đá.

Đó cũng là những lúc người dân trong thành có thể được thưởng thức tất cả cái khát khao của mùa hè trong một ly nước thơm ngát mùi chanh cốm.

Cái hơi mát ủ quanh hồ đó, theo với độ xế của mặt trời sẽ tỏa lan trong các khu phố lân cận, có nhiều khi, chỉ cần đi gần đến bờ hồ, người ta đã có thể cảm thấy.

Về mùa Hè, hoa phượng rụng đỏ ối trên mặt nước, sóng xô táp vào bờ, khiến những đứa trẻ, muốn ngồi câu phải dùng đầu cần câu, gạt những xác hoa sang một bên lấy chỗ thả dây xuống.

Lối câu cá của trẻ con ở đây rất lạ. Chúng dùng một cần câu nhỏ dài không hơn ba chiếc đũa, lưỡi câu thường được làm bằng một mẫu dây "phanh" xe đạp hay một cái kim khâu loại nhỏ, uốn cong, khi câu, nếu là

https://tieulun.hopto.org

câu cá thầu dầu, (cá lòng tong) chúng dùng ngọn cần đập lõm bõm xuống nước hai bên chiếc phao, cá sẽ đến ăn mồi, nếu câu tôm, chúng thả dây chìm xuống đáy nước, mỗi đứa hai ba cần, khi tôm ăn mồi, kéo căng dây, chúng từ từ kéo lên.

Người lớn cũng tới hồ ngồi câu cá nữa. Nhưng hồ không có cá lớn, chỉ có những cá chép loại trung bình bằng độ bàn tay, và đôi khi cần câu bị ba ba và rùa đều cắn làm đứt dây câu. Cũng có khi người ngồi câu bị cảnh binh ngăn cấm.

Ngồi ở bờ hồ nghỉ chân sau một lúc đi bộ, là một thích thú. Tất cả cái ủ ê bức sốt của mùa Hè, không còn làm cho người ta cảm thấy thiu da thiu thịt, những giọt mồ hôi trong suốt mấy tháng Hè, ngày đêm lúc nào cũng có thể chảy tuôn trên người đến đây ngồi sẽ khô trong chốc lát. Cái mát ở đây khác với cái mát trên Hồ Tây. Hồ Tây lớn, nên gió lộng, và nhìn quanh là rừng cây bát ngát, ngồi ở bờ hồ Hoàn Kiếm, người ta vẫn nhìn thấy phố xá nhà cửa ở chung quanh nhưng không phải chịu cái nóng nung người như lúc ngồi ở trong nhà, thành thử chiều chiều, nhất là giờ sau bữa cơm tối, dân thành phố thường rủ nhau làm một cuộc hóng mát quanh hồ trước khi về ngủ. Hồ không có những trận gió lớn bởi vì nó lọt vào giữa thành phố, nhà cửa che khuất, nhưng từ mặt hồ, từ những hàng cây mọc đầy trên lối đi cũng là những bãi cỏ bao quanh hồ luôn luôn có gió mát thổi.

Mùa hè. Đó là lúc những gia đình khá giả hàng ngày đợi những người đàn bà từ các cửa ô đổ vào các khu phố gánh những gánh hoa sen đem đi bán. Người ta mua những hoa này để lấy nhụy ướp trà. Những cánh hoa được ngắt ra vứt đầy nhà, trẻ con vun lại làm thành những chiếc nệm tươi và thơm ngát rúc vào đùa nghịch, có đứa ngủ luôn trong đống cánh hoa đó một giấc ngủ trưa, lúc trở dậy, mùi thơm của hoa làm cho đầu óc lao đao khiến chúng khó chịu khóc om sòm, những đứa lớn hơn thì cho là mình bị ốm xin những viên thuốc nhức đầu để uống. Trà được ướp từ mùa Hè mùa Thu bắt đầu uống được, mùa Đông thì hương sen đã quyện hẳn vào những cánh trà, đến mùa Xuân thì lu trà cũng sắp cạn, người ta lại sửa soạn một kỳ ướp trà mới vì mùa Hè cũng sắp trở lại.

Lan cũng thích được uống những tách trà sen nhà ướp đó lắm. Mỗi lần nuốt một hớp nước với hương sen thơm ngát trong cổ họng nàng vẫn tưởng như mùa Hè còn phảng phất đâu đó, dù đây là một mùa Hè đã khô héo.

Mùa Hè, đôi khi Lan có cảm tưởng nàng đã thở ra hơi nồng nực, mồ hôi thấm ra ngực, mỗi đêm tỉnh giấc người ta không thở được đầy hơi bởi vì dường như không khí không còn là nguyên vẹn là không khí nữa, hơi nóng đã làm cho không khí nhẹ bớt, và người ta một vài khi trong cơn

https://tieulun.hopto.org

mơ ngủ, choàng thức dậy, đã tưởng rằng mình đang nằm ở đầu một ngọn gió, và ngọn gió ấy không là gì hơn một đám hơi nước sôi, người ta lật đật trở mình muốn đi tìm một chỗ khác để nằm, nhưng chung quanh chiếu giường chỗ nào hình như cũng đã bị xông hơi nồng cả, người ta lần mò tìm chiếc quạt quờ quạng quạt để mong tìm lại giấc ngủ, trong khi những giọt mồ hôi từ từ lăn trên cổ, trên mặt, giấc ngủ đầy mộng hoặc mệt thiếp, có đêm Lan thức giấc phải trở dậy vào phòng tắm mở máy cho nước chảy thấm khắp người rồi mới trở lại giường ngủ tiếp, nhưng cũng chính trong những đêm được hun nóng bằng cái oi ả của mùa Hè đó, những đêm mà hết thảy mọi người đều bị mùa Hè làm cho mệt nhoài, Lan lại thấy yêu cái không khí nóng nực ấy, cũng như nàng mê cái mờ ảo của mùa Thu sẽ đến tiếp theo khi mùa Hè chấm dứt, Hà Nội đẹp và quyến rũ nhờ ở cái khí hậu đặc biệt của nó, trong mỗi mùa người ta có thể thấy được cái giây phút đầu tiên của ngày giao mùa, mùa Hè sẽ dịu đi dần dần, cho đến một ngày người ta cảm thấy những trận gió chứ không còn là sự vận chuyển của những đám hơi nồng như ngày hôm trước, và như thế là mùa Thu đã lẩn khuất đâu đó. Nhưng khi mùa Thu thực sự trở lại thì người ta bao giờ cũng thấy như là mình đã nhận ra một cách quá muộn màng, bởi vì chỉ sau một trận heo may thổi vào giữa đêm khuya, trận gió nhiều người đã chờ đón để lắng nghe hoặc sự thay đổi đột ngột của thời tiết đã khua thức người ta trở dậy, bàng hoàng vì cái hơi lạnh đã ùa vào trong phòng, người ta có thể tự nhủ mùa Thu đã trở về, nhưng sáng hôm sau thức dậy nhìn ra ngoài cửa sổ, ra đường người ta đã thấy mùa Thu không phải chỉ mới khởi đầu mà đã tràn vào đầy Hà Nội. Đứng trên gác cao nhìn xuống những mái nhà chằng chịt, những khuôn cửa cắt xén ngang dọc, những ống khói đen mà cái nóng của mùa Hè đã làm tróc ra từng mảng bồ hóng, và bầu trời thấp xuống một cách không ngờ, trên tàn cây, các đọt lá cuối cùng xao xác trong những trận gió heo may, những cành lá mới chỉ qua một đêm đã nhả hết cái tàn lửa của mùa Hè, đang dần dần ửng vàng, người ta lấy làm ngạc nhiên, không ngờ cái lạnh lại đã làm cho lá chín mau hơn cái nóng, và chỉ trong một vài ngày có những chiếc cây trồng trong các chậu cảnh với những mảnh bát cổ gắn trên thành chậu phản chiếu cái ánh sáng xám của mùa Thu, cho nhìn thấy rõ những cái hình bị gãy vụn bằng men xanh biếc, những chiếc cây nhỏ đó cũng đã trút hết lá để trơ những cành khẳng khiu, và trên đường đi học, một sớm mai ngửng mặt trông dõi hàng cây, Lan có cảm tưởng như tất cả lá của chúng đã biến thành một mùa hoa mới.

Thêm vào những trận mưa như ngày hôm nay, chỉ cần một buổi chiều mùa Thu đã già, dù thực ra mùa Thu mới bắt đầu, nhìn những khu phố sớm mai, sương mù đã biến cả bầu trời thành một màu trắng sữa dù

https://tieulun.hopto.org

những hàng cây lá chưa kịp vàng là dấu hiệu mùa Thu chưa đến hẳn, Lan vẫn tự hỏi, không biết trong vòng một tháng nữa, mùa Thu sẽ ra sao, có lẽ năm nay mùa Đông sẽ bắt đầu sớm, chỉ còn cách đó, chứ mới tháng sáu trời đã lạnh giông bão đã ào ào thổi đến, đứng trên lầu cao nhìn xuống những khu phố vừa mới hôm nào còn đỏ hoa phượng, bữa nay đã trở những cành đen sạm khẳng khiu những vũng nước mưa đêm đêm còn đọng trên lối đi in bóng những trụ đèn xi măng, những bức tường ố hoen, vừa qua mùa nắng nay gặp mưa bong ra từng mảnh vôi, những mảnh vôi cong lại như những miếng da, dưới chân tường ở những chỗ có đất, những nhánh cỏ đầu tiên đâm những chiếc búp xanh non lên khỏi mặt đất, những vũng nước xe cộ từ ngoại ô chạy vào trên bánh xe có dính bùn đất, khi băng qua các vũng nước, làm bắn tung tóe lên các mặt tường những vết lem luốc, những con phố hơi dốc, mùa mưa đến trông sạch sẽ hơn, bởi vì nước chảy thoát đi mau chóng, thật ra còn có thể tại người ta khi đứng ở phía xa nhìn lại, thấy mặt đường ánh lên cái bóng nước và tưởng rằng con đường sạch sẽ hơn những con đường khác, những con đường vào năm đói kém buổi sáng những thây người nằm gối đầu vào nhau mà chết, bây giờ đi qua nhìn lại, Lan vẫn còn cảm tưởng ghê rợn, những người chết đó đã được chở đi chôn vùi trong những hố chung, không ai còn nhớ ở chỗ nào, có thể các oan hồn còn lảng vảng đâu đây, biến những khu phố thành di tích buồn thảm, mùa Thu trở về, những trận gió may có lẽ cũng chẳng khác những trận gió may trong các năm trước, những buổi tối có dịp đi qua các khu phố ấy, Lan vẫn nhìn thấy dưới các gốc cây, các hốc tường cái vẻ u ám chết chóc, nàng còn tin chắc rằng đời sống của thành phố này, cái linh hồn của thành phố này, đã có lúc ngưng lại ở những chỗ đó, trong những cơn gió lạnh buốt bất ngờ thổi tới, Lan còn nghe thấy tiếng lóc cóc của những chiếc xe bò chở xác người trong những ngày thơ ấu nàng đã nghe thấy, đã trông thấy, những cái xác được hốt đi hàng ngày cùng với những đống rác của thành phố, khi nàng có thể hiểu nguyên do những cái chết thảm hại đó, hình ảnh của những chiếc xe xưa đã mờ nhạt trong óc, nhưng cái tiếng cóc cách cũ không hề phai nhạt, nó còn rít qua khe cửa trong những trận gió lạnh buốt mùa Đông, hay những cơn gió se lạnh của mùa Thu, những trận gió cứ thổi quẩn quanh mãi trong thành phố vừa qua cơn chết chóc vì đói khát lại tiếp đến trận tàn phá của chiến tranh, thành phố mà sau một cuộc chạy loạn, tản cư, trở về, đứa nhỏ là Lan lúc bấy giờ chỉ còn trông thấy những đống gạch đổ nát, trong những buổi chiều mùa Đông xám ngắt, được mẹ dắt đi qua các khu phố ấy, Lan đã nhìn thấy những bóng người gò lưng, bới móc trong những đống gạch vụn tìm kiếm những của cải với hy vọng đắng cay còn sót dưới đống tro than, gạch vữa, thêm những hồn ma

https://tieulun.hopto.org

nữa cho thành phố vừa chôn cất hàng vạn sinh linh, thành phố mà khi tản cư thoát được ra khỏi, ngoảnh lại, người ta thấy lửa cháy đỏ rực một góc trời, có những người nhất định ở lại, chống trả với quân thù giữ đô thành, chết trong đống lửa ngất trời đó, những người không chạy kịp bị đè bẹp dưới đống gạch ngói nổ tung, thành phố vừa sống sót sau trận đói khủng khiếp đã cống hiến cho lịch sử những anh hùng, những cái chết cao cả hơn.

Bởi vì trong những ngày bắt đầu cuộc kháng chiến, ở lại Hà Nội có nghĩa là bằng lòng chết với Hà Nội. Và người ta đã chết với Hà Nội, bao nhiêu thanh niên, sinh viên đã chết. Bao nhiêu Hoàng Diệu đã chết. Máu của họ đã pha vào lửa khói, tro than điêu tàn của thành phố.

Người ta trở về Hà Nội với cõi lòng tan nát, với nhà cửa chỉ còn là đống gạch vụn, người ta cố gắng tìm kiếm lại những kỷ niệm, những hình bóng lờ mờ của quá khứ, người ta tìm cách xây dựng lại nhà cửa, sự nghiệp.

Những người đói rách, lang thang tò mò xúm quanh những bảng yết thị, chúi mũi trên những mục rao vặt trong các tờ báo, những mục tìm việc làm.

Những người không phải là dân Hà Nội, bị chiến tranh xua đuổi cũng lếch thếch bồng bế, dẫn dắt nhau trở về Hà Nội.

Những chuyến xe hàng bắt đầu xuôi ngược trên những con đường đầy ổ gà, hầm hố đang được sửa chữa, mang theo những hàng hóa, bị giữ lại khám xét rất lâu.

Những chùa chiền, nhà thờ, đền miếu bị bỏ hoang từ lúc cuộc chiến tranh khởi đầu, đã bắt đầu được sửa chữa, mang theo những hàng hóa, bị giữ lại khám xét rất lâu.

Những chùa chiền, nhà thờ, đền miếu bị bỏ hoang từ lúc cuộc chiến tranh khởi đầu, đã bắt đầu được đèn lửa, khói hương, đồng bóng trở lại.

Trường học cũng mở cửa cho các học sinh đến học, những buổi sáng người ta đã có thể nhìn thấy những người đàn ông quần áo gấp nếp, lam lũ, ôm chiếc mũ trắng trước bụng đứng đợi ông hiệu trưởng tại cửa các trường tiểu học để xin cho con cái vào học, dù lúc đó đang ở giữa niên học.

Trong hóc kẹt của những căn nhà đổ, những mái nhà mới được cất dựa vào những mảnh tường còn sót mà ngọn lửa đêm tiêu thổ kháng chiến đã bén cháy làm lỡ từng mảng vôi vữa, đã tiếp tục lở rơi trong suốt mùa Hạ, mùa Đông với những trận mưa và những cơn giông, trong những mái nhà mà người ta giẫm trên những đống gạch vụn đổ đi vào đã thành lối đi, những sợi cỏ đã mọc lên, người ta đã nghe tiếng trẻ sơ sanh khóc trong những đêm khuya.

Những căn nhà, thực ra phải gọi đó là những túp lều được dựng

https://tieulun.hopto.org

lên tạm bợ đó, đã có dấu hiệu của sự sống lâu dài, đêm đêm một ánh lửa nhỏ được thắp lên trong chốc lát, sớm mai đi học qua Lan có thể nhìn thấy một khuôn mặt đàn bà ngó qua những lỗ hổng nhìn ra ngoài đường, hoặc đứng phơi quần áo trên những sợi dây kéo trên hai góc bức tường đã trơ những hòn gạch đỏ nhợt, những bức tường đứng trơ vơ, sừng sững giữa những bức khác đã đổ gục.

Thành phố mà mọi người ra vào tại các cửa ô, qua các cây cầu, đều phải có giấy thông hành tạm, trong khi chờ đợi được cấp giấy căn cước. Thành phố mà mọi tiếng động nghe còn đầy vẻ rụt rè, có những căn nhà, những trại lính, những người lính cầm súng, hàng ngày người ta đi qua, nhưng không ai dám nhìn thẳng vào, chỉ dám liếc mắt và rảo cẳng cho mau qua khỏi, tiếng động không phải là không có, nhưng chỉ rộ lên trong chốc lát, rội lên một lần, rồi lại trở lại sự yên tĩnh, vắng lặng những người mẹ ru con e ngại chính tiếng hát của mình, chỉ ậm ừ trong cổ họng.

Những tiếng êm ái đáng lẽ phải được thốt ra từ miệng người mẹ với đứa con nhỏ cũng được hạn chế, sự yên lặng trở thành một sự đè nén, đôi khi nghẹn ngào.

Trên những hè phố càng ngày càng đông đảo hơn những kẻ lang bạc, khốn khổ, trở về thành phố mưu sinh mà không có một nghề nghiệp trong tay mong tìm được bất cứ một việc gì nếu có thể được trả lương, đi rạc cẳng trên những khu phố dù biết chắc chẳng thể tìm được một việc gì, nhưng ngày nào cũng dậy từ sáng sớm để đi cho tới tối mịt mới về, đi như thế có lẽ chỉ để tự trấn an, để khỏi phải nhìn thấy cảnh vợ con sợ hãi, nheo nhóc, những người đàn bà dường như cũng biết chắc chồng đi tìm kiếm công việc trong nỗi tuyệt vọng, nhưng ngày nào cũng thấp thỏm trông chờ chồng sẽ đem về một tin vui. Niềm hy vọng tắt dần cùng với nỗi lo sợ thắt ruột trong cái cảnh nhá nhem thoi thóp của buổi chiều trên các khu phố chưa đủ đèn lửa, đêm chụp xuống mau lẹ cùng với những sự đe dọa không biết từ đâu, chỗ nào, hình như chỗ nào cũng có bóng của tai ương, bởi vì trong những lúc đi chợ, đi kiếm việc làm, đứng ở trong nhà ngó ra, không thiếu gì lúc người ta đã trông thấy những cảnh bắt bớ, một chiếc xe hơi đang chạy đột nhiên đỗ lại, trên xe một hai nhân viên công an nhẩy xuống rút súng dí vào lưng, vào sườn một người đang đi đường, đi bộ hay đi xe đạp, còng luôn tay đẩy lên xe, chiếc xe đạp bị vất bỏ luôn ở lề đường như một nỗi kinh hoàng còn sót không ai dám nhìn, người bị bắt mặt xanh như tàu lá hay mỉm cười chua chát, bị mang đi mất tích, chiếc xe đạp sau đó được mang đi lúc nào cũng không ai biết ai mang đi, những kẻ bị bắt đó có thể không ai gặp lại, nhưng thỉnh thoảng người ta vẫn trông thấy những người được thả ra từ các phòng nhì, ty, sở công an, liêm phóng, nằm ho ra

https://tieulun.hopto.org

máu trong các căn nhà tối ám, trong tình cảnh ấy những người đàn bà tối tối chờ chồng về, những người đàn ông mỗi ngày người thêm rạc ra vì đi lêu bệu ngoài đường trở về nhà phờ phạc như một cái xác, những người đàn ông không nghề nghiệp gì bỗng một ngày trở thành những người thợ giỏi, thợ giặt, thợ sửa xe, trở thành công an hay đã đăng vào lính.

Những người mà dù đã đôi lần gặp gỡ người ta cũng không thể nào nhớ mặt bởi sự thay đổi đột ngột của họ, trong cách phục sức cũng như công việc của họ, những người từ những phương trời xa lạ nào đó đổ về Hà Nội mỗi ngày một đông, thay thế cho những thị dân chính cống đã chết, hay vẫn còn lưu lạc đâu đó, và chính những người chịu nhận làm những công việc mới này đã mau chóng phục sinh cái thành phố gần như đã kiệt quệ vì chiến tranh, tới hồi những ga xe lửa hoạt động trở lại, những bến xe hàng cũng bắt đầu chật ních người buôn bán đáp xe hàng ngày đi về, những chuyến xe thỉnh thoảng nghe tin bị mìn trên các nẻo đường, người bị chết, bị thương, tàn tật, những người khác lại lăn mình vào kiếm ăn, tiếp tục đi trên những con đường đầy nguy hiểm đó, người ta buôn muối, buôn dầu hỏa, đá lửa, vải, sợi, thuốc tây, mang về các miền xa bán, đó là những hàng lậu bị khám xét rất kỹ, những cô gái ăn vận quê mùa hay làm đỏm kín đáo liếc mắt đưa tình với các người lính gác tại các trạm kiểm soát trên lộ trình, để mang lọt hàng, nhiều khi bị bắt giữ, đã tìm cách ở lại với các sĩ quan người Việt hay người Pháp, để được tự do, để vớt vát số hàng đã mất, cùng một lúc dò xét xem có thể tiếp tục đi buôn trên con đường đó hay phải tìm một lối khác, họ có thể trở thành những người đem tin tức cho cả hai bên đang tham dự cuộc chiến, những người con gái mà nhan sắc phai tàn rất mau, chỉ sau một hồi chẳng bao lâu bị bắt, bị Tây giữ lại trong các đồn, bót, hai gò má hồng hào của tuổi xuân đã bớt nhiều sắc đỏ, cái màu xanh nhợt của tuổi già đã hiện trên da, màu của những đêm mất ngủ, lo âu, cay đắng, mệt nhọc, đã làm cho họ trở nên biếng cười hay chỉ còn những nụ cười vô duyên nhạt nhẽo, khiến người ta khó chịu hoặc thương hại, và khi cái duyên dáng chẳng còn nữa, các người con gái đó cũng bỏ luôn việc buôn bán cũ, kiếm một cách làm ăn khác, họ đan thuê, làm công cho các tiệm may, lấy chồng, hay làm một công việc mới phát sinh trong thành phố đó là công việc nhặt trà cho các tiệm Tàu. Người ta đổ những bao trà khô ra từng đống trong nhà, những người đến làm công không cần phải xin việc trước, chỉ cần sáng sớm đến chờ ở trước cửa tiệm, khi tiệm mở cửa, cứ việc đi theo với những người làm cũ vào trong nhà, sẽ được các chú Tàu phát cho một cái mẹt, đem xúc trà trong cái núi trà đổ giữa nhà, vào ngồi một góc nào đấy trong nhà đã được dành để làm công việc đó, nhặt những cành trà xanh trong đống trà để ra một bên, những cánh trà đen còn lại

https://tieulun.hopto.org

đem đổ vào một gian nhà khác có một người Tầu ngồi kiểm soát, xong, trở lại chỗ cũ lấy một mẹt trà mới và tiếp tục công việc cho đến chiều, mang những cánh trà xanh nhặt được ra nhà cân và tùy theo số lượng trà nhặt được đó sẽ được trả tiền. Thành Phố Hà Nội trong những ngày hồi cư đầu tiên nhiều cô gái, đàn bà đã sống nhờ cái nghề mới này, một người bà con xa của Lan đã làm công việc đó sau này kể lại cho nàng nghe và nhờ vậy nàng đã biết. Những công việc nhỏ mọn như thế, những nhà bán kẹo bánh thuê người cắt giấy bóng, gói kẹo, các tiệm may thuê người đơm khuyết quần áo, là dấu hiệu của một thành phố đang hồi sinh mạnh mẽ. Cho đến những sáng trở dậy, mọi người đều lo đi làm, những chuyến xe lửa chạy ngang qua con đường cao ngất kế bên Phố Hàng Đậu với tiếng máy và tiếng những bánh sắt lăn ầm ầm, các người đàn bà từ Ô Cầu Rền gánh những gánh rượu ngang cất trong những chiếc bong bóng lợn phơi khô vào thành phố rao bán, là lúc thành phố có thể coi như đã thực sự hồi sinh, hàng ngày đi học, Lan đã gặp những kịch sĩ ăn mặc chỉnh tề hấp tấp bước lên những bậc cấp của Nhà Hát Lớn để vào phía trong tập dượt.

Quá khứ của Hà Nội, quá khứ gay gắt hay êm đềm hết thảy đều dần dà tan biến giống như những cơn sóng loạn cuồng trên mặt Hồ Gươm, cuối cùng rồi cũng trở lại thành một con nước duy nhất, một đời sống kết hợp cả đau thương lẫn hy vọng. Hà Nội qua những ngày tang tóc thê lương, đã hoàn toàn phục sinh, các trường học mở cửa, các công sở, các hãng buôn, bệnh xá, các gánh cải lương chiều chiều thuê những chiếc xe bò, xe hơi cũ buộc những tấm biểu quảng cáo vẽ bằng bột màu hai bên hông xe, đi rong qua các khu phố, trên xe mấy đứa trẻ khua trống, đập chiêng, vứt xuống đường những tờ chương trình in bằng giấy màu kể sơ lược các tuồng tích sẽ diễn, những giọng ca, tài tử nào mới hồi cư, mới từ trong Nam ra hát, đó cũng là những ngày đầu tiên người ta được xem những cuốn phim có phụ đề chữ Việt, những cuốn phim thuộc bộ "một nghìn một đêm lẻ", hình ảnh của Maria Montez, Yvonne de Carlo, được bày bán trên các hè phố, các cô cậu học sinh mê ciné mua cất trong cặp, lồng sau những miếng giấy bóng bọc bìa sách. Mùa Thu trở về cùng với những trái hồng đỏ mọng, với những trái hồng ngâm mà cái màu xanh của vỏ đã ửng cái mặt nước đã trong suốt xuống, rọi trên da người cái hơi mát dịu dàng đôi khi khiến người ta tưởng như mình đang kề sát một làn da của một kẻ dậy thì. Mùa Xuân đến vừa rộn ràng vừa rục rã trong những tiếng chim kêu, với đời sống co ro suốt mùa Đông, bây giờ người ta và cả vạn vật mới cử động, hô hấp được một cách thoải mái, nên dường như ngày được gia tăng thêm tốc độ, những tiếng cười trong trẻo nghe thấy trong các câu chuyện, nghe thấy giữa đường, giống như tiếng nắng rơi vỡ, tự reo vui, các

https://tieulun.hopto.org

nữ sinh đi học cậy vào sức khỏe đã cởi bỏ áo len vắt trên tay lái xe đạp, mặc phong phanh một chiếc áo dài, màu tím của chiếc áo đồng phục bay lồng lộng trong những trận gió thổi tạt tựa những cánh bướm làm rợp thành phố, cái bóng rợp của những tà áo đó còn che rợp một góc trời tươi mát nào đó trong trí tưởng của vài người ưa mơ mộng viễn vông, của những cậu trai mới lớn, không gì đẹp cho bằng đẹp trai, Xuân Diệu hình như đã viết như thế, con gái đẹp mềm. con trai đẹp cứng, nhưng có phải trong mùa Xuân lá và hoa đã kết hợp thành một?

Khi những đứa trẻ, những cụ già, những người đàn bà từ trại hàng hoa, từ các vùng, các tỉnh lân cận vác những cành đào vào thành phố bán thì phố xá cũng nhộn nhịp với cảnh tết gần kề, trong các chợ những sâu chuỗi bóng, mực, tôm khô, măng khô, cũng được đổ ra bầy bán.

Mỗi lần nhìn thấy những đóa đào nở đỏ tươi trên cành lá là mỗi lần Lan lại thấy lòng rộn rã như có một sự đổi thay trong người mà nàng không thể nào kìm giữ được.

Đó là lúc Lan nhận ra rõ ràng máu huyết luân lưu theo một nhịp rộn ràng, da thịt căng trong những đêm thao thức, những nỗi mong ước vu vơ làm cho giấc ngủ đêm đêm thêm những mộng mị, thêm một chút khó khăn, nhưng sáng thức dậy nàng có cảm tưởng như mạch sống đầy tràn dưới da, nàng muốn ca hát nhẩy chân sáo ra sân, đến trường, nàng có thể cất tiếng cười ròn rã vì những nguyên cớ không đâu, nhưng đôi lúc nàng nhận ra chính vì muốn nhẩy nhót nên nàng đã phải lấy điệu khoan thai, muốn cười ngặt nghẽo nàng đã làm bộ nghiêm nghị.

Tôi đã lớn chăng, đã hết trẻ con, đã thành thiếu nữ? Mỗi lúc soi gương trang điểm qua loa trước khi đến trường, hay làm dáng thực sự trong những buổi đi chơi, tự nhìn ngắm thân thể mình trong buồng tắm, nhìn sự thay đổi vừa sỗ sàng tuyệt diệu hiển hiện trên thân hình, Lan nghe ra một sự phấn khởi, sung sướng pha lẫn lo âu, nỗi lo âu và cả niềm sung sướng đều không có những nguyên cớ rõ rệt, sung sướng chi đây và lo sợ chi đây? Tôi không biết, tôi lớn lên như thế này đây và rồi mai này đời tôi sẽ ra sao?

Những ý nghĩ miên man, những tưởng tượng dắt díu từ chuyện này sang chuyện khác, cảnh tượng này sang cảnh tượng khác, khiến Lan không nghe thấy cả lời mẹ bảo xuống nhà ăn cơm, đến nỗi bà Nam phải nhắc lại câu nói một lần nữa. Lan mới giật mình "dạ" một tiếng và tất cả cất chiếc lược vào ngăn kéo, đứng dậy, theo mẹ xuống nhà.

Vừa đi nàng vừa cười bảo:

- Năm nay chắc sẽ rét lắm.

Bà Nam bao giờ cũng giữ bước đi hết sức nhẹ nhàng, thư thái, bà còn tin rằng số phận của một người đàn bà an nhàn hay vất vả thường hiện

https://tieulun.hopto.org

ra trong dáng đi của người đó.

Lan không tin như thế, có lẽ nàng không tin như thế, bởi nếu cứ căn cứ vào dáng đi để đoán số mệnh của mọi người thì số nàng sẽ là một cái số vô cùng kỳ khôi, chắc thế. Nàng không làm sao có được một dáng đi nhất định, và Lan chỉ có thể đi theo kiểu tùy hứng. Tuy nhiên trong những lúc nàng không chú ý gì đến cách đi đứng của mình cả, nghĩa là những lúc nàng đi đứng tự nhiên nhất, bà Nam cho rằng con gái có dáng đi giống bà và đó là điều bà ưng ý.

Bà nói:

- Mùa Đông nào mà chẳng rét.

Lan bảo:

- Nhưng mẹ không thấy à, mùa Thu còn chưa hết trời đã lạnh thế này rồi.

Bà Nam cười:

- Mưa lại có bão không lạnh sao được.

Hai mẹ con xuống nhà ngồi vào bàn ăn bữa cơm tối muộn.

Ông Nam đã trở về thay quần áo mặc nhà xong xuôi, ngồi vào bàn ăn.

Ông hỏi:

- Hai mẹ con làm gì mà không ăn cơm trước ?

Bà Nam nói:

- Con nó cũng mới đi chơi về.

Ông Nam ngạc nhiên:

- Đi chơi? Mưa gió thế mà mày đi đâu tới giờ mới về?

Lan cười bảo:

- Con đi lễ ba.

Ông Nam càng tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Đi lễ?

Lan nhìn bố:

- Con xin thẻ thử xem liệu có số đi xa không?

Ông Nam bảo vợ:

- Tôi đã dặn bà nên tôi về quá giờ ăn thì cứ ăn trước đi đứng đợi tôi làm gì.

Bà Nam nói:

- Tôi không đói mà, nhà có mấy người ngồi ăn một mình buồn chết, con nó ở nhà thì tôi đã ăn với nó rồi.

Ông Nam hỏi con:

- Mày đi lễ ở đâu?
- Đền Ngọc Sơn. Đền Quan Thánh nữa.
- Cả ngày mưa gió thế làm sao đi.
- Con đi từng chặng một. Lúc nào mưa lớn thì tìm chỗ trú.

https://tieulun.hopto.org

Ăn xong bữa cơm trời đã khá khuya. Ông Nam bảo hai mẹ con cứ đi ngủ trước, đêm nay ông có nhiều việc bận phải làm có lẽ khuya lắm mới xong được.

Bà Nam nghe chồng nói vậy lẳng lặng đứng dậy đi xuống nhà dưới bảo người làm mang cho một ấm nước sôi, pha cho ông một tách cà phê để uống sau bữa ăn như thường lệ, và pha cho ông một ấm trà ủ kín để ông dùng trong lúc làm việc đêm.

Trong khi bà Nam loay hoay làm những công việc đó thì Lan đứng dậy đi kiếm hũ đường, đổ đường trong lọ ra cho đầy hũ mang trở lại cho cha.

Sau đó nàng ngồi nán trở lại một lát nơi bàn khách.

Ông Nam bảo con:

- Hôm nay sao con thức khuya thế?

Lan nói với bố:

- Ba cho con uống một miếng cà phê của ba nhé.

Ông Nam bảo:

- Ừ, uống đi...

Lan cầm tách cà phê của bố lên uống một hụm nhỏ. Nàng không thích cà phê, thứ nhất là uống vào buổi tối thế này còn có thể bị mất ngủ nhưng đó là thói quen mỗi lần có dịp ngồi trò chuyện với bố, Lan nhấp một miếng cà phê cho thơm miệng.

Lan nói:

- Sao ba uống đắng quá thế ba?

Ông Nam đốt điếu thuốc bảo:

- Thì ba uống cà phê chứ đâu có uống nước đường.
- Đắng nhưng mà thơm thật.
- Thôi mày đi ngủ đi chứ, mai còn đi học.

Ngập ngừng một lát Lan hỏi bố:

- Sài Gòn có xa không ba?

Ông Nam lại thêm một lần ngạc nhiên nữa, nhìn con. Ông đặt tách cà phê đang cầm trên tay xuống chiếc đĩa trên mặt bàn bảo:

- Con muốn biết nó bao xa việc gì phải hỏi ba.

Lan cười:

- Con muốn nói đến cái thành phố thật cơ. Chứ nhìn trên bản đồ rồi coi con số tỷ lệ xích, trông nó chẳng ra hình thù gì cả lại còn có vẻ kỳ quặc nữa.

Ông Nam nói:

- Xa. Để đến kỳ hè này có dịp ba sẽ cho con đi theo vào trong đó chơi một lần nếu con thích.

Lan vẫn cười nhìn bố bảo:

- Con cứ tưởng rồi mọi người sẽ vào trong đó nhưng không phải là đi chơi nữa.

https://tieulun.hopto.org

Ông Nam hỏi con:

- Ai bảo với con thế?

Lan nói:

- Nếu đất nước bị chia đôi thì ai không muốn ở lại đây nữa chỉ còn cách đi vào trong ấy.

Ông Nam nói:

- Con cũng nghe nói đến chuyện đó sao?

Lan mở to mắt nhìn bố. Nàng không biết cha nói ra câu ấy là một cách đo lường những sự bàn tán ở ngoài đường về cái biến cố tang tóc có thể xẩy ra hay thực ra, chỉ tỏ vẻ khó chịu vì thấy con để ý đến những chuyện đó.

Nhưng Lan không thấy cha tỏ thái độ như thế nào.

Lan nói:

- Thì ngày nào con cũng nghe nói đến cả.

Nhưng một việc như thế có phải là một việc hai cha con nên nói với nhau sau bữa ăn chiều? Quả thật đó là một điều không ổn rồi. Vả lại bữa ăn chiều này cũng quá muộn, ăn xong đã gần nửa đêm. Đó có lẽ là điều ông nên rầy la con gái, ông nên trách bà đã chiều con quá. Nhưng đây cũng là trường hợp đặc biệt, lâu lắm mới có một ngày như thế.

Chắc chắn là con ông đã xin phép mẹ nó trước khi đi, mắng thì nó phải chịu, nhưng như thế là bất công với nó. Ông không muốn tỏ ra mình bất công dù là với vợ con, dù sự bất công ấy chỉ nhắm một mục đích duy nhất là ráng dậy con. Không được. Cái gì đáng nói mới nói chứ. Ông cầm tách cà phê lên uống thêm một hớp nữa và ý nghĩ của ông lại bị đứt đoạn.

Ông nghe tiếng quả lắc của chiếc đồng hồ kêu đều đặn trên tường. Rồi ông nghĩ đến cách ăn uống của các thị dân và thấy thật là một điều kỳ quặc. Họ có nửa ngày để ăn hai bữa còn nửa ngày nhịn đói. Ông không lạ gì có không biết bao nhiêu kẻ mắc phải chứng này, bệnh khác và nguyên do chính chỉ tại cách ăn uống hết sức luộm thuộm của họ. Người bệnh khi gặp y sĩ chỉ có mỗi một điều mong ước duy nhất là mong được chữa khỏi tức khắc. Họ không hề để ý đến chuyện một y sĩ đâu có phải thần thánh. Khả năng của một y sĩ còn tùy thuộc vào nhiều cái khác nữa, thuốc men, thứ bệnh mà họ điều trị và nhất là bệnh nhân nữa.

Chính những điều ông không thể nói ra này đã khiến cho ông trong những giờ giảng dạy ở trường cho các sinh viên và những giờ khám bệnh ở phòng mạch đã mắc phải cái tật khịt mũi. Khi ông nói một điều lúc ngửng lên bắt gặp bộ mặt ngơ ngẩn của một sinh viên cho thấy rõ rằng anh ta chẳng hiểu gì cả, ông khịt mũi. Cho đến nỗi, đã có lần ông nghe đám sinh viên nói lén với nhau trong hành lang của giảng đường rằng, cứ nghe "cha già" khịt mũi là bỏ mẹ, khịt, nếu những điều chúng học mà chúng nhớ được như những điều chúng dùng để trêu chọc người ta thì có lẽ chúng đã khá cả.

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên, đôi lúc say sưa với bài giảng, đối với ông thật chẳng có cái gì tuyệt diệu hơn sự cấu tạo, kết hợp ấy, ông càng bị nó khích thích và làm cho không ngớt ngạc nhiên, và ông khịt mũi, sự kết hợp chặt chẽ và kỳ diệu đến nỗi, có lúc ông đã nghĩ rằng, không có một thứ bệnh tật nào lại không thể chữa được, điều này chỉ tùy thuộc vào khả năng chẩn bệnh của y sĩ, có lúc ông lại có cảm tưởng hoàn toàn trái ngược, ông run sợ trước bộ máy tinh vi đó, và chính ông lại là người lạ lùng trước những trường hợp bệnh đã được chữa trị và bình phục. Vào những lúc ông nói dai dẳng, say mê, quên cả dò xét xem đám sinh viên ngồi dưới giảng đường hay đang đứng vây quanh ông tại bệnh viện, trong phòng giải phẫu, ông mải mê làm xong công việc, ông trở lại văn phòng của các giáo sư ngồi nghỉ, hay trên đường trở về nhà, ông không ngớt lo sợ, chẳng hiểu họ có nghe được điều gì chăng và ông khịt mũi đôi ba cái. Ông phải tìm cách kiểm chứng lại sự tiếp thu của họ, và ông lại thêm một lần ngạc nhiên nữa, là ngay cả cái người mà ông cho là ngu ngơ nhất trong bọn, cuối cùng cũng hiểu rõ cả những điều ông nói, làm được những việc ông cứ lo lắng họ không làm được.

Ông đâm ra tự trách mình đã lo lắng vô lý và sau cùng ông lại cho rằng có lẽ ông quá dễ dãi với họ.

Ông gườm gườm nhìn con gái. Đi, lúc nào chúng cũng chỉ nghĩ đến chuyện đi, những ranh con. Con có biết cái chuyến đi này, nếu nó xẩy ra thì sẽ ra sao không?

Lan nghe bố khịt mũi hai ba cái và ông nhìn mình gườm gườm là nàng biết rằng ông đang có chuyện bực mình rồi. Một nửa nàng muốn đứng lên đi về phòng, một nửa nàng muốn ngồi lại, kéo dài câu chuyện xem ông nói chi, nhất là về ý muốn của nàng vừa bày tỏ và thử xem có được đi xa chăng?

Lan nói:

- Con đi đường thấy nhiều người ở các vùng quê chạy về đây ba.

Ông Nam bảo:

- Thì đánh nhau người ta chạy đi đâu được thì chạy chứ!

Nói xong, ông cầm tập giấy để trên bàn bắt đầu giở ra xem. Lan biết là bố không muốn nói chuyện nữa. Ông sắp sửa soạn bài giảng cho ngày mai.

Nàng lẳng lặng đứng dậy đi về phòng.

Bà Nam cũng mang ấm trà đặt trên bàn cạnh ông cùng với một chiếc tách úp trên cái đĩa. Sau đó bà cũng xách chiếc đèn nhỏ để trên mặt tủ đựng chén tách, mang lại bàn làm việc cho chồng. Bà tắt đèn lớn rồi cũng lặng lẽ đi lên phòng trên gác.

** (Truyện đăng làm ba kỳ, mỗi kỳ 3 chương. Kỳ tới sẽ nối tiếp bắt đầu từ chương bốn - VHM)*

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

https://tieulun.hopto.org

LÂM HẢO DŨNG
đi nhặt nhạnh
một khoảng đời đã mất …

Và sự sống đã đi về bóng tối
cây run mình buông lá rụng kinh mang
trong thành phố có người cầu xưng tội
bởi trăm năm địa chấn động bao lần ?

và thay đổi những buồng tim, khối óc
đem băn khoăn làm tụ điện chia đều
khi cơ thể với bao dòng điện trở
một mạch cuồng tắc nghẻn đã xanh rêu

và ở đó hoàng hôn là khói tỏa
lửa rừng hoang thiêu đốt lửa rừng khuya
và ở đó máu người đang rực đỏ
thấy hư không là cội rễ thiên đường…

và mệt đuối khi con người co dãn
chiếc dây thừng khoan nhặt gã thợ săn
đong đưa mãi những con mồi hoang tưởng
khi lòng tham đánh đổi trí mê cuồng

và màn kịch biết đâu là bi kịch
khán trường kia, sân khấu nọ đâu rồi ?
và tất cả bỗng sững sờ viên tịch
tiếng còi xe lơ đãng vọng xa xôi…

tôi và em hai sinh vật rất người
đi nhặt nhạnh một khoảng đời đã mất …

LÂM HẢO DŨNG
7-2020

https://tieulun.hopto.org

LÂM HẢO DŨNG

thế kỷ tôi
còn xanh nắng tươi ?

Vòng quay thế kỷ không ngừng nghỉ
đem cái vô cùng, vô khoảng không
cứ hỏi bao năm là tận thế ?
bao giờ bao biện cái mênh mông

hãy chậm xoay vần mùa thế kỷ
người còn luận thuyết rất quanh co
" thằng bờm, chiếc quạt" sao minh triết
cái bụng xôi đầy hết đắn đo…

chạy hết nửa vòng xuyên trái đất
cúi nhìn tờ lịch rớt trên tay
hồn tôi thuyền chở đầy trăng gió
đêm đón mưa buồn thả giấc say…

thế kỷ lên đời đi chải tóc
khua đều nhịp võng chuyển thời gian
một hôm địa chấn gầm rung chuyển
đem đổi thay làm cuộc hỗn mang…

thế kỷ tôi còn xanh nắng tươi ?
hay rừng hoang muông thú reo cười?

LÂM HẢO DŨNG
June 29-2020

https://tieulun.hopto.org

LÂM HẢO DŨNG

và tôi và của mùa vi khuẩn

Điểm cuối, chờ ai, sao chẳng thấy ?
một mình ngáp vặt đến ba lần
con chim cú núp sau cành lá
trợn mắt nhìn tôi đến đổ lông

hoảng hốt, về ngang đường dốc ngược
nghiã trang thành phố khóc gìa nua
hàng thông điểm đạm phơi màu tóc
xanh mượt xanh mà xanh hết chưa ?

chợ mở người mua mang khẩu trang
lạ trong khuôn mặt đến hình dung
cái thời ôn dịch tôi đang sống
nhớ một lời kinh đẹp dị thường...

xe vẫn lăn đều,toa trống vắng
khách còn bận rộn khóa riêng mình
tâm trí liên hoàn đi đánh vật
mai nào,mai hết cõi u minh ?

người chết bon chen người nhiễm bệnh
nghe chừng, cũng chỉ để nghe thôi
Starbucks buông màn che, đóng cửa
Tim Horton nào thấy tăm hơi…

cũng muốn tìm quên, đốt chút buồn
không gian nghi hoặc những tai ương
người như muông thú,lòng dao nhọn ?
nuôi lấy căm hờn lạnh tủy xương…

thế giới lên cơn bệnh nhiễm truyền
nhìn nhau: hải đảo, bãi cồn hoang
nhìn nhau: tinh tú tìm sao lạc
hay những tình thâm kết mối giềng…

thế sự mang mang chuyện hảo huyền
Xuân Thu, tích nọ, những oan khiên
lại nghe Chiến Quốc bao gian kế
"giữa cuộc trần ai", ai gỉa điên ?

thế kỷ hôm nay vừa mở mắt
trăng có tròn thêm, rộng mấy phân ?
mặt trời đi bắt mây trên núi ?
thả tóc đuôi dài để kết tang…

thế hệ ngủ vùi khi thức dậy
bước vòng trở lại chốn mê cung
(nói không cần biết mình đang nói)
động thái hình chung một chữ cuồng…

và tôi và của mùa vi khuẩn
và để tôi về quên mất tôi
và để tôi về che kín mắt
khi chiều thương cảm nhẹ dần rơi….

LÂM HẢO DŨNG
2020

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN VĂN SÂM

người em xóm giếng

Người đàn bà trẻ để nhẹ cái thau đồ giặt xuống kế bên miệng giếng rồi đặt đứa con nhỏ nảy giờ chị xốc nách đứng hơi xa xa một chút. Chị vừa kéo nước vừa ngó chừng con bé. Giặt quần áo dơ của con mà chị nhăn nhăn mũi kiểu tiểu thơ nhà giàu phải săn sóc con so khi chưa quen cực khổ. Đứa nhỏ lẩn quẩn bên mẹ. Con bé chừng 4 tuổi kháu khỉnh, mặt mày rất dễ thương. Thằng Tín nằm dựa lưng vô gốc mít nghỉ trưa tránh nắng thấy hết cảnh tượng. Nó đưa hai ngón tay búng 'tróc tróc' con bé để hai đứa cùng cười. Rồi nó thiu thiu ngủ gà ngủ gật khi một vài cơn gió mát thổi qua.

Trong mơ màng nó cảm giác như ai đó bỏ gàu kéo nước mà nhấp cái gàu gần đầy xuống mặt nước quá mạnh. Nó vẫn chập chờn giữa mê và tỉnh của cơn nắng trưa chói chang muốn làm nổ màn tang người. Rồi nó tỉnh giấc hẫn hòi, mắt ráo hoảnh khi nghe tiếng khóc kể của người đàn bà trẻ. Không cần suy nghĩ nhiều nó cũng biết chuyện gì đã xảy ra. Buổi trưa nắng nóng, quanh giếng không có bao nhiêu người, chắc nịch là chẳng ai có thể giúp gì cho chị ta: vợ chồng ông thầy giác lể thì khỏi nói, yếu nhớt như sên, ba bà cụ quá già người Bắc di cư, mới tới Xóm Giếng không được bao lâu.

Thằng Tín ngó qua năm người kia rồi chú ý tới người đàn bà trẻ. Mới nhìn thấy nước mắt nước mũi của chị ta thì nó đã tính leo xuống giếng rồi, nhưng khi bắt gặp ánh mắt khinh khi của ông thầy giác lể, nó thấy lại như in cặp mắt đó với hai bạt tai nẩy lửa trên má nó mấy tháng trước thì lòng lại lạnh tanh và chần chờ rồi lại muốn bỏ đi. Hình ảnh sư phụ nó bị lính kín còng tay dẫn độ về đồn. Tiếng xầm xì về sự cáo gian để đoạt chùa. Cặp mắt hớn hở và cái cười thỏa mãn trước đây của bà thầy như mình bắt được kẻ trộm danh tiếng làm cho thằng Tín muốn quay lưng bỏ đi hơn nữa.

https://tieulun.hopto.org

Nó ngừng suy nghĩ thiệt hơn khi nhớ tới nụ cười vô tư của con bé chừng nửa tiếng đồng hồ trước khi nó đưa tay làm tiếng 'tróc tróc' đùa giởn…

oOo

'Anh em nói mình từng là người Sàigòn, sống ở đó mấy chục năm chớ có biết đường Huỳnh Quang Tiên không vậy?'

Ông Ba ngừng nói, đão mắt qua mấy người bạn cùng bàn. Ai nấy đều tránh cặp mắt của ông như thầm thú nhận rằng mình không biết.

Ngoài kia nắng đã liếm tới chưn cột bàn ông Thiên. Người đàn bà đương cong lưng quét sân, bụi bay lên coi bộ nhiều, thỉnh thoảng ngó về phía tiệc nhậu dã chiến của bốn người đàn ông, lắc lắc đầu nhè nhẹ. Ông Ba nhăn mặt không vừa ý nhưng rồi cũng kể tiếp.

'Hồi nẫm đó nhe, tôi lăn lóc từng ngày gần hai chục năm ở đó, qua bao khốn khổ nầy nọ nên thỉnh thoảng cảnh xóm giếng đường Huỳnh Quang Tiên hiện ra trong chiêm bao với đầy đủ tình huống buồn, sợ, chán chường, với chuyện tình si, tình lụy đớn đau. Nhiều khi thức dậy còn thấy nước mắt chảy ròng, kiểu như đàn bà lưu lạc tha phương, hôm nào đó chạnh lòng nhớ quê sụt sùi thổn thức.'

Thấy mấy bạn cùng bàn vẫn còn ngơ ngác, ông Ba nói tiếp, kiểu lập đi lập lại của dân nhậu:

'Đường Huỳnh Quang Tiên đó hả?

'Nói vầy cho dễ hiểu nè! Bắt đầu từ góc đường Nguyễn Cư Trinh với Trần Hưng Đạo nhe! Từ đó băng qua đường Trần Hưng Đạo thẳng xuống tới bờ sông Bến Chương Dương là đường Huỳnh Quang Tiên.' Tôi nói là nói tên đường Việt Nam có sau thời Pháp chớ nói tên đường trước đó như là Blancsubé de CauKho, Galiéni hay Quai de Belgique thì anh em còn bù trất hơn nữa!'

Cả bàn lại yên lặng. Một người nhẹ nhàng đưa tay quơ quơ đuổi vài ba con ruồi hổn hào đậu lên miếng cánh gà xương xẩu nảy giờ chưa ai chịu bỏ vô chén mình.

'Bây giờ thì tên mới là con mẹ gì đó hổng nhớ nỗi… Ối! Hơi sức đâu mà nhớ mấy cái tên lạ quắc lạ quơ đó! Anh hùng với ai chứ đâu có anh hùng gì với bọn mình, phải không các bạn?'

'Đường Huỳnh Quang Tiên đó nhe, dọc theo đường nầy bên tay mặt hồi trước là khu nhà sàn cất trên đầm lầy rạch cùn rạch cạn, nước ra nước vô hằng ngày. Đi ngoài đường thì hổng thấy nhà sàn gì hết nhưng chỉ cần rẽ vô một đường hẽm là thấy liền bởi vì mặt tiền đường nhà cửa tương đối khang trang, họ cất tiếp nối che kín bên trong. Tốt khoe xấu che mà!'

https://tieulun.hopto.org

Ông Ba ngừng nói, đưa tay bóc một miếng cóc bỏ vô miệng. Miếng mồi coi bộ cứng nên ông nhả ra bỏ lại vô chén mình.

Mẹ! Lúc nào cũng tưởng răng cỏ còn cứng như hồi đó. Cắn nhẹ mà đau thấu tới óc. Ông than thầm. Thấy bạn nhậu ngó mình, ông tiếp:

'Còn bên tay trái phía trong có một khu đất trống lai rai vài ba cái mả đá ong, giữa đám đất trống là cái giếng mội. Người ta quen kêu như vậy nhưng mà hỏng trúng. Giếng nào lại chẳng là giếng mội, không mội làm sao có nước? Tui nói vậy anh em thấy phải không?.

Lại vài ba phút yên lặng, yên lặng tới tiếng ruồi bay vo ve cũng nghe…

'Giếng nầy phải kêu bằng **giếng xây** mới đúng, xây đàng hoàng, lớp dưới cùng thì là đất sét, trên đó là đá ong, dầy đâu chừng hai thước, trên cùng cũng độ hai thước là gạch đỏ, thứ gạch xây tường đó. Xưa người ta không văn minh bằng mình bây giờ nhưng xây giếng có ý lắm, chừng cách ba bốn tấc thì họ chừa một lổ nhỏ để thợ vét giếng hay khi ai đó có chuyện gì cần xuống giếng thì leo dễ dàng. Tứ bề đều như vậy!'

'Tui nói vầy anh em hình dung được không nè!'

'Hai chưn giang ra hai bên, hai tay cho vô hai lổ đối diện, lần lần thay đổi vị trí tay chơn là leo tới đáy giếng ngon lành. Nước giếng luôn luôn chỉ cao tới ngực người lớn nên người bình tỉnh té giếng cũng không có gì phải quá sợ. Lên thì cũng cách đó thôi. Anh em biết không? Thợ vét giếng dầu kinh nghiệm nghề bao lâu cũng vậy, không được ở dưới đáy giếng quá mười lăm phút. Ngộp thở mà chết. Muốn ở lâu họ phải đem theo một cái đèn dầu, hay là cây đuốc dầu chai, đốt lên để thay đổi không khí mới có đủ ốc xy mà thở.'

Bạn nhậu hai người há hốc miệng ra nghe, một người trẻ nhứt bọn chăm chăm địa mấy miếng thịt ngon trong dĩa rồi từ tốn gắp một miếng ngon nhứt bỏ vô chén mình. Bác Ba chuyển hệ liền:

'Ừ ăn đi! Tự nhiên nhe! Miếng đó nhiều thịt mà bợm nhậu tụi nầy thì không ưa thịt, chỉ khoái xương thôi.'

Bác tiếp câu chuyện của mình tỉnh bơ.

'Giếng nầy nước trong veo mà xài bao nhiêu cũng không cạn nên cả xóm đâu độ chừng cả trăm nhà xúm xít nhau cùng xài. Tụi tui hồi đó kêu là Xóm Giếng Huỳnh Quang Tiên. Lúc đó xa lắm mới có một cái phông tên, bây giờ kêu là máy nước đó! Còn nước của nhà máy nước chuyền vô nhà hả? Đừng có mơ! Chỉ xóm giàu nhà gạch, nhà lầu mới có, xóm nghèo thì đừng hòng. *Tưởng giếng sâu anh nối sợi dây dài. Ai dè giếng cạn anh tiếc hoài sợi dây… Giếng vàng đã rụng một vài lá ngô.* Giếng vàng không phải là giếng có vàng đâu à nhe! Đó là giếng có vài ba lá ngô đồng trổ màu vàng rụng xuống trong đó. Thi sĩ nói giếng có lá rụng vô thì đẹp. Đẹp ông nội tôi

https://tieulun.hopto.org

chứ đẹp. Thúi giếng thì có.'

Ông Ba hễ rượu vô thì nói chuyện nọ xọ chuyện kia sang đàng nhưng bạn nhậu không ai tỏ ý bất mãn để phê bình. Có người còn tán thưởng bằng cách khi thấy ông ngừng nói liền mời chun rượu nảy giờ đương chờ. Thường thì ông tiếp cái chun mời một cách lịch sự nhưng cầm chừng vài phút là đặt xuống kiếm chuyện gì đó làm để câu giờ!

Lúc nầy không biết ông ứng bà hành gì mà ông Ba cầm chun đế đưa lên miệng húp cái rột, để xuống mạnh tay, k…h…à một hơi dài dáng vẽ gì đó như tự hào mình đã làm tròn bổn phận với anh em. Ông ngã lưng vô ghế dựa, mắt chớp chớp:

'Nói nầy nghe nè! Ở gần xóm giếng có cái lợi là biết nhiều chuyện hay lắm của xóm. Biết trước thiên hạ à nhe! Cô nào bắt cặp với cậu nào. Con gái nhà ai chịu đèn với con trai nhà ai, mình khỏi cần có cặp mắt tinh đời cũng biết qua cái nhìn vui buồn của họ hay nghe vài ba câu đong đưa trao qua đáp lại. Không trật đâu được, mười lần như một đều trúng.

Một người trẻ đưa tay rót cho mình một chun rồi rót vòng cho ba người khác. Cậu để chai rượu xuống, cầm chun của ông Ba đưa lên cao, nói:

'Cháu kính Bác Ba chun nầy. Ngồi uống với bậc trưởng thượng có cái lợi là biết được nhiều chuyện đời xưa mà không có sách vỡ nào ghi lại. Lần trước được nghe chuyện con Gái, em mà biết lo thay mẹ tắm cho anh. Lại nghe chuyện bà già chuyên nghề khóc mướn tới chừng con gái mình chết thì không còn nước mắt để khóc. Thảm biết là bao nhiêu. Bữa nay Bác kể chuyện gì đó của Xóm Giếng Huỳnh Quang Tiên cho anh em mở trí khôn nha Bác!'

Một người tuổi cũng xồn xồn, xách chai rượu đứng dậy:

"Để tui lo vụ nầy'. Chú vừa nói vừa đưa chai rượu còn chút cặn lót đáy lên lắc lắc. Trước khi dợm cẳng bước đi còn nói thêm: 'Nhưng chú Ba chậm kể chuyện đợi tôi về nha!'

Bác Ba trở mình vói lấy gói thuốc rê trong túi áo móc trên lưng ghế của người bạn ngồi gần:

'Xóm giếng đó thì đã để lại cho tôi mấy kỷ niệm nhớ đời, nhớ đời buồn buồn trong dạ … nhưng đời mà, kỷ niệm buồn làm cho cuộc sống của mình phong phú hơn, chứ trơn lu, trớt quớt thì đời đâu có gì đáng nói. Tôi quí hai chục năm ở đó còn hơn vàng. Càng quí hơn nữa là mình đã làm đúng, chẳng hại ai, chẳng làm lở đời ai. Tiếng lở đời bác xuống giọng kéo dài hơi với âm thanh thê lương kiểu than thở của kép Năm Phồi ngày nào.'

Bàn nhậu trở nên im lặng một cách kỳ lạ.

oOo

https://tieulun.hopto.org

Xóm Giếng sống bình thản tháng ngày. Ngôi chùa Hoa Nghiêm Tự làm tròn vai trò tạo nên nếp sống êm ả của vùng. Sáng chiều đều có tiếng gỏ mõ công phu. Nhà ở gần nghe lời kinh ê a của sư trụ trì miết rồi biết giờ giấc khỏi cần coi đồng hồ. Chú tiểu Tín Giác ra vô quét tước, nấu nước pha trà sớm chiều cho thầy cách kính cẩn và nghiêm trang của một đứa trẻ hiểu chuyện mình cần làm.

Một sáng kia hai xe traction đen, bản xanh, bảng số VNN-XXX đậu trước chùa. Bốn người lính áo vàng đẩy cửa hùm hổ bước vô. Người lối xóm không dám bu tới coi chuyện gì như họ thường làm khi có chuyện lạ trong xóm, chỉ rút trong nhà, len lén vạch màn ngó ra.

Một lúc sau mấy người lính áp giải sư cụ ra xe. Tay cụ bị còng về phía trước. Tiểu Tín Giác vừa khóc vừa chạy theo trao vội tay nãi cho sư khi xe bắt đầu lăn bánh.

Lối xóm ào ra. Mỗi người một câu quanh mấy từ thường nghe trao đổi nho nhỏ trên miệng người dân: Việt Minh, truyền đơn, quốc sự, lựu đạn, dao găm, thuốc Tây, trong khu, tiền giả…

Ai nghe cũng lắc đầu le lưỡi.

Rồi tiểu Tín Giác phải về nhà với cha mẹ, cũng ở trong xóm sau khi ở trong chùa một mình độ chừng mươi bữa nửa tháng trông đợi thầy về mà không thấy.

Tiểu về lại nhà, cái đầu trọc chừa chóp tóc trên mõ ác được hớt gọn để chờ ngày mọc tóc. Chùa đóng cửa, coi như bỏ hoang từ đó. Cho tới một hôm nhà ông bà thầy giác lể kế bên cho người mở cửa chùa dọn đồ đạc nhà mình vô, hạ những liễn đối, những đồ vật thờ phượng xuống và kêu người đem tất cả tượng Phật dâng tặng cho mấy chùa ở gần gần như Thủ Đức, Nhà Bè, Giồng Ông Tố, Bình Nhâm, Bình Hòa…

Người trong xóm bàn tán cho rằng gia đình kia chiếm ngang vì ông thầy chủ chùa không còn nữa. Thằng Tín mỗi khi đi ngang ngôi chùa xưa, nơi nó từng sống những năm êm đềm dưới sự dạy dỗ của thầy mình luôn luôn thấy nao nao lòng. Bốn tiếng bao hàm sự kính trọng thân thiết chú tiểu *Tín Giác* đã được thay bằng mấy tiếng coi thường đượm chút khi dễ *Thằng Tín xách nước* mướn ban đầu nó không muốn nghe, nhưng thét rồi cũng quen.

Có lần thằng Tín tình cờ nghe một người nào đó trong xóm xầm xì với ba nó là nên làm đơn đòi lại chùa cho nó với lý do nó là đệ tử ruột của thầy. Ba nó là người bình dân, ít học, có đời sống đơn giản nên chỉ nghe mà không ý kiến cũng không có hành động gì sau đó.

Người kia nói rõ ràng ý mình:

'Chắc ông bà thầy giác lể toan tính trước nên tố cáo gian gì đó để ông thầy bị bắt. Tố cáo thì đâu khó gì.

https://tieulun.hopto.org

Có chứng cớ hay không người bị tố cáo cứ bị lính kín bắt đi trước đã. Vài tháng ở trong bót Catina, hay vài ba năm ở trong Khám Lớn nếu được thả về, thân tàn ma dại, sản nghiệp về tay người khác cũng được kêu là may mắn do phước đức ông bà để lại…'.

oOo

Người đàn bà quét sân ý chừng đã làm xong phận sự, xách chổi vô nhà, đi ngang qua đám nhậu, để xuống bàn họ mấy trái xoài sống lấy từ dĩa trái cây cúng bàn ông Thiên. Bác Ba ngó theo từng cử chỉ của vợ nhưng không nói gì. Người vợ đi ra nhà sau, một lúc đem tới cho tiệc nhậu con dao Con Chó với chén nước mắm đường trong đó lềnh bềnh ba bốn trái ớt mọng đỏ. Ông Ba ngó lên vợ như cảm ơn rồi ngó bạn nhậu, tiếp tục câu chuyện của mình….

'Ờ … ờ… ờ. … Hồi đó tôi nghe bàn tán thiếu điều đầy lổ tai nhưng mà nghe thì nghe vậy chớ không biết đúng không nữa. Mấy chục năm nay tôi nghĩ hoài mà không ra câu trả lời. Thôi thì mình theo cách từ bi, không đổ oan cho người, nên bỏ qua không truy cứu.'

Ông cười ra tiếng, nói giọng mai mỉa:

'Mà truy cứu mẹ gì được. Bằng chứng đâu?'

'Rồi chú Tiểu gì đó sau nầy sống ra sao ông Ba biết không?'

Ông Ba trầm ngâm thiệt lâu, mới thủng thẳng kể từng tiếng chậm chậm như xúc động chuyện đời mình. Bạn nhậu chăm chú lắng tai nghe.

oOo

Trong xóm giếng, thằng Tín không ghét ai hết. Vậy mà hôm rằm vừa qua nó bắt đầu ghét ông chồng bà thầy giác lể. Số là nhà bà Tư giác lể có tục cúng rằm trước bàn Ông Thiên. Mỗi lần cúng thì bà thầy thắp nhang xá bốn phía xong xuôi rồi vô nhà ngồi ngó ra canh chừng dĩa trái cây. Xóm thỉnh thoảng có đứa bưng nguyên dĩa khiến cho bà cảnh giác trong giận hờn trách móc. Để bào chữa tánh keo kiệt của mình bà thường nói rằng đứa lớn nhỏ nào bất kỳ, thèm thì xin, bà cho không hẹp lượng. Nếu không dám xin thì trút hết trái cây cũng được nhưng đừng bưng nguyên cái dĩa bà mất công mua dĩa khác.

Thằng Tín sau khi hết ở chùa thì về nhà sống với cha mẹ nghèo ở ngoài rìa xóm giếng, nghĩa là ở sát chợ Cầu Kho. Nó không còn cái chỏm tóc trên đầu của chú điệu nữa và nhiều lần khi tóc lún phún ra chừng hai lóng tay là đã lo đi hớt để mong tóc mọc lên nhiều… Người trong xóm kêu

https://tieulun.hopto.org

nó bằng thằng *Tín xách nước mướn*. . Mười ba tuổi nó bự xộn, cao nhồng, xách hai tay hai thùng nước, loại thùng dầu hôi hiệu con gà, đi te te một hơi tới nhà ai đó mướn đổ nước tháng mà nước vẫn còn mấp mé miệng thùng, không vơi bao nhiêu. Nghề đơn giản vậy mà sống được, còn có tiền giúp cho cha mẹ nó là đằng khác.

Bực bội nhứt là bà thầy giác lể quả quyết là nó ăn cắp đồ cúng rằm trên bàn ông Thiên kỳ rằm đó.

'Chuyện hay a nhe, mà Bác Ba biết là anh Tín có ăn cắp không vậy?'

Tiếng một bạn nhậu phát ngôn lớn hơn bình thường. Người vợ bác đứng đâu đó ngước mặt lên ngó rồi nói nho nhỏ nhưng cũng đủ cho bạn nhậu của chồng nghe. 'Cũng ba cái chuyện đó mà kể năm nầy qua năm khác không nhàm. Người thiệt lạ lùng! Hễ có chút rượu vô là giở chuyện cũ ra nói hoài.'

Ông Ba nghe hết từng tiếng lèm bèm của vợ nhưng coi như không, trả lời bạn hùng hồn:

'Đâu có! Nó gốc tu mà! Tu đâu hồi 6, 7 tuổi gì đó. Sanh khó nuôi khó, ban cua lưỡi trắng nên cha mẹ nó đem dâng cho Phật, ăn mày cơm Phật, nghe kinh nghe kệ nên tánh cũng thuần lương. Tu chừng 4 năm thì sư cụ bị nạn. Nó mới rời chùa chừng độ 2, 3 năm chứ mấy, đâu nhiễm thói hư tật xấu mau được.'

…..Thằng Mẹo đi ngang nhà bà thầy giác lể. Nó chíp trong bụng dĩa trái cây trên bàn ông Thiên nhưng chưa dám ra tay, bả ở trong nhà ngó ra lườm lườm. Dịp may là bà thầy nghe tiếng chồng kêu liền đi vô, nó chạy mau tới bưng cái dĩa xuống, lật vạt áo lên đổ hết vô. Lật đật nó làm rớt hai trái xoài xuống đất. Nó lượm lên, chợt thằng Tín xách hai thùng nước đi ngang nó lẹ tay liệng vô thùng nước rồi ba chưn bốn cẳng chạy mất.

Bà thầy giác lể ra không thấy dĩa trái cây lại thấy thằng Tín với hai thùng nước, đứng xớ rớ đó thì cũng hơi nghi. Bà tới dòm vô thì thấy hai trái xoài của mình. Bà la lớn…

Thằng Tín thiệt thà, không đủ miệng lưỡi chỉ ú ớ là không phải tui…

Và hai ba bạt tai xáng xuống làm nó xiểng niểng. Những lời miệt tuông ra phũ phàng rằng là đồ tu dối thế, may mà hết tu chớ không thì sau nầy thành Đạo Chuối, Đạo Xôi hay là kiểu thầy chùa Lỗ Trí Thâm ăn thịt chó … Mặt đỏ gay, thằng Tín đứng thẩn thờ buồn hiu. Nó chợt nhớ tới thầy mình năm ngoái ông về không thấy chùa, hai thầy trò nói với nhau rằng mình đã hết duyên *tu chùa*, bây giờ ra đời tu chợ cũng là cách tu, nhưng phải nhẫn thiệt nhiều… Nó rươm rướm nước mắt, ngó bâng quơ rồi xách hai thùng nước tiếp tục làm công chuyện của mình.

oOo

https://tieulun.hopto.org

Thằng Tín được cả xóm nhìn bằng cặp mắt có chút xanh sau việc cứu con bé té giếng. Cô gái rượu của ông thầy giác lể đã chịu cười chào với nó. Con bé Duyên thì thân thiện hết mức. Cái thuộc từ xách nước mướn bị rớt đi lúc nào không biết. Tiếng thằng trước tên Tín cũng được nhiều người tự động bỏ đi. Năm 18 tuổi thì thằng Tín mua được chiếc xe mobilette xanh. Nó làm nghề bổ hàng cho mấy tiệm tạp hóa trong vùng bằng cách xách xe vô Chợ Lớn Mới mua về theo đơn đặt hàng của từng chủ tiệm với một chút tiền công.

Bữa kia con nhỏ Duyên đem tới cho thằng Tín cái thơ của Dì Út nó mà mặt mày bùng thụng bùng thịu, hỏi gì cũng không nói. Thơ chỉ có mấy dòng nói là hai người mình nên làm quen nhau qua thơ từ. Câu nó thích nhứt là: Cháu Duyên sẽ làm chim xanh cho hai người. Thơ từ qua lại chừng hai năm thì Thằng Tín nhận được cái thơ chót rằng bao lâu nay nàng viết thơ qua lại cho đỡ buồn do thất tình anh H. đương học trường Y Dược. Cô cháu Duyên bây giờ mới thấy có bộ vui vui. Rồi Dì Út Đi lấy chồng không buồn từ giã người tình thơ. Ông thầy giác lể không nói thẳng mặt với ai nhưng bắn tiếng là con gái mình lấy chồng giàu, có tương lai vì thằng rễ sắp ra trường làm Dược sư, mở nhà bào chế thuốc như hai ông La Thành Nghệ, La Thành Trung ở đường Boresse vùng Cầu Ông Lãnh. Xóm giếng Huỳnh Quang Tiên thêm một kẻ thất tình thường thẩn thờ ngày mấy lần đi qua nhà ông bà thầy giác lể mà len lén ngó vô như cố tìm hình bóng người xưa còn vương vấn đâu đó.

Nó lục tìm hoài trong trí mà vẫn không giải thích được thích đáng rằng người ấy nói câu giã từ dối hay thiệt. Nó thường tưởng tưởng ra khuôn mặt của cô Dì Út rồi tự an ủi để khỏi đau lòng. Rằng đó là lời thiệt. Nó bị đùa dai, cái thói đùa tàn nhẫn của bọn con gái nhà giàu mới tanh tanh chút tiền mà những năm gần đây học trò các trường lớn thường bắt chước nhau. Đùa để vui, để tự hào có người si mình và để khoe với chúng bạn. Nó nhủ mình tin như vậy để khỏi đau đớn vì bị tình phụ. Nhưng mà vẫn đau đau, vẫn thẩn thờ, vẫn nghi ngờ câu trả lời của mình không đúng.

Thằng Tín bỏ xóm giếng Huỳnh Quang Tiên qua vùng Tân Qui Đông sinh lầy, muỗi mòng sanh sống để quên mối tình được ban phát bất ngờ hai năm qua.

Một lần nhớ xóm giếng ngày xưa nó trở về thăm. Ba năm mà vật đổi sao dời nhiều, lắm nhà mọc lên bề thế. Có nhà làm hàng rào bao bọc luôn ngôi mả để chiếm đất. Mấy gia đình di cư đã khá hơn nên rủ nhau cùng dọn đi nơi khác. Ông thầy giác lể đã chết. Bà thầy bị ung thư gì đó rề rề ốm yếu thường ngồi trong nhà ngó mong, vô hồn. Cô bé Duyên bây giờ trổ mã coi cũng được ớn. Mẹ của bé trở thành cô phụ khi người chồng biển

https://tieulun.hopto.org

biệt không để lại vết tích.

Thấy thằng Tín, con nhỏ Duyên mừng rơn, chạy ra nắm tay nắm chưn trách móc sao bỏ đi biền biệt không nói lời chia tay để nó được đứng trông theo tới khi anh trở thành cái bóng nhỏ mờ lần. Nghe trách, thằng Tín, chỉ cười trừ. Con nhỏ nầy cải lương dễ sợ. Nó nói thầm.

oOo

Con Duyên coi bộ tự do. Nó liếng thoắng leo lên chiếc xe mobilette cả chục tuổi đời của tôi bắt chở ra Sàigòn. Nó nói leo lẻo khi mới ngồi an vị và choàng tay qua hông tôi nhột nhột:

'Anh Tín còn nhớ hồi đó em đếm trước ngực anh có mấy mục ruồi son và sau lưng anh có mấy mục ruồi đen không?'

'Nhớ chứ sau không? Cứ đếm hoài nhột muốn chết. Bà ngoại em rầy bao nhiêu lần mà cũng không sợ. Hồi đó nghèo, trưa chiều gì cũng ở trần bận quần xà lỏn. Trời nắng nằm dựa gốc mít ngủ nên mới cứu được con nhỏ té giếng.'

Có tiếng cười như nức nẻ, tiếp theo là tiếng thỏ thẻ nhẹ nhàng:

'Tám tuổi mà em biết yêu anh rồi đó. Muốn ở gần anh nên lẩn quẩn ngoài giếng hoài. Trưa má kêu đi ngủ lần nào cũng chần chờ!'

'Em còn nhớ anh dọa là con gái gần con trai hoài thì có chửa không?'

'Nhớ!'

Cả hai làm thinh một hồi hơi lâu. Đường Sàigòn chật chội. Ga xe lửa Sàigòn túa người băng qua đường Boudhonné bất chấp xe cộ. Mấy chiếc xe buýt xịch tới xịch lui khiến con nhỏ ôm người chở mạnh hơn.

'Em hỏi bà ngoại. Bả nói gần nầy khác, không phải gần như vậy.'

Tôi thấy chuyện nầy cũng lạ. Con bé quyến luyến mình từ đời cố Hỷ cố Lai nào không biết mà lèo đẻo theo mỗi khi có dịp dầu là mới có 8, 9 tuổi.

'Hay là mình ăn trưa cơm gà nấu đậu ở quán Thanh Bạch kế bên rạp hát Vĩnh Lợi đi anh.'

Tôi e dè:

'Đi lâu coi chừng chị Hai chửi.'

Con nhỏ sửa liền:

'Anh không được kêu bằng chị Hai nữa, thay đổi cách xưng hô ngay từ bây giờ là vừa.'

Trời mát mà tôi nghe lạnh xương sống. Con nhỏ nói xa gần, thiệt thà như tôi cũng hiểu ý. Tôi ngó lên mấy con chim bay trên bầu trời rồi ngó sang bên kia đường, dãy tiệm bán vãi của những người Chà Bombay

https://tieulun.hopto.org

giàu có để quên hiện tại. Không biết nên buồn hay nên vui, cũng không biết ứng phó kiểu nào cho hợp. Nó vừa mới lớn, còn lanh chanh trong tình yêu trai gái. Tôi lại còn tương tư Dì Út nó chết bỏ làm sao dính dáng với nó được?

'Anh cứu em té giếng hồi nhỏ. Nếu không có anh cứu thì em đâu còn sống nên em thấy mình thích anh. Cũng là một cách trả ơn vậy mà.' Con nhỏ nói có vẽ thành thật nhưng với tôi chỉ là trò chơi của ngôn ngữ.

Lấy tay gở tay con nhỏ ôm mình quá chặc, tôi nói:

'Chở em đi như vầy anh sợ Chị Hai má em rầy, chị có thể kêu cảnh sát bắt anh đó. Mà em nói chuyện đàng hoàng đi, nhỏ bằng hột tiêu mà nói chuyện gì đâu không!'

'Lại chị Hai, anh đổi cách xưng hô đi thì vừa. Đâu anh nói coi, kêu má em bằng gì?'

'Tới nơi rồi, vô ăn món gì dằn bụng rồi về Diễm ơi!' Tôi đánh trống lãng và giao xe cho người giữ xe trước tiệm, lấy cái thẻ bỏ vô túi quần vổ vổ cho chắc ăn.

'Cả chục năm rồi không đi ngang chỗ nầy. Hồi trước mỗi lần anh bịnh, sư phụ dắc đi nhà thương Sàigòn thế nào cũng xin sư phụ cho mấy phút đọc chuyện tình của công chúa Margaret và ông Thompson dán ở phòng Thông Tin Anh kế đây.'

'Anh cù lần và làm kiểu thầy chùa như vầy hèn chi Dì Út bỏ anh đi lấy chồng. Cũng phải thôi, đâu có oan ức gì.'

Con nhỏ mau lớn và coi bộ trưởng thành về sự suy nghĩ hơn mình tưởng. Nó dùng chiêu vừa trách cứ về doạ nạt, khiến tôi nín thinh.

Ngồi chưa yên vị con nhỏ nắm hai bàn tay tôi đương mở cái khăn bọc muỗng nĩa dao vừa mới được đặt trên bàn, và đương ngạc nhiên khi thấy lần đầu cái khăn trắng muốt, sang trọng quá chừng:

'Anh Tín nầy, em lớn rồi phải không? Thành nhơn chi mỹ rồi, Học Đệ Nhị rồi, cuối năm thi Tú Tài rồi. Phải không nói thiệt đi? Mà chỉ lớn với anh thôi nhe. Người khác thì đừng hòng tới gần.'

Tôi chu mỏ:

'Lớn cái con khỉ. Ngày nào cũng lật báo đọc mục Mai Bê Bi mà đòi làm người lớn.'

Con bé mặt tươi vui, chợt đổi đề tài:

'Nhớ khi đó anh nói anh tuổi Tý phải không. Tuổi Tý là người có tánh chù chừ, không quyết định gì đúng lúc hết. Nói cho anh nghe: Lẹ tay thì còn, chậm tay thì hết, con chuột chù chừ thì… thì có thể mất mồi và mất mạng.'

Con bé làm tôi hoang mang, Gì mà ghê vậy em?

Nó nói nhỏ: Anh hiền như cục bột lò bánh mì, ai muốn nặn sao thì nặn,

https://tieulun.hopto.org

không ý kiến. Bộ anh mới đẻ ngày hôm qua chắc. Còn em, bộ em là gỗ đá chắc, không biết yêu.

Hai tay nó nắm tay tôi bóp mạnh:
'Anh Tín, có cần phải nghe em nói là em yêu anh anh mới chịu hay sao?'
Tôi rút tay về khi người bồi bàn đem hai dĩa cơm gà nấu đậu ra, nói nhỏ:
'Anh vẫn còn nhớ Dì Út. Không thể để em đền bù chuyện cứu mạng ngày xưa bằng tình yêu nông nỗi của em.'

Nông nỗi! Con bé lập lại hai tiếng đó rồi đứng phắc dậy chạy ra đường phóng bạt mạng lên một chiếc xích lô đương trờ tới.
Tôi ngồi lặng. Rồi em sẽ quên thôi.

Tôi về thẳng bên Tân Qui Đông. Lúc qua bến đò Tôn Thất Thuyết, nhìn bóng mình trôi trôi trong dòng nước tôi tự an ủi rằng mình đúng, rồi má với bà em sẽ bắt em đi lấy chồng. Cuộc sống mới sẽ giúp em quên chuyện tình cảm thời mới lớn. Nhưng mà cha mẹ ơi, hai chục năm lính, hai chục năm sống bất như ý, hễ khi trời mưa thì tôi nhớ đến chuyện mình với hai người con gái, chuyện nào cũng lỡ làng. Mình tới họ lui. Họ tới mình lui. Lỗi tại duyên số hay lỗi tại tui trù trừ không quyết đoán. Tôi như cục bột ở lò bánh mì, chỉ chờ người ta nặn mình, chứ không thể tự mình thành gì hết.

Ta chỉ có một đời để sống, chỉ có một lúc thật quyết liệt để quyết định. Phải sống chơn thật với lòng và với giá trị phổ biến. Phải quyết định cách đúng đắn không lợi dụng để thủ lợi. Tôi trên căn bản là một chú tiểu mà, mộ người conPhật ngay từ nhỏ mà…

Mấy bạn hỏi sao mưa thì lại nhớ đến chuyện tình buồn của mình hả?

Ông nhạc sĩ nào đó thiệt rành đời lắm mới viết câu: *Mưa bên chồng có làm em khóc?* Bất như ý cuộc hôn nhân thì trời càng mưa càng nghe buồn, càng thấy cuộc đời mình là một đau thương lớn. Không khóc sao được. Thương cho thân phận của họ nên mình buồn lây thôi.

NGUYỄN VĂN SÂM
Vitorville,CA Feb. 28, 2020

https://tieulun.hopto.org

HẠ QUỐC HUY

hỏi hư vô

1*

Em lẳng lặng qua cầu
Thả trôi lời hẹn ước
Đành rằng ta sẽ biết
Nhưng nào có ngờ đâu

2*

Theo gió gởi nỗi sầu
Bay đi và bay mãi
Buồn bã ta ngồi lại
Thẫn thờ hỏi tim đau

3*

Sao quên rừng đất máu
Sao quên trảng gai ngàn
Quên ta còn gian khổ
Gánh dặm đời nát tan

4*

Sao quên rừng mê sảng
Sao quên đá điêu tàn
Ta nhớ người vô vàn
Trên đoạn tình oan khiên

5*

Tóc hương xưa kỷ niệm
Em cắt gởi năm nào
Lời thề xưa còn đó
Người biền biệt nơi nao

6*

Như con nước xa bờ
Trôi đi là trôi mãi
Để mình ta ở lại
Nghẹn ngào hỏi hư vô

HẠ QUỐC HUY

https://tieulun.hopto.org

HẠ QUỐC HUY

sương là giọt lệ của ta

"Nàng còn đi vớt hoa sao
Kết xâu chuỗi bọt cài vào huyễn mơ "

thơ Hạ Quốc Huy

1*

Một ngày mây ải vô vi
Thiền sư rời núi ra đi tìm nàng
Một đời trong cõi nhân gian
Em cầm nhan sắc lang bang chốn nào ?
Nàng còn đi vớt hoa sao
Kết xâu chuỗi bọt
cài vào huyễn mơ
Con trăng bạc,
Ông sao mờ
Tôi đành gối cỏ viết thơ đợi tình

2*

Nàng kêu ơi hỡi bớ mình
Em xin lỗi hẹn bạc tình mí anh
Chàng về hái lá trầu xanh
Đợi mùa cau chín để dành nhớ em

https://tieulun.hopto.org

3*
Thơ buồn nức nở thâu đêm
Giọt cay.
Giọt đắng.
Giọt mềm lòng tôi
Buồn tình hỏi lá vàng rơi
Sao không ở trển, bụi đời mần chi ?
Chắc là muợn gió vu vi
Lượn về vô thỉ thầm thì nguyệt hoa ?
Phần thầy lòng đã phôi pha
Gươm xưa, núi cũ. Nhạt nhòa vô hư ?…
4*
Nha đầu kêu hận thiền sư
Lúng la lúng liếng
đồng xu má hồng...
Tôi như chết giữa trời không
Nàng đi lấy chồng mà hổng quên ta
Sao muội mê người, muội hổng mê ta ???
5*
Tôi thành ngọn cỏ xót xa
Mười năm, mới trổ được hoa chúc mừng.
Nay làm cây cỏ rưng rưng
Ngàn năm
còn khóc ra từng đêm sương

HẠ QUỐC HUY

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN- HÒA -TRƯỚC

thu mãi sông xưa

(thơ vừa mẩy từ những giọt âm thanh của Trịnh Y Thư)

1

Trầm luân gió rộn bụi ngây ngất người; phồn hoa: tạm biệt; bọn gai mây trệ oải đón ta đến chốn này, nơi mà bốn hướng đời toàn là khe hở và ngõ vào làng nhạt thênh; núi cúi xuống hớt mây, công kênh nhau chơi trò trẻ thơ, mài miệt,

giày luốc lem kẻ dọc ngang bàn cờ rối; tóc quấn lùm tre chuối bạc đầu rét đìu hiu; đá xa cừ cẩn sỏi san hô mệt mỏi luồn quanh quất lối; sương đun võng đì đụp làm phao cho ta lội ngông nghênh tay phờ phạc bám sáo mục đồng đang thở hơi đuối hụt,

làng quán chỉ một hai hân hỉ mà mười mươi ủ dột! Trai phong sương nghìn dặm tìm về ngỡ nhầm nơi cư trú. Đất quê hương hút mãi mầu phế phẩm giờ cây đã lên trái rỗ miên man. Kèn trống diễn tập xập xình xôi quả ngất ngư cờ phướn lọng mùa lễ hội lướt thượt áo quần kim nhũ chào mào đỏ chói nhão nhòe đoàn quân mã,

hồi đuổi hồi mất ngủ dế tỉ tê. Lượt thở dài từ đám rơm bên chòi: lầu nhã nhạc đê mê rụng sạch,

https://tieulun.hopto.org

Ta, dây diều trời thả xuống, lơ ngơ .

Ngày đó, ta đua vóc khoe tầm cùng lau lách. hôm trước, chúng chỉ cao chừng thắt lưng ta; mấy bữa sau đã ngo ngoe bò lên vờn bấu ngực áo (đúng là) giỡn mặt. (nhưng, phải công tâm thú nhận: trăm cuộc, ta chẳng thắng lấy một!) Chợ đông vui hàng họ sum vầy thôn trên xóm dưới rộn ràng xơi giáp vòng chân thiếu niên cũng rã. Câu hò trườn làm nhột lưng suối suối ưỡn người vất mát lên giấc trưa hè sồn sột nóng; chó, sủa; gà, gáy; ve, kêu; ôi, cảm ơn những nhạc công cần cù nhất và các điệu dân ca dịu dàng nhất ngày tháng bện thừng theo tiếng ru của mẹ; (chúng) quấn chặt hồn ta như vải lót dầm dề hôm nào ham chơi quên thói quen phủi chân kỳ cọ trước khi kềnh lên bộ phản gỗ bóng nước (là) gương soi tóc suôn dối giả chạy ù đua với phiên trống vào lớp,

con sông quê cổ tích: sinh linh huyền nhiệm; truyền kỳ qua lời giảng tổ sư, vốn là con đầu lòng của biển mẹ; đứng bờ đây trông sang bờ kia là làm một cuộc phiêu du trên chiếc đò quá khứ. mỗi phen ngụp lặn là mỗi hơi phù đổng vươn mình phổng phao. mỗi mẻ lưới giăng câu là mỗi sung túc gia đình. mỗi câu hát la đà là mỗi tình duyên xỏ chỉ. linh dược rí rách qua từng âm hưởng thần tiên trầu nhai móm mém nội ngoại ông bà,

https://tieulun.hopto.org

nhớ nhà xao xuyến đêm nhơi nửa giấc chỉ trách chưa mọc đủ lông cánh trên lưng (mà) bay về kịp.

Ta, nay, dây diều trời thả xuống lơ ngơ.

Sữa mật phù hoa húp sống nuốt tươi sẽ có lúc trào trợn, trải bao đông xuân đã như lớp bã bèo phù phiếm rơi lấp kín long mạch thủy thần. Một trùng khơi thiên thu ngút ngát đang nghẹn ngào cúi đầu nhìn xuống be sừng ngược ngạo nề nẻ ngực trần,

sông? sóng? - huyễn hờ một tên gọi. nước trời tụ từ đâu khi dòng kia đang khoe đáy? màu sen hạ thắm nơi nào khi vạt khăn san sợi nối đã tưa?

đào xuống đi, lòng này:
mưa ròng, oằn trượt nhớt mười ngón tay.

2

Vén rèm mắt, ngó lên kia: vàng lả: trăng sơ sinh gối mây son vừa rựng;
xác mất dần trọng lực; ngừng kiệu mây xênh xang; thủy ngân trong thị ảnh họa mi reo róng riết chiêm ngưỡng đóa kỳ hương đang chu kỳ diễm tuyệt

https://tieulun.hopto.org

ánh sáng: nguồn chưa thắp; âm thanh: bầu chưa vỗ; khán giả: người
chưa sang; đây: hí viện huy hoàng
lên đi; Lên đi: tiếng võ tiếng vàng;
ta bên hoa vói khúc đàn rải rây
rưới lên hình cội nhân nầy
giọt vô tâm để mãi đầy đặn như

Rồi lần leo cột tít mù
ta vai áo mỏng cõng thu xuống cùng

Bến đây, tắm táp hai lần;
xác nào vướng víu lần khân sậy hoài
vớt lên, thấy nẻo đời nay
chập chùng lẫn với ngày rày xưa trăm

Mát ôi mát tận chân lông;
bước đi biển của nhân quần chảy theo;
mai khi trở lại, ơ, vèo:
lá thơ giòn nẩy be neo đậu thuyền

Tiểu khê vẽ mũi êm đềm
dòng mưa xưa mới cựa rêm giữa ngòi

NGUYỄN HÒA TRƯỚC
07/2020

https://tieulun.hopto.org

CHU VƯƠNG MIỆN

tạp nhạp thi

Nơi rừng gió vẫn thổi
Lá vẫn ngày ngày rơi
Thông vẫn ngày ngày reo
Xe vẫn chạy qua đèo
Suối vẫn chẩy róc rách
Đá xanh lẫn vào rêu
Cỏ 1 mầu xanh ngắt
Thoảng dăm tiếng chim
Đây ngàn năm u tịch
Thú lẫn người rong chơi
Thản 1 làn gió mát
Hương rừng lẫn nơi nơi
-

tu hành

Chiều tối lá rụng
Sáng quét và hốt rác
Xong thỉnh chuông
Thắp nhang rót nước
Thay trái cây nơi bàn thờ Phật
Trưa ngọ thọ trai
Tối miệng đọc kinh tay gõ mõ mít
Chuyện bên lề o cần biết
Ngày nào giống ngày nào
đêm nào giống đêm nào
hồ cũng ngang ao
từ sa di rồi sư bác
sư ông sư cụ
rồi trụ trì
qua đời hết kiếp
nhường cho đồ đệ mần tiếp
chỉ có vậy ?
o có gì khác ?

-

Chả vương tướng con mẹ gì ?
Đánh nhau rát quá
Bắt lính gấp quá nhiều quá
Lạnh cẳng
Bèn trốn vào chùa tu giả
Trốn quân dịch
Sau 75
Bèn xuất
Xuống đời hành nghề cúp tóc
Ban ngày
Ban đêm đi tẩm quất đấm bóp
Truyền nhân điện
Lấy vợ đẻ con
Cuộc sống bình thường
Làm thơ tình thơ đạo thơ thiền
Mỏ quán cà phê nói phét nói dốc
Vợ này vợ khác
Y con thằn lằn trả nghiệp
Nghiệp bá vơ

https://tieulun.hopto.org

mơ

Ban ngày nghĩ gì ban đêm mơ như vậy
Người mù chống gậy
xin ăn
Tối ngủ vỉa hè đêm mơ làm quan
Anh đói nhăn răng
Nằm mơ được ăn
Anh nằm rũ tù
Chỉ mong thành khỉ vượn bú dù
Tụ do nhẩy nhót đánh đu
Trong rừng
Anh liệt dương o làm ăn chi nữa
O mơ màng gì cả
Vì vô ích
Anh bệnh già chờ chết
Chưa tới
Hết mơ
-
Miếng ăn là miếng tồi tàn
Miếng nhục " thịt "
Càng nhai nhiều càng no
Càng nhai ít ít nhục
Càng ít bệnh càng lâu thác
Nhai nhiều
Bụng to giống con bò
Sống gửi thác về ?
Mà về đâu ?

CHU VƯƠNG MIỆN

https://tieulun.hopto.org

NGỰ THUYẾT

đồi xanh

Từ Quận Cam (Orange County) thuộc Nam California lên hướng Bắc để đến những vùng như Bakersfield, Fresno, Monterey, San Jose, Milpitas, Fremont, v.v..., trước hết phải qua những ngọn đèo khá dài thuộc Quận Los Angeles (Los Angeles County) nằm ven các rặng núi chập chùng.

Năm nay trời lạnh. Hơn nữa, khác với những năm hạn hán trước, có nhiều cơn mưa vào thời gian giao mùa giữa năm 2018 và năm 2019, cho nên tuyết đổ nhiều. Tuyết phủ kín non cao. Tuyết nằm rải rác trên những đỉnh núi, sườn đồi chạy sát hai bên xa lộ 5, nơi thì trắng xóa một màu, nơi thì chen lẫn nhiều mảng màu xanh, đen, đậm, nhạt, của cây cỏ, của đất đá. Nhiều nơi trông như da cóc sù sì, như da ểnh ương nhòe nhoẹt rong rêu. Nhưng khi xe đổ dốc sắp qua khỏi ngọn đèo cuối cùng, một cảnh tượng hết sức lạ lùng bày ra trước mắt.

Sau lưng ta, thế giới cũ, là màu sắc hỗn tạp như vừa nói. Trước mặt ta, dưới kia, dưới thung lũng mênh mông, một màu xanh bao la bất tận trên đó xa lộ 5 trông như sợi chỉ màu đen chạy luồn lách khi ẩn khi hiện. Ta như vừa lạc vào một cõi khác, một chốn bồng lai. Những ngọn đồi xanh uốn mình êm đềm, dịu dàng; những cánh đồng xanh nối tiếp nhau đến tận chân trời.

Bỗng nhớ nhà thơ Nguyễn Bính của thời Tiền Chiến rất tình tứ mà mộc mạc, nhớ non sông đất nước cũ xa tít mù khơi. Nhớ như nhớ chuyện đã xẩy ra từ tiền kiếp - chắc là có tiền kiếp. Hay là như nhớ giấc mơ về một vùng quê xưa mình chưa tới, tha thiết mong tới, và có lẽ không bao giờ tới được, mà nhà thơ, cách đây ngót một thế kỷ, đã mô tả:

Xanh cây xanh cỏ xanh đồi
Xanh rừng xanh núi da trời cũng xanh
Áo chàm cô Mán thanh thanh
Mắt xanh biêng biếc một mình tương tư

https://tieulun.hopto.org

Cỏ đồi ai nhuộm mà xanh
Áo em ai nhuộm mà anh thấy chàm
Da trời ai nhuộm mà lam
Tình ta ai nhuộm ai làm cho phai
Nguyễn Bính – Vài Nét Rừng
Phú Thọ -1938

Nay xanh đó có còn? Quê đó có còn?

Mùa đông đang muốn giã từ. Mùa xuân lấp ló. Thế nhưng cỏ non xanh đã trùm lên khắp nơi, khắp chốn. Thì phải "Đạp Thanh", phải bắt chước người xưa , "Xuân du phương thảo địa". Không thể làm được như chàng Kim Trọng phong lưu thuở nào, áo cũng pha màu cỏ và màu da trời, lỏng buông tay khấu, thoáng thấy người quốc sắc đằng xa vội vàng xuống ngựa lần đi từng bước trên cỏ xanh, chúng tôi, vì đường còn dài quá, đành phải ngồi trên xe hơi, cửa kính hạ xuống, giảm tốc độ, chạy thật êm, vượt qua hàng mấy trăm dặm xanh, mỗi dặm dài hơn một cây số rưỡi. Chúng tôi khởi đi từ sáng sớm.

Cỏ non và cỏ non. Có lẽ không phải chỉ nhờ nhiều trận mưa cỏ mới đua nhau mọc hối hả cùng một lúc, và tưng bừng đến thế. Thử nhớ lại. Trải qua những ngày tháng dài, đồi núi vào mùa Hè, vào mùa Thu, cằn cỗi vì khát nước, bỗng có nhiều trận mưa đổ xuống, cỏ cố vươn mình lên khỏi mặt đất. Nơi này thưa thớt vài đám, nơi kia lún phún mấy vạt. Chậm chạp, uể oải, yếu đuối, ngập ngừng. Rồi sống vất vưởng trong một thời gian ngắn. Và cuối cùng núi đồi trở lại cằn cỗi như xưa.

Nhưng khi Xuân sắp về, thì khác hẳn. Trong lòng đất, cỏ, mầm cỏ, xôn xao, rạo rực, trông ngóng. Chắc hẳn ngoài loại cỏ nhẹ dạ hễ gặp mưa là trỗi dậy, còn có vô vàn mầm cỏ thuỷ chung nhất định nằm yên suốt cả năm trời lắng nghe bước đi của Chúa Xuân. Đấy là loại cỏ gì nhỉ? Cứ gọi đấy là cỏ "Ả Chức" mỗi năm mong được gặp "Chàng Ngưu" một lần, không phải vào tiết Tháng Bảy mưa Ngâu, mà vào lúc Đông tàn Xuân đến. Lại nhân có thêm mưa móc. Cho nên khi Xuân chưa đến hẳn, cỏ đã sốt ruột ùn ùn rủ nhau nghênh đón.

Mới 9 giờ sáng, nắng đã lên. Nhưng mọi người trong xe không lấy kính mát ra đeo. Màu xanh mát mắt quá, đeo kính làm chi thêm cản trở. Cứ mắt trần chủ động nhìn ngắm, và hòa điệu với Thiên Nhiên. E không phải thế, không phải ta chủ động, không phải ta hòa điệu. Thiên Nhiên đang làm chủ, ta bị lôi kéo. Cỏ và nắng đang chuyện trò với nhau, thỉnh thoảng chợt thấy ta, liền ban ơn lên tiếng gọi, Này, mấy người "lưu vong"

https://tieulun.hopto.org

lơ đãng kia, hãy nhìn chúng tôi đây. Cỏ non rưng rưng mời mọc nắng mới. Nắng mới rưng rưng ôm ấp cỏ non. Cỏ rưng rưng trong nắng rưng rưng. Rưng rưng vì nhớ nhung lâu ngày nay gặp nhau lại. Rất trong sáng, rất tinh khôi, rất hồn nhiên. Nắng reo mừng lên tiếng, cỏ hân hoan cất giọng. Thiên nhiên đang ngẫu hứng hòa tấu bằng vĩ cầm và dương cầm.

Cỏ và nắng trong sáng quá. Ngay giữa thanh thiên bạch nhật. Đâu phải như trăng với hoa lén lút chờ đêm tối hẹn hò.

Nắng càng lên, cỏ càng say. Nắng và cỏ càng quấn quýt. Cỏ say nắng ửng vàng, nắng pha màu theo cỏ. Không phải màu da cam, da chanh, cánh bướm, hoa cúc. Hoa cải chăng? Trong vàng có xanh, trong xanh có vàng. Vàng xanh cỏ nắng.

Nhìn lên cao, da trời cũng xanh, xanh cách khác. Xanh lam nhạt. Lác đác nhiều cụm mây trắng nõn như lông ngỗng lặng lẽ trôi nhè nhẹ. Cũng có không ít những cụm mây nặng phơn phớt màu khói đen bên dưới trong khi bên hông, và chắc chắn mặt trên của mây, nắng chiếu sáng ngời. Đấy là những đám mây mưa. Thế là chiều nay, khuya nay, hay ngày mai lại có mưa nữa. Mưa tiếp sức cho màu xanh. Sẽ xanh lâu. Dăm ba cánh chim bay phân vân, ngại ngùng, lạc điệu, những con chim không chịu bay về phương Nam tránh rét, hay là không đủ sức bay xa, đành ở lại.

Trên những mảnh đất hoang nằm rải rác hai bên xa lộ, cũng một màu cỏ xanh được điểm xuyết bằng nhiều vũng nước mưa đọng chưa kịp ngấm xuống hết. Xa hơn, con sông, con suối, mặt hồ, óng ánh như những tấm gương khổng lồ màu xanh lam nhạt. Vâng, sông, hồ, suối cùng màu với da trời. Nguyễn Du từng viết trong Truyện Kiều:

Long lanh đáy nước in trời
Thành xây khói biếc non phơi bóng vàng

Hai câu thơ sau trong bài Thu Rừng của Huy Cận cũng nói lên hình tượng đó:

Sắc trời trôi nhạt dưới khe
Chim đi lá rụng cành nghe lạnh lùng

Trời vốn kín đáo, không chịu loã lồ, không để lộ xương, máu, lòng, dạ cho nhân gian thấy. Cho nên người khó biết ý trời. Trời chỉ cho thấy da. Da trời thường màu xanh lam khi không có mưa gió bão bùng, thì con sông, dòng suối, mặt hồ cũng mang màu xanh lam ấy. Và gặp những hôm mưa bụi bay bay xóa nhòa trời đất, giọt mưa thánh thót, dòng sông lại trắng một màu:

https://tieulun.hopto.org

Thánh thót tầu tiêu mấy giọt mưa
Khen ai khéo vẽ cảnh tiêu sơ
Xanh om cổ thụ tròn xoe tán
Trắng xóa tràng giang phẳng lặng tờ
Hồ Xuân Hương – Cảnh Thu

Và cũng có những dòng sông đen, những đêm không trăng không sao, nhà thơ ảo não của chúng ta trăn trở:

tôi buồn chết như buồn ngủ
dù tôi đang đứng bên bờ sông
nước đen sâu thao thức
…
Thanh Tâm Tuyền – Phục Sinh

Càng tiến về hướng Bắc để đi đến những vùng như San Jose, Milpitas, Fremont, chúng tôi càng bị choáng ngợp bởi màu xanh mỗi lúc một tươi thắm và liền lạc không còn một chỗ trống. Thiên nhiên mặc áo mới, chiếc áo nhung xanh lành lặn, dày dặn, kín đáo.

Nhưng kìa, có lẽ tôi nhầm chăng, những gì đấy? Những điểm nâu, rồi những chấm trắng, vừa hiện lên trên sườn đồi thoai thoải. Thôi, thế là chiếc áo nhung đã có chỗ rách? Nhìn kỹ, những điểm, những chấm ấy đang di động chậm chạp từ bên kia ngọn đồi lũ lượt tràn qua bên này. Thì ra bò, cừu đang gặm cỏ. Lác đác, những vạt màu xanh đậm của vòm cây và những chòm lá gồi vươn lên cao lấp lánh soi gương trong nắng mới. Rải rác dăm ba vườn lê đang trổ bông trắng man mác như nỗi nhớ đuổi theo mãi bánh xe lăn. Và xa xa in hình màu trắng rực rỡ của những dãy núi tuyết phủ làm thành đường chân trời.

Xe chạy miên man trên xa lộ như thế đã hơn 5 tiếng đồng hồ. Đồi núi xoay vần. Lại nhớ Nguyễn Du, với tiết tháng ba Thanh Minh, và hội Đạp Thanh. Yêu thiên nhiên, chị em nàng Kiều thong thả dắt tay nhau "bộ hành du xuân". Kim Trọng không tha thiết bằng, "lỏng buông tay khấu", cưỡi ngựa ngắm hoa. Cố nhiên vừa thoáng thấy giai nhân đằng xa, chàng đã vội vàng xuống ngựa. Trong khi đó, chúng tôi quá cẩu thả. Phải xuống xe chứ!

Xe đang chạy qua vùng Milpitas. Nghe nói vùng này có Đền Thiên Long Sơn (The Dragon Mountain Thiên Long Sơn) nổi tiếng đẹp. Chúng tôi quyết định đến đó xuống xe thăm trước khi tiếp tục lên đường đi Fremont .

Gọi là Đền Thiên Long Sơn vì đây không phải là chùa Phật giáo, hay nhà thờ Công Giáo, Tin Lành, hay tu viện, mà là một Trung tâm Văn

https://tieulun.hopto.org

Hóa, Tâm Linh, Đa Tôn Giáo, do một cặp vợ chồng triệu phú người Việt khởi công xây dựng cách đây khoảng 5 năm. Công trình này đang tiếp tục phát triển. Xây thêm đền miếu, phóng thêm những con đường lên nhiều ngọn đồi.

Có nhiều bức tượng đúc bằng đá quý, gỗ quý. Tượng Phật Thích Ca, Phật Bà Quan Âm, Đức Mẹ. Khu Phật Giáo, khu Thiên Chúa Giáo, khu dành cho những danh nhân Việt Nam như Đức Thánh Trần, Vua Trần Nhân Tông, Bà Chúa Liễu Hạnh, Tả quân Lê Văn Duyệt v.v... Có những phòng ốc tĩnh lặng để thiền định, cầu nguyện. Mỗi Chủ Nhật, cơm chay miễn phí.

Đường lên Đền rất đẹp len qua những đồi dốc san sát. Đến khu đền thứ nhất gặp ngay chỗ đậu xe miễn phí nằm trên một khoảnh sân khá rộng tiếp giáp với mặt tiền của một ngôi miếu. Đằng trước miếu là mấy cột cờ, cờ Mỹ, cờ Việt Nam Cộng Hoà, cờ của Đền, cờ California. Từ đấy có thể đi lên một ngọn đồi khá cao theo những đường bậc cấp bằng xi-măng uốn mình ngoằn ngoèo. Chạy theo song song là lan can lưới có tay vịn, người leo đồi khỏi sợ bị té ngã xuống những vực sâu.

Tôi phân vân. Chân tôi yếu. Có dám chống gậy lên đỉnh đồi gần nhất hay không. Tôi thầm nghĩ nếu không lên nổi đến đỉnh thì cũng có thể ngồi lại nghỉ chân tại bất cứ nơi nào trên những con dốc dài này. Rồi đi tiếp, hoặc quay trở lại xuống chân đồi, tuỳ sức khỏe cho phép. Lại nữa, những cơn gió mát rười rượi và nắng rải mênh mông nghe như lời thúc giục. Thế là tôi chống gậy bước đi. Trên đường bằng phẳng, tôi có thể không cần gậy.

T rước hết tôi được nhìn gần, cỏ xanh ngay dưới chân. Đạp thanh! Giẫm lên cỏ xanh! Tôi nhìn kỹ chiếc áo nhung xanh của Mẹ Thiên Nhiên. Vâng, nhìn gần vẫn thấy chiếc áo rất lành lặn. Cỏ non xanh mọc dày san sát. Nắng ấm chan hòa. Thơm ngát.

Dù chống gậy trèo lên khá vất vả, tôi cũng cố đếm xem có bao nhiêu bậc cấp. Nhưng xa quá, cao quá, nhiều bậc cấp quá, và mệt quá. Cuối cùng không đếm xuể. Lẽ dĩ nhiên tôi phải ngồi nghỉ chân nhiều lần mỗi khi vượt qua được mấy mươi bậc cấp. Có mấy người trẻ tuổi cũng gậy như tôi, nhưng là loại gậy cao quá đầu mà người chuyên leo núi cần đến. Họ đi phăng phăng, thấy mà thèm. Một người bạn học tập kết đi theo "bên kia" sau này gặp lại gọi đấy là loại "gậy Trường Sơn", có nó tha hồ trèo đèo vượt suối.

Tôi biết trước trở xuống chân đồi sẽ không phải là chuyện đơn giản. Khó khăn và nguy hiểm hơn nhiều. Nhưng đã đi thì ráng đi cho tới nơi.

Lên đến đỉnh đồi, tự lượng sức không thể tiếp tục trèo lên những ngọn đồi khác như nhiều khách hành hương, tôi ngồi nghỉ trên một chiếc

https://tieulun.hopto.org

ghế đá cạnh cái miếu nhỏ, nhìn quanh. Đồi xanh chập chùng không biết là bao nhiêu ngọn, những thung lũng xanh tỏa rộng thênh thang. Làm so sánh thiên nhiên, cảnh vật, đồi núi, thung lũng nơi quê cũ, tất cả đều thu nhỏ.

Chùa chiền xứ ta trước kia - không kể những ngôi chùa chen chúc nơi đô thị náo nhiệt - cũng thế, nhỏ nhắn, khiêm tốn, thân thương. Ngôi chùa thường nép mình bên một sườn đồi xinh xinh, hay ẩn nấp trong một thung lũng con con, hay lẫn khuất trong một làng quê nho nhỏ. Có cây tùng, cây bách án ngữ, hay cây bồ đề, cây đa rợp bóng, hay cây đại, cây sứ xúm xít, hay lũy tre già bao bọc đu đưa trong gió. Ai đã từng ở Huế hẳn còn nhớ nhiều ngôi chùa thật đẹp. Chùa Từ Hiếu nằm gọn trong lòng một thung lũng be bé lẫn trong rừng thông và cây cối um tùm; chùa Trà Am thấp thoáng trong khóm trúc lóng đen, tre cán giáo lóng vàng, bên dòng suối nhỏ lòng nghiêng róc rách; chùa Tường Vân đứng trầm tư mặc tưởng trên một ngọn đồi thon thả, từ đó nhìn xuống một thung lũng nhỏ hơn nữa thấy ẩn hiện mái chùa Sư Nữ im lìm đang tham thiền nhập định. Và còn nhiều ngôi chùa đẹp khác. Đấy không phải khung cảnh của trần thế. Tiên cảnh.

Nhưng bây giờ mọi thứ đều thay đổi nhiều, từ thái cực này qua thái cực khác. Nhiều ngôi chùa "khủng" mọc lên tại nhiều nơi ở hải ngoại, và nhất là ở trong nước.

Dưới xa tít tắp, mấy chiếc hồ xanh biếc in bóng núi đồi. Không gian bao la, vô cùng vô tận. Cái bao la khiến "một chiếc linh hồn nhỏ" (Huy Cận) hụt hẫng, choáng ngợp. Quen ngồi trong xe kín bưng, an toàn, chạy vùn vụt qua nhiều quãng đường dài nhìn trời cao đất rộng. Nay dừng lại, xuống xe "lần bước dặm xanh", có cảm tưởng như con ếch rời khỏi đáy giếng thảng thốt vì khoảng trống mênh mông.

Chùa xưa ở quê cũ tịch lặng, nhưng gần gũi, êm đềm. Ngôi Đền này lại càng tịch lặng, nhưng càng xa vắng. Nơi đây khiến tôi nghĩ đến cái bao la của Đất Nước này, một lục địa nằm giữa hai Đại Dương của Địa Cầu. Con người vốn ghê sợ cái nghiệt ngã của Thời Gian, và cũng e ngại cái trống trải của Không Gian. Quen sống nơi quê cũ, nay không khỏi nhiều lúc cảm thấy lạc lõng nơi quê mới.

Lạc lõng? Tôi chợt nghĩ đến bốn chữ "Thế hệ lạc lõng"? Bốn chữ đó thường dùng để chỉ một lớp người sống giữa hai Thế Chiến I và II, đặc biệt là những nhà văn, nhà thơ người Mỹ có tiếng như Ernest Hemingway, F. Scott Fitzgerald, Sinclair Lewis, T. S. Eliot … Họ được mệnh danh là "Thế Hệ Lạc Lõng" (The Lost Generation). Lạc lõng, theo một số nhận định, vì vỡ mộng và tuyệt vọng sau khi trải qua một cuộc chiến tàn khốc đã giết chết mấy chục triệu người, vì những chuẩn mực đạo đức, trong sáng, ngây thơ, thơ mộng của nếp sống cũ không còn nữa, vì bơ vơ trước một

https://tieulun.hopto.org

tương lai vô định. Họ đã qua châu Âu, Paris, sinh sống một thời gian, càng lạc lõng hơn. Rồi đi lang bạt nhiều nơi khác trước khi quay về quê hương cũ.

Ta thì sao? Cũng là nạn nhân của một cuộc chiến còn khủng khiếp hơn, dai dẳng hơn. Lại mất tất cả, mất luôn cả quê hương, không có ngày về. Phải lưu vong, phải tới những nơi xa lạ -- khuôn mặt khác, tiếng nói khác, nếp sống khác, phong tục khác, suy nghĩ khác. Vậy nếu thế hệ chúng ta không tìm thấy sự an vui, cái yên ổn trong tâm hồn, không phải tại vì ta ưa làm dáng, ta thích bi thảm hóa. Cũng không phải chỉ vì cái không gian bao la của xứ này mà thôi.

Tôi đứng lên. Nhìn xuống dưới xa. Rồi lại ngồi. Con đường xuống đồi quanh co và dài quá. Chân yếu, đi xuống khó hơn đi lên, dễ bị ngã quỵ. Mấy người đồng hành cùng tôi lên ngọn đồi này đều đã bươn bươn đi qua ngọn đồi khác theo những con đường mòn chưa xây bậc cấp. Và có thể họ theo lối khác xuống đồi. Không khéo chỉ còn một mình tôi trên ngọn đỉnh này. Tôi đâm lo, thử lần từng bước đi xuống. Chỉ qua ba bậc tam cấp, tôi biết tôi không thể bước thêm nữa. Cái mệt nhọc do ráng sức trèo lên mấy trăm bậc cấp còn đè nặng. Đành đứng lại, ngao ngán. Thì hai bàn tay đằng sau luồn vào nách của tôi và nâng tôi lên. A, đứa con gái của tôi. Nó không đi với mấy người kia, đứng khuất sau cái miếu nhỏ tôi không thấy, và đến dìu tôi đi từng bước một. Đi, nghỉ, nhiều lần, rồi cũng tới nơi. Tôi lên xe ngay, điều chỉnh ghế, và ngã lưng nằm dài.

oOo

Xe trở lại lối cũ chạy xuống con đường ngoằn ngoèo. Rồi vào xa lộ. Tôi có cảm tưởng như vừa chui vào cái mai rùa, chật chội mà chắc chắn và an toàn. Những ngọn đồi ngoài kia vẫn tiếp tục chạy theo từng đoạn, uốn mình nhịp nhàng, êm ái. Cỏ trùm lên đồi trông xanh hơn, mịn màng hơn. Nắng ngoài kia có vẻ vuốt ve hơn. Cái hụt hẫng trước không gian giảm đi nhiều khi tôi ngồi trong xe.

Xin giã từ Thiên Long Sơn. Xin giã từ đồi cao, lũng sâu. Đầu óc tôi đang muốn quay về với những ngôi chùa nhỏ êm êm tiếng chuông tiếng mõ; những giáo đường văng vẳng tiếng cầu kinh; những thánh thất, am miếu âm u nhang khói; những ngôi làng xa âm thầm lặng lẽ; những núi, những đồi, những sông, những biển mơ màng; những phố phường nhộn nhịp, đông vui; những khuôn mặt, những lời nói thân quen, quyến luyến. Mọi thứ đang lên tiếng gọi kẻ đi xa.

Tôi lại nghĩ đến những người dù chán ghét chế độ hiện hữu tại quê nhà vẫn muốn quay về tìm chút "hương xưa" khi tuổi đã cao, khi con cái đã thành đạt để tự trấn an làm xong nhiệm vụ, khi cảm thấy mình là chiếc lá sắp rụng, thì rụng về cội hơn là để gió cuốn đi lang bạt.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng dễ gì tìm lại được cảnh cũ, người xưa. Người Tàu có câu: "Cứ 30 năm biển lớn biến thành ruộng dâu, và ruộng dâu biến thành biển lớn." Nhanh thế sao. Dù không nhanh chóng như cái lối nói cường điệu ấy, người ta cũng "không thể tắm hai lần trên một dòng nước". Nhiều người trở về ngỡ ngàng, hụt hẫng trước những biến thái ghê gớm. Ngoại cảnh không còn như xưa nữa đã đành, tâm cảnh cũng đổi khác. Lại ra đi. Rồi buồn bã có khi lại quay về. Cứ thế, cứ thế.

Cứ như trong một chuyện thiếu nhi của người Anh, cố nhiên sự so sánh có phần khập khiễng, dùng để minh họa chữ "Dilemma". Có hai chàng trẻ tuổi lạc bước vào một khu rừng. Hai chàng vừa tung tăng đi một quãng ngắn thì một con sư tử to lớn xuất hiện. Họ hoảng hốt vùng chạy. May gặp một cây cao, một chàng trèo nhanh lên thoát nạn. Cũng còn may, chàng kia chợt thấy cái hang nhỏ gần đấy, liền lao xuống trốn. Chỉ một khoảnh khắc ngắn, anh ta lại thò đầu lên miệng hang. Thì gặp ngay con sư tử đang liếm mép ngồi chờ. Chàng vội vàng thun người tụt nhanh xuống hang. Cái hành động quái lạ đó lặp đi lặp lại nhiều lần. Chàng ở trên cao thấy thế sốt ruột la lớn:

"Này, này, đừng điên khùng như vậy. Đừng thò đầu ra nữa, chết ngay bây giờ. Hãy kiên nhẫn. Hãy chờ con sư tử nản lòng bỏ đi. Tao canh chừng cho. Tao hô to một tiếng, thì mày mới được chui ra. Nhé, nhé."

Chàng kia nghẹn ngào:

"Nhưng trong hang có một con gấu!"

Hoặc cũng có người cảm thấy mọi chuyện đều quá muộn màng đành miễn cưỡng kéo lê những ngày còn lại của đời mình tại một trong hai nơi, thay vì đi đi về về như thoi đưa.

Xe tiếp tục chạy trên đường dài, vượt qua nhiều đồi núi. Trí óc của tôi không còn yên ổn như trước khi ghé Thiên Long Sơn, không còn mơ tưởng gì đến màu trắng như tuyết cuả con ngựa chàng cưỡi, màu xanh như cỏ, như da trời của chiếc áo chàng mặc, chàng Kim Trọng. Nghĩ quẩn nghĩ quanh. Những ý nghĩ rối rắm lại đưa tôi trở lại với Hemingway, nhưng không phải một Hemingway lạc lõng, mà Hemingway tác giả cuốn Những Đồi Xanh của Châu Phi (Green Hills of Africa). Trong tác phẩm này, ở nhiều đoạn, Hemingway cố dò hỏi lòng mình, cố tìm tòi những mạch ngầm bạo liệt, và cái đẹp, cái vinh quang của châu Phi hoang dại mà ông say đắm; cái cám dỗ ghê gớm, man rợ của thú săn bắn, giết chóc, nhất là khi giết được những con thú lớn như sư tử, tê giác. Và đồng thời nhà văn nổi tiếng này lo ngại một ngày nào đó không xa, Lục Địa Đen tuyệt vời này sẽ bị tiêu vong vì sự xâm nhập của con người.

Phải chăng, với tư thế một du khách, một nhà săn bắn, một nhà

https://tieulun.hopto.org

câu cá, ưa cảm giác mạnh, Hemingway đã phát biểu như trên? Nhưng nếu ông là thổ dân ở đấy, hay khi đến châu Phi thấy thích quá bèn xin làm dân nhập cư, lưu dân, rồi nhập tịch vào một sắc dân bản xứ để có thể vĩnh viễn sống nơi đó, liệu những trầm tư, những dò hỏi lòng mình như trên có còn nguyên vẹn? Hay là Hemingway lại có thể bận tâm đến cuộc sống bán khai cơ cực của người bản xứ thay vì đi tìm cái mạch ngầm mang nặng tính lãng mạn?

Lại liên tưởng đến những sườn đồi, sườn núi vùng Lai Châu, Lào Cai biến thành những mảnh ruộng nấc thang nghiêng nghiêng, xanh thẳm, dưới bầu trời lồng lộng màu xanh lam mà các du khách, các nhiếp ảnh gia ca tụng như những bức tranh thiên nhiên tuyệt tác trời dành riêng cho dân bản xứ. Có lẽ đồng bào thiểu số nghèo đói sở hữu chủ của những "bức tranh thiên nhiên tuyệt tác" không hài lòng với nhận xét ấy. Vì không được may mắn có những cánh đồng bằng phẳng, màu mỡ như những vùng châu thổ để canh tác, họ đành phải "đổ mồ hôi, sôi nước mắt" cào xới núi đồi sỏi đá làm thành những dải đất trồng trọt chật hẹp, cheo leo, cằn cỗi mong tìm chút dưỡng chất còn sót của trần gian đầy gian khổ này. Chẳng hay họ có còn hơi sức hay không để tung hô, tán tụng như những nhà nhiếp ảnh.

Chiếc xe vẫn chạy bon bon. Núi đồi vẫn nối tiếp nhau, lúc thì kéo dài như thân hình con rắn lục khổng lồ, lúc thì sưng lên thành những "vú đồi" tròn trịa, trong khi nắng mới và cỏ non say sưa chuyện trò với nhau, môi mấp máy, mắt long lanh. Vang vang. Nắng reo, nắng dậy. Cỏ rạt rào. Nắng là tiếng đàn vỹ cầm lả lướt uốn éo như dãi lụa mềm mại. Cỏ là vô vàn nốt nhạc dương cầm nhảy nhót du dương thánh thót.

Tôi thử dò lại lòng mình, tìm "mạch ngầm" của những ngọn đồi cỏ non trong nắng mới. Không tìm được gì. Nắng và cỏ chuyện trò với nhau không chút quan tâm đến chúng tôi. Hay nói cách khác, tôi bị xem như người ngoại cuộc. Hay nói cách khác nữa, giữa chúng tôi và trời đất bao la này chưa có sự hoà điệu. Tôi nghĩ đến màu xanh Nguyễn Bính nơi quê cũ, Xanh cây xanh cỏ xanh đồi. Màu xanh đó phai nhạt dần, dù là màu của hoài niệm nằm sâu trong tâm khảm. Và tôi nghĩ thêm nếu tôi là một du khách chỉ đến đây một thời gian rồi ra đi, như Hemingway đến châu Phi cùng rượu mạnh và người đẹp giết dăm ba con thú lớn rồi trở về Mỹ, thì cỏ và nắng sẽ dễ dàng cho phép tôi tham dự chuyện trò. Xong ai về nhà nấy, không lưu luyến nhau, không quấy rầy nhau, không duyên nợ nhau. Có khi chỉ một thời gian ngắn, quên hẳn nhau. Nhưng tôi không là du khách. Tôi bỏ quê cũ, đi mãi. Đến đây, sống mãi. Sống nhờ. Và đứng bên lề cuộc đời.

Tôi thích du lịch. Nhờ sự giàu có của đất nước này, với đồng lương khiêm tốn theo tiêu chuẩn Mỹ, tôi có dịp đi khá nhiều nơi trên thế giới. Đến đâu cũng thấy lòng thoải mái, hân hoan. Và vô tư thưởng ngoạn cảnh

https://tieulun.hopto.org

đẹp lúc huy hoàng lộng lẫy, khi êm ái dịu dàng. Và say mê chiêm ngưỡng những di tích qúy hiếm của những thời xa xưa còn sót lại. Rồi giã từ không chút bịn rịn. Nhưng mỗi lần trở về quê hương thứ hai này là mỗi lần thấy băn khoăn, bồi hồi. Vui buồn lẫn lộn. Cảm thấy ấm lòng trở lại chốn cũ, đồng thời cũng cảm thấy có vấn đề. Đó là có chăng sự hòa điệu, sự hội nhập? Hòa điệu là con đường giao lưu hai chiều. Con đường đó dường như chưa suôn sẻ. Đối với những nước tôi đến thăm, tôi là du khách, sự hòa điệu không cần thiết được đặt ra. Có cũng tốt, không thì thôi. Nhưng đối với quê hương thứ hai của tôi, vấn đề không đơn giản.

Nay tôi đang tập tểnh muốn làm người bản xứ. Được chấp nhận chưa? Hòa điệu chưa? Hội nhập chưa? Tôi đã tìm được việc làm, nghĩa là có chút đóng góp. Không là bao, nhưng cũng hội đủ điều kiện để về hưu và hưởng mọi thứ quyền lợi dành cho công dân xứ này cho đến cuối đời. Điều đó làm tôi áy náy, nhiều khi tự cảm thấy mình là một loại ký sinh trùng. Nhưng đấy mới chỉ là sự kiện xứ sở này chấp nhận tôi như một con số trong hàng triệu con số, một kẻ vô danh trong hàng triệu kẻ vô danh. Còn có nhiều thứ lấn cấn khác không phải chỉ bắt nguồn từ đất nước bao la và bao dung này, mà cả từ bản thân tôi, một cá nhân nhỏ bé, yếu kém, vô giá trị. Thì hãy khoan, hãy đừng sấn sổ, vồ vập. Hãy dành một khoảng cách về thời gian để cho mọi chuyện lắng xuống, nguôi ngoai. Họa chăng sự hội nhập nào đó dù chưa đến với tôi, thuộc thế hệ Việt Nam lưu vong thứ nhất, sẽ đến với mấy đứa con của tôi. Hay, có trễ đi nữa, con của con tôi.

Hãy để nắng và cỏ chuyện trò với nhau trên những đồi xanh.

NGỰ THUYẾT
2/2019

https://tieulun.hopto.org

TRIỀU HOA ĐẠI
lá vàng. New York!

* *gửi: Đỗ Phạm Ira*

Bước chân ngày đã mỏi
ngước nhìn New York cao
những con chim khản cổ
tình yêu. Tình ai đâu?

New York đời xê dịch
vàng một giòng ngược xuôi
quên. Ngủ vùi thức giấc
tháng, năm buồn như nhau

những kẻ khoác màu da
vẽ lại huyền thoại cũ
quên mặc áo, mặc quần
đi diễu hành phố xá

https://tieulun.hopto.org

những người quên thượng đế
giật sập tượng đài xưa
New York buồn như thể
năm, tháng mưa nhạt nhoà

ngồi thu mình góc khuất
đếm sợi buồn trong tay
từ một nơi xa lạ
ôi! đời quên xum vầy

tôi một người da vàng
người có nghĩ thế không?
sinh vật của hôm nay
có được coi đáng kể?

New York! những lá vàng
chim bay và gió thổi
người còn về nữa không?
gọi nỗi buồn hôm trước.

TRIỀU HOA ĐẠI
(ocoee, ngày 15/9/2020).

https://tieulun.hopto.org

TRIỀU HOA ĐẠI
trò chuyện cùng người viết phiếm
SONG THAO



Tên thật: Tạ Trung Sơn

Sanh ngày 1 tháng 8 năm 1938 tại Hà Nội.
Học Trung Học Dũng Lạc (Hà Nội), Chu Văn An (Saigon), Đại Học Văn Khoa (Saigon).
Tốt nghiệp Cử Nhân Văn Khoa, 1964.
Từ 1959 đến 1975 cộng tác với các nhật báo, tuần báo, bán nguyệt san, nguyệt san tại Saigon: Văn Học, Thời Nay, Thời Việt, Đời Nay, Tìm Hiểu, Thăng Tiến, Con Ong.
Định cư tại Montreal, Canada, từ năm 1985.
Khởi viết truyện ngắn từ năm 1991.
Đã có bài trên các tạp chí:: Phố Văn, Làng Văn, Nắng Mới, Sóng Văn, Văn Học, Văn, Hợp Lưu, Thế Kỷ 21, Wordbridge, Sống.
Đã xuất bản:
- Bỏ Chốn Mù Sương (Kinh Đô, Houston, 1993),
- Đong Đưa Cuộc Tình (Ngày Nay, Houston, 1996),
- Còn Đó Bóng Hình (Văn Mới, Los Angeles, 1997),
- Chân Mang Giày Số 6 (Văn Mới, Los Angeles, 1999)
- Cuối Ngày, Một Lần Ngồi Lại (Văn Mới, Los Angeles,2001)
- Bên Lưng Những Con Chữ (Văn Mới, Gardena, 2003)

https://tieulun.hopto.org

- PHIẾM 1 (Văn Mới, Gardena, 2005).
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ nhất - Nhân Ảnh, Toronto, 2006))
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ hai - Nhân Ảnh, Toronto, 2008)
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ ba - Nhân Ảnh, Toronto, 2015)
- PHIẾM 2 (Văn Mới, Gardena, 2005)
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ nhất - Nhân Ảnh, Toronto, 2006)
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ hai - Nhân Ảnh, Toronto, 2008)
- PHIẾM 3 (Nhân Ảnh, Toronto, 2006)
http://www.songthao.com/space.gif(Tái bản lần thứ nhất - Nhân Ảnh, Toronto, 2008)
- CHỐN CŨ (Nhân Ảnh, Toronto, 2006)
- PHIẾM 4 (Nhân Ảnh, Toronto, 2007)
- PHIẾM 5 (Nhân Ảnh, Toronto, 2008)
- PHIẾM 6 (Nhân Ảnh, Toronto, 2008)
- PHIẾM 7 (Nhân Ảnh, Toronto, 2009)
- To the Top of Whistler (Nhân Ảnh, Toronto, 2009)
- PHIẾM 8 (Nhân Ảnh, Toronto, 2010)
- PHIẾM 9 (Nhân Ảnh, Toronto, 2011)
- PHIẾM 10 (Nhân Ảnh, Toronto, 2011)
-PHIẾM 11 (NHân Ảnh, Toronto, 2012)
-PHIẾM 12 (Nhân Ảnh, Toronto, 2012)
-PHIẾM 13 (Nhân Ảnh, Toronto, 2013)
-Tuyển Tập Truyện Ngắn Song Thao – Tập I (Nhân Ảnh, Toronto, Canada, 2013)
-Tuyển Tập Truyện Ngắn Song Thao – Tập II (Nhân Ảnh, Toronto, Canada, 2013)
-Tuyển Tập Truyện Ngắn Song Thao – Tập III (Nhân Ảnh, Toronto, Canada, 2014)
-Tuyển Tập Truyện Ngắn Song Thao – Tập III (Nhân Ảnh, Toronto, Canada, 2014
-PHIẾM 14 (Nhân Ảnh, Toronto, 2014)
-PHIẾM 15 (Nhân Ảnh, Toronto, 2014)
-PHIẾM 16 (Nhân Ảnh, Toronto, 2015)
-Phiếm 17 (Nhân Ảnh, Toronto, Canada 2016)

https://tieulun.hopto.org

Phiếm 18 (Nhân Ảnh, Toronto, Canada 2016)
-Dấu Chân Lang Bạt (Nhân Ảnh, Toronto, Canada 2016)
-Phiếm 19 (Nhân Ảnh, San José, Hoa Kỳ 2017)
-Phiếm 20 (Nhân Ảnh, San José, Hoa Kỳ 2017)

Đã góp truyện trong các tuyển tập:
- Hai Mươi Người Viết Tại Canada (Nắng Mới, Montreal, 1995)
- Hai Mươi Năm Văn Học Việt Nam Hải Ngoại 1975-1995 (Đại Nam, Glendale, 1995)
- Tuyển Tập Truyện Ngắn Hai Mươi Năm Văn Học Việt Nam Hải Ngoại 1975-1995 (Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, Hoa Kỳ, 1995)
- Nhà Thơ Và Nhà Văn Hải Ngoại: 1975-2000 (Đại Học Đông Nam, Houston, 2000)
- Thơ Văn Hải Ngoại Năm 2000 (Văn Mới, Los Angeles, 2000

oOo

Thưa anh kể từ ngày chúng ta gặp nhau ở Boston cho đến nay dễ chừng cũng đã ngót nghét 20 năm. Vâng, hai mươi năm cuộc đời ngó vậy mà đã một thoáng bay vèo. Những người thân yêu, những bạn bè thân thiết nhiều người đã bỏ cuộc chơi, đã "về trời", hoặc đã "ngựa nản chân bon".

Hôm nay lại được cùng anh chuyện vãn, với tôi đó là một hạnh phúc, bởi vì biết đâu hai mươi năm sau chúng ta mới lại gặp nhau lần nữa. Gặp ở nơi nào ai mà biết được (biết ra sao ngày sau)? Thế thì trong câu chuyện giữa chúng ta hôm nay nếu tôi có lỡ lời cũng mong anh đánh chữ đại xá cho.

Anh Triều Hoa Đại, chúng ta là những người rơi rớt lại cho tới bây giờ. Bạn bè văn nghệ của chúng ta đã nhiều người ra đi. Nhiều quá không kể hết. Vừa giã biệt chúng ta là Du Tử Lê. Tôi muốn nhắc tới Nguyễn Xuân Hoàng, người mà anh và tôi cùng gặp hồi chúng ta tới Boston trong buổi ra mắt sách của Phan Xuân Sinh. Đó cũng là lần gần nhất tôi gặp anh. Vậy mà đã hai chục năm. Hai chục năm mà vật đổi sao dời quá cỡ! Tới hôm nay, chúng ta còn trò chuyện được với nhau là vui rồi, anh đừng rào trước đón sau làm chi cho khách sáo. Mình cứ thoải mái trò chuyện. Còn chuyện hai mươi năm sau nữa, chà! Lúc đó chúng ta có còn nhận ra nhau không?

https://tieulun.hopto.org

Không biết anh thì thế nào chứ riêng tôi thì cứ thấy người sang bèn bắt quàng làm họ cho nên dù cho 20 năm hay hơn thế nữa tôi vẫn nhận ra anh một người vừa đẹp giai vừa văn hay chữ tốt cho nên dù cho anh có ở nam tào hay bắc đẩu nơi nào anh tới tôi cũng cố bám theo mè nheo, nhận họ, nhận hàng.

Anh nói quá lời! Anh là người đi trước tôi trong trường văn trận bút, tôi mới là người phải bám theo anh. Nhưng theo tôi nghĩ, những người cầm bút như chúng ta không bao giờ đồng dạng. Chẳng ai bám ai. Những người vụ vào sáng tạo mỗi người đều có con đường riêng, song song với nhau, nhưng vẫn liếc con mắt bạn bè qua bên nhau. Tôi rất cảm kích với con mắt thân tình của anh liếc qua con đường tôi đi.

Có lần chuyện vãn với anh em, anh đã bảo: "Phiếm là trò chơi của tôi khi tới tuổi hưu…Tưởng đã là trò chơi thì chỉ nhất thời khi nào chán thì nghỉ chơi. Vậy mà tôi đã chơi hơi lâu…", tôi yêu thích chữ "VẬY MÀ TÔI ĐÃ CHƠI HƠI LÂU.." của anh quá chừng chừng, sao nghe nó dễ dàng, nghe nó sướng một bên mé đìu hiu một cách lạ thường, cũng chính vì cái "CHƠI HƠI LÂU" ấy mà những người yêu PHIẾM đã có 23 đầu sách trong tủ sách vậy thì liệu ra mai này sẽ còn có bao nhiêu đầu sách nữa sẽ trình làng?

Ở tuổi chúng ta mà nói chuyện tương lai coi bộ tham lam anh Triều Hoa Đại à! Cứ để thời gian dắt đi, nó dắt được tới đâu ta cám ơn nó tới đó. Sao cái câu hát hồi nhỏ Que sera sera cho tới hồi…không còn nhỏ như bây giờ vẫn đúng. Có điều hồi đó chúng ta hát với giọng trong trẻo hơn, bây giờ ồm ồm hơn, nghe thều thào như đứt hơi! Anh có biết là anh ác lắm không, anh Triều Hoa Đại? Anh dắt tôi lạc vào vùng ngậm ngùi, ngược với cái lạc quan tếu của tôi. Thôi thì (thở dài một cái!): que sera sera!

Một năm có 365 ngày kể cả chẵn và lẻ v..v… thế mà trong có hai năm anh "chơi" liền tù tì ba (03) cuốn mà mỗi cuốn có độ dày trên dưới ngót nghét 400 trang thế thì anh đào đâu ra thời giờ mà làm cái công việc trần ai ấy?

Hiện giờ, thời giờ là thứ chúng ta có bộn bề nhất. Đó là tôi đồ chừng anh cũng đã hưu hiếc như tôi. Tôi đã hưu được gần 15 năm, anh đừng cho cô Kiều biết chuyện này kẻo cô ấy tủi thân khi thấy tôi thanh thản bằng thời gian cô ấy long đong. Tội! Anh cứ lấy 15 năm nhân với 365 ngày thì biết tôi thừa thãi thời gian tới mức nào. Cái gì thừa thì, như luật bù trừ, chúng ta…vẽ.

https://tieulun.hopto.org

Tôi không vẽ ra voi mà vẽ ra…phiếm. Vậy nên mới làm khổ mọi người, trong đó có anh.

Vẫn biết viết là một phương thức thể dục đầu óc, chống bệnh lãng quên mà anh tiết lộ "bí quyết" ấy với nhà văn Hồ Đình Nghiêm nhưng xem ra cái tập thể dục đầu óc này có vẻ thái quá mà cái gì thái quá thì theo người xưa quan niệm nó trở thành bất cập, anh thấy thế nào?

Đó, như tôi đã nói ở trên, tôi thấy làm phiền mọi người đủ rồi nên không phóng thêm phiếm ra. Sợ…bất cập! Mà mới thể dục sơ sơ đầu óc như vậy cũng đã thấy hậu quả. Cứ ngồi mà tập thể dục đầu óc có một kết quả ngược: cái bụng lại bự ra! Bất cập thiệt! Sao anh tài quá vậy? Chuyện chi cũng biết. Hay là bụng anh cũng mang cái trống như tôi? Được cái may là tôi cũng có tập tành khá chăm chỉ từ ngày về hưu nên bụng tôi mới chỉ là cái trống cơm. Chắc anh không quên đây là thứ trống được các nường ca múa khen lấy khen để.

Hai mươi ba (23) cuốn phiếm, qua cái tài "gia giảm liều lượng cay, chua, mặn, nồng", vẫn theo nhà văn Hồ Đình Nghiêm, thì đầu bếp Song Thao đã chạm trổ cho đời sống này thêm những nụ cười, bớt đi những oán trách, giận hờn, đó có phải là công việc của một nhà văn nói chung và việc làm của nhà văn Song Thao nói riêng?

Nhà văn đâu có trọng trách mang lại cho độc giả nụ cười. Có nhiều ông bà vắt nước mắt của độc giả một cách không thương tiếc. Chẳng kém gì cô Kim Cương ngày xưa. Vậy nên tôi mới không bao giờ tự nhận mình là nhà văn. Chọc cười thiên hạ cũng không phải là công việc của nhà văn mà là của những anh hề. Tôi chẳng là gì cả nên cứ khơi khơi đứng giữa. Thời bây giờ có cả một giai cấp đứng giữa, không đực không cái, vậy nên đứng giữa coi bộ là một chỗ đứng hợp thời trang không chừng!

Tác phẩm Moby Dick và Stendhal của nhà văn Herman Melville (1819- 1891) khi xuất bản chỉ bán được có ba (03) cuốn, và nhà văn này phải đợi đến nửa thế kỷ sau mới nổi tiếng, còn Phiếm của anh thì bán chạy như tôm tươi là vì nó đã mang đến cho đọc giả những niềm vui, những nụ cười vậy thì anh có cảm thấy là mình may mắn hơn không?

Thiệt vậy không anh? Bán được có ba cuốn mà nửa thế kỷ sau mới nổi tiếng. Tôi nghĩ đó là chuyện ngày xưa, thời mà cái chi cũng tà tà. Bây giờ

https://tieulun.hopto.org

cái chi cũng như ma đuổi, tiếng chưa kịp nổi đã chìm. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới chuyện nổi tiếng. Thấy phải viết thì viết. Còn viết làm chi thì thây kệ, nghĩ tới làm chi cho mệt óc.

Trước đây anh viết văn nếu tôi nhớ không sai thì cuốn Bỏ Chốn Mù Sương là cuốn truyện ngắn đầu tiên (1993), rồi kế tiếp là Đong Đưa Cuộc Tình (1996), Còn Đó Bóng Hình (1997), Chân Mang Giầy Số 6 (1999), Cuối Ngày, Một Lần Ngồi Lại (2000), Bên Lưng Những Con Chữ (2003) rồi bây giờ anh chuyển sang viết Phiếm, vậy thì giữa VĂN và PHIẾM cái nào anh tâm đắc nhất. Tay trái, tay phải Văn và Phiếm anh thuận tay nào?

Coi như tôi có hai dòng con. Phiếm là thứ sanh sau đẻ muộn nhưng được các chú các bác cưng nên hay ăn chóng lớn, qua mặt thằng anh cái vù. Đã là con thì đứa nào cũng quý hết. Tới chừ, tôi vẫn ân hận là không viết thêm được truyện dù rất muốn. Viết truyện đòi hỏi nhiều công sức hơn nhưng thích thú hơn. Mình dựng nên nhân vật, cho nó cử động theo ý mình, cứ như bé gái chơi búp bê, muốn vặn chân vặn tay thế nào cũng được. Viết xong một truyện ưng ý, sướng cách chi đâu. Hồi đó, báo văn nghệ được mùa. Viết xong phải tính gửi báo nào cho thích hợp. Hợp Lưu, Thế Kỷ 21, Văn Học, Văn, mỗi tạp chí đều có khí hậu riêng. Cho thằng nhỏ vừa ra đời vào môi trường nào là một chọn lựa thích thú. Nghĩ tới ngày đó, đông vui biết mấy, nay thấy tiếc. Cái không khí nhộn nhịp đó thúc đẩy người viết sáng tác. Ngày đó, chúng tôi còn "trẻ", trái tim còn đỏ tươi, truyện ra đều đều, in hết cuốn này tới cuốn khác.

Nhưng rồi, như một chu kỳ, thịnh rồi cũng tới hồi suy. Suy trước hết là chính người viết. Tới một tuổi nào đó, đầu óc cùn mằng đi, đang đẻ xoành xoạch bỗng khựng lại, tay viết lơi ra, thấy đóng góp của mình không như ý muốn, nghỉ chơi. Người đọc là những người cùng thế hệ với người viết, có cách nhau cũng chẳng bao lăm, cũng rơi rớt dần. Thế hệ tiếp nối hầu như không có, cả phía người viết lẫn người đọc. Báo chí cũng rơi theo. Thêm những tiến bộ của kỹ thuật truyền thông, lôi chữ nghĩa lên trời, vậy là báo in dưới đất hụt chân hụt cẳng. Người viết cũng hụt theo. Có người im hơi lặng tiếng. Có người chuyển hướng viết. Tôi cũng vậy, tay không có cây viết thì buồn, phải viết để tránh cảnh ngồi than trời trách đất. Nhưng tuổi ngày càng cứng, cái đầu cũng cứng theo, chuyện văn chương hư cấu không còn kham nổi nên quay qua Phiếm nhập thế hơn, thực tế hơn. Nhưng cái hứng văn chương vui lắm anh à. Tưởng nó ngỏm củ tì mất tiêu nhưng khi gặp dịp nó lại ngo ngoe lại. Sau khi đã ngả sang Phiếm, tôi đã về thăm lại Hà Nội,

https://tieulun.hopto.org

nơi tôi rời xa từ hồi còn ở tuổi teen. Chuyến về quê cũ đã đánh thức những xúc động trong tôi khiến tôi hứng chí viết thêm được tập truyện "Chốn Cũ" xuất bản năm 2006, một năm sau khi cuốn Phiếm đầu tiên ra đời. Suy ra thì thấy cái chi mất không hẳn mất, còn không hẳn còn. Cuộc đời cầm viết nó rắc rối như vậy đó anh!

Anh nhắc tới chuyện "về thăm lại Hà Nội, nơi tôi rời xa từ hồi còn ở tuổi teen" Ấy, chuyện này thì không những chỉ một mình anh được độc quyền "xúc động", nhiều người trong đó cũng có tôi được ăn ké cái xúc động này, nhớ lắm những cây bàng trụi lá, những cây me, cây sấu, nhớ cả đến những cây hoa sữa bên đường, nhớ chùa Keo, chùa Trầm, hàng Ngang, Hàng Đào, và đã không có ít người gửi tình vào "ô mai sấu ngon ", nhớ buổi sáng tinh sương một cô bé đạp xe đi bán hoa cúc Nghi Tàm. Còn nhớ gì thêm nữa không hả anh nhà văn của Hà Nội năm nảo năm nào, xin anh cứ tự nhiên trút bầu "tâm sự", độc giả đang lắng nghe chuyện kể của anh đây?

Hà Nội là nơi tôi rời bỏ khi vừa 16 tuổi. Không biết anh ra sao chứ lúc đó tôi còn ngơ lắm. Đừng nói chi tới chuyện bỏ lại người yêu, ngày đó đâu đã biết yêu đương chi. Tôi chỉ nhớ được khu phố quanh quẩn chỗ tôi ở. Nhà tôi ở ngay sau rạp Đại Nam, cũng là phía sau chợ Hôm. Tôi chỉ đạp xe đạp vui chơi cùng các bạn trong những khu Hàm Long, Hòa Mã, Nhà Rượu. Phố cổ và các nơi khác tôi ít biết tới. Có lẽ anh là người biết nhiều về Hà Nội hơn tôi. Nhưng Bờ Hồ thì tôi có nhiều kỷ niệm. Vì khi lên trung học, tôi theo học trường Dũng Lạc, ngay bên hông Nhà Thờ Lớn. Câu cá, chọi đá, vớt nòng nọc, mua phát-sa húng lìu của ông già Tầu, bánh mì kẹp ba-tê của những chú nhỏ vác cái bao tải đựng bánh mì nóng chạy loanh quanh chào hàng. Rồi còn chuyện đi tàu điện lậu không mua vé, chuyện ghé các rạp chiếu bóng khổ công kiếm được tờ programme *bằng mọi cách: xin tại quầy bán vé, nhặt trên đất, xin khán giả khi họ ra về. Ngày đó, chúng tôi có cái thú chơi sưu tập các tờ chương trình chiếu bóng. Xin hoài trong quầy vé họ không cho. Phải "sáng tạo" ra nhiều cách để có được, trong đó có cả cách trao đổi hình* tarzan, zorro *với chúng bạn để đổi lấy tờ chương trình còn thiếu. Kể lan man chuyện một thời biết bao giờ mới hết, chúng ta tạm để cho những ngày tháng vàng đó ngủ yên nghe anh.*

Ủa, anh có nói lầm không đấy khi nẫy anh bảo với tôi rằng: "… Ngày đó, chúng tôi còn "trẻ", trái tim còn đỏ tươi, truyện ra đều đều, in hết cuốn này tới cuốn khác", thế sao tôi được nghe người ta nói: Nhà văn là

https://tieulun.hopto.org

những người có trái tim không bao giờ già?

Trái tim chúng ta không bao giờ già vì già là hưu rồi, hết xài. Nhưng màu đỏ của trái tim dĩ nhiên phải bớt tươi hơn khi còn trẻ chứ. Thứ chi cũng vậy hết anh ạ! Có thứ gì đứng được với thời gian đâu!

Nghe anh "tâm sự" khi viết Phiếm là một cách "giết" truyện xin anh giải thích thêm?

Nói vậy cho có hình tượng thôi, chuyện giết chóc nghe kinh quá, tưởng có máu đổ thịt rơi. Truyện và Phiếm là hai thể loại tôi gian díu từ lâu. Thoạt đầu, từ sáu chục năm trước, tôi viết Phiếm. Văn nghiệp của tôi, nếu gọi được những gì tôi đã viết ra là văn nghiệp, là sự đan xen giữa Phiếm và Truyện. Tôi viết phiếm cho báo hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng từ năm 1959 cho tới khi mất nước. Sang tới bên đây, tôi mon men vọc chữ lại vào năm 1990 và chuyển sang truyện. Sau đó lại quay về phiếm. Rồi xen lẫn phiếm và truyện. Nói như vậy có vẻ như có biên giới rõ rệt, thực ra không phải vậy. Hứng thứ chi tôi mần thứ đó. Giờ thì đang mùa phiếm, biết đâu mai mốt, "đã già hơn xưa", hết làm nghé được, tôi lại quay về với truyện. Tóm lại, tôi chỉ muốn thưa với anh là con tim chỉ tới đâu tôi theo tới đó. Làm chi có chuyện giết chóc !

"Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa", người Việt Nam chúng ta có câu nói ấy cho nên có lần anh em bên nớ kháo nhau rằng: anh cẩn thận đến nỗi mỗi một bài viết trước khi được trình làng đều phải qua tay "Bộ Trưởng Bộ Thông Tin" là chị nhà đọc trước và sau khi được phê chuẩn độ "an toàn" thì sách mới được đến tay đọc giả. Tiếng đồn đãi ấy thực hư thế nào?

Cuộc sống hôn nhân là chia sẻ. Có chi đều chia sẻ hết. Huống chi thứ rẻ rề là những con chữ. Tôi nghĩ hai cái đầu tốt hơn một cái. Anh có nghĩ như vậy không? Và tình hình nội bộ chính phủ nơi anh ra sao? Có khác chi không?

Kiểm duyệt gắt gao như thế về văn hoá của "Bộ Trưởng Bộ Thông Tin" nghe vậy mà sao có rất nhiều anh em viết lách cũng mong cầu được như vậy. Thế thì còn về đời sống riêng tư thì sao, "Bộ Trưởng Bộ Thông Tin" có để mắt vào không?

Bộ Trưởng (chữ của anh) của tôi cũng rất thích đọc anh ạ! Không những để mắt vào những con chữ của tôi mà còn để mắt vào tất cả những

https://tieulun.hopto.org

con chữ được in trên giấy hay phóng lên trời. Không chừng trong đó có chữ của anh nữa!

Trong 23 cuốn Phiếm, hai mươi ba (23) đứa con tinh thần có người "théc méc" hỏi anh: Cuốn nào anh ưng ý nhất, tại sao lại là cuốn ấy mà không là cuốn khác?

Phiếm là phản ảnh của thời gian. Chuyện của một thời. Mỗi thời có những dấu vết của thời đó. Làm sao có thể nói thời nào hơn thời nào. Anh nói chuyện hơn thua là làm khó tôi quá.

Xa cách quê nhà đã lâu, là một nhà văn, anh có thường quan tâm đến những sinh hoạt chữ nghĩa bên nhà?

Biên giới địa lý ngày nay không còn là một trở ngại với chữ nghĩa. Trong nước và ngoài nước vẫn có thể kề vai sát cánh với nhau trên mạng và ngay cả trên sách báo. Tôi muốn nói tới sách báo tại hải ngoại. Một số nhà văn nhà thơ từ trong nước ra gặp gỡ những người viết tại hải ngoại là điều thường xảy ra, thường đến mức người ta không để ý tới nữa. Đã xa rồi thời tờ Hợp Lưu của Khánh Trường mới ra mắt.

Anh thích đọc nhà văn, nhà thơ nào nhất?

Tôi không chú ý tới một người nào mà tìm đọc tất cả những bài tôi muốn đọc.

Trong thời gian chiến tranh, Nam Bắc chia hai, lửa khói tùm lum chúng ta thường đổ lỗi cho súng đạn nên những nhà văn, nhà thơ, điêu khắc, hội hoạ… v…v.. chưa có một tác phẩm ngang tầm với thế giới bên ngoài. Đến nay chiến tranh đã lùi khuất cũng gần nửa thế kỷ ấy vậy mà những tác phẩm được coi là lớn vẫn còn mù khơi, theo anh thì phải có lý do gì chứ?

Tôi cũng muốn hỏi lại anh câu này. Anh có câu trả lời cho tôi không?

Vẫn cái chuyện văn học ấy, anh là một trong TỨ TRỤ TRIỀU ĐÌNH gồm: Hồ Đình Nghiêm, Nguyễn Vy Khanh, Luân Hoán đã tạo dựng lên tờ NGÔN NGỮ động cơ nào đã thúc giục các anh làm cái công việc "đội đá vá trời"này giữa lúc hai nền văn hoá TRÊN TRỜI và DƯỚI

https://tieulun.hopto.org

ĐẤT đang trong cuộc chiến khốc liệt một mất một còn, ý tôi muốn nói đến báo mạng và báo giấy?

Chúng tôi có năm người tất cả. Ngoài bốn người mà anh kể trên còn có nhà thơ Lê Hân là người lo gạo nước, mắm muối cho Ngôn Ngữ. Ngoài ra, Ngôn Ngữ cũng được sự giúp tay rất tận tình và đáng quý của anh Trần Triết trong việc trình bày, chị Nguyệt Mai trong phần sửa lỗi chính tả (rất cần! cần lắm!) và anh Nguyễn Thành trong việc chăm sóc kỹ thuật. Chúng tôi hình như là những người đi ngược chiều. Thấy phải đi thì đi, còn đi được bao lâu, đi tới đâu, đó là chuyện của mai sau. Nếu nói chúng tôi nhắm mắt bước tới chắc cũng không sai. Nhưng chuyện phải bước tới, cứ bước anh ạ. Mong anh và các bạn văn tiếp sức cho chúng tôi.

Trong một cuộc phỏng vấn cách nay cũng khá lâu xin trích ra đây câu trả lời của nhà văn Nguyễn Huy Thiệp để xem anh có ý kiến gì về vấn đề này "…. Cần có thêm văn học hải ngoại trong nước, và văn giới hai nơi cần liên hệ gần gũi, trao dổi với nhau, để làm phong phú thêm cho đôi bên, và không nên kỳ thị, không nên để bị thành kiến chi phối"

Tôi thấy đây là một ước vọng. Mà ước vọng cần rất nhiều điều kiện mới hoàn thành được. Chắc anh hiểu ý tôi nói?

Chúng ta có muốn được như thế không, theo thiển ý thì là có. Nhưng, trước hết và trên hết chính quyền CSVN cần phải có cái nhìn bao dung hơn đối với những người viết văn ở hải ngoại và nhà cầm quyền nên hiểu rằng "quan điểm của nhà văn nó khác với quan điểm của nhà cầm quyền, nó khác với quan điểm của những người có tham vọng chính trị". Anh nghĩ thế nào về ý kiến nêu trên?

Tôi ít khi có ảo tưởng lắm anh ạ. Cứ để con tạo xoay vần coi sẽ tới đâu.

Có giòng sông thì người ta mới đóng thuyền, tàu bè để di chuyển, nhưng nếu có tàu bè mà không có giòng sông thì liệu tàu bè có cần thiết chăng. Cũng vậy, xin được thỉnh ý anh thế thì giữa người đọc và người viết ai mới là người cần thiết để tạo nên văn chương chữ nghĩa, ai "quan trọng" hơn ai?

Theo tôi thì cả người viết lẫn người đọc đều phải níu kéo nhau. Thiếu một phía thì tình hình ủ dột nhãn tiền. Tình hình văn học hải ngoại

https://tieulun.hopto.org

của chúng ta hiện nay là một minh chứng. Phía người viết hầu như không có thế hệ tiếp nối, phía người đọc không có lớp người trẻ trong khi lớp độc giả của chúng ta đang cằn cỗi đi vì mắt mũi kém, trí nhớ cùn và vì cứ đều đều rủ nhau tìm về với các cụ. Chúng ta có nên thở dài không, thưa anh?

Ôn lại một chút "chuyện xưa tích cũ" đi anh, trước đây nghe như anh cũng đã một thời chữ nghĩa trong làng báo ở Sài Gòn, thế thì có khi nào anh bị "đói ăn" như dịch giả, nhà văn Bửu Ý "Nhiều khi hai, ba ngày không có cái ăn, không có tiền đi xe buýt" nhưng "Sống cơ cực song bù lại đó thời gian hào hùng , tôi thấy tôi sinh ra mình trên từng con chữ", anh thì thế nào?

Thực ra tôi không không sống bằng chữ nghĩa, trước đây cũng như bây giờ. Ngày còn ở trong nước, tôi là một công chức, viết là nghề tay trái. Di tản qua bên này, cây viết vẫn nằm bên tay trái. Tôi chưa bao giờ vụ vào chữ nghĩa để sống. Vậy nên chữ nghĩa chỉ là chuyện vui chơi. Thường là chuyện chơi bao giờ cũng hấp dẫn hơn. Tôi cảm thấy may mắn và hạnh phúc khi được vui chơi với con chữ trong suốt 60 năm qua. Vui lắm anh!

Trước khi từ giã, anh có cần thêm bớt điều gì trong câu chuyện hôm nay giữa chúng ta, anh có muốn nhắn gửi gì thêm đến đọc giả mà trong lúc trò chuyện tôi đã sơ ý không đề cập đến?

Anh quay tôi như vậy là quá đủ. Xin phép anh cho tôi gửi lời cám ơn tới tất cả các bạn văn đã cùng tôi rong ruổi trong một thời gian không ngắn, cám ơn các độc giả đã rộng lượng đẩy cái ghe chữ nghĩa của tôi bềnh bồng tới tận ngày hôm nay. Không có các bạn văn và bạn đọc chắc hành trình chữ nghĩa của tôi không được dồi dào phong phú như bây giờ. Một lần nữa xin đa tạ tất cả.

Xin cám ơn nhà văn Song Thao. Và cũng xin được nhắc với anh là đọc giả và ngay cả tôi nữa vẫn đang chờ cuốn PHIẾM thứ một trăm (100) của anh đấy!

Cảm ơn anh.

https://tieulun.hopto.org



(Từ trái qua phải)
TRIỀU HOA ĐẠI, HOÀNG LỘC, LUÂN HOÁN, QUAN DƯƠNG, SONG THAO

nhà nằm trong hẻm

1.

Hẻm nằm trên đường Công lý. Tiếng là hẻm nhưng con hẻm này được tráng nhựa phẳng phiu, rộng dư sức cho hai chiếc xe nhỏ cỡ xe Simca 1000 của Hoàng đi ngược chiều nhau một cách thoải mái. Nhưng Hoàng vẫn đậu xe ngoài đường Công Lý. Cho chắc ăn. Cười. Hoàng khéo lo xa. Căn nhà hai tầng lầu nằm chung với những căn nhà lầu thẳng tắp dọc theo hai bên hẻm, nếu không phải là tay chơi cỡ Hoàng, thì chẳng ai biết đó là một ổ điếm. Gọi là ổ điếm nghe như có điều xúc phạm tới nơi ănchơi bề thế và sang trọng này. Hoàng gọi đây là nhà chị Marie.

Nhà đúc bê tông, cửa sắt kín mít, lưới chống lựu đạn giăng thoai thoải từ trên lầu xuống hàng rào gạch có những thanh sắt nhọn tua tủa chĩa lên trời như một bàn chông. Trông như nhà của một ông lớn nào đó. Mà quả thực cả con hẻm này hầu như toàn là nhà các ông lớn không. Bốn tên đực áo bỏ trong quần, giày da bóng loáng, tụm nhau trước cửa. Hoàng giơ tay bấm chuông. Hai tiếng dài, ba tiếng ngắn. Nghỉ vài giây. Hai tiếng dài nữa. Đúng mật hiệu. Một đôi mắt hiện ra nơi chiếc lỗ vuông bằng bao thuốc lá vừa được kéo cạch ra. Nhận ra đúng người quen, cửa mở. Một nụ cười và một câu trách nhẹ.

"Chào các anh. Các anh kéo nhau tới như đi hành quân không bằng. Lần sau các anh nhớ tách ra, hai người vào một lần thôi. Chịu khó giúp em một chút! Cẩn thận vẫn hơn!"

Marie đưa bàn tay ra bắt tay từng người, kiểu cách như một mệnh

https://tieulun.hopto.org

phụ. Bộ đồ thêu mỏng màu kem không che dấu chi mấy hai mảnh đồ lót hồng ở bên trong. Phòng khách rộng rãi, mờ dưới ánh đèn vàng, có hai bộ sa-lông nằm ở hai đầu, được bài trí sang trọng. Bốn tên chia với chị Marie một bộ. Bộ kia, sáu em gái ngồi đánh bài với nhau. Tiếng con gái tranh cãi chí chóe như đang diễn kịch. Chị Marie quay sang nạt.

"Mấy em ồn quá vậy! Em nào rảnh ra rót nước mời khách đi chứ!"

Mấy em ôm miệng, lè lưỡi làm điệu. Em nào mặt mũi trông cũng sáng sủa, thân hình trắng trẻo đầy đặn, chỗ nào ra chỗ nấy, mỗi em hớ hênh một cách. Em đứng dậy rót nước mời khách mặc một chiếc robe cũn cỡn khá xa trên đầu gối. Ngực vun cao nằm lộ liễu dưới làn áo mỏng. Đầu vú hằn lên mặt vải hai chấm tròn lẳn duyên dáng. Đằng hấp háy cặp mắt sau tròng kiếng trắng.

"Em ngồi đây chơi."

Em bé sà vào ngồi bên cạnh Đằng. Chị Marie vội giới thiệu.

"Em Mai, mới lên chơi được một tuần."

Đằng, lúc nào cũng nhanh nhẹn, một tay vắt trên vai Mai, bóp bóp nắn nắn, tay kia đặt hờ trên bắp đùi trắng mịn thon thả.

"Xin phép các anh. Tính tôi hay làm sớm nghỉ sớm."

Tiếng cười hề hề rơi lại khi Đằng kéo em Mai đứng dậy leo lên thang lầu. Chị Marie mời khéo.

"Các anh qua đánh bài với mấy em cho vui."

Hoàng và Khoa đứng dậy. Còn trơ lại Thạch với chị Marie. Thạch nhìn chăm chăm vào người thiếu phụ đối diện. Anh đang cố gắng lắp khuôn mặt quen quen này vào một nơi chốn nào đó trong ký ức. Chị Marie ngượng ngập sửa lại cổ áo.

"Anh là bạn anh Hoàng?"

"Phải, bạn từ nhỏ cho tới giờ. Có thể nói là bạn nối khố được đấy."

Marie cười. Miệng chỉ hơi nhếch lên, nhưng người vặn vẹo thì nhiều.

"Thời bây giờ có ai xài khố nữa đâu anh!"

Thạch cười lớn. Người đổ về phía trước.

"Vậy thì phải nói sao cho hợp thời bây giờ?"

Marie vặn vẹo tiếp, mặt ánh hồng.

"Em nghĩ, chắc phải gọi là bạn nối xi-líp!"

Mặt Thạch nở ra, miệng hấp tấp.

"Ai mà nối xi-líp với nó. Chán phèo!"

"Anh tìm người khác mà nối đi."

Marie hất mặt qua bộ sa-lông bên kia. Thạch nhìn sang. Hai tên bạn đã biến mất với hai em. Còn ba em đang nhấp nhổm liếc mắt qua. Thạch chậm rãi châm điếu thuốc, ngả người ra, taygiang thẳng nằm dài

https://tieulun.hopto.org

trên lưng ghế, mắt vẫn dán vào Marie. Marie ngồi chịu trận trước ông khách kỳ quái. Thạch rít từng hơi thuốc.

"Anh qua chơi với mấy em cho vui. Bài còn thiếu một chân đấy."

Marie nhắc khéo Thạch. Thạch lững lờ.

"Tôi đánh bài dở lắm. Sợ mấy em lột tới xi-líp thì lấy gì mà nối. Đang tính kiếm cái gì để nối đây."

"Thì anh kiếm nhanh lên. Cái đỏ, cái xanh, cái tím đó. Anh thích nối với mầu nào?"

Thạch vẫn chậm rãi hút thuốc, ỡm ờ.

"Tính tôi không thích mầu gắt. Marie có cái nào mầu dịu dịu hơn không? Mầu hồng chẳng hạn!"

Mặt Marie sững sờ.

"Anh đừng giỡn chứ! Em già rồi!"

Thạch vẫn khệnh khạng từ tốn.

"Già thì chơi theo già. Vả lại, đã già đâu mà vội xưng ra. Mình lên lầu đi!"

Căn phòng được thắp sáng bằng một ngọn đèn chắc không quá 20 watts. Chiếc giường lớn trải khăn mầu vàng nhạt có những nụ hoa hồng rải rác. Cùng mầu với bộ quần áo của Marie đang nằm chờ. Thạch treo quần áo lên chiếc móc gắn trên tường. Những chấm xi-măng nhám trên bức tường nâu nhạt cọ vào tay anh nhột nhột. Marie vừa cởi quần vừa khẽ trách yêu.

"Anh thiệt là! Sao anh lại thích em?"

Chiếc quần xi-líp hồng vồng lên giữa cặp đùi đầy đặn. Thạch vuốt tay dài theo cặp chân trần. Marie co người lại.

"Nhột em!"

"Nhột chi nữa!"

"Em nhột thiệt đấy. Lâu rồi em có đi đâu. Chỉ có anh cắc cớ!"

Thạch không nói. Anh lần từng chiếc khuy áo trên người Marie. Marie giữ tay anh lại.

"Cởi làm chi anh. Chơi chỗ nào mở chỗ đó thôi chứ!"

Thạch kéo tay Marie đặt xuống giường.

"Chắc lâu ngày em quên thật rồi! Nằm ngoan đi."

Thạch phăng ngực áo Marie, nhẹ nhàng luồn qua người nhấc thân hình trần lên, vứt chiếc áo sang một bên. Chiếc nịt ngực hồng phơi ra nửa phần đôi vú đầy đặn. Anh hấp tấp kéo chiếc nịt xuống thấp. Đôi vú bật ra. Anh nhìn chăm chăm vào bên vú phải. Hai hạt nốt ruồi đen nhánh phơi ra sát bên dưới quầng vú. Cặp nốt ruồi lớn hơn ngày xưa nhiều.

Marie thả lỏng người, tay úp lên mặt. Thạch ngồi lặng ngắm cặp nốt ruồi trên vú phải của người đàn bà giang hồ. Thân người anh như chìm xuống trong tiếng máy lạnh rì rì âm ỉ. Giọng anh lạc đi.

https://tieulun.hopto.org

"Xoan phải không?"

Marie giật bắn người, vơ vội chiếc áo phủ lên ngực. Mắt giương lớn. Miệng run run.

"Anh là ai vậy?"

2

Chiếc. tăng-xê sâu chừng một thước được phủ kín bằng những chiếc phên tre xen lẫn với từng lớp đất dày cỡ gang tay. Thạch không nhớ có bao nhiêu lớp phên và đất tất cả nhưng chúng được đắp rất dầy. Phía trên cùng trồng những bụi cây leo rậm rạp. Cửa xuống tăng-xê được che bằng một miếng ván gỗ dầy kéo ra kéo vào được. Lòng tăng-xê rộng đủ cho bốn người ngồi thoải mái bây giờ là nhà của một gia đình gồm hai người. Thạch và Xoan. Xoan làm mẹ. Thạch làm con. Mẹ con cách nhau năm tuổi. Ba gia đình khác chiếm ba chiếc tăng-xê khác nằm rải rác trên một thửa vườn rộng trồng nhiều loại cây ăn trái xen lẫn với những luống rau nằm dài song song với nhau. Gia đình nào cũng toàn những đứa xấp xỉ tuổi nhau. Lúc có báo động, tăng-xê là chỗ trú an toàn tránh bom đạn từ trên máy bay oanh tạc. Lúc bình thường, tăng-xê là trò chơi lý thú cho đám trẻ tản cư từ Hà Nội về toa rập với lũ trẻ nhà quê biết bày ra nhiều trò chơi rất lạ với đám trẻ thành thị. Chúng chia nhau ra ghép thành từng gia đình vừa quê vừa tỉnh bắt chước sinh hoạt như một xóm làng người lớn. Cũng chợ búa, cũng trồng trọt, cũng nuôi gia súc, cũng thăm viếng, cũng cãi cọ. Xoan mười ba tuổi, dân quê, với Thạch, tám tuổi, dân Hà Nội thành một gia đình hai mẹ con. Xoan loay hoay cắt lá, cắt hoa làm cơm. Thạch nằm ngửa trên mấy tầu lá chuối ghép lại làm con nhỏ. Thỉnh thoảng Thạch phải è è khóc cho đúng vai trò đang đóng. Xoan, dáng người phổng phao trước tuổi, vừa vuốt mắt giả bộ che khói, vừa luôn miệng dỗ con.

"Nằm ngoan nghe con! Mẹ sắp xong rồi. Buồn ngủ phải không? Chờ chút mẹ ru cho ngủ."

Thạch đập chân đập tay. miệng nhè nhè. Xoan quơ tay xếp những khoanh lá đã thái nhỏ lên những chiếc đĩa làm bằng mo cau khô, chùi đôi tay vào quần, lết tới bên con.

"Con tôi hư quá đi! Nào mẹ ru cho ngủ nghe."

Xoan bế thốc Thạch cho nằm trên đùi, đầu Thạch ngả trên cánh tay Xoan lắc lư với tiếng ru ngọt ngào của Xoan. Thạch nằm nghe mùi mộc mạc toát ra từ người Xoan che lấp mùi ngai ngái ẩm thấp của vách đất. Xoan nhìn xuống. Mắt Thạch mở thao láo. Tay Xoan đập vào mông Thạch.

"Nhắm mắt ngủ đi cho mẹ phải ra làm vườn kẻo trễ."

Thạch cựa quậy trong lòng Xoan. Xoan vén áo.

"Cho bú một tí rồi ngủ nghe!"

https://tieulun.hopto.org

Đôi vú nhỏ trắng mềm trật ra trước mắt Thạch. Đầu vú nhỏ bằng hột đậu hồng đỏ cương lên. Thạch đê mê ngậm róc rách, tay siết nhẹ trên cặp nốt ruồi xinh xinh nằm dưới quầng vú gọn nhỏ chấm li ti những hạt hồng thẫm.

3.

"Anh đừng kêu em bằng Xoan nữa. Ở đây, em là Marie!"

Marie ngồi khoanh hai tay trước ngực, dựa người vào tường, mắt buồn bã nhìn thẳng về phía trước, nơi có chiếc cửa phòng tắm mở hé hắt ra chút ánh sáng trắng như sữa của đèn ống.

"Anh cũng đừng gọi em là chị, xưng tôi nữa. Em không quen. Mọi người tới đây đều là khách của em. Em quen gọi tất cả là anh rồi. Anh cũng như mọi người thôi. Không có gì khác cả!"

Thạch ngồi bên cạnh Marie. Bộ ngực vun đầy của Marie như một ám ảnh kỳ quái kéo mắt anh liếc nhìn từng chặp.

"Em không coi anh khác mọi người sao?"

Marie vẫn bướng bỉnh, bất động như một bức tượng.

"Không! Cái tên Xoan chết rồi! Chết từ lâu lắm rồi."

Hai giọt nước mắt lăn dài trên khuôn mặt hóa đá. Marie chẳng buồn chùi. Những giọt lệ tiếp tục túa ra chảy ngoằn ngoèo trên mặt, rớt từ cằm xuống đôi bầu vú lạnh tanh.

4.

Chiều chủ nhật, sau buổi chầu trong nhà thờ, cả làng đều ở lại sinh hoạt văn nghệ trên khu đất trống trước cửa thánh đường. Một chiếc bục gỗ ghép bằng những mảnh ván thu góp được của dân làng nằm mé bên chiếc ao nhà chung làm sân khấu. Không màn, không phông, không trang trí. Cách mạng cần giản dị. Đám nhi đồng đánh trống ếch đứng bên sân khấu cũng quần áo giản dị, lôi thôi, có chi mặc nấy. Tiếng trống rào rào một nhịp thúc hối qui lại hầu hết dân làng đứng lố nhố chờ giờ khai mạc. Họ nán lại coi văn nghệ vì thích thú cũng có, vì sợ không giống những người khác nếu không tham dự cũng có, vì ngại những anh cán bộ đi từng nhà hỏi han mời ra cũng có. Cán bộ văn nghệ là Bách, từ trên huyện xuống, phụ trách chương trình. Cũng đơn sơ chẳng có gì. Chào cờ, thông cáo, đơn ca, độc tấu măng cầm, hợp ca. Xoan là một giọng hát nổi trong ban hợp ca. Mục độc tấu măng cầm của Bách luôn luôn gây hào hứng cho dân làng. Những bản nhạc cách mạng hùng tráng được tiếng đàn chắc nịch gửi đến khán giả qua chiếc máy khuếch âm cổ lỗ chạy bằng pin có âm điệu rộn ràng thúc hối. Xoan mê tiếng đàn. Bách ưa cô gái quê trắng trẻo duyên dáng. Chẳng là trai tài gái sắc thì cũng là một cặp ra dáng một cặp, đẹp đôi vừa lứa. Chiến tranh có cặp chân biết leo thang rất tài. Súng đạn ráo riết đẩy cách

https://tieulun.hopto.org

mạng leo cao không kém. Tận núi rừng Việt Bắc, nơi an toàn cho kháng chiến. Bách ôm đàn đi lên vùng cao. Xoan hụt hẫng ở lại. Nhớ quay nhớ quắt người tình. Nỗi nhớ nhấc bổng bước chân quờ quạng. Xoan khăn gói bỏ nhà đi tìm Bách. Thân gái trong súng đạn được tình yêu nuôi cho vững vàng cất bước. Hỏi thăm, tìm kiếm riết rồi cũng gặp. Bách sững sờ nhìn Xoan lếch thếch vì mình. Anh cảm động nhưng nhiệm vụ cách mạng vẫn cố thủ trong đầu anh. Cách mạng còn gian nan lắm nhưng rồi cũng sẽ có ngày thành công. Anh không muốn Xoan cản trở bước chân hăm hở phá rừng bạt núi để hoàn thành nhiệm vụ cao quí của anh. Anh bắt Xoan quay trở về làng chờ anh trong ngày chiến thắng.

Xoan thẫn thờ quay lui. Tình cảm cá nhân phải nhường bước cho tình yêu cách mạng. Đường về gian nan hơn đường đi. Chẳng vì sức nặng của cõi lòng buồn thảm mà vì tiếng súng đạn rền vang hơn. Làng Xoan đã thuộc vùng tề, khá sâu trong đường ranh giới đổi thay mỗi ngày giữa bên này và bên kia. Vượt qua đường ranh giới không phải là chuyện dễ. Xoan đã tới cận kề. Phải chờ tới đêm mới có cơ hội băng qua giữa hai làn đạn mà còn giữ được mạng sống. Nàng hồi hộp chờ màn đêm buông xuống. Nước mắt lã chã tuôn rơi.

5.

Marie ngồi bất động. Quá khứ tưởng đã chôn chặt giờ như gượng dậy kiếm thêm ít nước mắt của nàng.

"Lúc đó em đã tính khi qua được vùng tề, em sẽ không trở về làng nữa. Phần vì ngại cha mẹ, phần vì ngại tiếng dị nghị của làng nước, phần vì con người em đã rã rời chán nản. Anh biết không, em đã tính sẽ lên Hà Nội tìm tới gia đình anh xin tá túc. Gái quê như em hồi đó đâu có biết Hà Nội rộng lớn ra sao nên nghĩ là cứ tới nơi hỏi thăm người ta khắc tìm thấy nhà anh."

Marie vừa cười vừa lấy tay quệt nước mắt. Thạch cười theo. "May cho em chứ tới Hà Nội chắc em sẽ phải khóc ròng. Nhà anh đâu có nổi tiếng đến nỗi cả Hà Nội phải biết!"

"Vậy mới tức cười chứ! Lúc đó em còn ngờ nghệch chẳng làm sao tưởng tượng được Hà Nội lớn hơn cái làng của em nhiều đến thế. Buổi chiều hôm đó, trong vườn nhà trọ, em ngồi dựa gốc cây âm thầm khóc. Vừa giận Bách, vừa giận mình, vừa lo sợ cho cuộc vượt tuyến buổi tối. Một anh bộ đội sà xuống nói chuyện hỏi han. Em cứ tình thật kể hết mọi chuyện. Anh ta bảo Bách đuổi em về là không đúng chính sách. Cách mạng cần sự đóng góp của mọi người không kể già trẻ, lớn bé, nam nữ. Em còn trẻ, lanh lợi, khỏe mạnh là vốn quí của cách mạng. Anh ta hứa sẽ đưa em trở lại với Bách và thuyết phục Bách vì đơn vị của anh cũng sắp sửa rút lên vùng đó. Em đang bơ vơ lại lo sợ cuộc vượt tuyến nên nghe anh ta nói, em mừng

https://tieulun.hopto.org

như mở cờ trong bụng. Khuya đó, anh ta mò vào chỗ em ngủ, đòi em ủng hộ. Em chống cự nhưng không dám la to. Anh ta vừa dùng sức mạnh, vừa nhỏ nhẹ dụ dỗ chiếm đoạt được em. Em tỉ tê khóc đau đớn cho thân phận mình. Lúc đó, em nghĩ rất đơn sơ. Em đã ra nông nỗi như thế thì sao mà nhìn lại được Bách. Thôi thì người ta đã lấy đời con gái của mình thì mình đành phải lấy người ta. Xong việc, anh ta vội chuồn về chỗ ngủ của anh ta vì sợ anh em trong toán biết. Anh ta hứa sẽ quay lại vào sáng hôm sau. Cho tới bây giờ, em cũng chẳng biết tên anh ta là gì!"

Thạch nhoài người ra mép giường, lục túi lấy bao thuốc lá hút. Marie giơ tay.

"Cho em xin một điếu. Em ít hút nhưng khi có chuyện xúc động em phải kiếm được điếu thuốc gắn lên miệng. Đó cũng là một cái tật phải không anh?"

Thạch quẹt lửa châm thuốc cho Marie.

"Nếu đó là một cái tật thì cái tật này cũng không đến nỗi tệ lắm. Em cứ thoải mái hút đi rồi kể tiếp cho anh nghe."

Marie rít một hơi thuốc, lơ đãng thả khói.

"Coi bộ anh cũng khoái nghe chuyện lâm ly bi đát nhỉ?"

"Em làm như đang kể chuyện tiểu thuyết cho anh nghe không bằng!"

"Chuyện đời em có khác gì tiểu thuyết đâu? Em đã cố quên từ lâu nhưng không hiểu sao hôm nay em lại ưa kể với anh mới chết chứ! Em thích kể đấy, nhưng anh có dám khóc với em không? Hay lại mắc cỡ?"

Thạch bẹo má Marie.

"Cứ giỡn cho thoải mái đi. Đời em khổ đã nhiều rồi!"

Marie trở lại giọng rầu rầu.

"Khổ thật đấy anh ạ! Em tưởng đã yên bề với anh bộ đội đòi ủng hộ nhưng tờ mờ sáng hôm sau, giữa lúc em đang mơ mơ màng màng thì nghe thấy tiếng xe gầm rú ầm ĩ mỗi lúc mỗi gần hơn. Làng xóm tán loạn bảo nhau là Tây về càn. Người thì lo núp, người thì chạy. Em tất tả đi kiếm anh bộ đội nhưng chẳng thấy đâu. Rồi lính Tây tràn lan khắp nơi lùa dân làng lên xe cam nhông chở về trại của họ. Lần đầu tiên trông thấy lính Tây em sợ run người. Họ bắt ngồi ngoài sân trại để phân loại. Em thuộc loại bị tình nghi và bị giam giữ. Tối đó tên quan tư trưởng bótcho dẫn em lên phòng hắn. Em khóc như cha chết ngồi co quắp dưới sàn nhà. Hắn dỗ dành, rót nước cam cho em uống. Em thấy hắn cũng tử tế nên bình tĩnh lại dần. Đêm đó, em làm vợ hắn. Hắn thích em nên giữ em luôn bên hắn. Em trở thành bà trưởng bót bất đắc dĩ với cái tên Marie hắn đặt cho. Được ăn uống phủ phê, cuộc sống cũng không đến nỗi nào, nên người em càng ngày càng mượt mà ra. Jean mê em như chết. Đâu được chừng sáu bảy tháng thì nó phải đổi về nước bàn giao chức vụ cho tên sĩ quan mới tới. Nó bàn giao luôn cả em!

https://tieulun.hopto.org

Thân em đã lún rồi kể làm chi nữa. Jean vẫn còn say mê em nên đêm cuối cùng hắn gỡ gạc em phờ cả người. Được cái trước khi chia tay, hắn cho em một số tiền khá lớn. Cầm tiền trong tay em nảy sinh trong đầu ý tưởng phải thu vén được nhiều tiền để thủ thân. Em say mê kiếm tiền bất kể mọi sự. Tiền từ tên trưởng bót mới và tiền của bất cứ đứa nào chịu chi. Khi quân Pháp rút vào Saigon sau hiệp định Genève thì em cũng vào theo. Hết Pháp đến Mỹ, em còn kiếm tiền bạo hơn. Anh bảo là đến rác mà còn ra tiền thì ở địa vị em, được chiến tranh dạy cho mở mắt ra, lại sẵn nằm trong lòng Mỹ thì tiền vào trong tay biết đâu mà kể."

Điếu thuốc đã tàn trên tay Marie. Nàng dụi đầu thuốc, hỏi.

"Cho em xin điếu nữa đi. Mà thôi, hút chung với anh cho tình!"

Thạch đưa điếu thuốc đang hút dở cho Marie. Nàng rít một hơi rồi đưa lại cho Thạch.

"Vậy thì em giàu sụ rồi còn gì nữa."

"Giàu chứ sao không. Nhưng tiền nó biết đi vào thì cũng biết đi ra anh ạ. Em đổ đốn sa chân vào cờ bạc, lên chức bác thằng bần ngay."

Thạch lắc đầu nhìn Marie. Khói thuốc bốc nhẹ lên che mờ tầm mắt anh.

"Cũng may là em đã mua được căn nhà này làm kế sinh nhai chứ không lại đứng đường rồi. Mà cũng nhờ vậy mới gặp lại được anh. Anh hay đi chơi lắm hả?"

Marie ngước nhìn Thạch. Thạch thấy lại được đôi mắt Xoan xưa. Mùi ngai ngái ẩm ướt dưới lòng tăng-xê như lởn vởn trước mũi anh. Anh cúi xuống trên cặp nốt ruồi.

"Thỉnh thoảng. Khi nào vui anh em mới đi."

"Sao hồi nãy anh chọn em? Khách của em toàn thích những cô trẻ, có ai thích chơi đồ cổ như anh đâu!"

"Đồ cổ cũng có năm bảy đường đồ cổ chứ!"

Marie đập vào vai Thạch.

"Anh cũng tay tổ nhỉ!"

"Nói giỡn chơi vậy thôi, chứ hồi nãy thấy mặt em quen quen, anh có linh tính đúng là em."

"Vậy mà em chẳng mảy may nhận ra anh. Em tệ thật!"

Marie co người lại.

"Anh Thạch, ôm em đi!"

Thạch ôm chặt thân hình Marie. Nàng bật khóc, tay vuốt ve ngực Thạch.

"Em cô đơn quá!"

Marie rút người trong vòng tay Thạch, mắt nhắm nghiền, đầu ngả vào ngực Thạch. Thạch bóp nhẹ đôi vai trần. Marie kéo tayThạch đặt lên vú.

"Đời em chưa một lần được ngủ với người mình chọn. Khốn nạn đời em quá! Anh Thạch, em van anh, đi em đi!"

SONG THAO

https://tieulun.hopto.org

SONG THAO

còn đó bóng hình

Nhã đã có vẻ bồn chồn không yên. Nàng rướn người lên quay qua quay lại liên hồi đôi mắt xao xác tìm kiếm. Chung quanh người nào cũng nhấp nhỏm láo liên nhìn ngược nhìn xuôi. Ai cũng muốn bắt cho được khuôn mặt người thân nổi trôi trong đám đông lổn nhổn phía dưới. Tôi kiễng chân ghé cặp mắt qua những chiếc đầu phía trước nhìn muốn xuyên thủng tấm kính trước mặt. Phía dưới xa những con người tất tả đổ xô từ hàng chục chiếc cửa được mở ra cùng một lúc dành giật một chỗ đứng xếp hàng trước những chiếc hộp kiếng vuông vứt nhốt một nhân viên Sở Di Trú ở trong. Sau những chiếc hộp này là những chiếc vòng tròn di động đội từng hàng va ly diễu hành trước những cặp mắt căng cứng của đám hành khách đang chờ lấy hành lý. Vài ông nhân viên quan thuế dẫn những chú chó đánh hơi quanh đám va ly đang chờ chủ. Tôi đảo mắt nhìn quanh một cách vô vọng. Làm sao lôi được khuôn mặt của cô cháu chưa bao giờ gặp ra khỏi đám nhân gian lố nhỏ bên dưới. Nhã ném cặp mắt lo lắng qua phía tôi:

- Làm sao mà kiếm được nó đây anh?

Tôi nhún vai chẳng biết phải làm sao. Cả chục cánh cửa phía dưới lại mở ra. Từng đoàn người lại vội vã tiến vào. Chắc chịu thua rồi. Những thân người lúc nhúc bên dưới giỡn cợt với đôi mắt đã có chiều thất vọng của tôi.

Tôi lầm bầm bên tai vợ:

- Bực mình cái con nhỏ này thiệt!

Tính tôi vốn cẩn thận. Đã năm lần bảy lượt tôi phôn hỏi Catherine mặc áo màu gì khi xuống phi trường để dễ nhận ra, con nhỏ cứ nửa đùa nửa thật ỡm ờ:

https://tieulun.hopto.org

- Cậu không nhận ra cháu thì cháu cũng nhận ra cậu chứ lạc đi đâu mà sợ.

Cậu chỉ có tấm hình cô cháu chụp từ năm năm trước. Giữa cái tuổi mười một và mười sáu có gì bảo đảm mặt mũi không làm một bước nhảy vọt. Cháu chỉ có bức hình cậu đang toe toét cười lúc làm chú rể đã chục năm có lẻ. Ông cậu chú rể nay còn giữ được bao nhiêu phần trăm khuôn mặt ngày tân hôn. Cơ mấy nào cho cậu cháu còn tưởng tượng ra được Nhãu. Catherine đã dọa tôi:

- Cháu còn có thêm tấm hình cậu chụp với măng hồi cậu vừa dứt sữa nữa chứ bộ!

Dứt câu con nhỏ cười khanh khách. Tiếng cười vọng qua đường điện thoại viễn liên như những mũi kim châm chích trong tai tôi. Chẳng là bức hình chụp lúc tôi bé chút xíu e thẹn ôm bên hông chị tôi chỉ ló ra đôi mắt đen lay láy. Chắc con nhỏ thích thú khi thấy hình ảnh ông cậu trong vị thế chẳng lấy gì làm nam nhi cho lắm. Tiếng con nhỏ lắp bắp trong tiếng cười:

- Cháu sẽ mang tấm hình này qua tặng mợ cho mợ cưng cậu hơn!

Nhã vẫn chong mắt vào đám đông phía dưới cố tìm ra con nhỏ rắn mắt chỉ mới thấy trõng hình chụp từ hồi còn nhỏ. Đám đông như những đợt sóng xô đẩy Nhãu. Hết đợt này tới đợt khác vượt qua hàng rào nhân viên di trú, lấy hành lý chất lên xe đẩy ra. Bụng tôi thót lại vì lo lắng. Dám con nhỏ ra tới cửa mà mình không biết rõi lắm. Thiệt tức mình! Ngày hôm qua tôi còn điện thoại dọa:

- Phi trường bên này tấp nập lắm. Cậu sợ lỡ ra mình không nhận ra Nhãu thì cháu dám phải ngủ ngoài đường chứ không phải giỡn đâu.

Giọng con nhỏ nghe ra chẳng có chút sợ sệt nào:

- Cháu ở bên Pháp qua xứ nói tiếng Pháp thì sợ chi. Đường xá trong miệng mình hơi đâu mà lo. Mà chắc thế nào cậu cũng nhận ra cháu.

Rõ chán! Con nhỏ này thật hết nước. Tôi thở dài vớt vát:

- Tiếng Pháp ở cái xứ Québec này nó không giống tiếng Pháp của cháu đâu. Cậu cam đoan cháu sẽ nghệt mặt ra khi nghe các ông tài xế tắc xi phát ngôn.

Con nhỏ vẫn cứ khanh khách vừa cười vừa nói:

- Cậu khỏi phải dọa! Cháu nói tiếng quốc tế bằng tay cũng thuộc vào loại khá. Nói vậy chứ làm chi mà cậu không nhận ra cháu.

Con nhỏ giống mẹ ở cái tính bướng bỉnh thích gì làm đó chẳng ai cản được. Hồi nhỏ Bố mẹ tôi luôn luôn lầu bầu khó chịu về cái nết trái khoáy của chị tôi. Tôi nhỏ hơn chị tôi đúng một giáp nên khi chị tôi trưởng thành tôi vẫn còn là một đứa nhỏ hay vòi vĩnh. Những lần Bố mẹ tôi la mắng chị Mai, tôi chỉ biết nép mình vào kẹt cửa chong mắt nhìn ra. Sao những lúc đó tôi thấy thương chị tôi quá đỗi. Có lẽ vì những chiếc kẹo chị cho vẫn chưa tan hết chất ngọt trong miệng. Chị cưng chiều tôi như mẹ

https://tieulun.hopto.org

cưng con. Miếng ăn miếng uống, manh quần tấm áo, tắm rửa lau chùi một tay chị lo. Tôi ham chơi từ nhỏ. Mà chơi toàn những trõ đẫm mồ hôi. Quần áo tôi chẳng mấy khi khô ráo. Lúc khô thì lại hôi rình. Một ngày không biết bao nhiêu lần chị đè ra thay áo quần. Vậy mà chẳng lúc nào quần áo tôi tử tế được cả. Không xốc xếch nhăn nhúm thì cũng rách chỗ này xoạc chỗ kia. Chị la mắng thì tôi chỉ cần toét miệng cười phô mấy chiếc răng sún ra thì thế nào cũng hái được nụ cười trên môi chị.

Chị Mai có khuôn mặt cứng cỏi nhiều góc cạnh. Cái trán hơi nhô ra hợp cùng chiếc cằm sắc lẻm làm mặt chị như đưa ra phía trước. Đôi gò má xương xẩu và đôi tai hơi vểnh ra mang vẻ ngang ngạnh bất cần. May mà có chiếc mũi thanh thanh và môi miệng tươi tắn xóa bớt những nét thô kệch vụng về niền kín khuôn mặt chị. Mái tóc chị tôi vốn đã không được mềm mại lại lúc nào cũng được vuốt thẳng ra phía sau cột túm lại khi thì bằng chiếc kẹp to bản khi thì bằng chiếc nơ màu sắc chìm lĩm buồn bã chẳng giúp chị lấy lại được chút mặn mà của một thiếu nữ đương thì.

Vẻ cứng cỏi trên khuôn mặt chị tôi không dừng lại nơi chị tôi mà còn được chia chác cho bốn cô con gái mỗi người một chút đường nét mạnh bạo. Cô gái út Catherine hình như nhận lãnh hậu hĩnh hơn cả. Nhìn hình con dễ bắt được khuôn mặt mẹ.

Cái dáng người mảnh dẻ cao cao khoác trên người bộ quần áo hai mảnh màu đất vừa đặt chiếc xách tay xuống xếp hàng trước chiếc hộp kính ở tuốt phía xa bên kia làm tôi giật mình. Khuôn mặt không nhìn rõ nhưng mái tóc vuốt ra phía sau níu lấy nhịp tim của tôi. Tôi kéo vai Nhã:

- Con nhỏ kia kìa!

Ngón tay tôi rung rung trước giọng hỏi dồn dập của vợ:

- Chỗ nào đâu? Sao em không thấy? Nó mặc áo màu gì? Có đúng không đây? Người đông như thế sao anh nhìn ra được?

Nhã vẫn có tính láu táu như vậy. Tôi vội vã chỉ:

- Bộ áo lẫn váy màu đất đó! Trước cái ông mập mập có bộ râu rậm rạp hung hung gần sát tường đó!

Tiếng Nhã reo vui:

- Em thấy rồi. Trông con nhỏ già trước tuổi chẳng giống trong hình bao nhiêu mà sao anh nhận ra? Vậy là yên cái bụng.

Làm sao tôi nhận ra Catherine? Chắc nhờ khuôn mặt và dáng người hao hao giống chị tôi. Nhưng rõ nhất là mái tóc vuốt ra phía sau. Đúng là mái tóc mà tôi chẳng bao giờ quên được. Catherine đã cố ý bới mái tóc như vậy. Thảo nào nó cứ quả quyết trong điện thoại là thế nào tôi cũng nhận ra nó.

Catherine nhích dần lên gần tới đầu hàng. Chiếc xách tay được đỡ

https://tieulun.hopto.org

lên theo đôi chân chậm chạp mệt mỏi. Nhã dựa sát vào tôi dõi mắt vào cô cháu chưa một lần gặp gỡ. Tôi ôm ngang bụng Nhã thẫn thờ trước hình ảnh trước mặt. Cái bóng của chị tôi vực dậy trong tôi nỗi nhớ thương ngằn ngặt. Cảm giác hụt hẫng lúc ngủ dậy vào sáng ngày hôm đó nén chặt hơi thở tôi. Tôi bấu víu vào Nhã tìm chút nương tựa. Hình ảnh quái ác ngày xưa ào tới vây bủa tôi hung hãn. Bố tôi lầm lì ngồi bất động trước chén trà nguội ngắt. Không ai hiểu đằng sau đôi mắt hóa đá kia đang chộn rộn những suy nghĩ gì. Mẹ tôi nước mắt lưng tròng tay quét lia lịa chiếc chổi lông gà lên những mặt bàn mặt tủ chẳng còn hạt bụi nào bám nổi. Bà như không phải đang lau chùi nhà cửa như thường lệ mỗi buổi sáng mà đang đổ thốc đổ tháo những thương yêu, dằn vặt lẫn lộn ra đầu chiếc chổi đang nhặm lẹ quét đi quét lại một chỗ. Tủ quần áo của chị tôi trống rỗng mở toang. Chị tôi đã bỏ đi trong đêm khuya. Tôi muốn khóc mà không dám. Không khí trong nhà nặng nề như có một xác chết nằm đâu đây. Tôi lẳng lặng đội mũ xách cặp đi học. Ra tới ngoài đường nước mắt nước mũi tôi mới cuộn cuộn thoát ra. Tôi kéo vạt áo lên chùi trong cảm giác tủi thân tủi phận khôn cùng. Chị tôi thương yêu tôi là thế mà nỡ lòng nào dứt áo ra đi bỏ tôi lại như quăng một miếng giẻ rách không thương tiếc. Tôi vừa giận chị vừa bẽ bàng thân mình. Chân tôi đã mạnh vào một cục đá bên đường đau điếng. Nỗi đau làm tôi hả hê như trả được cơn thù hận chính mình.

Chị tôi đã từ lâu ngỏ ý với bố mẹ tôi muốn lấy một người Pháp làm chung sở. Bố mẹ tôi nghe mà như bị dội cả thùng nước lạnh trên người. Ông bà chẳng thể chịu đựng được nỗi ê chề của người có con gái muốn lấy chồng tây. Bố tôi giận dữ mắng nhiếc. Mẹ tôi chỉ chiết than thân trách phận bạc bẽo. Chị tôi vốn tính bướng bỉnh ngang ngược nên cứ lì lì nhất quyết làm theo ý mình. Trong nhà thoang thoảng mùi lạnh lẽo của một bãi tha ma. Mỗi người là một ngôi mộ câm nín. Có bậc cha mẹ nào lại có thể vui vẻ chấp nhận được cuộc hôn nhân dị chủng của con cái. Nó như một trái đắng. Có phải ăn thì cũng cố nghẹn ngào nuốt cho trôi qua cổ. Bố mẹ tôi không nuốt được vị đắng nên chị tôi ôm quần áo ra đi chia đều sự đắng cay cho mọi người. Chị tôi cay đắng từ bỏ gia đình. Bố mẹ tôi cay đắng ôm lấy những chuỗi ngày ê chề rã rượi.

Nhát dao chị tôi hạ xuống là một nhát dao phay tàn nhẫn. Nó chém đứt lìa cả thịt lẫn xương. Từ khi ra đi chị tôi không bao giờ liên lạc lại với gia đình. Chị như mất hút vào khoảng không. Thời gian đã vùi xóa hình bóng chị trong gia đình. Còn chăng là thỉnh thoảng chị vẫn nói cười trong những giấc mơ tuổi thơ của tôi.

Catherine lủi thủi rời quầy thủ tục nhập cảnh xách túi đi kiếm chiếc xe để hành lý. Nó ngó quanh ngó quất nét mặt bối rối bơ phờ. Người

https://tieulun.hopto.org

đông xe hiếm. Nhã thấy một chiếc xe bỏ phía xa sau lưng con nhỏ vội chỉ tay nhún người muốn nhảy lên mách nước:
- Cái con nhỏ này ngơ ngơ phiền quá. Quay người lại là thấy liền mà không chịu quay. Thằng cha kia nó lấy bây giờ.

Người đàn ông như nghe thấy tiếng Nhã nói rảo bước như muốn chạy về phía chiếc xe. Nhã tiếc hùi hụi:
- Đó, thằng chả lấy mất rồi! Uổng chưa!

Tôi phì cười trước sự mau mắn của Nhã. Vợ tôi vẫn như ngày chưa cưới. Hồn nhiên giản dị lúc nào tưởng cũng có thể bẻ được cuộc sống chung quanh theo ý mình. Tôi buột miệng hỏi:
- Sao em không nhảy xuống tranh giùm nó?

Cái liếc xéo dài dằng dặc chỉ chịu chấm dứt với câu nói mát mẻ:
- Chỉ sợ nhảy xuống lại có người cuống quít nhảy theo.

Tôi ôm chặt Nhã, cười. Chẳng cần Nhã nhảy xuống Catherine cũng có chiếc xe. Nó có mặt trong một đoàn người chạy ùa tới hàng xe vừa được một công nhân đẩy vào. Lấy xong hai chiếc va li kềnh càng, Catherine mất hút trong phòng quan thuế. Nhã và tôi vội chạy xuống chờ ở cửa ra.

Hàng người đông đảo đứng chờ chiếc cửa nhả ra từng khuôn mặt người thân. Tôi cố len lỏi dành được một chỗ ở hàng đầu ngay sát hàng rào cản. Catherine vừa bước ra đã nhìn tôi miệng cười chúm chím tự tin. Nó chẳng khó khăn gì nhận ra ông cậu đang há hốc miệng chằm chặp nhìn cô cháu. Catherine chạy lại ôm hôn tôi tới tấp. Buông tôi ra nó đứng thẳng người hai tay giang rộng nói:
- Cháu biết thế nào cậu cũng nhận ra cháu ngay mà!

Tôi nhìn thấy rõ ràng những nét gợi nhớ khuôn mặt chị Mai. Mái tóc vuốt ngược của Catherine rõ ràng mách bảo tôi nhận ra hòn máu của chị tôi. Con nhỏ với hai tay ra phía sau gỡ chiếc kẹp tóc. Mái tóc đổ xuống làm trẻ khuôn mặt của cháu tôi. Nó hếch mặt nói:
- Bây giờ Cát Tiên mới trình diện ông cậu.
- Cát Tiên?
- Đó là tên măng vẫn gọi cháu. Sang chơi với cậu cháu lại là Cát Tiên của măng.

Nhã tươi cười đứng nhìn cuộc trùng phùng của hai cậu cháu. Cát Tiên tinh ý quay sang Nhã:
- Mợ phải không? Trông mợ vẫn trẻ đẹp như trong tấm hình cưới. Nghe cậu nói mợ nấu ăn giỏi lắm phải không?

Nó ôm hôn Nhã. Nàng bằng lòng ra mặt. Cô cháu khen có một câu mà lộ ra được cả tài lẫn sắc của bà mợ. Hai tay nắm vai Nhã, Cát Tiên thân mật:
- Hôm nay mợ cho cháu ăn món gì đây?

https://tieulun.hopto.org

Nó nhún vai le lưỡi, tay để lên cằm:
- Chắc mợ tưởng cháu tham ăn lắm phải không? Nếu mợ nghĩ như vậy thì chẳng trật vào đâu được!

Cát Tiên cười rất tự nhiên. Tôi nghe thấy tiếng cười của chị tôi. Tiếng cười đã hầu như biến mất từ ngày chị tôi ngỏ ý lấy chồng với bố mẹ tôi. Mắt tôi mờ đi. Bố mẹ tôi trong cùng một năm đã dắt díu Nhãu kẻ trước người sau ra người thiên cổ. Chị tôi cũng đã mất sau cơn bạo bệnh. Ba người đã thực sự là ba nấm mồ. Chỉ có điều là không ở cùng trong một nghĩa trang. Cuộc chia ly thật rốt ráo. Ba người trong cuộc đã ra đi. Chỉ còn những người vô can đang tìm về với Nhãu.

oOo

Bé Hưng te tái chạy vào phòng giật giật chéo áo mẹ:
- Mẹ, chị Cát nói khỉ khô.

Nó nhún nhún chiếc mông cười dòn giã. Chưa dứt cơn cười nó lại la lên:
- Tức cười quá! Chị Cát nói khỉ khô mẹ ơi!

Nhã vẫn thường cấm con nói những chữ thô nhảm nhưng con nít càng cấm khi có dịp thì lại càng nói cho đã cái miệng. Bé Hưng vẫn ngả nghiêng cười thú vị. Nhã tuy tức cười nhưng làm mặt nghiêm:
- Mẹ cấm con không được nói những chữ như vậy cơ mà!

Bé Hưng bặt tiếng cười, liếc nhìn mẹ chống chế:
- Chị Cát nói chứ con có nói đâu. Để con kêu chị Cát vô cho mẹ hỏi coi có đúng không.

Cát Tiên chạy vô đứng sững nhìn bé Hưng đang gân cổ cãi lý. Cái mặt ngây ngô thế kia thì chắc cô nàng chẳng hiểu chi. Bé Hưng được dịp nắm tay chị hỏi:
- Có phải chị Cát nói khỉ khô không?

Nhã toan nạt con nhưng chưa mở được miệng thì bé Hưng đã mau mắn hỏi trước. Cát Tiên gật đãu:
- Có gì vui không? Măng vẫn nói vậy mà!

Tôi cười thầm trong bụng. Chị Mai thiệt tình! Ngày xưa mỗi lần tôi đòi thứ gì mà chị không cho chị vừa chạy trước cho tôi đuổi theo vừa nói: cho cái khỉ khô này! Qua Pháp chị vẫn giữ nguyên cái cung cách đó với con cái sao? Tôi ghé tai nói nhỏ với Nhã:
- Ngày xưa anh đã được thưởng thức khỉ khô hàng ngày.

Nhã cố nín cười:
- Cho đáng kiếp anh! Chắc hồi nhỏ vòi vĩnh dữ. Thảo nào tới giờ vẫn còn

https://tieulun.hopto.org

vòi vĩnh vợ!

Tôi giở mặt lì:

- Thì có còn ai để vòi vĩnh nữa đâu!

Nhã háy mắt quay mặt đi. Tôi kéo vai nàng hỏi:

- Như vậy là chị Mai có nói tiếng Việt với con sao?

Nhã quay qua hỏi Cát Tiên:

- Măng có thường nói tiếng Việt với các cháu không?

Cát Tiên đang chạy lòng vòng thọc lét bé Hưng, nghe Nhã hỏi vội dừng chân tới trước mặt Nhã vừa thở gấp vừa trả lời:

- Có chứ. Măng nói tiếng Việt nhiều lắm.

- Nghe cậu mợ nói tiếng Việt với bé Hưng cháu có hiểu không?

Cát Tiên kẹp ngón tay cái và ngón trỏ gần sát Nhãu nói:

- Hiểu chút chút cỡ này. Từ ngày măng chết cháu quên nhiều rồi.

Tôi lặng người. Hóa ra chị tôi ra đi mà vẫn nặng lòng với chốn phải rời xa. Chị tôi có toan tính gì khi dạy con cái nói thứ tiếng mà chúng chẳng dùng tới. Chị tôi nói tiếng Việt cho đã miệng hay muốn sau này sẽ có dịp mang con cái trở về. Dứt áo ra đi nhưng chị tôi vẫn để hồn ở lại. Tôi nhìn Cát Tiên lòng bỗng dưng bồi hồi. Một nửa máu Việt trong nó có còn đó không? Tôi thấy thương cháu quá đỗi, đứa cháu chẳng phải chỉ mồ côi mẹ mà còn mồ côi cả cội nguồn gốc gác.

Bé Hưng đã chạy về phòng với đống đồ chơi. Cát Tiên đang mải mê lật xem những tờ lịch trên tường. Cuốn lịch khổ lớn in hình các thắng cảnh Việt Nam Nhã lấy ở một tiệm ăn. Tôi cất tiếng dò hỏi:

- Cháu thấy cảnh Việt Nam có đẹp không?

- Đẹp! Ba cháu bảo Việt Nam đẹp lắm. Hồi măng mới đau ba dỗ dành măng chịu khó đi chạy điện ở nhà thương cho khỏi rồi ba sẽ đưa cả nhà về Việt Nam chơi. Măng chỉ ngồi khóc.

Bệnh của chị Mai là bệnh ung thư. Chữa trị cho có chữa trị chứ chẳng bao giờ khỏi. Chắc chị cũng biết vậy. Tiếng khóc của chị là tiếng khóc cho cuộc chia ly vĩnh viễn hay niềm mong ước về quê cha đất tổ chẳng bao giờ thành tựu. Ông anh rể tôi không biết mặt là một người nặng tình cảm. Sau khi chị tôi mất ông đã về Việt Nam thay cho chị tôi. Ông đã thắp hương khấu đầu trước mộ bố mẹ tôi. Ông đã đi thăm họ hàng ruột thịt của chị tôi. Khi trở lại Pháp ông đã dặn các con là mỗi đứa phải một lần về thăm Việt Nam, nơi măng đã được sinh ra và là nơi các con phải thuộc về.

Cát Tiên rầu rầu giọng nói:

- Ba thương măng lắm. Ba bảo măng đã hy sinh tất cả cuộc đời cho ba. Khi măng chết ba như mất đi một nửa người. Cháu nghĩ còn hơn thế nữa. Ba đã thả hồn thất lạc theo măng. Cả năm sau đó ba còn ngẩn ngơ biếng ăn

https://tieulun.hopto.org

biếng nói.

Đi làm về ba ngồi rầu rĩ trong phòng. Mà cậu mợ biết không, trong phòng thì chật kín hình của măng. Hình lớn hình nhỏ, hình cũ hình mới, ba giăng đầy tường,bày khắp mặt bàn mặt tủ không có chỗ thở.

Mắt Cát Tiên long lanh ướt. Tôi biết cháu tôi đang dấu những giọt nước mắt cho mẹ. Ngày xưa khi chị tôi bố đi tôi cũng đã để dành những giọt nước mắt ra tới ngoài đường mới chịu nhỏ ra. Cát Tiên lúng túng rót một ly nước lạnh, vội vàng uống mấy hớp, nói bằng giọng rạn nứt:

- Ba vẫn bảo chúng cháu may mắn có được hai quê hương, thừa hưởng được hai nền văn hóa khác biệt. Cháu lại nghĩ khác. Cháu chẳng thuộc về nơi nào cả. Ngày nhỏ đi học chị em thỉnh thoảng nói vài chữ tiếng Việt với Nhãu bị tụi bạn cười là Chinoises riết rồi không dám nói luôn. Cháu chưa về Việt Nam nhưng cháu nghĩ là chắc chẳng ai chấp nhận cháu là người Việt Nam. Nội việc sang đây được cậu mợ là người trong gia đình thương yêu quí mến mà cháu vẫn cảm thấy vướng mắc vì không nói được tiếng Việt.

Cát Tiên là đứa nhỏ ưa suy nghĩ. Ở tuổi mười sáu nó phân tích sự việc như một bà già. Tôi tìm đủ cách để gỡ cháu tôi ra khỏi cái mặc cảm bị ở bên lề hai xã hội nhưng chẳng ăn thua gì. Có cá tính mạnh giống mẹ, Cát Tiên đâu có dễ chấp nhận sự an ủi của người khác.

Cái mà Cát Tiên chấp nhận một trăm phần trăm là những món ăn Việt Nam. Nhã nấu món nào nó cũng la lên là giống măng nấu. Tôi không hiểu nó thích vì tìm lại được hương vị của món ăn ngày thơ hay là gợi nhớ tới người mẹ vắn số. Tôi nghĩ những món ăn chỉ là cái cớ để Cát Tiên tìm về những ngày ngọt bùi đầu đời có mẹ. Con nhỏ đã ôm cả cuốn tập dày ghi tỉ mỉ cách làm từng món mỗi khi cùng Nhã lăn vào bếp. Bé Hưng không ưa cái trò học nấu ăn của chị Cát. Cu cậu khóc nhèo nhẹo phản đối mỗi khi chị Cát ôm tập đi học trường mẹ. Vợ chồng tôi chỉ có bé Hưng nên ở nhà nó chỉ có thể đánh bạn với những người chơi dở là bố mẹ. Nay tự nhiên có thêm một bà chị mà nó kêu là chị máy bay chứ không phải chị ruột nó thấy cuộc đời bỗng hào hứng hẳn ra. Vừa có người chơi đùa, vừa có người chiều chuộng, buồn tình lại vừa có thể khóc vừa hé mắt chờ người dỗ dành, làm gì cu cậu chẳng quấn quít Cát Tiên. Nhưng khi chị Cát đã đi học trường mẹ thì bé Hưng bị tuột xuống hạng nhì. Chẳng có cách nào cậy chị Cát ra khỏi bếp được.

Nhã có sự thú vị của một người được ngưỡng mộ. Nàng tận lực chỉ vẽ cho Cát Tiên hết bếp chiêu này tới bếp chiêu khác. Những trang giấy trong cuốn tập hầu như đã đông nghẹt những con chữ khi Cát Tiên rụt rè hỏi Nhã:

- Có một món mà măng chỉ làm vào ngày tết. Cháu nói tết Việt Nam đấy.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi lần nấu món này là măng khóc.

Nhã ngơ ngác trước câu hỏi của Cát Tiên. Nàng dọ dẫm:

- Ngày tết người Việt Nam hay nấu nhiều món lắm, mợ đâu có biết cháu muốn nói món gì. Cháu cho mợ biết món đó ra sao nào.

Cát Tiên nheo mắt lựa lời:

- Món đó khi dọn lên bàn ăn cháu thấy nhiều màu sắc đẹp lắm. Xanh, vàng, đỏ, trắng lẫn lộn. Măng bảo ở Việt Nam bà ngoại chỉ nấu món này vào dịp tết để cúng tổ tiên. Măng cũng nấu để nhớ lại gia đình.

Thấy được chút ánh sáng có thể tìm ra được món ăn bí hiểm này, Nhã lên tiếng gọi tôi. Thường thì khi Nhã làm bếp tôi được coi ngang hàng với bé Hưng: không được lẩn quẩn trong bếp vướng chân vướng cẳng nàng. Nhã luôn luôn bảo tôi chẳng được việc gì cả. Khi Nhã kêu tôi thì tôi đang có nhiệm vụ chơi với bé Hưng ngoài phòng khách. Nhã vừa nói hết câu thì tôi đã biết ngay đó là món gì nhưng nhìn cặp mắt căng lên của Nhã tôi muốn làm ra vẻ quan trọng. Tôi hậm hừ như một anh quan quận khó tính:

- Món đó có thịt heo xắt từng sợi nhỏ phải không?

Cát Tiên mau mắn:

- Dạ, đúng rồi.

- Có trứng phải không?

Mắt Cát Tiên nheo nheo:

- Cháu không biết nhưng có màu vàng.

- Thì trứng đó. Trứng tráng mỏng cắt thành từng sợi nhỏ chứ còn gì nữa. Có tôm nữa phải không?

- Cháu không thấy tôm.

- Cháu làm sao thấy được. Tôm đã bị giã nát bét ra rồi cháu đâu có nhận ra.

Lòng kiên nhẫn của Nhã đã bị thử thách một cách sỗ sàng. Tôi đang tiếp tục trò đố vui để học thì Nhã giật giọng nói trống không:

- Biết thì nói đại ra cho rồi!

Mặt tôi đỏ lên như bị bắt quả tang đang ăn vụng. Tôi cười giả lả:

- Món bún thang ấy mà!

Nhã quay qua Cát Tiên:

- Món này thì mợ không biết nấu rồi. Cát Tiên buồn ra mặt. Nó cúi đầu mân mê cuốn tập, thả giọng hững hờ:

- Cháu định nấu món này vào dịp giỗ măng. Chắc măng thích lắm.

Lòng tôi trùng xuống. Trong đầu tôi hiển hiện món ăn ngày nhỏ dính liền với tiệc tùng tết nhất. Tô bún thang sao mà thanh tao sang cả lúc nào cũng bắt tôi thèm nhỏ dãi. Mẹ tôi có tài nấu bún thang. Tô bún của bà ngọt ngào đằm thắm ai ăn qua một lần cũng phải nức nở khen ngon. Ngón nghề đó mẹ tôi có truyền cho chị Mai. Điều tôi không ngờ là nơi chốn chị

https://tieulun.hopto.org

tức tưởi bỏ đi lại được kéo tới gần vào ngày đầu năm bằng tô bún mẹ tôi dạy chị nấu. Ngày nay, cũng với tô bún đó, cháu tôi lại định kéo bóng hình mẹ về mỗi năm vào ngày húy nhật của chị tôi.

Nhã là người nhiều tình cảm. Nàng như đọc được nỗi thất vọng của Cát Tiên. Ánh mắt nàng ái ngại hết nhìn cháu lại nhìn tôi. Cát Tiên hồn nhiên hỏi:

- Cậu có biết nấu món đó không?

Nhã nhặm lẹ chẳng bỏ lỡ dịp may:

- Cậu cháu mà nấu nướng gì! Chỉ biết ăn thôi! Nhưng mợ sẽ hỏi mấy người bạn, thế nào cũng có người biết. Hai mợ cháu mình sẽ cùng học. Trước sau gì mợ cũng phải biết làm món này kẻo có người đang thèm chết đi được.

Tôi chỉ biết cười trừ. Quả thật tôi đã len lén nuốt nước miếng khi nghĩ tới vị ngon ngọt của bún thang. Nhã là người tinh ý. Thoáng một cái nàng đã đi guốc trong bụng tôi. Cát Tiên nhìn tôi cười:

- Cậu đừng có mắc cỡ. Cháu cũng đang thèm muốn chết. Măng vẫn bảo cháu giống tính cậu. Ngày xưa măng cưng cậu lắm phải không? Cứ mỗi lần kể chuyện Việt Nam cho tụi cháu nghe là thế nào cũng có cậu chen vào. Cậu đứng chật kín trong đầu măng. Hình cậu được măng trưng trên bàn.

Một tấm cậu nhỏ xíu, một tấm hình cưới cậu mợ. Tấm hình cưới măng xin được của bà cô nào đó ở Paris. Măng nói vậy. Lúc mới mang về măng say mê ngồi ngắm. Mắt măng vời vợi xa xôi lúc vui lúc buồn.

Tôi ngồi thừ người nghĩ ngợi. Khi lớn tôi đã vô tâm chẳng nghĩ tới chị Mai. Chị đã mất hút trong tuổi thơ của tôi. Vậy mà chị vẫn vọng về những ngày cũ như một hệ lụy chẳng bao giờ dứt ra được. Ngày cưới tôi bóng hình chị xa lắc xa lơ có lúc nào lởn vởn trong đãu tôi đâu. Chị như một phần đời đã được xếp lại, khóa kín trong tận cùng ký ức.

Cát Tiên mang hai tấm hình ra đưa cho Nhã:

- Tấm hình măng và cậu hồi nhỏ cháu tặng mợ để mợ thấy cậu lúc nào cũng dễ thương. Tấm hình cưới cậu mợ cháu xin lại về để ở chỗ cũ. Cho măng và cho cháu. Cháu biết khi về cháu sẽ nhớ cậu mợ vô cùng.

https://tieulun.hopto.org

Nhã ôm Cát Tiên, vùi mặt vào mái tóc nâu, đôi mắt mờ ướt.

oOo

Giọng Cát Tiên liến xáo trong điện thoại viễn liên: " Cuối tuần nào cháu cũng nấu cơm Việt Nam. Cả nhà ai cũng thích. Ba cháu cảm động lắm. Làm như cháu đưa măng về cho ba vậy! Cậu vẫn khỏe chứ? Mợ chắc cũng vậy. Cậu nói giùm với mợ là học trò của mợ không phụ công mợ chỉ bảo nhé. Bé Hưng có còn khóc nhè không cậu? Cháu nhớ nó lắm. Không biết sao cháu thương nó như vậy không biết nữa. Chắc ngày xưa măng thương cậu cũng chỉ bằng cháu thương nó là cùng. Cậu hôn nó giùm cháu. Hôn mạnh mạnh nghe cậu! Giá có nó bên cháu bây giờ chắc cháu sẽ cắn nó cho đã. A, cậu biết không? Cả nhà phục tài nấu nướng của cháu giống măng quá nên ai cũng gọi cháu là măng. Cả ba cháu cũng kêu bằng măng mới đã chứ! Mai mốt cháu qua chơi lại cháu sẽ nấu ăn để cho mợ nghỉ hè dài ngày. Lúc đó cậu có kêu cháu bằng măng không?"

Tiếng cười của Cát Tiên giòn giã. Chị tôi chẳng bao giờ có tiếng cười như vậy.

SONG THAO

Nguồn:
Những bài đăng trên của Nhà văn Song Thao, do Nhà thơ Triều Hoa Đại gởi, được trích trong cuốn phỏng vấn văn học "Trăm Cây Nghìn Cành", theo đúng dự trù là mỗi số VHM sẽ đăng 1 trong 14 tác giả có mặt trong tác phẩm phỏng vấn nêu trên

https://tieulun.hopto.org

CHU THỤY NGUYÊN

tất nhiên.

1. vẫn như mọi ngày
hương vừng chín
con thuyền độc mộc chở gió đông

2. triền đồi úa cỏ vàng
bầu rượu trút đã cạn
tiếng em cười đâu rồi giọng họa mi?

3. trốn gì nữa bầy dơi đêm?
những ánh mắt treo ngược
sao nhìn đâu cũng thấy máu và tư thù?

4. anh em trong bọc từ tay mẹ xé ra
tiễn biệt nhau tứ tán
bỗng quay về siết cò vào gia phả nhau!

5. gió hú
những ảo vọng lăn long lóc
va đầu vào núi ở nơi không có pháp trường.
(09. 2020)

https://tieulun.hopto.org

trên I-95 chiều loay hoay chọn nhầm exit

1. và thảm xanh
rêu xanh
hay phố đã nên rừng?

2. lúc này massachusetts điệu đàng nâng cốc
worcester e thẹn mím môi
làm ra về nhớ em mộng đã xanh

3. đừng hò hẹn khi đã rẽ vào exit
rừng phong chập chùng
ta vụt nhớ đã mất bờ vai ngoan

4. nhớ đã góp cùng uyên nguyên
đôi chân thanh xuân
thuở con tim ghềnh thác

5. và những chiều xanh xương
ta vẫn luôn cho phép mình mơ về em
từ vuông ngục tối

6. nhớ lúc phố xá ngoài nơi nhốn nhao kia đã lên đèn
hằng đêm ta vẫn kịp giấu vào tim
mẹ ta và em một chút giấc mơ xanh.

CHU THỤY NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

ĐINH PHỤNG TIẾN

mộng du

... Tôi cứ đi, đi mãi trên những bước chân mộng du. Tôi bước vào cánh rừng mộng mị không biết của quá khứ hay hiện tại hoặc tương lai. Tôi không biết tôi còn sống hay tôi đã chết... Như một hồn ma đi gặp những hồn ma...

Tôi gặp tướng X. khi ông vừa bước ra khỏi máy bay trực thăng đi thị sát mặt trận trở về. Tôi hỏi sao ông để con tôi chết? Ông nói rất lấy làm tiếc về việc này. Ông đã làm hết những gì ông có thể, đơn vị trưởng của Hạo cũng đã giải quyết hợp lý nhưng trái đạn vô tình đã làm thay đổi tất cả. Tôi hỏi, thế không ai có trách nhiệm sao? Ông bảo: Không. Chiến tranh là như thế. Rồi ông nói lời chia buồn với gia đình tôi. Tôi quay đi, nhìn lại thấy ông đứng sững sờ với tấm bản đồ bọc nhựa trên tay. Nơi thắt lưng còn có khẩu súng ngắn mà bá súng nạm ngà mầu trắng.

Tôi đi vào một ngôi chùa cổ, gặp người nữ tu ngồi theo tư thế "kiết già", bàn tay để trên ngực có những ngón hướng thiên. Người nữ tu ấy là cô Hoài, con người đã ba lần đốt áo cưới. Hai lần trước, những người khác thay cô đốt áo. Lần thứ ba, cô tự tay đốt và gửi đi lá thư từ hôn. Cô ngồi đấy như một pho tượng đá. Tôi hỏi gì cô cũng không nói. Trên đầu cô được che bởi những cành cây mà cánh lá rất to che bóng rợp, làm cho khuôn mặt người nữ tu ấy u tối.

Tôi lần theo con đường hầm tăm tối, đến Chương Thiện để gặp người thanh niên có tên Tân. Người sĩ quan ra trường với điểm số xuất sắc của quân trường Đà Lạt, đã nằm xuống trong một trận phục kích ngắn ngủi trên vùng đất sình lầy ngập nước. Anh cũng không nói với tôi một lời nào. Người lính trẻ ấy đã hai lần được vinh thăng tại mặt trận. Lần thứ nhất, sau khi ra trường chưa đầy một năm, được vinh thăng trung úy. Lần thứ hai vinh thăng đại úy, sau khi đã nằm xuống trên vùng đất sình lầy này.

https://tieulun.hopto.org

Tôi đến hạ Lào, nẻo đường dẫn vào Tchépon. Xác người thanh niên tên là Huấn còn nằm đó, trên tấm "Poncho" mầu xám đen. Khuôn mặt anh đã vỡ, mái tóc dính bùn và máu, dựng lên như bờm ngựa phi trong gió bão. Miệng anh méo mó nửa cười nửa khóc. Phần thân thể phủ bởi tấm áo trận mầu xanh lá cây đậm đặc, mà thời gian đã phủ lên thành mầu xám tro. Người thanh niên ấy đã yêu cầu pháo binh bạn cho mình được tự sát cùng với đồng đội và cả địch quân. Họ cùng chết với nhau như định mệnh chung của một con thuyền vượt cơn dông bão ra khơi. Trong cái "Poncho" mầu xám đen ấy, có thân xác của anh và cả những cánh tay, những cẳng chân có thể là của người lính nào đó của miền bắc cùng được gói chung, và cùng chôn... chung một chỗ. Phải có những phần thân thể ấy, mới làm cho xác người lính chiến giữ được nguyên vẹn. Như một phần số chung được gọi tên của cuộc chiến. Tổ tiên sinh trăm con. Năm mươi lên rừng, năm mươi xuống biển trong định mệnh chia lìa. Hậu duệ đoàn tụ bất đắc dĩ trong tấm khăn liệm chung, mà anh là một trong những số phần nghiệt ngã ấy, đã được dành sẵn.

Tôi có ý tìm gặp lại Quang, con người bất hạnh khác trên những nẻo đường quê hương, nhưng không thấy bóng dáng anh đâu. Người anh yêu đã tự tay mình đốt tấm áo cưới, gửi cho anh lá thư từ hôn mà không nêu lý do. Không biết lá thư ấy đã tới tay anh chưa, và cũng không biết giờ anh đang ở nơi nào. Trong khi người con gái ấy đang ngồi trong tư thế "kiết già" ở một ngôi chùa lạnh lẽo. Cô ngồi đếm những tháng ngày qua trong những tiếng chuông chiều cô quạnh...

Tôi đi dọc theo quốc lộ 13. Thuốc khai quang làm những thân cây rừng khô khốc. Lá chết trên đất. Rừng thuần một mầu vàng úa xác xơ, không một bóng người. Không cả một bóng chim bay. Con đường u tối ấy dẫn tôi đến nghĩa trang trên quả đồi thấp ở Phước Long. Nơi có người đàn ông mà ba đời vợ cùng chôn và cất trên mảnh đất khô cằn. Chỗ mà người bên này, bên kia cùng nằm xuống một nơi. Người đàn ông cô độc, cứ mỗi chiều khi mặt trời xuống thấp, tuôn những tia máu bê bết ở không trung, đứng bất động trong tư thế chào tay, trước đồng đội, người thân... và người con gái có tên là Thư. Thư đi theo bước chân người cha ruột của mình. Người cha của cô còn ở xứ bắc xa xôi, có thể là nơi nào khuất nẻo. Còn cô, gửi thân xác mình ở chỗ buồn cô quạnh.

Tôi đi qua những đồn lẻ vùng ba biên giới của ba nước Việt, Lào và Cam Bốt. Những người lính trẻ xa nhà. Những trái hỏa châu thắp sáng từng đêm. Những gói cơm sấy, miếng cá khô, chai xì dầu và những bước chân lún sâu trong bùn đất mùa mưa, cùng bụi đỏ mùa khô bám trên đầu, những sợi tóc tóc cứng như kim khí. Con đường này đây đưa tôi đến Ban

https://tieulun.hopto.org

Mê Thuột, nơi Hạo được bổ nhiệm sau ngày ra trường. Hạo đến đây rồi Hạo ở lại đây. Con có thể tự lo liệu lấy được, lời Hạo nói. Trung sĩ Thạch, người "lính già" của đơn vị vẫn còn trong điếm canh, nhìn ngày tháng trôi đi trên những cỗ quan tài buồn bã. Trung úy Viên bảo, anh được giao một nhiệm vụ rất khó khăn... Rồi anh ta bỏ chạy, để lại tấm thẻ bài kim loại mầu trắng rơi xuống nền gạch cứng, chỉ có tiếng va chạm khô khan rồi tắt ngấm. Tấm thẻ bài ấy như thân phận người lính, rơi xuống âm thầm như một nỗi đau rơi vào chốn không gian buồn tẻ.

Thoắt tôi trở về Hưng Yên có dãy phố đìu hiu. Những bước chân rơi hững hờ trên mỗi nấc thang của Hạo theo bước chân bố ngày nào. Trong cõi mênh mông mờ mịt ấy, Thục đi theo bước chân tôi. Thục sẽ vào trường sư phạm, và sau khi Điền nhập ngũ, họ sẽ cử hành lễ cưới. Nhi sẽ nối bước vào năm cuối cùng của bậc trung học. Rồi Nhi sẽ đi tiếp về đâu. Tôi không gặp ông P. nữa. Tôi dứt khoát sẽ không gặp lại ông. Tôi đã cắt đứt mối tình cảm giữa ông và tôi để Thục và Điền có thể đi bên nhau. Tôi quên ông như hai mươi năm về trước tôi đã quên ông. Ngày xưa, tôi quên ông như đã... từng quên. Bây giờ tôi quên ông và sẽ quên ông. Quên ông... đến trong tận cùng của... nỗi nhớ.

Tôi đến trung tâm chỉnh hình, gặp người y tá tên là Trinh. Cô không có giờ để nói chuyện với tôi, vì chỉ một mình cô phải săn sóc cho mấy chục đứa trẻ. Những em không còn tay, đang tập ăn bằng những cánh tay giả. Những em đang tập đi, bằng cách bám vào thanh sắt lần bước trên những đôi nạng gỗ. Các em được chuyển về từ những vùng hẻo lánh xa xôi. Nụ cười trẻ thơ héo hắt trên những đôi môi tím tái.

Tôi trở về gặp ông Huyên tại ngôi nhà riêng của ông ở trong vùng Chợ Lớn. Ông vẫn làm ăn với những bang hội người Hoa. Họ giúp ông làm ăn và đồng thời cũng trói tay ông trong các dịch vụ làm ăn của họ. Ông đã từng bảo, mình không thể chống họ được thì tốt hơn là nên đi theo họ. Người Mỹ sắp bỏ đi, không mang theo gì cả. Dịch vụ thầu rác không còn nữa. Người Hoa đã biến ông Huyên thành kẻ làm công với đồng tiền rẻ. Bây giờ ông khánh tận nhưng vẫn không dám rời bỏ họ.

Ông Tuấn vẫn ở nơi rất xa, giữ những vai trò không quan trọng vì một bước đi vụng về trong quá khứ.

Tôi vẫn đi trên những con đường của quê hương mà lòng không cảm xúc. Tôi gặp bà Thanh, con người đã rời hầm trú ẩn ra ngoài, đang gào thét ở tiền đình quốc hội cùng với những sinh viên đòi người Mỹ về nước. Trong số ấy có cả những người trốn lính và trốn thuế. Tôi bảo, tôi căm giận bà. Vì bà và những người như bà mà chồng và con tôi đã chết. Bà bảo, người yêu của bà cũng như thế. Rồi bà không nói lời nào với tôi nữa.

https://tieulun.hopto.org

Bà tiếp tục gào thét giữa đám đông. Chiếc xe "Peugeot 504" có tài xế của bà vẫn đang nổ máy. Sau đó, bà lên xe đi mất dạng.

Ông chồng bà Diễm, một chuyên viên ngân hàng, ngồi trong bóng tối. Người đàn ông này chờ ngày hết chiến tranh sẽ đi đòi nợ khắp thế giới. Việt Nam loạn lạc để thế giới có hòa bình. Ông vẫn từng nói, cuộc chiến tranh cục bộ trong cuộc tranh chấp lớn nhất định phải xẩy ra, không ở nơi này thì nơi khác. Triều Tiên và Việt Nam là hai sàn đấu. Triều Tiên chỉ chịu đựng cuộc chiến trong 3 năm. Nhưng Việt Nam lãnh phần nặng nề nhất, và là chủ nợ lớn nhất. Những người lính đã chết trên mảnh đất xác xơ này cho nơi khác yên ổn. Ông bảo, món nợ này họ phải trả, không thể quỵt nợ dễ dàng.

Người góa phụ hai mươi tuổi nói với tôi: Con thích hòa bình, bố cháu cũng thích hòa bình. Chúng con thích hòa bình... và người đàn bà khác tên Nga đang chờ chồng rong ruổi trên khắp vùng bốn chiến thuật, cùng với Minh, cô thiếu nữ vừa lớn đã tiễn đưa người cô yêu lên đường...

Tôi quay trở lại, từ cây cầu Hiền Lương, cây cầu hiền lành chia cắt hai miền nam bắc, chia luôn cả địa phương nghèo Quảng Trị. Nơi mà gần hai mươi năm sau ngày chia cắt, máu đã thấm đẫm trên từng viên gạch cổ thành. Thuở xưa, các vua triều Nguyễn dựng thành kiên cố với gạch nung, vôi mật để bảo vệ đế đô, kinh thành Huế. Tôi bước chân đi trên những đống gạch vụn. Tường thành tan nát. Chỉ còn có máu và xương cốt đã rữa. Gió lộng, mây mù cuốn đi tất cả những hồn ai về cuối chân trời xa lắc. Những hồn ma bóng quế của những người lính hai miền nam bắc đang ngồi uống chung chén rượu, và cùng ngâm bài thơ tứ tuyệt:

Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi,
Dục ẩm tì bà mã thượng thôi.
Túy ngọa sa trường quân mạc tiếu,
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi?

Cuộc chiến 81 ngày đêm của những người lính hai miền nam bắc, mà xương và máu của họ đã trộn với nhau, cùng gạch vụn và bùn đất thành

---

[1] *Bài thơ nổi tiếng "Lương Châu Từ", tác giả: Vương Hàn (687-726) thời Thịnh Đường. Bản dịch của Trần Trọng San:*

Rượu bồ-đào chén dạ quang,
Muốn say, đàn đã rền vang giục rồi.
Sa trường say ngủ ai cười,
Từ xưa chinh chiến mấy người về đâu?

https://tieulun.hopto.org

mầu đen sỉn. Những cái nón cối rách tả tơi, những đôi dép râu đứt quai. Những cái nón sắt móp méo, những đôi giầy "bốt" đứt giây. Những khẩu súng AK, và M-16 đã gẫy cùng lăn lóc trong giông bão. Những người trai trẻ ấy bây giờ ở đâu? Những người vợ và con của họ ở hai miền đất nước, từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, vẫn chờ vẫn đợi chồng và cha của họ trở về. Từ xưa đến nay, những người ra đi chinh chiến đã có mấy ai trở về? Con tôi không bao giờ về nữa. Hạo không bao giờ về nữa. Hạo sinh ra đời trên mảnh đất quê hương này. Hạo đến đây rồi Hạo ở lại đây.

Dừng chân ở Đông Hà nhìn về quá khứ mù khơi, giữa thế kỷ thứ 11, Lý Thánh Tông đem năm mươi ngàn quân đánh thẳng vào kinh đô Đồ Bàn, bắt vua Chàm là Chế Củ đưa về Thăng Long rồi chiếm ba châu của nước này. Đầu thế kỷ thứ 14, vua Chàm bấy giờ là Chế Mân xin đổi hai châu Ô và châu Lý để lấy người con gái đẹp xứ Việt là công chúa Huyền Trân. Người Chàm mất 5 châu bởi hai ông vua này. Những hồn ma Chàm mất nước đang rên khóc dưới từng chân tháp cổ. Nỗi hờn vong quốc khóc than trên từng mỗi nấm mồ. Những hồn tử sĩ thấp thoáng đâu đây. Những bóng ma một thời của dĩ vãng. Hơn năm thế kỷ sau, những người Việt Nam từng chiến thắng một thời, đang chém giết lẫn nhau trong cổ thành Quảng Trị, bởi một học thuyết... mơ hồ.

Tôi đến cố đô. Những xác người chôn vùi, chôn dập quanh những lăng tẩm của các vị vua xưa. Tết Mậu Thân năm ấy, còn có những tiếng cười ma quái trên những nấm mồ chôn tập thể.

Tôi đi đến Sa Huỳnh. Tiếng va chạm của binh khí còn vang trong không trung từ dĩ vãng của thời Trịnh-Nguyễn phân tranh. Những hồn tử sĩ khóc than của dân Chàm. Mùi thuốc súng còn vương vãi đâu đây của mặt trận Sa Huỳnh. Những người lính sinh bắc tử nam. Những người lính miền nam không đủ sức tự vệ. Năm trăm năm trước, Lê Thánh Tông tiến quân vào Đồ Bàn và những hồn Chiêm Thành vong quốc, khóc cười trên những vùng đất Tam Quan, Bồng Sơn. Hồn trẻ thơ bỗng dưng già cỗi.

Cậu Quỳnh của tôi nằm trên bờ sông Đáy, đầu hướng về phương bắc nơi có đôi mắt đen to ngày ấy như là hình bóng quê hương. Quê hương từng chắp cánh cho cậu bay cao. Quê hương có khi mộc mạc không son phấn nhưng vẫn không thể nào quên. Chồng tôi đã ngã xuống cho đất này. Con tôi không bao giờ trở lại, *"cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi?"*. Ba thế hệ gia đình tôi đều đã có những người ra đi không bao giờ trở lại.

Tôi gặp Thụy, người học trò cũ của tôi, dắt đứa con đi trên quãng đường vắng vẻ. Người thiếu phụ ấy cùng với con mình đi tìm chồng và cha của họ. Phía trước, mặt trời đang lên, sắc hồng trong những sợi mây mỏng trong một ngày mới vừa ló dạng. Có người thương binh đi xiêu đổ trên

https://tieulun.hopto.org

đôi nạng gỗ, đang chìm khuất ở cuối chân trời. Bóng hai mẹ con cô đuổi theo gấp gáp. Bóng người đàn ông nọ lặn chìm trong mây. Hai mẹ con người đàn bà ấy chìm khuất theo, tôi chỉ kịp gọi Thụy ơi, Thụy ơi. Nhưng họ không nghe thấy tiếng gọi của tôi, rồi bóng dáng của họ cũng chìm khuất. Nắng vẫn lên, mây vẫn trôi và gió vẫn thổi rất vô tình. Lẫn trong mầu nắng ấy, một hài nhi giơ hai cánh tay múa vẫy và miệng cười rất tươi: Nguyễn Thị Hòa Bình. Nguyễn Thị Hòa Bình, môi hồng ngậm bầu vú mẹ. Mùi sữa mẹ thơm như hương lúa mới. Mắt bé sáng trong, đẹp tựa thiên thần.

Tôi trở về thành phố. Gặp ông linh mục đang gào thét trong đám công nhân hãng pin "Con Ó", hô hào đình công, đòi thực hiện công bằng xã hội. Và cả ông đại đức hôm nào, nay nương nhờ cửa Phật trốn lính, đòi bãi bỏ chế độ quân dịch, trong khi ngoài mặt trận những người lính vẫn chết trong từng ngày.

Tôi đến trung tâm báo chí, gặp những ông nhà báo ưa "bôi máu trên trang nhất" hỏi, sao các ông không ra mặt trận mà "săn" tin. Họ đồng thanh trả lời, chỗ nào có tin "giật gân" là chúng tôi có mặt...

Tôi đến giảng đường đại học. Vị giáo sư đáng kính vẫn mơ về một xã hội công bằng, và một giải pháp cho một miền nam có thỏa hiệp và... không cộng sản. Những người thuộc "thành phần thứ ba" đang bàn tính chia ghế trong nội các tương lai.

Tôi vào cục R gặp người đàn ông có tên là Tư Bôn. Tôi nguyền rủa Tư Bôn. Tôi bảo ông chỉ là một tay cơ hội chủ nghĩa. Từ một người vô gia cư, xé vé của rạp thiếu nhi Lửa Hồng, vào nam đi theo Bình Xuyên với cấp bậc trung úy mà không cần được huấn luyện ngày nào. Xuống miền Tây, ông thành thảo khấu. Thất bại, ông trở thành người bất đồng chính kiến rồi ông len lỏi về thành, hướng dẫn cả những con người khoa bảng với mồi câu "thành phần thứ ba". Ông chỉ là một tên lừa đảo. Tư Bôn bảo đúng thế. Ông chỉ là tay cơ hội chủ nghĩa. Nhưng chính ông mới là nạn nhân của sự lừa đảo lớn hơn. Mặt trận giải phóng miền nam chỉ là một thứ bung xung. Bây giờ ông đang bị quản thúc ở một xó rừng. Tính mạng ông, không biết còn hay mất khi nào...

Tôi trở về nghĩa trang quân đội Dĩ An ở Biên Hòa. Con tôi nằm trong chiếc quan tài có phủ cờ vàng. Trong nhà tang lễ hoang vắng có những người lính bồng súng gác, đứng yên như tượng đá. Tôi hỏi, con tôi đâu? Người ta nói, đang nằm trong đó. Tôi đòi mở nắp quan tài cho tôi nhìn mặt con tôi lần chót. Người ta bảo, sẽ không nhìn thấy mặt vì trong chiếc quan tài ấy chỉ còn là đống thịt vụn. Tôi gào lên, con tôi còn sống, người ta đã chôn nhầm xác. Hãy mở ra, mở nắp quan tài ra cho tôi. Người ta bảo, không có sự nhầm lẫn nào ở đây, vì chỉ một trái 122 ly làm chết một

https://tieulun.hopto.org

người. Chiếc thẻ bài của người tử sĩ này là duy nhất. Tôi thét lên, hãy mở ra cho tôi coi. Người ta bảo, không thể mở được vì bên trong quan tài gỗ còn một lớp quan tài kẽm. Tôi đòi phá quan tài kẽm, nhưng có hai người mặc quân phục "Kaki" vàng, không biết mang cấp hiệu gì xốc nách tôi, dìu tôi đi ra. Quanh đó, những người đàn bà và những đứa trẻ con chít khăn tang trắng đi quanh những nấm mồ khác. Họ cũng đòi đào đất lên, mở nắp quan tài cho họ nhìn thấy mặt chồng, cha và con họ lần nữa. Nhưng không có ai làm việc này. Người ta bảo, hãy để những người tử sĩ ấy nghỉ yên. Tổ quốc tri ân những người lính này. Rồi những người đàn bà và những đứa trẻ ấy cùng khóc với tôi.

ĐINH PHỤNG TIẾN

Trích truyện dài "Tro Tàn"
Xuất bản tại California 2019

https://tieulun.hopto.org

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN
lục bát hai câu

1.
Cái trò dâu bể
Giăng giăng…
Ơi.!! Câu tử tế
Như làn hương phai.!!

2.
Ta như lần bước
Hạ san…
Câu kinh Sơn tự…
Âm vang hồn phàm.!!

3.
Hồn ta:
Nỗi lớn…
Cơn ròng…
Ngón em
Thu khóc…
Hư không được mồi.!!

4.
Nụ hôn đầu…
Thụ tinh Thơ.!!
Nhân tai
Thú tính…
Cõi bờ Nhồi da.!!

5.
Hôm nay
Cầu hôn…Hôm qua…
Gieo mơ Rắc mộng
Xót xa…Cuộc trần.!!

6.
Tim tôi
Nàng thơ trị vì
Ầu ơ…
Ngón thịnh
Tay suy ai là.!?

7.
Cái gì
Nhột nhạt…
Sau lưng??
Trời cao chống đỡ
Thôi đừng quan tâm.!!

8.
Phật đi…
Để lại kho vàng…
Từ bi, bác ái…
Kỳ quang rạng ngời.!!

https://tieulun.hopto.org

9.
Mẹ ơi.!!
Gọi Mẹ muôn đời…
Hào quang Mẹ sáng…
Rực ngời bước con.!!

10.
Đã rồi tia nắng
Hạt mưa
Mật trăng dốc hết
Nụ mùa trao em

11.
Gối tình gởi mộng
Chăn đêm
Lõng tay
Tình vuột
Môi mền
Lệ khô

12.
Vô thường đồng lõa
Hư vô
Bé ơi Tình lũ …
Cơ hồ…
Dâng cao.!!

13.
Hoa niên đâu…
Thuở tự hào??
Dưng không cung kiếm
Nhuộm màu Nghiệt oan.!!

14.
Vết thương hoang thú
Lạc đàn
Ngàn năm khâu khíu
Vẫn tang chế… Buồn.!!

15.
Bé ơi Tình bắt
Tình buông.!!
Câu thơ
Nốt nhạc
Vẫn tuồng Kịch bi.!!

16.
Động trời
Bão lệ
Chia tan
Âm hư Bội thực
Tro than kiếp người.!!

https://tieulun.hopto.org

17.
Môi trò
Đẫm mật
Đười ươi
Cho ta
Tàn nụ
Môi cười
Nhân sinh.!!

18.
Và em...
Tối mịt
Trăng tình.!!
Hoang mang
Gối chiếc...
Cực hình...
Chân dung.!!

19.
Bức tranh...
Em vẽ
Bão bùng.!!
Thơ ta...
Sáng tạo
Khôn cùng oan khiên.!!!

20.
Hành tinh
Loạn đả Yêu tinh.!!
Tăng trăm
Quỷ sứ
Thêm nghìn Sa tăng

21.
Cái con vi khuẩn
Bạo tàn.!!!
Tài năng
Khoa học ...
Đầu hàng nó sao??

22.
Em là ...
Thửa ruộng...
Phù sa
Anh cấy ...
Cây lúa
Đậm đà
Quí ... Yêu.!!

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐỨC TÙNG

người đàn bà đứng trên cầu

Có người nhìn thấy cô leo qua thành cầu, bước theo tay vịn lần ra xa. Đây là cây cầu lớn có tám tuyến đường, hai bên có đường cho người đi bộ, đi xe đạp, thành cầu tương đối cao, ở giữa những nhịp cầu có phần nhô ra có lẽ dành cho thợ điện hoặc nhân viên tu sửa làm việc. Đó là bốn giờ chiều ngày thứ sáu, giờ tấp nập nhất của thành phố. Người đàn bà mặc đồ thường phục, áo len mỏng xanh đậm, quần jean, đi giày thể thao, tóc quấn cao. Cô ta đứng ở mép cầu, nhìn đăm đăm xuống nước, hơi nghiêng người xuống, hai tay cầm chặt thanh vịn. Xe cộ chạy chậm lại, làm tắc đường, những người đi bộ chạy về phía cô, nhưng không ai dám hành động. Cô ra dấu cho mọi người không tới gần, những người lái xe thò đầu ra, tò mò, kinh ngạc. Một người đàn ông tìm cách trò chuyện với cô trong khi chờ cảnh sát tới. Một người nào đã gọi cảnh sát. Họ đang trên đường chạy tới, nhưng di chuyển chậm chạp vì chiều thứ sáu xe cộ quá đông. Trong những phút ngắn ngủi, đây là cuộc trò chuyện giữa người đàn ông và người phụ nữ đứng trên cầu.

- Xin lỗi, nhưng bạn có thể quay lại đây được không?

Người đàn ông mở đầu, có phần rụt rè. Cô không trả lời câu hỏi, tiếp tục nhìn xuống dòng nước.

-Xin lỗi, tên cô là gì?

Không trả lời. Người đàn ông lợi dụng trong khi nói tiến dần từng bước một, chậm chạp.

- Đứng lại. Người phụ nữ lần đầu lên tiếng. Giọng nói nhỏ, hơi khàn, nhưng rõ ràng.

Người đàn ông dừng hẳn lại. Im lặng một lúc.

- Tên cô là gì?

https://tieulun.hopto.org

- Anna. Cô ta đáp, sau một hồi im lặng.

Anna Karenina. Người đàn ông thầm nghĩ, không ngăn được sự liên tưởng của mình về cuốn tiểu thuyết, nhưng không nói gì.

- Cô làm gì ở đây?

- Đó không phải là việc của ông. Người đàn bà trả lời.

- Cô đừng nhảy xuống. Người đàn ông nói giọng nửa ra lệnh nửa năn nỉ.

Im lặng.

- Cô đừng nhảy xuống nhé. Đừng tự vẫn.

- Nếu ông không tiến lên gần tôi.

- Tôi hứa. Người đàn ông vui mừng, tỏ vẻ tự tin. Ông ta tự nhủ, tìm cách kéo dài câu chuyện trước khi cảnh sát tới.

- Ông nghĩ đời sống có đáng sống không? Người đàn bà hỏi người lạ như cách mà cô hỏi một người bạn, một người bạn gái, qua tách cà phê buổi sáng.

Cà phê French Vanilla.

- Chắc chắn vậy. Đời sống rất đáng sống. Ông ta nói giọng chắc nịch, mặc dù trong lòng không chắc lắm.

- Ông là người may mắn.

- Không phải thế. Tôi không phải là người may mắn.

Người đàn bà tỏ vẻ chú ý lắng nghe, quay một nửa người lại nhưng mắt vẫn nhìn xuống, nơi mặt trời sắp lặn chiếu cái bóng của nó, đỏ rực, như khuôn mặt nghiêm nghị, giận dữ nhưng kiên nhẫn, xuống mặt nước. Giữa cầu và mặt nước là một khoảng cách chóng mặt, rơi xuống người ta sẽ chết vì chấn động va đập, trước khi ngạt nước, người đàn ông nghĩ. Có tiếng còi xe cảnh sát hú ở đằng xa, réo từng hồi để buộc các tài xế nhường đường.

Cô gái đột ngột nói, nếu cảnh sát tới tôi sẽ nhảy xuống.

- Cô sẽ làm như vậy?

- Chắc chắn.

- Tôi sẽ nói cho họ biết, nhưng tôi không có quyền hạn gì cả. Tôi không phải là cảnh sát.

Tôi biết. Nếu ông có thể làm được điều gì cho người khác xin hãy báo cho cảnh sát biết điều tôi vừa nói.

Ngừng một lát, cô thêm, nếu họ tới gần, tôi sẽ nhảy xuống. Giọng cô nhỏ lại nhưng phát âm từng chữ, cương quyết, như muốn khẳng định với chính mình.

Người đàn ông quay lại nói với người vừa tới sau lưng, nhờ những người khác truyền đi. Cuối cùng cảnh sát cũng biết, họ đến bốn xe từ cả hai phía, bật đèn, dừng lại giữa cầu. Trên mỗi xe cảnh sát có một người

https://tieulun.hopto.org

nam và một người nữ, họ nhảy ra khỏi xe, thận trọng tiến lại nhưng giữ một khoảng cách đủ xa, liên lạc bộ đàm. Người đàn ông cảm thấy khó xử. Rõ ràng ông ta không muốn nhận trách nhiệm về mình, nhưng cũng không muốn khuyến khích cảnh sát can thiệp. Ông hạ giọng xuống và nói, nhớ lại cái gợi ý mà cô ta tung ra.

- Tôi không phải là người may mắn.

- Ông nói tiếp đi. Ông kể xong thì tôi sẽ nhảy xuống. Tôi đã quyết định xong rồi. Nhưng nếu ông không kể cũng không sao.

Một người nữ cảnh sát từ xa khéo léo ra hiệu cho người đàn ông bằng tay, bảo ông ta hãy tìm cách kéo dài thời gian.

- Cách đây sáu năm, một lần tôi bị chóng mặt, hoa mắt, khi đang lái xe trên đường cao tốc. May thay, tôi dừng kịp, tấp vào lề trước khi ngất xỉu trên vô lăng. Cô có biết xa lộ 403?

- Tôi biết. Cô gái tỏ vẻ chú ý.

Họ chở tôi vào bệnh viện. Bác sĩ chẩn đoán tôi bị ung thư máu. Từ ngày đó cuộc sống của tôi hoàn toàn thay đổi. Tôi đã trải qua những ngày đau khổ và đen tối nhất. Vợ chồng chúng tôi không hạnh phúc đã lâu trước đó, mặc dù đã có một con, trong thời kỳ khủng hoảng này, mối quan hệ không chịu đựng được, đã sụp đổ.

- Bà bỏ ông mà đi?

- Đúng thế. Nhưng bây giờ tôi đã tha thứ cho nàng. Tôi đã tìm lại được niềm tin. Khi biết rằng tôi không sống được bao lâu nữa, mọi gánh nặng đều trôi đi. Cô ấy cũng có trở lại thăm tôi khi tôi vào bệnh viện trong một lần bệnh nguy kịch, mấy tháng trước. Cô biết không, khi bạn không còn gì nữa, bạn sẵn sàng trao tặng.

- Vì vậy mà ông muốn trao tặng cho tôi?

- Đúng vậy, tôi muốn trao tặng cho cô.

- Ông tặng cái gì?

- Nếu cô nhảy xuống thì tôi sẽ nhảy xuống theo.

- Ông có biết bơi không?

- Không.

Trên khuôn mặt của người phụ nữ lần đầu tiên thoảng qua nụ cười. Khuôn mặt cô giãn ra như một người được an ủi.

- Ông sẽ chết khi nhảy xuống.

- Nước sâu và lạnh lắm, tôi sẽ chết ngay.

- Sao ông biết?

- Cô là người từ nơi khác đến, phải không?

- Đúng rồi, tôi từ nơi khác đến. Xa lắm. Cô ta nói, giọng mơ màng.

- Đêm nay tôi sẽ mời cô về nhà tôi nghỉ lại, nếu cô không lấy làm

https://tieulun.hopto.org

phiền. Để người đàn bà yên tâm, ông ta nói thêm. Tôi sẽ báo cho cảnh sát và xin phép họ. Tôi tin họ sẽ phỏng vấn cô và giữ cô lại, nhưng tôi sẽ thuyết phục họ, nếu cần sẽ viết giấy cam đoan. Nếu cô muốn, họ sẽ lắng nghe. Tôi sẽ ngủ trong lều gần nhà tôi, ở bìa rừng, nơi tôi thường đến cắm trại.

- Tại sao ông biết tôi sẽ nhận lời?

- Tôi không biết. Nhưng tôi tin cô sẽ nhận lời. Không, tôi chỉ hy vọng. Một người đã mất hết như tôi, chỉ còn hy vọng.

- Ông vẫn còn hy vọng?

Bác sĩ vừa cho hay bệnh của tôi có thể còn cách kiểm soát. Người đàn bà từ từ quay lại. Đèn trên hai chiếc xe cảnh sát đã thôi không chớp tắt nhưng vẫn chiếu sáng rực một vùng, bạn có thể nhìn thấy rõ từng hạt bụi. Trên khuôn mặt người đàn bà, lăn đi môt giọt nước mắt.

NGUYỄN ĐỨC TÙNG

https://tieulun.hopto.org

HOÀNG XUÂN SƠN

quên

Cũng không thể nào cưỡng cầu
tình yêu đã quyến vào tay nãi
người bước đi
lời như gai nhọn dưới gót dẫm hồng
sen rồi cũng phai
bó mặt trời ôm luyến nhọc
xin gởi trả lưới tơ đời úp chụp
mắt cáo
và tia nhìn dửng dưng
ý nhạt. và lòng sầu cũng nhạt
vị gừng vữa vôi vệt phấn di lên mạch đời
huyết mộc
không thể nào cưỡng cầu
lá xanh cạm bẫy non
mật ngọt như dao chiều bắn tiếng
xong một phiên cày
bây giờ lắng im
thi thoảng mặt hồ loang một gợn sóng
nguôi
thời quên lãng

h o à n g x u â n s ơ n
13 juillet 2020
10:22 PM

https://tieulun.hopto.org

HOÀNG XUÂN SƠN

rain on me *

{tôi cố bơi đi
dưới thì ẩm ướt}

mưa trên tôi
mưa trên mái đời dột nát
tiếng quạ hoang
chiều
sấm dông
mưa trên tôi mưa trên móng vuốt
hồn chốc lở
rau cỏ bụi nằm
bàn chân nấm ăn hết ngày xanh
cuộc tình hang hốc
mưa trên tôi
mưa trên trò ú tim
tôi đi tìm hạt máu thất thanh
từ mùa thu trước

h o à n g x u â n s ơ n
25.8.20
* ca khúc, Lady Gaga

https://tieulun.hopto.org

HUỲNH LIỄU NGẠN

phơi lá ngoài sân

Có những chiều về bên kia dòng sông
nhìn đám rong rêu trôi theo mùa nước lớn
ai đi bên đường
để mùa xuân dọn lá đơm hoa
để mùa xuân vịn cánh tay em
nở hoài xôn xao đôi mắt
cho mẹ trải thêm màu xanh vào bóng tối
cành mai trên đường đan từng nhánh trơ gầy
quê hương rơi chầm chậm xuống nẻo đời không gió
em bơi về có ai đợi không

vài lần qua nhà thấy mẹ phơi lá ngoài sân
thấy em nhìn lên cây bông giấy
cũng buồn
thời gian như bóng mát không thổi được giấc mơ
ngoài hàng rào dâm bụt
mẹ khóc một lần anh đi
để rồi mưa bay hoài mái tóc
ngày thơ ngây
ai nhìn đường xa mà nhớ
mà thương mẹ ngồi bên bếp lửa
đợi chiều ba mươi mưa phùn rơi lác đác
trời đen như mực

https://tieulun.hopto.org

lạnh nữa
tết rồi con ơi
tấm áo vá sờn vai của ngày đông giá
lật ngược bàn tay mặt cắt không ra máu

ai thở tiếp đời cho mẹ
cho căn nhà gió lùa bốn phía
con đi chưa về
để mẹ chống liếp phên che
nhìn ngọn khói lam chiều
bếp rạ ngoài sân
và bát canh rau đồng
húp trong giá buốt lòng người
lớn lên bỏ chút muối vào sông
bỏ mồ hôi nước mắt ruộng đồng hai vụ thu đông
hái nhánh hoa vông
ngoài vườn hà lên mặt
hà lên cô đơn đời sống thiếu cơm

anh lo buổi sớm buổi chiều
nắng mưa gì cũng được
anh lo em xanh da khét tóc
đầu hôm đến sáng
ngồi bắt vì sao dừng lại
làm ánh đèn đêm qua canh
năm canh dài

https://tieulun.hopto.org

như mộng thắm tan tầm
buổi chiều mở ngoặt đóng lại vầng trăng da khô
hỏi sao trời xa ngái
không với tay lên
con đi mẹ nhìn lặng lẽ
con đi mẹ thở vòng tay qua hướng bắc
rạp ngã trưa đứng bóng
nhìn thì nhìn
nhưng không thấy màu nắng trôi
ngoài rèm thưa gió mát

mẹ hơ tay cho con đi qua chút phận lỡ đường
con hỏi thăm nhà xiêu mái dột
có tiếng chuột rúc trong kẹt xó gầm giường
à ơi con đi đã mấy mùa đông
mà không thấy mẹ ra sông ngóng chờ
biết làm sao qua đồng không gió quạnh
hương mùa thả mây trắng trời giông
gió tháng giêng mẹ bồng con ra đồng lượm lúa
bát cơm chiều không đủ trám bên hông
à ơi mẹ ru con ngủ
năm canh chầy thức trắng năm canh
mẹ mua sương trắng hầm canh
con về nhé mẹ để dành cho con
ăn xong con bỏ mẹ đi
đến khi tóc rụng đường đi con về
những dấu chân còn sót lại trong ký ức
trong vườn khuya hẻm tối

https://tieulun.hopto.org

mưa phùn bay lất phất
ai gõ cửa cho nhà bên hé nhìn
để đến giờ mẹ thức
anh còn ngủ gục
tiếng gà tục tác lượm ăn
anh cầm chổi ngóng về mồ mả cha ông
cố tìm xem hạt thóc có nẫy mầm bên kẹt cửa
hay đàn kiến cũng tha đi
dự trữ thêm mùa đông dài lạnh lẻo
mộng ước đã vùi chôn
dưới đáy sông lặn ngập
ai tát nước bên đồng
cho bầy cá không về hò hẹn
như nhịp đời vận số xui hên

nửa chừng mai kia
lỡ có dịp đáp đền
thì xin cho anh tái lập lại khu vườn
đã bỏ hoang
từ ngày mẹ già
không còn phơi lá ngoài sân
để em về gánh nước
tưới mát hư vô đời người
cho mẹ vui cho em cười cho
trời xanh mây trắng hát ca.

HUỲNH LIỄU NGẠN
5 tháng10/2020

https://tieulun.hopto.org

PHAN NI TẤN

thiên luân kiếp

truyện dã sử kim cổ

Sài Gòn có đường Bùi Viện. Con đường này nằm lọt xéo giữa đường Trần Hưng Đạo và Phạm Ngũ Lão, chắn ngang là đường Đề Thám. Đường Bùi Viện ngắn chừng hơn một cây số, thả bộ từ đầu đường Trần Hưng Đạo tới cuối đường Cống Quỳnh chừng mười lăm, hai chục phút là hết.

Trước 1975, con đường mang tên danh sĩ Bùi Viện (1) còn luộm thuộm. Chen lẫn giữa những dẫy nhà tôn vách ván lụp xụp là tiệm buôn và các quán nhậu bình dân khá nhộn nhịp.

Sau 1975, nhất là sau thời bao cấp, đường Bùi Viện trở nên sầm uất với khách nước ngoài lần lượt đổ về, phong thổ phù hợp với dân Tây Balô. Từ đó tên đường Bùi Viện trở thành phố mang tên "Phố Tây Balô Bùi Viện" còn gọi là "Phố Đi Bộ Bùi Viện". Dọc hai bên đường cuộc sống luôn diễn ra sôi động, nhất là về đêm (Bui Vien by night), nhà hàng, khách sạn, quán bar đèn đuốc sáng choang, bia bỏng tràn ra đường với tiếng nhạc bình dân xập xình lẫn hip-hop kích động.

Ngay từ khi Phố Tây Balô Bùi Viện vừa nổi lên, đại tửu lầu của Tô Phủ đã có mặt. Nằm ngay tại ngã tư Bùi Viện - Đề Thám, nhà hàng rất chói mắt vì sơn toàn màu đỏ ké, bảng hiệu lại khá lạ tai: Quá Định. Có người hỏi "Quá" là gì, Tô quán chủ vuốt râu cười hề hề ra chiều đắc chí, giọng ỡm ờ "Không ai dưới vòm trời Nam này vượt qua Định". Khách mỉm cười không nói gì. Khi ra về, khách để tiền boa trên bàn kèm theo mảnh giấy viết hai chữ "Quá cải". Chủ không hiểu hết ý khách bèn phone Phó tướng Thiên Luân tới hội ý.

Sáng nay Thiên Luân dậy sớm, tắm rửa xong ra đứng trước gương chỉnh lại bộ trang phục màu khói lam, cột lại búi tóc bằng khăn nhiễu nâu xong ông dắt xe đạp ra khỏi nhà trọ hướng về phố Bùi Viện. Trời Sài Gòn sáng sớm đã nóng hầm hập, không một gợn gió. Nắng lấp loáng rải dài trên mặt sông Bạch Đằng.

Đã lâu lắm Thiên Luân không có dịp vô Nam "cỡi ngựa xem hoa". Sáng nay rảnh rỗi Thiên Luân lang thang giữa chốn phồn hoa đô hội này. Tuy ồn ào náo nhiệt, hơi người và bụi bậm làm ông ngạt thở, ông vẫn cảm thấy an toàn. Không như ngày xưa, như ngàn kiếp trước, con đường cứu nước của Thiên Luân đầy gian nan, cách trở, máu đổ, thịt rơi, cay đắng đến nát lòng.

https://tieulun.hopto.org

Từ một nghĩa sĩ chống giặc ngoại xâm Đông Hán ngàn năm trước, Thiên Luân của kiếp này tiếp tục làm một công dân hữu ích cho xã tắc đang chao đảo, ngả nghiêng. Thiên Luân người xóm Ngõa ở phố cổ Bao Vinh, Huế, mồ côi từ nhỏ, sớm tham gia con đường binh nghiệp, từng trải qua nhiều trận đánh trên khắp bốn vùng chiến thuật. Trong trận đánh cuối cùng vào ngày đầu tháng 4, 1975 tại Phan Rang, Thiên Luân bị bắt đi tù Cộng sản, 15 năm sau mới được thả. Thay vì trở về Bao Vinh, Thiên Luân vào Sài Gòn sống với gia đình cô em họ, làm lại cuộc đời. Trong những ngày tháng âm thầm kết giao với nhiều thành phần yêu nước của chế độ cũ, ông đã bôn ba từ Nam ra Bắc tìm đường cứu nước. Khi thì lặn lội lên miền sơn lam chướng khí, khi ra Lục Ngạn, Nhã Nam, khi về Côn đảo sóng gào, Thiên Luân cố công đi tìm "chiếc đòn bẫy thần" để bứng giang sơn đứng thẳng lên, không để nghiêng về phía quân thù.

Thật ra thâm tâm Thiên Luân thừa hiểu việc mình làm là nguy hiểm, gian nan, khốn khó. Ngàn xưa Thiên Luân đã chẳng hoài công cùng Dương công và các nghĩa sĩ đi tìm độc lập cho nước nhà đó sao. Đời nay cũng vậy, Thiên Luân giống như con dã tràng xe cát biển Đông. Cát vẫn cứ xe mặc sóng vẫn cứ xóa. Tuy nhiên, khí hạo nhiên muốn vực dậy cơ đồ đã không làm Thiên Luân run sợ, chùn bước trước bạo quyền.

Ngàn năm trước Đặng Thiên Nho (con của Đặng Nhượng theo hàng nhà Đông Hán) là Thiên Luân của kiếp này; còn Tô Phủ là đao phủ của Thái thú Tô Định nay là chủ nhân nhà hàng Quá Định. Cả Thiên Luân và Tô quán chủ đều tái sinh trong cùng thời đại nhiễu nhương của một đất nước thảm hại nhất trong lịch sử nước Việt. Tuy nhiên, ngược với Tô Phủ mãi lo kinh doanh chuỗi nhà hàng, Thiên Luân từng là thượng khách, ông vẫn trăn trở trước vận nước, rày đây mai đó. Có điều, trong giai đoạn "cả nước đi lên", ngay cả trời cũng khó chiều lòng người, Thiên Luân lại bị bắt ngay tại thủ đô Hà Nội cùng "các đối tượng thù địch, phản động với ý đồ chống phá Đảng, Nhà nước". Lại 15 năm tù khe ngoài miền Bắc. Lúc được phóng thích ông đã ở tuổi xế chiều.

Trở về căn nhà xưa của cô em họ bên Khánh Hội, Thiên Luân sống khép kín hơn. Một hôm có việc ngang qua bùng binh chợ Bến Thành, Thiên Luân bỗng giựt mình khi nghe có người gọi tên mình: "Ai như bác Luân thế nhể?". Nhìn lại thì thấy một y nhân khá đứng tuổi ngồi phía sau xe Mercedes màu đen, bóng lộn. Thiên Luân chưa kịp nhận ra là ai thì y bật cười: "Tô Phủ đây!".

Tô Phủ, từng là bạn đồng môn văn của Thiên Luân, là một nhân vật có năng khiếu về kinh doanh, nhìn xa trông rộng sớm đánh hơi trong việc giao tiếp với khách nước ngoài mà nên công danh phú quí. Xưa nay

https://tieulun.hopto.org

Tô Phủ vốn là một con đực, đầy dương tính biết hưởng thụ. Tuy chỉ độc có một vợ, nhưng Tô Phủ không chỉ là một kẻ thực bất tri kỳ vị, những bông hoa mơn mởn ngoài đời kia vẫn là 36 món ăn chơi lạc thú không thể thiếu của Tô quán chủ.

Thiên Luân chậm rãi đạp xe dọc theo bờ sông rồi băng vô chợ trời trên đường Hàm Nghi. Từ đó ông vòng qua bùng binh rẽ vô đường Bùi Viện tới nhà hàng Quá Định. Có tiếng nhạc buồn bã từ một quán nhạc vẳng ra: "Khi tôi về giọng hát ru nối lại dĩ vãng trầm trầm như chưa tắt thở. Có người rủ nhân loại đi xem địa ngục, mà không ai trả lời..." (2) . Thiên Luân tới trước tửu lầu Quá Định, bài hát vẫn đi theo, lơ lửng giữa trạng thái vui buồn lẫn lộn của ông: "Khi tôi về tôi đi thăm bờ sông thuở nhỏ. Tôi sẽ buồn vì chuyện ngày xưa. Tôi sẽ khóc vì chuyện quê hương. Bao lần đau khổ, bao lần cay đắng…".

Nhác thấy Thiên Luân trước cửa đại sảnh, Tô Phủ vội chạy ra mở cửa vồn vã đón tiếp:

- A! Phó tướng! Lâu quá rồng mới lại ghé nhà tôm. Ngài đến thật đúng hẹn. Rượu mai mới nhập khẩu từ Thăng Long vào. Chúng tôi đang chờ Ngài.

Bước vào quán nhìn bức tranh cổ đời Tống treo trên vách tường, Thiên Luân cười nói: "Tôi có nghe tiếng thơm của loại hảo tửu này."

Như đã sắp xếp từ trước, Tô Phủ trịnh trọng mời Thiên luân quá bước ra phía sau quán thất. Đó là một mảnh vườn nhỏ được thiết lập không lâu với cỏ cây, hoa lá xanh tươi. Giữa sân, dưới tàn cây râm mát kê sẵn một cái bàn và hai cái ghế bọc vải trắng tinh. Trên bàn đặt sẵn một vò rượu mai, hai cái chén, một dĩa trái mai chín mọng và hai cái nĩa. Đặc biệt, bên cạnh hòn non bộ có một cô gái trẻ trung xinh đẹp trong bộ trang phục màu trắng tinh khôi đang rải nhẹ những cung bậc trầm bổng du dương.

Giơ vò rượu mai mới cắt chỉ lên, Tô Phủ tươi cười:

- Thưa Phó tướng, vò rượu đặc biệt này được chôn dưới đất những ba mươi nhăm năm cơ đấy. Đảm bảo với Ngài thơm ngon nức mũi.

Tô quán chủ vừa khoe hảo tửu vừa kéo ghế mời khách, đoạn hỏi: "Phó tướng muốn nhắm với lóc hay sặc rằn? A, có cua hoàng đế nữa đấy."

Chừng nghe Thiên Luân nói như thơ "Có rượu mai ắt có trái mai", Tô Phủ cười ha hả: "Gớm! Nhiều năm không gặp, Ngài quả là sành điệu đấy nhỉ?"

Thiên Luân lườm mắt: "Hừ! Ông còn nợ Dương Công cái đầu ta chưa tính sổ đấy."

Tô quán chủ vểnh râu dê cười hềnh hệch. Rót rượu ra chén, rượu sóng sánh màu hổ phách bốc lên thơm lừng, Phủ nâng chén lên

https://tieulun.hopto.org

cười giòn giã:
- Đùa thôi. Nào! Mời ngài.

Không khách sáo Thiên Luân từ tốn bưng chén rượu phảng phất hương mai, cùng Tô Phủ uống cạn.

Vừa uống rượu Thiên Luân và Tô quán chủ vừa nhắc lại chuyện thời đi học, chuyện kinh doanh, chuyện đời thường… Tiếng đàn cổ tranh Guzheng của cô gái quyện trong thoáng gió thổi hơi nước từ hòn non bộ truyền tới làm bầu không khí thêm nhẹ nhàng, thoáng mát.

Sau tuần rượu, Tô quán chủ mới lấy trong túi ra một mảnh giấy đẩy nhẹ tới trước mặt Thiên Luân. Vừa liếc qua hai chữ "Quá cải", Luân bật cười, nhỏ nhẹ hỏi:
- Vị khách nào thế?
- Chả biết, thưa Ngài. Chỉ biết y ra dáng nho sinh trí thức lắm.
- Cũng là một cách ứng xử giữa con người với con người.
Tô quán chủ thoạt nghe mặt đã tối sầm, chồm tới định mở miệng cãi lại, Luân khoát tay nói:
- Bình tĩnh nào. Tánh khí ông xưa nay vẫn thế. Nóng nảy, cao ngạo, coi trời bằng vung, không những không giải quyết được vấn đề mà còn gây thêm khúc mắc.

Thấy Tô Phủ vẫn bồn chồn, nóng nảy, Luân lại nhếch môi cười:
- Ông cứ ngồi yên đó, bình tĩnh nghe ta giải nghĩa từ 'Quá cải' của khách riêng tặng Tô quán chủ ông đấy. Này nhé: "Quá là lỗi lầm. Cải là sửa đổi. Ý khách chỉ khéo nhắc nhở ông rằng, Quá Định nghĩa là suốt cuộc đời làm người Định có quá nhiều lỗi lầm, cần phải hối cải."

Nghe Luân rành mạch cắt nghĩa, Tô quán chủ giận run, trán rịn mồ hôi. Người khách lạ mặt kia đã khiến cho tâm trí Tô Phủ rối bời, thói ngạo mạn "mục hạ vô nhân" tưởng mình hay chữ của Phủ tan thành mây khói. Tuy nhiên, tánh nào tật nấy. Thay vì biết phục thiện, Phủ ta lại tỏ ra oán hận, không còn kềm chế được cảm xúc y đứng bật dậy.

Xuyên qua cặp mắt xếch của Tô Phủ trợn lên đỏ ngầu, Thiên Luân bỗng nhói tim. Tất cả cây cảnh, đồ đạc, bàn ghế, cho đến cô gái khảy đàn đều biến hình đổi dạng một cách kinh dị. Một thế giới khác quen thuộc đến ngỡ ngàng bỗng hiện ra trước mắt Thiên Luân. Rõ ràng Tô quán chủ đang hiện nguyên hình tên đao phủ tay cầm đại đao, cặp mắt thú cực kỳ lạnh lẽo. Xúc động nhất là sau cành đào giả đặt ở góc vườn, thấp thoáng những gương mặt quen thuộc của Dương Công, Hai Bà Trưng, Lê Chân, Bát Nàn, Đô Dương, vợ chồng Đình Lượng - Phùng Thị Chính và nhiều nghĩa sĩ Tử Khê, những anh thư, hào kiệt xem cái chết nhẹ tợ lông hồng khi họ chiến đấu bảo vệ giang sơn xã tắc của mình.

https://tieulun.hopto.org

Nhìn hiện tượng khác thường Thiên Luân thất sắc dợm đứng dậy nhưng cảnh sắc và người thoắt hiện thoắt biến trong chớp mắt tất cả lại trở về như cũ. Phải mất vài giây Luân mới định thần trở lại. Tuy nhiên, vừa sửa bộ ngồi thẳng lên tức khắc ông lại rơi vào trạng thái mơ hồ của ngàn năm trước. Đúng lúc đó Tô đao phủ mắt lộ hung quang, vụt đứng dậy chụp lấy cây nĩa, bằng một động tác cực nhanh y đâm thẳng vào mặt Thiên Luân. Từng là một chiến sĩ quen đời trận mạc của kiếp xưa cũng như kiếp này, vừa thấy cây nĩa đâm xộc tới Luân vội nghiêng đầu né tránh. Dựng ngược cặp lông mày, Luân lật tay chộp lấy cổ tay đối phương, âm thầm vận dụng đầu ngón trỏ bấm vào huyệt khí. Tô Phủ khẽ rên lên một tiếng, hung khí rời khỏi tay, toàn thân bủn rủn, ngồi phịch xuống ghế, mắt mũi tối sầm, gục đầu bất tỉnh nhân sự.

Lúc nghe tiếng của cô gái chơi đàn cổ tranh khẽ kêu lên thảng thốt Thiên Luân mới bừng tỉnh trở về thực tại. Nhìn Tô quán chủ ngồi rũ người trên ghế như thân cây khô héo Thiên Luân nhớ rất rõ từng chi tiết vừa xẩy ra trong chớp mắt phía bên kia mộng dữ. Bình thản bước qua ngưỡng cửa khu vườn, Thiên Luân nhìn vào đôi mắt khiếp sợ lẫn đau đớn của cô gái, ông trấn an:

- Cô an tâm. Ông ta sẽ tỉnh lại ngay.

...

Thưa bạn đọc,

Thuở khai thiên lập địa tạo hóa đã có ý nặn nước Việt Nam dưới dạng hình chữ S. Có lẽ - hay chính vì thế mà từ thời sơ khai lập quốc với cái tên Xích Quỷ cho đến tận ngày nay, với tên nước Việt Nam, dù liên tục oằn oại, cong mình dưới sức nặng của kẻ ngoại xâm, con Rồng cháu Lạc vẫn không ngừng đứng lên chống trả kẻ thù hầu giành lại nền độc lập, tự do cho nước nhà. Tuy nhiên, hiện nay dưới chế độ của tà quyền thì không may cho những con người ưu thời mẫn thế như Thiên Luân biết bao giờ mới được nói thẳng những điều họ ước mơ (3) , cho nên tiếng hát buồn bã kia có mãi mãi cất lên cũng không biết bao giờ mới tìm thấy được nụ cười thanh bình trên đất nước mình.

"Quê hương tôi là ở đó. Quê hương tôi ngày còn bé. Tôi lớn lên bằng lời ru, và bằng tình thương, bằng hờn căm và bằng tủi buồn."

---

(1) Bùi Viện ra đời vào năm 1839 tại phủ Kiến Xương, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Thái Bình), là một nhà cải cách Thủy quân, nhà ngoại giao dưới triều vua Tự Đức. Bùi Viện được xếp chung vào lớp sĩ phu có tư tưởng canh tân, như Phạm Phú Thứ, Nguyễn Trường Tộ…
(2) Thơ Kim Tuấn, Phạm Duy phổ thành hòa bình ca.
(3) Ý thơ Nhất Hạnh.

PHAN NI TẤN

https://tieulun.hopto.org

ĐỨC PHỔ

khóc Huế bão tràn

Em ở miền nam. nghe bão dữ
thổi tràn qua huế sớm mai này.
tin báo em buồn nghe đứt ruột
xứ nghèo lưng mỏi gánh thiên tai.

em ở miền nam. con nước lớn
khi ròng. để lại những phù sa.
quê anh nắng cháy khô chân rạ
đến mùa bão nổi biệt càn khôn.

trời. kêu không thấu. bưng mặt khóc
mẹ già tay chấp vái tứ phương.
sông chở đầy sông toàn gỗ mục
như kẻ linh hồn bán độ thân.

cây cối lăn quay trên mặt lộ
cột đèn rỗng ruột gãy dăm ba…
gió lớn điện dây đau tóe lửa
rợn người trên những bước chân qua.

em ở miền nam còn thương huế
huống hồ anh. huế sống xa quê.
mỗi năm mấy bận trời giăng bão
là bấy lòng đau chạnh gởi về…

ĐỨC PHỔ

https://tieulun.hopto.org

HOÀI ZIANG DUY

bàn tay, có điều chưa nói hết

Năm xưa anh cầm lấy tay em
Năm ngón tay nồng nàn nỗi nhớ
Tình yêu trong chiến cuộc trao nhau
Khác gì thân gác trọ
Ở một thuở vào nơi gió cát
Có giử được bao lâu
Bàn tay ước vọng thanh bình
Trong đôi mắt chia xa
Ngày về

Nhớ một lúc anh cầm lấy tay em
Tay không dưng giã từ vũ khí
Khi chiến tranh ngơ ngác ngả xuống
Hòa bình mặt lạ đứng lên
Có lòng người vui rộng mở
Có tiếng bi thương cuồng nộ
Cùng tấu khúc ở một không gian
Cơn đau chiều hấp hối

Đâu ai tưởng có một ngày thật thà
Một ngày người không giống ai
Một ngày không như mọi ngày
Đặt để số phận chúng ta
Chung cùng
Cộng nghiệp

Em đã sống cùng anh thời khắc qua đi
Cầm như kinh nhật tụng đi qua, đi qua
Có nghe thấy tiếng thầm tự hỏi

https://tieulun.hopto.org

Ở đâu có bàn tay quê hương?
Để lúc tủi lòng níu lấy
Khóc dùm dâu bể tang thương
Giòng lệ khô là lúc nhìn nhau
Rỏ mặt

Năm nầy anh cầm lấy tay em
Năm ngón tay đau khi tiết trời trở lạnh
Bàn tay xưa một thời chở che
Đã già theo
Nhọc nhằn tủi nhục
Ngày lớn dần đêm cũng thay tên
Như tình ta sống gần hơn trước
Có biết buồn, cũng buồn theo vận nước
Giữn chiêm bao mà sống thật với lòng
Một đời người,
Nửa kiếp sống lưu vong
Biết bao mùa rừng cây xanh
Trút lá

Hôm nay ta cầm lấy tay nhau
Cũng có lúc buông rời
Sau
Trước
Khi lẽ loi mới biết xa rời hẹn ước
Đâu ai hiểu hạnh phúc gần
Ở một bàn tay
Không tưởng là mình
Không là của ai
Ở một lần vuốt mặt.

HOÀI ZIANG DUY

https://tieulun.hopto.org



Hãy trở thành độc giả dài hạn

Tạp chí **VĂN HỌC MỚI**
Báo giấy phát hành một năm 4 số
Liên lạc:
vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com

https://tieulun.hopto.org

LÊ HỮU MINH TOÁN

bóng nhớ

Xin đừng bắt bóng
Thả rong giữa ngày
Ai đi trong nắng
Bóng ngả trên tay

Tôi thả nắng tắt
Trên vai em nghiêng
Ngày dài vuột mất
Tình đau muộn phiền

Em giờ đã đi
Có còn quay lại
Tình vẫn đôi khi
Buồn ơi ! Tê tái

Soi gương giấu mặt
Mờ mịt cõi đêm
Bóng ai chìm khuất
Tôi mỏi mắt tìm

Em về trong mơ
Chập chờn hư huyễn
Tôi mãi đứng chờ
Cuối trời tưởng vọng

Hỏi tội tình chi
Đọa đày bóng nhớ
Thôi biết nói gì
Tình ơi ! Trăn trở ...

LÊ HỮU MINH TOÁN

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN

ông táo

Tưởng rằng chỗ nào có người ở, chỗ đó sẽ có cái bếp, chưa chắc. Mấy người đi thuê nhà, nhất là mấy cô cậu sinh viên, nhiều khi chủ ra điều kiện không được nấu nướng, họ ăn uống ngoài đường hoặc mua thức ăn nấu sẵn về dùng cho dù họ ở đó năm này qua tháng nọ.

Nhà không có bếp, không gọi là nhà được, chả ai có thể ở lâu .
Ở xứ này, ngoài bếp chính, nhiều người còn đặt một bếp ga hay bếp điện xách tay ra ngoài sân để đun nấu thứ gì mỡ màng hay dậy mùi cho đỡ hôi hám, đỡ lau dọn nhà cửa. Bếp trong nhà thường có bốn miệng lò từ lớn đến bé, bên dưới là lò nướng, dư xài. Muốn lửa to, lửa nhỏ cứ việc điều chỉnh cái nút tròn xoay qua, xoay lại là xong.

Thắc mắc, người sống độc thân trong những căn nhà đầy đủ tiện nghi – tức là ông Táo chiếm hẳn một phần diện tích quan trọng – có thích nấu món nọ món kia? Nấu xong, ai ăn cho hết? Chả lẽ chỉ nấu hai bát Phở? Chưa kể phần đi chợ, nhặt rau , nhặt hành, thái thịt, rồi hầm, rồi vớt, nêm nếm….xong lại phải lau rửa, kỳ cọ, dọn dẹp… Đàn bà còn oải, đừng nói đàn ông. Nhưng cơm hàng cháo chợ mãi, ngán thấy mồ.

Nhiều người lấy vợ chỉ vì động lòng khi nghe tiếng leng keng , lách cách nồi niêu, dao thớt của bếp nhà hàng xóm. Mùi xào nấu, hầm kho vô tình lọt vào mũi càng làm anh xốn xang, bứt rứt, thế là anh đi một đường ngoạn mục. “Ngoạn” cỡ nào tùy vào bản lĩnh của khổ chủ. Hên, xui.

Đổi chế độ, từ bếp ga sáng loáng, nhà tôi chuyển sang dùng bếp dầu hôi. Có bữa bà nội tôi nấu cơm, lỡ tay sao đó, nguyên cái lò đổ kềnh từ trên bàn bếp xuống đất, lửa phụt lên tận căn gác gỗ đựng sách vở của bố, cả nhà nháo nhào tạt nước, trùm mền, kêu cứu bể làng nước. May mà hàng xóm túa qua dập lửa kịp, tủ lạnh, bình ga cũ ngay đó mà không nổ, ghê chưa? Trời độ trì, chả ai bị thương tích nhưng cả gian bếp nám khói đen xì và mùi khét còn vương vất trong nhà rất lâu, ám ảnh gia đình tôi mãi.

https://tieulun.hopto.org

Dầu hôi sau đó đắt như vàng, Ông Táo hô biến thành bếp củi. Củi mua từng thước rẻ hơn mua bó. Bố mẹ tôi, tạng như người mẫu thiên niên kỷ 2000 "những xương cùng xẩu", cũng rựa cũng búa, chẻ mấy thân cây to tướng thành từng thanh nhỏ. Người ta bổ một phát, búa rựa phập vào mặt củi sâu hoắm. Bố mẹ tôi sức yếu, bổ đến đâu lưỡi rựa, lưỡi búa cứ nhảy tưng tưng trên mặt gỗ như đánh trống, đổ mồ hôi hột, chảy máu tay chân hà rầm.

Củi bổ xong còn phải phơi phóng. Củi càng khô, đun càng nỏ. Củi ướt khói nhả mù mịt , cơm sống đã đành lại còn hôi khói.

Ngày xưa tôi khổ sở với việc nhóm bếp. Mẹ tôi chỉ cần bỏ vài tờ giấy vào lò, chất mấy cây củi nhỏ lên trên, mồi lửa là bếp cháy veo veo. Tôi cũng làm y như vậy nhưng giấy cháy xong thì củi cũng tắt ngúm. Cho nhiều giấy thì bếp nghẹt, khói cay xè, chổng đít, chu mỏ thổi lấy thổi để, nước mắt nước mũi tèm lem, hên thì lửa ngún lên, thường tôi gặp xui không hà. Cứ vật vã mãi lửa mới đều. Nấu nồi cơm, hết nửa buổi để nhóm bếp. Oải gì đâu! Tôi thèm cái bếp ga hay cái bếp điện lò xo, chỉ cần ngoáy một cái là lửa lên cấp kỳ.

Sau, có anh hàng xóm sang chơi, thấy thương hại tôi nhóm lò mà tóc tai dựng đứng, anh ngồi xuống chỉ tôi từng bước :

- Đặt giấy vô trước
- Thả mấy thanh củi Ngo nhỏ nhỏ lên
- Trên nữa là củi nấu chẻ mỏng, xếp theo hình bàn cờ, lớp nọ chồng lên lớp kia
- Lửa bén ngon lành rồi mới cho củi to vào.

Thành công rực rỡ. Từ dạo ấy tôi hết sợ nhóm bếp. Bài học của anh hàng xóm làm mình còn nhớ tới tận bây giờ.

Lửa cháy đùng đùng thì lại bị mắng vì tội hao củi. Kỳ, cũng cơm cũng canh, mẹ chỉ dùng hai ba bó củi là xong bữa, còn tôi xài gấp đôi, gấp ba. Tôi đâu cố ý, sao chả ai hiểu dùm cho? Tại vậy mà hồi đó tôi ghét làm con gái dễ sợ. Con gái phải nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa, còn con trai cứ việc đi chơi, đến giờ ăn mò về là mọi thứ đã sẵn sàng, ăn xong lại dông tiếp cho đến bữa sau. Hèn chi các cụ bảo tu ba kiếp mới được làm đàn ông.

Không có củi thì đun bằng lá. Nhà tôi thường xài lá Tràm, lá Khuynh Diệp lượm quanh trong xóm. Lá có dầu, lửa cháy rừng rực nhưng không nóng lâu lúc nào cũng phải ngồi dính với cái bếp để châm lá liên tục. Bên cạnh ông Táo luôn luôn có mấy thứ đồ nghề : khúc ống nước đen thổi lửa, đồ gắp than và que cời bếp bằng sắt. Đun bếp củi hay lá chỉ tổ cho muội bám đầy nồi niêu xoong chảo. Chà rửa sạch, hôm sau lại dơ y như cũ, hết hơi ! Cứ để đen xì như thế, đến Tết chơi đánh bài quẹt lọ nồi cho vui.

https://tieulun.hopto.org

Thường bếp núc phải nằm ở góc khuất nhất, tận cuối gian nhà nhưng có những lúc Ông Táo size XXL, nghiễm nhiên ngồi ngay cổng ra vào lại là niềm kiêu hãnh của gia chủ. Chứ còn gì nữa, đó là cái bếp tự chế ba cục gạch của mẹ và của bao nhiêu gia đình Việt Nam làm để nấu Bánh Chưng. Cái nồi to tổ bố, bếp nào chứa nổi? Bánh Chưng phải nấu bằng củi nổ tí tách mới đúng điệu. Chả hiểu mẹ tôi nhóm cách nào mà cây củi to mấy cũng cháy được. Tối đến, cả nhà vây quanh nồi bánh nghe nước sôi ùng ục, mùi lá Dong thơm phảng phất, bếp nóng hừng hực, đố con Muỗi nào dám bén mảng, vậy mà mấy anh em còn đem chăn ra quấn cho ấm nữa chứ. Củi to, than đỏ rụng thành từng cục, gặp cơn gió cuối năm thổi thốc vào bếp, hoa lửa bắn ra, bám vào chăn, vào người, anh em la chí chóe.

Mấy chục năm rồi tôi dùng bếp ga, sạch nhà, sạch cửa. Hệ thống ga lắp đặt sẵn trong tường, cứ bật lên là xài không cần phải đổi bình đổi biếc, đỡ chiếm chỗ. Lửa ga nóng đều, muốn nhỏ to cứ việc điều chỉnh nút vặn, con nít cũng làm được. Tuy nhiên, phải công nhận thịt thà nướng bằng lửa than thơm và ngon hơn lửa ga nhiều. Cái bếp củi và bếp lá tôi đã từng cong đít, chu mỏ thổi lửa, khóc ròng vì khói cay đã từng hiện diện trong gia đình tôi hàng mấy thập kỷ, nghĩ lại vẫn sợ, chả ham xài lại nhưng nhớ đến nó để nhớ những ngày cha mẹ con cái xúm xít dưới một mái nhà, nhớ đêm Giao thừa, pháo nổ xong, mẹ bảo một đứa chạy vào đốt vài tờ giấy hay que củi trong bếp lò, mong cho nhà cửa ấm áp cả năm. Ngày Ba Mươi Tháng Chạp cũng là ngày đón Ông Táo từ trên Thiên Đình về trần gian nên ngoài mâm cỗ chính ở phòng khách, trong bếp mẹ tôi còn đặt một đĩa bánh trái cho Ông Táo.

Bếp lò ba chân giờ đã thành chuyện ngày xửa ngày xưa. Muốn chơi đánh bài quẹt lọ nghẹ như ông bà cha mẹ, bọn trẻ thời nay phải làm sao nhỉ ?

NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN

https://tieulun.hopto.org

SA CHI LỆ

quê hương mãi trong tim

Hơn ba mươi năm
sao vẫn lạ chốn này?
Cuộn dòng lịch sử
bốn ngàn năm run đau oằn oại

Từng giọt mưa nhức nhối
rơi xoáy bờ trầm luân
Tay chới với cạn nguồn Cửu Long
nuôi con không lớn

Ngộp mùi hôi tanh nồng nặc
dịch a còng
Ghê tởm quá những bóng ma
nhe nanh khiêu vũ…

Trí thức nhập tràng
đeo mặt nạ rao bán lương tri
Óc nhiễm độc nhét nhồi
toàn cặn bã tham sân si

https://tieulun.hopto.org

Điên cuồng nhảy múa
quỳ xuống tung hô phạm tội
Vễnh tai cãi nhau
dành ngoạm những khúc xương hôi thối

Mẹ điên loạn
vì những đứa con biến thái lắc lư
Tự đào mồ chôn mình
bằng di chúc côn trùng vô nghĩa…

Còn ai hiểu tiếng cười x
in nghiêng mình trân trọng
Cảm ơn người
vẫn cùng ta âm thầm trăn trở

Hãy cùng nhau
đi về hướng mặt trời dù bão giông
Xua đuổi thở dài
đọng nước mắt phương đông uất nghẹn..
Bóng ký ức
vỗ về phơi nắng bạc
Tiếng chèo khuya
khua tuổi nhớ suối nguồn

Chống gậy trúc
theo nỗi buồn khập khiểng
Nghe trong hồn
ngan ngát bạt gió sương

Tìm bạn hữu
cà kê tràn ray rứt
Mười ngón tay
rung rẩy tự bao giờ

Dầu sắp cạn ngọn đèn
phơ phất tủi
Lần bước đi
dù không thấy nẻo về…

Nếu tắt thở
nguyện quê hương đắp mộ.
Nụ cười vang
tiếc nuối cuốn bay đi!...

SA CHI LỆ
**Toronto mùa thu hé nụ 2020*

https://tieulun.hopto.org

SA CHI LỆ

lưỡi tật nguyền

Dấu chân chim kết vòng quanh mi
Mắt em chớp muộn vai gầy chợt rung
Tháng mấy lăn tròn trong mắt
Hóa thành chữ nghĩa vô tâm
Đứng nhìn thăm thẳm thời gian nấc cục
Ròng rã mùa xuân ngủ gục trên tay
Ta cứ gọi đánh thức em nỗi nhớ
Sao phương đông trổ bông mùa giả ngữ

Người cày bừa trong não thơ ngây
Tư duy biến thành suối khô cạn hoang sơ
Nằm phơi những hòn đá cuội lăn lóc
Ngủ quên lạnh buốt trăm năm
Hỏi bên kia bờ tiếng ai đang khóc
Quần áo rách tươm la liệt vỉa hè
Gào thét kêu than giữa muôn trùng câm điếc
Cả mùa bão tuyết nổi lên trong ta

Cầu cứu thiên đường tan vào biệt tích
Hay nàng ngủ vùi bên nấm mộ tương lai
Những con robot đang tìm ma quỉ
Chúng hiện diện nhỡn nhơ ngoài đường
Bóp méo dối trá trả treo cái lưỡi tật nguyền
Ta ụa mửa những tên mang danh trí thức
Cái đầu bị vòi đục khoét tanh hôi
Phá nát hương xuân vòm trời lưu xứ.

SA CHI LỆ
cảm thán đầu năm 2020

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

tình em huyền thoại cho tim anh phục sinh.!!

(*thơ ba ba "ba chữ ba câu"*)

1.
Cửa đời không
chìa khóa nạn
đời tối om.!!

2.
Cuối bước rạng
rỡ là cái
ngã hư tịch.!!

3.
Tín hiệu tình
yêu nào cũng
là lực hút…

4.
Tháng cách năm
trở chân gieo
mầm hạnh ngộ

5.
Ở đất trời
nào vẫn ở
trong tim nhau

6.
Chỉ là nhân
danh nhân danh
nhân danh thôi.!!

7.
Duyên cho gặp
em trời đóng
dấu ấn tín…

8.
Sông tương ngộ
cầu cảm thông
vơi hận thù.!!

9.
Lực yêu thương
Rung cách cảm
khiến thần giao

10.
Hành triết bụi
môn xử trí
chuột lai chồn??

https://tieulun.hopto.org

11.
Em mang kính
màu khói thấy
tình sương khói??

12.
Rõ thú và
người như không
ranh không biên

13.
Cõi thực giới
mơ mộng du
nhập động trời

14.
Ngực vàng môi
đỏ mắt xanh
xao động tình

15.
Em khóc bằng
thơ thẩn thờ
chao bến bãi.!!

16.
Đi đâu về
đâu cần biết
ta về đâu…

17.
Tạ ơn Trời
từng hơi thở
mỗi nhịp tình.!!

18.
Nhớ nụ hôn
chân cầu vòng
ôm góc phố

19.
Tặng anh câu
Thơ viết bằng
Hơi em thở.!!

20.
Ngày mai quang
mây đóa ta
nở thơm nhau

https://tieulun.hopto.org

21.
Trong bùn ta
phải cố nên
sen nên người.!!

22.
Sợ rỗng đầu
dọa nanh nhọn
rộ ghetto.!!

23.
Hãnh tiến mắt
ếch sao biết
rốt về không!?

24.
Tin nhắn tin
yêu tin nhau
tin ngày mai

25.
Nhan em khuynh
thành đảo điên
vần thi nhân

26.
Chỗ đứng chỗ
nằm chỗ nào
cũng chỗ không.!!

27.
Tháng bảy Mẹ
về Trời thọ
tuổi chín tư.!!

28.
Ba Má bất
tử dù đã
về vĩnh hằng

29.
Em nhập thần
lòng anh nở
thơ anh tuôn…

30.
Hai con ơi
tác phẩm tuyệt
vời của Ba.!!

https://tieulun.hopto.org

31.
Thương hải tang
điền mãi đời
thua rong rêu

32.
Đám đông dở
hơi luôn biến
thành chánh án

33.
Ừ - răng khểnh
mắt môi xinh
khích ong bướm

34.
Lúc nhúc đâu
cũng đầy lũ
tà lộng thế.!!

35,
Chỉ toàn là
nhân danh hoành
hành nhân gian

36.
Ơi nhân tình
mất nhân tính
cấp tính nhân.!!

37.
Tiết tấu anh
giai điệu em
điều nhịp tim

38.
Xin tạ ơn
bình minh tạ
ơn hơi thở.!!

39.
Mừng sinh nhật
con lòng ba
reo hoan ca

40.
Hỏi hư vô
mai nằm đâu
yên thổ ngơi.??

https://tieulun.hopto.org

41.
Thầy bà danh
vị đánh đổ
hết thần tượng

42.
Có một cửa
quyến rũ trùm
cả tử sinh.!!

43.
Làm phai môi
em không làm
cay đôi mi…

44.
Làm thơ văn
cũng là cân
bằng cái ta??

45.
Lúa xa nuôi
Mẹ bồ rách
nhưng đầy hoa

46.
Nguyệt mộ và
dế mèn tấu
khúc sau rốt

47.
Nụ hôn hiên
quán bung cả
ván lật thuyền

48.
Em sóc nhỏ
vẩy đuôi nhìn
anh trái chín

49.
Đại dịch tàu
tái cấu trúc
thú và người

50.
Rõ cái chết
làm sự sống
thêm thăng hoa

https://tieulun.hopto.org

51.
Không sao phân
đâu rừng đâu
phố đâu người??

52.
Máu tim hòa
chữ vẽ cái
tôi tội tình.!!

53.
Xe thi ca
chỡ kịch tính
đầy nghịch lý

54.
Chưa bình minh
nỡ phủ hoàng
hôn oan khiên.!!

55.
Tinh anh nước
sông đưa thuyền
em sang sông.!!

56.
Lạ cái lạ
coi tội ác
là đặc lợi..!!

57.
Trời sinh đôi
mắt để nhìn
và để khóc

58.
Lá thở vì
cây lá vui
về với cội

59.
Là xương sườn
mà khiển lái
cả đường tàu.!!??

60.
Rể khóc cây
bứng rể đau
ơi đất người.!!

https://tieulun.hopto.org

61.
Tình như thu
không thay mùa
thường mưa lá.!!

62.
Sống vội gắng
sống biết mai
còn sống không??

63.
Thơ tái hiện
cõi khuất thơ
ca thăng hoa.!!

64.
Mưa lừa dối
lâu thấm đất
thành sự thật.???

65.
Chiêng trống trận
đồ lộng tà
cực ớn lạnh.!!

66.
Yêu sao tược
chồi vươn lên
trên cây khô

67.
Em là lượng
 thuốc bồi nằm
trong viên đạn

68.
Chết đúng theo
ước mơ là
lên thiên đàng

69.
Đại ngã là
 ám ngã tất
ngã vấp ngã.!!

70.
Chuối non giú
ép thơ vội
 thơ khoe mẽ.!!??

https://tieulun.hopto.org

71.
Em trăng xinh
khiến thơ ta
rằm tặng em…

72.
Hồn non nước
xui tâm đau
lòng cực sôi.!!

73.
Sốc ngày ba
đi con vụt
sáng nhân cách

74.
Dối mình là
hạ đẳng mình
dưới tầm thường.!!

75.
Não người là
Chip do thượng
đế cài đặt

76.
Độc thoại với
ta trò chuyện
với đất trời…

77.
Đạo đức là
Áo thì đời
là địa ngục

78.
Tình không thật
tình thì tình
là dây oan

79.
Cánh bão chân
lốc xin thôi
qua đời ta.!!

80.
Chân què mắt
chột ếch không
sợ đáy giếng.!!

https://tieulun.hopto.org

81.
Không thì khổ
có lại sợ
động vật động.!!

82.
Mưa tình trên
cây khô chim
trời hót mừng

83.
Dở hơi tung
bốc hơi đầy
trời than ơi.!!

84.
Ngón búp măng
nhấn phím tình
rung thi ca.!!

85.
Sườn eva
co bóp thân
adam đau.!!

86.
Mắt biếc môi
son muôn ngàn
câu chuyện kể…

87.
Tình em huyền
thoại cho tim
anh phục sinh.!!

88.
Tóc mai tóc
mây dáng liễu
quấn đời thơ

89.
Không tiệp màu
xanh vì không
là tắc kè

90.
Mẹ bất tử
mẹ luôn rạng
ngời trong con

91.
Ám ảnh tiếng
phố lo sợ
bước chân rừng.!!

92.
Đã được lên
măng sao không
thành tre trúc ??

https://tieulun.hopto.org

93.
Tim thờ tình
yêu là nơi
chúa phật ngự

94.
Thu ơi hãy
thay mùa đừng
ở lại tôi.!!

95.
Mưa trong mắt
ngựa già khi
nhìn đường trường.!!

96.
Em ngoan và
thơ say đá
cũng ra hoa...

97.
Lá hát yêu
cây về chung
ngôi nhà đất…

98.
Vận hết công
lực khác chăng
loài dã tràng.!?

99.
Vẫn là lúa
chín trên cây
lúa đời ta.!?

100.
Mật ngôn tim
em nụ hôn
nào giãi mã??

101
Mặc định hạt
cát nơi bến
cảng sân ga...

102.
Thằng người có
đuôi dễ thường
là sự thật.!?

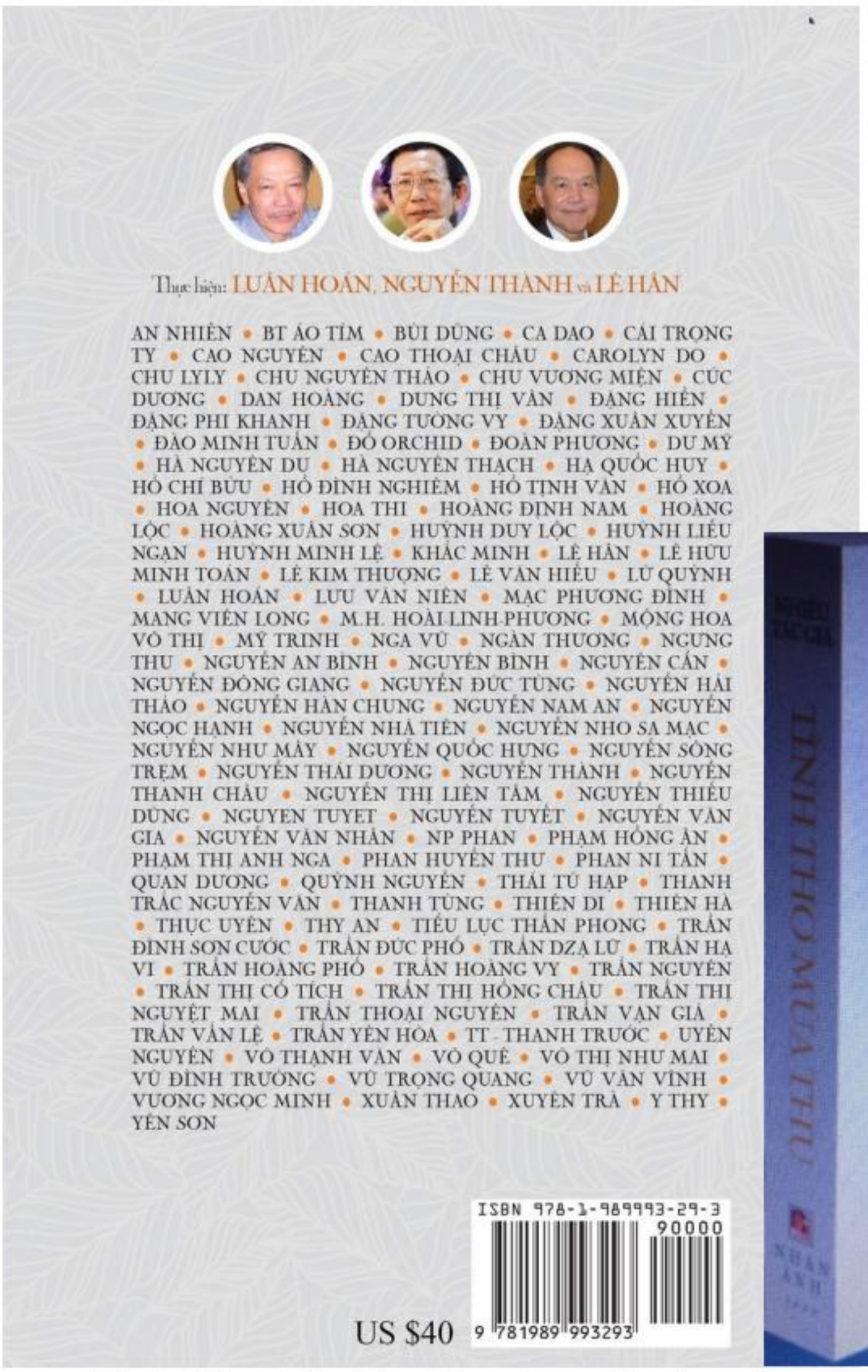
103.
Đêm mơ mài
bảo kiếm tỉnh
dậy tay không.!!

104.
Trăng khóc bến
vắng tôi buồn
tôi thiếu em.!!

105.
Bệnh huyễn ngã
bất trị bất
trị truyền kiếp

HÀ NGUYÊN DU

https://tieulun.hopto.org



Tình Thơ Mùa Thu là một tuyển tập, những sáng tác trong hình dạng thi ca. Đây là những bài thơ gồm những gì liên quan trực tiếp đến mùa thu, dĩ nhiên đặt nặng yếu tố tình cảm của con người dành cho mùa thu, những sự việc có hơi hám, nương nhờ vào khoảng thời gian nhẹ nhàng được nhiều người ưa thích này.

- Tuyển tập gồm 120 tác giả
- Chủ trương: Luân Hoán
- Bìa: Uyên Nguyên
- Dàn trang: Nguyễn Thành
- Liên lạc với NXB Nhân Ảnh để được giá đặc biệt: han.le3359@gmail.com
- Trong nước liên lạc với anh Nguyễn Thành: 09 03 385 141

https://tieulun.hopto.org

BẠCH XUÂN PHẺ

khói chiều quê ngoại

Quê ngoại tôi thơm hoa đồng cỏ nội
Biển và trăng lấp lánh ngàn sao
Ruộng vườn xưa nay vắng bóng người
Ai bỏ quê ra đi tìm lẽ sống.

Ngày về tôi ngỡ em còn trong mộng
Ngàn lung linh ánh mắt đợi chờ nhau
Gặp người xưa đã đến như giấc mộng
Thì tiếc gì lận đận một vầng thơ.

Dấu tích đó rêu phong ân tình nghĩa lớn
Người thương ơi sao nhớ quá đi thôi
Trong vạt nắng ta thấy mình giọt nước
Đổ về nguồn thân phận kẻ mồ côi.

Núi Bà xưa kiên trung ngàn năm đợi
Chào bình minh chim hót lộng trời mây
Ruộng vườn xưa bếp cũ nay không còn
Người ra đi phương xa biền biệt trôi.

BẠCH XUÂN PHẺ
(bài thơ được nhạc sĩ Ngô Tín phổ nhạc)

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN LƯƠNG BA

quán cà phê

Quán cà phê rất nhỏ ở đầu
đường Saint Catherine có tấm
bảng hiệu cũng rất nhỏ ghi La
Peste. Người con gái có cánh tay
dài chạm hoa văn (chỉ một cánh
tay). Cánh tay kia kẹp điếu thuốc
(ý chừng ở đây có thể hút
thuốc) .Còn chiếc quần jean thì rộng
có mang tạp dề phía trước màu
xanh nhạt cúi đầu chào. Người thanh
niên ngồi trong góc cũng hút thuốc.
Cúi gầm đọc sách. Không có nhạc.

Người con gái có cánh tay dài
chạm hoa văn đến gần một cặp
trai gái đặt một ly cà phê
có hai múi chanh trên chiếc bàn
gỗ đen sẫm. Chiếc ghế cũng đen.
Họ nhìn lên những giá sách và
lấy cuốn Les Miserables.

Ngoài trời tuyết vẫn rơi, có người
bước vào móc áo khoát, phủi
tuyết, chọn một cái bàn nhìn ra
cửa sổ. Ông ta muốn uống rượu.
Người con gái có cánh tay dài
chạm hoa văn vẫn tiếp tục ngồi
nơi cái quầy cạnh cửa ra vào.
Chiếc tivi nhỏ đang nói về những
biện pháp nghiêm nhặt chống khủng bố.

https://tieulun.hopto.org

cánh cửa

Cánh cửa như cánh hoa
mười giờ trước cửa luôn
mở em ạ ! giờ yên
vui hớn hở có thấy

gì căn nhà hình như
vừa sáng nay hoa mười
giờ trong trái tim anh
em dưới hiên nhà chùm

cúc vàng là em đó
em đi xa có thấy gì
cánh cửa vẫn mở những
sớm mai trầm lặng tôi

nói yêu em yêu em
một ngày nào đó (vầng
trăng làm chứng) ? để bây
giờ … vẫn rơi vẫn rơi

đi qua ngõ chung cư
nhà nàng còn nhớ không
gã đàn ông lang thang
huýt sáo nói lời xưa

tưởng rằng tưởng đã quên
còn nhớ không nơi đó
khẻ quay về cánh cửa
như cánh hoa mười giờ
nhớ em bên góc cà
phê thơm hoàng hôn đã
mù tan.

NGUYỄN LƯƠNG BA

https://tieulun.hopto.org

LỮ QUỲNH

anh Hoán

Khi xe vượt qua trạm gác của quân cảnh để vào bến, tôi thò tay vào túi áo lấy sổ tay ra xem một lần nữa địa chỉ anh Hoán. Con số và tên đường đã nằm sẵn trong trí tôi, nhưng tôi vẫn không ngăn được thói quen máy móc của mình. Chiếc xe lắc lư tiến chậm rãi vào chỗ đậu giữa đám bụi mù hăng hăng mùi đất. Tôi đợi cho đám hành khách ngồi trước mình xuống hết, rồi mới thong thả cầm xắc tay xuống sau. Tôi gạt đám tài xế xe thồ, xe lam, xích lô đang chen khách, tiến tới một quán cóc gần đó. Tôi cần có ít phút để xếp đặt thời khắc biểu cho mình trong thời gian ngắn ngủi ở đây, dù cho chuyến đi này chẳng có gì quan trọng cả. Việc trước tiên có lẽ tôi sẽ tới thăm anh Hoán, sau đó sẽ tới ở lại chơi với Thung. Tôi gọi một ly cà phê đá, lấy một gói thuốc, và hỏi vẩn vơ cô hàng về con đường mà tôi sắp tới. Cô hàng nói, con đường đó nhà rất ít nên ông rất dễ tìm. Tôi mỉm cười hình dung ra căn nhà của anh Hoán, tự hỏi không biết bây giờ những người ở đó còn ai nhận ra mình nữa không.

Nắng buổi chiều đậu trên những ngọn cây đầy bụi cho tôi một cảm giác hết sức khó chịu. Cảnh vật đó với thứ khí hậu oi ả không hợp với tôi chút nào, rồi nghĩ tháng này ở đây lẽ ra phải đang lạnh chứ. Tôi đứng dậy chào cô hàng, và theo ngón tay chỉ của cô, tôi tà tà đi tới nhà anh Hoán. Đường phố gập ghềnh những ổ gà, bụi và rác bám trên lề đường. Tôi nghĩ chút nữa sẽ đùa với anh Hoán về cái tỉnh của anh. Tôi quan sát những ngôi nhà xinh xắn có cổng bằng gạch đỏ. Tôi đoán ra ngôi nhà anh một cách dễ dàng. Tôi tiến tới, ngừng lại nói với người lính gác mấy câu cần thiết, nhưng vì tôi là người khách hoàn toàn xa lạ với y, nên y phải gọi điện thoại vào nhà xin xác nhận, rồi mới lễ phép để tôi vào.

Tôi bước giữa hai đám cỏ xanh được cắt xén cẩn thận. Ngôi nhà với tường vôi màu vàng thẫm trông thật uy nghiêm. Những cánh cửa sổ màu nâu với rèm vải màu gạch. Tôi mỉm cười nghĩ đến anh Hoán thủa tôi

https://tieulun.hopto.org

còn nhỏ và anh mới ở trường võ bị ra được vài năm. Hồi đó anh đâu có nghĩ có một ngày anh làm lớn thế này. Tính tình thẳng thắn, hồn nhiên, nghịch ngợm của anh đâu phải là những đức tính của một người làm chính trị. Tôi không bước vào cửa chính mà tiến vòng cửa sau, một thiếu nữ tôi đoán chừng là đứa con lớn của anh Hoán đang đứng ở cửa chào tôi và đưa tôi vào phòng khách. Tôi ngắm thiếu nữ đi nhẹ nhàng trước mình không tránh nghĩ đến thời gian được. Thời gian là mầm sống, nhưng cũng là sự chết của con người. Đứa bé ngày nào trong một thời gian không gặp, đang là một thiếu nữ trước mặt.

Tôi đứng giữa phòng khách, chỉ tay vào thiếu nữ, hỏi tự nhiên:

- Có phải Nữ đấy không?

Thiếu nữ dạ nhỏ, tay cuốn tròn những sợi tóc trước ngực.

- Mời chú ngồi đợi ba cháu. Cháu đã điện thoại và có lẽ ba cháu cũng sắp về. Xin phép chú cháu đi lấy nước.

Thiếu nữ vào nhà sau. Còn một mình, tôi ngả người ra lưng ghế, nhìn lên những bức tranh và đồ trang trí chung quanh. Một chiếc đàn Tây Ban Cầm treo khiêm nhường ở góc tường, gợi tôi nhớ đến những buổi chiều bên giòng sông Bồ, anh Hoán đã chơi đàn như người ta đánh trống. Những bản nhạc hùng tráng được anh ưa thích nhất. Không biết bây giờ anh có thì giờ và còn tâm hồn ngày xưa để chơi những bản nhạc như thế nữa không...

Thiếu nữ trở vào, đặt trước mặt tôi một ly nước cam vắt.

- Cám ơn Nữ, tôi nói và đưa tay chỉ lên cây đàn, anh Hoán có còn thường chơi đàn nữa không?

- Thưa chú thỉnh thoảng thôi ạ. Ba cháu cứ bận rộn suốt ngày. Thỉnh thoảng ba cháu vẫn nhắc đến chú...

Tôi cười, chỉ ghế phía trước cho thiếu nữ:

- Nữ ngồi tự nhiên đi. Lần gặp trước Nữ bằng chừng này, tôi đưa tay ra dấu ngang tầm tay ghế dựa, lần gặp tiếp theo Nữ như vậy đó.

Thời gian kể cũng đáng khiếp thật!

- Cháu cũng nghe ba cháu nói về chú, nhất là lúc Ba cháu còn ở ngoài mình. Ba cháu thường băn khoăn không biết chú đi đâu mà tuyệt tích giang hồ. Tí nữa gặp chú, chắc ba cháu ngạc nhiên và mừng lắm.

Có tiếng xe đỗ ngoài cửa. Tôi đoán biết anh Hoán đã về. Nữ đứng dậy reo lên:

- Ba cháu đã về rồi đấy!

Tôi cũng đứng dậy bước ra với Nữ. Anh Hoán mập trắng, già hẳn đi. Anh nhìn tôi một lúc mới ồ lên:

- À, chú Phan. Chú từ góc trời nào hiện tới thế? Bao nhiêu năm rồi nhỉ?

https://tieulun.hopto.org

Mười năm? Ồ mười năm. Chú tệ thật.

Tôi nói:

- Tôi đâu có tệ, anh. Tôi vẫn biết về anh mà.
- Làm sao chú biết được?
- Qua báo chí.
- Qua báo chí? Nếu chú biết theo kiểu đó thì coi như chú không biết gì về tôi cả...

Tôi biết anh Hoán hiểu lầm ý tôi, nhưng tôi chẳng nói gì. Anh bảo tôi thay đồ, ra phòng khách ngồi chơi đợi anh trong ít phút. Sực thấy Nữ đang đứng bên cạnh, anh hỏi:

- Lúc mới vào nhà, chú có nhận ra ngay cháu Nữ không?
- Cũng ngờ ngợ anh ạ, tôi nói, mới ngày nào còn vòi vĩnh làm nũng với chị đó, mà bây giờ...

Tôi trở vào phòng khách ngồi cởi giày. Anh Hoán bước vào theo, mở những nút áo lính một cách tự nhiên.

- Tối nay tôi có buổi họp, Tuy nhiên có thể tới trễ được. Chú định ở lại chơi với tôi bao lâu?

Tôi nói:

- Xin anh chớ bận tâm. Tôi đến thăm anh một lúc rồi đi. Có người bạn cũng ở tỉnh này, tôi muốn gặp hắn.
- Tôi trông chú chẳng khác gì xưa cả. Cũng cái tính hờ hững ấy.

Tôi cười. Một lúc, tôi hỏi thăm anh về chị Hoán và mấy đứa nhỏ sau này. Anh cho biết, chị và chúng nó vừa ra ngoài mình thăm.

Giọng địa phương của anh làm tôi cảm thấy thân mật lạ lùng.

- Bây giờ chú kể cho tôi nghe chú đi đâu mà biệt tăm biệt tích như thế? Lâu rồi tôi có hỏi thăm chú, và cũng chỉ biết đại khái thôi.
- Tôi cũng quanh quẩn đó đây thôi anh ạ. Giữa thời buổi này không cần thấy, anh cũng biết quá rồi cái sinh hoạt của tụi tôi.

Anh Hoán cười. Anh cười như anh đã sẵn sàng nghe cái câu nói đó từ khuya. Anh làm như anh thông hiểu hết những ẩn ức của tuổi trẻ, nhưng vì ẩn ức đó không đi tới đâu, nên anh có hiểu cũng vậy thôi. Tôi không hài lòng thái độ đó. Tôi nói:

- Sống là thường xuyên giải quyết những vấn đề lúc nào cũng sẵn sàng có đó. Những vấn đề của tôi không rõ ràng. Vì dòng sống của tôi cùng quẫn, nhưng không phải vì thế mà chúng ta xem như không có vấn đề nào cả.

Anh Hoán vẫn cười điềm nhiên. Anh gọi người lính dọn cơm, bảo Nữ lấy rượu, rồi quay qua tôi:

- Chú cùng quẫn, chú khổ là do chú. Chú đã chọn những vấn đề phức tạp cho mình. Phải phân biệt những điều mình nghĩ và những điều mình làm.

https://tieulun.hopto.org

Tôi biết chú đang đòi hỏi gì. Trước một sự bi thảm, đói khát, khốn khổ, ai chẳng biết một cuộc vận động để chấm dứt những cái đó là hợp lý. Trong tình cảnh đó, tôi nghĩ như chú. Nhưng tôi chưa làm gì được, trong khi chú đã làm rồi chứ gì? Chú lên tiếng, chú vận động, nhưng sự vận động đó của chú sẽ đi tới đâu, có làm những người khác có cơm ăn không? Phải thực tế chú ạ...

- Anh mỉa mai tôi có phải không? Dĩ nhiên là tôi không thể đem cơm áo lại cho ai được. Nhưng không lẽ mọi người đều cam phận, chịu đựng hoàn cảnh khắc nghiệt của mình?

Anh Hoán cười. Tôi tưởng như tôi không thể nào làm anh giận được cả. Sự điềm tĩnh của anh Hoán, trong một phút giây nào đó đã làm tôi cảm thấy lao đao. Tôi nghi ngờ về sự chín chắn của mình, về những điều mình từng nghĩ ngợi. Anh Hoán đứng dậy, mời tôi ra phòng ăn.

Chiếc bàn trải khăn trắng với những chiếc ly thủy tinh trông thật ngon mắt. Bữa ăn chỉ gồm có tôi, anh Hoán và Nữ. Tôi ngồi vào ghế, nói với anh Hoán:

- Tôi vẫn nhớ đến sông Bồ mỗi lần nghĩ tới anh. Giòng sông quá đẹp. Vào mùa nắng, anh còn nhớ anh thường đỡ tôi ra cái cồn cát giữa giòng. Những bóng cây hai bên bờ thật mát, lại gặp mùa thanh trà... Sau này anh có hay về lại đó không?

- Rất ít, anh Hoán nói, cách đây vài năm tôi có nhìn con sông đó từ trực thăng. Cồn cát đã lớn và dài ra, trong khi giòng sông như hẹp lại. Cây cối hai bên bờ cháy nám. Những trái thanh trà chưa có dịp để ăn, nhưng tôi đã thấy đắng chát từ đáy cổ.

Tôi nghe nỗi ngậm ngùi trong giọng nói của anh Hoán. Tôi nhìn anh, khuôn mặt đầy ưu tư nghiêm nghị. Anh rót rượu chát vào ly tôi, trong khi Nữ loay hoay chọn những viên đá nhỏ cho vào ly còn lại.

- Khi nãy chú bảo chú biết tin tức tôi qua báo chí, tôi biết chú đã nghĩ không đúng về tôi. Phải ở vào vị trí của mỗi người, mới thấy cái sai lầm hợp lý, hoặc cái thành công gượng ép của họ.

Tôi cải chính:

- Anh lại hiểu sai ý tôi. Chính nhờ báo chí mà tôi biết anh dự trận Hạ Lào, rồi sau đó về nhận bàn giao ở tỉnh này. Còn những tin tức khác, anh cứ tin là tôi có thể hiểu như anh.

Anh Hoán xới cơm vào chén tôi. Anh nói:

- Thời buổi đầy rẫy sự hoài nghi. Chính cuộc sống này đã tạo sự cô đơn cho mỗi người. Không làm được gì hết. Sống, dè dặt. Làm việc, cầm chừng. Đừng xấu quá, và đừng tốt quá. Hễ quá tức là đổ. Chú hiểu ý tôi chứ?

Tôi mỉm cười, nhưng trí óc tôi đang bận nghĩ tới một chuyện khác. Tôi nhớ những điều buồn thảm trong một lá thư của người bạn vừa gửi

https://tieulun.hopto.org

cho tôi. Cảnh đói kém và đời sống cùng khổ đã xuất hiện từ lâu nay. Tôi nghĩ tới hoàn cảnh của Thung, hai năm trốn lính, thân thể mỏng dính như một tấm giấy, đang hiện diện trong căn nhà gỗ nào đó của thành phố này. Tôi nói:
- Những ngày còn nhỏ sống bên anh thật tuyệt. Nghe anh nhắc đến sông Bồ vừa rồi, chắc tôi không bao giờ còn có ý định về lại đó nữa. Dòng sông như tuổi trẻ. Tuổi trẻ của tôi có dòng sông là kỷ niệm cũng không còn. Anh có bao giờ đặt câu hỏi ai đã lấy mất tuổi trẻ của thế hệ tôi, ai biến giòng sông xưa thành đồng cỏ cháy? Thủ phạm quá mơ hồ phải không anh?

Anh Hoán cười, lại châm rượu vào ly. Tôi tự hỏi, tại sao anh cười, anh tự tại đến thế. Tôi cầm ly rượu bằng cả bàn tay. Tôi uống một hơi cạn. Nữ đứng dậy bật đèn. Tôi nhìn ra cửa sổ, bóng chiều đã phai nhạt trên những ngọn cây. Bóng Nữ gầy, xinh xắn, tươi mát như một trái cây vừa chín. Tôi nhớ câu nói đùa hơn mười năm trước của anh Hoán, lúc Nữ mới được năm sáu tuổi: Mày đừng lấy vợ sớm nhé, chờ ta gả con Nữ cho. Bây giờ Nữ như thế đó, hẳn cũng đã mười sáu mười bảy tuổi. Giá lúc này nhắc lại câu nói đùa đó, không biết anh Hoán có cười nổi không. Nhìn những sợi tóc bạc lưa thưa, cùng những đường nhăn tuy nhỏ nhưng không giấu được nỗi ưu tư trên khuôn mặt anh, tôi hiểu tôi đã sai lầm khi khai mào câu chuyện. Lẽ ra tôi phải nói với anh về những chuyện khác. Mười năm xa nhau, thời gian quá đủ để có những câu chuyện tươi vui hơn, cớ sao tôi lại dẫn đưa câu chuyện vào cảnh buồn nản này.

Anh Hoán bảo tôi dùng thêm cơm, nhưng tôi cảm thấy đủ. Tôi nói:
- Cám ơn anh. Anh đã cho ăn một bữa cơm thật ngon.

Nữ mang trái cây tráng miệng.
- Sao Nữ không theo mẹ về thăm quê luôn? Tôi hỏi.

Nữ đặt những miếng cam trước tôi và anh Hoán:
- Ba cháu không cho theo đấy. Cháu cũng muốn về ngoài đó lắm, vì cháu chẳng còn nhớ chi hết.

Tôi quay qua anh Hoán.
- Anh vẫn thường nhận tin tức ngoài quê chứ? Tôi nghe ngoài đó dân chúng sống cơ cực lắm. Nhiều gia đình đã phải nấu cây xương rồng để ăn, một vài nơi chính quyền nghĩ tới nấu cháo phát chẩn cho dân chúng rồi đó.

Anh Hoán nói:
- Người ta bi thảm hóa lên đấy. Tôi nghĩ sau cuộc chiến tranh nào cũng xảy ra tình trạng như thế cả. Nền kinh tế hậu chiến nào cũng vậy cả. Rồi chú còn thấy cuộc sống đen hơn, có thể đi tới chỗ như chú vừa nói, chứ bâygiờ cũng chưa đến nỗi nào.

Anh Hoán không tin điều tôi nói, nhưng điều tôi đã nói là sự thật.
- Tôi không biết ở địa vị anh, anh nghĩ gì trước hoàn cảnh đó?

https://tieulun.hopto.org

Anh Hoán nhún vai:

- Nghĩ? Ý nghĩ thì bao giờ mà tôi chẳng giống chú. Nó khác cảm xúc, sự thất vọng, tôi nghĩ, giữa mọi người không khác nhau mấy trong cùng một hoàn cảnh. Nhưng ý chú muốn nói tôi ở vai trò có thể hành động được chứ gì? Chú mong hành động gì ở tôi? Tôi là tôi, nhưng tôi của một guồng máy nó khác chứ. Việc làm của tôi bị giới hạn. Tôi có thể giúp đỡ tạm thời chứ tôi làm sao tạo dựng lại tất cả cuộc đời được.
- Anh bất lực?
- Tôi không nghĩ thế. Trong phạm vi hoạt động của tôi, tôi làm đủ. Ngoài ra, dù ước muốn thế nào chúng ta cũng không thể thắng được cái quy luật tự nhiên sẵn có của nó. Khi còn chiến tranh, ước muốn và công lý đâu làm cho cuộc chiến ngừng lại. Thì bây giờ, dù cho hòa bình thật sự có chăng nữa, những nỗ lực nhân đạo cũng không thể chận đứng được nạn nghèo đói. Tiếp theo một cuộc chiến tranh, những gì phải xảy đến thật quá dễ dàng để biết...

Nghe anh Hoán nói, tôi quá thất vọng. Ở vị trí anh, anh đã nghĩ như thế, tất cả phải xảy ra một cách máy móc như thế. Anh Hoán đã coi thảm cảnh đó như những điều tất yếu của lịch sử, và anh đã sống được trong sự bình yên. Tôi thường ray rứt, để rồi cảm thấy bế tắc. Những người dân tiếp tục sống cam phận trong hoàn cảnh khắc nghiệt. Tất cả đều cam phận, tự thấy mình đứng ngoài lề cuộc đời của nhau. Tôi nhận thấy không còn gì để nói với anh Hoán nữa cả.

Nữ pha cho tôi một tách cà phê và anh Hoán một tách trà chanh nóng. Anh bưng tách lên, đứng dậy rủ tôi trở lại phòng khách. Anh nói :

- Chú phải ở lại với tôi vài hôm. Tôi chưa hỏi thăm chú hết chuyện mà.

Tôi nghĩ đến Thung, với những tháng ngày cùng quẫn của hắn. Hắn cũng như tôi, những kẻ đã bị thiệt thòi trong chiến tranh, và còn tiếp tục chịu thiệt thòi trong hòa bình nữa. Chiến tranh đã làm giảm thọ chúng tôi gần hết cả cuộc đời. Tôi nói:

- Cám ơn anh lắm, nhưng tôi phải xin phép anh đi. Tôi cần thăm một người bạn ở đây. Cũng khá lâu rồi chúng tôi không gặp nhau.
- Có ở gần đây không? Tôi sẽ đưa chú tới đó.
- Thôi khỏi cần anh ạ. Địa chỉ của hắn cũng rắc rối lắm, tôi sẽ tự tìm lấy, như thế vui hơn.

Anh Hoán cười. Tôi uống những ngụm cà phê cuối. Tôi gọi Nữ vào, nói với anh Hoán:

- Lúc tôi xa anh, Nữ còn bé xíu. Bây giờ gặp lại, cô bé như thế đó. Lần này từ giã anh, chắc lần gặp tới anh chị đã có cháu bồng.

Nữ cười nhìn xuống đất. Anh Hoán nói:

https://tieulun.hopto.org

- Đâu có được. Bây giờ thì tôi đâu có chịu để chú xa chúng tôi lâu đến thế. Chú chẳng đổi khác gì cả. Tôi vui nhận ra điều ấy. Tôi đứng dậy quàng tay qua vai Nữ, và bắt tay anh Hoán.
- Thôi anh cho tôi đi, tôi sẽ tới với anh như gió.

Anh Hoán đứng dậy, lấy áo mặc vào người, nói:

- Để tôi đưa chú đi một quãng. Tôi cũng phải tới tỉnh họp bây giờ đây.

Chúng tôi ra xe. Dưới bóng tối của những tàn cây, anh Hoán lái xe chậm rãi, anh nói với tôi:

- Không ai sống mà không ý thức về đời sống của mình cả chú ạ. Nhưng vẫn không thiếu những lý do để người ta cam chịu ngộ nhận.

Giọng anh Hoán buồn buồn. Tôi hiểu những điều anh muốn nói ra. Chúng tôi đang sống như những hình múa rối. Tiếng nói không vọng tới nổi người gần ta nhất. Nhiệt tình không ấm đủ để kéo lòng nhau lại. Anh Hoán dừng xe lại ở một ngã tư. Tôi nhảy xuống, đi bọc sang cửa xe bên kia, bắt tay anh một lần chót. Anh nhìn tôi, không nói gì. Tôi nhận ra thêm một lần nữa anh đã già. Những ngày vui cũ không còn nữa ở anh. Giòng sông Bồ đã cạn, đã biến thành đồng hoang rồi không chừng.

Tôi ngậm ngùi nhớ đến bài thơ với hình ảnh vừa bắt gặp. Bài thơ vốn buồn, lúc này nghe chừng như buồn hơn. Tôi nhìn bóng xe anh Hoán mất hút phía tòa hành chánh, trong khi bước chân tôi lang thang tìm nhà Thung. Không biết Thung còn ở đó cho tôi gặp?

oOo

Anh Hoán, nhân vật trong truyện ngắn này, sau tháng 4/1975, may mắn vượt thoát ra khỏi miền Nam và chỉ vài năm sau gia đình anh định cư ở Mỹ. Trong sinh hoạt cộng đồng của người tỵ nạn, sau này mang nhiều màu sắc phức tạp, các chính trị gia, sĩ quan miền Nam viết hồi ký, đăng đàn diễn thuyết, xuất hiện trên báo chí mỗi ngày. Thì, anh Hoán đã sống lặng lẽ ở một thành phố nhỏ thuộc tiểu bang California. Mỗi cuối tuần, anh lái xe đến ngôi chùa chỉ cách nhà sáu dặm, đàm đạo với vị sư trụ trì về Phật pháp. Thỉnh thoảng hai người cũng bàn qua thế sự, nhưng không nặng nề thế tục, mà nhẹ nhàng siêu thoát, bởi họ đều thấu lẽ vô thường. Ngày vợ anh, chị Hoán qua đời, anh buồn phiền tưởng không thể vượt qua nỗi đau, nhưng rồi lòng cũng nhẹ tênh như mây trắng. Nữ, con gái anh ngoài ba mươi đã hai lần lấy chồng đang ở một tiểu bang lạnh giá, mỗi năm về thăm cha một lần không quá vài ngày. Tháng ngày trống trải, thế nào mà anh Hoán không nhớ lại thời gian còn chức quyền, thời mà cái guồng máy quyền lực đã buộc anh hành động ngược lại với trái tim anh; thế nào mà anh không nhớ giòng sông tuổi thơ của mình, giòng sông Bồ mùa nước cạn.... Nhưng cớ sao giờ đây anh lại nói với vị sư già, một mai khi anh chết xin hãy hỏa thiêu và rải tro anh xuống biển?

LỮ QUỲNH

https://tieulun.hopto.org

HỒ XOA
theo mùa

Ta tới mùa thu
Người đã sang Xuân
Nhớ ngày xưa tưởng trời xanh không khóc
Lẫn trong lá hoa mọc những loài cây độc
Gieo neo mẹ già
Một bóng quê hương

Tiếng đạn bom hòa tiếng trống trường
Âm u trời cổ tích
Một đời cha
Xưa là mình
Giờ thành phe địch
Sông núi xếp hàng trả nợ tình thâm

https://tieulun.hopto.org

Cứ tưởng xa mùa nước mắt chan cơm
Những tiếng rao buồn chạnh lòng đêm vắng...
Cứ tưởng người đi xa lắm
Ta xếp hàng nhìn phía thu xưa

Bầy nhân tượng hát gì
Trên xác lá khô
Nghe xạc xào, quặn lòng chiều tắt nắng
Cứ tưởng mùa thu
Là trời xanh mây trắng
Nhấm nước mắt
Mới thấu lòng biển mặn

Cứ tưởng người
Đã bước sang Xuân....

HỒ XOA

https://tieulun.hopto.org

HỒ XOA

trăng khuya

Trong xa xôi những đêm dài thiếu phụ
Những mùa trăng đi qua
Bờ bến nào nằm yên nghe sương rụng
Có dòng sông không hẹn bữa quay về

Trong xa xôi
Ai bỏ lại những mùa thiếu nữ
Thấp thoáng bờ xưa những giấc mơ buồn
Đỉnh trời đó trăng hát lời gió lạnh
Tình ai ướt đẫm mưa nguồn

Có trăng nào khuya hơn
Những đêm dài thiếu phụ
Trăng khuya
Vương nợ một đời
Để câu thơ khuyết tròn lận đận
Dặm về bước mỏi
Trăng về xa lắc nẻo phù du.

HỒ XOA

https://tieulun.hopto.org

LAN CHI

thơ – tôi –
vỗ - về - tôi – qua - đêm.

1.

không thể ngủ
ai vừa đánh thức quá khứ tôi?
thêm ray rứt đêm hoang liêu

2.

gánh đời
liệu vác nổi không hở chú kiến?
lóng lánh hạt gạo thơm

3.

sau đôi mục kỉnh
có phải cả kho tàng vô tận?
sao còn quờ quạng lần tìm?

4.

vận may. hay ánh lửa kim cương?
đôi mục kỉnh nào?
lóe sáng hy vọng cho kẻ mù lòa

https://tieulun.hopto.org

5.
khua động
cánh quạt khuya chừng đã mỏi
trong tối tăm tìm vội vết dầu loang

6.
một giấc nồng
tịnh yên choàng tỉnh
đắm cả con thuyền nhớ anh

7.
nẻo nào trong lối mê?
đã cùng anh
vừa nhen tình rực lửa

8.
hơi thở em
màu huyền diệu
hay đêm nắng thiêng bất tận?

9.
tĩnh mịch quá
đất màu mỡ
duy chỉ tiếng côn trùng còn đào
bới…

LAN CHI
(Tháng 10.2020)

https://tieulun.hopto.org

KHÁNH LAN
một thời để yêu
một thời để chết





Tiểu thuyết gia Erich Maria Remarque (1898-1970)

"Chỉ có Niềm tin là đáng nuôi dưỡng khi bóng tối vây phủ trên giấc mộng loài người".

Nhận định tác phẩm: Một thời để yêu và một thời để chết.

Tiểu thuyết của Erich Maria Remarque với lời viết giản dị, dễ hiểu, đậm nét vị tha, nhân đạo, an phận, yêu quê hương và chấp nhận số mệnh của một người thanh niên chót sinh ra trong thời chiến, không phức tạp như André Malraux, không hận thù như Malaparte, không tàn nhẫn như Norman Mailer và không tuyệt vọng như Hemingway. Một thời để yêu và một thời để chết" là tình yêu giữa chiến tranh đầy máu lửa, đắng cay, nước mắt và hoài vọng. Tình yêu và chiến tranh là những tiếng khóc của trái tim, là xót xa cho thân phận và là rạo rực của nhớ mong. Sự diễn tả tài tình qua lời văn của Erich Maria Remarque đã đưa người đọc hình dung ra được một chiến trường khốc liệt với xác người không vẹn toàn, xình thối, vùi chôn dưới từng lớp tuyết, những cảnh điêu tàn, những nóc nhà cháy, những bức tường đổ nát, những đống gạch vụn. Một thời để yêu và một thời để chết" là một tác phẩm có giá trị về phương diện nhân đạo, vị tha của con người đối với con người như được viết trong cuốn sách này. Tác giả Hoài Nguyễn nhận định rằng: Phần lớn "Những tác phẩm của Erich Maria Remarque chỉ viết về những đau khổ, sự chết, sự tàn phá mất mát của chiến tranh, những đau thương mà con người phải gánh chịu trong thời

https://tieulun.hopto.org

chiến. Nhưng ông không để cho nhân vật của mình đi vào trạng thái tuyệt vọng, mà luôn hướng họ đến đỉnh cao của sự hy vọng và niềm tin. Vì khi còn có niềm tin, còn có hy vọng thì thế giới của con người vẫn còn tồn tại".

Phải, chiến tranh luôn đi chung với đói nghèo, chết chóc, sợ hãi mà chúng ta nhận thấy rõ những áng văn đượm nét đau thương, nỗi thất vọng, sự tan vỡ, tang tóc và nước mắt trong văn chương của Erich Maria Remarque. Ông đã lên án những cuộc chiến tàn khốc và hủy diệt biết bao thế hệ, đẩy con người vào nỗi khốn cùng. Một trong những tác phẩm hay nhất nói về đề tài chiến tranh của tác giả Erich Maria Remarque mà tôi muốn đề cập và tham luận là tác phẩm: Một thời để yêu và một thời để chết (1954), do dịch giả Lê Phát chuyển ngữ, xuất bản năm 1985, câu chuyện đã làm rung động hàng hàng triệu trái tim của độc giả. Trong tác phẩm Một thời để yêu và một thời để chết, Erich Maria Remarque đã kể lại câu chuyện bi thảm, trạng thái hoang mang của một người lính Đức trẻ, Ernst Graber với một trái tim nhân ái, bản tính nhân hậu, đích thực, bằng lòng với hiện tại và chấp nhận ra đi trong sự chết. Trở về từ mặt trận Nga-Đức năm 1948 để nhìn thấy con phố Hakeastre đổ vỡ, cha mẹ mất tích. Đứng giữa đống gạch vụn của chính gia đình mìn, Ernst Graber ở trong trạng thái bơ vơ, lạc lõng. Bên cạnh Ernst Graber là Elizabeth Kruse, thông minh, dịu dàng, trong sáng, mãnh liệt và nồng nàn đã giúp họ vượt qua những thử thách, những nghiệt ngã của cuộc sống lứa đôi trong thời loạn và chấp nhận hy sinh hạnh phúc cá nhân cho cái gọi là "chủ nghĩa tự do", dù biết rằng nó hoàn toàn phi lý. Ý tưởng yêu và chết theo nhà văn An Nikita Dudani trong quyển sách: All about you: "Kỷ niệm là tất cả những gì bạn có, giúp mình vượt qua những phong ba bão táp và bị đời sống quay nhừ tử trong cuộc sống hàng ngày sau khi bạn mất một ai đó!" (Memories is all that you have, which help you survive the storms and struggles of your daily life after you lose someone!).

Đọc *"Một thời để yêu và một thời để chết"*, để chứng kiến một tình yêu không những không thiếu sự ngọt ngào mà nó còn đầy khắc khoải và lo âu. Nhà văn Mỹ Richard Puz trong tác phẩm "The Carolinian" đã nói:

"Cái chết để lại nỗi đau không ai có thể chữa lành,
tình yêu để lại ký ức không ai có thể lấy đi được".

Tóm lược chuyện Phim *Một thời để yêu và một thời để chết.*

Phim *Một thời để yêu và một thời để chết* (Time to Love and a Time to Die) trình chếu năm 1958 tại Mỹ do Douglas Sirk làm đạo diễn với hai tài tử John Gavin (Ernst Graber) và Lilo Pulver (Elizabeth Kruse) đóng vai chính. Phim dựa trên tiểu thuyết "Zeit zu leben und Zeit zu sterben" *(Thời*

https://tieulun.hopto.org

để sống và thời để chết) của nhà văn Đức Erich Maria Remarque, bối cảnh là Mặt Trận phía Đông trong Chiến tranh thế giới thứ hai và nước Đức thời Đức Quốc xã.

Nhân vật chính trong chuyện là Ernt Graber, một người lính Đức đóng quân ở mặt trận phía Đông trong những ngày cuối cùng của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, anh và các đồng đội Steinbrenner và Hirschland được lệnh giết thường dân Nga. Trên chiến trường, tuyết rơi từng đợt kế tiếp nhau lấp kín xác chết, nhiều lớp tuyết dày quá, lính cứu thương không nhận ra là xác người để đem đi chon. Quang cảnh trông giống như xác người đang nằm trên một cái giường vấy máu và nhơ nhớp bùn mà người ta phủ lên một tấm vải trắng tinh. Rồi những ngày mưa ròng rã đã tạo thành những vùng bùn lầy, để lộ ra những xác chết từ những trận đánh trước, thây người chết đã rã ra, trương phình dưới ánh sao, trưởng như những thây ma nhỏm dậy, chập chờn trong bóng đêm, đưa đến một sự sợ hãi đến kinh hồn.

Ernst Graber, một quân nhân Đức trải qua 2 năm ở mặt trận với quân Nga trong Thế chiến II. Sự khốc liệt và phi lý của chiến tranh đã đem đến cho Ernst Graber những câu hỏi vô vọng về giá trị cuộc sống. Từ mặt trận, Graber được nghỉ phép ba tuần, anh trở về thăm lại quê hương. Suốt trên đường về, anh chỉ thấy cảnh tàn phá thê lương, những ngôi làng bị tàn phá chỉ còn sót lại một vài nóc nhà cháy đen hiện rõ ra trên bãi tuyết đang tan. Graber không tìm thấy mái nhà của mình trong đống gạch vỡ trong những ngày cuối của cuộc chiến khi nước Đức đang tang thương vì bom đạn của Đồng minh. Đang trong lúc tuyệt vọng vì không tìm được tin tức của cha mẹ và cũng không biết là cha mẹ anh còn sống, chết hay mất tích, Graber tình cờ gặp Elisabeth Kruse, người bạn thuở xưa. (Elisabeth Kruse là con gái của một trí thức phản kháng, bác sĩ Kruse đang bị Gestapo giam giữ).



John Gavin and Lilo Pulver trong phim Một thời để yêu và một thời để chết

Tình yêu của Graber và Kruse là tình yêu của những đứa trẻ vì chiến tranh mà bị "bỏ rơi và mồ côi". Họ yêu nhau, tình yêu của những con người bị lưu lạc trong bom đạn, mãnh liệt và chân thật. Đám cưới của Ernst Graber và Elisabeth Kruse giản dị không người thân hay bạn bè tại tòa thị chính. Tình yêu của Graber và Kruse ngọt ngào, nồng nhiệt, mặn

https://tieulun.hopto.org

nồng của cuộc sống lứa đôi chen lẫn một nỗi sợ của con người không biết thời cuộc sẽ đưa tương lai của họ đi về đâu. Trong thời gian này, các cuộc không kích liên tục của Đồng Minh đã làm gián đoạn mọi khoảnh khắc yên bình của Ernst và Elizabeth. Họ muốn trốn chạy sự khắc nghiệt của cuộc chiến bằng tình yêu, nhưng cả hai chỉ là những nạn nhân của thời chiến, họ không có sự lựa chọn nào cả dù chỉ là một giấc mơ thật bình thường. *"Một cụm mây bay chậm qua bầu trời, những con chim kêu ríu rít trong những cội phong già. Một con bướm xanh lơ lảo đảo từ đoá hoa này đến đoá hoa khác và bay lượn trên những hố lạc đạn. Một chập sau đó, một con bướm khác bay tiếp theo với con bướm xanh kia. Hai con bướm vui đùa với nhau và săn đuổi nhau. Tiếng ì ầm ngoài mặt trận vang động lớn dần. Hai con bướm giao cấu nhau và bay cao lên chậm chạp trong không khí ấm và sang..."*

Ba tuần lễ phép thoáng qua như một giấc mơ, Ernst Graber trở lại chiến trường khi giấc mộng chưa tròn và định mệnh éo le. Tàn cuộc chiến, Đức thua trận và rút lui. Trên đường về trại, Ernst và Hirschland được lệnh bắt và hành sử bốn người tù du kích Nga nhưng Ernst đã ngăn cản và bắn chết Hirschland. Định mệnh qúa khắt khe với Graber, anh ngã gục trong lúc đang đọc lá thư của Elizabeth báo tin nàng mang thai đứa con của họ, bởi viên đạn của một người tù du kích Nga mà anh đã phóng thích và tha mạng chết. Viên đạn oan nghiệt đã tiễn chân anh về thế giới bên kia khi..."đôi mắt chàng khép lại"... Nhà thơ Tô Cách Lan Thomas Campbell cho rằng" "To live in hearts we leave behind is not to die." (Khi bạn yêu thì bạn không sợ chết).

Erich Maria Remarque đã diễn tả một cuộc tàn sát nhân loại khốc liệt nhất trong lịch sử thế giới khi nước Đức bị tàn phá kiệt quệ, với 6 triệu 600 trăm ngàn người chết trong tác phẩm "Một thời để yêu và một thời để chết", với lối viết nay, Remarque đã cho ta thấy hòa bình được đánh đổi bằng máu và nước mắt nhưng vẫn giữ được lời văn lãng mạn trữ tình ví như một đóa hoa sen bị vùi trong bùn như trong ca dao Việt Nam có câu, "Trong đầm gì đẹp bằng sen...Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn".

Tác phẩm này cũng đã được Phạm Duy đã phổ nhạc năm 1974, qua giọng hát của Thanh Lan.

..."Chút ánh sáng cho cuộc đời
Cất tiếng hát cho một Người
Mắt biếc soi nụ cười
Tươi như cánh hoa tình ái..."

Những cuộc chiến và ngày trở về:

Theo tác giả Cường Nguyễn, Erich Maria Remarque viết về chiến tranh không phải bằng sự lấp lánh của những tấm huân chương mà bằng tất cả nỗi bi thiết và đớn đau tột cùng của một người lính thua cuộc trở về

https://tieulun.hopto.org

từ chiến trường. Phải chăng những áng văn tác tuyệt của Erich Maria Remarque đã giúp cho người đọc nhìn và thấu hiểu được sự khốc liệt của bom rơi, đạn pháo trên khắp mảnh đất nằm ven bờ biển Đông. Bắt đầu từ thập niên 60 những tác phẩm của nhà văn người Đức Erich Maria Remarque được dịch ra tiếng Việt, xuất hiện khá nhiều tại các nhà sách ở saigon và chiếm được cảm tình của hàng triệu độc giả qua nhiều thế hệ. Máu và nước mắt, tình yêu và mất mát là những điều mà người Việt chúng ta đã chứng kiến và trải qua hơn nhiều thập niên, khiến cho ta thấu hiểu một cách sâu sắc những gì mà nhà văn Erich Maria Remarque truyền tải trong mỗi tác phẩm của ông.

Hầu hết những tác phẩm của Erich Maria Remarque không nhiều thì ít nhắc đến sự hoang tàn, đổ vỡ, chiến tranh, chết chóc. Có phải là vì ông đã lỡ sinh ra trong thời chiến, tham gia vào các cuộc chiến thảm khốc, sống chết qua đường tên mũi đạn, nhân chứng những cái chết phi lý của đồng đội, sự tàn phá của những trận mưa bom vào thành phố vốn dĩ đã tiêu điều, nay lại trở thành hoang tàn đổ vỡ thêm. Tác giả Cường Nguyễn đã viết: "Trên văn đàn thế giới, bên cạnh tiểu thuyết gia người Mỹ Ernest Hemingway, Erich Maria Remarque là một trong số những nhà văn đầu tiên trên thế giới viết về chiến tranh với tinh thần phản chiến được thể hiện một cách rõ nét và mang màu sắc "phi giới tuyến". Ông viết bằng sự cảm thông và thương yêu lớn lao, với một trái tim nhiệt thành và khao khát một cuộc sống hạnh phúc mà đáng lý ra con người phải được thừa hưởng trọn vẹn. Điều này đã làm nên sức sống cho tác phẩm của Remarque cũng như góp phần đưa ông lên hàng những nhà văn chương phương Tây viết về chiến tranh hay nhất của thế kỷ 20 trong làng văn hóa nghệ thuật".

Tuy nhiên, chính vì sự lên án chiến tranh một cách mạnh mẽ và đích thực này mà Remarque bị buộc tội "Phản bội những người lính của chiến tranh thế giới bằng văn học" dưới thời Đức Quốc xã, bị tước quốc tịch Đức và phải sống lưu vong. Năm 1954, khi đã trên đỉnh vinh quang, Remarque vẫn phải gặp không ít thái độ định kiến của các nhà phê bình văn học Đức và sự kiểm duyệt của các ông chủ xuất bản và độc giả vì họ coi đó như một mưu toan bôi nhọ người quân nhân Đức, bằng chứng là hai cuốn tiểu thuyết Mặt trận miền Tây vẫn yên tĩnh và Đường về bị Đức quốc xã đem đốt. Điều này không xa lạ cho lắm đối với độc giả người Việt. Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện là một nhà thơ phản kháng, ông đã bị Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam bắt giam 27 năm vì tội "phản tuyên truyền" năm 1960. Nguyễn Chí Thiện được thả năm 1964 nhưng năm 1966-1977 ông bị bắt giam vì làm thơ đả phá chế độ. Năm 1979, tập thơ Hoa Địa ngục của Nguyễn Chí Thiện được ông lén ném vào

https://tieulun.hopto.org

Tòa đại sứ Anh ở Hà Nội và được xuất bản tại Anh Quốc. Nhà thơ Phùng Quán cũng bị khai trừ khỏi Hội nhà văn tại Hà Nội, ông bị xa thải ra khỏi quân đội vì những những vần thơ qúa chân thật như trong bài thơ: Chống tham ô lãng phí, trích trong Giai phẩm mùa Thu tập II (1956).

…Trung ương Đảng ơi!
Lũ chuột mặt người chưa hết
Đảng lập đội quân trừ diệt
- Có tôi! đi trong hàng ngũ tiền phong".
(Trích Giai phẩm mùa Thu tập II 1956)

Hay trong bài thơ Lời mẹ dặn (1957).

…"Tôi muốn làm nhà văn chân thật, chân thật trọn đời
Đường mật công danh không làm ngọt được lưỡi tôi
Sét nổ trên đầu không xô tôi ngã
Bút giấy tôi ai cướp giật đi
Tôi sẽ dùng dao viết văn lên đá…"

Theo Phạm Huy, Erich Maria Remarque đã chứng kiến nhiều cái chết thương tâm và vô nghĩa lý của đồng đội. Mặc dù ông rất dũng cảm và tích cực tham gia công tác cứu thương, chăm sóc, cứu đồng đội cho tới khi chính mình cũng bị thương. Suốt hai năm (1917-1918) nằm tại Bệnh viện St-Vincenz ở Duisburg, song chính từ cái chết của đồng đội và được tin mẹ của ông qua đời càng khiến tâm trạng ông thêm trầm uất. Thế chiến thứ I kết thúc, nhưng chiến tranh đã dạy cho Erich Maria Remarque một bài học cay đắng về cái gọi là "Chủ nghĩa yêu nước" ở một xã hội mà sinh mạng con người hoàn toàn bị coi rẻ mà chúng ta thấy trong cuốn tiểu thuyết "Một thời để yêu và một thời để chết".

Tóm lại tôi hoàn toàn đồng ý với nhận định của tác giả Hoài Nguyễn: "Nếu đọc nhiều tác phẩm của Erich Maria Remarque, có thể nhận ra ông là người phát ngôn cho"một thế hệ bị chiến tranh tàn phá dù họ đã thoát khỏi hòn tên mũi đạn". Erich Maria Remarque đã để lại cho thế giới văn chương những tác phẩm có giá trị về lãnh vực văn học, đạo đức, tinh thần trách nhiệm, sự hy sinh và lòng yêu tổ quốc. Tôi tin chắc rằng những tác phẩm của ông sẽ là một tấm gương mẫu cho thế hệ trẻ noi theo. Chẳng những thế, tên tuổi cũng như những tác phẩm của ông sẽ được lưu truyền và tồn tại mãi theo thời gian, vẫn được mọi thế hệ người đọc nghiên cứu và thưởng thức.

KHÁNH LAN
(California June 2020)

https://tieulun.hopto.org

Cuộc đời và sự nghiệp văn chương:

Erich Maria Remarque sinh ngày 22 tháng 6 năm 1898, Osnabrück, Đức. Sau khi tốt nghiệp trung học, Remarque vào Đại học Münster, nhưng chưa học xong, ông đã bị gọi nhập ngũ và chiến đấu ở mặt trận phía Tây ở tuổi 18 trong thời Chiến tranh thế giới thứ nhất. Ngày 12-06-1917, Erich Maria Remarque được chuyển tới Mặt trận phía Tây, phục vụ ở Sư đoàn Bộ binh Trừ bị số 2 đồn trú tại Hem-Lenglet. Ngày 26-06-1917, Erich Maria Remarque được chuyển tới trung đội Công binh Bethe, thuộc đại đội 2, trung đoàn Bộ binh trừ bị thứ 15, đồn trú ở giữa Torhout và Houthulst. Ngày 31-07-1917, Erich Maria Remarque bị thương, điều trị trong một bệnh viện quân đội Đức cho tới hết cuộc chiến. Chính những tháng ngày vào sinh ra tử trong lửa đạn này là nguồn tài liệu quý giá cho Erich Maria Remarque khi viết cuốn tiểu thuyết đầu tay.

Erich Maria Remarque viết văn từ khi 16 tuổi bằng những bài tiểu luận, thơ và quyển tiểu thuyết đầu tay là Die Traumbude, được xuất bản năm 1920. Năm 1925, Erich Maria Ramarque được tuyển vào làm biên tập cho tạp chí Sport Im Bild ở Berlin với vai trò phóng viên thể thao. Năm 1927, Im Westen Nichts Neues (Mặt trận miền Tây vẫn yên tĩnh" là một tác phẩm nổi tiếng nhất về Thế chiến I, xuất bản1929, cuốn tiểu thuyết thể hiện cái nhìn của một chàng trai 20 tuổi về những sự tàn nhẫn, xót xa và đầy nhân bản; về kinh nghiệm từng trải và số phận của một toán lính Đức sống sót trong chiến tranh thế giới thứ nhất, khiến danh tiếng của Remarque nổi như cồn. Sách được dịch ra hơn 30 thứ tiếng, bán hơn 8 triệu cuốn. Ngày 31/01/1929, nhà xuất bản Propylaeen cho ra mắt cuốn tiểu thuyết "Mặt trận miền Tây vẫn yên tĩnh" (Im Westen nichts Neues - All Quiet on the Western Front) và được Ernest Johannsen và Lewis Milestone chuyển thành phim năm 1930, chiếu tại Tây Đức năm 1950.

Tác phẩm "Bản du ca của loài người không còn đất sống" (Liebe deinen Nächsten) của Erich Maria Remarque được André R. Picard dịch sang Pháp ngữ với tựa đề "Les Exilés".

Tác phẩm nói về thân phận của những kẻ lưu vong, di dân; về tình bạn, tình yêu giữa những người xa lạ, họ đã vượt qua số phận để tìm thấy tự do và tương lai. Một cuộc di cư của những người nghèo khốn khổ, luôn phải chạy trốn vì không có giấy tờ tùy thân. Những cái éo le, nhẫn tâm của loài người đồng thời thấy được một khát vọng sống, nghị lực phi thường của những con người bị xã hội bỏ quên. Chiến tranh đã biến dân tộc của một nước trở thành những kẻ di dân bất đắc dĩ, phải rời khỏi nước Đức để làm kẻ tha hương. Như thế, tự do của kẻ yếu sẽ là danh vọng của kẻ mạnh; vậy thì, trong tác phẩm "Bản du ca của loài người không còn đất sống" (Liebe deinen Nächsten), Erich Maria Remarque đã áp dụng triết lý nhân

https://tieulun.hopto.org

sinh của triết gia người Ấn Rabindranath Tagore: "Càng mượn cái danh nghĩa của tự do bên ngoài, người ta càng dễ nghiền nát cái tự do bên trong của con người". Những kẻ di dân dìu dắt nhau đi hết đoạn đường chông gai, nương tựa vào nhau để tồn tại trong suốt cuộc hành trình lưu vong. Christian Nevell Bovee cũng đã từng nói "khi tất cả những cái khác đã mất, tương lai vẫn còn". Tác phẩm "Bản du ca cuối cùng của loài người không còn đất sống" của Erich Maria Remarque viết từ năm 1939 thuậu lại: Steiner, Kern và Ruth Holland đã từng lênh đênh trên biển, trong rừng, lưu vong trên từng quốc gia và sau hơn 43 năm, họ đã một cuộc sống bình yên hạnh phúc trên quê hương thứ hai. Đây chính là hình ảnh của những người Việt Nam đã vượt biên trên con tàu định mệnh trong những năm 1978-1990 để đi tìm tự do như Jean Paul Sartre đã nói một câu tương tự: "Con người bắt buộc phải có tự do trong bất cứ hoàn cảnh nào". Có lẽ Erich Maria Remarque ảnh hưởng bởi ảnh hưởng bởi Henri Barbusse, Immanuel Kant, Rainer Maria Rilke, Karl May, Jean Paul Sartre, Christian Nevell Bovee và Rabindranath Tagore trong văn chương của ông.

Có lẽ Erich Maria Remarque ảnh hưởng bởi ảnh hưởng bởi Henri Barbusse, Immanuel Kant, Rainer Maria Rilke, Karl May, Jean Paul Sartre, Christian Nevell Bovee và Rabindranath Tagore trong văn chương của ông.

Năm 1927, quyển tiểu thuyết Station am Horizont (Trạm ở chân trời), của Erich Maria Remarque được in trên tạp chí thể thao (Sport Im Bild). Năm 1931, quyển Der Weg zurück (Đường trở về). Drei Kameraden (Ba người bạn), mô tả một thời kỳ kéo dài nhiều năm của Cộng hòa Weimar, từ cuộc lạm phát phi mã năm 1923 đến cuối thập niên 1920. Năm 1939, Liebe deinen Nächsten (dịch sang tiếng Anh là Flotsam hoặc Love Thy Neighbour), đăng trên tạp chí Collier's dưới bản dịch sang tiếng Anh, Khải Hoàn Môn, được xuất bản lần đầu bằng tiếng Anh trong năm 1945, năm sau được xuất bản bằng tiếng Đức, trở thành quyển sách bán chạy nhất với doanh thu gần 5 triệu dollar Mỹ. Ngoài ra còn những cuốn tiểu thuyết như Đường về, Tia lửa sống, Bia mộ đen… cũng là những tác phẩm có giá trị, gắn liền với sự nghiệp văn chương và tên tuổi của ông trong làng văn Đức và châu Âu thời đó. Hầu hết các tác phẩm của của Erich Maria Remarque đều mang khuynh hướng phê phán và tố cáo xã hội mãnh liệt đồng thời miêu tả sức hủy hoại kinh hoàng của chiến tranh đế quốc đối với thể chất và đời sống tinh thần của con người. Năm 1939, nhà văn Erich Maria Remarque bị tước quốc tịch Đức, bắt đầu sống lưu vong và trở thành công dân Mỹ năm 1947, sống tại Hollywood, ông qua đời ngày 25/09/1970.

KHÁNH LAN

California June 2020)

https://tieulun.hopto.org

LÊ NGUYÊN

vu lan con nhớ Má

Má nói với con rằng
Sao con cứ ngơ ngơ
Được cũng không lo cất
Mất chẳng kiếm bao giờ

Má ơi
con biết lo rồi đó
Lo xa thiệt là xa
Tối Cú heo kêu dữ
Chắc xóm có đám ma

Trưa lại nghe bìm bịp
Kêu ra rã trong rừng
Có giống nhau không má
Nước sẽ tràn ngoài bưng

Giờ này bên đất Mỹ
Trang không biết ngủ chưa
Nghe hổm rày bên đó
Đại dịch nói sao vừa

Nếu má không đi vắng
Má sẽ nói như rằng
Lớn rồi cứ cà rỡn
Mầy với ổng y trang

Má ơi
Vu lan mùa tháng bảy
Ba má đã đi rồi
Con muốn nghe má mắng
Chỉ còn trong mơ thôi

Đời người sao thắm thoát
Mới đó đã xa xôi
Bao nhiêu điều chưa nói
Con thèm được nằm nôi

Gió lùa qua tấm liếp
Gió tạt vào tấm phênh
Má ầu ơ cánh võng
Con ước còn lênh đênh

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

chú sóc đại náo vườn cây

Chú sóc nhảy lên cây chuối
Chuối vừa chín còn chát
Chê
Nhảy lên cây sa ry
Trái chín vẫn hơi chua
Hỏng thèm
Chán
Nhảy qua mít tố nữ
Mít chưa chín
Buồn
Leo qua dây thanh long
Mấy trái chín chuột dơi khoét thủng
Ghét
Tìm nhãn chài chùm lưới
Sao cứ còn sống nhăn
Giận
Nó phóng lên trụ xi măng
Định một chuyến bay lên vũ trụ
Tĩnh
Ở chi cho cao
Thân phận thấp hèn mang dòng với chuột
Gặm nhấm lên trời có được gì ăn
Thôi thì
Đua chen thiên hạ công bằng
Lượng tài lượng sức .nghĩ rằng .quá hay

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

ký ức đầu thu

Rầm rập bước chân tưởng chừng đất động
Trời trong xanh tia nắng đẹp vô cùng
Áo dài trắng phất phơ ngày khai giảng
Mặt tươi cười rạng rỡ bước ung dung

Phải em không ?
Bỏ hết lo toan bỏ qua tần tảo
Ngày khai trường chững chạc dáng hân hoan
Đàn chim biết chút nữa đây lũ trẻ

Dưới hàng dương chạy mất lối mất hàng
Đầu thu
Nắng xưa cõng nhỏ vào lớp học
Nắng sáng thu còn đọng giọt mưa chiều

Giờ cũng đầu thu nắng thu già hết cõng
Nhỏ một mình nghe buồn hắt buồn hiu
Đếm lỏng tay tự hỏi mình bao tuổi
Sao bâng khuâng như đứng ở sân trường
Áo dài cũ đã rách rồi mấy kiếp
Sao trong lòng khai giảng chợt thương thương.

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

tự tình khúc

Tên tôi là Hướng Dương, có phải thế không. Chắc là vậy, vì nghe cô chủ nhỏ gọi tôi như thế.

Tôi cũng vừa biết tên mình đây thôi. Vừa biết tên mình, là cũng vừa lúc biết yêu.

Từ lâu, cứ thắc mắc,tại sao chung quanh ai cũng có tên, mà tôi lại không có. Nói đúng ra, không ai nhắc đến làm sao biết đươc tên mình. Trong khu vườn này, mọi thứ mọi loài đều có tên. Tôi biết được, là nhờ lũ trẻ, lão làm vườn, và cô chủ nhỏ, thường nhắc nhở, và gọi tên chúng.

Sáng nào cũng vậy. Từ tinh mơ, đã nghe tiếng dép lẹp kẹp, và tiếng ho khàn khàn của ông lão làm vườn, rồi thì lão xuất hiện. Đốt điếu thuốc, tách cà phê, đi lui đi tới, dòm ngó khắp cả khu vườn, sờ sờ cây này,đá đá cây kia, cằn nhằn bầy chó giỡn nhau, làm gãy mất cây mai lão vừa trồng, hay lại lên tiếng mắng đám gà vì phá phách, vừa vun gốc chúng lại bươi ra. Chắc lão cũng biết, la mắng chúng cũng như không, nhưng không có ai để nói với, lão mắng yêu, trò chuyện với đám gà đám chó suốt ngày. Nói với ai đó, hình như là nhu cầu...nhưng tôi đến phát điên với lũ vịt, và đám hoa dại rẻ tiền, nói dỡ nói dỗm nói dai, như tấn công kẻ khác...

Rồi lũ bồ câu, lũ chim, cũng vừa thức dậy. Chúng lao xao nói chuyện, cãi cọ ran cả một góc vườn. Nhưng lũ côn trùng thì đã bắt đầu đi ngủ. Đêm qua chúng đi kiếm ăn, réo gọi nhau om sòm, cũng có đứa buồn, khóc tỉ tê suốt đêm. Thế mà trời vừa sáng, chúng im re. Không hiểu chúng buồn ngủ rồi đi ngủ, hay đi trốn lũ gà, lũ chim, vì nghe chúng kể lễ với nhau, lũ gà, lũ chim, là kẻ thù của chúng, trốn sâu dưới đám lá mục, mà bầy gà cũng tìm ra được, mỗ một cái, thế là xong một đời.

https://tieulun.hopto.org

Lũ sâu thì ngây thơ dại dột hơn, cứ nhởn nhơ bò lượn, không biết trốn tránh nanh vuốt cuộc đời, hồn nhiên sống. A, cuộc đời, như lũ sâu mà lại hay, không lo lắng, không sợ sệt, không toan tính, một ngày, thần chết chỉ cho lũ chim chỗ chúng ở, thế là hồn nhiên qua đời, như đã hồn nhiên sống.

Tôi cũng thường thắc mắc, lũ tôm đầu toàn phân, chắc là ngu lắm. Nhưng lũ chim, đầu nhỏ như ngón chân, óc bé bằng móng tay, sao lại có đủ thông minh đan cho con, cái tổ đẹp đẽ, ấm áp thế kia. Cái tổ đẹp đến lũ con nít bắt thèm, đến lão làm vườn tài giỏi hay cô chủ thông minh cũng chịu, không làm nỗi.

Nghe đồn, Thượng Đế không hiện diện cụ thể, nên đã tạo ra mẹ, cho loài người và thú mà thôi, tôi không có phần.

Buổi sáng hôm nay, cũng như những buổi sáng đẹp trời khác. Lão làm vườn tươi vui hẳn ra, nhìn mặt ông rạng rỡ, khi ông nâng niu, chăm bón, tỉa từng đứa lá vô trật tự thì biết. Vì lũ hoa bắt đầu nở, có đứa đã nở toe toét, có đứa còn e ấp, không hiểu tụi nó còn tấm bé, hay chờ anh mặt trời.

Nghe tụi nó thì thầm tâm sự rằng tụi nó yêu anh mặt trời lắm. Chỉ trừ vài đứa, như con Dạ Lý Hương, con Quỳnh Hoa, con Thiên Lý… là tuyên bố chỉ yêu sự tối tăm. Mặt trời thì đừng hòng thưởng thức nó.
Nhưng tôi thì khác, yêu anh mặt trời say đắm. Thực ra, từ trước đến nay, tôi chưa biết thế nào là yêu. Là thế đó, hướng về anh, về anh… đắm đuối nhìn nhau, tôi và anh mặt trời. Nhìn nhau, ấm lòng ngay từ phút đầu, khi vừa hé nở nụ tình, và cũng là ngày mà tôi biết được tên mình.

Vì cô chủ nhỏ, vừa cúi xuống nhìn tôi, ôi hồi hộp biết mấy, đã có loài người nhìn đến, nhưng lại lo sợ, không biết cô chủ nhỏ có hạ lệnh chặt bỏ không, vì tôi chỉ là một loài cây hoang trong bờ bụi thôi mà, nhưng cô chủ nhỏ reo lên "Hướng Dương, Hướng Dương, ông à, lâu nay con tưởng cây hoang".

A, tên tôi là Hướng Dương.

Rồi nắng lên cao, nghe như có một sức đẩy nhiệm mầu từ trong thân, dâng lên trên những nụ hoa, vươn mình một cái, và nụ hoa, là tôi, hé nở. Anh phủ kín hồn tôi, anh huy hoàng quá, anh sáng láng quá, anh đã làm thức dậy những mầm sống đã ngủ yên từ lâu, trong tôi. Khi nụ tình chưa đủ nhân tố để nở hoa, tôi không nhìn thấy anh để hướng về, tưởng là đã yêu sương, và gió, vì luôn kề cận nhau.

Thì thế, lũ hoa kiểng, Dạ Hương, Thiên Lý, Quỳnh Hoa… được ông chủ cho uống nước mỗi ngày, nhưng lũ hoa dại và tôi, thì đành chờ sương xuống hưởng chút lộc, sống cầm chừng chờ mưa. Vì lũ hoa dại, đâu có ai trồng, và tôi thì chỉ tình cờ mọc lên bên bụi tre. Không phải do cô chủ

https://tieulun.hopto.org

bỏ tiền ra mua về, và cũng không phải do ông lão ươm hột (loài người đo, đong, đếm, bằng tiền, chỉ thế, nên tôi trở thành vô vị, với nhiều hạng người, nhưng không sao, có một anh họa sĩ yêu tôi biết mấy, tên anh là Vangod)

Tôi chỉ là một hạt giống lạc loài, do anh gió cuốn lên từ bụi đất, bay mãi bay mãi, cũng mệt và rơi xuống trong khu vườn này, nằm ngủ mãi, một ngày gặp mưa ,tôi nẩy mầm và sống lai rai lẽ loi một mình bên bụi tre, không ai hay biết.

Cô độc, kẻ lạc quan thì buồn ít, kẻ bi quan thì chìm đắm trong u uất. Tôi là kẻ thứ ba, không cần sở hữu, lũ chim là của ai, không hiểu, nhưng cứ thản nhiên đánh bạn, chúng líu lo hát, tôi mơ màng thưởng thức. Đám bầu bí, là của ông lão trồng để ăn, nhưng chúng khoe sắc trước khi tàn lụi, tôi mê mẫn ngắm. Căn nhà của cô chủ, bốn đời người trãi qua ở đó, những con người, sinh ra, lớn lên từng ngày, hỉ, nộ, ái, ố. Ba trăm năm, mấy trăm linh hồn, mấy trăm kiếp người cư ngụ ở đó. Đó là tôi nghe kể, Có kẻ được yêu, có người đau khổ, có người hiền kẻ ác. Nhưng đã trôi đi, trôi đi… không còn ai nhắc đến, chỉ còn lại thời khắc hiện tại, là một khu vườn diễm ảo, có nét cổ kính, âm u, bí ẩn… tôi cũng cư ngụ ở đây, nên cầm bằng như, đây là nhà của tôi. Và trái núi hùng vĩ kia, cũng là của tôi vì tôi đã mãi mê ngắm nó, chính tôi, chứ không ai khác, vì họ bận mua bán đổi chác, bận khoe tài, khoe sắc (ờ, có một anh phi công, Saint Exupéry, hình như có bay qua vòm trời này, trăm năm trước, và có một trái núi nào đó cũng là của anh, phải chi máy bay anh đừng rơi bên anh hoàng tử nhỏ, mà rơi bên cạnh tôi, tôi sẽ tình nguyện yêu anh say đắm, phải chi, trái núi của anh, mọc bên cạnh trái núi của tôi, tôi sẽ sang trò chuyện cùng anh mỗi ngày.)

Có kẻ, bỏ mất cuộc đời, chỉ có một, quên hưởng thụ, những thứ tuyệt vời chung quanh, mà cứ cúi đầu, vắt hết tâm tư đi tìm danh và lợi, những đồng tiền chất đống, rồi chết, tiếc.

Anh cổ thụ kia, chắc anh biết nhiều về kiếp nhân sinh, nhưng anh lại mới tự tử đêm qua, một cái chết không nhẹ nhàng, anh đánh rầm xuống, làm sửng sốt, rung động cả lũ cây cối trong vườn, và làm tôi băn khoăn không ít.

Khi tôi chào đời, anh đã ở đó, có những ngày gió, anh cất tiếng réo rắt, làm cả lũ cây, lũ hoa lặng đi vì buồn, tôi cũng thế. Đó là một anh chàng lập dị, thân anh cao vút, thẳng tắp, nhưng cứng cõi quá, phải chi anh mềm mại như tre trúc, để ngã theo chiều gió, biết đâu, anh vẫn còn tồn tại. Cành vươn ra ngạo nghễ, anh chẳng tự hào, chẳng kiêu ngạo là đã che chở cho biết bao kiếp hoa bé nhỏ, cứ thản nhiên làm việc thiện, như đám gai, cứ hồn nhiên làm điều ác. Kiếp đã mãn, hay già nua tuổi tác. Anh tự tử, hay Thượng Đế gọi anh về, tôi không biết, nhưng anh đã ra đi, khoảng trống

https://tieulun.hopto.org

chênh vênh còn lại…

Đã mất rồi, một bóng mát trong cuộc đời, nhưng phải sống thôi. Phải tìm một tình bạn khác, tôi trở lại với gió. Luôn luôn kề cận, không phải là thứ hoàn hảo. Gió, có lúc ác, lúc hiền, lúc lãng mạn, lúc du dương…. xoay đời tôi mệt lã...Nhưng quen thuộc lắm, nhưng cần thiết lắm, có khi, tưởng là tình yêu, cần thiết và tình yêu, dễ bị lẫn lộn.

Gió vô tình, mà sự vô tình, đôi khi cũng đốt cháy cả khu rừng, hoặc làm tàn phế hết lũ cây cối trong vườn, và bị thương nặng nhất là tôi, vì đã có lúc lầm lẫn, thần tượng anh. Gió, còn nhiều sự vô tâm khác nữa, như là hay đong đưa, làm những ngọn lá tre sắc nhọn lã lướt cứa lên thân tôi rướm máu, nhưng cũng quen đi, vì lúc nào chẳng có gió, may mắn thì heo may, bất hạnh thì bão táp. Và món quà lớn nhất của Thượng Đế, là sự quen thuộc, và lãng quên. Quen thuộc với nỗi đau, lãng quên một bất hạnh, với thời gian.

Nhưng cũng có lúc đau ngây ngất, là lúc những đứa trẻ vô tâm chặt tre làm diều,chúng đạp vào người, kéo xềnh xệch, từng cành, từng thân tre sắc lẽm, cứa vào thân, tưởng chết.

Lũ hoa kiểng, thì ít khi một mình, thường xúm xít với nhau, lại được chăm sóc, nâng niu, hoan hỉ sinh sôi nẩy nở, nên có nhiều bà con, thân thuộc. Nhưng riêng tôi, chỉ có một đám hoa dại bên cạnh, cứ chực ngã vào nương tựa. Nhưng thôi, cho là nhận, một cách nào đó.

Và nỗi buồn, biết đâu chừng, lại làm thăng hoa đời sống. Biết đâu, lại làm sự vật có một màu sắc đằm thắm hơn, hiền hòa hơn, chỉ có sự lặng lẽ trong linh hồn, mới cảm được sự thâm thúy, diệu kỳ, qua những bản hòa tấu của vũ trụ, qua điệu đàn của mỗi loại lá, gió vần vũ lá reo vi vút, gió lướt nhẹ, lá réo lao xao. Và những bài hát của lũ chim, tiếng rên rỉ muộn phiền của côn trùng. Biết đâu chừng, chỉ có tôi nghe được.

Đã nói, tôi là một đứa lạc quan mà.

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

https://tieulun.hopto.org

MỘNG YÊN HÀ
chẳng đóa hồng tươi
chỉ toàn gai nhọn!
(cảm thu)

Trời hoàng hôn
cây trụi lá thu tuôn
Chim lữ thứ kinh hồn
bay hoảng lạc

Bụi bám oan khiên
cực hình khao khát
Cõi trần nhơ mạt vận
chuỗi thương tâm

Tơ tóc lao lung
quấn chặt lộc mầm
Vũ trụ đen ngòm,
đục con nước quẩn.!!

Một kiếp làm trai
một đời Mẹ khấn
Một đời Cha kiếp nạn
mờ can qua.!!

Khi con vào cuộc
xáo thịt nồi da
Cảnh giới nhục hình,
lệ già dốc cạn

Một đời lầm than
đến hồi đại nạn
Cha về trời
Mẹ ở lại đơn côi

Hiu hắt xuôi theo
vòng xoáy luân hồi
Mẹ ngủ ngàn thu
đàn con côi cút

Sống một đời con
dẫy đầy ô nhục
Nhưng là trai
con chân cứng đá mềm

https://tieulun.hopto.org

Học ở người xưa
học ở thánh hiền
Nhân Trí Dũng
thế quyền như chân Vạc

Gương mẫu đầu tàu
đương đầu bão tạt
Ơi thuyền ta lướt dạt
quỷ phong ba!!

Tâm ta nào điên đảo
với yêu ma.!!
Vẫn cố cắn răng
vẫn đè nén lưỡi...

Từng sát na trôi
từng cơn hận tủi.!!
Cơ hồ nghe
có tội với tiền nhân.!!

Tụng niệm nam mô
tụng thiếu chuyên cần
Chỗ dựa tinh thần,
thi ca vững trụ

Dáng vẻ khù khờ
trông như lẫn lú
Môi ta luôn niệm chú
quí yêu người.!!

Rừng nhân gian ơi,
lẫn lộn thú người.!!
Ta tưởng ra tro
may thời phận củi.!!

Biển tình ta
cứ lạt dần hạt muối.!!
Đàn đứt dây
ơi đàn lỗi âm tình.!!

Đường trường xa
độc mã ruỗi thân chinh
Chẳng đóa Hồng tươi
chỉ toàn gai nhọn!

MỘNG YÊN HÀ
(tháng bảy / hai không hai mươi,
sau tang lễ Mẹ)

https://tieulun.hopto.org

MỘNG YÊN HÀ

sưu tầm những bài viết ...
quanh giải Nobel Văn Học năm nay 2020, được trao cho nữ thi sĩ người Mỹ *Louise Glück*.



Nữ thi sĩ Mỹ Louise Glück, 77 tuổi, được trao giải Nobel Văn học 2020. AFP - ROBIN MARCHANT

Trọng Thành

"*Giọt tuyết*" - thơ của tác giả đoạt giải Nobel Văn học 2020
Thơ Louise Glück, Nguyễn Huy Hoàng dịch

Thứ năm, 8/10/2020 21:15 (GMT+7)

Trong quyết định trao giải năm nay, Ủy ban Nobel đã chọn bài *"Giọt tuyết"* trong tập thơ đoạt giải *Pulitzer năm 1992 của Louise Glück làm ví dụ điển hình cho thơ của bà.*

Các người có biết tôi là ai, tôi sống thế nào? Các người biết
tuyệt vọng là gì; vậy thì
mùa đông phải có ý nghĩa với các người.
***
Tôi không mong sống sót,
đất đè nén tôi. Tôi không mong
thức dậy một lần nữa, để cảm nhận
cái mặt đất ẩm cơ thể tôi
có thể phản ứng lại lần nữa, nhớ
sau một thời gian dài cách nở ra lần nữa
dưới ánh sáng lạnh
của đầu xuân.
***

https://tieulun.hopto.org

Sợ hãi, phải, nhưng giữa các người một lần nữa
khóc lên phải mạo hiểm niềm vui.
***
Trong làn gió nguyên sơ của thế giới mới.
Tác giả: *Louise Glück*
Người dịch: Nguyễn Huy Hoàng

Lời người dịch: Louise Glück đã được nhiều người ca ngợi là một trong những nhà thơ tài năng bậc nhất của nền thơ Mỹ đương đại. Bà nhận được nhiều giải thưởng đáng chú ý, trong đó có giải Pulitzer và giải Sách Quốc gia Mỹ cho thơ.

Thơ của bà đặc biệt đáng chú ý với sự thuần khiết, giản kiệm trong ngôn ngữ, chính xác trong kỹ thuật, sự nhạy cảm và cái nhìn sâu sắc đối với các chủ đề đậm chất riêng tư như sự cô đơn, mất mát và cái chết.

Với *Giọt tuyết*, bằng hình ảnh những bông giọt tuyết, với sự lựa chọn tối giản và chính xác các tính từ và động từ, kết hợp một cú pháp rời rạc nhưng mạnh trong khổ gần cuối của bài thơ, *Louise Glück* thể hiện sự trở lại diệu kỳ của sự sống sau mùa đông băng giá, một niềm hy vọng mãnh liệt và không ngờ đến, sức mạnh của sự thay đổi và tái sinh.

Nguồn:
https://zingnews.vn/nha-tho-nguoi-my-gianh-giai-nobel-van-hoc-2020-post1139698.html

---

Giải thưởng Nobel Văn học lần thứ 113 được trao tặng cho nữ thi sĩ người ***Mỹ Louise Glück,*** *hôm nay, 08/10/2020, một tác giả chuyên viết về đề tài gia đình. Trong lúc nhiều người hoan hỉ là giải thưởng Văn học được trao tặng cho một phụ nữ, nhiều tiếng nói chỉ trích Viện Hàn lâm Hoàng gia Thụy Điển đã chọn* giải pháp an toàn.

Trong diễn văn công bố giải thưởng, Viện Hàn lâm Hoàng gia Thụy Điển đã ca ngợi nhà thơ người Mỹ mang lại «*một phong cách thi ca đặc biệt, với vẻ đẹp khiêm nhường, đã làm cho sự tồn tại của mỗi cá nhân mang một giá trị phổ quát*». Ủy Ban Nobel nhấn mạnh đến nỗ lực tìm kiếm « sự sáng tỏ » và mối quan hệ tâm đặc biệt của nữ thi sĩ đến « *tuổi thơ và đời sống gia đình, mối quan hệ thân thiết giữa cha mẹ, cùng các anh chị em, đã là một chủ đề xuyên suốt trong tác phẩm của nhà thơ* ».

Nhà thơ *Louise Glück*, sinh năm 1943 tại New York. Bà là tác giả của hơn mười tập thơ và nhiều tiểu luận về thơ ca. *Louis Gluck* được coi là một trong những gương mặt tiêu biểu của văn học Mỹ đương đại. Bà là giảng viên tiếng Anh tại Đại học Yale.

https://tieulun.hopto.org

Như vậy hai năm sau giải thưởng được trao cho nhà văn Ba Lan Olga Tokarczuk, nữ thi sĩ Glück là người phụ nữ thứ 16 được trao tặng giải Nobel Văn học.

Theo nhiều nhà quan sát, sau nhiều « bê bối » của giải Nobel Văn học những năm gần đây, Viện Hàn lâm Hoàng gia Thụy Điển dường như đã quyết định chọn giải pháp an toàn, không trao giải gây nhiều tranh cãi như trong những năm vừa qua. Giải Nobel Văn học, cùng với giải Nobel Hòa bình, thường được coi là các giải thưởng Nobel tiêu biểu. Thế nhưng, những năm gần đây, giải Nobel Văn học Thụy Điển đã gây nhiều chỉ trích dữ dội.

Năm 2016, giải được trao cho ca sĩ nhạc rok huyền thoại *Boby Dylan,* cũng là một nhà thơ, bị một bộ phận giới văn chương chỉ trích mạnh. Năm 2018, sóng gió nổi lên đã khiến Nobel Văn học phải hoãn trao giải thưởng năm, điều chưa từng có kể từ khi thành lập giải. Khủng hoảng bùng phát do các xì-căng-đan tình dục liên quan đến nhà văn Pháp *Jean-Claude Arnault,* chồng của một nữ viện sĩ hàn lâm có ảnh hưởng tại Thụy Điển. Jean-Claude Arnault được coi là người có nhiều ảnh hưởng đối với Ủy Ban Nobel Văn học. Đương sự sau đó bị tòa án Thụy Điển kết án tù vì tội hiếp dâm. Năm 2019, giải Nobel Văn học vinh danh nhà văn người Áo *Peter Handke*, người có lập trường ủng hộ nhà độc tài người Serbia Molosevic. Lại một lần nữa sóng gió nổi lên.

So với việc đa số giải thưởng được trao cho các nhà văn nam, người châu Âu và đa số viết tiếng Anh, giải Nobel Văn học năm nay được trao cho một phụ nữ, người ngoài châu lục, là điều được nhiều người hoan nghênh. Tuy nhiên, cũng có nhiều tiếng nói cho rằng Ủy Ban Nobel *năm nay đã quá thận trọng, chọn giải pháp an toàn.* Theo mạng Pháp chuyên về văn hóa, *Lesinrocks*, thì giải thưởng Nobel Văn học năm nay cũng rất đáng được dành để vinh danh các nhà văn có nhiều đóng góp lớn, nhưng đang trong chốn lao tù, hay bị chính quyền sở tại truy bức. Mạng Lesinrocks nêu ví dụ một nhà văn đáng được trao giải Nobel : nữ văn sĩ Thổ Nhĩ Kỳ Asli Erdogan. Nữ văn sĩ bị chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ bắt giam từ năm 2016. Bà Asli Erdogan cũng là một nhà báo, nhà tranh đấu cho quyền phụ nữ. Năm 2018, bà được trao tặng giải Simone de Beauvoir vì quyền tự do của phụ nữ.

Nguồn:
https://www.rfi.fr/vi/qu%E1%BB%91c-t%E1%BA%BF/20201008-nobel-vanhoc-2020

MỘNG YÊN HÀ

https://tieulun.hopto.org



TTO - Trong diễn từ về chủ nhân Nobel văn chương 2020 Louise Glück, ông Anders Olsson - chủ tịch Ủy ban Nobel - đã nói về bà, người viết nên thứ thi ca mơ màng, gợi lên những ký ức và những hành trình... Thi sĩ người Mỹ Louise Glück sinh năm 1943 ở New York và hiện sống ở Cambridge, Massachusetts. Ngoài sáng tác, bà còn là giáo sư Anh ngữ ở Đại học Yale, New Haven, Connecticut.

Tác phẩm đầu tay của bà in năm 1968, Firstborn (tạm dịch: Khởi sinh), và bà nhanh chóng trở thành một trong những nhà thơ lớn nhất của văn chương Mỹ đương đại. Bà từng được trao một số giải thưởng uy tín, bao gồm giải Pulitzer (1993) và giải Sách quốc gia Hoa Kỳ (2014). Louise Glück đã xuất bản 12 tuyển tập thơ và một số tuyển tập phê bình thơ. Tất cả đều có đặc điểm là niềm khát khao sự sáng rõ. Thời thơ ấu và cuộc sống gia đình, mối quan hệ gần gũi với cha mẹ và anh chị em là một chủ đề trung tâm của bà.

Trong thơ bà, bản ngã lắng nghe những gì còn lại từ những giấc mơ và ảo mộng của nó, và không có ai cứng cỏi như bà khi đối mặt với những ảo ảnh của bản ngã ấy. Nhưng ngay cả khi Glück không bao giờ chối bỏ tầm quan trọng của cuộc tự truyện về mình, khó thể coi bà là một nhà thơ tự bạch.

Glück tìm kiếm sự phổ quát, và trong hành trình đấy bà lấy cảm hứng từ những huyền truyện và môtip kinh điển, hiện hữu trong hầu hết tác phẩm của bà.

Tiếng nói của Dido [nữ hoàng Carthage cổ đại - nay là Tunisia, bị người hùng thành Trojan Aeneas ruồng bỏ], Persephone [con gái của thần Zeus và nữ thần nông nghiệp Demeter, bị thần địa ngục Hades bắt cóc về làm vợ] và Eurydice [vợ của nhạc công và thi sĩ huyền thoại Orpheus, người tìm cách đưa cô trở về dương gian từ địa phủ] - những kẻ bị ruồng bỏ, bị trừng phạt, bị bội phản - là những chiếc mặt nạ cho một bản

https://tieulun.hopto.org

ngã đang đổi thay, cũng mang tính cá nhân nhiều như tính phổ quát.

Với những tuyển tập như The Triumph of Achilles (Khúc khải hoàn của Achilles, 1985) và Ararat (1990), Glück đã tìm được độc giả ở Hoa Kỳ và nước ngoài. Trong Ararat, ba đặc điểm hợp nhất để rồi sau này tái hiện trong sáng tác của bà: chủ đề về đời sống gia đình, trí khôn giản dị và một cảm nhận bố cục hài hòa cho tổng thể cuốn sách.

Bằng những bài thơ ấy, Glück cũng đã chứng minh rằng ta hoàn toàn có thể biến cách diễn đạt bình thường trở thành thi ca. Âm điệu tưởng chừng thật tự nhiên ấy thật đáng kinh ngạc.

Chúng ta bắt gặp những hình ảnh thẳng thừng gần như tàn bạo về những mối quan hệ đớn đau trong gia đình. Đấy là những lời thành thật và không khoan nhượng, chẳng cần chi sơn thơ vẽ phú.

Những gì Glück trích dẫn trong các tiểu luận phê bình thơ của bà cũng nói lên rất nhiều về thi ca của bà: giọng thơ khẩn trương của Eliot, nghệ thuật lắng nghe nội tâm của Keats hay sự im lặng tự nguyện của George Oppen.

Nhưng với sự khốc liệt và cương quyết không chịu chấp nhận những tín điều đức tin đơn giản, hơn ai hết, bà thật giống Emily Dickinson.

Louise Glück không chỉ bị thu hút bởi những lầm lẫn và tình trạng thay đổi liên tục của cuộc đời, bà còn là nhà thơ của sự đổi thay và tái sinh cực đoan, khi bước nhảy vọt về phía trước xuất phát từ cảm nhận mất mát sâu sắc.

Trong tuyển tập được ca ngợi nhiều của bà, The Wild Iris (Diên vĩ dại, 1992), tác phẩm giúp bà được trao giải Pulitzer, bà đã mô tả sự sống trở lại diệu kỳ sau mùa đông trong bài thơ Snowdrops (*Những giọt tuyết):*



https://tieulun.hopto.org

I did not expect to survive,
earth suppressing me. I didn't expect
to waken again, to feel
in damp earth my body
able to respond again, remembering
after so long how to open again
in the cold light
of earliest spring –
afraid, yes, but among you again
crying yes risk joy
in the raw wind of the new world.

Tôi chẳng trông chờ được sống sót,
mặt đất nén chặt thân tôi. Tôi chẳng trông chờ
lại tỉnh giấc, để cảm thấy
trong đất ẩm cơ thể tôi,
rồi lại biết trả lời, sau biết bao lâu
vẫn nhớ, lại hồi sinh
trong ánh sáng giá lạnh
của buổi lập xuân thứ nhất -
ừ thì sợ hãi, nhưng lại là tôi
ừ thì than khóc, nhưng cả niềm vui
trong trận gió giao mùa của đất trời ngày mới.

Cũng phải nói thêm rằng khoảnh khắc thay đổi quyết định thường cũng được đánh dấu bởi tiếng cười hài hước và khôn ngoan.

Tuyển tập Vita Nova (1999) kết lại với những dòng: "I thought my life was over and my heart was broken. / Then I moved to Cambridge" (Tôi nghĩ đời mình đã hết và con tim đã nát tan. / Rồi đây Cambridge tôi lại chuyển sang).

Tựa đề đấy nhại lại bài thơ kinh điển của Dante La Vita Nuova (Cuộc đời mới), vốn mừng vui cho cuộc đời mới trong hình dạng nàng thơ Beatrice. Còn Glück lại chúc tụng cho sự mất mát một tình yêu đã tan vỡ.

Averno (2006) là một tuyển tập bậc thầy, là sự diễn giải sâu sắc về huyền thoại nàng Persephone bị tử thần Hades bắt cóc xuống địa ngục.

https://tieulun.hopto.org

Tựa đề đấy đặt theo tên miệng núi lửa ở phía tây thành phố Naples vốn được người La Mã cổ đại coi là đường vào âm ti. Một thành tựu ngoạn mục khác là tuyển tập mới nhất của bà, Faithful and Virtuous Night (Đêm thủy chung và đức hạnh, 2014), tác phẩm giúp Glück được trao giải Sách quốc gia.

Độc giả một lần nữa ngỡ ngàng bởi sự hiện diện của giọng nói và cách tiếp cận kiểu Glück với môtip cái chết bằng sự duyên dáng và nhẹ nhàng đáng khâm phục.

Bà viết nên thứ thi ca mơ màng, gợi tả, gợi lên những ký ức và những hành trình, nhưng thỉnh thoảng dừng lại lưỡng lự trước những tri kiến mới. Thế giới đấy được giải thoát trôi dạt đi, chỉ để rồi xuất hiện trở lại như một phép lạ.

Nguồn:
https://tuoitre.vn/toan-canh-giai-nobel-2020-20201011113445759.htm

MỘNG YÊN HÀ



https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

một thuở đến trường

Thuở ấy, lúc Kha lên tám tuổi, đã quá tuổi đến trường , mới khai tâm đi học; vì một phần nó là đứa trẻ lười biếng và nhút nhác, chỉ thích quanh quẩn ở nhà hoặc theo cha xuống sông vô suối lên rừng lên rẫy rong chơi lêu lỗng; phần nữa quê Kha ở trong vùng Việt Minh kháng chiến đánh Pháp, các cơ quan chính quyền Việt Minh thay phiên nhau đóng và làm việc ở nhà dân, máy bay Pháp thường từ thành phố Hàn* bay lên thả bom, đốt phá nhà, làng mạc nên việc mở trường tụ tập học sinh rất hạn chế, cả xã chỉ có một trường học và một thầy giáo dạy kiêm cả ba lớp: Lớp vỡ lòng, lớp một và lớp hai; trường nầy lại xa nhà Kha.

Năm ấy có anh hai Nguyễn Sum**, một thanh niên rất trẻ, người thôn Hửu Lâm xuống thôn Kha mở thêm lớp dạy học trò vỡ lòng và lớp một tại nhà cô dượng Trợ, gần bên nhà Kha. Nên cha mẹ ép thằng Kha đi học, nhưng nó không chịu. Thế là một sáng sớm, mẹ một tay nắm tay Kha tay kia cầm roi bắt nó đi học buổi đầu tiên. Mẹ vừa dắt vừa kéo Kha, nó cứ trù trì, thỉnh thoảng trụ chân đứng lại làm mẹ giận, bà nạt lớn:

-“ Tại sao không chịu đi học với chúng bạn, ưng mù chữ phải không, chẳng biết xấu hổ hay sao?”

Vừa nói mẹ vừa giơ cao ngọn roi. Sợ mẹ quất đau quắn đít nên Kha đành một nước đi theo mẹ.

Anh hai Sum năm đó tuổi trạc mười bảy mười tám người nhỏ nhắn, mắt to, nước da trắng, mái tóc hơi quăn.

Khi sắp vào đến cửa lớp, mẹ bảo nó đứng ngoài hè chờ, để mẹ vào xin nhập học…, Kha nghe anh Hai nói với mẹ:

” Chị cho nó vào lớp ngồi, để tập làm quen với bạn bè, được vài ba hôm, em sẽ bày vẽ cho nó học.”

Mấy buổi học đầu Kha chẳng có viết vở gì cả, ngồi chơi không, ngồi cứ mong sao mau đến trưa để chạy về nhà. Thỉnh thoảng nó đưa mắt

https://tieulun.hopto.org

ngó quanh, thấy có những đứa cũng ngồi không, chúng lại vui vẻ nói năng cười đùa bình thường lắm, thế nên Kha bớt lo sợ, lâu lâu đưa mắt lén nhìn anh Hai dạy cho số học trò củ tập viết, tập đồ nét chữ mẫu anh Hai phóng hoặc ráng gân cổ tập đánh vần mặt chữ theo giọng đọc của anh.

Tụi nhỏ học trò thuở ấy chẳng biết kỷ luật lớp học là gì, chẳng biết giữ trật tự ra sao; đứa nào không bận tập viết, đánh vần…thì nói chuyện ỏm tỏi, giương tay múa chân đánh đá, cú đầu lẫn nhau túi bụi… Mắc tiểu thì tự động đứng dậy ra sau hè đái, thấy vậy anh Hai nhắc nhở:

" Nhớ đái xong vào lại học nghe em."

Thế mà có đứa giả đò đi đái, bỏ học trốn về ở nhà luôn.

Thấy anh Hai dễ dãi nên bọn học trò mới rợi như Kha bớt lo sợ đi nhiều, thêm phần anh nói năng nhỏ nhẹ nên thấy hơi mến mến anh.

Có một hôm đang buổi học, nhìn ra sân thấy chú Em con ông Danh, nhà gần đó, đứng giạng hai chân, một tay chống nạnh, chum miệng huýt sáo một hơi dài. Bỗng đâu có hai con nhồng mỏ mồng tách đỏ tiết, đôi chân vàng nghệ, bộ lông đen tuyền, bay rầng tới sà xuống đậu trên vai chú rồi cất tiếng hót líu lo, một lúc sau, cả hai gục gặc đầu bắt chước nói tiếng người. Bọn học trò thích quá, đồng loạt đứng dậy chạy nhào ra sân xem cặp nhồng của chú Em nuôi. Thấy vậy anh Hai thong thả theo sau bọn học trò ra sân, đứng đấy một đổi, anh nói:

" Các em xem rồi vào lại lớp học, nghe"

Dặn dò xong, anh quay trở vào, ngồi chờ.

Một lần khác, cũng đang ngồi học, nghe trước đường vọng vào nhiều tiếng chân bước rầm rập và tiếng người hô vang, rộn ràng:

" Ọt ây…Ọt ây.. Ọt ây…

Nhìn ra thấy chú hai Nhẫn, xã đội trưởng đang tập cho một toán dân quân mang súng gỗ đi đều bước thẳng hàng. Việc nầy lạ lẩm chưa thấy bao giờ, bọn Kha liền bỏ lớp đua nhau ùa ra xem. Cũng như mấy lần trước, anh Hai vẫn chiều, để cho học trò mình làm theo ý thích trẻ con.

Lại thường thường, gần cuối những buổi học anh Hai tập cho học trò anh hát những bài đồng ca dành cho nhi đồng. Thỉnh thoảng anh lấy ra một gói kẹo ú, phát mỗi đứa một cây và cho ăn ngay trong lớp trước khi bải học…

Dần dà lũ học trò nhỏ mến anh rồi đến thương anh Hai chẳng mấy hồi và thích gần gủi anh; từ đó anh Hai nói điều gì dặn dò việc chi, chúng cũng đều nghe lời răm rắp, cố gắng học hành chăm chỉ theo sự dạy dỗ của anh, chẳng có đứa nào khi không tự động nghỉ học, trừ khi đau bệnh nặng mới chịu ở nhà.

Học với anh Hai ở nhà cô dượng Trợ Thơm chỉ được hơn ba tháng,

https://tieulun.hopto.org

lớp học phải dời lên nhà bà cố Lâu ở chân núi Động Sinh hòng tránh máy bay Pháp, lúc nầy thường xuyên từ phố Hàn bay lên oanh tạc nhiều hơn trước. Thời gian nầy Kha bắt đầu học đánh vần mặt chữ và tập viết theo nét chữ anh Hai viết mẫu ở đầu mỗi giòng kẻ trên tấm lá chuối thui; hoặc vừa nhìn mẫu chữ anh Hai phóng trên bảng đen, tay nó cầm một thỏi khoai sắn phơi khô làm phấn tập viết trên cái bảng con đặt trên bàn học trước mặt…

Năm Kha mười hai tuổi, học lên được lớp ba trường tiểu học, cũng do anh Hai Nguyễn Sum dạy. Độ hơn một tháng sau ngày khai giảng, anh Hai nhận thêm một đứa học trò mới tên Thư, con gái út ông bà Nghè Duyên, vừa mới tản cư từ "vùng bị chiếm" phố Hàn** lên, ở quê Kha lúc đó thuộc vùng Việt Minh kháng chiến đánh Pháp. Gia đình họ ở cách không xa nhà Kha.

Không biết vì đâu mà cha mẹ Kha và ông bà Nghè thân thiết nhau, hay gặp gỡ trò chuyện. Trái lại bọn trẻ học cùng lớp xúm nhau ghét ghẻ con Thư ghê lắm, chỉ vì cái tội, Thư là dân tản cư. Thế nên khi đến trường, lúc tan học, Thư thui thủi đi một mình. Mỗi lần đến giờ ra chơi, nó thường ngồi trong một góc lớp học, đầu cuối gằm, đôi khi nó ngước lên đưa mắt nhìn xa xăm đâu đâu, nét mặt buồn thiu; họa hoằn lắm nó mới ra sân đứng một mình; bọn bạn chỉ chờ có thế là chúng vây lại dồn con nhỏ vào giữa để tha hồ chọc ghẹo mắng nhiếc, nào là:

"Này nhỏ Thư mắm chợ cút mau về Hàn cho khuất mắt."

"Ê! Con tản cư, đồ mắm thúi dễ ghét."

…….

Nhất là tụi con gái, đua nhau xỉ vả, thi nhau ngắt véo con nhỏ. Có đứa còn nắm đầu tóc "bum-bê" con Thư giật ngữa ra phía sau, làm Thư phải ngồi qụy xuống gần té ngữa, phải chống đở hai tay xuống đất cố trụ lại, ngồi chịu đựng, hai hàng nước mắt nó chảy ròng xuống má.

Thằng Kha vốn trước đây cũng hùa theo bọn bạn, chẳng ưa gì con nhỏ Thư. Nhưng những lần đứng nhìn các bạn độc địa ăn hiếp con Thư quá đáng, Kha đâm ra thương hại Thư; nên mỗi lúc đi học, khi bãi trường về nhà, Kha để cho con Thư lẽo đẽo theo nó cùng đi, không còn xua đuổi Thư như trước nữa.

Có những ngày nghỉ học, Thư thường chạy qua nhà Kha chơi. Mỗi khi thấy mẹ Kha bận rộn lo cơm nước, con Thư thường giúp bà một tay như lặt mớ rau, rửa rỗ khoai, nhen nhóm bếp lửa… Những khi bà trò chuyện hay hỏi han nó, con nhỏ đáp lại bằng lời thưa tiếng gởi, cử chỉ nhún nhường lễ phép như đứa lớn con nhà nề nếp lễ giáo. Bà luôn khen ngợi Thư và thường nhắc nhở Kha:

https://tieulun.hopto.org

"Con gái út ông bà Nghè Duyên, còn nhỏ nít nhưng đẹp nết đẹp người, mẹ không thấy trẻ con làng mình có đứa nào sánh kịp. Con nên kết bạn thân thiết với nó, đừng có hùa theo lũ trẻ mất nết ghét ghẻ cháu Thư mà mang tội với trời đất.

Ngày ngày, đi học, Kha thường gần gũi con Thư ; ở lớp học hai đứa ngồi chung một bàn. Thêm phần cha mẹ và chị em của Kha thương mến con Thư lắm, coi nó như người nhà. Dần dà, hai đứa trở thành đôi bạn thân lúc nào không hay.

Học trò thời Việt Minh

Giữa năm học lớp ba, nhận thấy thằng Kha học tấn tới, cha mẹ mừng quá, mẹ nó bèn lấy ra món tiền bà dành dụm được, sai chị Hai nó xuống chợ huyện, ghé vô tiệm tạp hóa chú thiếm hai Hường Kiết mua cho Kha một xấp giấy tự túc và một ngòi bút lá tre. Cha nó đem bột khoai sắn khuấy thành hồ, lấy giấy lộn*** bồi dán làm bìa, ông đóng được cho nó quyển vở giấy tự túc có bìa cứng bằng giấy lộn rất đẹp. Còn mực để viết nó hái trái mua chín lột bỏ vỏ ngoài đem giã nhỏ vắt lấy nước thay mực tím.

Thế là từ đây đi học Kha có vở, viết lá tre; nó khỏi phải dùng que tre mức nhọn gạch viết lên lá chuối thui lồi lõm sột soạt.

Hôm đó, khi buổi học bắt đầu, anh Hai gọi tên từng đứa lên dò bài học đánh vần ở nhà, rồi đến môn tập viết. Thằng Kha mừng quá, lần đầu tiên nó viết tập bằng cây bút có ngòi viết lá tre trên giấy tự túc. Nó cố gắng nắn nót từng con chữ đều nét tròn trịa, xong, miệng cười cười mặt vênh vênh đem vở lên để mở trên bàn anh Hai, đứng chờ anh chấm điểm. Thấy vậy anh Hai nói:

" Em về lại chỗ ngồi để cả lớp viết xong, anh Hai chấm một lần rồi đem xuống phát cho."

Giờ ra chơi hôm đó, nó không chơi đùa với các bạn như mọi khi mà ra phía sau nhà bà Cố Lâu, đứng nhìn trời mây mà chẳng thấy chi, chỉ trông đến giờ vào lớp để xem điểm viết tập trên giấy tự túc của mình. Ngay lúc ấy, nghe trước sân bao tiếng của đám con gái con trai đang gọi tên con Thư mà trêu chọc inh ỏi như tiếng chim bù chao lùm kêu réo, nào là:

" Này, con mắm chợ, mi về lại chợ đi, đừng ở đây nữa."

" Này, mi là con ở vùng bị chiếm xấu xa"

" Đuổi nó về chợ đi bọn bây ơi!"

……..

Nghe vậy, thằng Kha chạy ra trước sân, thấy con Thư bị bọn bạn vây quanh, chúng đang ra sức xỉ vả; con Thư đứng giữa chỉ biết xoay trở

https://tieulun.hopto.org

để khỏi bị mấy đứa con gái đưa ngón tay xỉ trúng mặt. Khi thấy thằng Kha từ phía sau hè ra, con Thư liền chạy đến đứng bên nó, bọn chúng chạy xúm lại. Kha nói, Thư, mi đừng sợ, hãy đi theo tau. Hai đứa vào lớp đứng gần bàn anh Hai đang ngồi chăm chú chấm bài, nên bọn bạn không dám vào trêu chọc nữa, thế là con thư thoát được nạn hôm đó.

Hết giờ chơi, tất cả vào lại lớp, anh Hai một tay bợ một xấp lá chuối dày cộm xen vào ít quyển vở, đến đầu mỗi bàn phát bài tập viết vừa chấm xong. Thằng Kha chờ mãi vẫn chưa đến phiên mình. Nó nhớ rành rành mình nạp bài ở giữa lớp, sao giờ nầy anh phát gần hết mà chưa đến phiên mình… Chờ lâu mãi rồi cũng đến, sau chót. Thằng Kha giỡ vở ra xem, thấy anh Hai cho mình điểm 2. Nó hai tay khoanh trên bàn, gục đầu xuống…Bỗng nghe mấy tiếng thước anh Hai gõ gõ trên bảng đen, nhắc nhỡ học trò giữ trật tự, chú ý để anh tập đánh vần. Nó ngước đầu dậy, nhìn các bạn, đứa nào cũng vui vẻ như mọi khi.

Hết buổi học hôm ấy, trên đường về nhà, vài lần thằng Kha đứng lại, dỡ vở ra xem bài viết tập vừa rồi, thấy chữ mình viết quá đẹp, đẹp hơn viết trên lá chuối nhiều lắm. Tức cho mình quá, nó giậm chân xuống đất liên tiếp, miệng thì thầm, "đúng rồi, tại con mắt nhướng của mình, giờ lại bị thêm bệnh song manh nên mới nhìn gà hóa cuốc vậy thôi.

Nói là nói thế, thằng Kha vẫn chưa vừa ý, nên mới bước vô nhà, nó lại bàn quả đường ở nhà ngang, lục lọi lấy một bài tập viết trên lá chuối, được 5 điểm là điểm cao nhất và bài nó được điểm thấp, 2 điểm viết trên giấy tự túc bằng ngòi bút lá tre, đem đến hỏi cha nó:

" Nhờ cha xem giùm con, hai bài viết tập bài nào con viết đẹp hơn?"

Cha thằng Kha nhìn vào một đổi mới thốt lên:

" Sao thế nầy!!!"

Sửng im một lúc, ông thầm nghĩ, thật ra con mình viết tập bằng cây viết ngòi lá tre trên giấy tự túc có nét chữ rất đẹp, đáng được chấm điểm 5 cao nhất, nhưng anh Hai lại cho điểm thật thấp vì học trò nào dùng vở viết thay cho lá chuối que tre là không biết tiết kiệm, không thắt lưng buộc bụng…. Nghĩ là nghĩ vậy, nhưng ông không dám nói ra sự thật, sợ thằng con chán nản thối chí bỏ học thì khốn, nên ông đành nói trại ra để an ủi thằng Kha:

" À, à…cha biết rồi, anh Hai cho điểm đúng mức đó con…"

Ông chưa vội nói hết câu, nó hỏi liền:

" Đúng là răng đúng, hả cha"

Ông chậm rãi giảng:

" Thì Theo ý cha, chữ con viết trên vở đẹp hơn trên lá chuối, đẹp hơn thế chưa đủ để được điểm cao nhất; vì trên vở giấy bằng phẳng, được

https://tieulun.hopto.org

kẻ giòng ngay ngắn lại được viết bằng ngòi bút lá tre sắc nét, viết rất dễ đẹp hơn nhiều so với viết bằng que tre trên mặt lá chuối thô ráp. Thế nên con phải cố gắng thêm nữa, viết thật đẹp bội phần hơn bài viết tập vừa rồi, cha nghĩ rằng anh Hai sẽ cho con điểm cao nhất. Anh Hai cho điểm như thế là công bằng đấy con ạ."

Vậy là nhờ cha mà thằng Kha trở nên vui vẻ, thỏa lòng chẳng hề thắc mắc chi nữa. Nhưng sau đó, những lần gắng hết sức tập viết trên giấy tự túc sao cho chữ đẹp hết cở. Vậy mà anh Hai chấm vẫn cho nó điểm thấp, 2 điểm hay 3 điểm là cùng. Thằng Kha chán và rầu lắm cứ cho mình học càng ngày càng dở.

Trong lớp, điểm viết tập của thằng Kha và con Thư luôn thay phiên đứng chót. Một lần nó rủ con Thư:

" Thư này, hay là tau với mi thử lia phứt vở mình đi, trở lại viết tập trên lá chuối để được điểm cao thì có hơn không?"

Con Thư nói:

" Tui chỉ có một quyển vở giấy mỹ trắng tinh dấu từ Hàn đem lên đây, chừ bỏ tiếc lắm"

" Ừ, thế. Hai đứa chịu đứng chót môn tập viết nhé?"

Thằng Kha nói vậy, con Thư chịu:

" Ừ, thế."

Bù lại, trong lớp, hai đứa thường học khá các môn khác, nên cuối năm học, cả hai vẫn được lên lớp.

Sau đó, tụi nhỏ học trò có thêm vài kỷ niệm sau cùng với anh Hai như vầy:

Tết trung thu năm ấy

Năm thằng Kha học lớp bốn cũng do anh Hai Sum dạy. Trước tết trung thu khoảng nữa tháng, bạn bè lo chuẩn bị cho ngày lễ nhi đồng nầy: Nào là làm đèn bánh ú, đèn ngôi sao…Học trò cả lớp xúm lại, dưới sự hướng dẫn của anh Hai, cùng nhau cắt dán một chiếc đèn kéo quân thật to và rất đẹp; nhất là mỗi đứa phải có một bó đuốc bằng cây sặt phơi thật khô….

Đúng ngày trung thu, học trò được nghỉ học tụ họp để vui chơi; ban ngày, hát đồng ca, nhảy gậy, tập tò múa xôn-đố- mì, thi đua nhảy bao tời, nhảy cóc, nhảy dây, đánh đáo, đánh kít…

Trong khi học trò anh Hai sinh hoạt tết nhi đồng thì mấy chị phụ nữ thôn cùng nhau làm bánh trung thu: Người thì lo cắt lá chuối sứ; mấy người dùng vòi mây có nhiiều gai nhọn để cà củ khoai sắn tơi nhỏ ra, trộn thêm ít muối vào, xong lấy lá chuối gói bột sắn cà thành những cái bánh ú, bánh ít rồi đem nấu chín.

Đêm đến, sau khi học trò cả lớp sắp hàng đi rước đuốc rước đèn,

https://tieulun.hopto.org

hô khẩu hiệu… khắp các con đường trong thôn, mới tập họp về trụ sở nhận quà trung thu. Trên bàn dài chất nhiều bánh tết do mấy chị phụ nữ gói, còn có một số bánh ú nữa của anh Hai đem đến chung vào để làm quà tết nhi đồng.

Trong sân trụ sở đuốc cháy sáng trưng. Học trò sắp hàng chờ nhận bánh…

Anh Hai đến phát tận tay mỗi đứa được một cái bánh ú, một cái bánh ít của đoàn thể phụ nữ và một bánh ú của anh Hai. Đặc biệt bánh anh Hai gói bằng gạo nếp có chút nhưng đậu đen. Bọn Kha lột ăn bánh anh Hai ngon quá chừng nên ăn chầm chậm không dám nuốt vội sợ mau hết chất ngon. Khi cả lớp đang nhâm nhi cái bánh gạo nếp thì cô Vân phụ trách hội phụ nữ đến, thấy học trò ăn bánh nếp, cô nói, tất cả hãy ngừng ăn và gọi anh Hai ra trước học trò anh để phê bình: Nào là phung phí của nhân dân, không tiết kiệm tài sản chung, không thắt lưng buộc bụng…Anh Hai không nói một lời nào. Đứng im một đổi, nước mắt anh chảy dòng trên má, miệng anh mím chặt, đầu cuối xuống. Thấy vậy học trò anh cùng nổi lên khóc.

Cô Vân gắt giọng:

" Im đi. Lỡ ăn bánh rồi, giờ thì cho ăn hết đi."

Mặc dầu nghe vậy, bọn học trò không cách nào nuốt trôi chiếc bánh của anh Hai.

Một lần nữa cô Vân hỏi gằn anh:

"Anh Nguyễn Sum nghĩ sao về việc làm của mình, phát biểu lên nào?"

Anh Hai rút khăn tay lau vội nước mắt rồi nói:

" Tôi nhận lỗi và xin khắc phục, từ nay trở đi không tái phạm nữa."

Sau chuyện nầy không lâu, anh Hai bị trên đổi đi dạy một lớp học khác, không biết ở đâu. Buổi học cuối cùng trước khi thầy trò chia tay, cả lớp chẳng học hành gì được, chỉ ngồi khóc suốt, làm anh Hai cũng khóc theo. Cuối buổi học, đứa nào đứa nấy không chịu ra về, đồng lòng ở lại. Anh Hai chờ mãi bọn chúng không rời lớp, phần thì ngoài trời đã chạng vạng, anh đành đứng lên đi ra khỏi cửa; cả lớp ùa theo vừa khóc vừa chen nhau nắm vạt áo anh Hai giữ chắc; anh phải quay lại đứng khuyên răn mãi, bọn chúng mới để anh Hai ra về…

Đấy là một buổi thầy trò chia tay thằng Kha nhớ mãi nhớ đời. Và cuộc đời làm giáo viên như anh Hai phần nào chìm nổi là thế.

Gần cuối năm 1954, phần đông quân cán chính thuộc chính quyền Việt Minh tập kết ra miền Bắc, chính quyền Quốc Gia tiếp thu miền Nam. Anh Hai sống dưới chế độ mới vẫn tiếp tục đi dạy học thêm mấy năm nữa, rồi bỏ nhà bỏ trường ra tận Cây Cốc thuộc xã Phước Tiên theo chính

https://tieulun.hopto.org

quyền Cọng Sản tức chính quyền Việt Minh củ, một thời gian sau lại trở về quê nhà thì đã là người luống tuổi. Từ đó anh chuyên nghề cắt thuốc Bắc chửa bệnh cho bà con trong xã trong huyện mãi đến khi anh qua đời.

Trải qua mấy chục năm, đất nước và con người Việt Nam chìm nổi qua bao nhiêu dâu biển, trăn trở qua mấy chế độ; Kha mới có dịp trở về quê nhà, có ghé thăm gia đình anh Hai, thì anh đã chết, gặp chị Diệp vợ sau anh cũng là bạn học của Kha thời tiểu học Phước Mỹ, chị có nói với Kha: " Nhà tôi thất lộc đến nay đã hơn mười năm rồi… "

Trên đây là là câu chuyện về người thầy Nguyễn Sum và Thư đứa bạn thân ban đầu trong đời học sinh của Kha. Riêng Kha và Thư có thêm đôi kỹ niệm nữa, rồi hai đứa cách biệt nghìn trùng.

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

**Phố Hàn: Tên của thành phố Đà Nẵng ngày nay.*
***Anh Hai Nguyễn Sum: Thời V.M.ở quê Kha, học trò và phụ huynh gọi thầy giáo hay cô giáo bằng anh hay chị.*
****Giấy lộn: Loại giấy rất mỏng màu vàng sẩm; người xưa thường dùng giấy nầy để viết khế ước, trích lục ruộng đất…*

https://tieulun.hopto.org

THÙY AN

quả báo

Trong ký ức tuổi thơ tôi, hình ảnh tiệm cầm đồ của bà Sâm thật hoành tráng. Ngôi nhà mặt tiền rộng gấp ba những căn nhà bên cạnh, cửa lá sách màu xám. Một chiếc phản gỗ thật lớn chiếm gần hết diện tích gian trước. Chất liệu gỗ rất tốt, nước gỗ lên màu nâu sáng ngời, ánh lên những kệ tủ gương đặt sát hai bên tường, chất đầy những món đồ người ta đến cầm, phần lớn là quần áo được xếp gọn ghẽ, kèm theo mỗi món là một tờ giấy nhỏ ghi ngày tháng, lãi suất… Dĩ nhiên là đồ quí giá cũng được cầm, nhưng được bà Sâm cất vào chiếc tủ sắt đặt trong phòng riêng.

Bà Sâm là chị ruột bà ngoại "ghẻ" của tôi, nên xem ra, giữa tôi với bà không có chút máu mủ nào. Nhưng lạ một điều là bà rất thương tôi, chắc tại vì tôi là bạn thân với thằng Nho, cháu ngoại của bà, lớn hơn tôi một tuổi. Những buổi chiều không đi học, tôi thường qua nhà bà, cùng thằng Nho ngóng những gánh hàng rong đi ngang, nào là bánh canh Nam Phổ, bánh bèo bánh nậm, giấm nuốt, mít trộn, bánh ướt thịt xáo… đặc biệt là món củ sen nhân đậu xanh, thơm thơm bùi bùi ngon tuyệt. Mỗi lần thấy tôi, bà Sâm thường hỏi: " Đói bụng chưa?Ưng ăn chi cứ kêu, mệ mua cho."

Tôi rất thích nhảy nhót trên tấm phản rộng nhà bà Sâm. Đây là nơi hằng ngày bà Sâm ngồi tiếp bạn bè, những bà láng giềng trung niên đồng trang lứa, cũng giàu có, sang trọng, vàng đeo tràn tay, miệng mồm sắc sảo… và đây cũng là nơi tôi ăn no nằm dài hóng chuyện mấy bà. Thôi thì đủ thứ chuyện trên trời dưới biển, chồng con, dâu rể… rồi nhìn ngắm người qua đường, phê bình thẳng tay, không thèm nghĩ đến cảm nhận của "đối tác": *"Ngó cái con nớ cười tề, miệng rộng đen thui giống như cái lỗ cống."*, *"Con gái nhà ai rứa, bận cái áo đầm ngắn ngủn, đúng là đồ mất nết, không ai dạy."* Có lần, một thiếu nữ rất đẹp đi ngang, cô mặc áo đầm hoa có chiếc

https://tieulun.hopto.org

nơ lớn trước ngực, người bạn bà Sâm la lên: *"Trời đất, bộ sợ rớt bụ(*) hay răng mà cột lại rứa? Đồ con gái thúi."* Tôi phản kháng lại: *"Mệ nói chi lạ rứa? Cái nơ đẹp bắt chết mà mệ chê chi."* Bà Sâm la tôi: *"Con ni hỗn, dám cãi lời người lớn hả. Mai mốt mà mi ăn bận như rứa tao nói me mi đập chết."*

Bà Sâm chồng mất sớm, ở vậy nuôi hai người con: Cậu Thông và dì Lựu. Từ một tiểu thư khuê các, với ngôi nhà và số vốn khá lớn của chồng để lại, bà bước vào đời không nhọc nhằn lắm, bắt đầu bằng nghề góp hụi, cho vay rồi mở tiệm cầm đồ. Công việc làm ăn ngày càng phát đạt, tiền vô như nước, bà không sắm xe, mua nhà như những người giàu có khác, mà dùng tiền để mua vàng. Dư luận ở Huế xôn xao bà Sâm là người giàu nứt máu, có đến hàng trăm lượng vàng chôn trong nhà. Vì lo làm giàu nên bà chẳng quan tâm đến việc giáo dục con cái. Dì Lựu lấy chồng sớm. Cậu Thông ăn chơi đứng hàng đầu xứ Huế nhưng học hành chẳng đi đến đâu, vậy mà bà Sâm cũng chiều con, đổ cả đống tiền bạc cho cậu ra học tận Hà Nội. Ngày vinh qui bái tổ, thay vì bằng cấp, thì cậu đem về một phụ nữ tuyệt đẹp và tân thời, hát ả đào rất hay. Mặc cho bà Sâm phản đối, hai người vẫn sống chung và cho ra đời đứa cháu đích tôn: anh Minh. Khi tôi vào lớp 1 thì anh Minh đã là một thanh niên ham chơi hơn ham học, mang gène của mẹ nên rất đẹp trai và mang gène của cha nên nổi tiếng hào hoa phong nhã, thay bồ như thay áo. Bắt buộc, bà Sâm phải chấp nhận mợ Thông, nhưng chỉ bằng mặt mà không bằng lòng.

Nói về dì Lựu, năm thằng Nho lên sáu, dì sinh thêm con bé Đào, nào ngờ, khi bé chưa được một năm thì dì bị bạo bệnh từ giã cõi đời, để lại trong lòng dượng Phan một khoảng trống khó nguôi. Dượng Phan gà trống nuôi con thật tội nghiệp, vừa làm mẹ, vừa làm cha. Chiều chiều, sau giờ làm việc, dượng chở thằng Nho và con bé Đào đi hóng mát trên chiếc xe đạp sườn ngang đánh một vòng qua phố, thẳng lên vườn hoa bến Thương Bạc, rồi đi dọc theo bờ sông… một ngày như mọi ngày, nỗi trống trải cô đơn càng trĩu nặng, ai trông thấy cũng mủi lòng.

Dì Lựu mất, cậu Thông đòi mẹ chia gia tài để cậu đưa gia đình vào Nam sinh sống. Ý cậu muốn cho ba cha con dượng Phan một phần, còn bao nhiêu giao hết cho cậu. Bà Sâm nổi điên: *"Đừng hòng. Mi phá của tao nhiều quá rồi, chừ đến chết tao cũng không cho mi một xu."* Anh Minh đứng ra vuốt cục giận của bà nội, rồi lên giọng nỉ non: *"Mệ ơi, mệ không thương đứa cháu đích tôn của mệ sao. Mệ có cho ba cháu tiền thì cháu mới được học hành tử tế, không lẽ mệ nỡ để cháu đi ăn mày?"*Cuối cùng, bà Sâm cũng xì ra một đống tiền để cậu Thông tậu một ngôi biệt thự ở Thủ Đức. Từ đó, cậu rất ít khi về Huế thăm mẹ.

Bà Sâm ghét con trai bao nhiêu thì lại thương con gái và con rể

https://tieulun.hopto.org

bấy nhiêu. Nên bao nhiêu tình cảm bà dồn hết cho hai đứa cháu ngoại. Được cưng như trứng, hứng như hoa, thằng Nho và con bé Đào sung sướng chẳng khác gì con vua cháu chúa, gọi mưa có mưa, gọi gió có gió. Nhưng chúng nó không có… tự do, nghĩa là trong khi chúng tôi chơi đùa vui vẻ, đủ các trò như nhảy dây, trốn tìm, ô làng, ù mọi… thì hai đứa chỉ được đứng trong nhà nhìn ra hoặc ngồi trên bao lơn nhìn xuống với ánh mắt thèm thuồng. Bà Sâm cấm chúng ra đường chơi vì đủ thứ lý do: sợ chúng bị bệnh vì mưa nắng, bị ho vì bụi bặm, bị trầy xước vì nô đùa, bị chuyện xui xẻo vì xe cộ chạy ngang…

Tuy trong nhà có nhiều người làm, nhưng một tay bà Sâm chăm sóc từng miếng ăn, giấc ngủ cho hai đứa cháu. Điều đáng nói là chúng nó không ăn thịt cá như người bình thường, mà toàn là những món sơn hào hải vị, thật cầu kỳ nhiêu khê. Đáng kể nhất là món yến sào. Yến sào ngày xưa cũng mắc như vàng nhưng không được tinh chế sạch sẽ như bây giờ đâu, mà lẫn lộn rất nhiều lông tơ. Muốn ăn một chén yến, có khi phải mất cả ngày, mờ cả mắt. Tôi còn nhớ rõ, mỗi lần thằng Nho rủ qua nhà chơi, tôi thường chạy xuống bếp, tò mò nhìn 3 chị giúp việc ngồi trên chiếc giường tre, tay cầm nhíp nhặt những chiếc lông tơ nhỏ li ti nổi trên một chén nước, bên dưới là những cọng dài trong suốt như sợi thạch. Sau khi làm sạch sẽ, yến được chưng với đường phèn, ăn trước khi ngủ sẽ được mạnh khỏe, suốt đời không bệnh tật. Đây là món ăn rất bổ dưỡng, chỉ có các đại gia và vua chúa mới đủ tiền mua. Thằng Nho và con bé Đào còn được ăn nhiều món ngon khác mà tôi còn nhớ là bồ câu tần hạt sen, xúp măng tây vi cá, canh tóc tiên nấu sườn… đặc biệt là món phi lê… dê. Bà Sâm thường mua nguyên cả con dê, đem về đút lò, rồi lạng phần nạc lưng, chế biến nhiều món ăn cho hai đứa cháu cưng. Nhưng xem ra, chúng nó quá ngán những món đắt tiền đó, nên mỗi bữa cơm chỉ ăn vài muỗng, thân hình ốm tỏng ốm teo. Trái lại, chúng thích ăn những món dân dã. Có lần qua nhà tôi, gặp bữa rau muống luộc chấm mắm nêm, mẹ tôi mời đưa, không ngờ chúng nó tự nhiên như ruồi, quất say mê mỗi đứa ba chén, no cành hông. Bà Sâm biết chuyện, không bằng lòng, qua nhà mắng vốn mẹ tôi: *"Dì nói trước, cháu cho hai đứa ăn bậy ăn bạ, có chuyện chi thì đừng có trách dì."* Mẹ tôi cười: *"Dì yên tâm, rau muống ăn tốt lắm."* Bà Sâm bỉu môi: *"Tốt chi mà tốt, lại còn chấm mắm nêm nữa, gớm guốc, độc địa quá."*

Nói về trái cây, nhà bà Sâm lúc nào cũng đầy đủ cam, nho, lê, táo… gọt sẵn, dâng tận miệng hai đứa cháu ngoại. Nhưng chúng nó không hề đụng tới, lòng luôn mơ về những loại trái cây nhà nghèo như cốc, ổi, đào, sim, bồ quân, trần bì… bà Sâm cấm, nhưng càng cấm, chúng nó càng thèm. Mẹ tôi thấy thương, muốn mua cho chúng ăn nhưng sợ bà Sâm, chỉ góp ý:

https://tieulun.hopto.org

"Dì ơi, ăn cốc ổi cũng nhiều vitamin lắm, dì cho hai đứa ăn đi dì." Bà Sâm trợn mắt: "Mi đừng có xổ tiếng tây với tao, ba cái thứ đó ăn đau bụng chết."

Ai cũng nói bà Sâm bất nhơn thất đức. Nào là cho vay ăn lời cắt cổ, cầm đồ không cho gia hạn, lấn lướt người giàu, bắt chẹt người nghèo, hành hạ người ăn kẻ ở. Tôi còn nhỏ nên không rõ những việc làm sai trái của bà Sâm, nhưng chuyện bà hành hạ người làm thì có. Đúng là kêu trời không thấu, chuyện như đùa! Nhà có bốn, năm cái quạt máy, những mỗi lần trời nóng, thằng Nho và bé Đào ngủ trưa, bà không cho bật quạt, mà bắt mấy người giúp việc thay nhau huơ quạt muốn rã tay, lý do là bà sợ hơi điện làm hại cháu bà! Rồi còn sữa Tây, sữa Mỹ, thuốc bổ xương bổ óc… thi nhau đổ xuống hai tấm thân cành vàng lá ngọc nhưng không nuôi nổi cơ thể, nên càng lúc, chúng càng ốm nhom ốm nhách. Lạ thiệt, không biết lượng dưỡng chất dồi dào từ món ăn thức uống chui vào người chúng rồi chảy về đâu?

Chắc bà Sâm cũng suy nghĩ nhiều lắm. Hay là chúng thiếu tình mẫu tử? Dượng Phan không thể thay thế dì Lựu, còn bà, chỉ là bà ngoại thì tình thương của bà dù bao la cách mấy vẫn không sánh được một vòng tay mẹ hiền chăm sóc yêu thương. Một ánh chớp lóe lên trong đầu bà. Phải tìm mẹ cho chúng thôi. Rồi bà lại giật mình. Mẹ? Nhưng mẹ đây là mẹ kế, liệu cô ta có chịu đối xử tốt với hai đứa cháu bà như người mẹ ruột không? Lỡ gặp phải Tào Thị như trong tích "Phạm Công Cúc Hoa" thì khổ, bà làm sao sống đời để bảo vệ cho chúng được. Đầu óc bà căng ra. À, có cách rồi. Muốn người mẹ kế thương hai đứa con chồng thì trước tiên, người này phải có một chút tình cảm với bà, với dì Lựu khi dì còn sống, và cả với hai đứa trẻ. Bà lập ra một danh sách "ứng cử viên" với lý lịch trích ngang, rồi gạch tên người này, xóa tên người kia, cuối cùng, bốn người lọt vào vòng chung kết, cũng là bốn cô cháu ruột của bà.

Đó là 2 người con của bà ngoại ghẻ tôi: dì Lan, dì Huệ , và 2 người con của ông Thái, em út của bà Sâm: dì Trúc, dì Mai. Xét về nhan sắc, dì Lan nổi bật hơn cả, nhưng bà Sâm thẳng tay đánh rớt vì dì đã có một đời chồng, đang nuôi thằng con trai tên Khôi nghịch như quỉ sứ. Còn lại 3 người, bà Sâm lần lượt đưa lên bàn cân: cả ba đều đã trên dưới ba mươi, không còn cơ hội kén chọn nữa, lấy được dượng Phan, sống trong sự bảo bọc của bà thì còn phước nào hơn? Nghĩ đến đây, bà cảm thấy hài lòng khi có ý định ra tay cứu vớt một trong ba cô cháu gái. Đau đầu quá, biết chọn ai đây. Bà suy nghĩ, cân nhắc. Cuối cùng, bà chọn dì Huệ, vừa đảm đang, hiền lành, lại hiếu thảo, còn hai người cháu gọi bà bằng cô tuy có đẹp hơn dì Huệ một chút nhưng sắc sảo khôn ngoan quá, sợ sau này sẽ không nghe lời bà, làm khổ cháu bà.

Bà chưa có dịp nói cho dượng Phan biết suy nghĩ của bà thì gặp lúc

https://tieulun.hopto.org

ông chủ hàng gạo Sanh Ký đối diện nhà bà, bán tiệm đưa gia đình trở về Hồng Kông. Bà không ngần ngại bỏ tiền ra mua nguyên 2 căn nhà bề thế cho hai đứa cháu ngoại và để dượng Phan đứng chủ quyền. Bây giờ thì bà hoàn toàn yên tâm xây dựng tổ ấm mới cho cha của hai đứa cháu ngoại thương yêu, hy vọng cô cháu gái bà sẽ đem lại hạnh phúc cho họ.

Nhưng dượng Phan còn chần chừ: *"Mạ cho con thời gian suy nghĩ." "Suy nghĩ chi nữa con, mạ thấy con Huệ được lắm." "Nhưng con vẫn còn thương nhớ Lựu mạ à."* Câu nói này làm mát lòng bà. Đúng là người có tình có nghĩa, bà đã không chọn lầm chồng cho con gái bà. Ngày ấy, dượng Phan chỉ là một anh học trò nghèo ở quê lên Huế trọ học trong một con hẻm lụp xụp dưới đường Ngự Viên. Dượng vừa đi học vừa làm đủ mọi công việc như bán hàng, kèm trẻ… kiếm tiền trang trải học phí. Trong số trẻ dượng dạy kèm, có thằng con của người bạn làm ăn với bà Sâm, và trong một lần dì Lựu ghé nhà giao hàng, họ đã quen nhau. Ban đầu, bà cương quyết phản đối, chê dượng Phan nhà quê, nghèo hèn, không môn đăng hộ đối… và còn nói nặng hơn là đũa mốc bày đặt chòi mâm son, cóc ghẻ muốn ăn thịt thiên nga hả, đừng hòng. Nhưng dì Lựu nhất định lấy cho được dượng Phan. Dì khóc lóc, van xin mẹ, nhưng bà Sâm vẫn giữ vững lập trường: *"Mạ đã nói không là không. Thằng Phan không thương con thiệt lòng mô, hắn muốn đào mỏ đó."* Mặc kệ, dì Lựu quyết sống chết vì tình yêu. Đời dì thiếu dượng Phan chẳng khác gì hoa thiếu nước, trái đất thiếu ánh mặt trời! Dì tuyệt thực, suốt ngày trùm mền nằm thẳng ro. Bà Sâm bỉu môi: *"Cho làm nư, giỏi lắm nhịn ăn được vài bữa. Đồ hư, đồ con gái thúi, đồ mê trai."* Ngày thứ nhất trôi qua, ngày thứ nhì, rồi ngày thứ ba, thứ tư… bà Sâm hốt hoảng khi nhìn thấy dì Lưu càng ngày càng xanh xao hốc hác, thân hình lép kẹp, người dán sát xuống giường, hơi thở như làn khói mỏng manh. Đất không chịu trời thì trời đành chịu đất vậy. Sợ dì chết, bà Sâm chịu thua. Một lễ cưới đơn giản cử hành trong vòng bà con thân mật. Dượng Phan mồ côi cha mẹ, lại không có anh chị em. Dì Lựu khỏi về làm dâu, dượng Phan chuyển hành lý từ nhà trọ về ở rể nhà bà Sâm.

Bà Sâm dọn bàn thờ dì Lựu về nhà mới. Bà bảo dượng Phan: *"Nhà rộng quá, gia đình con ở một căn cũng đủ, căn kia mạ để con cho thuê lấy tiền nuôi hai đứa nhỏ . Chừ con dọn về đó trước, thằng Nho và bé Đào cứ ở với mạ, khi nào con yên bề gia thất, chúng sẽ về với vợ chồng con."* Nói vậy, chớ ngày nào thằng Nho và bé Đào cũng gặp cha. Buổi sáng, dượng qua đưa chúng đi học, trưa đón về. Tối, dượng qua nhà bà Sâm kèm chúng học, kiểm tra thời khóa biểu, dò bài, làm toán… đúng là một người cha gương mẫu, xứng đáng với sự bảo bọc của bà. Bà thường nhắc nhỡ: *"Tội nghiệp hai đứa, thiếu hơi mẹ thì làm sao lớn nổi. Mạ đã chọn con Huệ, con mau trả lời để*

https://tieulun.hopto.org

mạ chuẩn bị nghe con." Dượng Phan dạ dạ, nhưng thời gian trôi qua, vẫn không thấy động tĩnh gì. Những bóng hồng bắt đầu lượn lờ trước ngôi nhà khang trang rộng rãi đứng tên dượng Phan, những cô hàng xóm, những đồng nghiệp nữ còn độc thân… với ước mơ được sánh vai cùng dượng Phan đi nốt quãng đường đời. Thời buổi ấy, có được người chồng hiền lành tử tế, ở được trong căn nhà lớn, lại còn có nhà cho thuê, đúng là không mơ thấy nổi. Cho nên, họ tìm mọi cơ hội tiếp cận dượng Phan. Làm như tình cờ, họ ghé nhà thăm hỏi, tặng dượng chút quà nhỏ như cuốn sách, kí cam, hộp bánh… hoặc đem qua gói trà ngon, tự tay pha chế rồi cùng dượng đối ẩm. Đặc biệt, có một người rất "tâm lý", mỗi lần ghé nhà đều mang một bó cúc trắng dâng lên bàn thờ dì Lựu, rồi lâm râm khấn vái. Đó là dì Liễu, con gái đầu lòng của ông Thái, chị của dì Trúc và dì Mai. Dì là người cháu được bà Sâm yêu thương nhất, tiếc là dì đã có gia đình nên không đáp ứng được điều kiện "kén vợ cho rể" của bà Sâm. Dì Liễu đảm đang, thông minh và biết rất rõ ý đồ của bà cô ruột. Dì cũng biết 2 cô em gái mình vào được top 3 nhưng cuối cùng không được chọn. Dì quyết tâm lấy lại vị trí "Phan phu nhân" cho dì Trúc hoặc dì Mai, nên luôn quan tâm đến đường đi nước bước của dượng Phan.

Thời gian đầu, bà Sâm tức lắm. Mỗi lần thấy có bóng phụ nữ ghé nhà dượng Phan là bà đứng bên này chửi với sang: "*Cái đồ vô duyên, đàn bà tới nhà đàn ông không biết trễn.*" "*Đồ ham tiền, thấy người ta có nhà có của thì cứ xáp vô…*" "*Đồ…*" Vô ích. Tình thế vẫn không thay đổi, bà Sâm chửi hoài cũng đâm mỏi miệng, lại còn mang tiếng "bà mẹ vợ nhiều chuyện", nên bà tạm thời bỏ qua. Quan trọng là ở chỗ, người con rể bà có bị xao động không? Bà quay sang theo dõi hành vi của dượng Phan, và thấy rõ ràng dượng Phan vẫn trơ như đá, chả để ý đến ai. Dượng luôn đối xử lịch sự với tất cả mọi người, không hững hờ mà cũng không thân mật quá, xem tất cả là bạn bè bình thường. Điều này khiến bà yên tâm nhưng rồi… bà lại giật mình, vì đối với dì Huệ –người thắng cuộc, dượng vẫn không dành chút ưu ái nào, thế là sao? Thật khó hiểu!

Một buổi sáng trời mưa lâm râm, dì Liễu trùm áo mưa chạy hộc tốc qua nhà bà Sâm: "O ơi O, không xong rồi." Bà Sâm đang ngồi uống trà một mình trên tấm phản trước nhà, trợn mắt nhìn cô cháu: "*Mi làm chi mà lanh chanh rứa. Cởi áo treo ngoài cửa đã, ướt nhà hết.*" Dì Liễu vứt vội chiếc áo mưa xuống thềm, đến bên bà Sâm, ghé vào tai bà thì thào. Bà Sâm né ra, nói lớn: "*Nói to lên, tao điếc.*" Dì Liễu tằng hắng giọng: "*Cháu mới ghé nhà anh Phan…*" Bà Sâm ngắt lời: "*Sáng sớm mi qua đó làm chi? Thứ gái có chồng mà không nên nết.*" "*Trời đất, O suy nghĩ bậy bạ quá. Cháu qua giờ đó mới bắt được quả tang. O ơi, động trời, động trời! anh Phan dẫn gái về nhà.*

https://tieulun.hopto.org

" Bà Sâm suýt đánh rơi chén trà xuống đất: *"Liễu, cháu nói chi? Nói lại O nghe." "O ơi, anh Phan có bồ, cháu thấy hai người ngồi trong buồng…"* Hai bàn tay bà Sâm run lên, bà đập mạnh vào vai dì Liễu: *"Mi đừng có dựng chuyện." "Cháu nói thiệt mà, cháu biết con quỉ đó, nó tên Tú, bán vải bên chợ An Cựu, ba mươi mấy tuổi rồi mà chưa có chồng. Nay gặp anh Phan chẳng khác chi cá gặp nước, rồng gặp mây, cây gặp…" "Thôi, đừng có nói chữ nữa. Đi với tao, qua nhà thằng Phan, tao phải sởn tóc con hồ ly tinh đó mới hả tức."* Mưa càng lúc càng nặng hạt, sấm chớp ầm ầm. Dì Liễu ôm vai bà: *"O ơi, cháu nói cho O biết thôi. O đừng làm dữ, có can ngăn cũng để từ từ, nếu anh Phan không nghe thì cũng chịu thôi, chuyện vợ chồng là do duyên số."* Bà Sâm lồng lên: *"Chịu chi mà chịu. Tao phải làm cho ra lẽ, phải đặp bể mặt cái đồ đào mỏ, trời ơi là trời, nhà của tao cho hai đứa cháu ngoại, chừ đứng tên nó, biết làm răng đây."* Dì Liễu vuốt ngực bà: *"O bình tĩnh, đừng giận quá mất khôn. Cứ nói chuyện với anh Phan xem sao đã."*

Dượng Phan không phủ nhận: *"Thưa mạ, xin phép mạ cho con cưới Tú. Tú là người cùng quê với con, hiền lành đảm đang lắm. Sau này, Tú sẽ thay Lựu chăm sóc, báo hiếu mạ."* Bà Sâm tức đến nghẹn giọng: *"Anh im đi, con gái tôi là cành vàng lá ngọc, sao anh dám so sánh với thứ đàn bà nhà quê chân lấm tay bùn, hả?" Bà hét lên: "Tôi cấm, tôi cấm, anh phải cưới con Huệ ngay." "Thưa mạ, con không yêu Huệ, hơn nữa…" "Không hơn thua chi hết, tôi đã chọn con Huệ, anh đừng cãi…" "Mạ ơi, con phải có trách nhiệm, Tú đã có thai rồi."* Bà Sâm thấy đầu óc quay mòng mòng, nhà cửa đảo lộn, trời đất tối sầm. Mồ hôi bà toát ra như tắm, bà ngã vật xuống phản. Dượng Phan cuống quít gọi xe cấp cứu.

Bác sĩ nói bà Sâm bị cao huyết áp, suýt xảy ra tai biến, may mà cứu kịp, nếu không, bị liệt nằm một chỗ thì chẳng biết tính sao. Cho nên, bác sĩ buộc bà phải nằm viện để theo dõi tim mạch, ít nhất một tuần. Ngày đầu, bà nằm mê man. Dượng Phan và dì Liễu thay phiên túc trực bên giường bệnh. Đến khi tỉnh dậy, câu đầu tiên bà thều thào là: *"Thằng Phan cút ngay, tao không muốn thấy mặt mi."* Dượng Phan định lên tiếng thì dì Liễu kéo tay đẩy dượng ra khỏi phòng. Dì trở lại, đến bên bà*: "O nghỉ ngơi đi, đừng suy nghĩ nhiều, từ từ rồi tính." "Tính chi nữa mà tính, cái thằng mất dạy…" "Thôi O ơi, coi chừng lên máu đó."* Bà Sâm nằm yên một lúc rồi hỏi: *"Thằng Nho và con Đào đã vô thăm mệ chưa?" "Dạ, tụi nó mắc học, chắc tối mới vô được. "Rứa có ai lo cho chúng không?" "Cháu lo hết, O yên tâm."* Bà Sâm thò tay vào túi áo: *"Chìa khóa, chìa khóa mô rồi?" "Anh Phan giữ, để cháu về lấy cho O."*

Giọng bà Sâm tru tréo: *"Cháu đi lấy ngay." "Dạ để cháu pha cho O ly sữa…."* Bà khoác tay: *"Không cần, đi lấy chìa khóa mau."* Bà trừng mắt

https://tieulun.hopto.org

nhìn khiến dì Liễu đâm hoảng, vớ túi xách chạy ra khỏi phòng. Dượng Phan còn đứng nơi hành lang, cầm xâu chìa khóa đưa cho dì Liễu: *"Tôi quên, cô đem vào cho mệ."* . Dì cầm lấy, nói: *"Không có mệ, anh cho hai đứa qua nhà em ở, cùng đi học với thằng Hào, thằng Kiệt cho tiện." "Thôi, phiền cô. Để chúng nó ở với tôi."*

Thằng Nho và bé Đào qua nhà dượng Phan ở, chẳng khác gì chim sổ lồng. Những ngày bà ngoại Sâm nằm viện, cửa thiên đường rộng mở trước mắt hai đứa cháu. Đi học về, chúng quăng cặp lên bàn, chạy ù ra đường hòa nhập với đám trẻ lem luốc với đủ thứ trò chơi mà trước đây chúng luôn bị cấm. Chơi chán, chạy vào nhà la toáng lên: *"Đói bụng, đói bụng quá."* Thế là cơm bưng nước rót, sướng còn hơn tiên. Mà toàn những món ăn khoái khẩu mới thích chứ, đặc biệt là các loại mắm ăn với thịt luộc rau sống, ngon muốn nhức răng. Người phụ nữ đang chăm sóc chúng nó tên là Tú. Nhìn bề ngoài cũng hiền, mặt mày trắng trẻo, giọng nói ngọt nào, không biết lòng dạ bên trong thế nào. Bé Đào thì vô tư đón nhận tình cảm của cô Tú, nhưng thằng Nho thì cảnh giác, vì bên tai nó luôn văng vẳng tiếng dì Liễu: *"Cháu phải coi chừng, cô Tú đó không tốt mô. Cô ta muốn chiếm hai căn nhà của cháu đó. Cháu nên nhớ, nhà của cháu, chớ không phải của ba cháu, nghe chưa? Nghe chưa?"* Còn thằng Hào, thằng Kiệt nữa, con trai sao nhiều chuyện quá. Thấy mặt thằng Nho đâu là chúng đọc thơ: *"Mấy đời bánh đúc có xương, mấy đời dì ghẻ mà thương con chồng."* Cho đến một đêm, dượng Phan đi công tác không có nhà, bé Đào bỗng lên cơn sốt, cô Tú gọi xích lô, bồng bé vào bệnh viện. Bác sĩ nói bé Đào bị sốt xuất huyết, đưa vào phòng cấp cứu ngay. Cô Tú òa lên khóc, cô chạy lên lầu, xuống lầu đóng tiền viện phí, đem mẫu máu đi xét nghiệm… đến sáng, bé Đào qua được cơn nguy kịch, cô Tú mới thở phào, chạy vội về nhà nấu cháo, pha sữa. Cô nấu vội bát mì cho thằng Nho điểm tâm rồi dắt nó vào thăm bé Đào. Thấy em nằm thiêm thiếp, lâu quá không tỉnh lại, thằng Nho sợ quá chỉ biết khóc. Cô Tú đặt tay lên vai nó, dịu dàng: *"Nín đi con, em Đào ngủ một lát sẽ dậy, con đừng lo."* Rồi cô kéo nó vào lòng, vỗ về, âu yếm. Nó nép đầu vào ngực cô, nghe tim cô đập nhẹ nhàng, cảm nhận một tình thương ấm áp của người thân, như là của ba nó, của bà ngoại nó. Chắc chắn cô Tú không xấu như dì Liễu nghĩ, không ác như bà dì ghẻ trong cổ tích. Ước gì cô Tú hóa thành mẹ Lựu của nó.

Dượng Phan vào bệnh viện đón bé Đào về. Bé đã khỏe nhưng còn nhõng nhẽo, cứ bắt dượng Phan bồng trên tay. Cô Tú đến bên đỡ bé Đào nằm xuống ghế sofa: "Bé Đào giỏi, nghỉ ngơi để ba đi tắm nghe." Rồi cô nhìn dượng Phan: "Anh vào tắm đi, em pha sẵn nước rồi.". Cô đi xuống bếp, sửa soạn chén đũa, coi lại nồi cháo đang liu riu trên bếp. Hương hành

https://tieulun.hopto.org

ngò bay ra thơm nức mũi. Dượng Phan tắm xong, đứng hít một hơi: "Ôi, hấp dẫn quá. Em ơi, có gì cho anh làm với." "Phụ dọn bàn cho em, được không?" "Xin tuân lệnh" Cặp mắt thằng Nho sáng rực khi thấy dượng Phan bưng ra chiếc dĩa bầu dục đựng 2 con cá lóc mập ú, một rổ rau sống, một chén mắm nêm pha tỏi ớt, tuần tự đặt trên bàn. Cô Tú bưng chén cháo đến bên bé Đào: "Dậy ăn miếng cháo cá cho khỏe, con gái." Bé Đào uốn mình, õng ẹo : "Cô đút con mới chịu," "Được, ngồi dậy, giỏi." Dượng Phan la: "Lớn rồi còn làm nớt, hư quá." Cô Tú cười: "Con mới khỏi bệnh mà anh. Ăn cháo cá hiền lắm, còn anh và Nho thì được cuốn bánh tráng chấm mắm nêm. Sướng chưa?" Dượng Phan nhìn lên bàn: "Ủa, anh quên bánh tráng rồi. Nho, mau vào bếp lấy bánh tráng ra cho ba." Khi thằng Nho cầm xấp bánh tráng ra thì đúng lúc dì Liễu bước vào: "Trời ơi là trời, con nhà trâm anh thế phiệt mà cũng bị sai vặt hả." Dượng Phan đỏ mặt: "Cô nói chi lạ vậy? con tôi, tôi không sai được sao." Dì Liễu giả lả: "Nói chơi thôi mà. Đến báo anh biết là ngày mai mệ sẽ xuất viện để anh chuẩn bị đưa hai đứa về kẻo mệ nhớ."

Chuyện động trời xảy ra. Thằng Nho và con bé Đào không chịu về nhà bà Sâm, nhất định đòi ở với dượng Phan và cô Tú. Dì Liễu dằn mặt dượng Phan: "Anh tính răng thì tính, như rứa không được mô." Dượng Phan cũng không vừa: "Còn tính chi nữa. Hai đứa thích ở với ai thì ở, đó là quyền tự do của con người mà." Bà Sâm tức đến chóng mặt, đâm ra nhức đầu sổ mũi, nhưng lần này nhẹ hơn, khỏi vào bệnh viện. Suốt ngày, bà chửi hai đứa cháu ngoại: "Đồ phản phúc, đồ ăn cháo đá bát giống thằng cha chúng như đúc." Vậy là dượng Phan đã công khai sống chung với cô Tú. Cô Tú sang sạp vải cho người khác, ở nhà nâng khăn sửa túi cho dượng Phan, chăm sóc thằng Nho và bé Đào cùng với đứa con mới tượng hình. Đúng là một gia đình hoàn chỉnh. Dì Liễu tức lắm, suốt ngày qua nhà hiến kế cho bà Sâm, nào là bà phải thế này, bà phải thế khác, phải thuê luật sư lấy lại quyền sở hữu hai căn nhà mới mua, cho đôi gian phu dâm phụ dọn ra đường ở, khi đó, hai đứa cháu sẽ về với bà. Mà lạ, từ ngày thay đổi môi trường sống, thằng Nho và bé Đào trông béo tốt hẳn ra, học hành tiến bộ hẳn lên, chắc là tại chúng không bị bà ngoại quản lý chặt chẽ, được ăn, được chơi, được tắm sông, nghịch phá… ôi tự do muôn năm!

Mọi nỗ lực thưa kiện của bà Sâm đi vào ngõ cụt. Dượng Phan đâu phải là cục đất sét để bà Sâm nhào nặn theo ý mình. Cuối cùng, vẫn không làm gì được, bà Sâm tuyên bố, từ nay sẽ không thèm nhìn mặt thằng rể và hai đứa cháu. Biết bà giận nhưng dượng Phan vẫn cố làm tròn chữ hiếu. Nhưng mỗi lần dượng dắt hai con qua thăm là bà đuổi thẳng thừng, có khi bà vừa chửi vừa dùng chổi quét lia lịa làm người đi đường dừng chân lại

https://tieulun.hopto.org

xem khiến dượng mắc cỡ quá, chỉ muốn chui đầu xuống đất.

Bà trở nên thân thiết với dì Liễu hơn, cho dì đại diện bà trong nhiều vụ làm ăn lớn, và dì đã không phụ lòng tin của bà. Công việc luôn gặp thuận lợi, tiền bạc đổ vào túi bà ào ào. Cho vay bao nhiêu cũng không hết, bà bí mật đem tiền đi mua vàng, vì theo kinh nghiệm, giá vàng không bao giờ xuống mà chỉ có lên, bà sẽ được lợi một lần nữa. Hồi đó, người ta không quen đem vàng gửi ngân hàng, nên thiên hạ đoán mò là bà Sâm đang chôn một núi vàng trong W.C nhà bà. Bằng chứng là bà đã cho tất cả người làm nghỉ việc, khách khứa đến chơi, lỡ mắc xin đi toilet là bà dãy nãy lên, nói: *"Thôi, về nhà đi. Cầu tiêu đây bị hư, chưa sửa."*

Có người đánh bạo hỏi bà: *"Mệ ơi, mệ từ con cháu rồi, sau này để của lại cho ai?"* Bà trợn mắt: *"Không phải chuyện của mấy người, hỏi làm chi. Đồ vô duyên."*. Từ phương nam, cậu mợ Thông nghe phong phanh dư luận, vội vã bay ra Huế. Mặc cho bà Sâm lạnh lùng, mợ Thông vẫn ngọt ngào hiền thục, một bẩm mạ, hai bẩm mạ… rồi đi pha trà, rót nước, làm đồ ăn dọn ra ê hề. Trong khi đó, cậu Thông thuê xích lô đi một vòng thành phố, đến thăm nhà ông Thái, nhà bà ngoại tôi, nhà dì Lan, dì Liễu… cậu nghe ngóng, phân tích tin đồn. Đến khi về nhà, bà Sâm đã đứng chờ ngoài cửa: *"Anh vô nói với vợ anh là tôi không đói khát chi hết, đem đồ ăn đi đi. À, hai người liệu mà thuê khách sạn, cầu tiêu nhà hư rồi, không tiện ở đây mô."* Cậu Thông như mở cờ, vậy là chắc như bắp, kho tàng đang dấu trong W.C! Cậu mợ ngoan ngoãn vâng lời. Sáng hôm sau, một mình cậu qua thăm mẹ. Cà kê dê ngỗng một hồi, cậu mới vào đề: *"Chú Phan đã vậy, hai đứa cháu ngoại cũng không ra chi. Chừ mạ tính sao?"* Bà Sâm dội gáo nước lạnh lên đầu thằng con trai: "Không tính chi hết. Tiền tao tao giữ, không lòi thêm một đồng xu cho ai hết." "Vậy con thì sao? Thằng Minh cháu đích tôn của mạ thì sao?" "Im đi. Mi phá của tao nhiều quá rồi." Cậu Thông van xin: *"Mạ ơi, mạ thương con. Dạo này con làm ăn thua lỗ…" "Kệ mi, đừng nói với tao." "Mạ… mạ…" "Không mạ không con chi hết, hai vợ chồng cút đi cho tao."* Cậu Thông bỗng nổi điên, hai mắt long lên đỏ ngầu. Cậu chạy vào bếp, cầm con dao phay ra, để ngang cổ: *"Mạ không giúp con, con chết cho mạ coi."* Cậu la, cậu hét. Hàng xóm chạy qua, người đi đường dừng lại, tụ tập trước cửa: *"Mệ ơi mệ, coi chừng anh Thông làm liều đó."* Bà Sâm tỉnh queo: *"Nó diễn tuồng đó. Đừng lo."* Một thanh niên nhảy vào dằn lấy con dao trên tay cậu Thông, dìu cậu trở về khách sạn gần nhà. Đến tối, dì Liễu qua nhà tôi đập cửa ầm ầm, thất thanh gọi mẹ tôi: *"Chị Phán ơi, qua can dùm một chút. Thằng Minh… thằng Minh… hắn muốn… bắn O Sâm."* Tôi theo mẹ qua nhà bà Sâm, thấy cửa khép hờ, bên trong vang ra tiếng gằn giọng của một người đàn ông: *"Mệ có chịu đưa vàng ra không?"* Đã lâu không gặp,

https://tieulun.hopto.org

anh Minh bây giờ to cao vạm vỡ, mặc bộ đồ rằn ri, vai đeo lon vàng chóe, không biết anh đi lính từ lúc nào. Tim tôi đập mạnh khi thấy anh cầm khẩu súng lục đen sì dí vào đầu bà Sâm: *"Mau lên. Nói. Mệ chôn vàng ở đâu?"* Bà Sâm vẫn không nhúc nhích, nét mặt lạnh như tiền. Gan quá. Tôi vừa kính nể vừa phục lăn. Dì Liễu nói như khóc: *"Minh ơi, con nỡ giết mệ sao đành."* Mẹ tôi bước đến gần anh Minh: *"Con là cháu đích tôn, trước sau chi mệ cũng để của hết cho con mà, vội chi."* Anh Minh hét: *"Hai O không biết thì đừng có xía vô. Gia đình cháu cần vốn làm ăn, sao mệ không chịu giúp chớ."* Bà Sâm nhếch mép: *"Mi ưng bắn thì bắn đi. Giết người thì đền mạng. Tao làm di chúc rồi, tụi bây không được một xu."* Cậu Thông từ trong toilet đi ra: "*Minh, thôi để mệ yên. Con đi tìm cái đục cho ba. Chắc chắn mệ dấu vàng trong này.*" Anh Minh cất súng vào túi. Bà Sâm te te bước ra cửa, mẹ con tôi và dì Liễu chạy theo. Bà nói : *"Mấy đứa về đi, đừng lo. Tao đi kêu cảnh sát đây. Phá nhà tao đâu có dễ."*

Cảnh sát đến, xử lý nội bộ, trục xuất cha con cậu Thông ra khỏi nhà.

oOo

Bà Sâm đau lai rai cả tháng nhưng không chịu đi bác sĩ, cũng không để cho ai chăm sóc. Bà chỉ nhờ dì Liễu kho một trách cá bống thệ to đùng, rồi mỗi ngày, bà tự nấu cháo hoặc cơm, khi nào đói thì múc ăn với cá, không theo bữa cũng không tiếp xúc với ai. Mọi giao tiếp bên ngoài, đã có dì Liễu. Buổi chiều hôm đó, như thường lệ, dì Liễu đi gom hụi, đem tiền về cho bà, chợt hoảng vía khi thấy bà đang nằm dài trong phòng tắm, tay chân co quắp. Dì gọi xe đưa bà vào bệnh viện. Bác sĩ cứu được, nhưng nói bà bị tim nặng lắm, bây giờ như ngọn đèn trước gió, không biết tắt khi nào. Rồi ông an ủi gia đình: *"Mệ đã hơn tám mươi, như rứa cũng thọ rồi."*

Cậu Thông trở về Huế, suốt ngày đêm túc trực bên giường mẹ. Cậu không cho ai đến gần bà, kể cả hai người em ruột của bà là ông Thái và bà ngoại tôi. Cậu viện lý do là để bà nghỉ ngơi, tránh những xúc động không cần thiết. Riêng với dượng Phan và hai đứa cháu ngoại thì cậu thẳng tay đuổi, mấy người cút đi, đồ phản phúc. Thật ra ai cũng đoán được, cậu Thông đang nuôi hy vọng là trước khi chết, bà Sâm sẽ tiết lộ bí mật "kho vàng" cho một mình cậu nghe thôi.

Bà Sâm vẫn nằm thiêm thiếp trên giường. Cậu Thông vẫn kiên nhẫn chờ bà tỉnh lại. Hằng ngày, bác sĩ đến khám, chuyền dịch nhưng tình trạng sức khỏe bà ngày một xấu đi. Rồi bà trút hơi thở cuối, không một lời trối trăn. Cậu Thông ra ngoài ăn cơm, đến khi về nhìn cái xác lạnh tanh của mẹ, cậu rú lên điên loạn: *"Mạ ơi, mạ ác quá, mạ chôn vàng ở đâu sao không nói cho con cháu biết. Mạ giết con rồi mạ ơi."*

https://tieulun.hopto.org

Theo luật thừa kế, ngôi nhà bà Sâm thuộc về cậu Thông và hai đứa con dì Lựu. Nhưng không biết cậu làm cách nào mà cuối cùng thằng Nho và bé Đào chỉ được chia một số tiền nhỏ. Dành xong quyền sở hữu, cậu bắt đầu chiến dịch "truy tìm kho báu" bằng cách thuê người đến xăm nát nền nhà, phá toang W.C nhưng cuối cùng vẫn không tìm thấy gì cả. Vàng bạc châu báu của bà Sâm đã bốc hơi. Theo nguyên lý bảo toàn năng lượng, nhất định hơi này sẽ đọng lại dưới một dạng khác, tại một chỗ bí mật nào đó, cậu phải điều tra cho ra mới được.

Cậu tìm đến dì Liễu: *"Nghe nói lâu nay O là người gần gũi mệ, tay hòm chìa khóa nơi O hết phải không?"* Dì Liễu nhíu mày: *"Anh hiểu lầm rồi. Em như thiên lôi, mệ sai đâu đánh đó. Tiền bạc giấy tờ một tay mệ giữ, em biết chi mô." "Mệ giữ cái chi? Trong hộc bàn, trong tủ sắt không có một đồng xu."*Dì Liễu lắc đầu: *"Làm sao em biết được."*

Không nhân chứng, vật chứng, cậu Thông đành chào thua. Bán rẻ ngôi nhà thừa kế, cậu trở vào Sài Gòn và không bao giờ trở lại Huế nữa.

oOo

Thời gian qua. Những đứa trẻ lớn lên và trưởng thành. Thằng Khôi con dì Lan tốt nghiệp Cao đẳng Nông Lâm Súc, nhưng tay chân còn vụng về lắm. Có lần mẹ tôi nhờ nó chiết cành hoa mãn đình hồng, loay hoay thế nào, nó làm chết luôn cả nhánh. Đối với công tác thú y cũng vậy, nó chữa "lợn lành thành lợn què" là chuyện thường ngày của nó. Trái lại, hai đứa con dì Liễu thì quá xuất sắc: thằng Hào tốt nghiệp Bác sĩ, thằng Kiệt đang học Đại Học Kiến Trúc, ông Thái luôn luôn để hình hai đứa cháu ngoại trong túi áo, hễ có dịp là đem ra khoe khắp nơi.

Riêng thằng Nho đã gần 30 tuổi nhưng không hề trưởng thành. Học hành chẳng đến đâu, nó thi vào Sư phạm Qui Nhơn và trở về dạy lớp năm ở một ngôi trường ngoại ô thành phố Huế. Lương ba cọc ba đồng, nên tuần nào nó cũng đạp xe về xin tiền dượng Phan. Lúc này, dượng đã có thêm 3 mặt con với cô Tú nên đời sống không còn thong thả như trước. Ngôi nhà cho thuê đã xuống cấp, không có tiền sửa, nên giá thuê rẻ như bèo, chả thấm vào đâu so với sinh hoạt phí gia đình. Cô Tú buôn bán trở lại, bé Đào nghỉ học ra chợ phụ bà mẹ kế không một lời than van. Bé Đào nết na hiền lành chừng nào thì thằng Nho ba que xỏ lá chừng đó. Nó hội đủ các tật xấu trên đời: bồ bịch, uống rượu, hút thuốc, cờ bạc… mất tư cách đạo đức đến nỗi nhà trường cho nghỉ dạy, chuyển sang làm thư ký văn phòng. Vậy mà nó vẫn không biết hồi tâm, càng lún sâu vào bùn nhơ. Tệ hại nhất là nó đánh bạc triền miên. Ban đầu, dượng Phan còn cho tiền nhưng nó cứ bòn rút mãi, chịu trời không thấu, dượng tuyên bố: "Tao không phải là cái ngân hàng." Xin tiền dượng Phan không được, thằng Nho tìm đến

https://tieulun.hopto.org

những người bà con vay mượn. Ai cũng cương quyết lắc đầu, hững hờ quay mặt. Những lúc tuyệt vọng, nó nghĩ đến bà ngoại nhưng đã muộn màng, lòng chợt nuối tiếc, giá mà ngày xưa nó đừng về phe ba nó và cô Tú thì bây giờ đời nó đâu có khốn khổ thế này.

Ngôi nhà bà Sâm được mua đi bán lại nhiều lần. Người chủ cuối là dì Liễu. Dì cho người đập ra, xây mới hoàn toàn với hai tầng lầu khang trang, nội thất văn minh sang trọng, dự định mở phòng mạch cho thằng Hào. Ngoài ra, dì còn mua thêm một ngôi nhà vườn trong Thành Nội để dưỡng già, sau này sẽ giao căn phố hiện ở cho thằng Kiệt khi nó ra trường. Dư luận lại bắt đầu xôn xao, kho tàng của bà Sâm chắc chắn đã lọt vào tay cô cháu gái.

oOo

Những đứa trẻ ngày xưa đã sống đủ 60 năm cuộc đời, cọng thêm vài năm nữa. Một ngày đẹp trời, thằng Khôi từ Huế vào tìm thăm tôi. Nó bây giờ rất oai phong, khoe đang làm chủ khách sạn Hồng Thu bên Vỹ Dạ. Vợ chồng con cái nó cùng nhau quản lý, điều hành, giá cả hợp lý nên khách du lịch ghé đông, thu nhập rất khá. Tôi hỏi: *"Thằng Nho còn ở Huế không?" "Chị không biết à. Anh Nho hiện đang ở Tây Ninh. Nghe nói cực lắm. Em sắp đi thăm đây, xuống cho ảnh vài triệu kẻo tội."*

Nhờ thằng Khôi, tôi đã gặp lại thằng bạn thân thời thơ ấu –một ông già sắp 70 tuổi đen thui, gầy đét trông chẳng khác gì bộ xương khô, vậy mà luôn miệng nói: *"Mình không hề đau ốm chi cả, không tốn một viên thuốc"*. Tôi nghĩ, chắc đó là kết quả những món ăn bổ dưỡng ngày xưa bây giờ mới phát huy tác dụng. Nho đưa tấm danh thiếp, ghi Trần Văn Nhân –Giáo viên Anh Văn: *"Mình đổi tên rồi." "Tại sao?" "Chuyện dài lắm, sau này mình sẽ kể."* Giáo viên? Thiệt không đây? Mà còn dạy môn thời thượng nữa, sao trông rách nát te tua quá. "*À, bé Đào dạo này sao rồi? Cho tui số điện thoại của nó đi."* Nho bỗng lớn tiếng: *"Đừng nhắc đến cái con mất dạy đó. Mình từ nó rồi." "Có chuyện gì tính sau. Bây giờ cứ cho số điện thoại…"* Thằng bạn ngắt lời: *"Lâu quá không liên lạc, quên mất số rồi."* Anh em ruột gì kỳ cục, tôi nghĩ nhưng không nói ra.

Khoảng tháng sau, Nho chạy lên nhà tôi với vẻ mặt vô cùng hốt hoảng: *"Bà làm ơn cho tui mượn hai triệu. Cháu ngoại tui bị sốt xuất huyết đang nằm ở bệnh viện Chợ Rẫy. Đúng một tháng sau, tui sẽ trả."* Gom hết tiền trong nhà, chỉ còn một triệu rưỡi, tôi đưa hết cho Nho: *"Nhớ trả đúng hẹn nghe."* Một tháng, nó gọi điện lên khất nợ, tháng sau lại gọi điện khất nữa, sau đó thì im luôn. Sáu tháng, rồi một năm trôi qua… thôi thì của đi thay người. Biết vậy đừng thèm gặp nó cho xong.

https://tieulun.hopto.org

Bỗng thật bất ngờ, tôi nhận được điện thoại của bé Đào: *"Khôi cho em số di động của chị."*. Hai chị em gặp nhau tại một quán cà phê, mừng mừng tủi tủi. Đào có chồng, 3 con trai và đã có cháu nội, cuộc sống không dư dã nhưng hạnh phúc. *"Tại sao anh Nho từ em vậy?" "Trời ơi, bị ảnh từ em mừng hết lớn đó. Chị biết không? Anh cứ đến nhà mượn tiền hoài, em đâu phải là kho bạc. Không cho mượn thì quậy phá, em phải kêu công an đó."* Hèn chi. *"Mượn rồi lơ huyền chứ gì. Năm ngoái, chị cũng bị Nho giựt một triệu rưỡi." "Nếu chị gặp em sớm là đỡ rồi." "Nhưng đây là tiền đóng viện phí cho cháu ngoại Nho bị sốt xuất huyết. Thấy chết, không lẽ chị không cứu" "Trời ơi là trời, ảnh không có đứa con nào thì làm gì có cháu. Chị bị lừa rồi." "Không ngờ Nho lại tệ như vậy."* Đào nói Nho còn nhiều cái tệ hại hơn nhiều. Hồi còn trẻ cờ bạc, vay tiền tụi xã hội đen, bị tụi nó khống chế, dọa xẻo lỗ tai, dượng Phan phải bán nhà cứu mạng. Đến khi về già, cũng vì nợ nần, chủ nợ truy sát, phải đổi tên, trốn chui trốn nhủi. *"Hiện Nho sống như thế nào? Có phải đang đi dạy Anh Văn không?"* Đào nhếch môi:*"Không có lòng tự trọng, không có nhân cách thì dạy ai. Giờ ảnh đang sống báo đời bà vợ bán bún bò ở chợ Tây Ninh, không biết là vợ thứ mấy nữa. Bà này cũng ớn đến tận xương sống rồi, nhưng không bỏ được. Chắc là cái nợ kiếp trước phải trả thôi." "Còn dì Liễu? chắc tuổi già sung sướng lắm phải không?" "Sướng cái nỗi gì. Thằng Hào ra bác sĩ được một năm thì bị tâm thần, cứ ngẩn ngẩn ngơ ngơ, nhưng mà hiền. Còn thằng Kiệt thì vướng vào xì ke ma túy, phá hết gia tài của dì Liễu rồi. Âu cũng là của Thiên trả Địa. Đó là tiền của bà ngoại em mà ."* Đào thở dài: *"Mà tiền đó cũng là mồ hôi nước mắt của người nghèo. Chắc vì rứa mà con cháu của mệ không ai gặp may cả. Nghe nói những người cầm đồ, cho vay là bất nhơn thất đức lắm phải không chị?"*

Tôi nghĩ cần phải viết câu chuyện này ra.

(*) *Bụ = Vú*

THÙY AN

https://tieulun.hopto.org

PHAN HẠ DU

một thời đã xa

Thấy các em ùa ra từ lớp học
Bao chàng trai ngơ ngác đứng vây quanh
Tôi ngoảnh lại thoáng nhìn là thấy cả
Phong thư tình len lén giấu gởi nhanh

Ai ngày ấy tương tư đều thế cả
Vụng về yêu một thuở tuổi học trò
Cánh phượng tím dấu còn hằn trên vở
Tiếng trống trường giục giã cả trong mơ

Bao nhiêu bạn ra đi không trở lại
Mỗi khoá em tôi lũ lượt ra trường
Kỷ niệm cũ lưu mãi thời thơ dại
Tôi tìm về một thuở vấn vương

Nên cứ mỗi chiều tan lớp học
Nhìn các em đang thủ thỉ hẹn hò
Thoáng một chút ngạc nhiên tôi bắt gặp
Bạn một thời cũng ngơ ngác dưới mưa

Hàng khuynh diệp vẫn xanh mùa hẹn ước
Những cội mai lưu dấu tuổi học trò
Hoa phượng tím lung linh thời tuổi ngọc
Bỗng tràn về bao nỗi nhớ vu vơ ...
Tôi lặng lẽ bên trường xưa lớp cũ
Mãi đi về tìm một thuở thầy cô...

https://tieulun.hopto.org

mến lá sân trường *

Chẳng biết thương ai nhớ bốn mùa
Hạ về phượng thắm cứ vu vơ
Biết em tự dạo còn đi học
Nguýt ở sân trường , xa vẫn mơ !

Em đẹp hồng tươi thời tuổi ngọc
Hộc bàn còn giấu trái me chua
Bài tập hôm qua vùi trong cặp
Trái cóc lăn tròn với nắng mưa !

Buổi ấy lá buồn nằm trên tóc
Ngày đầu cầm cọ nhớ chẳng quên
Tiễn tuổi thần tiên về không ngủ
Một thời áo trắng khóc thâu đêm !

Có mối tình thơ dại ở sau lưng
Nhớ hôm làm lễ buổi ra trường
Thầy giáo trẻ , yêu học trò lớp cuối
Chia tay còn gởi những yêu thương !

Lá rụng quanh sân trường mùa hạ
Xa rồi ngày ấy mãi vấn vương !

thì thầm với mùa thu

Níu sương mù Đà Lạt
Đọng trên cây thông già
Em hỏi thầm hoa lá
Mùa thu nào đã xa ?

Tiếng chuông buồn nhỏ giọt
Điệu thánh ca muộn màng
Góc giáo đường im vắng
Đêm một mình lang thang

Suối Cam ly vẫn hát
Khúc ca ru về ngàn
Em nhìn vào sâu thẳm
Mộng vàng cùng đi hoang

Em mơ làm họa sĩ
Vẽ được chân dung chàng !

PHAN HẠ DU

**(Trích từ câu thơ của thi sĩ Nguyên Sa :*
"Áo nàng vàng Anh về yêu hoa cúc
Áo nàng xanh Anh mến lá sân trường

https://tieulun.hopto.org

MINH NGUYỄN

mùa xuân trên đồn cao

Trước đây tôi vẫn nghĩ "Chỉ cần chinh phục độ cao chót vót trên cột cờ Lũng Cú; ghé thăm dinh thự vua Mèo ở Sà Phìn; có mặt trên đỉnh đèo Mã Pí Lèng; hay đặt chân lên ngôi nhà gỗ 2 tầng như trong phim 'Chuyện của Pao' ở thung lũng Sũng Là . . . coi như đã đi hết Hà Giang". Nhưng thực tế không phải vậy, vì theo một số người am hiểu về Hà Giang thì, điều đó chưa hẳn đúng, bởi ngoài những nơi kể trên, tỉnh lỵ Hà Giang còn có huyện Đồng Văn xinh đẹp, mang đậm dấu ấn lịch sử văn hóa bên những địa danh như: Phố Cáo, đồn Cao và đặc biệt là phố cổ Đồng Văn.

Thật vậy, điều này chỉ khi về trong Nam, nghe nhiều người kể về phố cổ Đồng Văn, tôi mới nhận ra sự thiếu sót không hề nhỏ của mình, nên hẹn nếu có dịp trở ra Hà Nội, nhất định tôi sẽ đi khám phá thị trấn Đồng Văn một lần cho biết.

May sao, năm nay tôi lại nhận được lời mời tham dự lễ hội mùa Xuân, tổ chức tại Hà Nội lần kế tiếp, nên ngay sau khi kết thúc công việc, tôi liền tính chuyện trở lên Đông Bắc, ghé thăm khu phố cổ Đồng Văn như đã hứa.

Đi. Ngay sau khi đặt chân lên thị trấn Đồng Văn, tôi đi lang thang một mình qua các con phố thắm đẫm sắc hồng màu hoa đào miền núi, lẫn trong hơi thở mùa xuân đang tới rất gần, tình cờ lại gặp được Trà, cô sinh viên năm ba trường ngoại ngữ Hà Nội. Cô không ngại dấu tâm sự "Sở dĩ em mò lên phố cổ một mình, vì không muốn bị bạn bè cùng trường chê dân Hà Nội mà chẳng biết tí gì về Hà Giang. Một địa chỉ đang rất "hot" trên bản đồ du lịch, mà bất kỳ ai trong nước hay người nước ngoài, đều mong trước khi chết được đặt chân đến đây một lần?". Thế là tự ái trong em nổi lên dồn dập, ngay trong đêm em âm thầm ra bến xe Mỹ Đình, bắt chuyến xe khách sớm nhất lên Hà Giang để, vừa khám phá thiên đường lãng đãng mùa xuân bên vô số đá tai mèo, vừa giải ngố cho chính bản thân mình.

https://tieulun.hopto.org

Nghe Trà kể tôi buột miệng hỏi:
- Em đã đến những đâu rồi?
- Quản Bạ, Yên Minh, Mã Pí Lèng, Sà Phìn, Lũng Cú, Mèo Vạt, Phố Cáo, Sũng Là.
Tôi buột miệng kêu:
- Vậy là em khám phá gần hết cảnh đẹp ở Hà Giang rồi còn gì.
Trà tỏ ra thích thú nói:
- Trừ thị trấn có cái phố cổ này?:
- Em ghé đến đây lâu mau?.
- Cũng vừa mới tới thôi.
- Không biết em đã nghe qua câu này chưa?
- Câu sao anh, nói em nghe với?
- Chưa đến thị trấn Đồng Văn coi như chưa đi hết Hà Giang.
- Thật vậy sao anh?
- Cũng vì lý do đó mà anh vượt hơn hai ngàn cây số để trở lại nơi đây lần này.
- Ngưỡng mộ anh thật.
- Về điều gì?
- Anh ở tận trong miền Nam mà đã hai lần đặt chân đến Hà Giang, trong khi em mang tiếng người Hà Nội, nhưng chỉ mới lên đây lần đầu.
- Người ta chẳng đã nói "Bụt" nhà không thiên là vậy.
- Chắc anh biết rất rõ về nơi này?
- Anh chỉ đọc qua sách vở hoặc khi cần lên mang tra cứu đia danh nào đó trước khi đi thôi.
- Anh biết gì về phố cổ này, kể cho em nghe với?
- Trước đây, Đồng Văn còn có tên là tổng Puôn, huyện lỵ được đặt tại thị trấn Phó Bảng, sau chuyển về Phố Cổ Đòng Văn cho tới ngày nay. Lúc đầu, dân số thưa thớt, chỉ có vài gia đình người Mông, người Tày, người Hoa, sinh sống chung với nhau. Sau đó, do thấy dất đai trong thung lũng ngày một màu mỡ, nên dân cư từ các vùng lân cận, ùn ùn kéo về đây tụ hội, lập nghiệp, ngày càng đông.
- Sao người ta không gọi tổng Puôn như tên cũ mà gọi Đồng Văn?
- Do lúc đó người Tày chiếm đa số dân tộc ở đây, nên khi nhìn thấy "cánh đồng buôn bán" sầm uất dưới thung lũng, họ bèn gọi theo cách giải thích ngôn ngữ của họ là Đồng Văn. Lâu ngày, từ Đồng Văn nghe quen tai, nên số đông người không muốn có sự thay dổi, nên cứ gọi như thế.
- Dạ, em hiểu rôi.
Đêm ở Đồng Văn xuống rất nhanh, buổi chiều mới vừa thấy đó, quay qua quay lại đã thấy phố xá sáng đèn.

https://tieulun.hopto.org

Để không mất thời gian đứng nghe Trà kể lể tôi hỏi cô:

- Em có muốn khám phá phố cổ về đêm với anh không?

Trà mừng rở gật đầu đồng ý:

- Cám ơn anh! Được thế thì còn gì bằng.

Ngay sau đó, Trà cùng tôi sánh vai đi len lỏi qua những con đường đêm sáng đèn lồng đỏ, qua dãy nhà làm từ gỗ nghiến, cao hai tầng, lợp mái ngói âm dương, tuổi đời hơn thế kỷ, xây dựng hài hòa qua cách phối hợp kiến trúc giữa truyền thống bản địa và kiến trúc Trung Hoa, do những người thợ được thuê từ Tứ Xuyên hay Hao Nam sang thể hiện..

Quên đi sự lạnh lẽo, Trà theo tôi ghé vào khu chợ đêm, mỗi tháng họp chợ ba ngày vào các tối 14, 15, 16 âm lịch. Tại đây, cô mua vài chiếc khăn quàng cổ, túi sách thổ cẩm, để mai mốt mang về dưới xuôi làm quà cho người thân. Quay ra, bọn tôi tham dự buổi trình diễn văn nghệ không mất tiền ở sân khấu lộ thiên, cùng nhấm nháp các món thịt nướng thơm nức mũi, nướng kêu xèo xèo trên bếp than đang cháy đỏ hồng.

Rời khu chợ đêm, tiếng đàn, tiếng phách vẳng đến từ ngôi nhà phía cuối đường, lôi cuốn bước chân bọn tôi tìm đến. Hóa ra, đây là quán cà phê Phố Cổ, nơi mà sách Lonely Planet giới thiêu, là một trong những điểm du lịch mà du khách nên ghé lại mỗi khi đến Hà Giang. Được biết "nhà 3 cổng" trước đây là nhà của tộc trưởng người Tày họ Lương, một nhân vật tiếng tăm và thế lực, bị cách mạng trưng dụng làm trụ sở nhà nước. Sau nhờ chính sách mở cửa, ngôi nhà được cấp phép cho doanh nghiệp thuê mở quán cà phê với mục đích phát triển du lịch địa phương. Vốn bàn tính hay tò mò, Trà năn nỉ tôi đưa cô đi thưởng thức cà phê, xem các nghệ sĩ không chuyên của trường dân tộc nội trú Hà Giang trình diễn. Để làm lòng cô gái Hà Nội, tôi nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại của cô, dìu từng bước leo lên các bậc thang bằng gỗ nghiến, đi lên quán cà phê nằm ở tầng lầu phía trên.

Dưới ánh đèn leo loét, chỉ đủ soi một phần khuôn mặt nhau, nhân viên phục vụ dẫn bọn tôi tới ngồi trên những tấn thảm nhỏ đặt sẳn trên sàn gỗ, gợi nhớ kiểu ngồi uống cà phê bệt ở công viên nhà thờ Đức Bà trong Sài Gòn, khiến tôi không sao giấu được cười phát ra thành tiếng, khi có sự so sánh khập khiểng hình ảnh giữa hai cách ngồi.

Nghe thấy tiếng cười nơi tôi, Trà liền quay sang hỏi trong bóng đen nhập nhoạng:

- Có gì vui sao anh cười to vậy?

Tôi kể cho Trà nghe sự so sánh về hai chỗ ngồi ở hai nơi khác nhau, trong khi trên sân khấu ca sĩ đang biểu diễn bài hát ca ngợi tục " cướp vợ" của người Mông:

" Người H' Mông uống rượu ngô ăn thắng cố

https://tieulun.hopto.org

Xòe váy hoa chọi họa mi, phóng
Ngựa mang em iêu lên núi
Tục lệ trai người Mông
Cướp em iêu mang trên ngựa cưới vợ. . . “

Khuya. Từ trên lầu cà phê Phố Cổ bước xuống, không hiểu do vô tình hay cố ý, Trà tựa đầu sát vào một bên ngực tôi, bước đi bên nhau tình tứ trên đường. Ôi! Mùi hương đêm, mùi tóc, mùi da thịt con gái, đưa lên tận mũi, khiến tâm hồn tôi ngất ngây, chao đảo. Bên cảm giác như sắp bị cuốn trôi vào vòng tội lỗi, tôi thầm cầu xin “Chúa ơi! Xin giúp con kềm chế lòng mình trước sự quyến rũ, mời gọi, từ đôi bờ môi chin mọng, hiển hiện trên gương mặt thánh thiện, đang ngập tràn dưới ánh trăng”. Yêu? Tôi định làm dấu thánh, bằng cách để lại nụ hôn vụng trộm lên suối tóc nàng, nhưng cô đã bất ngờ quay lai hỏi:

- Lúc nảy anh định đưa em đi đâu sao chưa thấy?

Tôi nóng bừng trên đôi mắt tội lỗi, ậm ừ trả lời cô:

- Muộn rồi, thôi đành chờ sáng mai, sau khi đi chơi chợ, ăn sáng, có nhiều thời gian hơn anh sẽ đưa em đi.

Trà nhìn nơi tôi, để lại một cái nguýt rõ dài, nói:

- Em tưởng anh quên nên mới nhắc.

Tiễn Trà về đúng nơi bọn tôi tình cờ gặp nhau lúc chiều, tôi hứa sáng hôm sau sẽ đón cô cùng đi khám phá phố cổ Đồng Văn tiếp.

- Tam biệt em

Trà vẫy tay chào lại tôi:

- Bey! Chúc anh đêm nay có nhiều giấc mơ đẹp.

Giữ đúng lời hứa, sáng sóm tôi ghé qua khách sạn đón Trà, sau đó tham dự phiên chợ vùng cao, chỉ họp chợ buổi sán vào các ngày chủ nhật trong tháng.

Trong tiết trời se lạnh, từ trên các rẻo cao, từng nhóm nhỏ phụ nữ người Mông, người Lô Lô, người Dao, xuất hiện với trang phục thổ cẩm, cười nói, mang vác các phẩm vật do mình sản xuất, hướng về khu chợ đang được trùng tu, xây dựng lại trên nền khu chợ cũ.

Không bỏ lỡ dịp may, tôi cùng Trà hòa vào đám đông, đặt chân đến khu chợ đông vui, mua bán tấp nập, bên các gian hàng thổ cẩm, hoa quả, rau rừng, dụng cụ lao động. . . đặc biệt, nhanh tay dùng điện thoại ghi vội hình ảnh các chị người Mông, đứng giăng thành hàng ngang sau những can rượu ngô, vui vẻ mời chào khách đi lại nơi chợ, mặc cánh đàn ông say sưa bên chén rượu ngô cùng bát thắng cố nấu bằng thịt ngựa.

Dạo chơi một vòng qua hết phiên chợ, tôi đưa Trà quay về Phố Cổ, ăn sáng với món “bánh cuốn trứng”, nghe giới thiêu, ngoài món cháo “ấu

https://tieulun.hopto.org

tẩu" bổ cả tâm can tì vị thì, món bánh cuốn trứng cũng lá món ăn đặc trưng chỉ thấy bán ở thị trấn Đồng Văn này, nên ai nấy chịu khó đứng xếp thành hàng dài, chờ đến lượt mình thưởng thức món ăn nổi tiếng bật nhất của miền địa đầu quan ải.

Trong lúc ngồi chờ bánh cuốn mang ra, Trà ghé vào tai tôi hỏi nhỏ:

- Xong tiết mục này còn gì khác nữa anh?

Tôi nheo mắt đùa:

- Chẳng phải em đã nói sẽ dành cho anh sự bất ngờ nào đó sao?.

- Chết thật! Em thật sự đã nói vậy ư?

- Em đã già đâu mà sao chóng quên thế nhỉ?

Ôm lấy một bên cánh tay tôi Trà năn nỉ:

- Anh yêu! Làm ơn nhắc lại cho em nhớ xem nào?.

Đã lỡ bịa ra chuyện không có thật, tôi tương kế tựu kế nói:

- Lỡ quên rồi thì thôi, đợi chuyến đi sắp kết thúc, nếu em chưa nhớ ra anh sẽ nhắc, giờ hãy lo ăn cho no bụng, để lát nữa còn có sức leo trèo.

- Anh đừng mong hù dọa được em à nghe?

- Hù dọa hay không lát nữa đi em sẽ biết thế nào là lễ độ, nói không phải khoe, chuyến đi này hên lắm em mới gặp anh, còn như người khác em lên Đồng Văn, cưỡi ngựa xem hoa xong rồi ra về.

- Vì sao?

- Vì không được ai chỉ vẽ đường đi nước bước đi lên đồi Cao.

- Nghe anh nói, hẳn là trên cái đồn gì đó phải có gì đặc biệt lắm?

- Dĩ nhiên rồi, vì trước đó đã có nhiều người đi Đồng Văn về, mới hay mình chưa được sống qua đêm trên đồn Cao; nhất là vào những đêm trăng sáng, nên cứ phải tiếc hùi hụi.

Đang thao thao bất tuyệt tôi bị Trà ngăn lại hỏi:

- Có phải cũng vì tiếc ngẩn tiếc "hùi hụi" điều đó mà hôm nay anh trở lại phố cổ Đồng Văn này?

Tôi cười nói:

- Ê! Không được nhại chọc quê tiếng miền Nam của anh nha.

Trà năn nỉ:

- Anh yêu! Người đẹp trai giận khó coi lắm. Hãy kể tiếp cho em nghe đêm trên đồn Cao thế nào đi.

Tôi nghe qua mà mát lòng mát dạ:

- Đêm trên đồn Cao thật tuyệt vời, bởi người ta không chỉ được sống gần gũi với thiên nhiên, mà còn được trải lòng ra để bầu bạn cùng với trăng sao; nhất là vào những mùa trăng như đêm hôm nay.

Điểm tâm xong, tôi dặn dò Trà phải hét sức cẩn thận, khi lần đầu tiên chinh phục Đồn Cao bằng cung đường đi lên núi như thế nào. Bởi

https://tieulun.hopto.org

cung đường này tương đối hẹp, lại dựng đứng, dễ bị trượt chân té ngã ; bù lại, phong cảnh hai bên đường lại rất thơ mộng, hữu tình. Tuy nhiên, cũng xin có lời khuyên dành cho những ai đang có ý định chạy xe máy lên đồn Cao, bởi cung đường này có rất nhiều cua tay áo nên nguy hiêm, ngoại trừ một số thanh niên địa phương thông thạo đường đi nước bước.

- Xuất phát thôi. Tôi đi trước dẫn đường cho Trà theo sau.

Đường lên đồn Cao mùa này, đâu đâu cũng bắt gặp hình ảnh bông hoa dại, đua nhau khoe sắc khắp cả núi rừng, tạo ra trong tôi ảo giác, tưởng chừng như đang lạc bước vào nơi chốn thần tiên nào, chứ không phải đang có mặt tại thị trấn Đồng Văn

- Anh ơi! Hoa gì đẹp quá, hái giúp em một cành với?

Tôi quay lại, bẻ nguyên một cành nhỏ đầy hoa dã quỳ màu vàng chóe, đưa cho Nhã và nói:

- Đàn ông con trai bọn anh không thích hoa này.

- Vì sao?

- Bởi tên nó là "quỷ già".

Sau gần nửa giờ vượt qua đoạn đường tương đối khó đi, bọn tôi lần đầu tiên đối mặt với một con dốc cao thật cao. Cao đến mức cứ mỗi lần nhấc chân bước tới, tôi có cảm giác như bị bàn tay vô hình nào kéo ngược lại. Chỉ tội nghiệp Trà, thân gái mỏng manh, chân yếu tay mềm, mặt xanh như tàu lá, đang cố lê từng bước chân nặng nhọc tiến lên, mồ hôi mẹ mồ hôi con đổ ra như tắm trên khuôn mặt, thiếu điều sắp phải ngã lăn ra đường.

Thấy vậy, tôi liền quay trở lui, giúp cô một bờ vai.

- Thế nào rồi em?

Đặt một tay vòng qua cổ tôi Trà thều thào nói:

- Qủa đáng đồng tiền bát gao, phen này về Hà Nội chắc em đở phải tốn tiền mua thuốc giảm cân.

Tôi giúp cô bước đi tiếp, đồng thời khuyến khích:

- Cố lên em, sắp lên tới nơi rồi.

Kịp khi đó, tôi phát hiện bên con đường nằm cạnh vách núi, cái đồn lũy mà hàng trăm năm trước, quân đội viễn chinh người Pháp đã dùng làm chỗ nghỉ ngơi, ăn uống; đồng thời, tiếp nhận lương thực, vũ khí, đạn dược, từ dưới chân núi đưa lên đây bằng dây cáp ròng rọc.

Để Trà tạm ngồi nghỉ chân trên bờ đất gần đó trong ít phút, sau đó tôi dìu cô leo tiếp 97 bậc đá, để sớm có mặt trên đồn Cao.

Theo tài liệu ghi chép "Vào năm 1925, sau khi quan sát ngọn núi đá, thực dân Pháp nhận thấy đây là vị trí xung yếu, chiến lược, nên đã cho xây dựng ngay trên núi một cái đồn với tên gọi đồn Cao, nhằm kiểm soát, bảo vệ khắp một vùng biên cương rộng lớn, chống lại sự tập kích liên tục

https://tieulun.hopto.org

của các toán quân khởi nghĩa do Sùng Mí Chảy, thủ lĩnh người Mông cầm đầu".Còn nhớ, trong một nhận định quân sự, ai đó đã viết lời cảnh báo: "Mất đồn Cao là mất tất cả". Thật vậy, trong cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc xảy ra ngày 17 tháng 02 năm 1979, đồng bào Đồng Văn đã giữ vững vị trí đồn Cao, đồng thời đã làm thất bại các cuộc tiến công của kẻ xâm lược phương Bắc.

Để khám phá trọn vẹn Đồn Cao, tôi cùng Trà từng bước quan sát các ngõ ngách, giao thông hào, cho đến tận những lổ châu mai, phát hiện những mẫu nến cháy dở, chứng tỏ đã có nhiều khách du lịch ở lại qua đêm.Chưa hết, quanh các bức tường, trên trần nhà, bọn tôi nhìn thấy chi chit, ngày tháng, tên tuổi, ghi chú kỷ niệm của những cặp đôi yêu nhau; đặc biệt, bên những dòng chữ lãng mạn đó, tôi chú ý tới dòng chữ sơn nâu, giới thiệu " Lương y, Lương Huy Ngô 1-5-1959, chuyên chữa bệnh, phát thuốc miễn phí", nghe tên quen quen, không biết có liên quan gì với chủ nhân "nhà ba cổng", hiện đang là quán cà phê nổi tiếng Phố Cổ không?

Đang mãi suy nghĩ về tên họ Lương, tôi bỗng nghe tiếng Trà gọi hỏi:

- Anh ơi! Trong góc kia hình như có đường dẫn lên nóc hầm thì phải?

Nhờ sự phát hiện của Trà, bọn tôi tìm thấy mấy bậc thang, đường dẫn lên trên nóc hầm. Không dè, đứng ở trên đây, bọn tôi vô tình chứng kiến cả một mùa xuân đang dây lên quanh đây, biến cả một vùng núi non trùng điệp, bỗng chốc trở thành một bức tranh thiên nhiên kỳ vĩ, với đủ thứ sắc trong mắt bọn tôi. Gió. Gió trên đây nhiều vô kể. Gió xô nghiêng từng hàng cây bụi cỏ. Gió thổi tung những sợi tóc mây của Trà, ôm ấp, quấn quýt lấy khuôn mặt tôi nơi cuối gió.

Mệt. Trà đi loanh quanh trên nóc hầm, định tìm chỗ cho bọn tôi ngồi nghỉ chân, vô tình bắt gặp một hố nước trong, mừng rở gọi tôi đến rửa tay chân cho mát. Lạ. Tôi thắc mắc không rõ vì sao trên nóc hầm lại có chỗ trủng nước sâu đến thế này? Sau một hồi tìm hiểu, tôi được bác bảo vệ đồn Cao cho biết " Hố nước là vết tích do đạn pháo 130 ly để lại trong cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979". Nhắc điều này, tôi chỉ biết thở dài, thương tiếc những ai đã phải hy sinh cho Tổ Quốc, chống lại sự bành trướng của bọn Bắc Kinh.

Ngồi dựa lưng vào bờ tường bằng đá còn sót lại trên tầng lầu nơi đồn Cao, bọn tôi có thể ngắm nhìn toàn bộ thị trấn Đồng Văn, cánh đồng làng Nghiến, núi Tú Sản, hoặc khu vực đèo Si Phai, xa xa phía bên dưới. Đang lúc nghỉ ngơi tôi chợt nghe Trà hỏi:

- Đồn này nằm ở độ cao bao nhiêu so với mực nước biển anh biết không?
- Khoảng 1.200 mét.
- Hèn chi lội bộ lên đây mệt muốn xỉu luôn.

https://tieulun.hopto.org

Tôi đùa:

- Nhớ trả công cho bờ ai của anh đó nha.

- Xí! Anh còn nợ em lời hứa chưa tính.

- Sao em nhớ dai thế?

- Chẳng phải anh từng nói, đến khi nào sắp kết thúc chuyến đi, sẽ nhắc chuyện bất ngờ gì đó mà em từng nói hay sao?

Tôi nghiêm mặt hỏi cô:

- Có thật em muốn biết lắm không?

- Vâng! Từ lúc đi cho tới lúc lên đến đây, em vẫn luôn thắc mắc về điều bất ngờ mà em từng nói với anh.

- Vậy em mau bịt mắt lại đi.

Trà ngây thơ hỏi:

- Sao lại phải làm như vậy?

- Bởi em mở mắt anh xấu hổ nói không được.

Trà cả tin, ngoan ngoãn làm theo lời tôi, đưa hai tay lên che hai mắt lại.

Và . . . . . .

Chuyện gì đã xãy ra, tôi xin nhường quyền cho các bạn yêu nhau, muốn hiểu sao thì hiểu.

MINH NGUYỄN.



https://tieulun.hopto.org

MÃ LAM

tình vụng về như sóng

Tôi hơ mình
trên nắng
Trái tim nói lời ngất ngây
Tôi trải tình yêu trên nắng
Lý trí sải bước khờ khạo
sa mạc vắng mây

Tôi nướng mình
trên lửa
Mùi hương yêu thương nói say
Tôi nướng tình yêu trên lửa
Ánh lửa điên khùng
cười nói rát bàn tay

Em chết lịm
trên tình yêu tôi vồ vập
Em nín câm
trên đầu lưỡi vụng về

https://tieulun.hopto.org

Em dang tay vét tình yêu
rót vào con tim tôi vô tội
Em vồ vập lặng thầm trói chặt lời thề

Cành hoa tình yêu
cay nghiệt trên biển trào ánh sáng
Hương hoa tình yêu chới với
nhấp nhô trên đỉnh say mê
Màu hoa tình yêu đắng cay
luyến lên trong suốt
Sác hoa tình yêu giẫy giụa trên cao
tung tóe ngọc châu ê chề

Tình tôi vụng về
như sóng
Tình tôi dựng đứng nham thạch bắn trào
Tình tôi cuồng phong
gió mây yêu đương phát sáng
Tình tôi cuống quýt
mặt trời xiết chặt em… tự hào./.

MÃ LAM

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG
dẫn dụ thu đông

Thu đông, đưa những ngọn gió chạnh lòng
đắm ánh nhìn say bóng nữ thay màu áo
em lật trang hoài niệm tìm hồn tuổi dại
vui kia khó về lại nỗi bất hạnh u hoài
nắng nhẹ khoác thu màu ngã lạnh hoang
hoà quyện đất trời hành tự nhiên ban tặng

thu đông, quyến rũ thay người viết một mình
ẩn sum vầy vui nhộn nép hình đợi xuân
trăng quên lộ chuyển, bóng ngã thân trần
em trang lứa trăng, hứng trong ngần ấp ôm
lác đác lá cuối mùa rụng mù sương xuống
thứ sung sướng còn trong mường tượng đợi em
những con chữ nhảy vội lên trang gợi tình

thu đông, nhẹ lạnh vào lòng gợi nhục thể em bấu víu
đầy tiếng chim ríu rít khi em buông tằng tịu
giữa người co thắt xuýt xoa kỳ bí, thở
tới tấp con chữ nhảy lên mạng ảo hú hí về em
thoảng chữ gió bay lên hàng cây thiếu lá
chữ tung tăng trên mặt hồ nhuốm lạnh trời xanh

VIÊN DUNG
10102020

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG

em thấy dáng xuân hành

Xuân giáng đâu phải ngầm
sóng sánh một vòm xanh
ngõ ngách sạch sành, sáng ánh
em không cãi với anh
áo mới tinh tươm vừa ướm
kịp khoe vàng con bướm lượn
trời thơm, nức gọi ai thương

ngõ trước chệch vườn sau
chừng ánh xuân thoạt vào
tươi khoe màu quên khuất lao đao
tưởng mình rướn lên sung sức
mẹ nới cho dây cài áo ngực
sực nức mùi con gái
quanh đầu hồi chim nhại hót rao

tiếng mẹ vói theo chéo áo
nhan sắc điểm phấn son nào
nao nao vòng tay mẹ thả
tà áo em khỏa nghiêng chao
bóng mai vàng hối hả
bung dáng em chan hoà
niềm vui

VIÊN DUNG

https://tieulun.hopto.org

TRÀM CÀ MAU

con chim già lẻ bạn

Đang khoẻ mạnh vui vẻ, không có triệu chứng gì lạ, thế mà bà vợ ông Hoa lăn đùng ra chết vì bệnh ung thư. Từ khi khám phá ra bệnh đến khi lìa đời, chỉ trong vòng non hai tháng. Ông Hoa hụt hẫng gục quỵ. Người ta bảo rằng, vợ chồng già đang yêu thương nhau, nếu một người không may về trời, người kia cũng vội vã chạy theo cho kịp. Dù khi sống bên nhau cứ cãi vã khẩu chiến liên miên đêm ngày.

Dân quê miền Trung thường tin chuyện loài chim quốc, cứ một con chết, con kia biếng ăn kêu gào ngày đêm, rồi kiệt lực chết theo bạn trong vòng ba tháng. Ông Hoa không ham sống đời lẻ loi vắng bạn, cũng muốn đi theo vợ cho xong.

Thấy ông suy sụp tinh thần, cô con gái mời ông về ở chung để được chăm sóc, an ủi và chia vui cùng con cháu. Ông khoá nhà, nhờ người quen để mắt canh chừng, rồi lấy máy bay về với con gái tại tiểu bang miền Đông Bắc giá lạnh.

Ông được giao ngay nhiệm vụ đưa hai đứa cháu đến trường buổi sáng, và buổi chiều đón chúng về nhà. Canh chừng lũ trẻ cho đến khi cha mẹ chúng đi làm về. Hai thằng con trai nghịch ngợm như giặc cướp, la hét, chạy nhảy, lộn nhào, đập phá. Canh giữ và 'quản chế' hai thằng cháu nầy mệt nhọc hơn cả canh tù. Ông không dám đọc sách, chẳng xem truyền hình, cứ dõi mắt theo chúng dỗ dành, la nạt, hăm dọa, cũng đủ hụt hơi chóng mặt. Vợ chồng cô con gái về đến nhà khi bóng đêm đã phủ bên ngoài. Cô hấp tấp tắm rửa, rồi nhào vào bếp sửa soạn cơm chiều. Thấy con vất vả, nhiều hôm ông tự động nấu cơm và giúp làm sẵn vài ba món ăn 'dã chiến'. Ông gói thịt cá vào giấy nhôm, nêm nếm nhiều loại gia vị, rồi thảy vào lò nướng, chờ đến khi có mùi thơm bay ra ngào ngạt, thì gắp ra dĩa.

Cô con gái khen: "Ba nấu ăn ngon tuyệt, con không ngờ. Nhưng để Ba mệt nhọc, con không muốn. Để con lo việc bếp núc. Nếu được, nhờ Ba tắm cho hai thằng cháu sau khi đi học về."

https://tieulun.hopto.org

Tắm cho cháu, ông đâu có nề hà gì, ban đầu ông tưởng dễ dàng, nhưng hai thằng bé nghịch ngợm, vùng vẫy, lăn lộn trong bồn tắm, nước bắn tung toé. Hôm nào ông cũng bị ướt nhẹp từ đầu đến chân. Tắm và lau cho cháu, cẩn thận không dám kỳ cọ, và đụng vào háng chúng, vì sợ bị hiểu lầm rồi cảnh sát bắt còng tay theo luật lệ kỳ quặc của xứ nấy. Bị ướt nhưng ông không dám tắm liền, vì sợ không ai canh chừng giúp hai thằng giặc.

Ông vẫn nấu giúp nồi cơm, làm vài món kho, mặn theo lối dã chiến của người độc thân. Vợ chồng cô con gái thản nhiên đón nhận sự giúp đỡ của ông. Nhưng lâu dần, họ xem như bổn phận của ông, mỗi khi bận rộn chưa nấu sẵn cơm chiều, cái mặt cô con gái thiếu vui, nặng chịch và vùng vằng trong lúc nấu ăn. Anh con rễ cũng có vẻ gầm gầm không nói. Ông Hoa cảm thấy như có lỗi phần nào vì chưa hết lòng giúp con.

Thường ông Hoa nhận được điện thoại của cô con gái từ sở gọi về, nhờ ông đi chợ mua món nầy, món kia. Rảnh rang không làm gì, ông cũng đi ra chợ cho đỡ tù túng, khỏi giam mình trong nhà. Khi mua thức ăn, ông cũng lựa chọn kỹ, nhưng ít khi làm vừa lòng con. Cô thường than phiền ông lựa rau héo, chuối dập, thịt không ngon. Có khi cô bắt ông đem trả lại và đổi món khác. Ông cũng kiên nhẫn đem đi đổi cho cô vui lòng. Trong bữa ăn, đôi khi vợ chồng cô còn chê món nầy mặn, món kia không ngon, ông cũng im lặng, nhưng trong lòng không vui. Ông đã bỏ công nấu cho chúng ăn, lại còn chê bai nầy nọ. Ông nhớ, xưa kia ông chưa bao giờ dám chê một món ăn nào của vợ nấu, sợ bà buồn.

Rồi cô con gái nhờ ông chăm sóc luôn cả cây cối trong vườn. Tưới cây, cắt tỉa, dọn rác. Cứ lu bu suốt ngày từ việc nầy qua việc khác không dứt. Thì giờ của ông cũng qua rất mau.

Chỉ ở được bốn tháng, ông Hoa cảm thấy tù túng, bị trách nhiệm ràng buộc, và còn bận rộn, mệt hơn cả thời chưa về hưu. Một hôm thằng cháu lớn nghịch ngợm cuộn mình trong chăn lăn xuống cầu thang chơi. Đầu nó đập vào chân bàn, máu chảy dầm dề. Hốt hoảng, ông kêu xe cấp cứu, đưa vào bệnh viện và thông báo cho mẹ nó về gấp.

Chuyện chỉ có thế, nhưng vì xót con, nên cô con gái giận, to tiếng mắng ông không thương cháu, không làm tròn bổn phận chăm nom hai thằng cháu. Cái mặt anh con rễ cũng có vẻ giận hờn, câng câng dễ ghét, với ánh mắt lạnh lùng. Cô con gái cứ lải nhải than trách mãi, ông Hoa cố nén giận, và nói lời xin lỗi. Bữa cơm chiều nặng nề khó nuốt. Sau bữa cơm, anh con rễ nói giọng nghiêm khắc:

"Lần sau con không muốn xảy ra những chuyện như thế nầy nữa."

Hết kiên nhẫn, ông muốn đập bàn hét to lên, nhưng rồi dằn được cơn bực bội, ông từ tốn nói:

https://tieulun.hopto.org

"Đừng nói nặng lời. Ba không phải là người giúp việc. Ba không có bổn phận gì trong nhà nầy cả."

Ông con rể lầm bầm: "Ở trong nhà, mọi người đều có bổn phận với nhau. Người nầy giúp người kia. Phủi tay sao được?"

Hết nhịn được, ông lớn tiếng: "Ba về đây không phải để nấu ăn, dọn dẹp nhà, vườn, chẳng phải để trông nom các cháu bé. Các việc đó do ba tự nguyện giúp đỡ. May mà Ba cũng có đóng góp tiền ăn, trả tiền nhà rộng rãi, chẳng nhờ vả chi. Nếu không đóng tiền, có lẽ các con còn đối xử với Ba tệ hơn kẻ làm công. Ba phải đóng cửa nhà ba qua đây, tưởng được vui với con cháu, không ngờ làm phiền các con. Thôi, ngày mai Ba lấy máy bay về. Ba cũng đã mệt lắm rồi. Không còn sức khoẻ để làm việc nhà, chăm sóc các cháu. Ba về hưu để di dưỡng thể chất và tâm thần, chứ đâu phải để làm 'bố già' vất vả mệt nhọc, rồi còn bị trách, mắng?"

Cô con gái dài giọng: "Ba đâu có thể bỏ đi ngang như vậy được! Để con kiếm ra nơi gởi các cháu xong đã. Ba đi, ai đưa các cháu đi học, ai đón chúng về?"

Ông Hoa giận cành hông, gắt: "Ba không cần biết chuyện đó. Nếu cần con xin nghỉ việc để sắp xếp công chuyện gia đình. Ba xa nhà cũng đã lâu, phải về để giải quyết nhiều công việc cần thiết."

Cô con gái nói nhỏ với chồng, nhưng cũng để ông bố nghe luôn: "Người già thay đổi tính nết, khó khăn và hay giận hờn. Thôi, để ngày mai Ba nguôi giận rồi hay. Đâu có bỏ đi ngang như thế được?"

Ông Hoa về phòng riêng, rầu rĩ sắp xếp hành trang, mở máy vi tính xách tay, mua vé máy bay và hẹn xe taxi chở ra phi trường. Ông cũng buồn, nhưng không thể phung phí tuổi già ngắn ngũi còn lại để giữ cháu và nấu ăn và làm vườn. Đó không phải việc của ông. Chúng nó làm ăn khá giả, mà hà tiện, lợi dụng bố già. Ngày trước, khi vợ ông còn sống, chúng nó cũng đã giữ bà lại nhiều tháng giúp chăm cháu ngoại, để ông cô đơn nhiều lần.

Tiếng lục đục trong phòng ông Hoa vọng ra ngoài, làm cô con gái hé cửa nhìn vào và ngạc nhiên: "Ba đi thật hả Ba?"

Ông Hoa nói nho nhỏ: "Ừ. Ba về nhà. Ba nhớ nhà. Đi lâu quá rồi!"

Hơi cao giọng, cô con gái nói: "Ba định qua đây ở luôn với con mà!"

Ông từ tốn: "Không phải. Ba ở thử. Nếu vui có thể ở luôn. Ba còn có đời sống riêng tư. Không muốn phụ thuộc vào ai. Tuổi của Ba để nghỉ ngơi, chứ không phải để phục vụ con cháu."

"Con xin lỗi Ba. Khoan đi đã. Để con xếp đặt xong công việc nhà, rồi Ba muốn về con cũng không dám cản."

"Thôi, để Ba về. Ba mệt và đuối sức rồi. Ba thương hai 'thằng giặc' lắm, nhưng chúng phá quá, Ba chăn giữ không nổi."

https://tieulun.hopto.org

Đêm đó, cô con gái kêu điện thoại cho người anh trai, nhờ khuyên Bố khoan về. Anh nầy điện thoại cố gắng thuyết phục ông Hoa, năm ba phút đầu anh còn nói lời nhẹ nhàng, tử tế. Khuyên bố không được, anh gắt gỏng, và lớn tiếng trong điện thoại:

"Về bên đó, ở một mình, ai lo cho Ba? Người già, may mắn lắm mới được con cháu chịu cho ở chung. Ba có cái phước, cái thuận lợi, lại từ chối. Con hết hiểu nổi."

Ông từ tốn trả lời: "Ba tự lo được. Ba cần di dưỡng tâm thần. Bên California, ba có đông bạn bè, hàng tuần gặp nhau chuyện trò, khi cần có thể giúp đỡ nhau. Con đừng lo."

Sau một hồi khuyên ông không được, anh con xuống giọng:

"Hay Ba về ở chơi với con vài tháng. Florida khí hậu cũng khá ấm áp. Người già từ các tỉnh miền Bắc trốn lạnh thường về đây. Thành phố con ở tuy nhỏ, nhưng khá an bình."

Nghe anh con trai mời về ở chơi, ông giật mình, nỗi lo âu trong lòng dậy lên. Ông biết tính khí của con, cứ hay gắt gỏng và lớn tiếng với bố. Nhiều lần nó còn trợn mắt nạt ông. Ông cũng hơi sợ. Cái nỗi sợ vô cớ. Ông biết nó cũng thương bố, nhưng cách cư xử thường thiếu lịch sự và chẳng tế nhị. Vợ nó người Mỹ trắng, dịu dàng lịch thiệp. Có lần anh con trai bị vợ chỉnh: "Tại sao anh lịch sự, dịu dàng với mọi người, mà khi nói chuyện với Ba anh hay gắt gỏng vô cớ, và nói lớn giọng? Anh có biết nói năng ngọt ngào tử tế không?"

Gặp con thì vui, nhưng nói chuyện lâu thành sinh sự. Ông thường nhịn, sợ con giận, buồn. Cứ nhịn mãi thành quen, nó cứ lấn tới hoài. Cũng có thể, ngày xưa ông có la mắng nạt nộ nó, bây giờ nó nhiễm và bắt chước cách đó của ông.

Về đến nhà ông Hoa sung sướng nằm lăn ra giường dong thẳng tay chân. Một cảm giác khoan khoái dễ chịu lan toả toàn thân. Căn nhà đóng kín cửa lâu ngày có mùi ẩm mốc. Đúng, không đâu dễ chịu bằng nhà mình, dù có là cái chòi lá đơn sơ.

Đám bạn già rủ rê ông mỗi ngày ra quán cà phê ngồi trêu chọc nhau, nói chuyện trên trời dưới đất. Đôi khi chơi vài ba ván cờ tướng, người ngồi ngoài bàn tán lung tung.

Hàng tuần ông cùng bạn già tham dự các cuộc ra mắt sách, những buổi sinh hoạt cộng đồng, các lần trình diễn văn nghệ tài tử 'hát cho nhau nghe'. Rồi tham gia các lớp dạy về cách dùng máy vi tính miễn phí, mỗi tuần vài buổi, cũng học để chơi, chứ tuổi già, nghe tai nầy lọt qua tai kia quên ngay liền. Cũng nhiều khi bạn bè rủ rê ông đi khiêu vũ, nhưng vào các nơi đó, ông thấy lạt lẽo, nhàm chán và buồn ngủ. Ông không có hứng

https://tieulun.hopto.org

thú để ôm các bà già thịt da đã nhảo nhẹt lượn lờ trong tiếng nhạc du dương. Nhạc cũ nghe hoài cũng nhàm, nhạc mới chưa quen để thưởng thức được cái hay. Ông cố gắng lắm để mở lòng vui với tiếng trống tiếng kèn xập xình ồn ào, nhưng cũng chưa quen được. Những bài nhạc yêu đương tha thiết, than thở tình đau, tình nhớ, tình phụ, không còn làm rung động mảy may con tim ông. Những loại nhạc mới ồn ào, rộn rã, như chạy đua, nói không ra nói, hát chẳng ra hát, nghe lạt lẽo. Thế nhưng ông vẫn cứ đi theo bạn bè để tiêu tán bớt thì giờ nhàn dư.

Bạn cũ của ông ở khắp nơi, thường hay gọi điện thoại chuyện trò, gởi vi thư qua lại. Họ thường khẩn khoản mời ông đến nhà ở chơi vài tuần. Bạn ở gần vài trăm dặm thì lái xe, xa hơn, đi máy bay, xe đò. Bạn bè tiếp đón ông nồng nàn. Ban ngày cùng nhau đi thăm thú các danh lam thắng cảnh. Đêm về ngồi chuyện trò bên chén rượu, tách trà. Cùng ngâm thơ, xem phim, nghe nhạc. Nhưng cái vồn vã của ngày đầu càng lúc càng lơi dần, vì bạn cũng thấm mệt, không thể tiếp ông mãi. Ông cũng nhớ câu nói của người Âu Mỹ "Cá để ba ngày thì có mùi, khách cũng vậy" Nên ông không dám ở đâu lâu. Chỉ hai ngày thôi đã vội lo cuốn gói ra đi, cho cái tình ấm cúng nó còn âm ỉ. Cho bạn đỡ nhọc nhằn. Để khỏi 'có mùi'. Ông chợt nhớ trong sách xưa, có người đến nhà bạn ở dong dài cả một vài năm, không biết thì giờ đâu mà tiếp nhau, có chuyện gì để nói cho hết. Có lẽ người khách đó ở trong một thế cùng, không biết đi đâu, phải muối mặt chịu trận, mới ở lì lại nhà bạn lâu như thế.

Đến ở nhà bạn tuy vui, khuây khoả, nhưng cũng tù túng, thiếu tự do. Không phải muốn làm gì thì làm. Khi mệt, cũng không thể nằm lăn ra phơi râu trong phòng khách, khi muốn ăn một món nhẹ nào đó, cũng ngại tự tiện lục tủ lạnh, lục bếp. Áo quần cũng phải đàng hoàng, chẳng thể mang áo cánh quần xà lỏn đưa hai chân ống sậy đầy lông ra như khi ở nhà.

Một trận hỏa hoạn lớn trong vùng thiêu rụi khu gia cư cách nhà ông Hoa mấy góc đường, đã đưa gia đình anh Tiến đến tạm trú trong căn nhà có bốn phòng ngủ của ông. Anh Tiến có vợ là chị Nga, và hai đứa con là con Bé và thằng Tý tạm chiếm hai phòng ngủ bỏ trống từ bao lâu nay. Bố mẹ anh Tiến vốn có giao tình thân thiết với ông Hoa. Ông thương anh nầy như con cháu trong nhà. Vả lại, ngày xưa mẹ anh Tiến cũng suýt về làm dâu trong gia đình ông. Nếu không có cái thân tình đó, không bao giờ ông chịu cho ở chung, vì ông đã đủ sống, không cần thêm tiền. Vợ chồng anh Tiến thành khẩn cam kết giữ gìn nhà cửa ngăn nắp sạch sẽ, và tránh không làm xáo trộn đời sống bình thường của ông. Anh chị hứa sẽ dọn ra ngay, khi thuê được nhà khác. Hai đứa con anh Tiến ngoan ngoãn lễ phép và chăm chỉ học hành, không ồn ào phá phách làm ông Hoa yên tâm.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi khi nấu được món ngon, chị Nga cũng để dành một phần mời ông Hoa. Khi khúc cá thu chiên, khi bát canh chua hải sản, khi rau muống xào tỏi, khi tô hủ tiếu, khi dĩa gỏi gà xé bóp rau răm.

Ông Hoa công nhận chị Nga có khiếu nấu ăn, nhưng ông không muốn nhận mãi, thành mang ơn. Vì thấy chị Nga vồn vã nồng nàn quá, không nỡ chối từ. Ông cũng hơi áy náy, nhưng cứ nhận cho chị vui, vì ông nghĩ người cho còn sướng hơn người nhận. Để trả lại, ông thường cho hai đứa bé chút quà cáp, và chỉ dạy cho chúng làm bài tập ở nhà. Tình cảm thân thiết từ đó nảy sinh. Mỗi khi ông đi đâu về, hai đứa bé reo mừng: "Ông ngoại đã về, ông ngoại đã về". Tiếng trẻ reo vui làm ông cảm động và lòng bớt hiu quạnh trong tuổi già

Mỗi khi ông uống xong cốc cà phê, con Bé đem vào bếp rửa ly. Ông không chịu cho nó làm, nhưng nó cứ giành việc. Có những lúc ăn xong, ông quên rửa chén bát, chị Nga hoặc con Bé vội rửa và giúp.

Chị Nga thấy ông Hoa đi chợ, loay hoay nấu ăn một mình, thương tuổi già, bèn đề nghị: "Ngày nào cháu cũng nấu ăn cho gia đình, nếu bác không ngại, cho cháu thêm vài đồng, cháu đi chợ và nấu luôn cho bác, khỏi tốn thì giờ, bớt hao nhiên liệu. Khi nào bác muốn ăn món gì, xin cho biết, cháu nấu cho cả nhà cùng ăn luôn. Có bác cùng ăn, gia đình thêm ấm cúng."

Ông Hoa vui vẻ chấp nhận ngay đề nghị hợp lý đó. Ông góp tiền chợ một cách hào phóng rộng rãi, ban đầu chị Nga không chịu lấy nhiều, nhưng rồi sợ ông từ chối ăn chung, đành cầm lấy, và bỏ hết vào tiền chợ, nên mâm cơm thường có nhiều thức ăn ngon hơn.

Mỗi sáng trước khi đi làm, chị Nga đã pha sẵn cho ông Hoa bình trà, nấu một tô cháo yến mạch ăn với cá kho khô có ớt bột cay bám đỏ bên ngoài. Cái bình thủy đã đầy nước nóng mới nấu, và chị không quên để 'hộp-thuốc-bảy-ngày' kế cận. Đôi khi ông quên uống thuốc trong ngày, khi thấy hộp thuốc, chị Nga hoặc con Bé nhắc nhở cho ông. Trong bữa cơm chiều, gia đình quây quần, chuyện trò vui vẻ, ông ăn ngon miệng hơn và đúng giờ, điều độ, chứ không bất thường như trước đây, chán nãn ăn cho qua bữa. Trong bữa ăn, ông nghe vợ chồng anh Tiến chị Nga và hai cháu kể chuyện sinh hoạt hàng ngày, làm ông vui lây và có cảm giác sống chung cùng con cháu ruột thịt thương yêu.

Trước đây, mỗi tháng ông thuê người đến lau chùi dọn dẹp, hút bụi trong nhà, và cắt cỏ ngoài vườn. Nay anh Tiến và chị Hoa giành làm hết các công việc đó, lại còn cẩn thận siêng năng hơn. Anh Tiến trồng thêm hoa trong vườn, bón phân, tưới nước. Ông đề nghị trả tiền công, nhưng anh Tiến không chịu, bảo rằng, anh chị và các con sống trong nhà nầy, được hưởng dụng, phải chăm sóc giữ gìn là bổn phận. Thấy nhà cửa ngăn nắp, sạch sẽ,

https://tieulun.hopto.org

ông rất hài lòng. Mỗi khi có hư hỏng lặt vặt như vòi nước rỉ rì, cửa tự động của nhà xe trục trặc, ống khóa kẹt, anh Tiến tự sửa lấy, không cần phải kêu thợ.

Sống chung với gia đình anh Tiến chị Hoa, ông cảm thấy dễ chịu, khi nào họ cũng tôn trọng, chìu chuộng, và hết lòng với ông, họ không dám đòi hỏi chi cả, không dám làm ông buồn.

Rồi ông Hoa thấy thích thú khi dạy hai cháu bé những môn như toán, văn phạm tiếng Anh, tập đọc và viết tiếng Việt. Thế rồi tình ông cháu quấn quýt nhau. Thương chúng chăm ngoan, nên trong kỳ nghỉ hè, ông tìm sách toán dạy trước cho chúng chương trình năm học kế. Bắt chúng làm nhiều bài tập cho quen, nhờ đó nên về sau, cả hai đứa bé được tuyển vào học các lớp đặc biệt xuất sắc.

Mỗi ngày thấy anh Tiến đọc báo kiếm nhà để thuê, ông cũng hơi áy náy và cũng thầm mong cho anh kiếm được nơi ở đàng hoàng tiện lợi. Tuy nhiên ông cũng thoáng một chút buồn nếu họ dọn đi. Ông sẽ phải tự lo lấy mọi việc hàng ngày và căn nhà trở lại vắng vẻ, thiếu tiếng trẻ vui cười. Bữa ăn tối sẽ lại lặng lẽ trầm buốn.

Rồi anh Tiến cũng tìm được căn nhà vừa với khả năng thuê mướn. Anh chị và hai con đi xem nơi ở mới. Hai đứa bé hỏi ông ngoại có dọn theo không, và chúng khóc, nhất định sẽ chẳng dọn đi nếu thiếu ông ngoại. Ông Hoa cảm động, ngồi im lặng, mắt chớp chớp.

Trong lòng anh chị Tiến cũng không muốn dọn nhà, nơi ở mới chật chội, ồn ào. Trong căn nhà của ông Hoa nầy, anh chị có cảm tưởng như nhà riêng của họ, mà ông Hoa là người ở trọ. Chị Nga lấy hết can đãm thưa với ông Hoa:

"Dọn nhà đi, thiếu bác, chúng con cũng buồn lắm. Chúng con mong lâu lâu bác ghé chơi, thăm hai cháu bé, và ăn chung cơm chiều cho vui. Bác ở đây một mình, không ai chăm sóc cơm nước, đêm hôm có ốm đau cũng khó nhờ ai, chúng con cũng không yên tâm. Lại nữa, nhà để phòng trống cũng uổng và dễ hư hỏng mối mọt. Nếu bác thương và cho chúng con tiếp tục ở lại đây, có các cháu vào ra, đời sống nhiều sinh khí hơn. Bác đã thương như con cháu trong nhà, chúng con cũng thương bác như cha, như ông, sống nương tựa an ủi nhau cũng đỡ cô quạnh."

Ông Hoa chưa có quyết định dứt khoát, thì phải vào bệnh viện mổ cắt một khúc ruột già có bướu độc. Anh chị Tiến hoãn chuyện dọn nhà để đưa đón ông Hoa chạy lui tới nhiều lần trong mấy ngày, làm thủ tục và khám nghiệm trước khi lên bàn mổ. Ngày mổ, anh Tiến đưa ông Hoa đến bệnh viện từ sáng sớm tinh sương, cả bốn cha con hồi hộp ngồi trong phòng đợi, chờ kết quả giải phẫu. Khi y tá báo tin cuộc giải phẩu thành công, cả nhà thở phào reo vui. Lúc ông Hoa hồi tỉnh thuốc mê, thấy cả nhà

https://tieulun.hopto.org

anh Tiến đứng bên giường vui mừng chào đón. Con Bé nắm tay ông nước mắt rưng rưng và nói: "Ông ngoại đừng chết nghe! Chúng cháu thương ông lắm." Nghe cảm động, mắt ông hoe đỏ. Chị Nga nghỉ việc vào bệnh viện ngồi bên giường ông Hoa suốt mấy ngày. Chiều nào anh Tiến cũng chở con Bé và thằng Tý vào bệnh viện thăm ông. Khi ông xuất viện dưỡng bệnh tại nhà, anh Tiến cũng nghỉ việc một tuần để giúp ông khi sức còn yếu. Con Bé và thằng Tý ngày nào cũng hỏi han sức khỏe và chúc ông mau bình phục. Chị Nga nhắc nhở ông uống thuốc đúng giờ.

Anh con trai và cô con gái của ông Hoa có về thăm hai ngày. Cô con gái thấy gia đình anh chị Tiến chăm sóc thương yêu ông Hoa hơn cả cha ruột cũng cảm động, và năn nỉ chị Nga đừng dọn nhà đi nơi khác. Chị nói với ông bố: "Ba cho gia đình chị Hoa ở lại đây nhé! Có anh chị ở cùng Ba, con cũng yên lòng. Con không lo cho Ba được chu đáo bằng anh chị ấy. Nhờ phước đức, Ba đã có thêm được hai người con hiếu để, và hai đứa cháu ngoan."

Ông Hoa cười nói với anh Tiến chị Nga: "Phải rồi, các con ở lại đây với Bác đi! Ở bao lâu cũng được. Bác lấy tiền thuê rẻ, các con để dành tiền, rồi khi nào đủ, mua luôn căn nhà này. Khi đó, bác thuê lại nhà các con, ở cho đến chết."

Chị Nga và anh Tiến nghe mà rưng rưng nước mắt. /.

TRÀM CÀ MAU
2020

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY

nói chuyện với rặng bần

Đi dọc miền sông nước, những năm còn ở quê nhà, buổi trưa ghé một rặng bần ven sông, bỗng thèm lên bờ căng võng nằm đòng đưa à ơi ví dầu cùng cây, cùng nước và cùng trời xanh mây trắng…

Sông đang vào mùa lũ, một mùa "lũ đẹp" như bà con mình vẫn nói. Dòng nước ngầu đục, cuồn cuộn phù sa, ìn ìn đổ về phía hạ lưu, loang loáng cái nắng thu dịu dàng vàng nhẹ, như tấm vải xanh phớt hồng, điểm xuyến bằng những chùm kim tuyến, cứ long lanh, lóng lánh như ánh mắt cô hàng nước bên bến sông hiu quạnh, bỗng thoáng thấy thuyền ghe quay đầu ghé mũi để lên bờ.

Ô! Một bông hoa bần nở trắng tinh khôi, phơn phớt cái màu hồng pha tím, lẳng lặng âm thầm giữa tầng xanh lá. Nhìn kỹ, đã có rất nhiều hoa đã qua kỳ mãn khai, khoe cái đài hoa với trái bần non, tròn dẹt, nhọn hoắt một cái vòi nhỏ ở chính giữa trái, thì ra cũng đã đến kỳ trái bần chín dần và rụng xuống vì bây giờ đã là tháng tám âm lịch, đang trở lại cái chu kỳ của mùa trái (từ tháng 4 – tháng 11 âm lịch). Chợt nhớ câu ca dao xưa: *" Muốn ăn mắm sặc bần chua/ Chờ mùa nước nổi ăn cho đã thèm"*, mắt bỗng mơ màng một tô… cơm nguội! A, mà thứ mắm sặc bần chua này đâu dễ mà tìm? Nghe in hình chỉ phổ biến ở miệt Gò Công, nơi giáp biển, có nước mặn, nước lợ. Con cá sặc có nhiều, và trái bần được làm chua bởi những bàn tay nội trợ tài hoa của các cô con gái xứ Gò Công mà nổi danh vào tận…ca dao! Bỗng lần theo đầu võng, tay nắm vào cái gốc bần sù xì, u nần theo năm tháng, nhớ láng máng: Hồi nẫm…Nguyễn Ánh bị quân Tây Sơn truy đuổi về miệt sông nước này. Đến bữa, dân quanh vùng dâng lên Nguyễn một món lạ, đó là bột trái bần được chế biến thành một thức ăn rất đặc biệt: Trái bần cà ra thành một chất bột, lóng lấy phần tinh bột, đem trộn cùng với muối, ớt vài thứ gia vị khác, bần trở thành một món ăn…cứu đói của những người dân hạ bạc sông nước. Nguyễn Ánh ăn và khen ngon. Sau này khi lên ngôi vua, ông đã khen thưởng dân làng, ban tên cho bần là

https://tieulun.hopto.org

"Thủy liễu". Một cái tên có vẽ kiêu sa đài các, ấy vậy mà rất ít người gọi. Bần vẫn là bần với nhiều cung bậc của cuộc sống. Trái bần cũng là món ăn, giúp nghĩa quân Trương Công Định một thời bám vào vùng sông nước đánh giặc, sống được nhờ trái bần dân dã này. Bần cũng để và chỉ gọi những người nghèo khổ, gối rách, áo ôm, và có thời kỳ để chỉ thứ bậc giai cấp: "Bần nông" và "bần cố nông" thật tội nghiệp!

Trưa, cái võng toòng teng, nghiêng nghiêng bên sóng lá. Tiếng gió nhẹ rung cây bần xạt xào. Có tiếng anh chàng bên quán nước vọng ra: *"Chiều chiều xuống bến ba lần/ Trông em không thấy, thấy bần xơ rơ!"*. Lạ, đâu đã chiều? Anh chàng đang… tán bằng ca dao! Bần đang mùa xanh rì, khỏe khoắn, lấy đâu mà xơ rơ? Có tiếng khúc khích. Chắc là cô chủ quán, lại đẩy đưa bằng những câu huê tình có từ thời ông… cố nội: *" Lẻ đôi, em chịu lẻ đôi/ Hoa tàn em cũng đợi, bần trôi em cũng chờ!"*. Lần này thì tiếng cây bần cười rồi. Cười khùng khục, và anh chàng tình si thì cố dò hỏi: *"Neo ghe vô dựa gốc bần/ Em thương anh nói vậy chớ biết đặng gần hay không?"*. Tôi bỗng cảm thương cho anh chàng làm nghề thương hồ, lỡ trồng một gốc bần… trước quán ở ven sông!

Ở cái xứ chung quanh tứ bề là kênh mương, sông rạch. Đất bồi phù sa lắng, người dân bám sông, bám rạch mà sống, thì bần cũng giăng thành hàng thành lũy, cùng với tràm đước, ô rô, cóc kèn, dừa nước mà chiếm lĩnh ven bờ. Được tính tình bần cũng dễ chịu. Nước ngọt, nước lợ, nước mặn gì bần cũng chịu được, sống khỏe và lớn khỏe, chỉ có điều cái tên "bần" nghe sao cơ hàn, cùng cực. Chẳng thế mà người ta đố nhau về cây bần là: *" Giống chi toàn là giống đực/ Thiếu tứ bề cam cực chung thân!"* (Đố là cây gì?). Hay xót thương mà than thở: *"Cây bần kia hỡi cây bần/ Lá xanh bông trắng lại gần không thơm"*! Những năm gần đây, những cây bên bờ sông như lộc vừng, si, sanh, sung… bỗng dưng có giá. Người ta "đào tận gốc, trốc tận rễ" săn lùng ráo riết, đem về cho tạo dáng và bán cho các đại gia ở nhà lầu, biệt thự mua về làm cây kiểng trong vườn, tạo mảng xanh cho những căn nhà vốn nhiều bê tông, sắt thép. Quả là một bước từ… sình lầy, sông nước bước vào sân vườn, công viên và biệt thự. Tội nghiệp, chỉ có anh bần. Cho dù cổ thụ, hình dáng uy nghiêm, cổ quái thiên hạ vẫn tránh xa, chẳng ai dại mà dây với… bần! Gọi tên thôi đã thấy "mạt", thấy "nghèo". Có lẽ vì vậy mà bần cứ kéo dài thành hàng, thành dãy làm bạn với sông nước, ghe thuyền và những ngư dân, thương hồ… hay như những người lỡ vận: *"Cảm thương ô dước, bời lời/ Cha sao mẹ sến dựa nơi gốc bần"*. Và những cô gái miền sông nước đôi khi tủi duyên tủi phận cũng ví von mình: *"Thân em như trái bần trôi/ Sóng dập gió dồi biết tấp vào đâu?"*. Thế nhưng cũng chính nhờ vào cây bần, mà lứa đôi có dịp gần gũi quen biết. Đến nỗi,

https://tieulun.hopto.org

khi cây bần bị đốn , chàng trai đã "nổi cộc" mà chửi rằng: " *Mồ cha đứa đốn cây bần/ Không cho ghe cá đậu gần ghe tôm*".

Rồi cũng có những chàng trai gan lì, quyết bảo vệ tình yêu lứa đôi của mình: *"Phụ mẫu đánh anh quặt quà quặt quại/ Đem anh treo tại nhánh bần/ Rũi đứt dây mà rớt xuống/ Anh cũng lần mò kiếm em…"*. Quả là một tình yêu thủy chung son sắc nơi miệt sông nước này.

Bần dù sao cũng chỉ là bần! Giống như cái anh quanh năm suốt tháng, trần sì cái quần xà loỏn lặn hụp bên sông bằng nghề chài lưới, đơm đó, kéo đăng… nghèo, và nhiều khi dưới mắt người khác, còn được coi là… vô tích sự! Sinh tiền, Tri huyện Trà Vang (Trà Vinh- Vĩnh Long) là Bùi Hữu Nghĩa, tức Thủ khoa Nghĩa (1807- 1872) vốn là vị quan thanh liêm chánh trực, yêu dân nghèo, ghét bọn vô học, cường hào cậy thế ức hiếp dân, đã mượn hình ảnh cây bần để vịnh mĩa mai rằng: " *Cao lớn làm chi bần hỡi bần?/ Uổng sanh trong thế đứng tần ngần/ Lá xanh tơ liễu, nhành thưa thớt/ Bông bạc dường mai, nhụy sượng sần/ Quyến luyến bầy cò bay sập sận/ Chiều qui đàn khỉ tới dần lân…*" (Vịnh Cây bần), thì rõ là…oan và tội nghiệp cho bần. Bởi lẽ bần sinh ra vốn đã… bần! Làm bạn với dân chài hạ bạc, ghe khách thương hồ cùng chim muông và có khi là cả…khỉ? Nhưng tính hiền hòa, chịu thương chịu khó, nên dân yêu dân mến mà chia sẻ nỗi niềm thân phận, kể cả những kỷ niệm riêng tư, vì vậy mà hình ảnh bần mới được đưa nhiều vào ca dao như đã kể sơ sơ ở trên. Nói dại, các cây anh, cây chị ở vùng xôn xao sóng nước này, được người đời ưa chuộng, rước hết về sân vườn làm cây kiểng. Còn lại có mình bần, nếu không xếp hàng mà đứng lên, lấy ai che chắn sóng gió? Cái nguy cơ lũ lụt, nước tràn là khó tránh khỏi. Lúc đó thì thôi đừng có than khóc mà kêu "bần ơi! Bần hỡi!..." nữa nhé?

Gió đã đổi hướng, nước dần dần rút, những bờ bãi ven sông ánh lên cái màu phù sa mịn màng, loáng nước. Những gốc bần, những rặng bần vẫn bám sâu rễ vào lòng đất, xanh dân dã đến thật thà. Một chiếc ghe đã cập vào bến, mũi gát vào gốc bần. Người ta đang chuyển tôm cá lên bến, vào bờ. Ngước mắt nhìn rặng bần, bắt gặp gió lay động và nụ cười vu vơ, xạt xào như hơi thở…

TRẦN HOÀNG VY

https://tieulun.hopto.org

mùa thu mưa bay

mưa thật khẻ lá lay phay rụng
gió run mình thương cỏ gầy khô
em thuở áo hoàng hoa biếng mặc
nghe thở dài hơi thở thơm hoa!

ngày thật dài giọt mưa bay bay
tóc thu vướng vương vương nỗi nhớ
và con mắt dài như chiếc lá
chao ơi khẻ chớp nghiêng cung đài?

mưa ướt lá, mùa thu ướt nước
nặng thêm sợi gió vô tình bay
ta biết em từ trăm năm trước
luân hồi trong kiếp nợ nần vay.

mưa mùa thu ngoài kia heo may
em ơi gần lại ấm đêm nay
ta đốt lá vàng hong tình ướt
trói nhau sợi khói nóng môi này?

nụ hôn

Bẽn lẽn, hào hển bíu vào nhau
Môi nhúng vào môi chập chờn hư ảo
Mơn man gió vờn lau
Sợ cháy nửa bờ môi nóng bỏng!

Hạt sương. Lưỡi răng khua động
Cây kem mút thuở học trò mật ngọt
Chút ngái đắng, mặn giọt mồ hôi
Mắt nhắm. Nhìn đầy ý nghĩ…

Không trời đất và không cả người chung quanh
Tìm trong màu trăng lung linh xanh
Ngọn lửa bén
Sắc hơn dao, cháy trên từng vùng da thịt
Chín nẫu nụ hôn!

b' lao sương…

Ngày ta xuống dốc
Gặp người đi lên
Sương trên mí mắt
Chạm vào mông mênh?

Không là sơn nữ
Hái chè đồi cao
Người là thánh nữ
Ta mơ ngọt ngào

Mù sương lãng đãng
Hay mây trời giăng
Lưới ta sợi tóc
Sương mờ cách ngăn?

B'lao một ngày
Ta tìm giọt nắng
Gặp trong ánh mắt
Men tình say say…

Phố nhiều sương bay
Đồi chuông khàn đục
Tan lễ sáng này
Em mang ân phúc

Nắng về tinh khôi…

TRẦN HOÀNG VY

https://tieulun.hopto.org

QUANG NGUYỄN

anh nuôi

Đêm đã khuya, đường im vắng không còn dáng người nào, chỉ còn lại tiếng bước vội vã rơi xuống lòng đường vang vọng. Ánh trăng soi đường dẫn lối người trai trở về nhà, với bước chân mỏi mệt mồ hôi ướt đẫm áo. Đêm nào cũng vậy, gần 0 giờ Sinh mới trở về nhà. Công việc bốc vác ở bến lúa khá cực nhọc đối với Sinh, tuy còn trẻ nhưng sức khỏe anh đã yếu, người ta làm xong trở về nhà từ rất sớm, riêng anh cứ nghỉ mệt nên về muộn hơn bất cứ ai.

Sinh trở về nhà ăn vội chén cơm, tắm rửa rồi vào mùng ngủ.

Cha mẹ mất khi anh mới chín tuổi ông Năm hàng xóm thấy tội nghiệp mang về nuôi cho tới ngày hôm nay. Mang tiếng con nuôi nhưng chẳng khác nào như con ruột, vợ chồng ông Năm thương yêu như ba đứa con của mình. Nhà ông Năm có ba người con, một trai, hai gái, thêm Sinh là bốn người. Hai người con gái đi lấy chồng và sống gần đó, người con trai út cũng có vợ sống cùng ông Năm, riêng Sinh đã hơn bốn mươi tuổi mà chưa vợ con gì. Họ yêu thương nhau, sống hòa thuận như anh em ruột, chưa bao giờ họ phân biệt giữa con ruột và con ghẻ. Bà Năm còn sống đã dạy như thế, đến khi bà Năm mất đi họ vẫn giữ mối hòa thuận anh em với nhau. Đó là điều ông Năm rất vui và hạnh phúc bên bốn người con của mình, có thể nói ông là người có phước, tuy hai người con gái đã có gia đình sống riêng nhưng họ vẫn hay cho tiền hoặc mua những thứ ngon nhất cho ông, họ đều học thành tài và có nghề nghiệp ổn định với đồng lương kha khá. Cả ba người họ đều là bác sĩ làm việc trong một bệnh viện gần nhà, riêng Sinh một chữ bẻ đôi cũng không có, đành phải đi bốc vác kiếm từng đồng rồi trở về rất khuya. Không vì điều đó mà ông Năm thương ba người con hơn, ngược lại ông thương Sinh nhiều hơn ba người con ruột. Những lần con của ông cho tiền xài, ông đều giấu lại một ít để cho Sinh nhưng chưa lần nào anh nhận, vì anh thừa hiểu cha đã già không còn sức lao động,

https://tieulun.hopto.org

không làm gì ra tiền, chính vì điều đó mà anh không nhận tiền từ cha nuôi. Đôi khi anh cho tiền cha mình, ông cứ chần chừ như không muốn lấy, nhưng cũng phải lấy để anh được vui.

Một buổi sáng tiếng gà gáy vang sau nhà, ông Năm thức dậy uống trà như mọi ngày, ông có thói quen khi thức dậy đi rửa mặt ngang qua chỗ ngủ của Sinh, ông hay dừng lại để kiểm tra xem tối qua Sinh ngủ có tống mùng kỹ không, và chiếc đèn pin luôn pha vào mùng xem thử có con muỗi nào trong ấy không, rồi mới đi rửa mặt và trở lên nhà trên hút thuốc uống trà. Thói quen này hình như không dành cho ba người con ruột của ông.

Sinh thức dậy với cơ thể uể oải sau một đêm mệt nhọc ở bến lúa, anh bước xuống giường ra sau rửa mặt rồi đi lên nhà trên. Thấy cha anh ngồi đó với gương mặt trầm ngâm như đang nghĩ ngợi điều gì đó bên làn khói trắng. Tay ông ôm một chiếc hộp, đôi mắt cứ nhìn lên bàn thờ nơi có di ảnh vợ ông, anh chưa từng thấy chiếc hộp này bao giờ. Anh bước lại gần cha rồi nói.

- Tía đang nghĩ gì mà điếu thuốc sắp tàn luôn rồi.
- Sao mày không ngủ thêm lát nữa đi hai, còn sớm mà.
- Con dậy giờ này quen rồi, cứ tới giờ này là tự nhiên thức dậy.
- Tía dặn đừng đi bốc vác nữa, sao mày không nghe vậy hai.
- Ủa sao Tía biết con đi bốc vác.
- Mày đừng nói dối Tía nữa, mày cứ nói đi làm việc nhẹ một lát rồi về. Chứ thật ra là mày đang bốc vác ở bến lúa. Hồi sáng Tía đi rửa mặt thấy cái áo mày treo ở móc, trên cái vai áo có dính màu của bao lúa.
- Nhưng Tía yên tâm, con vác một bao rồi nghỉ mệt, xong tới bao khác lại nghỉ mệt, chứ không vác liên tục đâu.
- Mày có biết sức khỏe đang yếu, hạn chế làm việc nặng không hai, mày không có tiền thì Tía cho.
- Dạ con biết, nhưng ở nhà không có gì làm cũng buồn. Tía đang ôm cái hộp gì vậy?
- Đây là cái hộp có đựng tờ di chúc của má bây trước khi bả mất, sau này có chia tài sản thì cứ theo nguyện vọng của bả mà chia. Tía định kêu vợ chồng con Thu, vợ chồng con Kiều, chiều về đây chơi sẵn đó Tía tuyên bố tài sản trong di chúc luôn. Cũng gần tới ngày giỗ của má bây rồi.
- Dạ, ngày mai là giỗ má rồi đó Tía.
- Đúng vậy, vì thế Tía muốn các con nhận tài sản rồi vui vẻ trong ngày giỗ của má bây.
- Vợ chồng thằng út Tâm nó dậy chưa, nếu nó dậy rồi thì kêu nó ra đây Tía biểu, hoặc kêu nó báo cho con Thu với con Kiều biết chiều nay về chơi.
- Dạ, chắc vợ chồng nó dậy rồi đó Tía, cũng sắp tới giờ nó đi làm rồi, để con

https://tieulun.hopto.org

vào nói rồi đi mua đồ ăn sáng cho Tía.
- Ừa đi đi con.

Anh vào nói với út Tâm, một lát chiếc xe của út Tâm rồ máy rồi đi khuất, Họ là dân làm việc nên đi làm rồi ghé ăn sáng, chỉ có Sinh và ông là hay ăn sáng tại nhà. Sinh cũng là người gần ông và nói chuyện nhiều nhất so với ba người con ruột của mình. Đến chiều tất cả các con của ông đều có mặt, ông lặng lẽ đốt nén hương cho người vợ quá cố, rồi mở hộc tủ lấy chiếc hộp mà hồi sáng ông đã ôm. Ông nhìn từng đứa con của mình rồi nói.
- Hôm nay có mặt đông đủ các con, Tía muốn đọc tờ di chúc của má bây để lại, đó là nguyện vọng của bả trước khi nhắm mắt.

Họ im lặng chú tâm nghe kỹ ông đọc những gì trong tờ di chúc.

" Thằng hai nó vốn dĩ là con nuôi của nhà mình, nhưng chưa bao giờ ba má xem nó là con nuôi. Má chia cho nó 30% tài sản. Con Thu và con Kiều là phận đàn bà, rồi cũng đi lấy chồng làm dâu nhà người ta, không có gánh vác gì về cái gia đình này, nên má chia cho mỗi đứa 20%. Còn thằng Tâm là con út, sau này thờ phượng gánh vác hết tất cả, nên má chia cho 30% kèm với cái nhà này"

Họ nhìn nhau mà không nói được lời gì, cuối cùng ông Năm phải lên tiếng.
- Các con có ý kiến gì không, đó là nguyện vọng của má bây.

Tâm nói trong sự ngỡ ngàng.
- Nguyện vọng gì kì vậy, sao con chỉ có 30% bằng anh hai, con gánh vác cái nhà này, anh hai có gánh vác gì đâu mà bằng với con.

Ông nhìn sang người con gái thứ ba rồi nói.
- Còn con Thu mày có ý kiến gì không, nói Tía nghe.

Thu nói ngay không cần suy nghĩ.
- Con không đồng ý với cách chia này của má.
- Tại sao.
- Con là con ruột mà chia có 20% thua cả con ghẻ.

Ông nhìn sang người con thứ tư.
- Còn con Kiều. Ý mày sao, nói Tía biết.
- Con cũng như ý chị ba vậy, không đồng ý với cách chia này của má.

Ông nhìn sang Sinh rồi nói.
- Rồi thằng Hai, ý mày thế nào.
- Dạ con chỉ lấy 10% còn 20% còn lại con cho các em.

Thu nghe vậy lên tiếng.
- Tôi nói thật anh 1% cũng không có chứ đừng nói 10%.

Kiều cũng xen vào.
- Anh phải biết điều. Anh không phải máu mủ gì với cái nhà này, nên anh

https://tieulun.hopto.org

không có phần là đúng.

Tâm cũng ý kiến vào.

- Ba má đã nuôi anh từ nhỏ cho tới lớn, nhưng anh không phải là ruột rà, dù biết anh luôn nhường nhịn và không tranh giành với các em, nhưng cái nào ra cái đó, tài sản là của nhà này do cha mẹ và các con làm ra mới có, vì thế nó phải thuộc về thành viên ruột trong nhà này. Tôi cho anh ở trong căn nhà này là may phước lắm rồi, chia với chác gì nữa. Anh lớn rồi mà, tự lập, tự làm, tự riêng đi chứ.

Sinh gục mặt buồn bã, chưa bao giờ anh nhận những lời này từ các em mình như hôm nay. Anh em lúc nào cũng hòa thuận, vui vẻ, thương yêu, vậy mà hôm nay chỉ vì tờ di chúc mà tặng cho anh những lời thật khó nghe, anh im lặng. Ông Năm lấy tay đập xuống bàn thật lớn như trút cơn giận.

- Mày vừa nói cái gì, mày muốn đuổi thằng Sinh đi hả, cái nhà nào là nhà của mày. Thằng Sinh nó có quyền ở đây đến khi nào nó có vợ thì nó ra riêng, nó cũng là thành viên trong cái nhà này. Đây là tao nói.

Ông lắc đầu rồi thở dài, Sinh đến an ủi ông. Ông thừa biết chuyện này không bao lâu sẽ xảy ra thôi, hàng đêm ông ôm cái hộp với mong muốn các con khi chia tài sản đừng bất hòa. Thu lên tiếng để trấn an ông.

- Thôi thì cái chuyện chia tài sản để tính sau. Tía đừng giận nữa, hồi đó chắc má chia nhầm, thôi thì sau này Tía chia lại cho tụi con cũng được.

- Ý của Tía cũng như ý của má bây thôi.

Kiều nói nhanh vội vàng.

- Vậy sao được, tính tới tính lui gì thì anh hai cũng được 30%. Chắc có lẽ anh hai luôn gần Tía còn tụi con thì không, nên chia cho anh hai nhiều hơn phải không Tía.

Út Tâm cũng nói vào.

- Tía chia như vậy là không công bằng. Người ngoài mà chia tài sản hơn người nhà coi sao được. Chúng con luôn hiếu thảo với ba má, đâu phải chỉ có anh hai mới hiếu thảo với ba má đâu.

Ông đứng nhìn út Tâm rồi nghiêm giọng.

- Mày cứ người ngoài với người trong một lát, tao lấy cái bát hương chọi bể đầu mày bây giờ. Nguyện vọng của má bây, mà bây còn không tôn kính, tao chết rồi chắc mồ mả tụi bây bỏ luôn. Tụi bây học cao hiểu rộng mà sao cái đạo lý làm người, tụi bây không hiểu vậy. Tao cứ chia như trong tờ di chúc của má bây, đứa nào lấy thì lấy, không lấy thì bỏ.

Họ giận bỏ nhau ra về, ông và Sinh đứng đó trong căn nhà vốn dĩ từ trước tới giờ chưa xảy ra chuyện giận hờn to tiếng. Anh nhìn cha rồi thì thầm.

- Thưa Tía, con thấy các em nói đúng đó. Tía nên chia lại, con không cần tài sản đâu, con sống với Tía má từ nhỏ đến lớn là quá hạnh phúc rồi.

https://tieulun.hopto.org

Tài sản Tía cứ chia cho các em, con một thân một mình, không có cũng không sao, còn các em nó có gia đình nên nó còn lo cho gia đình của nó.
- Mày nói gì kỳ vậy hai, riết rồi mày cũng giống mấy đứa em mày luôn. Mày nhìn cái bàn thờ má bây đi rồi nói, má bây chia và đó cũng là nguyện vọng của bả, chứ Tía có chia đâu. Một thân là sau này không có vợ con hả bây, một thân là sau này không có ăn hả hai.

Anh biết khó có thể thuyết phục được cha mình. Sáng đó là ngày giỗ của má nuôi anh, con Thu với con Kiều không về vì còn giận chuyện chia tài sản, út Tâm cũng chở vợ đi chơi chứ nhất quyết không chịu ở nhà ăn giỗ. Từ đó họ không nói chuyện với Sinh như đã từ mặt. Đám giỗ lần này chỉ có hai cha con ông. Ông Năm mặt buồn hiu nhìn xung quanh căn nhà rồi thở dài, năm nào cũng đầy đủ con cháu chỉ vì chuyện chia tài sản mà không đứa nào chịu về thắp nén nhang cho má nó. Ông tới đốt nhang cho vợ mà hai hàng nước mắt chảy dài.

Tối đó anh trăn trở nằm suy nghĩ về chuyện chia tài sản, anh nghĩ cũng do mình nên anh em bất hòa nhau. Tài sản đó nó vốn dĩ không thuộc về anh, vì anh chỉ là con nuôi nên không được quyền hưởng nó, anh sẽ khăn gói bỏ nhà ra đi trong khuya nay, chỉ có thế các em mới được vui. Anh lục đục xếp quần áo bỏ vào ba lô đợi cha anh ngủ, anh sẽ rời khỏi căn nhà này ngay. Cái buồn nhất là anh phải xa căn nhà này mà anh đã sống từ lúc chín tuổi cho tới nay, lại phải xa người cha già, tuy là cha mẹ nuôi nhưng họ hết mực thương anh như chính con ruột của mình.

Anh lên nhà trên thấy cha đã ngủ từ bao giờ, anh móc trong túi mình ra một xấp tiền bỏ lên cái gối nơi cha anh nằm, rồi lặng lẽ mở cửa bước chân ra đi, anh ra đầu ngõ đứng nhìn căn nhà một lát như nói lời từ biệt. Anh không biết mình phải đi về đâu, làm gì, tóm lại cứ đi, đi càng xa càng tốt. Sáng sớm ông Năm thức dậy, vẫn như thói quen cũ đi ngang qua nơi Sinh ngủ không thấy anh đâu, nhìn cái sào đồ trống trơn ông biết Sinh đã bỏ nhà đi để trốn tránh chuyện hưởng tài sản. Ông buồn bã ngồi đó tần ngần, rồi trở lại nhà trên hút thuốc uống trà, mắt nhìn xa xăm ra đường như đợi ai đó trở về.

Tâm thức dậy cái miệng ngáp ngắn ngáp dài chưa tỉnh ngủ hẳn, ông gọi Tâm lại.
- Thằng Út lại đây Tía biểu coi.

Tâm lấy tay che miệng trong cơn ngáp rồi trả lời.
- Dạ có gì không Tía.
- Anh hai bây đã bỏ nhà ra đi vì không muốn anh em trong nhà mất hòa thuận.
- Hả. Thật hả Tía.

https://tieulun.hopto.org

Tâm như tỉnh ngủ hẳn ra, tâm trạng phơi phới, gương mặt tươi rói. Ông Năm nói tiếp.

- Mày nói với hai người chị của mày, kêu nó chiều về đây Tía có chuyện muốn nói, nếu hai đứa nó không về thì từ nay về sau đừng nhìn mặt ông già này nữa.

Nói xong ông bỏ đi trong tâm trạng nặng nề như cục đá. Chiều đó hai người con gái của ông cũng trở về để nghe ông nói, ông lấy ra một tờ giấy đã xếp lại, ông ngồi xuống ghế nhìn thẳng ba người con rồi nói.

- Thằng hai nó đã bỏ nhà ra đi các con có biết vì sao không, vì nó không muốn anh em trong nhà mất hòa khí với nhau. Giờ thì các con đã vui chưa. Thằng Út mày đọc lá thư này của má mày viết khi còn sống cho hai người chị mày nghe.

Tâm cầm tờ giấy ông đưa lòng hồi hộp, không biết má anh đã viết gì trong đó, mở ra coi đúng là nét chữ của má anh, những dòng đã lem màu mực theo thời gian nhưng vẫn đọc ra được.

" Các con thân yêu của má, khi các con đọc được lá thư này thì má không còn bên các con nữa. Má đang nằm trong bệnh viện với những cơn đau cứ hành hạ. Má vui vì cả ba đứa con đều học ngành y rồi này các con sẽ trở thành bác sỹ, má không còn lo nữa, riêng anh hai bây thì không được như ba đứa, nó mồ côi từ nhỏ. Từ nhỏ nó đi chăn trâu, gánh nước mướn cho người ta, để kiếm tiền nuôi các con ăn học, nó không biết một chữ nghĩa nào, vì nếu nó đi học rồi thì sẽ không còn ai kiếm tiền mà nuôi các con. Hồi đó nhà mình rất nghèo, nó phải nhịn đói, nhịn khát, để nhường đồ ăn cho các con. Ba của các con bệnh tật không làm được gì một tay nó lo hết. Thằng út Tâm hay chê anh hai nó yếu không làm được việc nặng nhọc, nhưng nó không biết rằng nó đang mang quả thận trong người của anh hai nó, chính anh hai đã hiến tặng để cứu nó sống cho tới ngày hôm nay. Con thu hay chê anh hai nó cái chân đi cà nhắc trông xấu xí vô cùng, nhưng con nhớ lại xem, lúc nhỏ ham búp bê cứ khóc lóc đòi. Nó không có tiền mua, vì quá thương em nó đành phải đi ăn cắp của người ta, người ta bắt được đánh nó đến gãy chân. Còn con Kiều lúc đi thả diều làm đứt dây, con diều bay đi mất, cứ về khóc lóc không chịu ăn cơm. Anh hai nó đành phải đi kiếm con diều về cho bằng được, lúc nó về trên người đầy thương tích vì phải chui vào bụi gai, máu còn dính đầy trên con diều. Rồi ba mẹ ra miền Trung làm tám năm trời, tám năm đó nó một mình ở nhà nuôi ba đứa em. Khi lớn lên thì nó chưa bao giờ có bộ đồ nào lành lặn như người ta, cái nào cũng đầy mảnh chấp vá. Cho tiền nó mua đồ thì nó cho ngược lại các em nó. Có thể nói các con được ăn học như hôm nay cũng nhờ vào anh hai của các con, sau này các con cái thành tài đừng bao giờ quên công ơn

https://tieulun.hopto.org

đó. Nó đã hy sinh cho các con quá nhiều, chính vì thế ba má muốn bù đắp lại cho nó, chia nó 30% là quá ít so với những gì mà nó hy sinh. Má mong muốn các con hiểu và chấp nhận nguyện vọng này của má. Má không sống được bao lâu nữa mong các con sống hòa thuận, đùm bọc lẫn nhau"

Tâm làm rơi tờ giấy rưng rưng nước mắt, hai người chị cũng khóc xối xả khi nghe nội dung trong lá thư, ông năm nhìn từng người rồi nói.

- Tụi bây còn đứa nào nói thằng hai là người ngoài, không là phải con ruột của nhà này nữa không, còn đứa nào tranh giành tài sản với nó không. Từ xưa tới giờ có cái gì mà nó không nhường cho tụi bây đâu. Tụi bây ai cũng sung sướng, nhìn lại nó xem cho tới bây giờ nó chưa có vợ, nó cứ lo kiếm tiền. Người nó thì yếu vì hiến thận cho thằng út, nhưng phải đi bốc vác đến khuya mới về để kiếm tiền lo cho tao.

- Ông ném xuống bàn một xấp tiền rồi nói trong nước mắt.

- Tụi bây nhìn đi, đây là tiền của nó đi bốc vác. Nó để lại cho tao trước khi bỏ nhà ra đi, đó là tiền mồ hôi nước mắt của con tao, nhìn lại tụi bây có đứa nào thiếu thốn cái gì chưa. Tụi bây giàu có mà lại đi tranh giành phân bì với nó.

Ông khóc thành tiếng, đó cũng là lần đầu tiên ba người con ruột thấy ông khóc. Thu và Kiều ôm nhau mà khóc. Tâm nhìn lá thư trên bàn và một xấp tiền mà nước mắt rơi không ngừng. Cả ba người họ ôm ông và nói lời xin lỗi. Ông nói trong những giọt nước mắt.

- Nếu tụi bây còn là con người thì hãy mau đi kiếm thằng hai về đây, phải kiếm cho bằng được. Tụi bây có muốn mất đi một người anh như vậy không.

Cả ba người họ tay lau nước mắt, lập tức ra xe chia nhau đi tìm. Họ hỏi hết người này đến người khác. Cuối cùng cũng có người nhìn thấy Sinh đang ở bến xe, chuẩn bị mua vé đi Sài Gòn. Họ vội vàng đến thấy Sinh đang ở đó trong tà áo phai màu. Cả ba người họ chạy đến ôm anh khóc nức nở giữa bến xe đông người. Thu vừa nói vừa khóc.

- Anh hai về nhà đi. Tía đang rất buồn về chuyện anh hai bỏ nhà đi.

Tuy là con nuôi nhưng anh rất thương cha, khi nghe cha buồn anh chẳng muốn đi nữa. Chỉ muốn quay về gặp cha để nói xin lỗi vì đã làm cho ông buồn.

- Thôi mình về đi các em, anh không đi nữa, từ nay anh sẽ luôn ở gần Tía.

Thấy anh trở về ông vui như chưa từng vui. Chiều đó họ cùng ăn cơm niềm vui ngập tràn trong không gian căn nhà. Đó là giây phút hạnh phúc nhất trong từng đôi mắt và nụ cười nở tươi trên môi mỗi người. Ba

https://tieulun.hopto.org

người em gắp đầy thức ăn vào cái chén của anh. Kiều nói với anh.
- Anh hai ăn đi.
- Thôi các em ăn đi, anh ăn rau được rồi.

Thu nói với nụ cười.
- Anh hai không cần phải nhường cho tụi em đâu, cứ ăn đi.

Tâm nói trong niềm vui rộn ràng.
- Phải rồi đó anh hai. Anh đã hy sinh cho chúng em quá nhiều rồi. Giờ đã đến lúc chúng em hy sinh lại cho anh hai.

Ông Năm bỏ đôi đũa xuống rồi nhắc lại.
- Còn chuyện chia tài sản theo nguyện vọng của má bây. Bây tính sao.

Tất cả đều đồng thanh nói
- Dạ, tụi con Đồng ý.

Ông Năm cười vui xúc động trong niềm hạnh phúc dâng trào. Chưa bao giờ họ thấy vui như hôm nay, nhìn các con gắp thức ăn cho nhau mà lòng ông vui sướng biết bao. Tiền, vật chất là thứ hay chia rẽ con người, nhưng đôi khi nhờ nó làm đáp án mà ta biết và nhận ra, kết quả của lòng dạ con người. Người quay lưng đi, người quay đầu lại. Cuộc đời nó luôn luôn hai mặt đi song hành cùng nhau. Từ nay nhà ông Năm sẽ ngập tràn yêu thương trong tình cảm gia đình. Cái từ " anh nuôi" hoặc " người ngoài" cũng biến mất từ ấy, thay vào đó là từ " anh ruột" như một cha mẹ sinh ra.

QUANG NGUYỄN

LTS

Quí thân hữu và bạn đọc thân mến.

Ngày càng có thêm những cây bút trẻ bên Việt Nam gởi bài sang mong đăng trên tạp chí Văn Học Mới... Điều này có thể nói lên một khẳng định ít nhiều về sự làm nên việc tốt của tờ báo... (VHM không chủ trương phát hành bên quê nhà, tuy nhiên sự giới hạn đó vẫn ít nhiều anh em VNS biết và truyền khẩu cho nhau...) Trên FB thì VHM cũng không giới thiệu rộng rãi như những tờ báo khác)

Về mặt "Văn xuôi", trong suốt 8 số Văn Học Mới. vẫn chưa hẳn lóe lên một tia rạng cách tân nào. Tuy nhiên cũng có vài tác giả mang đến cho chúng ta niềm hy vọng khả tín trên hướng đi về phía trước...

Kỳ này cò thêm người viết trẻ quê ở tỉnh Đồng Tháp, tên thật *Nguyễn Thành Quang*, bút hiệu Quang Nguyễn... Với một truyện ngắn đã đăng trên đây, trân trọng giới thiệu đến quí bạn đọc và thân hữu / VHM

https://tieulun.hopto.org

THIÊN DI

lòng con ốc nhỏ

Đêm tối, sáng... chập chờn muôn ảo ảnh
Nghe đâu đây tiếng sóng biển vỗ về
Vọng hải âu khắc khoải giữa cơn mê
Phải trong ta, âm thầm lòng ốc nhỏ

Trang tình thơ ố vàng cùng thu úa
Nỗi buồn trôi theo suốt tuổi hoa niên
vầng trăng non mười sáu lạc trong đêm
Bầy đom đóm thắp đèn còn tìm mãi

Gió lắc đầu, ôi, nhân tình thế thái
Rêu mọc xanh giữ lại dấu chân xưa
Những tháng năm đổ nát, lệ tiễn đưa
Đọng lòng ốc tiếng thở dài biển cả

Trời chớp sáng, sóng dâng va ghềnh đá
Những hàng mi khô cạn rủ thềm đêm
Thương nụ cười lạnh lẽo trăng thu lên
Đêm tri kỷ, đêm bềnh bồng cùng sóng

THIÊN DI
17. 8.2020

https://tieulun.hopto.org

THIÊN DI
tình nắng

Đêm nhẹ nhàng đi ngủ
Thay nụ cười của nắng
Bằng những giọt nước mắt trên cành
Long lanh...

Ngọn cỏ chợt sáng nay tươi xanh
Đêm qua gió thì thầm lời yêu của ai vừa ngỏ
Con dế mèn hờn ghen
than thở
Lầm lũi về hang , để quên lại cây đàn ...

Có kẻ lang thang trong vườn mây trắng
Nhặt giấc mơ đời vụn vỡ.
Tái sinh!

Nắng
Mối tình đẹp nhất của màu xanh
giọt nước mắt long lanh của đêm còn vương lại trên nụ hồng
Dịu dàng nắng khẽ hôn...

THIÊN DI
8,8, 2020

https://tieulun.hopto.org

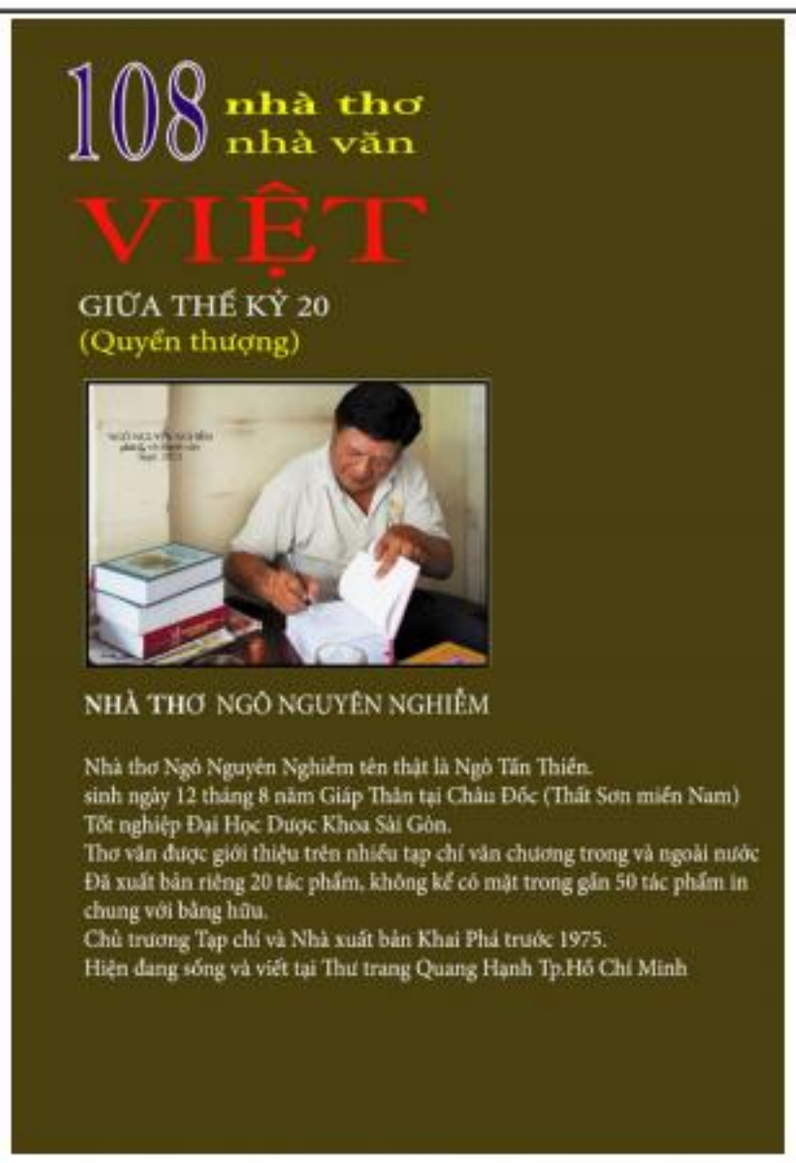


Trân trọng giới thiệu đến quí thân hữu, VNS và quí độc giả, một quyển sách quí vừa mới xuất bản:

108 Nhà Thơ Nhà Văn Việt Giữa Thế Kỷ 20 - Quyển thượng. do nhà biên khảo Ngô Nguyên Nghiễm biên soạn .

liên lạc về :

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM
21 Hưng Phú P8 Quãn 8, TPHCM-VIỆT NAM
ĐTDĐ: **0907779811**
VĂN HỌC MỚI





https://tieulun.hopto.org

TRẦN HẠ VI

cô và những mối tình ảo

Trong một căn phòng motel nhỏ sạch sẽ gọn gàng chăn ga gối trắng, trên giường phủ một tấm trải lớn có thể dùng làm chăn đắp màu lông chuột, một người phụ nữ nằm khóc, và người đàn ông đang ra sức dỗ dành. Cô gái mếu máo "Anh à, anh X đã bỏ đi rồi!". Chồng cô, một người đàn ông ngoại quốc, da trắng, tóc cắt một phân, hơi quá cân, cặp mắt xanh lơ, chiếc cằm đôi dôi ra và đôi mắt hơi lộ nhưng hiền, khuôn mặt có thể được đánh giá là đẹp trai, ôm cô vào lòng, cố an ủi. "I will never leave you" (Anh sẽ không bao giờ bỏ em mà!") Cô vẫn thổn thức khóc. Chồng cô tiếp tục. "You know, that's just an online acquaintance, and they come in your life only for a certain period, and come out really fast, sometimes." (Em à, đó chỉ là một mối quan hệ trên mạng, và họ bước vào cuộc đời ta trong một giai đoạn nào đó, và đôi khi ra đi rất nhanh chóng). Như để chứng minh, chồng cô liệt kê ra một cơ số những con người anh đã quen biết trên mạng, đã thân thiết, và đã ra đi trong cuộc đời anh, nhóm lập trình viên hay viết những chương trình miễn phí cho cộng đồng mạng trên donationcoder, anh chàng Dr Apps rất thông minh, anh chàng Ben ở thành phố M., vân vân và vân vân. Tuyệt không có một cái tên phụ nữ nào. Cô biết, chồng cô chỉ có một mình cô, và yêu một mình cô. Có thể cô không là tình yêu duy nhất của anh ấy, nhưng là, tình yêu cuối cùng.

Chồng cô biết cô có những mối quan hệ riêng, online, bằng thứ ngôn ngữ của mình, với những người chia sẻ với cô niềm đam mê văn thơ tiếng Việt. Khi cô ngập ngừng bày tỏ với anh là cô có những nguồn hỗ trợ tinh thần khác, anh cười và bảo đó không phải là điều gì bí mật. Và bảo cô rằng anh hiểu mỗi người có những mặt khác nhau và anh

https://tieulun.hopto.org

không thể thỏa mãn tất cả những phần khác nhau của cuộc sống của cô. Rằng anh không biết tiếng Việt, anh không thể chia sẻ với cô niềm đam mê văn thơ đó. Chồng cô rất thông hiểu ngôn ngữ của mình, và viết rất tốt bằng ngôn ngữ của anh, nhưng thơ văn không phải là đam mê của anh. Khi mà nghề viết văn cho dù toàn thời gian với một tác giả thuộc dạng thường thường bậc trung ở đất nước này chỉ có thể mang lại khoảng mười mấy ngàn đô thu nhập một năm, dưới mức đói nghèo, thì anh, với gánh nặng cuộc sống gia đình, không thể dùng thời gian để viết văn hay thơ được. Anh phải tập trung làm việc, để lo cho cô, lo cho con gái họ. Và anh có đam mê về chính trị, anh tin vào những điều tốt, lẽ phải, anh tin vào tự do ngôn luận (free speech) và sự tự nguyện (free will) của con người. Và sẽ làm hết sức mình để bảo vệ những điều đó. Chồng cô, chỉ mong muốn, cô có thể quan tâm nhiều hơn, đọc nhiều hơn, chia sẻ nhiều hơn với anh, về những mặt đó trong cuộc sống. Nhưng, hiện tại, đó không phải là mối quan tâm của cô.

Cô, chỉ quan tâm đến tình yêu. Hay ít ra, đang là như vậy. Người yêu cũ của cô đã hơn một lần nói "Em có một vấn đề, không có y học nào chữa được, đó là trái tim của em, trái tim của em trẻ quá!" Một người tình khác đùa "Anh bói ra thấy em không chết vì bệnh đâu, em chết vì yêu!" Cô cười, họ đều biết là cô có những tình yêu khác nhau, nhưng họ đủ 'yêu' cô, đủ lưu luyến cô để muốn là một phần trong cuộc đời online của cô, để cảm thấy được một chút quan tâm và đôi phần lãng mạn. Như những người nghệ sĩ thích mơ mộng, cô hay gọi quá lên những tình cảm 'thích-nhau-trên-mức-bạn-bè" là tình yêu. Nhưng, như thế, để có thêm một chút cảm giác. Những mối tình ảo của cô. Có đánh số, có yêu nhau, hờn giận, và chia tay, gần như tất yếu. Một dạng ngoại tình về mặt tinh thần, có thể nhiều người nghĩ như vậy. Cô cũng đã nhiều lần tự nghĩ, mình có phạm tội hay không. Nhưng rồi, như một con người sống bản năng, cô vẫn sống, yêu, và viết. Những người tình ảo của cô, họ tạo cho cô những nguồn cảm hứng, cho những bài thơ, trang văn của cô, và đồng thời, như một thứ gia vị xa xỉ cho cuộc sống hơi cô lập và đôi phần tẻ nhạt của cô. Sống ở một làng nhỏ chỉ có hơn 5,000 dân, cô có một công việc ổn định, gia đình cô khá ổn về mặt tài chính dù hoàn toàn không phải giàu có, chỉ là đôi khi, cô không khỏi cảm thấy cô đơn.

Bạn bè cô sống ở khắp nơi trên thế giới. Những liên lạc thông thường qua facebook, qua chat, qua skype, facetime, email. Gặp nhau là một điều xa xỉ. Cô có những cô bạn gái thân thiết, thông minh và nhạy cảm, biết hết mọi ngóc ngách trong đời sống của cô. Và ngược lại. Những người bạn gái ấy cũng đến và đi, họ không hoàn toàn đi khỏi cuộc đời cô,

https://tieulun.hopto.org

chỉ là, giai đoạn đó không hợp chuyện, thì sẽ không liên lạc. Cô cũng không có nhiều thời gian và năng lượng đến vậy, phần lớn năng lượng của cô, nếu không tập trung cho công việc hiện tại, cho gia đình, thì đã dùng để yêu đương.

Cô có một facebook riêng, một tên gọi riêng, trong thế giới văn thơ của cô. Ngay từ khi chập chững bước chân vào viết lách, cô đã quyết định mình sẽ dùng bút danh. Vì cô muốn tách bạch cuộc sống văn thơ của cô khỏi cuộc đời thực. Như một con người khác. Như một cá tính khác. Cô không có bệnh thần kinh phân liệt, có nhiều tính cách khác nhau, nhưng cô muốn tách biệt những mặt khác nhau của bản thân mình. Cô không có nhiều người bạn thực trên facebook thơ đó, và cũng không muốn thêm nhiều người bạn thực vào. Ở đó, là những người bạn chỉ thiên về văn thơ. Và với sự đông đảo của bạn bè viết lách cũng như sự rộng lòng của những người cùng chung sở thích, cô tạo dựng những mối quan hệ mới nhanh chóng. Cho dù, không phải tất cả đều là thân thiết, nhưng, chấp nhận một tồn tại bên cạnh nhau, chia sẻ với nhau một chút thời gian, đọc nhau, bình luận nhau và thổn thức cùng nhau nhịp đập những trái tim nhạy cảm. Chồng cô, không hề đọc facebook đó. Đúng hơn, anh sống nhiều trên twitter, theo dõi những thông tin chính trị thông tin lề trái lề phải của anh, và không quan tâm đến facebook, dù anh cũng có một facebook kết hôn với facebook bằng tên thật của cô. Vì thế, cô sống một cách tự do, như cô định nghĩa mình có những mối quan hệ mở (open relationship) trên facebook thơ đó.

Cô có những lằn ranh của riêng cô. Cô không chat sex. Và không gửi những tấm ảnh nude. Một cách phiêu lưu có thắt dây an toàn. Không phải cô không tin những người tình của mình, nhưng cô cảm thấy không đủ thoải mái để làm chuyện đó. Và, với những trao đổi cho dù là những tin nhắn yêu thương đầy cảm xúc nhưng thiếu hẳn mùi nhục dục, cô cảm thấy không có lỗi với chồng. Hay ít nhất, đó là những ranh giới mà anh ấy sẽ chấp nhận được. Cô chưa bao giờ gặp những người tình online của mình. Về chuyện này, cô tin vào duyên phận, và phó mặc cho trời. Có những người tình, cô đã dự định gặp. Nhưng trời không cho điều đó diễn ra. Những lần giận nhau. Những biến cố không dự tính được. Những người tình mới của họ đột nhiên xuất hiện. Gần đây nhất, là COVID-19. Đã giày xéo hết phá nát hết những dự định của cô. Không cho cô gặp họ. Chưa đủ duyên. Cô thở dài, một chút nuối tiếc nhưng cũng một chút nhẹ nhõm.

Cô vừa trải qua một tháng để thương khóc mối tình vừa đi qua. Một mối tình cô đã yêu đến mụ mị cả người. Bạn gái cô bảo "Nếu không mụ mị không phải là yêu. Và tin đi, chỉ những giai đoạn mụ mị đó mới để

https://tieulun.hopto.org

lại những kỷ niệm đáng nhớ nhất." Cô đã yêu anh nhiều đến nỗi nghĩ rằng mình sẽ yêu anh một thời gian thật dài và sau anh, sẽ không còn yêu ai nữa. Trong hơn một năm, cô đã sống lơ mơ trong một thế giới riêng tạo ra giữa hai người bằng những tin nhắn, không liên tục nhưng cần mẫn, ngày nối ngày, và bằng trí tưởng tượng và mơ mộng sẵn có của cô. Cô lưu luyến sống trong hiện thực không thật đó, khi mà chỉ có anh là tình yêu tuyệt đối, và ở một khía cạnh nào đó, cô cứ tưởng tượng mình như người vợ thứ hai của anh. Cô không ghen với vợ anh. Cô hiểu rất rõ, chỉ có vợ anh mới cho anh được cuộc sống ấm êm hạnh phúc hiện tại, còn cô chỉ là một bóng hồng thoáng qua trong cuộc đời anh. Cả cô, và cả anh, đến với nhau vì sự tham lam, vì lòng ích kỷ, và cả vì sự buồn chán trong đời thực và cái hừng hực ham muốn khám phá môt điều gì khác những routine hàng ngày tẻ nhạt của mình. Tất cả những gì bí mật đều có tính hấp dẫn của nó. Họ có những bí mật riêng của nhau, và chia sẻ với nhau một phần cuộc sống mà họ không thể chia sẻ với người bạn gối chăn của mình. Họ hài lòng về điều đó. Và cô cứ ngỡ, sẽ cùng nhau già đi, hay ít nhất, cũng sẽ là một mối quan hệ rất lâu dài, rất bền vững.

"Anh cũng biết là anh ấy đã hỗ trợ em rất nhiều trong giai đoạn khó khăn vừa rồi. Và bây giờ, anh ấy đã ra đi. Vĩnh viễn". Cô vẫn tấm tức khóc với chồng. Chồng cô thở dài "I'm sorry that I couldn't provide you with better support." (Anh xin lỗi, anh đã không thể hỗ trợ được em tốt hơn.) "Không phải lỗi của anh, mỗi người chỉ có thể cho được những gì mình có thể mà thôi. Anh cũng đã đi qua một giai đoạn rất khó khăn". Mỗi người, chỉ có thể làm được những gì mình có thể làm. Khác với chồng, người luôn tin vào khả năng mỗi người tự quyết định vận mệnh của mình, cô tin vào số mệnh, vào vũ trụ. Có một quyền năng tuyệt đối nào đó đã quyết định những chặng đường của cô, những con người mà cô gặp, những khúc quanh cuộc đời mà cô phải trải qua. Cô không có thái độ buông xuôi với cuộc sống vì tất cả đã được định trước. Cố gắng hết sức của mình, vui với tất cả những gì mình đạt được, nhưng không quá nặng lòng với tất cả những gì đã ra đi. Vì, có lẽ, đó là ý Chúa. Vì có lẽ, vũ trụ muốn dạy cho mình học một bài học nào đó. Người yêu cũ của cô bảo rằng "Em có một chút tâm linh. Anh không hiểu tại sao, nhưng cảm thấy em mang một chút màu sắc đó."

Cô đã khóc ròng rã một tháng. Gần như ngày nào cũng khóc. Trong khi họ còn mặn nồng âu yếm với nhau, cô đã từng bảo V, cô em gái thân thiết rằng "Chị đã yêu anh X đến mức chị không tưởng tượng được ngày chia tay anh ấy sẽ như thế nào. Có lẽ phải mất hơn một tháng để hồi phục." V không nói gì, nhưng đã ở bên cạnh cô, gần như từng ngày, trong

https://tieulun.hopto.org

tất cả những gì cô bé ấy có thể làm được, để an ủi cô, để cô có thể phục hồi, mạnh lên từ từ. Cô tăng liều thuốc, một chuyện cô đã né tránh một cách lỳ lợm trong suốt thời gian quen anh. Và cô khỏe lên. "Anh X bằng với 50mg L", hay đúng hơn "Anh X không tốt bằng 50mg L một ngày". Cô mạnh mẽ lên, tự tạo năng lượng sống cho mình. Quan tâm đến những điều thực tế chung quanh mình. Quan tâm đến chồng cô. Và kết nối với anh ấy nhiều hơn, thậm chí, bằng chuyện khóc lóc về người yêu cũ của mình, một sự xa xỉ mà cô biết không mấy người có được.

Không dễ để đi qua anh, người tình mà cô đã từng nói 'em đã yêu anh nhiều hơn em được phép'. Cô đã sử dụng đến hai người tư vấn tâm lý, một người mất tiền, một người được bảo hiểm của cơ quan cô chi trả, để kéo cô dậy, đủ sức mà đi qua anh. Và 50mg L một ngày. Không phải là một việc dễ dàng. Cô vẫn nhận thần giao cách cảm của anh vào những ngày cuối tuần. Và khóc ngất chỉ vì một liên tưởng đơn giản. V, cô em gái sống ở M., cách cô 13,000 cây số và 11 tiếng đồng hồ về thời gian, bảo "Chị đừng nghĩ về thần giao cách cảm. Cứ chấp nhận chị sẽ còn nhớ anh ấy, và sẽ vẫn còn nhớ, cho tới khi anh ấy nhạt dần trong đầu óc chị". Có thể anh đã quên cô rất lâu rồi, chỉ có cô vẫn còn ngồi đây thương tưởng. Nhưng, cô nghĩ, mình sẽ không cần phải biết điều đó. Chỉ biết là, họ đã đi qua nhau. Vĩnh viễn.

Cô không muốn yêu người khác. Để thay thế anh. Đã được ăn ngon một lần, không muốn ăn nhạt. Cô muốn yêu như sắp chết, mù quáng, điên cuồng và mụ mị. Mụ mị trong giới hạn của cô. Trong những lằn ranh. Nhưng vẫn mụ mị. Và cô đã được yêu như vậy. Với anh. Anh không yêu cô nhiều như vậy, cô biết. Nhưng thật ra, có được một người để mình cảm thấy yêu mụ mị đã là một điều may mắn. Anh, đã cõng cô qua một năm rất khó khăn và tuyệt vọng của cô. Để cô tin rằng vũ trụ đã gạt người bạn gái thân thiết nhất của cô ra xa, gởi anh đến thế chỗ, để anh trở thành nguồn dưỡng khí của cô trong những tháng ngày u tối của cuộc đời. Cô vẫn mãi biết ơn anh về điều đó. Và bây giờ, khi cô có thể tự thở được, vũ trụ đã bắt anh ra đi, để cô phải tự đứng lên, nhặt nhạnh bản thân mình, và tiếp tục đi về phía trước, với cái gánh nặng quằn vai của trách nhiệm, của công việc, và gia đình. Anh trở về với những sinh hoạt thường nhật của anh. Anh sẽ trêu chọc những người con gái khác, và sẽ yêu những cô gái khác. Cô chưa bao giờ có ảo tưởng mình sẽ trở thành một mối tình khắc cốt ghi tâm của anh. Và cũng không dám hy vọng. Cô, trở lại cuộc sống thực bộn bề không hào nhoáng không màu hồng của mình. Nắm tay chồng. Hôn con gái. Và bước tiếp.

20.07.2020/
TRẦN HẠ VI

https://tieulun.hopto.org

QUỲNH NGA

trong vòm nắng thủy tinh

Này em
Mang gió trả lại tôi
Phía cánh rừng vừa phiêu một khúc Rap
Tôi nghe những chiếc lá vừa hát
Trên ngọn đồi buổi hoàng hôn xanh

Này em
Hãy đợi tôi
Đừng vội bước loanh quanh
Đừng trốn vào chiếc cầu vồng ngũ sắc
Đừng khuyết như vầng trăng của đêm nguyệt thực
Tôi gã si tình cứ đi về phía em

Này em
Con dốc có dài thêm
Để khóm hoa cứ vàng lên rực nhớ
Tôi đặt tay mình phía trái tim
Nghe biếc xanh nhịp thở
Nơi có một loài đêm nồng nàn vừa dắt nhau di cư

Này em
Tôi viết thư tình
Bằng nét mi cong quyến rũ
Thuở em để quên ký ức tuổi hai mươi rực rỡ
Trong vòm nắng thủy tinh !

https://tieulun.hopto.org

QUỲNH NGA

bung nở một lời nguyền

Cọng ca dao
Bung mầm từ lòng đất
Đêm khô khốc chờ một đốm trăng thiêng
Khi con nước thôi tự mình giặt lụa
Và con tằm thiếp vào giấc mơ non
Ta kéo sợi gió khâu vết xước
Nghe chiếc lá xanh vừa rơi cuộc đa đoan
Ta không thiền
Chỉ có thể nhắm mắt để đó
Mặc niệm những tia khói vàng
Từ bếp nâu của loài hương vừa bung tỏa
Sánh như một đặc ân
Khiên cưỡng một chuỗi kinh khất thực
Đêm mặt trăng tật nguyền quay đi
Bỏ lại cánh đồng gió và bầy đom đóm xanh mơ mộng
Rớt rơi những hạt huyền ảo
Phía dòng sông mặc khải...
Ta nghe
Từ đêm thần thoại
Em. Đóa dạ lan trắng
Bung nở một lời nguyền !

QUỲNH NGA

https://tieulun.hopto.org

TRẦN THOẠI NGUYÊN

đời người như chiếc lá

Đời người như chiếc lá
Ngày xanh tươi trên cành
Chim chóc về vui quá
Có em và có anh...

Gió ru cành lá hát
Lấp lánh bầu trời xanh
Giấc trưa hè bóng mát
Ru ai khách lữ hành.

Mùa thu cây rớm máu
Lá vặn gân trên cành
Lá vàng thu yêu dấu
Đẹp hồn đời mong manh!

Đời người như chiếc lá
Mong manh đến vô cùng
Em ơi! Sao kẻ lạ
Sao cứ mãi người dưng!

Tuyết sương đông băng giá
Liệm chôn lá lìa cành
Nằm trong lòng đất lạ
Lá hóa kiếp tái sanh!

Đời người như chiếc lá
Sự sống reo trên cành
Tình yêu là phép lạ
Chiếc lá đời mãi xanh!

https://tieulun.hopto.org

hạt bụi trần gian

Bờ trần gian lấp lánh sắc màu
Vĩnh cửu xanh bao cuộc biển dâu
Tôi hiện về vui chơi một bận
Cát bụi nầy hít thở trăng sao

Cười với nắng mai hồng lá biếc
Tóc gió bay bay trắng mây chiều
Tôi hạt bụi trần gian ai biết
Gót hồng em sương cỏ tôi yêu!

Tình yêu hẹn từ vô lượng kiếp
Cát bụi nhiệm mầu tưởng như mơ
Trong huyễn hóa khói sương hư ảo
Ôi yêu nhau đâu phải tình cờ!

Mặt trời mọc lêu bêu dãy phố
Đêm đèn màu ngõ tối hoang liêu
Hạt bụi nào mà không mệnh số
Lầu son mâm ngọc, hạt tàn xiêu

Dẫu đọa đày mấy nẻo điêu linh
Đêm trần gian tăm tối u minh
Thân vô trụ chân như hạt bụi
Bước vô cùng trời đất mông mênh.

Từ tiền kiếp hóa thân tôi về
Hạt bụi trần gian mãi bay đi
Rồi một mai xác thân tro bụi
Linh hồn buồn heo hút thiên di!

Bờ trần gian tôi là hạt bụi
Ngọn cỏ bầu trời gió sóng ru
Xin tạ ơn Lòng Tay Vạn Vật
Tôi đi, về... đời mộng viễn du!

TRẦN THOẠI NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

TRANG THANH TRÚC

đời sống là những tình cờ

Khi còn nhỏ, mình thuộc lòng ba màu: Trắng, xanh đậm, xanh lợt. Ba màu đồng phục.

Trong lớp học, đến giờ vẽ tự do bằng bút chì màu thì thêm được màu vàng của mặt trời, xanh lá cho cây cỏ và màu đỏ cho những con bò! Không hiểu vì sao, mình không vẽ con cá, con chim, con bướm, con chó, con mèo mà lại đi vẽ toàn là bò không thôi. Đợi đến lúc sáng Tây tình cờ ăn "La vache qui rit" (phó mát Con Bò Cười) mình mới chợt nhận ra vì sao mình hay thích vẽ con bò đỏ như thế. Lúc nhỏ khi may mắn ăn được gì ngon là trong đầu cất giữ cả-một-trời-thương- nhớ!

Những ngày trước 75, được người lớn phát cho một miếng phó mát Con Bò Cười là cả một diễm phúc. Diễm phúc ấy ghim trong đầu và "phát họa" thành bức tranh có mặt trời, có lá cỏ, có bò… với bò. Nhiều con lắm nha không phải một con thôi! Vẽ như vậy mới lấp được tờ giấy đầy. Vậy là có bức "vẽ tự do" đi nộp cho cô giáo. Mỗi con bò có đeo bông tai! Lớn lên, mình biết thêm màu đen. Không phải ưa chuộng nhiều tâm sự buồn mà biết màu đen chỉ là thêm một màu đồng phục của trường.

Sang Tây, đến một đất nước tự do đầy màu sắc mình vẫn bị những màu đồng phục cầm chân. Mình không nghĩ nước da mình có thể hợp với những màu khác. Chưa thử, mình đã nghĩ rằng không hợp thành ra khỏi thử luôn, cho xong!

https://tieulun.hopto.org

Rồi một ngày tình cờ bước vô tiệm quần áo lúc chưa có khách. Cô bán hàng còn đang dùng máy hút bụi hút sàn nhà. Cô vui vẻ nói, nếu mình không ngại mình cứ việc bước vô. Mình thủng thẳng xem mẫu. Có gì cần cô giúp thì hỏi cô, đừng ngại. Mình gật đầu cười đáp lại. Xong, cô làm việc cô. Bên đây mình xem các mẫu treo rồi bước vào phòng thử, rồi lại cầm trên tay một màu xanh, một màu trắng bước ra quày trả tiền!

Không phải trong tiệm không có màu gì khác ngoài hai cái màu này. Mà ngược lại, bao nhiêu là màu màu sắc hiện diện. Mình thấy chớ không phải không thấy nhưng cái thói quen cho rằng nước da mình không hợp với các màu đó đâu, cho nên khỏi thử. Cái câu tốn thời giờ "lôi cuốn" mình từ năm này sang năm khác như thế đó … Và, đặc biệt là mình luôn nghĩ, mình mặc bao nhiêu đó màu hợp rồi, đủ rồi. Đương nhiên là mình soi gương, mình thấy hợp với mình lắm mình mới tiếp tục bốn màu, xanh đậm, xanh dương lợt, trắng và đen dài lâu như thế…

Những buổi sáng ấy "không may" cho mình, cô bán hàng xong việc hút bụi . Cô mang máy đi cất. Rửa tay sạch sẽ rồi nhẹ nhàng nhìn mình:

- Các mẫu cô lựa, có những màu khác, không biết cô có thấy không ?

- Dạ tui có thấy. Có nhiều màu đẹp quá nhưng tui nghĩ không hợp với da tui!

- Uổng quá … Vì có nhiêu màu khác đẹp lắm. Cô có thử chưa ?

- Dạ chưa!

- A … Tui nghĩ, cô nên thử đi!

Rồi khi không mình lại mạnh dạn hỏi cô bán hàng một câu :

- Cô có thể nào giúp cho tui ý kiến về nước da tui đi hợp với các màu sắc không?

- Dạ được chớ … Cô theo tui

Thế là mình quay lại các mẫu khác đang treo. Cô ngắm nhìn mình rồi cô đưa cho mình 4 màu mình không cảm thấy an tâm chút xíu nào. Đó là Hồng Fushia, Tím Lilas, Vert Anis (màu xanh này các chủ nhà thích sơn trong phòng khách lắm) và xanh Turquoise (xanh ngọc). Ui cha, chưa thử là không cảm thấy thích bốn em ấy rồi! Nhưng, chắc là đến giờ, đến tháng, đến năm, Trời xui đất khiên bắt mình phải mang bốn màu này. Thôi mau bước vô phóng thử quần áo cho xong…

Cuối cùng, mình lấy hai màu. Đó là Hồng Fushia và Tím Lilas. Khi khoác lên hai màu này, mình thật bất ngờ khi thấy mình đẹp cứ như … Tiên Nữ! Trong khi, mình lại nghĩ rằng mình có thể mình sẽ hợp với màu Xanh Turqoise (xanh ngọc) hơn hết thì cái màu xanh này trên nước da mình ngó không giống ai hết. Quá ghê!

https://tieulun.hopto.org

Bắt đầu từ đó, mình quan tâm nhiều hơn mỗi khi bước ra đường. Mình không nhìn xe cộ, nhiều bụi bám lắm, không ham. Mình chú ý hơn đến màu của thiên nhiên. Nhất là màu của cây cối, bông hoa …

Thân cây, là những đen, nâu, vàng, xanh… Lá là những trắng, vàng, xanh, đỏ… Còn bông hoa muôn màu, muôn sắc. Không nhất thiết, xanh đậm, phải đi với xanh lợt. Nâu đậm phải đi với nâu lợt rồi mới tới màu cam, màu vàng. Hay màu đen thui, đen lợt, xám rồi mới tới màu trắng chẳng hạn.

Sao mình thấy, màu của thân cây, lá cây hợp hầu hết với tất cả màu các bông hoa! Chỉ cần một màu sậm bên dưới là đi hợp với một màu sáng bên trên. Rồi mình lại mang những chai sauces, lọ mức trong nhà ra so sánh. Màu sậm bên trên, màu lợt bên dưới. Các nấp của chai sauces, lọ mực hầu như là màu đen. Ngó cũng bắt mắt vô cùng!

Vậy là không nhất thiết, khi mặc quần áo, phải mặc một màu sậm bên dưới, màu lợt bên trên. Nhìn các tà áo dài đó, quần trắng đi với áo màu, hoặc áo trắng đẹp vô cùng. Hoặc quần đen đi với áo màu hay với áo trắng cũng đẹp vô cùng! Và đôi khi, đóng nguyên một màu hắc-xì-dầu, cũng "tươi rói" hơn người mặc diêm dúa nhiều màu...

Thôi, không dám tìm hiểu hơn. Chỉ biết giờ mình màu-mè-hoa-lá-cành lắm nha!

TRANG THANH TRÚC

https://tieulun.hopto.org

PHAN THÀNH MINH

thì thầm với Đà Lạt

Xuống thác lên ghềnh đâu phải Đà Lạt mà là em
Bởi có lúc em không cần Đà Lạt
Gió núi mưa ngàn đèo cao lũng thấp
Hạt gạo củ khoai giữ cửa tâm hồn

Xuống biển lên rừng đâu phải Đà Lạt mà là trăng
Bão tố phong ba cũng úa tàn Đà Lạt
Má phấn môi son cam lòng sự thật
Áo chẳng khoe màu đâu nữa kiêu sa

Xuống chó lên voi đâu phải Đà Lạt mà là hoa
Hoa rẻ như bèo
Hoa thâm như máu
Những bần sĩ quẩn quanh bờ cơm áo
Dở khóc cười xem sống chết đôi co

Xuống mặt lên lòng đâu phải Đà Lạt mà là thơ
Thơ có thế khơi nguyên
Có quyền dự cảm
Thơ hay là thơ được sinh ra từ vùng không ánh sáng
Chẳng biết nói sao cho lời chẳng nên lời
Sẻ chia em – Đà Lạt và tôi

PHAN THÀNH MINH
7 – BÙI THỊ XUÂN – ĐÀ LẠT

https://tieulun.hopto.org

PHAN THÀNH MINH

thượng nguồn tâm thức

Thắp nến cội nguồn
Gạch tôi thấy mặt trời
sau ngàn năm chôn vùi trong đất
Bể dâu vận nước
Người Diên Hồng xưa đâu…

Lớp lớp nông dân khoác áo chinh phu
Thây hề da ngựa
Gươm Thăng Long ánh vàng kim cổ
Phá cường địch báo hoàng ân

Khiếp mắt Thoát Hoan
Sông nhuộm máu
Tàn thù
Loang Đáy

Hồn thi phú chạnh bút nghiên đứng dậy
Rũ long bào thanh thoát non Yên

Đôi rồng đá rưng rưng thềm cổ Kính Thiên
Tình Kẻ Chợ dàu dàu thương nhớ
Sáng trời Long Đỗ
Hồng ân xưa tạc dạ ghi lòng

Con trâu vạn niên đang từ bỏ cánh đồng
Bài học làm giàu không chiết ra từ cây lúa
Chim manh manh tranh ngôi trên bầu trời nhung lụa
Không sắc tài
Em biết phải về đâu

PHAN THÀNH MINH

7 – BÙI THỊ XUÂN – ĐÀ LẠT

https://tieulun.hopto.org

PHAN THÀNH MINH

bài thơ tình cho tháng chín

Tháng chín về
Không nhớ cũng không thương
Không chán mắt để thành yêu đắm đuối
Đâu bờ bến để còn rong ruổi
Chẳng tương tư cũng nhớ môi mềm

Tháng chín về
Thu hoá thành em
Vàng theo lá
Tình ơi đừng theo lá
Em là nhớ nên em là tất cả
Yêu chẳng thành yêu
Lỗi đạo kiếp dương trần

Tháng chín về
Chi lắm bâng khuâng
Chẳng mong đợi mà sao hoài mong đợi
Tình là thế
Cứ yêu và tiếc nuối
Yêu chỉ mình
Như thế cũng là yêu

PHAN THÀNH MINH
7 – BÙI THỊ XUÂN – ĐÀ LẠT

https://tieulun.hopto.org

LÊ HỮU

hoa daffodils vàng mùa dịch



Photo: Eden Brothers

Vào một sáng đầu tuần, Kim, cô chủ tiệm hoa ở Paramus, New Jersey, nhận được cú điện thoại.

"Plant and Flower Exchange phải không?" giọng một phụ nữ.

"Tiệm cô có daffodils màu vàng chứ?"

"Vâng có thưa chị. Mời chị ghé lại tiệm."

"Cám ơn, gặp cô sau nhé."

Khoảng một tiếng sau, một phụ nữ da màu mặc bộ áo blouse trắng của bệnh viện đẩy cửa bước vào, nhìn quanh và bước tới nơi trưng bày hoa daffodils. Cô ngắm nghía, chọn vài bó, mang đến quầy tính tiền.

"Hoa này tươi đấy," cô gật gù ra vẻ ưng ý.

"Hoa mới cắt đấy chị, giữ được tươi lâu đến cả tuần." Kim nói trong lúc gói giấy màu cho từng bó hoa.

"Tốt lắm. Tôi lấy thêm một bó nữa."

Kim đọc thấy tên "Teresa" và tên bệnh viện nơi tấm thẻ trên ngực áo khách.

"Chị làm việc ở Hackensack University Medical Center? Em cũng có vài khách quen ở đấy."

"Vậy sao? Tôi cũng sẽ là khách quen của cô."

https://tieulun.hopto.org

Ít hôm sau, Teresa trở lại lấy thêm ít bó hoa, vẫn là daffodils. Thường thì cô gọi phone trước để biết chắc tiệm vẫn còn hoa này.

"Nếu không có đủ daffodils thì carnations cũng được. Nhớ là màu vàng nhé." Teresa dặn dò.

Cứ thế, cô ghé tiệm hai hoặc ba lần một tuần và Kim biết ý người khách hàng đặc biệt này nên luôn dành sẵn hoa cho cô.

"Tôi thích hoa ở đây," Teresa nói, "để lâu vẫn cứ tươi."

"Chị mua hoa cho bệnh viện?" Kim hỏi.

Teresa khẽ lắc đầu, rồi lại gật gật đầu.

"Tôi mua cho mình," cô ngập ngừng, "nhưng cũng là cho bệnh viện… Tôi không biết trả lời cô như thế nào."

Kim không hỏi gì thêm khi thấy khách có vẻ không được thoải mái. Teresa cũng ít trò chuyện, thường thì trả tiền xong cô vội vã ôm mấy bó hoa ra xe.

Cho đến một hôm, Kim có cơ hội được Teresa trả lời rõ ràng hơn câu hỏi của cô.

"Nếu chị không vội, em mời chị tách cà-phê." Kim nói, đưa tay về phía bộ bàn ghế thấp giữa sân vườn. "Tiệm này có lệ, cứ mỗi sáng thứ Năm mời khách nào ghé tiệm dùng cà-phê với chúng em cho vui."

"Ok," Teresa mỉm cười. "Hay đấy, cũng là cách tiếp thị khéo đây. Tình hình buôn bán lúc này thế nào?"

"Chị cũng biết đấy, mọi cửa hàng đều vắng khách trong mùa dịch bệnh này. Hoa hòe, cây cảnh lại không phải nhu cầu thiết yếu."

"Hôm trước cô hỏi về chuyện mua hoa, tôi không tiện nói vì chuyện không mấy vui." Teresa nhấp một ngụm cà-phê, đặt nhẹ tách xuống bàn, ngước nhìn Kim.

"Em không định tò mò, em hỏi vì thấy chị mua nhiều và đều đặn, trong lúc ít ai có hứng thú tặng hoa cho nhau vào lúc này."

"Tôi không tặng hoa cho người sống." Teresa nói sau một lúc im lặng. "Câu chuyện như thế này… Tôi làm việc ở bệnh viện ấy gần mười năm và không phải là bác sĩ hay y tá như cô tưởng. Cô có nghe nói đến chuyên viên giám định pháp y hoặc giảo nghiệm tử thi bao giờ?"

"Vâng em có nghe," Kim mở to mắt, "nhưng không hình dung được công việc như thế nào và không nghĩ phụ nữ cũng làm công việc ấy."

"Tôi không muốn kể dông dài. Từ bé tôi có cái ham muốn tìm hiểu về cơ thể con người và những bí ẩn về tâm linh. Tôi từng làm đủ mọi nghề, tiếp viên hàng không có, trang trí nội thất có, chủ tiệm hoa như cô cũng có, sau cùng tôi bỏ hết và theo học cái ngành này vì những thôi thúc khám phá về cơ thể học, về cách con người sinh ra và rời bỏ thế giới này như thế

https://tieulun.hopto.org

nào. Tôi không lạ lùng gì với thi thể người chết, nhưng lần đầu tiên trong đời tôi chứng kiến và phải làm việc với nhiều tử thi đến như vậy, những nạn nhân của Covid-19. Mỗi ngày một nhiều hơn đến không còn chỗ chứa trong nhà xác của bệnh viện."

"Thật đau xót!" Kim thốt lên. "Em có xem tin tức, hình ảnh trên báo chí."

"Báo chí chỉ nói một phần. Cô không biết đâu, bệnh viện phải thuê những xe tải lớn có hệ thống đông lạnh để lưu trữ các thi thể không kịp chôn cất hoặc hỏa táng. Mỗi xe chứa được khoảng 50 xác. Mỗi ngày các nhân viên y tế sử dụng xe cáng để di chuyển nhiều tử thi được phủ kín ra khỏi bệnh viện và đưa vào những chiếc xe tải đông lạnh ấy, như là những nhà xác di động vậy. Nhiều xe tải đông lạnh 18 bánh xếp hàng dài trong những parking của bệnh viện, đến rồi đi mỗi ngày. Có nhiều hôm tôi làm việc cả ngày trong những nhà xác dã chiến ấy."

"Kinh khủng thật!" Kim rụt cổ. "Lạnh lắm phải không chị?"

"Lạnh chứ, thế nhưng không phải là cái lạnh trong những nhà chứa xác mà tôi đã quen rồi, ở đây là cái lạnh lẽo của những người phải lặng lẽ rời bỏ thế giới này trong vắng ngắt và cô độc, không một người thân nào bên cạnh, không có nghi thức tống táng nào cho tử tế. Tôi mất ngủ nhiều đêm và nếu nhắm mắt được thì chỉ toàn mơ thấy những dãy bao đựng xác người màu trắng và màu cam nằm xếp lớp im lìm, tầng trên tầng dưới, hàng hàng lớp lớp. Phải làm cái gì đó, phải có chút gì cho những kẻ bất hạnh ấy chứ. Tôi nghĩ vậy, và những gì tôi có thể làm được chỉ là đặt lên mỗi bao đựng tử thi ấy một nhánh hoa daffodil. Bây giờ thì cô đã hiểu rồi đấy."

Kim lặng người. Nước mắt cô muốn ứa ra.



Photo: Bryan Anselm/The New York Times

"Thế nhưng vì sao lại là daffodils vàng?" Kim hỏi.

"Là như thế này…," Teresa nói chậm rãi. "Chắc cô cũng từng thấy ở sân trước, sân sau các bệnh viện những nhánh hoa daffodil màu vàng cao

https://tieulun.hopto.org

24 inches được các bác sĩ, y tá cắm xuống để chúc mừng những bệnh nhân Covid-19 bình phục sau thời gian điều trị và được cho xuất viện. Thế thì cũng cần phải có hoa tươi cho những bệnh nhân kém may mắn hơn chứ." Ngừng một chút, Teresa nói tiếp, "Còn một lý do khác nữa, cô biết ý nghĩa của loài hoa này chứ?"

Kim nói thuở bé cô được Mẹ kể cho nghe sự tích của hoa thủy tiên và đọc cho nghe bài thơ nổi tiếng The Daffodils của William Wordsworth, thế nhưng loài hoa ấy ý nghĩa thế nào thì cô không rõ lắm.

"Cô cũng biết bài thơ ấy? Đúng như ý thơ, hoa daffodils nở báo hiệu mùa xuân mới đang về và màu vàng tươi của sắc hoa mang ý nghĩa của sự tái sinh cho một đời sống khác tươi đẹp hơn. Mỗi bông hoa là một lời chúc lành. Loài virus quỷ quái ấy không giết chết được những hy vọng của chúng ta. Cô tin vào kiếp sau chứ, Kim?" Teresa hỏi.

"Em không chắc lắm, chỉ biết là thân xác rữa mục của con người sẽ được phục sinh trong ngày tận thế như câu kinh em thuộc, 'Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại'." Ngừng một chút, Kim hỏi, "Thế những người trong bệnh viện có biết việc chị làm?"

"Một ít người biết. Bà Trưởng Phòng biết đầu tiên vì là người tôi bộc lộ về ý định của mình và xin phép bà để làm việc ấy. Bà nhìn tôi giây lâu rồi nói 'Được thôi, nếu cô thực sự muốn làm vậy'. Có lần, một ông chủ nhà quàn theo tôi bước vào lòng chiếc xe tải đông lạnh để tiếp nhận tử thi. Đi giữa hai hàng thi thể, ông sửng sốt khi nhìn thấy những bông daffodil trên mỗi bao đựng xác. 'Ở đâu ra những bông hoa ấy? Ai đã làm việc này vậy?' ông hỏi. Tôi trả lời 'Tôi đấy'. Ông mở to mắt chăm chú nhìn tôi ra vẻ lạ lùng lắm."

"Teresa…," Kim nói, giọng cô như nghẹn lại. "Em muốn được chia sẻ với chị cách nào đó. Em có thể lấy một nửa giá thôi, những bó hoa daffodil ấy. Chị đã tốn không ít, mỗi tuần chị lại mua nhiều hơn."

"Cô không phải làm vậy," Teresa lắc đầu, mỉm cười. "Cô có công việc của cô, tôi có công việc của tôi. Bệnh viện ngỏ ý trả giúp tôi những chi phí ấy nhưng tôi không muốn nhận. Tôi muốn được toàn tâm toàn ý để làm công việc này, việc nhỏ nhưng giúp tôi cảm thấy dễ chịu hơn." Teresa đưa mắt nhìn những cánh hoa vàng rực. "Tôi phải cám ơn cô, Kim. Nhờ cô, tôi không phải đi xa, tiệm cô gần bệnh viện và hoa lại tươi nữa."

Kim muốn nói câu gì đó nhưng không thốt nên lời.

"Con virus ấy không chừa một ai cả," Teresa nói thêm, "và cũng chẳng phân biệt màu tóc màu da. Mỗi người phải hết sức bảo trọng, cô cũng vậy."

"Chị mới là phải cẩn thận vì nhiều rủi ro nơi tuyến đầu."

https://tieulun.hopto.org

"Nếu mỗi người đều giữ vững được phòng tuyến của mình thì chẳng có tuyến đầu tuyến sau nào," Teresa lại mỉm cười. "Câu chuyện buồn phải không? Cà-phê ngon lắm Kim, cám ơn nhé, tôi sẽ nhớ ghé tiệm mỗi sáng thứ Năm." Teresa nói, nháy mắt và đứng lên. "Bây giờ thì tôi phải đi thôi, có nhiều việc đang chờ tôi."

"Nhiều xác người đang chờ chị ấy, nói đúng ra là như vậy." Kim nghĩ.

oOo

Teresa còn ghé tiệm thêm ít lần, rồi không thấy cô đến nữa. Kim thường nhìn ra cửa vào mỗi buổi sáng hay chờ đợi cú phone nào gọi đến. Thỉnh thoảng có người đẩy cửa bước vào, có người gọi phone đến, nhưng không phải Teresa. Kim ngồi thừ ra cả buổi. Teresa nói sẽ ghé lại một sáng thứ Năm nào, thế nhưng cô vắng bóng.

Có hôm Kim đọc được trên tờ báo ở địa phương câu chuyện về Teresa cùng tấm ảnh cô đứng trước sân bệnh viện với bó hoa vàng tươi thắm trên tay, và cả bức tranh nghệ thuật *A Yellow Daffodil* vẽ chân dung cô. Bài báo gọi cô là một trong những "hero" của mùa dịch bệnh này. Kim giữ kỹ tờ báo, chờ gặp Teresa để đưa cho cô xem bài báo ấy.

Một ngày kia, Kim để ý một người đàn ông mặc áo blouse trắng bước vào tiệm, hỏi mua hoa daffodils. Ông chọn ít bó rồi đến quầy trả tiền. Kim giật mình, như cảm thấy điều gì đó bất thường.

"Xin lỗi, ông làm việc ở Hackensack University Medical Center?" cô hỏi ông khách.

"Sao cô biết?"

"Ông biết chị Teresa chứ?" cô không trả lời ông, hỏi ngược lại.

"Tôi làm việc chung với cô ấy," ông khách nói. "Tên tôi là Mark. Không ai trong bệnh viện mà không biết đến Teresa. Cô ấy nhờ tôi đến đây mua hoa này."

"Chị ấy bận lắm, phải không?" Kim vội hỏi.

"Lúc nào mà cô ấy chẳng bận. Teresa bệnh mấy tuần nay." Giọng Mark thấp xuống.

"Bệnh? Chắc không phải là…?" Kim kịp ngừng lại.

"Tôi hiểu cô muốn nói gì." Mark nói. "Cô là Kim phải không? Teresa có nhắc đến cô. Trông cô có vẻ lo lắng, chúng tôi cũng lo lắng và cầu nguyện cho cô ấy sớm bình phục."

"Cho tôi hỏi thăm Teresa. Nói giúp là hôm nào chị ấy khỏe ghé lại đây, tôi có cái này cho chị."

"Tôi sẽ nói. Chào cô Kim nhé, tôi còn trở lại." Mark nói, ôm hoa ra xe.

Mark nói thế nhưng không thấy ông trở lại. Teresa cũng không thấy trở lại. Tiệm vắng khách, nay càng vắng hơn. Kim thực sự không biết

https://tieulun.hopto.org

mình như thế nào nữa. Cô vừa muốn bán được nhiều hoa lại vừa không muốn. Cũng không hẳn như vậy, chỉ là với hoa daffodils thôi. Giá như cô không biết đến câu chuyện ấy.

Trông hoa nhớ người, hoa daffodils vẫn khoe sắc thắm nơi kệ trưng bày. Thảng hoặc có người tạt qua mua một vài bông. Kim cho cắm ở đấy tấm biển nhỏ ghi giảm giá đến một nửa.

Vào một sáng thứ Năm, Kim ngồi trò chuyện với vài khách quen bên những tách cà-phê. Khách hỏi vì sao tiệm chỉ giảm giá hoa daffodils vàng thôi, những hoa khác thì không.

"Câu chuyện như thế này…," Kim lặp lại đúng câu Teresa nói với cô cũng bên tách cà-phê hôm nào.

Có một khoảng im lặng lúc Kim kể xong câu chuyện.

"Chúng mình hãy cầu nguyện cho cô ấy," một bà khách nói.

"Dù có thế nào tôi mong cho Teresa không trở lại đây nữa," một ông khách nói. "Như thế tốt cho cô ấy hơn. Có nghĩa mùa dịch đã đi qua."

LÊ HỮU

(Viết phỏng theo bản tin báo The New York Times, May 5, 2020)

https://tieulun.hopto.org

HUỲNH VIẾT TƯ

trái tim màu hoa tím

Hội An, cái thị xã nhỏ như lòng bàn tay. Từ khi sinh ra đến lớn khôn, đã để lại cho tôi nhiều kỷ niệm không phai mờ. Thuở nhỏ. Những con phố nhỏ. Dài và hẹp. Cả một đời không thể nào quên những sắc màu: Tím bằng lăng. Vàng cánh diệp. Đỏ thắm trời phượng vĩ... Và, Em mang nỗi buồn vu vơ, chợt đến, chợt đi như cơn mưa đầu mùa. Em đã cho tôi tà áo trắng trinh nguyên thuở dại khờ. Trên dòng con sông quê qua con đò nhỏ, gió phất phơ đưa, có người con gái vô tư đến vô tình. Để bây giờ ngoái đầu nhìn lại, luyến tiếc thật nhiều những gì đã xa. Khát cháy niềm yêu...

Khi mới vừa gặp nhau, rồi bốn mùa: Xuân, hạ, thu, đông. Tôi và em. Cứ đi qua đời nhau, cũng có lúc chạm vào nhau, để rồi, cứ đếm thời gian trôi... Làm sao có thể biết sau này em và tôi sẽ về chốn nao, để khi ngoái đầu nhìn lại: hoa tím ơi, mới ngày nào… Nhìn màu hoa ngỡ như mắt em, môi em cười. Bởi đâu đây dư hương gởi về tâm tư luyến thương chất ngất. Khi ngước nhìn giàn hoa tím rung rinh rụng những cánh hoa, nhớ, tình ta sao lại hững hờ?

Người xưa hỡi! Thấu cho nỗi lòng tôi, hoa tím còn đây, em đang ở nơi đâu? Tuổi học trò, yêu người ta mà sao chẳng chịu nói. Không. Thật ra, là không dám nói, cứ gói vào lòng để bâng khuâng đợi chờ khoảnh khắc khuya, gợi lên, trào tuôn những dòng thơ "dật dờ vụng dại", trang nhật ký cứ dài ra, dày lên cùng năm tháng. Khi tan trường. Hoa tím và áo trắng. Tung tăng theo cơn gió chợt về. Tôi lại lẽo đẽo theo sau... Tình theo tháng năm, thắm nồng màu hoa biêng biếc tím, chứa một đời yêu! Rồi từ đó, những đêm buồn mang tới niềm thương, nỗi nhớ vu vơ. Người xưa xa cách rồi mà ân tình thì suốt đời mang theo. Giấu trong lòng riêng, mang theo suốt cuộc đời là nỗi niềm dang dở. Câu ước hẹn mang tên hoa tím bằng lăng, hoa tím buồn, cứ chơi vơi phía trước phận đời!

https://tieulun.hopto.org

Trên con đường này, lối về nhà em bây giờ vẫn còn nho nhỏ cong cong cánh cung như ngày xưa... Tôi cô đơn trên lối mòn! Tương tư áo trắng người xưa, sáng mai tươi hồng hay sau giờ tan trường là một ngày đầy ắp hạnh phúc... Để chừ mong tìm bóng dáng thân quen ngày xa lắc, xa lơ. Sao chiều nay lá khô lại rơi đầy để lại cành cây chơ vơ? Tâm trạng tôi đơn côi nhìn thấy lại buồn lây. Tôi gom hết nhớ thương cho suối tình cô liêu tuôn chảy! Làm sao có thể được ủ ấm lên trong lòng một chút thôi? Bởi có ai đâu ngờ hoa tím gợi lại người thương! Hàng cây bàng lá xanh dọc đường che chở tháng năm. Ngày và đêm. Mưa và nắng. Tôi và em. Niềm vui và nỗi buồn. Cũng đành ngỡ ngàng thương nhớ duyên tình dang dở, khi chưa nói lời yêu đã lỡ làng...

Trong giấc mơ tôi thấy mình đến Provence - một vùng đất lãng mạn nằm ở đông nam nước Pháp, đúng thời điểm loài hoa oải hương nở rộ. Tất cả chỉ còn lại, khắc sâu vào tâm trí tôi một một loài hoa trên cánh đồng mênh mang bất tận một màu tím biếc thật lãng mạn. Giấc mơ cứ trôi bềnh bồng, tròng trành, chênh vênh với tình yêu da diết... Khi đứng giữa một biển hoa màu tím biêng biếc bao la, bát ngát, mùi thơm oải hương ùa vào làm căng đầy lồng ngực. Tôi như con chim én, bay vút lên trời xanh mênh mông, chìm vào hư không mà hồn xiêu, phách lạc bởi sự lãng mạn tột cùng đã xâm chiếm toàn bộ tâm hồn và những điều trần tục không còn vương vấn. Tôi siêu thoát...

Lavender, như hàm chứa linh hồn thiếu nữ chung tình, nàng đã và đang và mãi mãi đứng đợi trong thung lũng nở đầy hoa mà nàng đã yêu quý như chính cuộc đời. Nơi đó đã ghi lại cuộc hò hẹn đầu tiên và những lần chờ đợi, dẫu có mòn mỏi trong từng khoảnh khoắc nhưng thời gian đành bất lực và câm nín cho đến vỡ òa khi người yêu xuất hiện. Nhìn từ xa, bóng em thấp thoáng dưới trời chiều, vẫn chiếc áo dài trắng tinh khôi và thướt tha, chiếc nón lá bài thơ và chiếc cặp đen ôm bằng cả hai tay và bầu trời nhuốm màu tím biếc ánh tà dương. Mắt em đăm chiêu hướng về con đường cong cong cánh cung, chìm trong màu tím bằng lăng, nơi phía chân trời xa... Em đi đến chỗ hẹn mà như đi học để làm lạc hướng mẹ cha!

Tiếng ve ngân điệu nhạc, khúc hát sầu thương ngày xa cách, mà hoa vẫn cứ giăng tím đường nhung nhớ. Hoa bằng lăng tím còn đây, em đâu mất rồi? Tâm tư bâng khuâng nhớ ngày đôi ta chung trường và chung đường. Đi và về. Vườn xưa chốn cũ. Khi xưa tôi nhặt hoa tím rụng trong sân vườn cài lên áo em, lên tóc em. Hương xưa ơi! Tìm đâu thấy trong miên man suối kỷ niệm ùa về, lòng rối bời bởi một màu hoa tim tím. Chỉ còn lại đây khung trời chơ vơ. Tôi đơn côi qua bao tháng năm lòng ngóng chờ...

Khi đã trưởng thành bước vào đời, tôi có thể tự tìm đến nhiều nơi

https://tieulun.hopto.org

yêu thích nhưng cái thị trấn Provence vẫn được lưu mãi trong lòng, vì nơi đây ngập tràn lavender, cái tên "Provence" được dùng như là sự lãng mạn! Người ta còn đặt cho loài hoa oải hương một tên gọi khác: "En attendant l'amour" - Mong chờ tình yêu! Ai đã từng nằm sải trên đồi hoa mênh mang rồi nhắm mắt lại, liên tưởng đến người yêu thương, thoáng chốc, nàng sẽ hiện ra như một thiên thần. Như thật, như mơ, hình ảnh lung linh ảo ảnh, nhẹ nhàng, sà xuống bên bạn, rồi cúi xuống nhẹ nhàng hôn lên môi, lên mắt,... Mùi thơm huyền hoặc, thánh thiện phút chốc bao trùm, bủa vây, chạy rần rần khắp cơ thể... Giấc mơ màu tím lãng mạn đến vô cùng lan man đưa hồn ta vào cõi mơ.

Vào thời Elizabeth ở Anh quốc, hoa oải hương được dùng đại diện cho những mối tình tuyệt vời, nên những đôi nam nữ yêu nhau thường tặng những bó hoa này để biểu đạt tình yêu chân thành, thủy chung. Vua Charles I là người có tâm hồn nghệ sĩ, khát khao yêu, khi đuổi bắt theo cuộc tình với nàng Nell Gwyn xinh đẹp, ông đã cho chuyển đến nhà nàng từng xe chở đầy những bó oải hương màu tím biếc đã khô, được buộc lại bằng lụa vàng. Nữ hoàng Elizabeth II vẫn yêu quý loài oải hương. Trong cung điện Buckingham luôn có loài hoa biểu tượng này trên bàn tiệc và trong phòng ngủ Nữ hoàng. Năm 2018 ở nước Anh, Nữ hoàng diện áo khoác màu tím - màu sắc được cho là đại diện trong năm.

Công ty quyền uy về màu sắc, Pantone, đã công bố màu sắc đại diện cho năm 2018 là màu tím, với ý nghĩa: Tia tử ngoại màu tím đến từ những hành tinh huyền bí xa xôi đã mạnh mẽ khuấy động tư duy sâu lắng, truyền đạt tính độc lập, sự sáng tạo, và tiên phong dẫn dắt chúng ta tiến về tương lại, mang lại niềm tin tươi sáng và sự thành công. Hoa oải hương thường có bốn chiếc lá xanh đậm hơn dưới cuống. Các cô gái vùng Provence đã đặt cho bốn phiến lá đó tên những khát vọng, những mơ ước lớn lao khác nhau mà họ tin tưởng: Lá thứ nhất là "Tín ngưỡng", lá thứ hai là "Hy vọng", lá thứ ba là "Ái tình", và lá thứ tư là "May mắn". Thật lãng mạn không có sự lãng mạn nào hơn. Thật rất đáng trân trọng cho tình yêu chân chất và vĩnh hằng...

Trên đường hoa bằng lăng nhuộm tím cả khung trời chiều cổ tích. Người tôi yêu bằng trái tim màu hoa tím! Sao không chờ, không đợi mà vội vàng chia xa! Thời gian cứ trôi đi nhưng có những khoảng lặng câm nín của cuộc đời, hãy dừng lại chút thôi, nhìn lại và chờ đợi, biết đâu hai đường thẳng song song đến vô cùng cũng gặp nhau! Cuộc đời không như mơ, không như lời thơ ngày ấy. Ngây thơ và trắng trong tinh khiết. Để bây giờ tôi tiếc ngẩn ngơ. Mùa thi năm cuối xong, em đi về đâu nơi xứ lạ, để lại lòng tôi trái tim màu hoa tím, thẫn thờ, ngóng chờ từ ngày xa. Hồ Dzếnh

https://tieulun.hopto.org

đã viết: *Đời chỉ khi đẹp khi còn dang dở*... Phải chăng xa cách là kiếp nạn tình yêu?

Màu tím, là thơ, là giấc mơ đẹp. Khi đắm mình trong sự tĩnh mịch mênh mông đất trời, thả hồn về những hồi ức xa xăm... Màu tím vẫn là màu lãng mạn nhất, ấm áp, tràn ngập trong hồn bao ý tưởng văn học-nghệ thuật, những gam màu ấn tượng của họa, những ý tưởng bay bỗng thi ca... Phải chăng, màu tím bao gồm sự nồng ấm, cuồng nhiệt màu đỏ mặt trời và sự nhẹ nhàng thanh thoát màu xanh bầu trời, cây cỏ và cả vạn vật. Tất cả tạo nên tính chất vừa đa mang trái tim, vừa thuần khiết tình cảm. Khi chậm rãi bước trong thế giới xa xăm đầy mộng tưởng, phóng hết tầm mắt về vùng trời đất đầy gam màu tím biếc, miệng nở nụ cười, ta sẽ xoá tan bao nỗi ưu phiền trong lòng. Khi nhắm nghiền đôi mắt, thả con tim màu hoa tím tự do đi tìm cảm hứng, một niềm thương cảm hiện về. Có ai đó vô hình và vô tình đem tình yêu bao la màu tím biếc trong biển trời mênh mông để trùm phủ lên giấc mơ ân ái? Và mang hoan lạc vui vầy về dụ dỗ nỗi lòng ta không cưỡng được, đành thả trôi... Có ai đem sự ấm áp con tim để nâng niu, ủ ấm một một tâm hồn đang lạnh lẽo cô quạnh? Không ai có thể ngoài em yêu và trái tim màu hoa tím!

Tôi đã bắt gặp người thiếu nữ xinh đẹp nhưng đầy cá tính, đôi khi thích ngồi một mình biệt lập trong hoang đảo hay nơi cùng cốc thâm sâu với đôi mắt mang nỗi buồn xa xăm. Em không ưa ồn ào và mi mắt thỉnh thoảng cụp xuống như che đậy điều gì ẩn uất và bao giờ cũng chứa chan những ưu phiền, sầu não không tài nào đoán biết. Có phải cả hình thức và nội tâm em đầy lãng mạn như những con sóng xô bờ mãi mãi ngàn năn, em thích và yêu cái đẹp hoàn hảo nên đơn độc và buồn thương, khi em thấy mình lạc lõng giữa nhân gian! Em và anh. Trái tim màu hoa tím! Cái tuổi dậy thì trỗi dậy chất ngất bao điều huyền ảo và diệu kỳ. Mảnh mai, mong manh dễ vỡ ngọc ngà nhưng cũng thướt tha, nhẹ tênh và phất phơ như tấm lụa trước cơn gió nhẹ, những bước chân em thanh tao như thiên thần, như tiên nữ không vướng víu bụi trần gian. Tất cả làm con tim tôi đa man, ngơ ngát... Tôi quặn đau, khắc khoải yêu thương cuồng nhiệt, và, hồn mình khơi dậy những ý tưởng kỳ bí về tình yêu đầu tiên xa xưa đắm đuối, say sưa đến tận cùng!

Tôi biết em đã đi về phương khác, gặp lại nhau khi đã tàn canh cũng bởi sự tình cờ, ngoảnh mặt lại, kiếp người quá ngắn ngủi. Hận tình mà chi cái trò cút bắt của tình yêu. Năm, mười, mười lăm… Xưa cũ và muôn đời. Em ngã tôi không nâng. Cái thời xưa ấy, nắm lấy tay nhau đã là liều. Huống chi… Em có biết đâu, thâu đêm hôm đó giấc ngũ tôi cứ tròng trành, chênh vênh tìm một lời thanh minh. Computer, laptop, điện thoại

https://tieulun.hopto.org

thông minh để nhắn tin, chat, qua zalo, facebook… đâu có như bây giờ. Yêu và thương không hết, sao lại đành giận hờn? Nếu giấc mơ có sắc màu và tôi được quyền lựa chọn, để có được tình yêu mơ ước, tôi chẳng ngại ngùng vượt qua bao rào cản. Hữu hình và vô hình. Tìm đến một vùng mộng mơ, có trời đất bao la và trái tim màu hoa tím. Sáng tạo một tác phẩm lộng lẫy, với vẻ đẹp đầy lãng mạn và uy quyền bằng trái tim màu hoa tím. Thấm đẫm sắc màu và tràn đầy sinh lực tình yêu để có một vương miện dâng lên nàng!

HUỲNH VIẾT TƯ

HUỲNH VIẾT TƯ

nên chuyện trầu cau

Thương tặng M.L.

Nhớ một chiều thu mùa hoa cúc chớm
Nụ vàng tươi duyên dáng đón mưa rơi
Gió vô tình rung động cúc vàng ơi!
Để lòng ta yêu thương ngọn lửa nhóm

Giây phút hẹn trao nhau từ dạo ấy
Nụ hôn đầu- cành lá đến thân cây
Vẫn chưa thoả tương tư lòng ray rứt
Phút bồi hồi ngút cháy trái tim yêu...

Em yêu ơi! bao chiều ta xa vắng
Chén đầy vơi nhấp để nhớ nhau nhiều
Bao kỷ niệm óng vàng- mùa hoa cúc
Ta đang khướt say- say rượu hồng đào

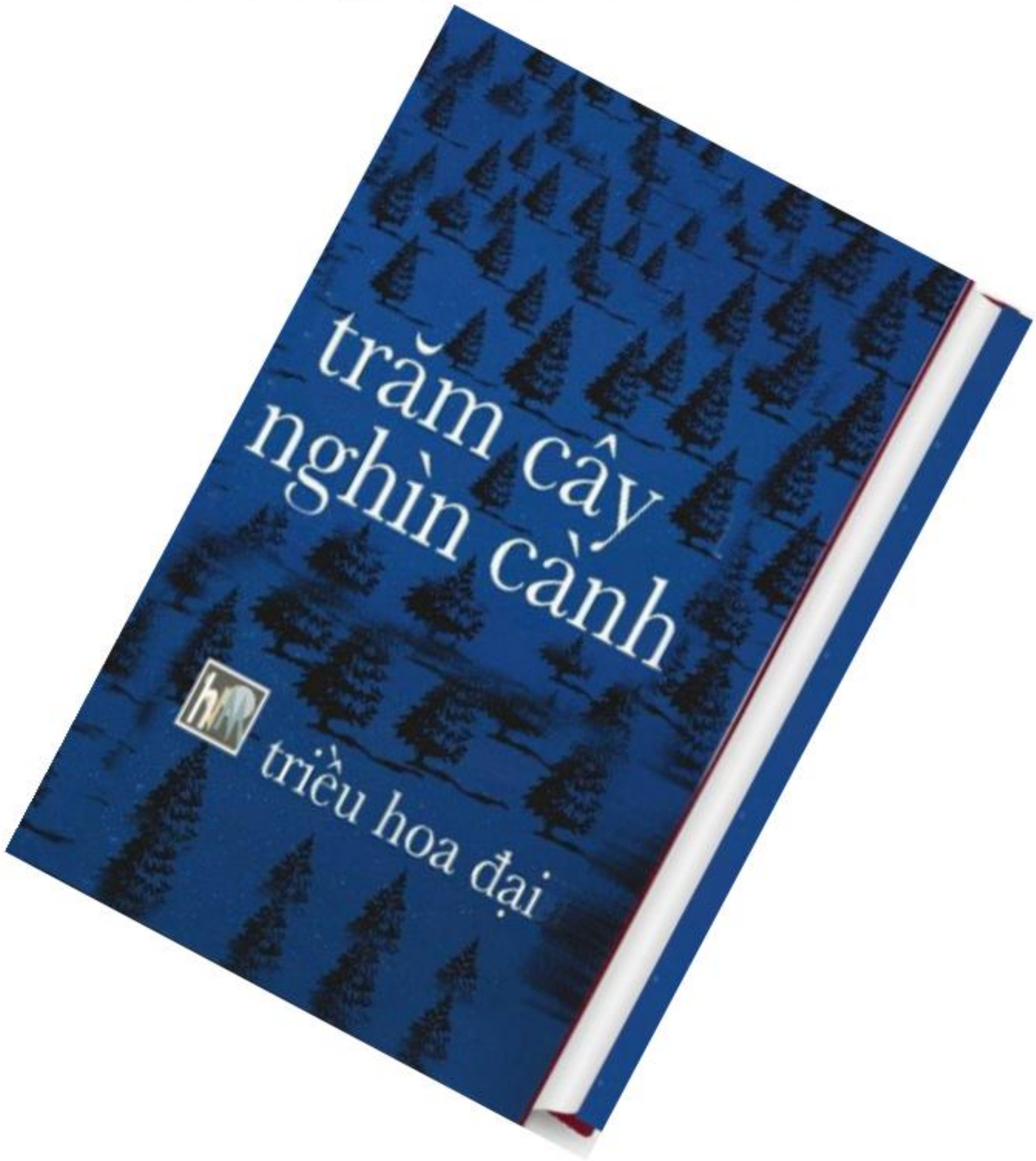
Mùa thu đến- chu kỳ trái đất quay
Mang theo những chiếc lá vàng bay bay
Bến thu tình thuyền rẽ sóng đón em
Em nghiêng nón bài thơ lồng trong nón

Khi cơn mưa đầu vô tình chợt đến
Anh đã làm lữ khách ghé đời em
Bao kỷ niệm chồng lên theo năm tháng
Và mùa thu mãi ướp vàng tình anh...

HUỲNH VIẾT TƯ

https://tieulun.hopto.org

PHỎNG VẤN VĂN HỌC
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
TẬP SÁCH PHỎNG VẤN 14 VĂN THI HỮU -
PHÊ BÌNH & NHẬN ĐỊNH VĂN HỌC
DO NHÀ THƠ TRIỀU HOA ĐẠI THỰC HIỆN.
NXB VĂN HỌC MỚI ẤN LOÁT VÀ PHÁT HÀNH



1/ SONG THAO
2/ HOÀNG XUÂN SƠN
3/ HÀ NGUYÊN DU
4/ HỒ ĐÌNH NGHIÊM
5/ NGUYỄN HÀN CHUNG
6/ NGUYỄN VY KHANH
7/ HOÀNG CHÍNH
8/ NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH
9/ VŨ HOÀNG THƯ
10/ PHẠM NGŨ YÊN
11/ LÊ VĨNH TÀI
12/ PHAN THỊ TRỌNG TUYẾN
13/ PHÙNG NGUYỄN (nhà văn quá cố).
14/ HOÀI ZIANG DUY.

https://tieulun.hopto.org

Nhà xuất bản Văn Học Mới hân hạnh giới thiệu:

Trăm Cây Nghìn Cành
(Phỏng Vấn Văn Học)
do nhà thơ
Triều Hoa Đại thực hiện.

Một tác phẩm được tập hợp bởi mười bốn
(14) văn thi hữu, nhà phê bình & nhận định văn học
của các tác giả đã thành danh.

Với mười bốn (14) tên tuổi lẫy lừng đã và đang
ở cùng & sống với văn chương qua rất nhiều thập kỷ
đủ đã nói lên tầm mức quan trọng của văn học giữa những thăng
trầm của biết bao nổi trôi theo vận nước.

Đọc **Trăm Cây Nghìn Cành**
quý vị sẽ cảm nhận được những trải lòng
ở giờ phút "nói thật" của các văn, thi hữu góp mặt trong tác phẩm.

Liên lạc:
NXB Văn Học Mới
10291 Arundel Ave.
Westminter, CA 92683 – 5821
vanhocmoi68@gamail.com
hanguyendu@gmail.com
Cell: 714-723-9652
oOo
Liên lạc với tác giả:
TRIỀU HOA ĐẠI
286 CALLIOPE ST
OCOEE, FLORIDA 34761 - 4616
Cell: 904- 496-6117

https://tieulun.hopto.org



Toàn BBT và quí cộng tác viên
tạp chí VĂN HỌC MỚI :

Thương tiếc: Nhà thơ **Chu Ngạn Thư**
qua đời trưa ngày 24/ 8 /2020 tại Bình Dương.
Nhà văn, nhà phê bình, dịch giả **Huỳnh Phan Anh**
qua đời ngày 30 /8 /2020 tại San Jose Hoa Kỳ
Nhà văn, dịch giả **Đỗ Phương Khanh**
qua đời ngày 26/8/2020 tại Westminster, Quận Cam, California, Hoa Kỳ
Nhà văn Nhật Tiến
qua đời ngày 14 /9/ 2020 tại Irvine, Nam California, Hoa Kỳ

Chúng tôi thành kính chia buồn

cùng thân bằng quyến thuộc quí Văn nhân, Thi sĩ, Nhà phê bình, Dịch giả.
Cầu hương hồn những vị quá cố ***an lạc nơi cõi vĩnh hằng.!!***

Nguyễn Thị Thảo An, Thùy An, Nguyễn Lương Ba, Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn An Bình, Hoàng Chính, Lâm Chương, Nguyễn Hàn Chung, Khaly Chàm, Hà Nguyên Du, Quyên Di, Quan Dương, Phan Hạ Du, Viên Dung, Hoài Ziang Duy, Triều Hoa Đại, Phạm Xuân Đài, Đào Trung Đạo, Trần Vạn Giã, Vũ Uyên Giang, Nguyễn Trung Hối, Hạ Quốc Huy, Thái Tú Hạp, Ngã Phương Huyền, Mộng Yên Hà, Phan Tấn Hải, Trần Việt Hải, Nguyễn Thị Hồng Hải, Lê Hữu, Trần Yên Hòa, Trần Nghi Hoàng, Khế Iêm, Đỗ Kh, Nguyễn Vy Khanh, Khê Kinh Kha, Doãn Khánh, Sa Chi Lệ, Mã Lam, Khánh Lan, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Đình Từ Lam, Nguyên Lạc, Nguyên Lê, Nguyễn Vĩnh Long, Trần Dạ Lữ, Trang Luân, Nguyễn Thị Khánh Minh, Miêng, Chu Vương Miện, Tràm Cà Mau, Nguyên Minh, Ngô Nguyên Nghiễm, Chu Thụy Nguyên, Cổ Ngư, Mai Ninh, Nguyễn Thị Ngọc Nhung, Huỳnh Liễu Ngạn, Minh Nguyễn, Quang Nguyễn, Phannguyên Psg, Quỳnh Nga, Trần Thoại Nguyên, Nguyễn Quang Nhạc, Gia đình Trần Văn Nam, Nhật Nguyễn, Đức Phổ, NP Phan, Nguyễn Nguyên Phượng, Phan Tưởng Niệm, Bạch Xuân Phẻ, Đặng Phùng Quân, Đỗ Quyên, Hà Bạch Quyên, Lữ Quỳnh, Nguyễn Văn Sâm, Tuệ Sĩ, Hoàng Xuân Sơn, Nguyễn Đình Toàn, Hoàng Ngọc-Tuấn, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Mạnh Trinh, Phan Ni Tấn, Trần Văn Tích, Đinh Phụng Tiến, Trần Hoài Thư, Nguyễn Đức Tùng, Khánh Trường, Thành Tôn, Thu Thuyền, Phan Thị Trọng Tuyến, Quỳnh Thi, Đặng Thơ Thơ, Lê Hưng Tiến, Lê Hữu Minh Toán, Xuân Thủy, Trần Đức Tín, Nguyễn Trí, Huỳnh Viết Tư, Phạm Hồng Thái, Monghoa Vothi, Trần Hoàng Vy, Trần Hạ Vi, Ngô Thế Vinh, Hư Vô, Lưu Diệu Vân, Nguyễn Đình Phượng Uyển, Nguyễn Khôi Việt, Ngô Tinh Yên...

https://tieulun.hopto.org

GIỚI THIỆU SÁCH

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN phụ trách

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ SÁCH ÂN HÀNH TRONG NĂM 2018 & 2019 DO NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI

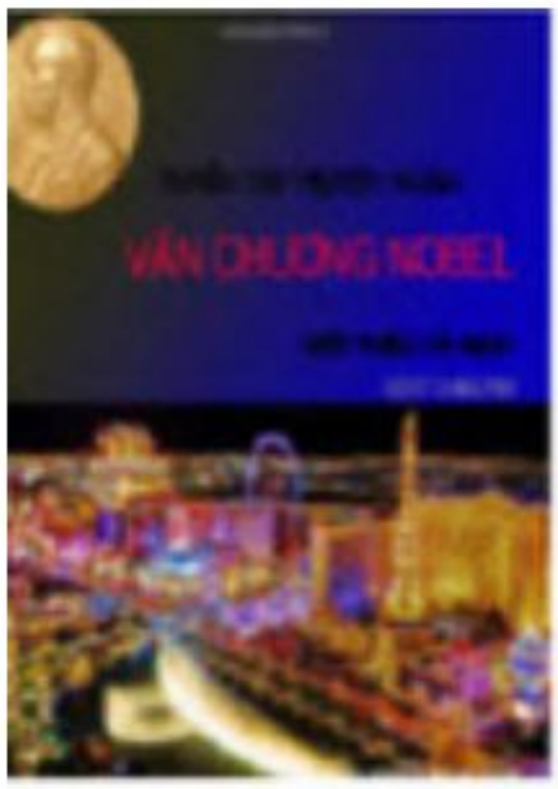
MỌI SỰ CẦN IN ẤN HAY MUA SÁCH XIN LIÊN LẠC :

hanguyendu@gmail.com

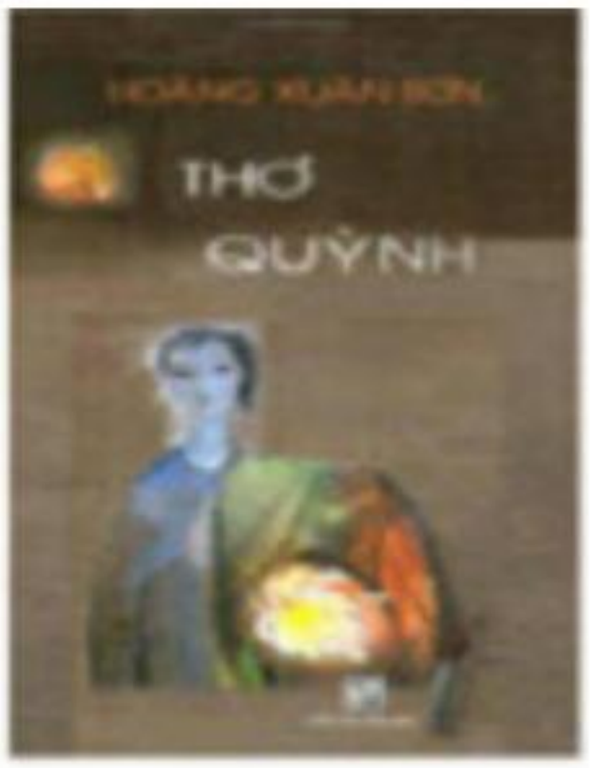
vanhocmoi68@gmail.com

Sách có bán trên hệ thống toàn cầu AMAZON

https://www.amazon.com/s?k=V%C4%82N+H%E1%BB%8CC+M%E1%BB%9AI&ref=nb_sb_noss





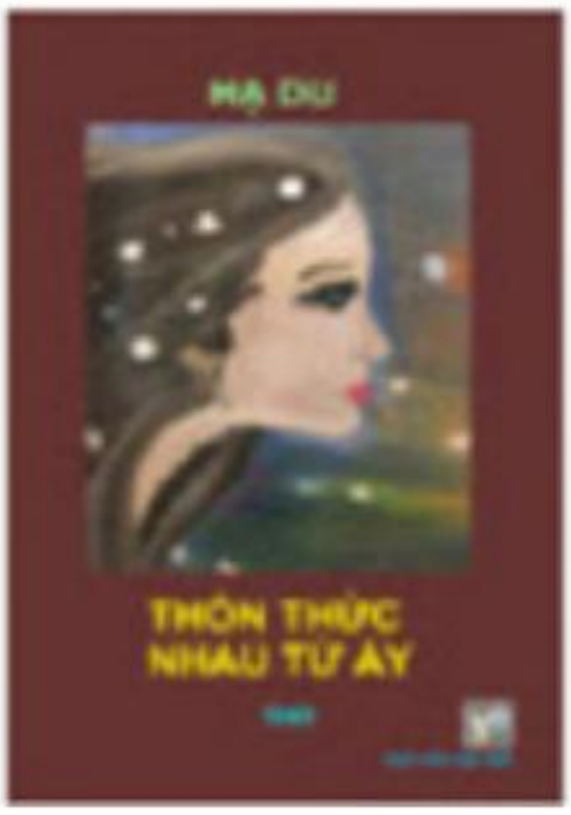












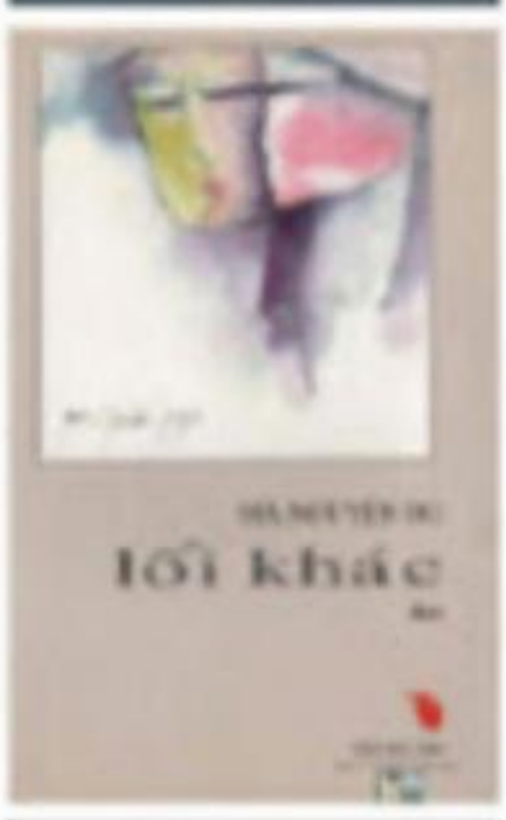


https://tieulun.hopto.org











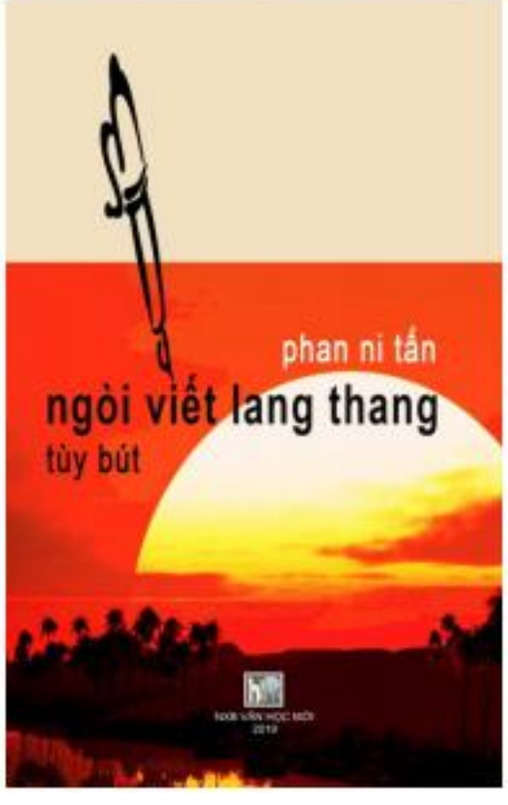












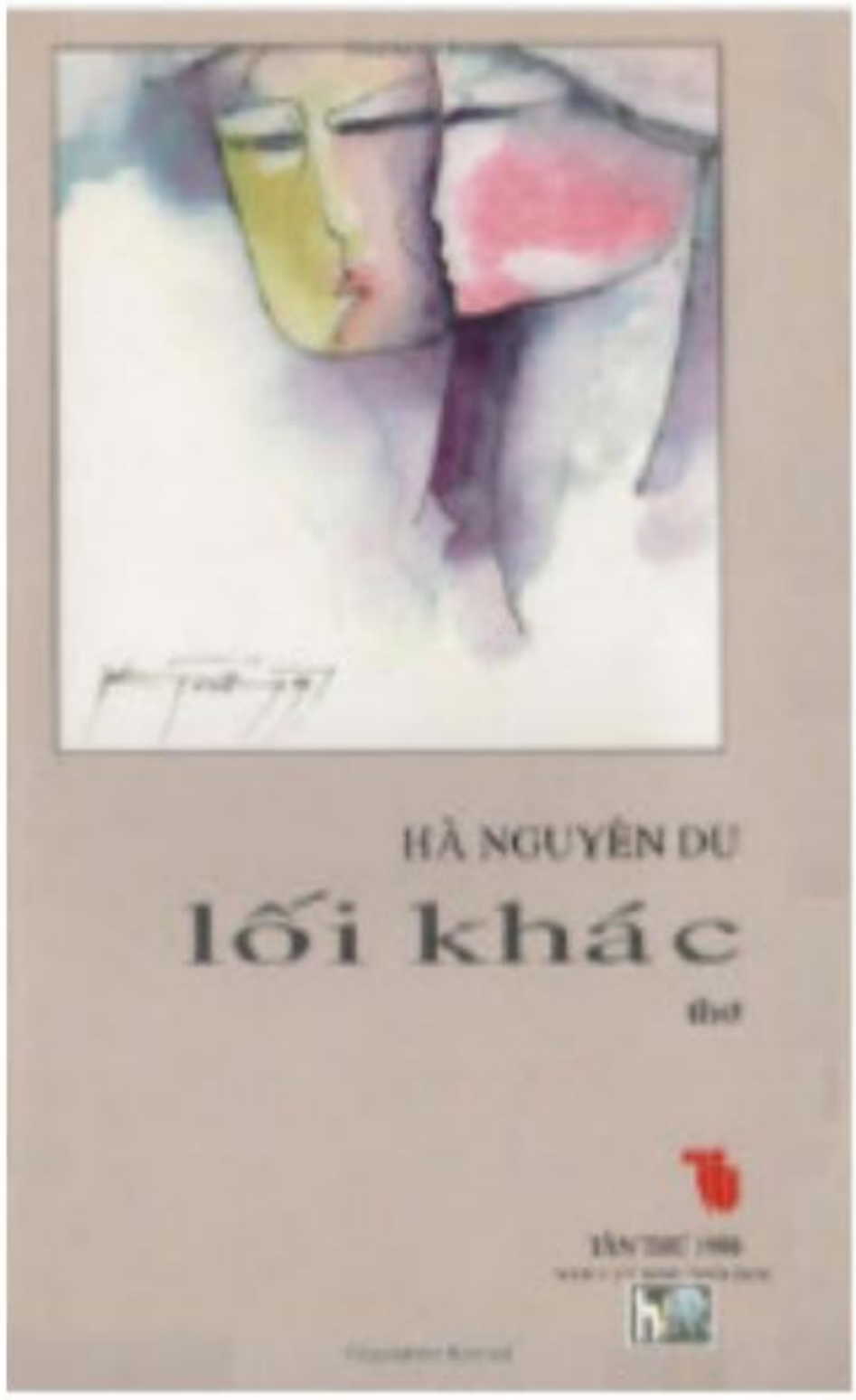
https://tieulun.hopto.org



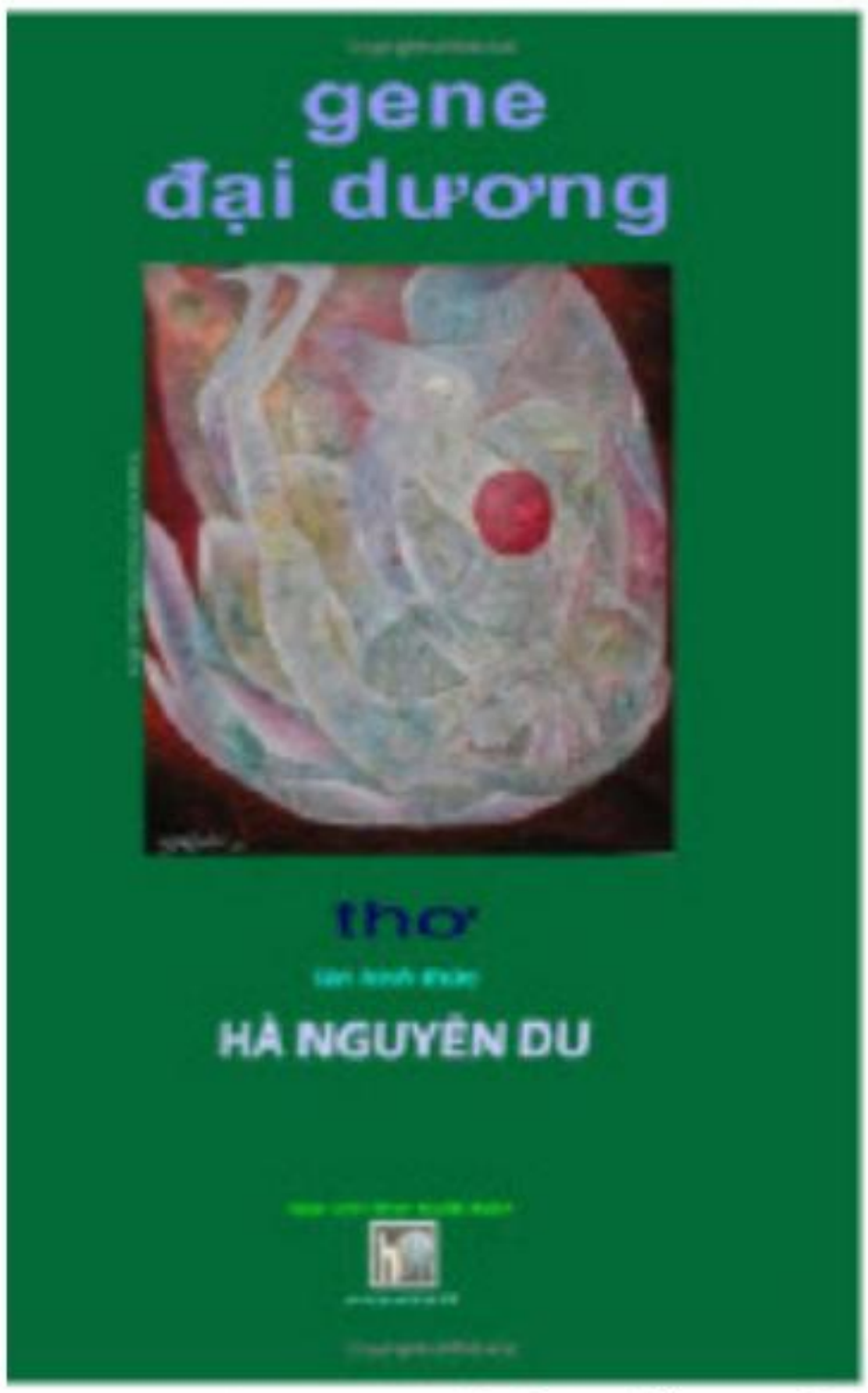
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI
TỪ THÁNG 5 ĐẾN 7
ĐÃ XUẤT BẢN 4 CUỐN SÁCH RẤT HAY
DO GIÁO SƯ NGUYỄN TRUNG GIANG
DỊCH TỪ NHỮNG TÁC PHẨM THIỀN CỦA ĐẠO SƯ OSHO...
ĐÃ CÓ BÁN TRÊN AMAZON
NXB / VHM XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ



https://tieulun.hopto.org



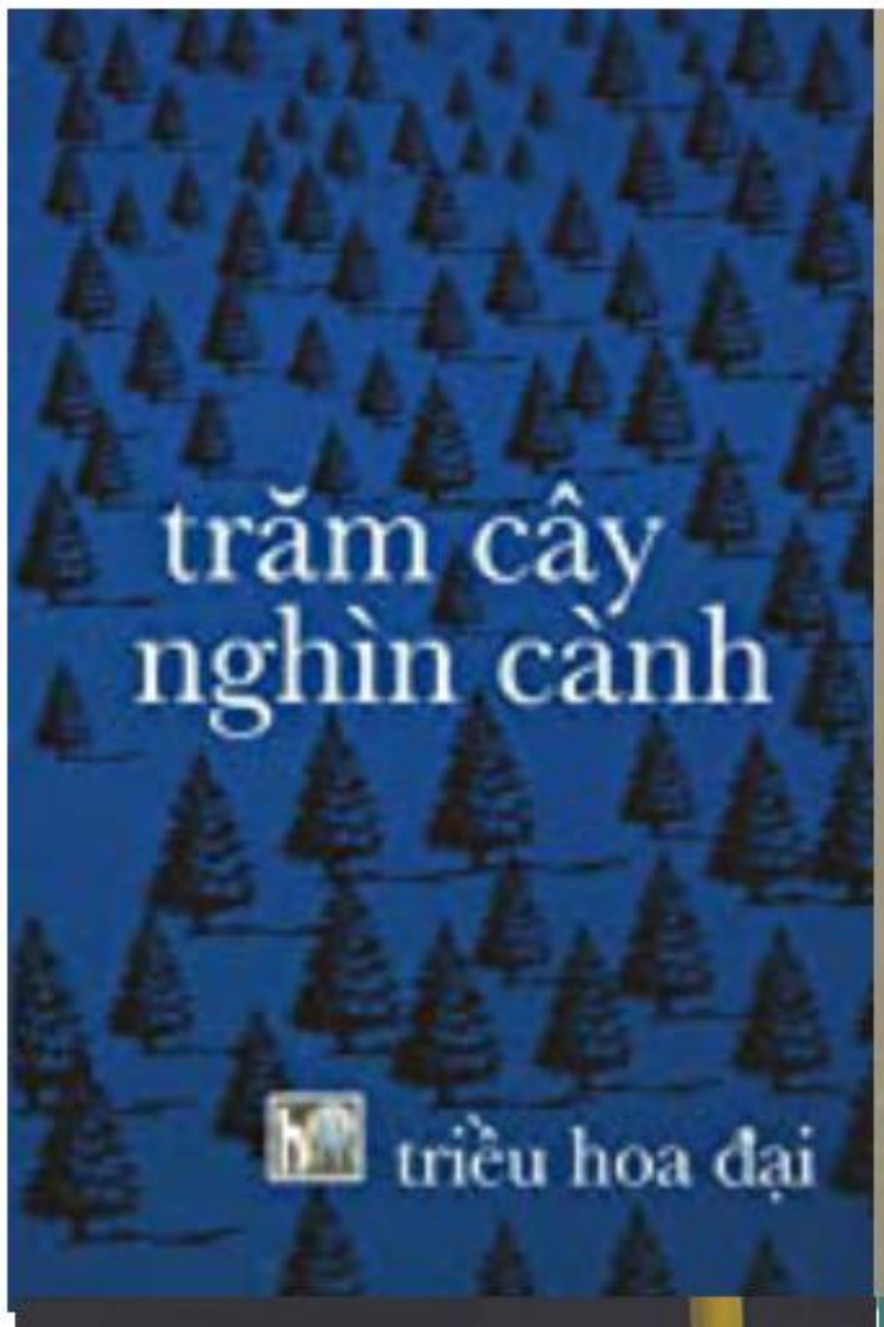


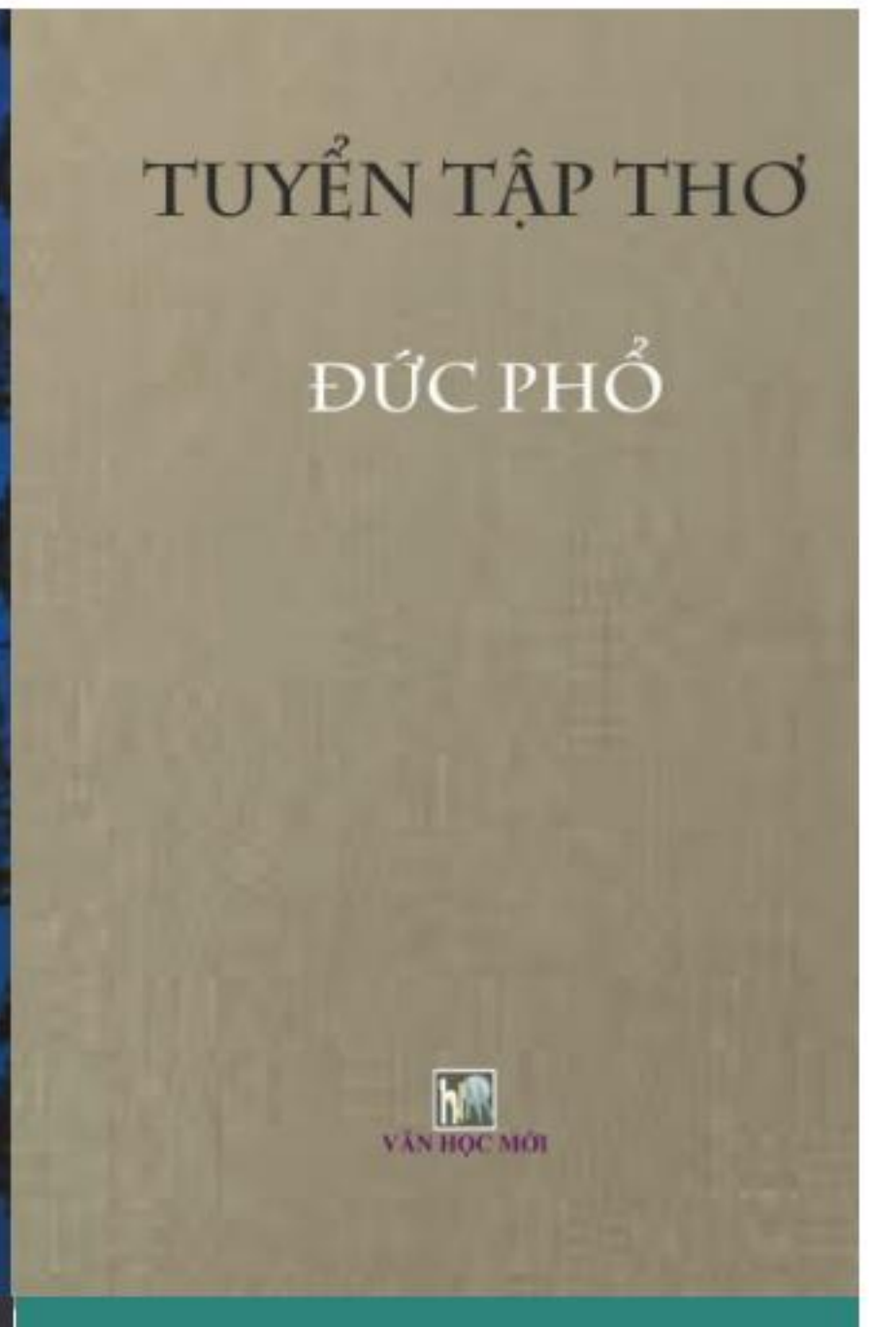


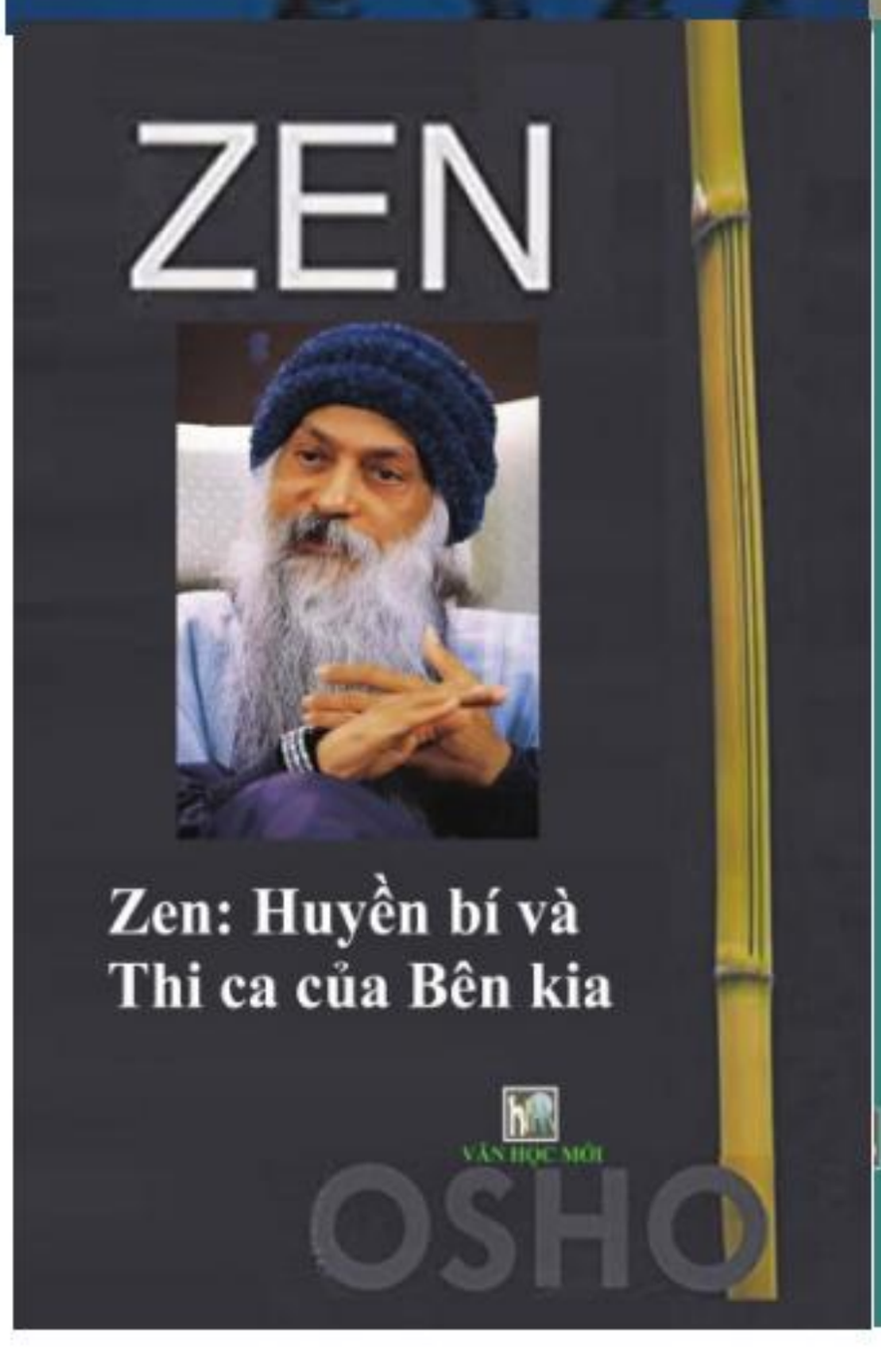


Trân trọng giới thiệu đến quí độc giả 4 tập thơ HÀ NGUYÊN DU xuất bản những năm 1998 / 2001 / 2003 / 2018. Hiện có bán trên AMAZON

https://tieulun.hopto.org









https://tieulun.hopto.org

NXB VĂN HỌC MỚI
TRÂN TRỌNG
GIỚI THIỆU SÁCH ĐÃ ẤN HÀNH VÀ
GIÁ SÁCH BÁN TRÊN CỬA HÀNG AMAZON

oOo

1. Lối Khác - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $ 18.00
2. Anh Biết Em Yêu Dấu - Thơ Hà guyên Du
Giá $ 20.00
3. Gene Đại Dương - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $12.00
4. Vầng Thơ Trên Đóa Quỳ Vàng - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $20.00
5.,Văn Học Mới số 1
Giá $ 15.00
6. Văn Học Mới số 2
Giá $ 18.00
7. Văn Học Mới số 3
Bìa mềm giá $ 18.00 - Bìa cứng giá $ 35.00
8. Văn Học Mới số 4
Giá $ 18.00
9. Văn Học Mới số
Giá $ 20.00
10. Văn Học Mới số 6
Giá $ 20.00
11. Văn Học Mới số 7
Giá $ 20.00
12. Văn Học Mới số 8
Giá $ 20.00
13. Truyện thơ Thạch Sanh Lý Thông
- Nguyễn Văn Sâm
Giá $ 15.00
14. Thơ Quỳnh- Hoàng Xuân Sơn
Giá $ 18.00
15. Văn Chương Nobel - Scott Nguyen
Giá $ 18.00

https://tieulun.hopto.org

16. Con Đường Tâm Linh - Tập 1
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
17. Con Đường Tâm Linh - Tập 2
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
18. Bóng Tre
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
19. Chính Thân Này Là Phật
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 17.00
20. Linh Hồn Cho Vũ Điệu
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 28.00
21. Nhịp Đập Trong Nhau -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $20. 32
22. Thổn Thức Nhau Từ Ấy -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $22.00
23. Thương Nhớ Người Dưng-Thơ Phan Hạ Du
Giá $ 12.00
24. Dấu Mốc - Nguyễn Lương Ba
Bìa mềm giá $ 12. 00- Bìa cứng $ 25.00

25. Có Một Thời Ở Quê Hương Tôi - Phan Ni Tấn
Giá $ 18.00
26. Ngòi Viết Lang Thang- Phan Ni Tấn
Giá $ 30.00
27. Người Tôi Yêu- Phan Ni Tấn
Giá $ 20.00
28. Tuyển Tập Thơ Đức Phổ
Bìa mềm giá $ 20.00 - bìa cứng $ 40.00

29. Trăm Cây Nghìn Cành - Triều Hoa Đại
Gía bìa mềm $ 28.00 - bìa cứng $ 45.00

30 . CD Nhạc Thơ Tân Hình Thức
Giá $10.00

https://tieulun.hopto.org



CHUYÊN TRỊ:

- Bệnh Nội Khoa như bệnh tim mạch, cao áp huyết, cao mỡ, tiểu đường, gan, thận, phổi.
- Các bệnh thần kinh, đau nhức, phong thấp.
- Bệnh đường ruột, đường tiểu.
- Yếu sinh lý cùng bệnh nhòai da, nám da...
- Trị thẹo lồi, đốt mụn cóc, thịt dư...
- Có chích ngừa các loại...
- Có máy đo tim, theo dõi tim suốt 24 giờ.
- Máy thử thính lực và máy đo chức năng phổi.
- Có chích thuốc bổ, thuốc trụ sinh, truyền nước biển.
- Chữa trị đau nhức hiệu qủa bằng bấm huyệt, nắn xương, chỉnh gân và bắp thịt.
- Chích thuốc đau nhức, chích thuốc nhờn cho đầu gối.
- Có siêu âm gan, thận, mạch máu và các loại siêu âm khác tại phòng mạch.

Chúc Mừng Xuân Kỷ Hợi

An Khang Thịnh Vượng

Địa Chỉ 1:
1002 N. Fairview Street,
Santa Ana, CA 92703
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714) 709-4205

Giờ làm việc:
Thứ Hai, Tư, Sáu:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 1:00PM
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

Địa Chỉ 2:
12666 Brookhurst Street, #130
Garden Grove, CA 92840
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714)709-4205

Giờ làm việc :
Thứ Ba & Thứ Năm:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 12:00PM
chỉ làm hẹn với Bác Sĩ
Kelvin Mai
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

https://tieulun.hopto.org





TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU NHẠC THƠ TÂN HÌNH THỨC
DO HÀ NGUYÊN DU PHỔ 13 BÀI THƠ ...
Của các nhà thơ hải ngoại và cả trong nước...

https://tieulun.hopto.org

TRẢ LỜI THƯ TÍN

1/ Tòa soạn Văn Học Mới, xin chân thành cảm ơn quí thân hữu là Nhà thơ, Nhà văn, Nhà Phê Bình, Biên khảo đã hết lòng ủng hộ..

Rất cảm ơn quí vị đã vì quá yêu mến VHNT nên không chút lo ngại khi nhiệt tình mua báo dài hạn...

Và tòa soạn VHM cũng không quên cảm ơn quí vị mua tạp chí của chúng tôi trên Amazon, kể cả mua trong những nhà sách ... Nhất là VHM số 9 kỳ này có tăng thêm số mạnh thường quân ủng hộ. Văn Học Mới chân thành ... cảm ơn thật nhiều - quí mạnh thường quân ...

2/ Văn Học Mới số 9 kỳ này được sự góp ý của một số tác giả lớn tuổi cho rằng VHM số 8 kỳ rồi với *size 11 làm chữ nhỏ khó đọc*. và đề nghị nên *giữ size 12 như từ trước*... Vì vậy kể từ VHM số 10 tới *sẽ trở lại size chữ 12 cho hợp lý*, bởi phần đông số tác giả cộng tác, là người lớn tuổi ...

3/ Văn Học Mới số 9 kỳ này đón nhận niềm vui, từ việc tiếp tay tích cực của một " Nhà thơ thân hữu" rất tiếng tăm và uy tín trong làng. "Một cao thủ của chiêu interview" Anh giới thiệu thêm hai cây bút thật tin cậy ... Mở ra niềm lạc quan về tương lai tập hợp thêm những cây bút lớn, làm tăng phần giá trị hơn cho tờ báo... (Sự có mặt của hai Nhà văn Đinh Phụng Tiến và Thùy An trong VHM số 9 này là do sự kiện tốt đẹp như đã nêu trên)

4/ Văn Học Mới số 10 sắp tới ***(Là số Xuân, từ tháng 12 đến tháng 3/ 2021)*** sẽ là số báo đặc biệt**...**"Tưởng niệm" ***Nhạc sĩ Nguyễn Hiền và Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng***... (Hiện tại có 3 cây bút có tính chuyên nghiệp viết về âm nhạc tham dự: Lê Hữu. Phan Ni Tấn và Trần Việt Hải) Còn có thêm một nhà văn tham dự qua thể loại truyện ngắn đã viết sẵn, đề cập đến Nhạc sĩ Nguyễn Hiền ... Đó là Nhà văn Nguyễn Đình Từ Lam...

5/ Văn Học Mới số 11... Hiện bổn báo chưa có dự tính về có chủ đề hay không... Thường là tùy thuộc vào sự góp ý hay đề nghị của quí thân hữu cộng tác... Trân trọng / VHM

https://tieulun.hopto.org

Thể lệ gởi bài về
Văn Học Mới

Gởi sáng tác, xin kèm theo địa chỉ, tên thật (có thể), số phone và email. *Gởi đến Văn Học Mới, xin vui lòng đừng gởi báo khác. Nếu tác phẩm đã từng dùng hay phổ biến dưới dạng thức nào, quí vị nên cho bổn báo hay biết. Nhất là không nhận đăng bài đã đăng trên Facebook và không nhận bài vở viết tay...*

Văn Học Mới: XIN ƯU TIÊN CHỌN ĐĂNG BÀI VỞ
QUÍ TÁC GIẢ CÓ MUA BÁO DÀI HẠN...
(Nếu không đăng quí tác giả không mua báo dài hạn, mong quí vị cảm thông cho)

Và kể từ VHM số 4, bổn báo sẽ không gởi báo đến
những tác giả không mua báo dài hạn dù có bài đăng.
VHM rất mong quí tác giả cảm thông và chia sẻ... Trân trọng.

oOo

Bài vở, đánh máy một mặt giấy. Xin dùng Microsoft Word với công cụ Uni Code hay Unikey là tốt nhất. Cần theo font chữ Arial hay Time New Roman. *Bài không đăng không trả lại. Thời gian không đăng khoảng 2 số liên tiếp, quí vị có quyền gởi báo khác..*

Tạp chí Văn Học Mới :
Phát hành mỗi năm 4 số. (hay 3 tháng ra 1 số)
Chấm dứt không nhận bài vào ngày 15 của tháng thứ 2

Gởi bài vở cho Văn Học Mới, theo 2 email :

1/ hanguyendu@gmail.com
2/ vanhocmoi68@gmail.com

oOo

Ngân phiếu / chi phiếu xin đề:

HA NGUYEN

10291 Arundel Ave
Westminster, CA 92683 - 5821- USA

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$80.00**. HAI NĂM **$I60.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$80.00**. HAI NĂM **$I60.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$80.00**. HAI NĂM **$I60.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$80.00**. HAI NĂM **$I60.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi NHẬN in ấn tác phẩm thuộc VHNT

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI

Phát hành toàn cầu qua hệ thống Amazon.
Sẽ giao đến tận nhà quí vị. Trên
tinh thần ủng hộ quí Văn Nghệ Sĩ
và thân hữu trong giới sáng tác
Liên lạc Hà Nguyên Du

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com

văn học mới magazine

Hình bìa: tranh Chiến Bào Cổ Sử - Hạ Quốc Huy
Bìa: HÀ NGUYÊN DU
Trình bày : HÀ NGUYÊN DU

Copyright © 2020 vanhocmoi magazine.
All rights reserved

ISSN 2690 - 4276

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org